



SCAN ME

THIÊN TÀI BÊN TRÁI

CAO
MINH
viết

KỂ ĐIÊN BÊN PHẢI

Thu
Hương
dịch

Thiên tài bên trái, kẻ điên bên phải



Tác giả: Cao Minh
Người dịch: Thu Hương
Phát hành: Vibooks
Nhà xuất bản Thế Giới 2019

Lời nói đầu

Thời gian trôi qua thật nhanh, chớp mắt đã sáu năm.

Trước khi viết câu vừa rồi, tôi đã mất khoảng hai mươi phút để gõ ra một đống các câu từ dài dòng, kiểu như “cảm ơn độc giả”, “cảm ơn mọi người đã yêu quý”, sau khi nghĩ đi nghĩ lại cuối cùng tôi quyết định xoá hết.

Tôi đang làm gì vậy? Sao tôi phải cố nói mấy lời nịnh nọt ấy, tôi có bán *Chicken soup for your soul* đâu. Chuyên tâm viết nội dung mới là cách tôn trọng độc giả nhất, nếu không cho dù có quỳ xuống liếm chân độc giả cũng vẫn bị chửi mắng! Vì vậy tôi thật sự không cần viết những lời khách sáo vô dụng đó, nó không quan trọng, quan trọng là nội dung cuốn sách này, không phải những lời nói đầu hay tự sự vầy đuôi.

Nghĩ được vậy tôi không còn áp lực nữa. Lời nói đầu cứ có gì nói này thôi, ừm, không tự ti không cao ngạo, tâm bình khí hoà.

Lời nói đầu - thật

Khoảng 2 giờ 30 phút sáng sớm ngày 17 tháng 8 năm 2009, tôi ngồi trước bàn phím gõ chữ đầu tiên. Bắt đầu từ đó là sự ra đời kỳ diệu không biên giới của một tân vũ trụ, rất nhiều điều lắng đọng trong ký ức của tôi đã được khơi dậy, dâng trào. Chúng vừa là vật chất vừa là ánh sáng, quện vào nhau, quấn lấy nhau, hình thành nên một khái niệm hay ý nghĩa nào đó, chúng xuất hiện trước mắt tôi với hình hài lập thể. Trước đó tôi chưa từng nghĩ nên làm gì với các ký ức này, cũng chưa từng nghĩ cách lý giải chúng, tôi luôn cho rằng đó chỉ là một đoạn ký ức. Nhưng có thể vì kìm nén quá lâu, hoặc do thời điểm đó quá rảnh rỗi, nên tôi đã viết ra. Thật bất ngờ, quyết định viết ra này lại trở thành một lần thể nghiệm và giải đáp đầy tính công kích đối với tôi. Tôi nhớ trong cuốn *Sổ tay nhà thơ miên* tập hai, tôi đã viết một câu: “Ngôn ngữ và chữ viết là những loại virus tư duy, chúng có thể viết lại đường truyền của đại não - bao gồm cả bản thân.”

Nếu mang ra so sánh, chữ viết là bản tiến hoá của ngôn ngữ, bởi chữ viết là sự giải thích mang tính sùng bái đối với ngôn ngữ - truyền tải hàm ý sâu sắc hơn hay ám thị có tính lan toả hơn. Mỗi lần ý thức được điều này, tôi đều cảm thấy bản thân không phải đang ngồi trước bàn phím gõ chữ, mà là đang thực hiện một nghi lễ tôn

giáo. Vị trí của tôi là người tổ chức nghi lễ, cũng là người tham gia, người quan sát. Đây là một trải nghiệm rất kỳ diệu.

Mấy tháng sau đó, những chữ viết này được “trình diễn” trước nhiều người hơn - được in thành sách. Tất nhiên, đối với tôi đây không chỉ là vấn đề về một cuốn sách.

Những năm trở lại đây, sau khi xuất bản cuốn sách này, tôi nhìn thấy được nhiều sự việc có ý nghĩa, tiếp xúc với nhiều cách nghĩ mới mẻ, và quen biết thêm những người bạn thú vị, nhờ vậy tôi có thể nhận thức rõ hơn về bản thân cũng như cả thế giới.

Thế giới rất kỳ diệu, rộng lớn và bao la; thế giới rất hệ thống, nghiêm ngặt và quy tắc. Đáng tiếc chúng ta tuy tồn tại trong thế giới này, nhưng đa số chỉ có thể cảm nhận được một phần nhỏ trong đó. Bạn hiểu tôi đang nói gì không? Hiểu biết của chúng ta hạn hẹp và phiến diện một cách phổ quát.

Nhớ lúc xem *Avatar* tôi rất ngưỡng mộ người dân hành tinh đó, họ chỉ cần đưa các xúc tu (hay một cơ quan gì khác) được giấu trong bím tóc nhỏ tiếp xúc với cây linh hồn là có thể cảm nhận được điều mà đa số những người dân địa cầu cả đời cũng không cảm nhận được - cộng hưởng cùng tự nhiên, “nhìn” bản chất của thế giới từ các góc độ của thế giới, không cần đi lòng vòng. Tôi tin rằng phương thức giao lưu tình cảm của họ cũng chân thực hơn nhiều, khi đã tiếp xúc bím tóc sẽ biết hết mọi việc, muốn nói dối cũng không có cửa. Vì vậy tôi đoán ngôn ngữ của họ tương đối đơn giản, ít nhất họ không cần những câu từ cảm động để chạm đến tim gan, tất cả giao cho bím tóc, đảm bảo chính xác, giao tiếp tâm linh tiêu chuẩn. Bản thân họ chắc cũng khó có người bị bệnh thần kinh, vì tất

cả đều có thể trực tiếp truyền đạt, bao gồm cả áp lực, bối rối, hoang mang, những khúc mắc chưa thể giải thích.

Còn chúng ta không được như vậy.

Do sự khác biệt giữa các cá thể, chúng ta có vô số vấn đề và mâu thuẫn phức tạp, nhưng chúng ta lại không có bím tóc giấu xúc tu đặc biệt, vì vậy chỉ có thể dựa vào ngôn ngữ để truyền đạt tư duy. Nếu muốn nhiều người biết hơn, cần thông qua một nghi thức mang tính tôn giáo nào đó, ví dụ như văn tự để thực hiện. Điểm này gần giống phương thức người dân hành tinh Pandora giao tiếp cùng tự nhiên, ý tôi muốn nhắc đến chính bản thân nghi thức.

Nhưng dù sử dụng văn tự, chúng ta cũng không thể vượt qua sự khác biệt về cảm nhận, không thể hoàn toàn đồng cảm với nhau. Chính vì vậy mới có người mắc bệnh tâm thần. Chúng ta không thể hoàn toàn biểu đạt các áp lực, bối rối, hoang mang, khúc mắc, thế nên sản sinh ra cái gọi là tâm bệnh. Vì vậy, có thể đứng từ góc độ của người khác để nhìn nhận thế giới là một việc vô cùng đáng quý... ờ... bí từ rồi... nên nói thế nào nhỉ? Thể nghiệm? Thôi được rồi, đại khái là ý nghĩa như vậy, có thể hiểu được là tốt rồi... Bạn thấy đấy, tôi giờ đang mắc kẹt trong cách biểu đạt.

Chính từ điểm khởi đầu này, tôi nảy sinh ý tưởng tiếp xúc với các bệnh nhân tâm thần - một phương pháp rất khờ khạo để thể nghiệm những góc nhìn khác nhau. Việc đúng hay sai, tốt hay xấu, rõ ràng hay hỗn loạn, logic hay không có trình tự, tất cả đều không quan trọng (tôi không muốn tìm họ để khẳng định cảm giác tồn tại), quan trọng là một loại cộng hưởng gần giống như y thức tôn giáo vậy. Đó chính là điều tôi muốn.

Đúng vậy, mọi việc không bắt đầu từ sáng sớm ngày 17 tháng 8 năm 2009, mà sớm hơn nữa, từ khi tôi hiểu kỳ với thế giới này, với những hiểu biết của chúng ta qua các góc nhìn khác nhau.

Cho đến nay vẫn vậy.

Sau khi lắng đọng vài năm tôi viết cuốn sách này, sáu năm sau đã có bản thứ hai bổ sung, hoàn thiện các chương còn dang dở; cũng vì vậy mà tôi viết lời nói đầu tào lao dông dài này.

Thời gian trôi qua thật nhanh, chớp mắt đã sáu năm. Nhưng tôi biết, tất cả vẫn chưa kết thúc, đây mới chỉ là bắt đầu.

Mùa thu năm 2015, Ngọc Khê, Vân Nam.

Vấn đề nhân vật

Anh: “Tôi chỉ có thể nói tôi đồng cảm với anh, nhưng không hề tội nghiệp anh, bởi suy cho cùng tôi chính là người sáng tạo ra anh.”

Tôi: “Sao anh lại là người sáng tạo ra tôi?”

Anh: “Anh chỉ là nhân vật trong tiểu thuyết của tôi, mục đích xuất hiện của anh là để tôi - nhân vật chính của cuốn sách này - thêm một số phản ứng tâm lý, sau đó dẫn dắt toàn bộ sự việc, ý tôi là toàn bộ câu chuyện phát triển tiếp theo đây.”

Anh chàng trước mặt tôi mắc bệnh hoang tưởng, luôn nghĩ mình là nhân vật chính của một cuốn sách, đồng thời cũng là tác giả cuốn sách đó. Anh ta có bệnh sử hơn bốn năm rồi, ba năm trước bị nhốt vào bệnh viện. Thuốc thang gần như vô hiệu với anh ta, người nhà - vợ anh ta cũng sắp bỏ cuộc.

Do anh ta từng có biểu hiện hưng cảm nên tôi chỉ mang bút ghi âm theo, không mang giấy bút hay bất cứ vật gì có đầu nhọn. Tôi và anh ta ngồi cách nhau đủ xa, anh ta ở đầu bàn bên kia, tôi ở đầu bàn bên này, khoảng cách chừng hai mét. Anh ta ngồi chà chà tay phía dưới mặt bàn theo thói quen.

Anh: “Tôi biết điều này vượt quá phạm vi lý giải của anh, nhưng đây là sự thật. Hơn nữa, cuộc nói chuyện giữa anh và tôi sẽ không

xuất hiện trong tiểu thuyết. Nó chỉ là một câu thoáng qua, ví dụ: ngày tháng năm nào, tôi gặp anh trong bệnh viện tâm thần, sau đó tôi nghĩ gì đó, đại khái là như vậy.”

Tôi: “Anh thật sự cảm thấy như vậy sao? Làm sao anh chứng minh được tôi chỉ là một nhân vật anh tạo ra? Anh nói thử xem?”

Anh: “Anh viết tiểu thuyết có nói rõ gia cảnh, thân thế của nhân vật cho độc giả biết không?”

Tôi: “Tôi chưa từng viết tiểu thuyết, tôi không biết.”

Anh ta cười: “Anh chắc chắn không biết rồi. Tôi đã nói rõ thân phận hiện giờ của tôi là nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết này, tôi tràn ngập trong toàn bộ tác phẩm, nhân vật của tôi không mang thân phận tác giả, cũng không thể mang thân phận tác giả, cái gì cũng rõ ràng rành rành độc giả sẽ không hứng thú nữa.

Tôi có thể biết thân thế của anh, nhưng không cần thiết phải miêu tả trong tiểu thuyết, nó không có ý nghĩa gì cả. Hiện giờ tôi nói chuyện với anh là do sự sắp xếp tình tiết, có điều nội dung cụ thể ngoại trừ một vài người trong truyện thì không ai biết. Độc giả cũng không biết, đây chỉ là một phân đoạn nhỏ trong kịch bản lớn...”

Tôi: “Anh biết anh ở đây bao nhiêu năm rồi không?”

Anh: “Ba năm, ở đây rất vô vị.”

Tôi: “Vậy tại sao anh không làm cho thời gian trôi qua giai đoạn này nhanh hơn? Hoặc viết một siêu nhân đến cứu anh thoát khỏi đây chẳng hạn? Người ngoài hành tinh cũng được.”

Anh ta cười ồ lên: “Anh thật thú vị! Thời gian trong tiểu thuyết như một dòng chảy và theo quy luật tự nhiên của truyện. Ba năm

đối với độc giả chỉ là mấy hàng chữ, thậm chí còn ngắn hơn, nhưng trong truyện các nhân vật đều thật sự trải qua ba năm đó, yêu đương, kết hôn, sinh con, thăng chức, cãi nhau, ăn uống, cò bạc, trai gái đủ cả. Làm sao thời gian của tiểu thuyết có thể nhảy vọt được chứ? Tôi là nhân vật chính, cần phải nhấn nạy với sự vô vị này. Còn cái gì mà siêu nhân, người ngoài hành tinh như anh nói, thật nhạt nhẽo, đây không phải tiểu thuyết khoa học viễn tưởng. Tư duy logic của anh có vấn đề.”

Tôi nhận ra anh ta nói hoàn toàn đúng, từ góc độ cá nhân của anh ta, thế giới quan vô cùng vững chắc, không thể phá vỡ.

Tôi: “Tôi hiểu rồi, ý anh là thế giới này vì anh mà tồn tại, vậy khi anh chết thì sao? Thế giới này còn tồn tại không?”

Anh: “Tất nhiên vẫn tồn tại rồi, chỉ có điều độc giả không còn nhìn thấy được nữa. Nếu tôi chết, có hai khả năng: một là tình tiết buộc tôi phải chết, hai là tôi không phải nhân vật chính. Về khả năng thứ nhất, giờ tôi không thể chết được, tiểu thuyết vẫn còn đang viết dang dở mà. Về khả năng thứ hai, tôi không cần xác nhận lại gì cả, tôi là nhân vật chính, vì tôi là tác giả.”

Tôi: “Làm sao anh chứng minh được?”

Anh: “Nếu muốn lúc nào tôi cũng có thể chứng minh được, nhưng để làm gì? Với cương vị của tôi, chứng minh bản thân là một việc buồn cười, trừ phi tôi cảm thấy cần phải làm như vậy. Nếu cần chứng minh, giờ anh có thể thử giết tôi, anh sẽ không giết được tôi đâu, các bác sĩ bên ngoài sẽ ngăn anh lại, hoặc anh có thể sẽ vấp ngã, hoặc lúc lao đến anh bị lên cơn đau tim, thậm chí anh không thể đánh thắng được tôi và suýt chút nữa còn bị tôi giết... vậy đấy.”

Tôi: “Đây là tiểu thuyết gì vậy?”

Anh: “Về một số kiểu tình cảm con người, có lúc rất bình lặng nhưng lại dễ làm lay động lòng người. Có những sự việc như thế mà, đúng không?”

Tôi: “Vậy anh có yêu vợ không?”

Anh: “Tất nhiên rồi, tôi viết như vậy mà.”

Tôi: “Còn con cái?”

Anh ta có vẻ hơi khó chịu: “Những việc này... còn cần phải hỏi sao?”

Tôi: “Không, ý tôi là tình cảm của anh đối với họ là tình tiết sắp đặt và cần thiết cho câu chuyện, chứ không phải tình cảm tự phát của anh đúng không?”

Anh: “Logic của anh sao hỗn loạn vậy? Tôi là nhân vật chính, họ là gia đình của nhân vật chính, tình cảm của tôi đối với họ tất nhiên chân thành.”

Tôi: “Vậy tại sao ba năm trước anh lại có ý định sát hại các con anh?”

Anh: “Tôi không sát hại chúng. Tôi chỉ làm ra vẻ như vậy để dễ dàng đưa bản thân đến đây.”

Tôi: “Ý anh là anh giả vờ làm vậy? Vì muốn đến nơi này?”

Anh: “Tôi biết không ai tin, tùy thôi, nhưng đó là điều phải làm, không độc giả nào thích xem nước chảy bình lặng mãi, cần phải có cao trào.”

Tôi quyết định kích động anh ta một chút: “Nếu trong thời gian anh ở bệnh viện, vợ anh phản bội anh thì sao?”

Anh: “Tình tiết không được sắp đặt như vậy.”

Tôi: “Anh chắc chứ?”

Anh ta cười: “Con người anh thật là...”

Tôi không để lỡ thời cơ: “Anh thừa nhận tôi là con người rồi? Chứ không phải nhân vật anh tạo ra?”

Anh: “Tôi tạo ra nhân vật của anh là người, hơn thế nữa anh đã hoàn thành những việc anh cần làm.”

Tôi: “Tôi đã làm gì?”

Anh: “Làm cho tư duy cảm xúc của tôi biến động.”

Tôi gần như đã rơi vào cái bẫy của anh ta.

Tôi: “Sau khi hoàn thành, tôi không còn tồn tại nữa ư?”

Anh: “Không, anh vẫn sẽ tiếp tục cuộc sống của anh, kể cả sau khi tiểu thuyết của tôi kết thúc, chỉ có điều độc giả không thể nhìn thấy anh nữa, bởi tôi sẽ không miêu tả thêm về anh cho độc giả.”

Tôi: “Vậy kết thúc cuốn tiểu thuyết này anh sẽ thế nào?”

Anh: “Ừm, vấn đề này, tôi chưa nghĩ tới...”

Tôi: “Bao giờ sẽ viết xong?”

Anh: “Có viết xong anh cũng không biết, bởi nó nằm ngoài thế giới này rồi, vượt quá phạm vi lý giải của anh.”

Tôi: “...”

Anh ta nhìn tôi hứng thú: “Nói chuyện với anh rất vui, cảm ơn, tôi đến giờ rồi.” Nói xong anh ta nháy nháy mắt.

Cuộc nói chuyện kết thúc. Tôi có quay lại đó hai lần, anh ta không còn nói với tôi những chuyện như vậy nữa mà chuyển sang

nói đủ thứ chuyện phiếm trên trời dưới biển. Sau đó không lâu, nghe nói anh ta có biến chuyển tốt, nửa năm sau được xuất viện để quan sát thêm. Anh ta xuất viện đúng hôm tôi rảnh rỗi nên tôi đã đến thăm, anh ta nói chuyện vui vẻ với bác sĩ chữa trị chính và người nhà, bạn bè, không để ý đến tôi. Lúc chuẩn bị về, anh ta chậm rãi tới bên cạnh tôi, hạ giọng nói nhanh: “Còn nhớ cái bàn lần đầu tiên chúng ta gặp nhau chứ? Hãy xem phía dưới mặt bàn.” Nói xong anh ta cười xảo quyệt, không để ý đến tôi nữa.

Tốn bao công sức tôi mới tìm thấy cái bàn hôm tôi và anh ta gặp nhau nói chuyện lần đầu. Tôi quỳ xuống để xem phía dưới mặt bàn, rất nhiều vết móng tay, có thể nhận ra mấy chữ nghiêng ngả.

Đó là ngày tôi và anh ta gặp nhau lần đầu tiên, kèm theo dòng chữ: “Nửa năm sau rời đi.”

Sau đó rất lâu, trước mắt tôi vẫn luôn hiện lên nụ cười giả hoạt cuối cùng của anh ta.

Tính chân thực của giấc mơ

Mất một thời gian dài tiếp xúc với nữ bệnh nhân này, chúng tôi mới có thể thật sự ngồi xuống nói chuyện với nhau, bởi cả ngày cô ấy chỉ sống trong khủng hoảng, không tin tưởng bất cứ ai - người nhà, bạn trai, bạn thân, bác sĩ, chuyên gia tâm lý, tất cả đều không tin.

Cơn khủng hoảng của cô ấy xuất phát từ những giấc mơ.

Cô ấy rất an toàn, không hề gây ra bất cứ uy hiếp nào. (Kết luận này do chính tôi đúc rút sau khi quan sát cô ấy hết lần này đến lần khác. Tôi không tin báo cáo của những người khác. Sự an toàn của bản thân tốt nhất vẫn nên do mình tự quan sát rồi kết luận mới đáng tin.) Vì vậy lần đó tôi mang đầy đủ cả bút ghi âm, giấy viết, bút chì.

Tôi: “Hôm qua cô có ngủ mơ không?”

Cô: “Tôi không ngủ.”

Gương mặt cô ấy không thể gọi là mệt mỏi, nó trắng bệch, suy sụp do cảnh giác và mất ngủ thời gian dài - có chút dấu hiệu của chứng hysteria^[1].

Tôi: “Cô sợ ngủ mơ?” Tôi có chút hối hận vì hôm nay đã đến nên quyết định sẽ nói chuyện cẩn thận.

Cô: “Ừm.”

Tôi: “Hôm kia thì sao? Có ngủ không?”

Cô: “Có.”

Tôi: “Ngủ có ngon không?”

Cô: “Không.”

Tôi: “Có mơ không?”

Cô: “Có”

Tôi: “Có thể kể cho tôi biết cô đã mơ thấy gì không?”

Cô: “Vẫn tiếp tục những chuyện kia.”

Lần đầu tiên ghi chép lại những mô tả của cô ấy về giấc mơ, tôi thừa nhận mình có chút ngạc nhiên, cô ấy ghi nhớ gần như toàn bộ các giấc mơ từ nhỏ đến lớn. Theo lời cô ấy kể, những giấc mơ đều có tính liên kết, nghĩa là cuộc sống của cô ấy trong giấc mơ cũng giống hiện thực, liên kết cùng dòng chảy thời gian và quan hệ nhân quả. Ban đầu, vấn đề của cô ấy là thường xuyên lẫn lộn giữa các sự việc trong giấc mơ và hiện thực, về sau cô ấy chấp nhận việc sống hai thế giới - cuộc sống hiện thực và cuộc sống trong mơ. Nhưng giờ vấn đề đã trở nên nghiêm trọng hơn, giấc mơ của cô ấy ngày càng kinh dị, đáng sợ nhất là chúng vẫn có tính liên kết. Cứ thử tưởng tượng mà xem, một bộ phim kinh dị mãi không có kết thúc.

Tôi: “Cô biết đấy, tôi đến để giúp cô, cô có thể kể cho tôi nghe các sự việc đã xảy ra trong một tháng nay không?” Tôi muốn nói đến các sự việc trong giấc mơ.

Cô ấy cắn môi, do dự một lúc mới gật đầu.

Tôi: “Tốt. Vậy đã xảy ra chuyện gì?”

Cô: “Còn nhớ Ngài Bóng không? Tôi phát hiện ra ông ta không đến để giúp tôi.”

Câu nói này khiến tôi rất kinh ngạc.

Ngoại trừ cô ấy ra, Ngài Bóng là con người duy nhất tồn tại trong giấc mơ của cô ấy, hình dáng và trang phục đều không rõ ràng mà chỉ xuất hiện mờ hồ. Ngài Bóng thường xuyên cứu cô ấy. Ban đầu tôi tưởng Ngài Bóng là sự nuôi dưỡng tình cảm xuất phát từ lòng ái mộ của bệnh nhân đối với một đối tượng nam giới nào đó trong hiện thực. Nhưng sau nhiều lần các chuyên gia thôi miên cô ấy, tôi mới phát hiện ra không phải như vậy, Ngài Bóng thật sự chỉ là nhân vật trong mơ.

Tôi: “Ngài Bóng... không phải người cứu cô sao?”

Cô: “Không phải.”

Tôi: “Đã xảy ra chuyện gì vậy?”

Cô: “Ông ta bắt đầu kéo tôi nhảy lầu.”

Tôi khẽ thở ra một hơi: “Để cứu cô thoát hiểm phải không? Trước đây cũng từng vậy mà?”

Cô: “Không phải, tôi đã phát hiện ra mục đích thật sự của ông ta.”

Tôi: “Mục đích gì?”

Cô: “Ông ta muốn tôi và ông ta cùng chết.”

Tôi cố gắng kiềm chế phản ứng của bản thân bằng cách dùng

chút chiêu trò - lặp lại câu nói sau cùng của cô ấy: “Cùng chết?”

Cô: “Đúng.”

Tôi không hỏi tiếp, chờ đợi.

Cô: “Tôi từng kể với anh rồi đấy, một năm trước, ông ta đã kéo tôi nhảy lầu, nhưng lần nào cũng vậy, cứ vừa nhảy là tôi tỉnh giấc. Một năm trở lại đây càng ngày tôi càng tỉnh muộn hơn.”

Cô: “Cô muốn nói là...”

Cô ấy cố gắng lấy đủ dũng khí, hít một hơi thật sâu: “Mỗi lần ông ta kéo tôi nhảy xuống đều ở cùng một tòa nhà, ban đầu tôi không để ý, về sau mới phát hiện ra một phòng ở tầng giữa của tòa nhà đó có cái đèn chùm rất to. Hồi đầu tôi vừa nhảy đã tỉnh giấc, về sau mỗi lần nhảy lại xuống thấp hơn mấy tầng rồi mới tỉnh.”

Tôi: “Ý cô là từ khi chú ý đến cái đèn chùm, cô mới nhận ra mỗi lần mình đều tỉnh dậy sau khi đã xuống thêm mấy tầng của cùng một tòa nhà?”

Cô: “Ừm.”

Tôi: “Đều là tòa nhà hơn 40 tầng cô từng kể sao?”

Cô: “Lần nào cũng vậy.”

Tôi: “Căn phòng có đèn chùm ở tầng mấy?”

Cô: “Tầng 35.”

Tôi: “Lần nào cũng nhìn thấy cái cửa sổ đó à?”

Cô: “Không phải cùng một cửa sổ, nhưng các phòng của toà nhà đó có rất nhiều cửa sổ, vì vậy mỗi lần nhảy xuống, tôi đều để ý tầng 35, tôi có thể nhìn thấy cái đèn chùm to đó từ nhiều góc độ.”

Tôi: “Bây giờ đến tầng mấy mới tỉnh?”

Cô: “Sắp xuống đến một nửa tòa nhà rồi.”

Tôi: ...

Cô: “Tôi có thể nhìn thấy mặt đất càng ngày càng gần tôi, ông ta nắm tay tôi, cười bên tai tôi.”

Tôi có chút đứng ngời không yên: “Không phải lần nào cũng mơ thấy nhảy lầu đúng không?”

Cô: “Không phải.”

Tôi: “Vậy ông ta còn cứu cô không?”

Cô ấy sợ hãi nhìn tôi: “Ông ta là quái vật, ông ta biết hết tất cả các con đường, tất cả các cánh cửa, cửa ra lẫn cửa vào. Khi ông ta nắm tay tôi, tôi không cách nào thoát ra được, chỉ biết chạy theo ông ta, không thể hét, không thể nói, cứ thế chạy đến tầng thượng của tòa nhà rồi cùng ông ta nhảy xuống.”

Nếu không phải đã từng điều tra kỹ các đối tượng nam giới xung quanh cô ấy, thậm chí còn mấy lần thôi miên, tôi sẽ nghĩ cô ấy từng bị đàn ông ngược đãi trước đây. Nếu vậy mọi việc lại đơn giản. Nói thật, tôi rất mong sự việc chỉ đơn giản như thế.

Tôi: “Bây giờ cô vẫn chưa nhìn rõ Ngài Bóng sao?”

Cô: “Khoảnh khắc nhảy lầu tôi có thể nhìn thấy rõ hơn một chút.”

Tôi thầm nghĩ xem có quen ai cao thủ pháp họa chân dung không.

Tôi: “Mặt mũi ông ta thế nào?”

Cô ấy lại lần nữa trả lời với vẻ khảng hoảng: “Đó không phải mặt

người... không phải mặt người... không phải...”

Tình hình không ổn, cô ấy phát bệnh rồi, tôi nhanh chóng cắt ngang cuộc nói chuyện: “Cô muốn uống nước không?”

Cô ấy nhìn tôi sững một lúc lâu mới tỉnh: “Không cần.”

Không lâu sau lần nói chuyện đó, cô ấy nhập viện. Bác sĩ rất quan tâm chú ý quan sát giấc ngủ của cô ấy, kết quả báo cáo thật sự đáng ngạc nhiên: đa phần các giấc ngủ cô ấy đều không mơ, giấc ngủ mơ thật sự diễn ra không quá hai phút. Trong lúc đó, cơ thể cô ấy bắt đầu co giật, ra mồ hôi, nhiệt độ tăng cao, rồi cô ấy giật mình tỉnh giấc. Gần như lần nào cũng vậy.

Lần cuối cùng nói chuyện với cô ấy, tôi lại hỏi về hình dáng của người đó.

Cô ấy kiềm chế nỗi sợ hãi mãnh liệt nói với tôi: “Ngũ quan của Ngài Bóng không ngừng biến đổi, phảng phất khuôn mặt của rất nhiều người, thay đổi rất nhanh trên cùng một khuôn mặt.”

Con sâu bốn chiều

Cậu: “Xin chào.”

Tôi: “Xin chào.”

Cậu ấy trầm tĩnh hiếm thấy so với những người cùng tuổi, ít nhiều còn mang vẻ bất cần đời, nhưng đôi mắt lại toát lên khát vọng, khát vọng được giao lưu.

Nếu thống kê các bệnh nhân tôi từng tiếp xúc và sắp xếp theo mức độ mang đến đau khổ cho tôi, người này hoàn toàn xứng đáng đứng trong top 5 dù cậu ấy chỉ là một thiếu niên 17 tuổi.

Sau bảy lần tiếp xúc thất bại, tôi quyết định dành ra hơn hai tuần để chạy khắp nơi - từ lên thư viện đến bãi kiến các học giả vật lý và sinh học, thậm chí còn đi nghe các buổi thuyết giảng về vật lý mà bình thường luôn khiến tôi ngủ gật. Tôi dành thời gian xem các sách về vật lý lượng tử căn bản. Tôi bắt buộc phải làm vậy, nếu không sẽ không thể giao lưu được với cậu ta, vì nghe không hiểu.

Sau quá trình đọc sách, nhồi nhét kiến thức khổ sở, tôi lại ngồi trước mặt cậu ta một lần nữa.

Cậu ta vẫn còn vị thành niên nên mỗi lần gặp mặt đều có bố hoặc mẹ ngồi không xa phía sau, họ phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến cuộc nói chuyện của chúng tôi, bao gồm cả việc không

gây ra tiếng ồn.

Ngồi phía sau tôi là người trợ giúp tôi dẫn đến: một giáo sư vật lý lượng tử trẻ tuổi.

Trước ánh mắt chú ý của cậu thiếu niên, tôi ấn nút bật bút ghi âm.

Cậu: “Sao anh không dẫn Giáo sư Trần đến?”

Tôi: “Giáo sư Trần tới bệnh viện kiểm tra sức khỏe nên không đến được.”

Giáo sư Trần là một học giả vật lý - một cứu binh tôi từng đưa đến, nhưng hiệu quả không như tôi mong muốn.

Cậu: “Ồ, những cuốn sách tôi nói anh đã đọc chưa?”

Tôi: “Tôi không có nhiều thời gian như cậu nên không đọc được mấy, nhưng cũng đã chăm chỉ đọc một số cuốn.”

Cậu: “Ồ... Vậy anh có thể lý giải được sinh học bốn chiều tôi từng nói rồi?”

Tôi cố gắng tìm kiếm trong đại não: “Ừm... chưa lý giải được hoàn toàn, chiều thứ tư là thời gian đúng không?”

Cậu: “Đúng.” Có thể thấy sự hứng thú của cậu ấy tăng lên đôi chút.

Tôi: “Chúng ta sống trong sinh học ba chiều gồm chiều dài, chiều rộng, chiều cao vật lý, đồng thời cũng trải qua trục thời gian...”

Cậu ấy thiếu kiên nhẫn ngắt lời tôi: “Ba chiều vật lý là dài, rộng, cao sao? Ba chiều vật lý là độ dài, nhiệt độ, số lượng! Không phải dài, rộng, cao! Độ dài trong đó đã bao gồm dài, rộng, cao!!!”

Cậu ấy nói không sai, tôi cố gắng để trí nhớ và cảm xúc hồi phục về trạng thái bình thường, không ngờ bản thân lại có chút căng thẳng.

Cậu: “Hay anh về đọc sách tiếp đi.” Cậu ta đuổi tôi đi không khách sáo.

Tôi: “Thật ra trí nhớ của tôi không tốt, tôi cũng mới tiếp xúc những thứ này, nhưng thật sự tôi đã đọc rồi. Tôi công nhận lúc nghe các bài giảng đó tôi đã ngủ gật, nhưng tôi vẫn cố gắng đi nghe rất nhiều, còn ghi chép lại nữa.” Vừa nói tôi vừa đặt trước mặt cậu ấy tất cả những ghi chép của tôi về vật lý trong thời gian qua.

Lúc này thành thật là cách hiệu quả nhất, cảm xúc của cậu ấy hòa hoãn lại rất nhiều.

Cậu: “Được rồi, tôi biết anh rất muốn hiểu những gì tôi nói, tôi cũng không muốn làm khó anh, tôi sẽ cố gắng nói với anh bằng phương thức anh có thể hiểu.”

Tôi: “Cảm ơn.”

Cậu: “Thật ra chúng ta đều là sinh vật bốn chiều, ngoài không gian, chúng ta còn tồn tại trên trục thời gian, chỉ là bắt buộc phải tuân theo quy luật của dòng thời gian... Điều này anh hiểu chứ?”

Tôi: “Hiểu...”

Giáo sư vật lý lượng tử nhỏ tiếng nhắc tôi: “Chính là quan hệ nhân quả.”

Cậu: “Đúng, chính là quan hệ nhân quả. Cần ẩn công tác mới có thể bắt đầu ghi âm, nếu không có người ẩn sẽ không thể bắt đầu ghi âm. Vì vậy có thể nói, chúng ta không phải sinh vật bốn chiều

tuyệt đối, chúng ta chỉ đưa vào theo dòng thời gian, không thể đi ngược lại, nhưng nó thì không như vậy.”

Tôi: “Nó là sinh vật bốn chiều tuyệt đối cậu từng nói sao?”

Cậu: “Ừm, nó là sinh vật thật sự tồn tại trong sinh học bốn chiều, bốn chiều đối với nó cũng giống như chúng ta sống trong không gian ba chiều vậy. Như vậy tức là, một phần thân thể của nó không phải kết cấu ba chiều, mà là phi vật chất.”

Tôi: “Cái này tôi không hiểu.”

Cậu ấy cười: “Anh thử tưởng tượng đi, nếu chia thời gian thành từng đoạn, trong mỗi đoạn thời gian con người chỉ có thể nhìn thấy một phần của nó, chứ không phải toàn bộ. Có hiểu không?”

Tôi choáng váng ngẩn mặt ra.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Cậu muốn nói đến giả thuyết sinh vật tuyệt đối trong thế giới sinh vật sao?”

Cậu: “Ừm... chắc không phải, sinh vật tuyệt đối có thể tồn tại trong bất cứ điều kiện hoàn cảnh nào, vượt qua giới hạn hoàn cảnh, nhưng giới hạn sinh vật bốn chiều còn lớn hơn như vậy, có thể không liên quan đến nhân quả.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Có đặc tính của lực học lượng tử?”

Cậu: “Chính là như vậy.”

Tôi: “Những điều này nghĩa là sao? Tôi nghe không hiểu.” Mấy bài giảng nhập môn phần này tôi đều vừa bắt đầu đã ngủ.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Để nói rõ vấn đề này thật sự rất khó, nói đơn giản kiểu vô trách nhiệm thì, hai đơn vị hạt không liên quan đến nhau, có thể cách xa nhau hàng vạn dặm nhưng lại tác động

đến nhau... Tôi đoán là anh nghe vẫn không hiểu.”

Tôi nhớ mang máng khi nói chuyện với một học giả vật lý lượng tử nào đó cũng từng nghe qua, nhưng lúc này não bộ tôi vô cùng hỗn loạn. Tôi có một dự cảm chẳng lành: Lần nói chuyện này nhiều khả năng sẽ thất bại.

Cậu thiếu niên tiếp tục chủ đề: “Nói đơn giản nhất là, anh ở đây, nhưng không cần bất cứ thiết bị phụ trợ nào vẫn có thể điều khiển một cái bút vẽ tranh ở nhà, hoàn toàn dựa vào ý muốn của anh để vẽ, giống như máy tính truyền dữ liệu vậy, gửi một vật thể ba chiều đến một người khác ở nơi xa.”

Tôi: “Bằng cách nào vậy?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Không rõ, đây là đặc tính của lực học lượng tử, cũng là vấn đề các trung tâm vật lý lượng tử đỉnh cao toàn cầu đang nghiên cứu. Sao cậu lại biết được?” Cậu sau là nói với cậu thiếu niên.

Cậu: “Sinh vật bốn chiều bảo với tôi, cả đọc trong sách nữa.”

Tôi: “Sinh vật bốn chiều mà cậu nói ở đâu?”

Cậu: “Tôi đã nói rồi, một phần kết cấu của nó mang tính phi vật chất, chỉ có thể cảm nhận được.”

Tôi: “Cậu nói vậy nghĩa là nó tìm đến cậu, nói với cậu những điều này đồng thời bảo cậu nên đọc những cuốn sách nào?”

Cậu: “Sách do tôi tự tìm đọc, vì tôi không thể lý giải được cảm giác nó mang đến cho tôi.”

Những cuốn sách cậu ấy kể tên tôi đã từng thấy, một số thậm

chí còn là tạp chí học thuật tiếng Anh. Một học sinh cấp ba cả ngày ôm từ điển chuyên ngành chỉ để đọc hiểu các luận văn được đăng trên tạp chí chuyên ngành.

Tôi: “Nhưng sao cậu chứng thực được cảm giác của cậu là chính xác, đúng hơn là làm sao cậu chứng minh được có ai đó mang đến cho cậu cảm giác đó?”

Cậu ấy lạnh lùng nhìn tôi: “Lùi lại hơn một trăm năm trước, nếu anh nói với một học giả vật lý hàng đầu thời đó rằng, anh chỉ cần cầm một vật không to bằng bàn tay, không dày bằng cuốn sách là có thể nói chuyện với một người ở nơi xa, nhờ vệ tinh bay quanh địa cầu và một cái thẻ bé bằng móng tay nằm trong vật đó; anh có thể ngồi trước một màn hình nhỏ bé nói chuyện với người lạ cách xa hàng ngàn dặm mà không cần dùng bất cứ sợi dây liên kết nào; anh xem một trận bóng ở bên kia địa cầu chỉ nhờ ấn điều khiển tivi; người đó sẽ nghĩ thế nào? ông ta sẽ nghĩ anh bị điên! Bởi chúng vượt quá phạm trù của bất cứ ngành khoa học nào thời đó, được liệt vào dạng những điều bất hợp lý, đúng không?”

Tôi: “Nhưng thứ cậu nói là cảm giác.”

Cậu: “Đó chỉ là một từ. Trước khi phát hiện lượng tử, không ai biết nên gọi lượng tử là gì, đa số gọi là năng lượng hay gì đó. Tư duy của anh vẫn là thế giới vật chất quen thuộc, thế giới ba chiều. Điều tôi muốn nói với anh là bốn chiều, không thể dùng cái khung của ba chiều để miêu tả được, tôi nghĩ chúng ta không nên tiếp tục nói chuyện với nhau.” Cậu ấy một lần nữa ám chỉ tôi nên rút đi.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Cậu có thể cho tôi biết sinh vật bốn

chiều đó còn nói với cậu những gì nữa không?”

“Là sinh vật bốn chiều tuyệt đối.” Cậu ta sửa lại một cách thiếu kiên nhẫn.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Đúng, nó còn cho cậu những cảm giác gì?”

Cậu: “Cách nhìn nhận của nó đối với tôi.”

Tôi: “Như thế nào?”

Cậu ấy nghiêm túc quay sang tôi: “Đúng hơn là chúng ta, cách nhìn nhận của nó đối với chúng ta. Chúng ta đối với nó không phải hình dạng như hiện nay, vì con mắt của nó đã vượt qua cả thời gian. Theo cách nhìn của nó, chúng ta chỉ như những con sâu đang bò.”

Tôi không nhìn được nữa, quay đầu lại đối mặt nhìn giáo sư vật lý lượng tử.

Cậu: “Anh có thể tưởng tượng, nhìn vượt qua thời gian, chúng ta là một quái vật sáu bộ rất dài rất dài, từ trên giường trườn xuống những con đường, kéo đến trường học, kéo đến công ty, kéo đến chợ, kéo đến nhiều nơi. Vì các động tác của chúng ta ở mỗi đoạn thời gian đều không giống nhau, nên khi nhìn vượt qua thời gian, chúng ta đều là những con sâu dài. Bắt đầu từ một đoạn thời gian nào đó đến một đoạn thời gian nào đó thì kết thúc.”

Tôi và giáo sư vật lý lượng tử đều sửng người nghe cậu ấy nói.

Cậu: “Sinh vật bốn chiều tuyệt đối có thể nhìn thấy trước cái chết của chúng ta, rồi mới nhìn thấy chúng ta được sinh ra, không có nhân quả trước sau. Thật ra điều này tôi đã có thể lý giải từ lâu:

thời gian không trôi đi, thứ trôi đi là chúng ta.”

Sau khi cậu ấy chậm rãi nói từng câu từng chữ, chúng tôi hỏi gì cậu ấy cũng không trả lời nữa.

Lần nói chuyện đó cơ bản đã kết thúc thất bại.

Không lâu sau, cậu thiếu niên đồng ý làm một bài kiểm tra vật lý lượng tử được chuẩn bị riêng cho cậu ấy nhưng kết quả rất tệ. Không biết vì sao, sau khi nghe kết quả đó tôi có chút thất vọng. Nếu cậu ấy thật sự là một thiên tài, cậu ấy cũng chỉ có thể là thiên tài ở tương lai trăm năm sau, thậm chí xa hơn nữa, chứ không thuộc về thời đại của chúng ta. Ý tôi là đoạn thời gian? Có thể vậy.

Đến giờ tôi vẫn rất muốn biết, cái gọi là sinh vật bốn chiều tuyệt đối có hình dạng thế nào. Nó có đáng sợ không? Có lẽ mãi mãi tôi sẽ không thể biết được, cho dù nó có thật.

Viết đến đây, tôi bỗng nhớ đến một câu Goethe^[2] từng nói: “Chân lý thuộc về con người, sai lầm thuộc về thời đại.”

Ba chú heo con

Phần đầu: người anh không tồn tại

Rất nhiều bệnh nhân mắc trở ngại tâm lý do hồi nhỏ gặp phải các tổn thương tâm lý, một số nguyên nhân theo cách nhìn nhận của người lớn thì gần như không có nghĩa lý gì cả. Trong mắt trẻ con, những ảnh hưởng do hoàn cảnh và hành vi của người lớn xung quanh đều có thể bị phóng đại, thậm chí bị bẻ cong. Một số người vì thế mà có được năng lực người thường không có - cho dù đó không phải thứ họ mong muốn.

Ngồi trước mặt tôi là một người đàn ông cao to vạm vỡ, ngũ quan cũng khiến người khác sửng sò, nhưng nói chuyện lại nhỏ nhẹ mềm mại, khiến tôi lúc mới tiếp xúc không thích ứng nổi. Nhưng sau nhiều lần quan sát, tôi nhận ra nên gọi người đàn ông đó là “cô ấy” thì phù hợp hơn. Văn vẻ tôi không tốt nên không miêu tả được, nhưng hãy tin tôi đi, dùng “cô ấy” là phù hợp nhất.

Tôi: “Xin lỗi, tuần trước tôi có chút việc nên không đến được, cô sống ở đây có quen không?”

Cô: “Ừm, cũng tạm, có điều buổi đêm hơi sợ, may còn có anh

trai tôi.”

Cô ấy nghĩ mình có một người anh trai, thực tế thì không - chính xác hơn là đã mất từ lâu, trước khi cô ấy sinh ra. Phiền phức là sau khi biết mình từng có anh trai, cô ấy dần dần tin rằng mình thật sự có một người anh rất tinh tế, quan tâm chăm sóc cho em gái. Khi cô ấy giết người bạn trai từng sống chung, cô ấy kiên quyết nói anh trai đã giúp cô ấy giết người.

Tôi: “Theo như cô nói anh trai cô cũng đến đây?” Bản thân tôi tự nói câu này nhưng vẫn cảm thấy một luồng hơi lạnh chạy dọc sống lưng.

Cô ấy mỉm cười: “Đúng vậy, anh trai tốt với tôi nhất, anh ấy nhất định đi cùng tôi.”

Tôi: “Cô có thể cho tôi biết anh ấy hiện đang ở đâu không?”

Cô: “Tôi không biết anh trai đi đâu, nhưng anh ấy sẽ đến tìm tôi.”

Tôi cảm thấy gai gai lạnh, bất giác nhìn quanh bốn bức tường xi măng xám.

Tôi: “Tôi rất muốn biết cô đã sát hại bạn trai mình hay anh trai cô đã giết bạn trai cô, hay anh trai cô bảo cô làm như vậy?”

Cô ấy cúi đầu cắn môi im lặng.

Tôi: “Bản thân cô chắc biết, sự việc này dù thế nào cũng có trách nhiệm của cô, vì vậy tôi mới nói chuyện với cô nhiều lần như thế. Nếu cô không nói mà cứ tiếp tục thế này sẽ rất phiền phức. Nếu cô không muốn chứng minh anh trai mình có tham gia vào việc này, tôi nghĩ tôi sẽ không đến nữa, tôi thật sự không thể giúp cô. Cô muốn như vậy không?” Tôi cố gắng hoà nhã dẫn dắt chứ không ép

buộc.

Cô ấy cuối cùng cũng ngẩng đầu lên, nước mắt vòng quanh: “Tôi không biết vì sao mọi người đều không tin, tôi thật sự có một anh trai, nhưng anh ấy không nói gì cả, cứ như không ai nhìn thấy anh ấy vậy, tôi không biết phải làm sao nữa, nhưng cầu xin anh hãy tin tôi được không?” Nói xong cô ấy bật khóc.

Tôi tìm khăn giấy một lúc nhưng không thấy nên đành nhìn cô ấy ngồi đó khóc, cô ấy khóc rất nhỏ, úp mặt vào tay mà khóc.

Đợi cô ấy ổn hơn, tôi tiếp tục hỏi: “Cô có thể cho tôi biết anh trai cô khi nào mới xuất hiện không? Hay là lúc nào anh ấy mới nói chuyện?”

Cô ấy chậm chậm lau nước mắt: “Ban đêm, ban đêm khi chỉ có một mình tôi, anh ấy sẽ đến.”

Tôi: “Anh ấy nói những gì?”

Cô: “Anh ấy bảo tôi đừng sợ, anh ấy nói anh ấy sẽ luôn ở bên tôi.”

Tôi: “Trong giấc mơ của cô sao?”

Cô: “Không thường xuyên, anh ấy có thể bước vào giấc mơ của tôi, nhưng rất ít, anh ấy nói làm vậy không tốt.”

Tôi: “Ý cô là, anh ấy thật sự sẽ xuất hiện bên cạnh cô?”

Cô: “Ừm, bạn trai tôi từng gặp anh trai tôi.”

Tôi: “Là mơ hay tận mắt nhìn thấy?”

Cô: “Tận mắt nhìn thấy.”

Tôi cố gắng trấn tĩnh lại, nhấn mạnh với cô ấy sự thật: “Mẹ cô, tất cả họ hàng, hàng xóm đều nói anh trai cô đã qua đời hai năm

trước khi cô sinh ra. Cô lý giải điều này thế nào?”

Cô: “Tôi không biết vì sao họ lại nói như vậy.”

Tôi: “Trừ cô ra, trong nhà cô có ai đã từng gặp anh cô không?”

Cô: “Mẹ có từng gặp anh ấy, còn nói anh ấy ngoan hơn tôi, không nghịch ngợm, không đòi cái này cái nọ, anh ấy biết nghe lời hơn tôi.”

Tôi: “Nói với cô lúc nào?”

Cô: “Lúc tôi còn nhỏ.”

Tôi: “Có phải mỗi lần cô nghịch ngợm hoặc không nghe lời thì đều nói vậy không?”

Cô: “Tôi không nhớ rõ nữa, hình như không hẳn vậy, nếu chỉ là lời nói lúc tức giận tôi có thể nhận ra.”

Tôi: “Câu chuyện *Ba chú heo con* do anh trai kể cho cô nghe à?”

Cô: “Ừm, hồi nhỏ tôi rất thích anh trai kể chuyện này cho tôi nghe.”

Cách đây không lâu, cô ấy từng một lần bị thôi miên, sau khi vào trạng thái, cô ấy chỉ kể đi kể lại câu chuyện *Ba chú heo con*, không chịu trả lời bất cứ câu hỏi nào, cứ vừa nói vừa cười. Tôi đã nghe bản ghi âm, hình như có điều gì đó ẩn giấu bên trong, nhưng tôi không muốn biết. Đoạn ghi âm đó giờ tôi vẫn giữ.

Tôi: “Anh trai cô bắt đầu kể cho cô nghe câu chuyện này từ lúc nào?”

Cô: “Lúc tôi nhìn thấy anh trai lần đầu tiên, tôi rất vui, anh ấy nói chuyện với tôi, chơi cùng tôi, kể cho tôi nghe câu chuyện *Ba chú*

heo con. Anh ấy nói chúng cùng nhau đối phó với chó sói xám, rất đoàn kết, đặc biệt là con heo thứ ba, rất thông minh...”

Cô ấy cứ thế kể câu chuyện *Ba chú heo con*, tôi vẫn luôn quan sát. Đột nhiên, có điều gì đó loé sáng trong đầu tôi, tôi cố gắng nắm bắt. Bất ngờ, tôi hiểu ra! Tôi đã để sót một vấn đề lớn, giờ tôi mới thật sự bừng tỉnh. Sau khi lật giở các tư liệu trên tay, tôi chắc chắn mình đã hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Đợi cô ấy kể hết câu chuyện, tôi luyện thuyên thêm vài câu rồi rời đi.

Vài ngày sau, tôi có video quan sát cô ấy cả ngày.

Tôi vội vàng xem để chứng thực phán đoán của mình có chính xác hay không.

Hai ngày trước mọi việc đều bình thường. Sang ngày thứ ba, cô ấy đang ngủ say thì bị ai đó gọi dậy. Cô ấy cố gắng dụi mắt, hơi sững người một chút, sau đó hưng phấn lao về phía trước, hai cánh tay cô ấy ôm chặt vai mình, biểu cảm gương mặt phút chốc thay đổi.

Có thể thấy đó là một người đàn ông, một người đàn ông hoàn toàn phù hợp với tướng mạo cơ thể, đó là anh ta.

Tôi đốt một liều thuốc, thở dài. Những cảnh phía sau không còn quan trọng nữa, xem hay không không quan trọng.

Cô ấy không có giác quan thứ sáu, cũng không bị quỷ quái bám theo, tất nhiên cũng chẳng có người anh trai vớ vẩn nào.

Người anh trai không tồn tại của cô ấy, chính là một nhân cách

khác của cô ấy.

Ba chú heo con

Phần sau: Đa nhân cách

Khoảng một tháng sau, tính cách “cô ấy” trong bệnh nhân đột nhiên biến mất, kể từ khi bắt đầu điều trị bằng thuốc. Xét về thời gian, tôi không nghĩ đó là do tác dụng của thuốc.

Việc như này rất hiếm xảy ra, vì vậy tôi muốn gặp bệnh nhân lần nữa. Dù tôi đã nhấn mạnh nhiều lần tôi chưa từng gặp anh ta, nhưng tôi vẫn ngồi trước mặt bệnh nhân - cho dù đó không phải cùng một người.

Sau nhiều lần tiếp xúc với anh ta, tôi phát hiện anh ta là một người rất thông minh. Lý trí, lạnh lùng, những điểm này bổ sung cho “cô ấy” đã mất tích. Còn nữa, anh ta biết rất rõ bản thân là người đa nhân cách.

Vấn đề trước mắt của tôi là, nếu “cô ấy” thật sự không còn nữa thì dễ, vì kẻ phạm tội là người đàn ông này, anh ta cần chịu hình phạt của pháp luật. Nếu “cô ấy” vẫn còn, bất cứ hình phạt nào cũng sẽ áp dụng cho cả hai người - tôi muốn nói là hai nhân cách, như vậy không được hợp lý lắm. Theo logic của tôi, về mặt tình cảm, nếu bắt buộc dùng luật pháp... việc này cũng không dễ nói lắm, đa số các quốc gia chưa hề đề cập đến vấn đề này. Nói chung việc tôi

cần làm là xác định sự thống nhất của anh ta, như vậy sẽ đơn giản hơn để định tội, chứ không phải thật sự đi tìm “cô ấy”.

Anh: “Chúng ta gặp nhau lần thứ năm rồi nhỉ?”

Tôi đếm lại: “Đúng, lần thứ năm rồi.”

Anh: “Anh còn muốn xác định mấy lần nữa?”

Tôi: “Ừm... Có lẽ là hai ba lần?”

Anh: “Lâu vậy...”

Tôi: “Anh muốn nhanh bị pháp luật xử phạt?”

Anh: “Đúng.”

Tôi: “Vì sao?”

Anh ta cười: “Vì tôi nhận thức được tội lỗi của bản thân không thể cứu vãn, tôi thật sự đau khổ và mong sớm bị trừng phạt để thoát khỏi nỗi khổ này. Lý do vậy được không?”

Tôi không cười, lạnh lùng nhìn anh ta.

Anh: “Đừng nghiêm túc vậy chứ. Lẽ nào anh hy vọng tôi giả vờ bị thần kinh để thoát khỏi sự trừng phạt của pháp luật?”

Tôi: “Nếu thần kinh, anh có thể không bị pháp luật xử phạt, anh có thể lợi dụng các bác sĩ, y tá tâm lý đã tận tâm tận lực với anh. Nhưng dù anh được sống tiếp, vẫn sẽ có một ngày anh không thoát khỏi sự trừng phạt của lương tâm.”

Anh: “Sao các người phải giả làm thánh nhân vậy? Sao không nhân cơ hội này giết tôi đi? Nói tôi vẫn bình thường, là kẻ giết người bệnh hoạn điên cuồng táng tận lương tâm không phải xong rồi sao?”

Tôi: “Chúng tôi không phải thánh nhân, nhưng chúng tôi sẽ cố

gắng hết bốn phận chứ không quyết định bằng cảm tính.”

Anh ta im lặng.

Một lúc sau, anh ta ngẩng đầu lên nhìn tôi: “Tôi giết cô ấy rồi.”

Tôi vẫn lạnh lùng nhìn anh ta, nhưng trong lòng phần nộ mãnh liệt.

Anh ta cũng đang nhìn tôi.

Mấy phút sau, tôi đã bình tĩnh lại. Tôi phát hiện ra có một vấn đề: Vì sao anh ta lại muốn bị pháp luật xử phạt sớm? Anh ta chắc cũng nhận thức được kết cục hành vi tội ác của mình là tử hình, vậy vì sao anh ta lại mong được chết?

Tôi: “Nói đi, động cơ của anh là gì ?”

Anh ta nhếch miệng cười: “Anh đúng là thông minh, bị anh nhìn ra rồi.”

Tôi vốn chẳng thông minh như anh ta nói, nhưng chút phân tích logic này thì tôi có.

Nếu anh ta không giết cô ấy, họ sẽ cùng dùng chung một cơ thể hình thành đa nhân cách. Bệnh đặc thù như đa nhân cách chắc chắn sẽ là nhân tố quan trọng khi cân nhắc hình phạt cuối cùng, rất có thể quyết định đó sẽ có lợi cho anh ta. Giờ anh ta lại giết cô ấy, nghĩa là nhân cách đã được thống nhất, anh ta có thể độc lập điều khiển cơ thể. Nhưng nếu vậy sẽ không có lợi cho anh ta, vì sao anh ta lại làm thế? Vì muốn chết ư? Đúng là đi ngược lại lẽ thường. Việc này cũng hoang đường như khi một người hết tạo phản lại đánh trận rồi may mắn đoạt được thiên hạ nhưng không phải để làm hoàng đế mà để huỷ diệt tận gốc quốc gia. Theo kinh nghiệm cá

nhân tôi, nếu không nhìn ra động cơ nghĩa là đang có một động cơ còn lớn hơn ẩn giấu sâu bên trong. Đây chính là điều tôi nghi hoặc nhất.

Tôi: “Nói tôi biết động cơ của anh.”

Anh ta chăm chú nhìn tôi một lúc, thở dài: “Nếu tôi nói, anh có giúp tôi được chết không?”

Tôi: “Tôi không dám bảo đảm với anh, dù đó là điều cả anh và tôi đều mong muốn, tôi cũng không thể làm vậy.”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi, không còn cười cợt: “Anh có biết vì sao tôi thích kể cho cô ấy nghe câu chuyện *Ba chú heo con* không?”

Tôi: “Nguyên nhân ở đó sao?”

Anh ta không trả lời trực tiếp câu hỏi của tôi: “Những điều tôi sắp kể với anh đều là sự thật. Anh có thể cảm thấy ly kỳ, nhưng tôi nghĩ anh sẽ tin, vì vậy tôi quyết định kể cho anh biết. Nhưng trước khi tôi kể, anh có thể tắt ghi âm không?”

Tôi: “Xin lỗi tôi bắt buộc phải bật, lý do anh cũng biết đó.”

Anh ta lại thở dài: “Thôi được... tôi sẽ kể hết với anh.”

Tôi cầm bút lên, chuẩn bị ghi chép những điểm quan trọng.

Anh: “Có lẽ anh chỉ nhìn thấy tôi và cô ấy, nhưng tôi muốn anh biết, chúng tôi từng có ba người. Anh ấy đã chết trước đó rồi, không phải do tôi giết.”

Tôi ngẩng đầu nhìn anh ta.

Anh ta liêm liêm môi tiếp tục nói: “Tôi sẽ kể cho anh nghe phiên bản chân thực của câu chuyện *Ba chú heo con* nhé. Ba chú heo con sống trong một toà cung điện rất to, cuộc sống thời gian đầu rất

hạnh phúc, mỗi chú heo đều làm các công việc theo sở trường. Một ngày kia, có hai chú heo phát hiện một quái vật đáng sợ đang đến, hai chú heo cùng đánh nhau với quái vật, nhưng quái vật quá mạnh, một chú heo đã chết. Trước khi chết, chú nói với người anh em cùng chiến đấu, hy vọng chú heo còn sống có thể đánh bại quái vật, bảo vệ chú heo bé nhất. Lúc này chú heo bé nhất vẫn không biết đến sự tồn tại của quái vật. Thế là sau cuộc chiến, chú heo còn sống sót lợi dụng kết cấu phức tạp của lâu đài đuổi vòng quanh với quái vật, đồng thời bảo vệ chú heo bé nhất, thậm chí vẫn che giấu sự tồn tại của quái vật, cứ như vậy một thời gian dài. Nhưng, chú quá yếu, không thể đánh thắng được quái vật. Trong khi đó quái vật mỗi ngày một mạnh lên, chú heo không thể làm bất cứ việc gì khác ngoài giải quyết quái vật. Đến một ngày, quái vật chiếm cứ được căn phòng quan trọng nhất trong cung điện, tuy sau đó vẫn bị dẫn ra ngoài, nhưng căn phòng quan trọng đã tổn hại nghiêm trọng. Cung điện bị tổn hại, sự thật không thể che giấu được nữa. Nhưng chú heo bé nhất vẫn rất ngây thơ, không hiểu chuyện gì đang xảy ra và tin vào lời nói dối của chú heo kia là cung điện cần sửa chữa, sẽ không có vấn đề gì. Chú vẫn đang cố gắng bảo vệ chú heo bé nhất, vẫn thường tranh thủ thời gian rất ngắn để đến thăm, an ủi chú heo bé nhất, không muốn chú heo bé nhất biết chân tướng tàn khốc... Nhưng đây không phải bộ phim kết thúc có hậu... Cuối cùng quái vật đã phát hiện ra chú heo bé nhất và giết chết chú heo bé nhất... Chú heo cuối cùng, cũng là chú heo duy nhất thề sẽ trả thù bằng bất cứ giá nào, chú quyết định thiêu hủy cung điện, chết cùng quái vật... Đây chính là câu chuyện thật sự của *Ba chú heo con*."

Anh ta bình tĩnh nhìn tôi, nhưng trong mắt chứa những giọt nước mắt.

Tôi ngồi đó, hoàn toàn quên mất việc ghi chép, chỉ lắng nghe.

Anh: “Đó chính là động cơ của tôi.”

Tôi cố gắng kéo tư duy trở lại với lý trí: “Nhưng em gái anh... cô ấy không hề nhắc đến việc có hai người anh trai...”

Anh: “Khi anh ấy chết, cô ấy còn rất nhỏ, chưa phân biệt được chúng tôi, hơn nữa chúng tôi rất giống nhau....”

Tôi: “Ồ... điều này không hợp lý, chẳng có lý do gì lại phân tách một nhân cách rất giống mình.”

Anh: “Anh ấy cô đơn, bố anh ấy mất do say rượu, đây chẳng phải việc vẽ vang gì, những người xung quanh đều không cảm thông với anh ấy, ngược lại còn cười cợt anh ấy, vì vậy anh ấy tạo ra tôi. Anh ấy thề rằng sau này sẽ đối xử tốt với con cái, nhưng anh ấy không đợi được đến ngày đó, vì vậy cô bé ngây thơ kia mới xuất hiện sau tôi.”

Tôi: “Quái vật anh nói làm sao vào được? Tôi không hiểu, kiểu... kiểu... xâm nhập nhân cách? Không giải thích được.”

Anh: “Không biết, có những việc mãi mãi cũng chẳng có lời giải... có thể đây là một ác mộng?”

Thật ra người hoang mang chính là tôi, tôi không biết nên nói gì lúc này.

Anh: “Tôi hiểu chuyện này nghe rất buồn cười, bản thân làm bạn với bản thân, bản thân yêu thương chiều chuộng bản thân. Nhưng nếu anh là tôi, anh sẽ không cảm thấy buồn cười.”

Tôi cảm thấy miệng khô khốc, họng không phát ra tiếng: “Ừm... nếu... anh có thể cho con quái vật đó... trở thành một nhân cách xuất hiện bên ngoài, có lẽ chúng tôi có cách điều trị...” Tôi biết những lời tôi nói không có gì chắc chắn.

Anh ta mỉm cười nhìn tôi: “Đó là một dã thú tàn nhẫn và tôi chỉ chọn báo thù.”

Tôi: “Tất cả đều là thật sao?”

Anh: “Rất hoang đường đúng không? Nhưng tôi lại cảm thấy bi ai?”

Tôi gần như đã có ý định an ủi anh ta một cách hoang tưởng: “Nếu là thật, tôi nghĩ chúng tôi có thể có cách.”

Tôi biết những lời này thật vô vị, nhưng tôi thật sự không biết nói gì.

Không lâu sau, khi tôi đang vắt kiệt não, cân nhắc xem nên viết những chuyện này ra như thế nào, tôi được tin anh ta đã tự sát.

Theo những người có mặt ở hiện trường kể lại, anh ta không hề có dấu hiệu báo trước, chỉ đột nhiên đập đầu liên tục vào tường, cho đến khi máu tươi chảy lênh láng và ngã vật ra đất.

Anh ta đã dùng cách của mình để chứng minh với tôi, anh ta không hề nói dối, cho dù anh ta có thật sự điên hay không.

Sau câu chuyện này, có một câu hỏi thường xuyên quấy nhiễu tôi: Giới hạn của thực tế nằm ở đâu? Liệu có giới hạn nào phù hợp với tất cả mọi người? Lấy gì để đo lường đây?

Tôi vẫn luôn nhớ câu cuối cùng anh ta nói, được lưu trong máy ghi âm của tôi: “Thật sự muốn được nhìn thấy lại trời xanh.”

Tập quán tiến hóa

Anh: “Điều tôi nói không phải phá bỏ, mà là có thể thử nghiệm hay không. Đương nhiên nếu ai không thích, họ có thể tùy ý lựa chọn. Nhưng ai nói phương thức sống mới mà tôi giới thiệu bắt buộc phải theo tập quán chứ? Tôi cảm thấy không gì là không thể, tại sao anh không thử? Giả dụ anh sống ở một con phố rộng rãi, mỗi ngày tan làm đều đi một con đường, đó là vì anh đã quen rồi, đúng không? Anh nên thử đi một con đường khác về nhà. Có thể trên con đường đó sẽ có rất nhiều cô gái xinh đẹp, hay đĩa bay bay qua, hoặc những cảnh đẹp khác... Lựa chọn phương thức sống mới cũng vậy, anh nên rũ bỏ quán tính, thử nghiệm phương thức mới, không nên phục tùng những thói quen đã hình thành từ lâu. Không phải thói quen nào cũng tốt, ví dụ như hút thuốc chẳng hạn, hơn nữa những điều ẩn giấu sau các thói quen lại càng phức tạp. Chẳng hạn cuối tuần mọi người đều đến bar, có người nói vì thói quen, thật ra chỉ để tán gái... thói quen là cái cố, không phải lý do, đúng không? Vì vậy tôi thật sự cảm thấy anh cần thay đổi các thói quen một chút.”

Tư duy logic và thế giới quan của bệnh nhân trước mặt hoàn toàn không cùng một thế giới với tôi - ý tôi là góc nhìn. Anh ta đã mất gần ba tiếng đồng hồ để biểu đạt suy nghĩ của bản thân, thậm

chí còn rất kiên định với điều đó và muốn thuyết phục tôi. Nói chung đây là trạng thái cố chấp phiến diện đến hoang tưởng.

Tôi: “Những điều anh vừa nói tôi có thể chấp nhận, nhưng hình như những thứ anh muốn thay đổi còn phức tạp hơn thế này. Đây không phải chuyện của một người, nó ảnh hưởng đến toàn xã hội, thậm chí ảnh hưởng đến cả văn minh nhân loại.”

Anh: “Văn minh nhân loại làm sao chứ? Rất cao quý? Không thể thay đổi? Ai nói vậy? Thần thánh nói, hay con người nói? Là con người nói, đúng chứ? Vậy thì đơn giản rồi, tôi tưởng do thần thánh nói cơ!”

Tôi chán nản nhìn anh ta.

Anh: “Anh thật sự cần thử nghiệm, anh không thử làm sao biết được tốt hay xấu?”

Tôi: “Nghe anh nói tôi có thể coi là đã thử nghiệm. Anh nói đủ nhiều rồi.”

Anh: “Tại sao anh không thử trải nghiệm nhiều hơn?”

Tôi: “Một đĩa thức ăn được bưng lên, tôi không nhất thiết phải ăn hết mới nhận ra đĩa thức ăn đó bị thiu.”

Anh: “Ừm... Tôi không hiểu điều anh băn khoăn. Thế này đi, tôi sẽ nói cho anh từ căn bản nhé?”

Tôi cười khở sở gật gật đầu.

Anh: “Đầu tiên, anh không cảm thấy cuộc sống của anh, những thứ xung quanh anh rất kỳ quái sao?”

Tôi: “Sao lại kỳ quái?”

Anh: “Anh phải đi làm, anh phải làm việc, anh cùng đồng nghiệp

ăn cơm nói chuyện tán phét, sau đó anh tan làm, vội đi hẹn hò hoặc về nhà hoặc ra quán rượu, nếu không thì anh đi đá bóng hát karaoke rồi tắm rửa... Những việc này thật kỳ quái!”

Tôi: “Tôi vẫn chưa hiểu chỗ nào kỳ quái.”

Anh: “Thôi được, tôi hỏi anh nhé, tại sao anh phải làm vậy?”

Tôi: “Hả?” Nói thật thì, tôi cũng người vì câu hỏi.

Anh: “Bây giờ anh hiểu rồi chứ?”

Tôi: “Không hẳn là hiểu... Tôi cảm thấy đó là cuộc sống của tôi.”

Sự suy sụp xuất hiện trên gương mặt anh ta, tôi nghĩ tôi mới là người nên có biểu cảm đó.

Anh: “Anh chưa xem xét kỹ bản chất. Tôi sẽ lần theo sợi dây manh mối này nhé, anh làm vậy vì mọi người đều làm vậy, đúng không? Tại sao mọi người đều làm vậy? Vì chúng ta sống trong một xã hội, đúng chứ? Tại sao lại sống trong một xã hội? Vì mấy nghìn năm này đều như vậy, đúng chứ? Tại sao mấy nghìn năm này đều như vậy? Vì từ mấy chục vạn năm trước, chúng ta sinh sống theo bầy đàn. Tại sao lại sinh sống theo bầy đàn? Vì cơ thể chúng ta không đủ lớn mạnh, chúng ta phải tập trung lại để bảo vệ nhau, tăng thêm cơ hội sinh tồn. Một người tiền sử canh gác, những người tiền sử còn lại đi hái lượm, bắt cá... Khi có hổ đến, người canh gác nhìn thấy liền hô lên, mọi người lập tức ngừng làm việc, tất cả trèo lên cây, thế là an toàn. Về sau mọi người nghiên cứu ra vũ khí, nào là đá ném, giáo đá, rồi cung tên, mọi người cùng nhau đi săn bắt, lúc gặp hổ không cần leo cây nữa, người ném đá, kẻ bắn tên, người đâm giáo dài, ai to gan còn lao lên cắn một miếng hoặc đá cho con hổ một phát... Anh đừng cười, tôi đang nói sự thật đấy.

Loài người chúng ta đã sống như vậy vì chúng ta từng rất yếu đuối, chúng ta tập trung lại với nhau. Còn giờ đó là hành vi phá hoại! Khu rừng tươi đẹp không còn nữa, thay vào đó là thành phố. Con người ở thành phố rất an toàn, sao còn phải tập hợp lại? Bởi vì đã quen sống tập trung. Tôi nghĩ con người giờ có biết bao nhiêu vũ khí lợi hại, thì từng cá nhân cứ sống riêng trong thế giới tự nhiên thôi, ở trong rừng cây, ở trên hang núi, còn tụ họp làm gì? Tại sao cứ phải sống theo tập quán từ thời tiền sử? Không thể đột phá sao? Sống ở nơi hoang dã tốt mà, cũng đừng tiếc rừng nữa, tự săn bắt, hằng ngày ăn đồ tươi, chính ra lại cao cấp đấy chứ!”

Tôi: “Vậy không phải càng phá hoại tự nhiên sao? Mọi người đều chặt cây đốn rừng làm nhà bừa bãi, săn bắt động vật hoang dã để ăn thịt...”

Anh: “Ai nói sẽ ở nhà?”

Tôi: “Vậy sống ở đâu? Trên cây?”

Anh: “Được mà, hang động cũng được.”

Tôi: “Gặp phải thú dữ thì sao?”

Anh: “Có vũ khí mà, súng hoặc vật gì đó.”

Tôi: “Súng ở đâu ra? Đạn hết thì làm thế nào?”

Anh: “Những người không từ bỏ cuộc sống bầy đàn còn đang sống trong thành phố sẽ cung cấp.”

Tôi: “Ồ, không phải tất cả mọi người đều được thả ra ngoài tự nhiên hoang dã à?”

Anh: “Con người anh sao cực đoan vậy, ai nói tất cả sẽ trở về tự nhiên? Đây chính là hậu quả của việc anh ngắt lời tôi lúc nãy đấy.

Chắc chắn sẽ có những người không đồng ý sống như vậy, họ cứ tiếp tục sống trong thành phố thôi. Những người đồng ý và tự động thay đổi thói quen đã trở về với tự nhiên, giảm nhẹ áp lực cho những người sống trong thành phố rồi, vì vậy những người sống trong thành phố cần cung cấp miễn phí cho những người sống trong tự nhiên hoang dã các vật dụng sinh tồn thiết yếu, kiểu như súng này, thiết bị giữ ấm này...”

Tôi: “Vậy là quay về điểm chúng ta nói ban đầu rồi?”

Anh: “Đúng! Dưới sự hiệu triệu của toàn nhân loại, mọi người bắt đầu tự giác lựa chọn, muốn trở về tự nhiên thì trở về, không muốn thì tiếp tục sống trong thành phố, rất hay mà.”

Tôi: “Vậy anh chọn sống như thế nào?”

Anh: “Trước hết tôi sẽ phụ trách kêu gọi, khi mọi người hưởng ứng rồi, tôi mới quyết định sống như thế nào. Tôi cảm thấy lời kêu gọi của tôi sẽ được rất nhiều người hưởng ứng.”

Tôi: “Anh cảm thấy việc này có ý nghĩa không? Khi đưa ra lựa chọn sẽ có rất nhiều nhân tố bị ảnh hưởng.”

Anh: “Nhân tố gì? Khu vực? Chính trị? Đó đều là loài người tự hủy hoại nhau thôi. Bởi vậy tôi mới kêu gọi lựa chọn, muốn thay đổi tập quán sinh tồn sớm cần vứt bỏ tất cả. Quá lạc hậu! Không chừng tôi còn có thể cống hiến cho sự tiến hóa của loài người ấy!”

Tôi: “Cống hiến cái gì?”

Anh: “Qua mấy chục vạn năm nữa, người hoang dã chắc chắn sẽ rất khác người trong thành phố, tiến hóa hoặc thoái hóa, như vậy loài người trên thế giới sẽ phân thành hai loại, không chừng còn có thể tạp giao thành loại thứ ba...”

Anh ta thao thao bất tuyệt. Tôi tắt ghi âm, mệt mỏi nhìn anh ta say mê miêu tả tương lai của tạp giao một cách kích động. người bình thường thật khó có thể nói suốt mấy tiếng đồng hồ mà vẫn còn hưng phấn - rõ ràng anh ta không phải người bình thường. Còn nhớ khi làm điều tra trước đó, một người họ hàng của anh ta đã đánh giá rất chính xác: “Tôi cảm thấy anh ta rất có tố chất làm giáo chủ tà giáo.”

Chim bay thú chạy

Cô ấy là một trường hợp vô cùng đặc biệt. Cho đến nay tôi vẫn không nghĩ nên gọi đó là bệnh án, bởi tình trạng của cô ấy đặc biệt tới nỗi tôi chưa từng nghe qua. Có thể đó là hiện tượng quay về với tổ tiên, hoặc hiện tượng tiến hóa, tôi không xác định được, thậm chí phải hai năm sau khi tiếp xúc với cô ấy, tôi mới có thêm thông tin để hiểu biết sâu hơn về nguyên nhân căn bệnh (có lẽ vậy, tôi không chắc chắn).

Từ lúc tôi đẩy cửa bước vào, ngồi xuống, đến khi lấy bút ghi âm ra, bày ngay ngắn bút, vở lên bàn, rồi ngẩng đầu lên nhìn, cô ấy đều chăm chú quan sát tôi.

Cô ấy là một thiếu nữ 19 tuổi xinh đẹp, có vẻ cởi mở, ngây thơ, tóc dài thẳng xõa vai, miệng hé mở, nhìn tôi đầy hiếu kỳ. Dung mạo cùng biểu cảm ấy thật sự dễ thương đến mê lòng.

Sau khi bật nút ghi âm, tôi phát hiện cô ấy vẫn đang nhìn tôi chằm chằm, tôi có chút ngại ngùng.

Tôi: “Ờ... Xin chào.”

Cô ấy sững lại một lúc, rồi giật mình: “Xin chào.” Sau đó tiếp tục quan sát tỉ mỉ tôi đầy hứng thú.

Tôi đỏ mặt: “Cô... Trên mặt tôi có gì à?”

Cô ấy vẫn nhìn tôi: “A? Gì cơ?”

Tôi: “Tôi có chỗ nào chưa sửa soạn cẩn thận hay trên mặt tôi dính gì à?”

Cô ấy cẩn thận nhìn tôi một lượt rồi mới khẳng định: “Không, mặt anh không dính gì cả.”

Tôi: “Vậy về mặt của cô... cứ nhìn tôi mãi vậy là sao?”

Cô ấy cười thành tiếng: “Thật thú vị, lần đầu tiên tôi thấy một con nhện biết nói chuyện! Ha ha ha!”

Tôi ngạc nhiên: “Tôi là con nhện?”

Lúc này tâm trí cô ấy mới hoàn toàn quay lại, không hề giấu diếm sự ngạc nhiên của mình: “Đúng vậy.”

Tôi: “Cô muốn nói là, trông tôi rất giống con nhện?”

Cô: “Không, anh chính là con nhện.”

Tôi sửng sò, cúi xuống đọc lại những miêu tả tình trạng bệnh của cô ấy, không hề thấy viết có dấu hiệu ngớ ngẩn, chỉ nói cô ấy rất hay tưởng tượng.

Cô: “Xin lỗi, tôi không có ác ý, chỉ là lần đầu tôi nhìn thấy nhện. Nói thật anh vừa bước vào đã khiến tôi giật mình, có chút sợ hãi, nhưng khi anh đóng cửa lại tôi không còn cảm thấy sợ nữa. Trông anh rất giống trong phim hoạt hình, bao nhiêu cái tay xếp ngay ngắn, lúc bày bút, giấy cực kỳ dễ thương! Ha ha ha ha!” Cô ấy cười không giống người đang trong trạng thái bệnh, mà do thật sự không kìm được.

Tôi: “Trong mắt cô tôi là con nhện sao?”

Cô: “Ừm, nhưng tôi không hề có ý khinh miệt, cũng không phải cố tình đâu. Tôi biết mọi người nghĩ tôi bị bệnh, nhưng tôi cảm thấy tôi không hề bị bệnh.” Cô ấy dừng lại một lúc, nén tiếng cười rồi tiếp tục: “Mấy năm trước tôi mới biết chỉ có mình tôi như thế này, tôi cứ nghĩ mọi người đều vậy cơ.”

Tôi: “Cô như thế nào cơ?”

Cô: “Tôi có thể nhìn mọi người thành động vật.”

Tôi: “Vớ ai cũng vậy?”

Cô: “Ừm.”

Tôi: “Đều là nhện à?”

Cô: “Không, không giống nhau. Đủ các loại động vật.”

Tôi: “Cô có thể kể xem có những loại động vật nào không?”

Cô: “Động vật gì cũng có. Động vật lớn cũng có, động vật nhỏ cũng có. Côn trùng không nhiều, nhện thì đây là lần đầu tiên tôi thấy, rất thú vị, vì vậy vừa rồi tôi mới cười ngớ ngẩn mãi như vậy, anh đừng để bụng nhé.”

Đối diện với một cô gái xinh đẹp, làm sao tôi để bụng được. Muốn để bụng phải để bụng người khác, ví dụ như lãnh đạo viện chúng tôi chẳng hạn.

Tôi: “Tôi không để bụng đâu, nhưng tôi muốn nghe cô kể cụ thể hơn.”

Cuối cùng cô ấy cũng bình tĩnh lại: “Tôi biết mọi người đều không thể lý giải và cho rằng tôi bị bệnh, nhưng tôi không sợ, cùng lắm tôi bảo mọi người tôi không thấy người ta là động vật nữa, vậy là được rồi. Tôi thấy anh không hề có ác ý, nên tôi sẽ kể cho anh

nghe. Từ khi còn nhỏ, chính xác là từ lúc biết ghi nhớ đến giờ tôi đã vậy rồi. Khi tôi nhìn người khác sẽ có hai kiểu, nếu tôi nhìn mơ hồ sẽ thấy họ là động vật, nếu tôi nhìn tử tế thì mới là người. Anh biết kiểu nhìn mơ hồ chứ? Kiểu nhìn như ngây ra, trước mắt có chút cảm giác hư ảnh...”

Tôi: “Nhìn mơ hồ? Nghĩa là sao? Ý cô là trạng thái giãn đồng tử phải không?”

Cô: “Giãn đồng tử? Có lẽ vậy, tôi không rõ cách nói của các anh, nói chung là kiểu nhìn mơ hồ. Vì từ nhỏ đã vậy nên tôi không cảm thấy có gì đáng sợ, tuy nhiên cũng gây ra không ít phiền phức. Ở trường tiểu học chúng tôi có một giáo viên, mỗi lần nhìn mơ hồ sẽ trở thành con tinh tinh khổng lồ lỗ mũi héch! Ha ha ha ha, lúc lên lớp thầy ấy cứ gãi gãi gáy nhìn buồn cười lắm, mà thầy ấy lại thích gãi như vậy, ha ha ha! Tôi cứ cười là thầy giáo không vui. Lúc đó còn bé, cũng không biết giải thích rõ ràng, bạn bè hỏi tôi vì sao lại cười, tôi nói con tinh tinh khổng lồ đứng gãi gáy nhìn hài quá, từ đó các bạn đều lên gọi thầy là đại tinh tinh, về sau thầy biết được, gọi bố tôi đến trường, mắng tôi một trận. Trên đường về nhà tôi kể cho bố nghe mọi việc, còn bắt chước lại hành động của thầy, bố tôi cười đến rung cả người, nhưng lại dặn tôi không được đặt biệt danh cho thầy, cần phải tôn trọng giáo viên...”

Cô ấy hưng phấn kể thêm vài câu chuyện nữa thời tiểu học, vừa nói vừa cười, tôi đành ngắt lời trò tự giải trí của cô ấy: “Đợi chút, vậy có lúc nào cô không thấy người khác là động vật không? Chỉ là người thôi ấy?”

Cô: “Không có, đều là động vật! Ha ha ha ha!”

Tôi: “Thế bố mẹ cô là động vật gì?”

Cô: “Mẹ tôi là mèo, lúc mẹ tôi cúi giận bố tôi lông đặng sau lưng dựng hết lên, cả tai nữa, nhìn hung dữ lắm. Bố tôi thì là một loại cá rất to, tôi không biết đó là cá gì, chỉ biết sống ở biển, rất to, vây to, miệng to, không có răng... à, không phải không có răng, bố tôi có răng, ý tôi là lúc bố tôi trở thành động vật thì không có răng. Rất to. Không đúng, cũng không phải to lắm... Nói chung giống loài cá chuyên ăn cá bé và các sinh vật phù du tôi từng thấy trên kênh Thế giới động vật và ở thủy cung.”

Biểu hiện của cô ấy tuyệt đối không phải kiểu hưng phấn bệnh lý mà là hưng phấn tự nhiên, rất thành thật, đến nỗi tôi bắt đầu hoài nghi có phải khả năng nghe của mình có vấn đề.

Tôi: “Vậy cô là động vật gì?”

Cô: “Tôi là chuột chũi!”

Tôi: “Chuột chũi? Là con trong phim *Mole comes to town*^[3]?”

Cô: “Không không không, là con chuột chũi thật ý. Mắt rất bé, lại thường xuyên lim dim, toàn thân lông vàng ngắn ngắn, mũi ướt nhẹ màu hồng, chân tay đều hồng hồng, móng thì như cái xẻng... đây là điều tôi không thích nhất.”

Tôi: “Cô soi gương là thấy à?”

Cô: “Ừm, nhìn trực tiếp cũng thấy. Tôi mà tự nhìn tay tôi thì không thể nhìn mờ hồ được, tôi không thích, nếu không có móng mà chỉ là tay hồng hồng thôi thì tốt quá...” Cô ấy cúi xuống nhìn tay mình, mặt đầy nuối tiếc.

Tôi nắm chặt bút không biết nên viết gì, đành hỏi tiếp: “Có bao

giờ cô nhìn người khác nhưng không thành động vật không? Một khoảnh khắc nào đó chẳng hạn?”

Cô ấy cẩn thận suy nghĩ: “Ừm... không có, đúng thật là không có... Đúng rồi! Có! Khi tôi nhìn ảnh, xem tivi, xem phim thì đều là người, tôi cũng không biết vì sao.”

Tôi cảm thấy khó lý giải, cô ấy trông rất bình thường, không có chút biểu hiện bệnh lý nào, không vội vàng gấp gáp cũng không có chấp hoang tưởng, tính tình vui vẻ hoà đồng, không kích động vô cớ, nhưng những điều cô ấy nói thì không thể tin được. Tôi quyết định bắt tay tìm hiểu từ chính bản thân mình.

Tôi: “Cô thấy tôi là một con nhện như thế nào?”

Cô: “Tôi chỉ mới nhìn thấy mỗi loại như anh, để tôi xem.” Nói xong cô ấy dựa lưng vào ghế bắt đầu mơ hồ nhìn tôi.

Tôi quan sát, đúng là cô ấy đã thả lỏng cơ mắt và giãn đồng tử.

Cô: “Anh... trên người có vằn, nhưng đều là những đường thẳng, giống như vẽ lên vậy... các tay của anh... không đúng, là chân, rất dài, có điều không có lông như những con nhện thật... anh giống như bằng nhựa ý.”

Tôi không biết nói gì nữa.

Cô: “Ừm, lúc anh vừa cúi đầu nhìn tờ giấy trong tay, tôi mơ hồ thấy như anh đang kết tơ... Mắt anh rất sáng, như bóng đèn ý, còn có thể phản quang, mồm không có răng to... hai hàm to như của con châu chấu...”

Tôi cảm thấy có chút ghê tởm liền cắt lời: “Thôi được rồi, đừng nhìn nữa, tôi cảm thấy mình đáng sợ quá.” Tôi cúi đầu xem kỹ bản

ghi chép miêu tả về cô ấy.

Cô: “Anh lại đang giảng tơ rồi!”

Tôi ngẩng lên: “Tơ như thế nào?”

Cô ấy dừng trạng thái mơ hồ, cẩn thận suy nghĩ lại: “Ừm... đầu tiên không biết kéo từ đâu ra một sợi tơ, sau đó quấn trên chân trước, rồi lại kéo ra một sợi, lại quấn lên chân trước, xếp rất ngay ngắn...”

Tôi: “Rất nhanh à?”

Cô: “Không, lúc nhanh lúc chậm.”

Tôi chợt nhận ra, đó là lúc tôi cúi đầu sắp xếp lại suy nghĩ của bản thân.

Tôi: “Cô lại nhìn mơ hồ xem, nếu tôi kết tơ thì nói nhé.”

Tôi đoán cô ấy nhìn thấy tôi đang giảng tơ khi tôi suy nghĩ...

Cô: “Lại đang giảng tơ rồi!”

Tôi không xem tư liệu hay viết gì, chỉ đang suy nghĩ.

Tôi: “Có lẽ tôi đã hiểu chút ít về tình trạng của cô rồi. Cô có từng nhìn thấy loài động vật nào rất kỳ lạ không?”

Cô: “Không, đều là loài tôi biết, tuy có những loài tôi không gọi được tên, còn kỳ lạ thì... đúng là không có.”

Tôi nghĩ cô ấy sở hữu một khả năng cảm nhận đặc biệt, mạnh mẽ hơn người bình thường, khi cô ấy nhìn con người sẽ trực tiếp phản chiếu thành một loài động vật. Nhưng tôi cần xác định kỹ hơn, bởi chuyện này quá kỳ quặc.

Mấy tuần sau đó, tôi tìm hiểu tập tính của một số loài động vật

cũng như tìm hiểu về bố mẹ cô ấy, tuy có chút khác so với tôi nghĩ nhưng không quá nhiều.

“Mẹ mèo” là một người cẩn thận, tỉ mỉ, nhưng ngoại hình luôn khiến người khác có cảm giác cầu thả; “bố cá” là cá đuối ma, bình thường chậm rãi, nhưng tâm hồn khá trẻ trung, gặp cái gì cũng thấy hiếu kỳ. Còn về “cô chuột chũi”, đúng là khá hình tượng. Nhìn thì rất cởi mở nhưng thực chất lại nhút nhát, nghịch ngợm phá rối linh tinh thì được chứ chuyện lớn chắc chắn không dám làm. Do tò mò nên tôi quyết định để cô ấy gặp mấy người đồng nghiệp của mình, cô ấy đều kể tên các loài động vật có đặc điểm tính cách phù hợp với họ, khiến tôi rất ngạc nhiên.

Cứ nghĩ đến việc thế giới của cô ấy là hổ, ác là, chó, gấu, thỏ, mực, tôi lại cảm thấy ít nhiều có chút ngưỡng mộ.

Về sau tôi không thể nhận định được cô ấy có vấn đề bệnh lý thần kinh gì, mà cũng không thể coi là bệnh lý thần kinh được - hoàn toàn nhờ tính cách cởi mở của cô ấy. Có điều tôi dặn cô ấy không nên kể với bất cứ ai về chuyện này nữa, nó sẽ khiến cô ấy gặp phiền phức không đáng có. Nhưng tôi không cho cô ấy biết tôi rất khao khát có được tài năng đáng kinh ngạc đó như thế nào.

Khoảng hai năm sau, một người bạn học y nói với tôi về một cơ quan sinh học: cơ quan phát hiện mùi (cơ quan Jacobson hay Vomeronasal, vomeronasal organ), rất nhiều loài động vật đều có cơ quan này. Đó là cơ quan cảm giác nhận biết đặc biệt, động vật nhờ cơ quan này để thu thập các vật chất hoá học tồn lưu trong không khí, từ đó phán đoán giới tính của đối phương, lường trước

nguy hiểm, thậm chí dùng để săn bắt động vật khác. Đây chính là giác quan thứ sáu của nhiều loài động vật mà chúng ta hay nhắc tới. Loài người tuy vẫn còn cơ quan này nhưng đã bị thoái hoá cao độ. Lúc đó tôi lập tức nhớ tới miêu tả của cô ấy về chính bản thân mình: chuột chũi - xúc giác luôn mạnh hơn thị giác. Có lẽ cơ quan phát hiện mùi của cô ấy đặc biệt phát triển. Tất nhiên đó chỉ là suy đoán của tôi. Có điều, nói một câu hơi vô trách nhiệm thì: Có những lúc mắt thấy nhưng chưa chắc đã là sự thật.

Điểm kết thúc của sinh mệnh

Có một bệnh nhân tâm thần cả ngày không làm gì, chỉ mặc bộ áo mưa màu đen, giường ô hoa ngồi xổm ở một góc tăm tối ẩm ướt trong vườn, cứ ngồi xổm như vậy, cả ngày không động đậy. Khi bị bắt đứng dậy anh ta cũng không giãy, nhưng nếu có cơ hội sẽ lại mặc đồ giường ô chui vào góc cũ ngồi xổm, rất kiên trì, cố chấp. Nhiều chuyên gia và bác sĩ thần kinh đã đến gặp anh ta, lắng nghe mấy ngày liền nhưng đến một câu trả lời cũng không có. Thế là mọi người bỏ cuộc, kết luận rằng bệnh nhân không còn cách nào cứu chữa. Một hôm có chuyên gia tâm lý đến, ông ta không hỏi gì, chỉ mặc đồ y hết bệnh nhân, cầm ô hoa ngồi xổm cùng anh ta, ngày nào cũng vậy. Sau một tuần, cuối cùng bệnh nhân đó cũng chủ động mở miệng, anh ta nhè nhẹ khều chuyên gia tâm lý, thì thầm hỏi: “Anh cũng là nấm à?”

Đó là một câu chuyện cười tôi đã nghe từ rất lâu. Có buồn cười không?

Tôi thì không thấy buồn cười.

Những chuyện tương tự như vậy tôi đều đã từng làm. Tất nhiên tôi không phải chuyên gia tâm lý, cũng không chắc sẽ chữa khỏi cho bệnh nhân, nhưng tôi cần được cô ấy công nhận thì mới có thể hiểu

thế giới quan của cô ấy.

Cô ấy từng là một giáo viên giỏi, về sau đột nhiên thay đổi. Mỗi ngày ngoại trừ lúc ăn, ngủ, đi vệ sinh, cô ấy đều ngồi xõm trước đá hay hoa cỏ, tỉ mỉ nghiên cứu, thậm chí có lúc còn nằm thì thầm nói chuyện với bất cứ thứ gì trước mặt cô ấy lúc đó, có thể là hòn đá, cái cây, hoặc chẳng gì cả, nhưng cô ấy vẫn kiên trì, suốt mấy năm không nói chuyện với ai, chỉ một mình một thế giới. Chồng con cô ấy đều lo đến phát điên mà cô ấy chẳng hề quan tâm.

Sau nhiều lần nói chuyện thất bại, bên cạnh cô ấy xuất hiện thêm một người hành động y hệt, đó là tôi.

Có điều tôi không giống cô ấy, tôi chỉ giả vờ, tay nắm chặt bút ghi âm sẵn sàng bật bất cứ lúc nào.

Mười mấy ngày đó quả thật rất gian nan. Những lúc không có việc bận, tôi lại chạy đến giả vờ nghiên cứu hoa cỏ, hòn đá. Nếu cứ tiếp diễn thế này, tôi đoán tôi cũng sẽ sớm nhập viện.

Sau nửa tháng, cô ấy bắt đầu chú ý đến tôi, thậm chí còn như thể vừa mới phát hiện ra.

Cô: “Anh đang làm gì vậy?”

Tôi giả vờ như cũng vừa phát hiện ra cô ấy: “A? Sao phải nói với cô? Thế cô đang làm gì?”

Cô ấy không ngờ tôi hỏi ngược lại nên sửng ra một lúc: “Rốt cuộc anh đang làm gì?”

Tôi: “Tôi không nói cho cô biết.” Nói xong tôi tiếp tục giả vờ hứng thú ngắm nghía ngọn cỏ đã héo trước mặt.

Cô ấy khều khều tôi, cũng nhìn ngọn cỏ đó.

Tôi giả vờ thần bí che lại không cho xem.

Cô ấy ngẩng đầu nhìn tôi: “Cái này tôi xem rồi, chẳng có gì đặc biệt cả, đằng kia nhiều lắm.”

Tôi: “Cô không hiểu gì cả, cái này không giống.”

Cô ấy tò mò hỏi tôi: “Không giống như nào?”

Tôi: “Tôi không nói cô biết!”

Cô: “Nếu anh nói tôi biết không giống như thế nào, tôi sẽ nói cho anh nghe nhưng điều tôi biết.”

Tôi giả vờ ngây thơ nhìn cô ấy. Tôi cảm thấy biểu hiện lúc đó của mình không khác gì một thằng ngốc.

Tôi: “Thật chứ? Nhưng những gì cô biết chưa chắc hay hơn những điều tôi biết.”

Biểu cảm trên gương mặt cô ấy như thể đang nín cười nhìn một đứa con nít: “Anh sẽ không thiệt đâu, điều tôi biết là một bí mật lớn, chắc chắn hay hơn anh! Thế nào?”

Tôi biết cô ấy đã kiên định hơn, thái độ nói chuyện với tôi như thể đang nịnh nọt, tôi cần cho cô ấy cảm giác ưu việt.

Tôi: “Nói lời phải giữ lời?”

Cô: “Giữ lời, anh nói trước đi.”

Tôi mở tay ra: “Cô xem, đầu ngón có một con sâu, ngón cỏ này héo là do sâu ăn.”

Cô ấy nhìn tôi vẻ không tán thành: “Cái này thì có gì chứ, điều anh biết chả là gì cả.”

Tôi không chịu thua phản bác lại: “Vậy cái cô biết cũng chả có gì hay cả!”

Cô ấy cười: “Điều tôi biết rất đặc biệt, chưa ai phát hiện ra cả!”

Tôi giả vờ không hứng thú, cúi đầu tiếp tục ngắm ngọn cỏ và cả con sâu không hề tồn tại (toát mồ hôi).

Cô ấy nói một cách khoe khoang: “Cái đó của anh quá thấp cấp, không tính là sinh mệnh cao cấp.”

Tôi: “Sinh mệnh cao cấp là gì?”

Cô ấy cười thần bí: “Nghe tôi nói đi, anh sẽ giật mình đó!”

Tôi bán tin bán nghi nhìn cô ấy.

Cô ấy kéo tôi ngồi xuống đất: “Anh biết chúng ta là con người chứ?”

Tôi: ...

Cô: “Ban đầu tôi cũng không cảm thấy gì, sau đó tôi phát hiện ra con người chưa đủ cao cấp. Anh biết rất nhiều nhà khoa học đều đang tìm kiếm tinh cầu giống trái đất không? Bởi vì sao? Để tìm sinh vật tương tự con người.”

Tôi: “Cái này tôi biết từ lâu rồi!”

Cô ấy cười: “Anh đừng vội, nghe tôi nói đã. Ban đầu tôi không hiểu, vì sao họ muốn tìm sinh vật giống con người? Có thể sinh vật trên tinh cầu đó đều là người máy, cũng có thể sinh mệnh của họ được tạo thành từ silicon... Anh biết sinh mệnh con người cơ bản được tạo thành từ nguyên tố gì không?”

Tôi: “Carbon chứ sao, cái này ai chẳng biết!”

Cô: “Ý? Anh biết cũng nhiều đấy... Ban đầu tôi nghĩ, các nhà khoa học kia thật là ngốc, phải giống các sinh vật trên trái đất mới là sinh vật sao? Thật là ngốc. Có điều, về sau tôi hiểu ra, các nhà

khoa học không ngốc. Nếu người ngoài hành tinh ở trên tinh cầu kia không giống con người, không hít thở oxy, không ăn các hợp chất carbohydrate, mà họ hít axit sulfuric, ăn nhựa cũng có thể sống, thì chúng ta rất khó giao tiếp với họ. Vì vậy, các nhà khoa học không ngốc, họ tìm môi trường giống trái đất, mọi người đều hít khí oxy, đều uống nước ăn rau bắp cải, như vậy mới có điểm chung, hình thái sinh mệnh cơ bản tương đồng mới có khả năng giao tiếp với nhau, đúng không?”

Tôi khinh thường nhìn cô ấy: “Đây là phát hiện của cô?”

Cô ấy kiên nhẫn giải thích: “Đó không phải phát hiện của tôi, tôi suy nghĩ sâu hơn. Nếu sinh mệnh đã có nhiều hình thức như vậy, có thể một số đồ vật bên cạnh chúng ta cũng có sinh mệnh, chỉ là chúng ta không biết mà thôi. Vì vậy tôi bắt đầu nghiên cứu chúng, tôi nghĩ tôi có thể tìm thấy hình thức sinh mệnh mới trên trái đất.”

Tôi: “Vậy cô đã phát hiện ra sinh mệnh nào rồi?”

Cô ấy cười thần bí: “Kiến, biết chứ? Đó là hình thức không giống chúng ta!”

Tôi: “Phì! Trẻ con cũng biết kiến là côn trùng!”

Cô: “Nhưng, mọi người đều không biết, thật ra kiến là tế bào.”

Tôi: “Hả? Tế bào gì cơ?”

Cô: “Thế nào, anh không biết đúng không? Tôi nói cho anh biết, thật ra kiến là một loại tế bào sinh mệnh, tôi đặt tên là sinh mệnh lỏng lẻo. Kiến chúa chính là đại não, kiến lính là tổ chức phòng vệ của cơ thể, kiến thợ đều là tế bào, cũng là miệng, là tay, dùng để tìm thức ăn, truyền tin, duy trì đại não. Kiến chúa làm đại não phải kiêm thêm cơ quan sinh sản. Lúc kiến thợ tập trung vận chuyển

thực chất chính là máu đang vận chuyển chất dinh dưỡng, kiến thợ kiêm rất nhiều công năng, còn phải dạy dỗ các tế bào mới sinh - chính là kiến con. Sự truyền đạt tín hiệu giữa kiến với nhau dựa vào vật chất hoá học, đúng không? Con người cũng vậy, anh không cần chỉ huy tế bào của anh, giữa các tế bào tự thân giải quyết! Anh hiểu không? Thực tế kiến là một loại hình thức sinh mệnh khác, chứ không đơn giản chỉ là côn trùng. Anh đã từng nuôi kiến chưa? Chưa nuôi đúng không? Anh nuôi mấy con kiến, sau vài ngày chúng sẽ chết, dù mỗi ngày đều được cho ăn chúng cũng chết, bởi mất đi sự chỉ huy của đại não. Anh phải nuôi rất nhiều con thì chúng mới sống được, giống như lấy một mảnh mô người để nuôi dưỡng vậy, có điều chúng dễ sống hơn mô người. Khi nhìn kiến, chúng ta chỉ thấy chúng đang bò, thật ra chúng ta vẫn chưa thấy hết mọi vấn đề! Con kiến chỉ là tế bào. Cả đàn kiến mới có sinh mệnh hoàn chỉnh! Sinh mệnh lỏng lẻo!”

Tôi cảm thấy rất thần kỳ, nhưng tôi muốn biết nhiều hơn: “Chỉ có vậy thôi sao?”

Cô: “Không, hòn đá rất có thể cũng có sinh mệnh, chỉ là hình thái không giống. Chúng ta thường nghĩ, sinh mệnh có mắt, mũi, tay, chân, thật ra hòn đá là một loại sinh mệnh khác. Nhìn thì tưởng không cử động, nhưng thực chất chúng cũng biết cử động đấy, chỉ là quá chậm, chúng ta không cảm nhận được mà thôi. Chuyển động của chúng dạng bị động, gió thổi, nước xô, động vật ném đi. Nhưng hòn đá không muốn chuyển động, vì chuyển động linh tinh chúng sẽ chết.”

Tôi: “Hòn đá làm sao mà chết được?”

Cô: “Bị mài mòn hết thì sẽ chết.”

Tôi: “Cô cần chứng minh hòn đá có sinh mệnh trước thì sau đó mới chứng minh được hòn đá có thể chết chứ?”

Cô: “Khi hòn đá bị mài mòn, vụn rơi xuống có thể là đất, cát, trái đất được tạo thành từ đó, đúng không? Các chất dinh dưỡng trong đất giúp trồng lương thực, trồng rau, động vật và con người ăn chúng, kể cả ăn thịt cũng vậy, chỉ khác nhau về mặt hình thức! Con người chết đi sau khi được chôn cất sẽ mục rữa hóa thành tro bụi, trở lại làm các chất dinh dưỡng trong lòng đất, cát và đất chứa thành phần dinh dưỡng đó kết tinh lại với nhau thành đá, hòn đá chính là sinh mệnh.”

Tôi: “Sao lại thành sinh mệnh?”

Cô ấy nghiêm khắc nhìn tôi: “Đại não là thịt, tại sao lại có tư duy?”

Tôi ngây người.

Cô ấy cười đắc ý: “Không biết đúng không? Kết tinh lại với nhau chính là sinh mệnh! Con người là vậy, sinh mệnh lỏng lẻo tạo thành từ kiến cũng vậy, hòn đá cũng vậy, cát và đất kết tinh lại với nhau sẽ có tư duy, đó chính là sinh mệnh! Hòn đá không nghe hiểu được chúng ta nói chuyện, cũng không cho rằng chúng ta có sinh mệnh. Theo cách nhìn của chúng, động tác của chúng ta quá nhanh, sinh ra quá nhanh, chết đi quá nhanh. Anh lấy đá để xây nhà, hòn đá còn chưa cảm nhận được sự thay đổi cơ. Vài trăm năm sau nhà có thể đã sập từ lâu, các hòn đá xây nhà lại trở thành hòn đá bình thường, vì vài trăm năm đối với hòn đá chẳng là gì cả. Với cách nhìn của hòn đá, dù chúng ta có đứng yên cả đời, chúng cũng không

nhìn thấy chúng ta, vì dòng đời chúng ta quá ngắn!”

Tôi há hốc mồm.

Cô ấy bình thản nhìn tôi: “Thế nào? Anh thấy không ổn rồi đúng không? Việc tôi cần làm bây giờ là tìm cách giao tiếp với hòn đá. Nghiên cứu xong vấn đề này, tôi sẽ tìm hiểu tiếp xem có sinh vật nào cũng giống hòn đá đang nhìn loài người không. Có thể nó ở ngay trước mắt chúng ta mà chúng ta không nhận ra.” Nói xong cô ấy cười đắc ý rồi lại ngồi xồm xuống trước một hòn đá ngắm nhìn tỉ mỉ.

Tôi không giả vờ nghiên cứu ngọn cỏ nữa, đứng dậy nhẹ nhàng rời đi, sợ làm phiền cô ấy. Khoảng hơn một tháng sau tôi luôn để ý đến các hòn đá bên đường.

Sinh mệnh lâu dài của hòn đá dưới góc nhìn của con người dường như không có điểm kết thúc.

Mùi vị của quả táo

Anh ta mất tích sắp được một tháng, gia đình tìm không thấy, họ hàng bạn bè cũng tìm chẳng ra, không ai biết anh ta đi đâu. Cảnh sát phá cửa nhà anh ta mới phát hiện anh ta đang trần truồng ngồi trên sàn, ngơ ngác nhìn những con người vừa xông vào.

Thế là, vài ngày sau, tôi ngồi trước mặt anh ta.

Anh: “Khi biết họ nghĩ tôi bị điên, tôi cười muốn chết.”

Tôi: ...

Anh: “Đúng là tôi không tốt, tôi chỉ nói đi công tác một tuần, nhưng không để ý, một tháng...”

Tôi: “Anh ở nhà một mình đã làm gì?”

Anh ta cười xảo quyệt: “Nếu tôi nói tôi không làm gì, anh tin không?”

Tôi: “Anh thật sự không làm gì sao?”

Anh ta nghĩ một chút: “Nhìn thì là như vậy.”

Tôi: “Tại sao vậy?”

Anh: “Ừm... Não của tôi rất bận... nói như vậy anh có hiểu không?”

Tôi: “Một phần.”

Anh: “Tôi đang giải phóng tinh thần.”

Tôi hỏi lại: “Ý anh là thiền?”

Anh: “Không, không, không phải cái đó. Không giống lắm, tôi không nói rõ được, có điều, tôi bắt đầu như vậy từ mấy năm trước rồi.”

Tôi: “Bắt đầu như nào?”

Anh: “Anh đừng vội, tôi sẽ kể từ đầu cho anh hiểu nhé. Tôi vô tình đọc được câu chuyện Đạt Ma chín năm quay mặt vào vách thiền định, tôi cảm thấy tò mò muốn biết ngài đã làm những gì, ngồi nhiều năm như vậy ngài lĩnh hội được gì. Tôi vốn là người rất hiếu kỳ, tôi thật sự muốn biết.”

Tôi: “Anh theo Thiền tông? Có ý định xuất gia không?”

Anh: “Không có, không có. Tôi nghĩ thế này, tôi nói là tôi nghĩ thôi, xuất gia chỉ là hình thức, không cần câu nệ hình thức làm gì. Tin Phật giáo thì cứ tin thôi, ai nói đi làm thì không được tin theo chứ? Ai nói phải ở trong chùa mới có thể thanh tâm quả dục? Tín ngưỡng, tín ngưỡng, bản thân đã không tin, đi chùa có ý nghĩa không? Quay về chủ đề chính... Tôi đọc trong sách, người xưa động chút là lên núi tu hành, chủ yếu đi một mình... Đưa nữ nhân đi cùng thì không tính, đó gọi là vấn đề sinh hoạt... Chỉ có một mình, ở trên núi vài năm khi quay về đều trở nên lợi hại. Cả trong tiểu thuyết kiếm hiệp cũng vậy, động chút là bế quan, không màng thế sự. Có điều người xưa so ra thì giỏi hơn, tu luyện trong núi xong có thể cưỡi gió mà đi...”

Tôi cười: “Có các yếu tố nghệ thuật phóng đại mà? Trong thơ còn viết ‘Tóc dài ba nghìn trượng’ cơ.”

Anh: “Ừm, đúng, nhưng tôi không định bay, tôi chỉ muốn biết cảm giác đó như thế nào.”

Tôi: “Thế là anh liền...”

Anh: “Đúng, tôi bắt đầu từ bốn năm trước rồi.”

Tôi: “Bốn năm trước?”

Anh: “Đúng, nhưng ban đầu không lâu như vậy, với cả mỗi năm chỉ một lần. Lần đầu tiên chưa đến bốn ngày, càng về sau càng lâu.”

Tôi: “Cuối cùng anh cũng nói chuyện chính rồi.”

Anh ta cười: “Tôi cần nói rõ với anh lý do mà, nếu không tôi sẽ bị gọi là kẻ tâm thần mất.”

Tôi: “Ha ha, kẻ tâm thần.”

Anh ta cười rất vui vẻ: “Ừ, kẻ tâm thần. Lần đầu tiên tôi xin nghỉ phép năm. Trước đấy tôi đã chuẩn bị đủ nước, rất nhiều bánh mìn thầu to, tôi nói với bố mẹ tôi đi công tác, rồi một mình ở nhà tắt điện thoại di động, rút dây điện thoại, khoá cửa, cuối cùng sập cầu dao.”

Tôi: “Sập cầu dao?”

Anh: “Tôi sợ tôi không chịu được lại xem tivi hay gì đó nên sập cầu dao. Sau đó tôi không làm gì cả, chỉ ngồi trong nhà. Không đọc sách báo tạp chí, không giao lưu, khát thì uống nước, đói thì ăn mìn thầu, buồn ngủ thì ngủ, tỉnh thì dậy. Nếu có thể, tôi cũng không mặc quần áo. Nói chung là cố hết sức để cắt đứt liên hệ với văn minh hiện đại, không làm bất cứ việc gì, nằm, đứng, đi lại, ngồi, trồng cây chuối đều được, tùy ý.”

Tôi tò mò nhìn anh ta.

Anh: “Lúc mới bắt đầu, sau khoảng vài tiếng, tôi có chút hưng phấn, não bộ hỗn loạn, cái gì cũng nghĩ. Nhưng chỉ nửa ngày là tôi chán, không biết làm gì, tôi đành ngủ. Ngủ dậy đã là đêm, không có điện, thật ra cũng không cần thiết phải bật đèn, dù sao tôi cũng không làm gì. Lúc đó tôi rất muốn xem có ai gửi tin nhắn cho mình hay gì đó không nhưng tôi nhìn được. Cứ thế ngơ ngẩn đến sáng sớm, tôi cảm thấy tốt hơn, não bắt đầu nghĩ đến những chuyện vốn nghĩ không ra.”

Tôi: “Những chuyện gì?”

Anh: “Đều là những chuyện vô vị, ví dụ như hồi nhỏ bị bố đánh ác quá hay gì đó. Tối ngày thứ hai là khó chịu nhất, lúc đó não trống rỗng, nhưng chính vì vậy lại càng cảm thấy vô vị. Tôi bắt đầu nhớ đến mùi vị các món ăn ngon, bởi vì mồm miệng đã nhạt nhẽo tới mức muốn sục đồ, không phải đói, là thèm. Thật sự 48 tiếng đầu tiên là khó vượt qua nhất, vì không có gì để làm, lại không bình tĩnh được.”

Tôi: “Ăn thì sao?”

Anh: “Không muốn ăn, bởi mồm thầu và nước lợ không có vị. Cái này chắc anh không hiểu đâu. Tôi mơ hồ chút cảm giác đang ăn ngô luộc uống coca, tỉnh dậy thấy miệng toàn mùi ngô luộc và coca. Thật đấy, anh đừng cười, thèm đến mức sinh ra ảo giác luôn.”

Tôi: “Vậy tại sao anh vẫn kiên trì?”

Anh: “Chưa đến hai ngày mà, với cả tôi cảm thấy có thứ xuất hiện.”

Tôi: “Xuất hiện cái gì?”

Anh: “Nghe tôi kể đã. Khi gần được 48 tiếng, trong lúc mơ màng, tôi cảm giác có chuyện gì đó rất thú vị, nhưng lại buồn ngủ nên ngủ mất. Tỉnh dậy, tôi phát hiện có điều gì đó không giống như trước nữa. Tôi cảm nhận được sự tồn tại của cảm giác, rất chân thực, không phải kiểu nửa giả nửa thật.”

Tôi: “Cảm giác gì?”

Anh: “Không phải cảm giác gì, mà là cảm giác thật sự tồn tại. Cảm giác này rất kỳ diệu, khi anh bị thông tin của các loại cảm quan chìm ngập, anh không thể cảm nhận được sự tồn tại của cảm giác, ít nhất là không cảm nhận rõ. Giống như một lớp sương mỏng nổi trên bề mặt. Mỗi lần tiếp xúc với người mới hoặc sự vật mới, cảm giác giống như các xúc tu bắt đầu đi thám hiểm, sau đó phản hồi lại thông tin cho chúng ta một cách trực tiếp nhất. Nghĩ lại có những lúc đối diện với người lạ, chúng ta dễ gán cho họ một cái thẻ ngay từ đầu, nếu cái thẻ đó đánh giá rất tệ, nó sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thái độ của chúng ta, hơn thế còn duy trì rất lâu, đấy chính là ấn tượng mà cảm giác tạo thành. Mỗi khi để ý đến một người, xúc tu cảm giác sẽ khởi động trước, cho dù đó chỉ là một người lạ gặp trên đường. Anh có gặp tình trạng này chưa? Đối diện một người lạ, anh mỉm cười hoặc không thèm để ý đến nữa. Đó là do cảm giác trực tiếp tạo thành. Đương nhiên đối phương cũng đang dùng các xúc tu cảm giác để tìm hiểu anh, song phương thôi. Sau khi tự mình phong bế 48 tiếng, tôi liên tục suy nghĩ về sự tồn tại của cảm giác, cả kinh ngạc lẫn hiếu kỳ. Bởi vì cảm giác đã bị sắc, mùi, vị bình thường áp chế quá lâu, tôi cảm thấy suy cho cùng đây là một thế giới phức tạp và hỗn loạn, để có thể nhận thức rõ sự tồn tại của cảm giác rất khó,

hoặc có thể nói thế này, rất dễ, nhưng ít người muốn làm.”

Tôi do dự một lúc rồi hỏi: “Lúc đó anh đã tỉnh dậy?”

Anh: “Tỉnh dậy rồi, thậm chí còn tỉnh dậy khi chưa mở mắt, vì vậy tôi vẫn cảm lạ thường, hoặc có thể nói, thông tin cảm giác đến với tôi rõ ràng lạ thường. Lúc nhỏ anh có trải qua cảm giác như thế này không, đã đến lúc phải dậy mà anh vẫn chưa dậy được, nhưng anh lại thấy mình đang đánh răng rửa mặt ăn sáng xong xuôi, còn ra khỏi cửa nữa, sau đó anh đột nhiên tỉnh giấc, hoá ra anh vẫn chưa dậy! Đó chính là cảm giác đi trước.”

Tôi: “Hình như từng có lần như vậy, nhưng tôi nghĩ đó là giả tưởng hoặc nằm mơ, hay phân tích từ mặt tâm lý học...”

Anh: “Không đúng, không đúng, không giống như vậy, chắc chắn không giống. Mức độ chân thực của nó vượt quá giả tưởng hay nằm mơ, anh cứ thử sẽ rõ. Năm đầu tiên tôi chỉ ngộ ra cảm giác đã thấy rất thú vị. Mấy năm sau tự phong bế khoảng một tuần, cơ bản không vấn đề gì.”

Tôi: “Bế quan một tuần?”

Anh: “Hả? Bế quan? Ha ha, đúng, bế quan một tuần. Có điều, thứ đằng sau cảm giác càng ngày càng thú vị.” Nói rồi anh ta cười thần bí.

Tôi cũng cười nhìn anh ta.

Anh: “Thường sau bốn năm ngày bế quan, cảm giác cũng nhạt dần, do không được tiếp xúc với những vật lạ, giai đoạn phía sau có thể sẽ vượt qua cả cảm giác. Nói ‘có thể’ vì tôi chưa xác định được sau đó là gì, tôi cứ tạm gọi là sự tồn tại của tinh thần. Sau cảm giác, cái xuất hiện tiếp theo chính là tinh thần. Tất nhiên tôi không có ý

định di chuyển đồ vật hay bay lung tung, nhưng tôi lơ mờ cảm nhận được sự tồn tại của tinh thần vẫn rất ý nghĩa, cụ thể thế nào tôi khó biểu đạt rõ ràng, nói một cách thời thượng thì chỉ có thể hiểu không thể nói ra, nói một cách dân dã thì có thêm nhiều nhận thức vốn không có. Nhận thức tôi nói ở đây bao gồm tất cả, lật tung mọi thứ trong trí nhớ lên rồi lọc lại một lượt sẽ hiểu hơn đôi chút: những việc trước đó vốn không rõ giờ rõ hơn, những việc không nghĩ ra giờ nghĩ ra, những vấn đề tưởng như đi vào ngõ cụt giờ trở nên đơn giản... Đại khái vậy. Trạng thái đó rất thú vị, như kiểu cưỡi ngựa không cương thoải mái tinh thần phi nước đại vậy... ừm... Hình dung thế nào nhỉ? Trạng thái? Cũng có thể... Có thể kéo dài bao lâu tôi cũng không rõ, mười mấy tiếng hai mươi mấy tiếng hoặc lâu hơn, khái niệm về thời gian đã nhạt nhòa rồi, điều này rất rõ ràng!”

Tôi: “Không thể miêu tả rõ hơn sao?”

Anh: “Ừm, căn bản tôi không giải thích rõ được, tôi chỉ có thể khái quát cho anh vậy thôi. Thật ra kế hoạch lần này của tôi là hai tuần, không ngờ lại kéo dài lâu như vậy... Lúc họ bước vào, tôi lơ mờ cảm thấy phía sau tinh thần còn có điều gì đó, tôi không nói rõ được, kiểu vừa đầy đã tan biến. Chỉ là trong thoáng chốc tôi cảm thấy một điều rất thần kỳ nhưng không thể tìm lại được... Còn một điểm nữa, có lẽ do ít vận động, khi ở trạng thái lĩnh hội tinh thần, một ngày tôi ăn rất ít, tôi không dễ đói, thật đấy.”

Tôi: “Anh cảm thấy phía sau tinh thần là gì?”

Anh: “Tôi không biết, tôi đang nghĩ đây... Cái đó, không dễ diễn đạt... Cho tôi thêm chút thời gian, có lẽ tôi sẽ biết. Có điều, tôi thật sự đã hiểu ra nhiều điều, vì thế tôi nghĩ việc cao nhân như Đạt Ma

quay mặt vào vách bao nhiêu năm rất có thể xảy ra, không những thế ngài ấy còn chẳng hề cảm thấy nhàm chán... Có phải anh thấy tôi rất nhàm chán không?”

Tôi: “Tôi không nghĩ vậy, những điều anh nói rất có ý nghĩa.”

Anh ta lại cười xảo quyệt: “Vậy tôi sẽ nói cho anh biết một bí mật nhé. Mỗi lần bế quan tôi đều chuẩn bị một quả táo để bắt đầu cho việc quay lại từ đầu.”

Tôi: “Táo? Để ăn?”

Anh: “Ừm, nhưng, cuối cùng mới ăn. Đó mới là mùi vị của quả táo!”

Tôi: “Táo? Mùi vị gì?”

Anh ta lim dim mắt, say mê nhớ lại: “Mỗi khi quyết định kết thúc, tôi sẽ mang quả táo đã chuẩn bị trước đi rửa thật sạch, lẹ lẹ nhìn những chấm vô cùng nhỏ trên lớp vỏ, ngơ ngẩn một lúc, rồi cắn một miếng thăm dò... Tôi đoán đa số mọi người đều không biết mùi vị thật sự của quả táo! Tôi nói anh biết nhé: lúc dùng răng cạy vỏ, hương vị thanh mát nguyên bản nhẹ xộc lên phá vỡ điểm ngưỡng, dần dần lan toả trong miệng, mùi vị cũng trở nên nồng đậm. Khi chậm chậm nhai, nước quả trào lên đầu lưỡi, xoá bỏ vị giác khô khốc một cách tàn bạo và mãnh liệt...”

Từng hạt tế bào trong thịt táo tranh nhau vỡ ra, giải phóng nhiều mùi vị hơn. Cả vỏ và thịt quả bị cắt thành các mảnh rất nhỏ di chuyển giữa hàm răng, mùi vị như sóng xung kích truyền đến từng góc trong miệng... Hương thơm thanh nhẹ của táo cùng nước quả chảy xuống nơi sâu nhất cổ họng... Trời ơi... Vị giác vừa được rửa sạch thành thật truyền thông tin đến đại não... Tất cả cảm quan sau

mấy ngày bị quên lãng, được tinh thần và cảm giác chi phối giờ nhờ một quả táo đã phục hồi trở lại! Chẹp chẹp, bây giờ nhớ lại tôi vẫn chảy nước miếng.”

Nhìn sự kích động toát lên qua từng câu từng chữ của anh ta, bỗng dưng trong lòng tôi dấy lên ham muốn với quả táo.

Tôi không kìm được nuốt nước miếng: “Anh thử qua loại quả khác chưa?”

Anh ta lại nuốt nước miếng: “Vẫn chưa, lần nào tôi cũng nghĩ lần sau sẽ thử quả khác! Nhưng đến lúc đó tôi lại thêm cảm giác kích thích mà quả táo mang đến... thật sự, nói một câu cực kỳ kém cỏi là: vì quả táo, anh nên thử, hai ngày là thành công.”

Tôi đã bị miêu tả của anh ta lây nhiễm: “Sau đó thì sao?”

Anh ta ngơ ngẩn một lúc rồi mới hồi tỉnh: “Sau đó? Ồ, sau đó tìm lại cảm giác của bản thân, không phải vì những ngày hồn phách du lạc đó mà định từ bỏ xác thịt, anh sẽ càng kiên định kiểm soát xác thịt hơn. Điều đó chân thực đến mức tôi làm gì cũng cảm thấy rất thực tế. Đó là thống nhất, rõ ràng. Tôi cảm thấy linh hồn tha hương đã quay lại rồi.”

Hôm đó trở về nhà, tôi mua vài quả táo, sau đó bày một quả lên bàn rất lâu, để đặt câu hỏi cho bản thân: Tôi thật sự biết mùi vị của táo không?

Khoan sọ

Phần đầu: người tìm kiếm dị năng

Vị này tự tìm đến nhà, hình như là họ hàng của bạn của bạn, nói chung đủ kiểu dây mơ rễ má thì tìm đến được tôi, quan hệ giống như kiểu “tôi là hàng xóm của bạn của em họ của siêu nhân”.

Anh ta ăn mặc phong cách, sạch sẽ gọn gàng, dáng vẻ không đến 40 tuổi, nhìn có vẻ là kiểu người thông minh khôn ngoan. Tôi có cảm giác anh ta là người có thành tựu trong sự nghiệp, nói chung không phải kiểu người hàng ngày lo lắng miến cơm manh áo - ý tôi muốn chỉ thần thái. Mục đích anh ta tìm tôi rất đơn giản... nhưng sau đó sự việc lại thành phức tạp.

Sau khi hàn huyên, anh ta nhanh chóng vào đề.

Anh: “Anh biết về khoan sọ chứ?”

Tôi: “Thủ thuật não khoa?”

Anh: “Đúng.”

Tôi: “Có chuyện gì vậy?”

Anh: “Tôi muốn làm, nhưng không phải vì bị bệnh, mà là tôi muốn làm.”

Tôi: “Anh nói đến những người có sở thích xăm mình ở nước

ngoài? Tôi khuyên anh đừng làm.”

Anh: “Không phải kiểu đó, mà liên quan đến thần học và tôn giáo.”

Trong đầu tôi mơ hồ có chút ấn tượng, hình như tôi đã được nghe trong một bài giảng nào đó, cũng từng xem qua ít tư liệu liên quan, nhưng rất ít, chỉ lướt qua.

Tôi: “Của Châu Âu cổ đại?”

Anh: “Chính xác, xem ra anh cũng có biết chút ít, rất nhiều người không biết.”

Tôi: “Thật ra tôi cũng không biết nhiều...”

Anh: “Anh biết như nào?”

Tôi: “Chỉ biết có liên quan đến tôn giáo. Nói chung là khoan lỗ trên sọ, cũng có kiểu mở hũ hộp sọ...”

Anh: “Ừm, chính là như vậy. Thật ra thủ thuật mở sọ đã tồn tại từ mấy nghìn năm trước với rất nhiều phương thức, có khoan lỗ, cắt một miếng, còn có kiểu mở hũ xương hộp sọ. Mục đích ban đầu là gì thì không thấy có bất cứ ghi chép nào, giới khảo cổ trước giờ cũng chưa lý giải được, họ chỉ cho rằng có thể để giảm đau đầu hoặc một kiểu hợp thời trang. Có điều, vài thế kỷ trước Châu Âu đã có ghi chép về phương pháp này, còn khá tường tận.”

Tôi: “Ừm, tôi biết là ở Châu Âu. Nhưng anh nói xuất phát từ vài nghìn năm trước, cái đó có liên quan đến Châu Âu không? Không có tài liệu lịch sử ghi chép chính xác đúng không?”

Anh: “Không có, nhưng mấu chốt vấn đề không quan trọng ở

cách nói.”

Tôi cười: “Không phải anh muốn thực tiễn chứ?”

Anh ta không trả lời trực tiếp câu hỏi của tôi: “Vì sao làm như vậy, có lẽ anh biết chứ?”

Tôi: “Hình như thời đó các đoàn thể tôn giáo chú ý đến việc con người lúc sơ sinh hộp sọ không khép kín, có một khe hở rất lớn, dân gian hay gọi là “thóp”. Con người thời kỳ phôi thai trong tử cung, não bộ sẽ không phát triển quá to, để khi sinh ra được thuận lợi, tránh dẫn đến khó sinh. Sau khi ra đời cho đến khi thóp khép lại, đại não ở trạng thái phát triển nhanh. Từ một đến hai tuổi, khe hở đó dần khép kín, canxi hoá, trở thành xương sọ bảo vệ não bộ. Giữa xương sọ ở đỉnh đầu người trưởng thành đều có dấu vết sau khi khép kín.”

Anh: “Không sai, chính là như vậy. Sau khi khe hở xương sọ khép kín, khoang sọ trở thành khép kín, thể tích não không tăng lên, do có áp lực nội sọ, máu không còn chảy một lượng lớn về não bộ như trước nữa. Một số tổ chức tôn giáo đã chú ý đến điều này, họ đặt giả thuyết liệu có thể tạo lỗ nhân tạo trên hộp sọ để giảm áp lực nội sọ, giúp máu chảy lượng lớn về não bộ như thời sơ sinh, tạo sự sinh trưởng nhân tạo lần hai cho não bộ, vì thế có loại thủ thuật này.”

Tôi: “Hoá ra là như vậy à...”

Anh: “Ừm, trepanation, cũng chính là khoan sọ.”

Tôi: “Anh tin vào điều này?”

Anh: “Tại sao lại không tin?”

Tôi có chút ngạc nhiên: “Tôi nhớ vỏ não và màng não của người trưởng thành không cho phép đại não tiếp tục phát triển to hơn mà? Hơn nữa khoang sọ cũng chỉ to như vậy...”

Anh ta cười rất tự tin: “Không sai, xương người trưởng thành đã canxi hoá rồi, khoang sọ to như vậy dù khoan xong dung tích não cũng không thể tăng lên. Nhưng áp lực nội sọ giảm đi, đại não sẽ nhận được nhiều máu và chất dinh dưỡng hơn trước.”

Tôi cảm thấy anh ta nói cũng đúng, nhưng không công nhận: “Vậy có ảnh hưởng trực tiếp đến việc nâng cao trí lực không? Điều này hiện nay vẫn chưa đủ căn cứ khoa học đúng không?”

Anh: “Trước mắt với tất cả những ghi chép tôi được biết thì giới y học và giới khoa học đều chưa thể giải thích.”

Tôi: “Anh... đã đọc qua?”

Anh: “Đúng.”

Tôi: “Anh gần đây đã tiếp xúc với nhân vật tà giáo nào vậy? Nhân dân toàn quốc đều biết cái Công gì đó chỉ là vớ vẩn.” Tôi nửa đùa nửa thật.

Anh ta cười lớn: “Không liên quan gì đến tà giáo cả, tôi tự nghiên cứu vấn đề này cũng bốn năm rồi. Anh thật hài hước.”

Tôi thành thật nói với anh ta: “Việc đó rất nguy hiểm, nếu tôi nhớ không nhầm thì ngày trước ở Châu Âu có rất nhiều người sau khi làm thủ thuật đã bị phơi nhiễm cuối cùng chết. Hơn nữa dịch tuỷ não ở trong khoang sọ là để bảo vệ não, anh tùy tiện mở hộp sọ sẽ có thể bị lây nhiễm, hoặc làm đại não bị tổn thương, việc đó thật sự rất nguy hiểm.”

Anh ta cũng thành thật nhìn tôi: “Thủ thuật thô sơ ngày xưa không thể so sánh với y học hiện đại được, hơn nữa tôi cũng không định làm to, chỉ cần mở một lỗ trên xương sọ là được, rất nhỏ, đường kính khoảng bằng ngón tay, sau đó dùng da bên ngoài đắp lên khâu lại. Tôi chỉ muốn giảm áp lực nội sọ.”

Tôi: “Sau đó thì sao? Anh muốn đạt được điều gì? Nói câu thật lòng thì tôi cảm thấy anh đã rất thông minh rồi, thật đấy.”

Anh ta lại cười lớn một cách thâm sâu: “Anh thật sự rất hài hước, cái tôi muốn không phải điều đó.”

Tôi: “Vậy anh muốn gì?”

Anh: “Đa phần các tư liệu trong tay tôi đều ghi chép thế này: một phần ba những người từng làm trepanation, sau khi làm thủ thuật không lâu đã có khả năng lạ.”

Tôi hoài nghi nhìn anh ta: “Anh muốn nói...”

Anh: “Một số người có thể nhìn thấy ma quỷ, vong linh, một số người có thể nhìn trước tương lai, một số người đạt được giác ngộ nào đó, một số người có được năng lực như điều khiển đồ vật, còn có người trí tuệ phi phàm, thậm chí có người còn biết bay.” Cặp mắt luôn trầm tĩnh của anh ta lộ rõ vẻ hưng phấn.

Tôi: “Chuyện này không đáng tin, những ghi chép của Châu Âu phần nhiều do các nhà cầm quyền tôn giáo tự bịa ra, mà cà rông gì đó đánh nhau với con người suốt mấy năm, kiểu vậy, tôi không tin.”

Anh ta không quan tâm đến sự hoài nghi của tôi: “Những người anh quen biết có người nào từng làm vậy chưa?”

Tôi: “Chưa, chưa ai điên như vậy.”

Anh ta mỉm cười nhìn tôi: “VẬY SẮP CÓ RỒI.”

Tôi không biết nên khuyên anh ta thế nào, cũng chẳng nói lại anh ta. Anh ta đã nghiên cứu suốt mấy năm, như vậy chắc chắn biết nhiều hơn tôi về phương diện này. Hơn nữa, tôi cũng không có chứng cứ nào đủ mạnh để phản bác lại, tôi chỉ biết lặp đi lặp lại nhưng không cách nào giải thích được. Nói thật là tôi rất bất lực.

Tôi: “VÌ sao anh lại nói với tôi những việc này? VÌ sao lại cần đến tôi?”

Anh: “Tôi không biết sau khi làm trepanation sẽ có phản ứng gì. Nếu có, tôi mời anh tham gia nghiên cứu. Không chỉ có mình anh, bác sĩ não khoa, bác sĩ thần kinh, nhà lịch sử Châu Âu, thậm chí nhà dân tộc học tôi đều đã nói chuyện rồi, đều hỗ trợ tôi. Khi tôi làm thủ thuật xong, nếu có dị năng, các anh đều có thể tham gia sâu hơn, coi tôi như vật thí nghiệm cũng được. Đồng thời, tôi sẽ trả tiền cho các anh.”

Nói thật tôi cảm thấy anh ta cần khám bệnh rồi, thật sự.

Tôi: “ĐẾN lúc đó có lẽ tôi cũng không giúp được gì cho anh, tốt nhất anh đừng làm, nếu anh nằm trong số hai phần ba thì sao? VẬY là khoan sợ vô ích rồi?”

Anh: “VẬY coi như tôi đã cống hiến cơ thể mình cho khoa học đi.” Nói xong anh ta lại cười lớn.

Tôi cố gắng hết sức để khuyên nhủ nhưng anh ta vẫn kiên quyết muốn làm, tôi cũng chẳng còn cách nào khác, anh ta đã quyết tâm rồi.

Mấy ngày sau, tôi tìm đọc một số tài liệu liên quan, tài liệu tiếng Trung rất ít, đa số là tài liệu ngoại văn. Tôi đưa một phần tài liệu nhờ người dịch, sau khi đọc cảm thấy toàn những tài liệu không có căn cứ, do các tôn giáo không chính thống viết ra. Tìm hiểu một chút thì được biết, người đàn ông đó không phải người có cuộc sống đau khổ, bất mãn nghiêm trọng với xã hội hay vợ đi với người khác, đi làm bị đồng nghiệp chèn ép, đều không phải. Tôi không hiểu một người đang có mọi thứ tốt đẹp như vậy tại sao lại tự hành hạ bản thân đến thế. Tôi nghĩ có lẽ anh ta rảnh rồi quá.

Khoảng một tháng sau, anh ta nhắn tin cho tôi: Chiều này làm phẫu thuật, chúc tôi may mắn đi!

Khoan sợ

Phần sau: Như hình với bóng

Khoảng ba tuần sau khi người tìm kiếm dị năng làm thủ thuật khoan sợ, tôi nhận được điện thoại của anh ta, nói cần gặp tôi ngay. Nghe giọng nói khẩn cấp của anh ta, tôi không dám từ chối. Nói thật tôi cũng rất muốn biết sau khi phẫu thuật anh ta thế nào.

Có điều, khi gặp anh ta, tôi biết, anh ta đã rất sợ hãi.

Tôi nhìn anh ta bước vào.

Tôi cảm thấy có gì đó không ổn, vẻ trầm tĩnh vốn có của anh ta không còn nữa, tóc tai bù xù như đám cỏ, thần sắc hoảng loạn. Nếu phải nói về khí chất thì - khí chất của phạm nhân bỏ trốn. Hơn thế, ánh mắt anh ta toát lên sự lo lắng bệnh lý.

Tôi mở cửa mời anh ta vào phòng: “Xin chào, sao gấp vậy? Bị tổ chức tà giáo để ý à?” Tôi đùa.

Anh ta bất an nhìn bốn phía, ánh mắt đầy khủng hoảng.

Tôi không đùa nữa. Khi cả hai ngồi xuống, tôi lấy bút ghi âm ra, bật lên.

Tôi: “Anh... vẫn ổn chứ?”

Anh: “Tôi không ổn, có vấn đề rồi.”

Nhìn anh ta gấp gáp lôi điều thuốc ra, tôi biết không thể ngăn cản, đành đứng lên đi mở cửa sổ.

Anh: “Tôi làm phẫu thuật rồi.” Vừa nói anh ta vừa vén tóc lên, có thể thấy trên trán một vết cắt hình vòng cung, hình như rút chỉ chưa lâu. Bên trong vết thương hình vòng cung, một miếng da đường kính tầm ngón tay cái người lớn hơi lõm vào bên trong, không rõ lắm.

Anh: “Ban đầu không có vấn đề gì, chỉ đau một chút, tôi uống thuốc tiêu viêm mấy ngày vì sợ nhiễm trùng. Tôi cứ luôn hy vọng có kỳ tích xảy ra, tuần đầu tiên không có gì cả, nhưng sau đó có chuyện kỳ quái đã xảy ra. Tôi phải tìm đến nhà dân tộc học, ông ta làm ít bùa đưa tôi treo đầu giường, nhưng không có tác dụng. Tôi sợ quá, vì thế tôi đến tìm anh.”

Tôi: “Anh đến bác sĩ não khoa và bác sĩ thần kinh chưa?”

Anh: “Nếu không nhìn thấy, người ta sẽ không tin, vì vậy tôi tìm hai người đầu tiên.” Chắc anh ta muốn nhắc đến tôi và nhà dân tộc học kia.

Tôi: “Vậy hãy kể tôi biết đã xảy ra chuyện kỳ quái gì, anh nhìn thấy cái gì?”

Anh: “Không phải kỳ quái, mà là kinh dị.”

Tôi đợi anh ta nói.

Anh ta hít một hơi thuốc: “Tôi có thể nhìn thấy ma quỷ.”

Tôi: “...ở đâu?”

Anh: “Nơi nào ánh sáng không chiếu đến là có.”

Tư duy và ngôn ngữ hỗn loạn của anh ta hiện giờ khiến tôi rất đau khổ: “Anh có thể kể lại hoàn cảnh chuyện gì đã xảy ra không?”

Anh ta mất một lúc để định thần lại: “Khoảng một tuần trước, tự dưng nửa đêm tỉnh giấc, tôi cảm thấy trong nhà ngoài tôi ra còn có thứ khác. Lúc đầu tôi còn chưa mở mắt, sau đó nghe thấy âm thanh, tôi tỉnh hoàn toàn.”

Tôi: “Âm thanh gì?”

Anh: “Tiếng xé rách thứ gì đó.” Anh ta lại đốt một điếu thuốc. Nhân tiện nói luôn, cả quá trình anh ta gần như hút thuốc không ngừng.

Anh: “Lúc đó tôi không hề mơ màng, tôi nhìn rõ có thứ bên cạnh giường tôi, hình như đang dùng tay kéo gì đó, tôi sợ quá, hét to một tiếng rồi bật đèn lên. Thứ đó cứ như sương vậy, mờ dần đi rồi biến mất.”

Tôi: “Anh có nhìn rõ đó là thứ gì không?”

Trong mắt anh ta hiện lên vẻ khủng hoảng cao độ: “Là hình người gầy nhỏ, hình như đang moi nội tạng của mình ra, còn rất mạnh tay... ngũ quan tôi nhìn không rõ, đáng sợ quá, tôi không chịu nổi...”

Tôi có cảm giác anh ta sắp suy sụp đến nơi nên vội vàng đứng lên rót cho anh ta cốc nước. Anh ta uống hết, tôi lại rót thêm, anh ta chậm chạp cầm cốc nước trong tay, ánh mắt đờ đẫn.

Tôi: “Ngày nào cũng vậy sao?”

Rõ ràng anh ta không để ý đến tôi: “Ngày hôm sau tôi tới gặp nhà dân tộc học, anh ta nói là ác quỷ gì đó rồi đưa tôi một số bùa

giấy, dặn tôi treo đầu giường sẽ không việc gì. Tôi không dám ngủ, ngồi trên ghế sofa đợi. Đến khi buồn ngủ quá không chịu nổi, tôi mới nhắm mắt một chút, vừa mở mắt ra, thứ đó lại đến, ngồi ở cửa chỗ ánh đèn không chiếu tới, dùng sức lôi các thứ trong bụng ra ngoài... Tôi cầm cái bùa còn lại, lấy hết dũng khí hét lên, nó ngẩng đầu nhìn tôi cười, tôi nhìn thấy một hàng răng nhọn rất nhỏ...”

Tôi: “Là gương mặt người à?”

Anh: “Không biết, tôi không nhìn rõ.”

Tôi: “Anh chuyển ra ngoài sống đi, tạm thời đừng ở trong nhà nữa.”

Anh ta tuyệt vọng nhìn tôi: “Không có tác dụng, những ngày qua tôi đã thử rồi, khách sạn, nhà bạn, trong xe, đều không có tác dụng. Người khác không nhìn thấy được! Rõ ràng ở đó nhưng không ai nhìn thấy! Mà không cần đến đêm, chỉ cần chỗ hơi tối nó cũng xuất hiện, nó theo tôi khắp nơi. Chỉ cần ở nơi hơi tối một chút, nó lại xuất hiện, từ từ, không ngừng lôi nội tạng của mình ra ngoài, tôi thật sự không chịu đựng nổi cái âm thanh xé rách da lôi ra ngoài đó...”

Tôi: “...Ừm... anh đã từng thử nói chuyện hoặc tiếp xúc với nó chưa...” Tôi nói mà còn cảm thấy không đáng tin.

Anh: “Nó trong suốt, tôi ném đồ cũng xuyên qua được...”

Tôi thấy trên mặt anh ta mồ hôi chảy như tắm.

Tôi: “Nhưng thứ đó cũng không làm hại anh phải không?”

Anh: “Nội tạng của nó sắp lôi ra hết rồi, các buổi tối gần đây lôi ra ngày càng ít. Tôi có thể nhìn thấy tay nó tìm trong bụng rất lâu, còn phát ra âm thanh như kiểu móng tay cào vào xương, rào rào

rào rạo... Khi tìm không thấy, nó ngẩng lên nhìn tôi chăm chăm...”

Cổ áo anh ta ướt đầm mồ hôi, toàn thân suy nhược, hình như anh ta đang phải rất đấu tranh mới có thể ngồi vững: “Tôi không xong rồi...” Vừa nói anh ta vừa nới lỏng tay cầm cốc nước, nằm tê liệt trên ghế. Tôi vội vàng vòng sang đỡ anh ta. Người bị dọa chết khiếp lúc này chính là tôi, nào tôi chỉ có một suy nghĩ: Làm ơn đừng chết tại phòng làm việc của tôi.

Tôi vội chạy ra ngoài gọi điện thoại - tôi rất muốn mắng người đó một trận, vì tiền chuyện gì cũng dám làm!

Có điều tôi không mắng thành công, vị bác sĩ làm phẫu thuật cho anh ta ở đầu dây bên kia rất rõ ràng, kiên định nói với tôi: “Tôi bị anh ta đeo bám đến không chịu nổi mới phải làm phẫu thuật. Nhưng để an toàn, tôi không hề khoan sọ anh ta, chỉ làm một vết cắt bên ngoài da, sau đó mài mòn một mảnh xương sọ thôi. Khoan sọ cái gì chứ, anh nghĩ tôi không sợ xảy ra chuyện sao...” Sau khi tắt điện thoại, tôi hiểu ra. Không có cuộc phẫu thuật khoan sọ nào hết, bệnh nhân hoàn toàn bị tự kỷ ám thị. Tôi quyết định giúp bệnh nhân đổi bệnh viện điều trị khác, cơ sở tư vấn tâm lý hoặc viện tâm thần chẳng hạn.

Trên đường quay trở lại phòng, tôi nhớ ra một câu chuyện: Ngày xưa có một người họ Diệp, rất thích rỗng...

Cùng lúc ấy câu hỏi từng ám ảnh tôi rất lâu lại ập đến: Rốt cuộc cái gì mới là chân thực?

[Chú thích đặc biệt]

Các giải thích về thủ thuật khoan sọ (trepanation), động cơ làm

thủ thuật và số liệu thống kê đạt được dị năng được nhắc đến trong phần mười hai, mười ba của cuốn sách này lấy từ các văn bản ghi chép về lịch sử Châu Âu. Nhưng cần nhắc lại, tất cả tài liệu này đều là văn bản không chính thức (do dân gian ghi chép, còn có yếu tố tôn giáo cực đoan nghiêm trọng). Các bạn có hứng thú và có khả năng dịch có thể tự tìm kiếm xác nhận (người viết không liệt kê các đầu mục giới thiệu tại đây nữa). Đặc biệt nhấn mạnh, người viết không công nhận thủ thuật này và cái gọi là năng lực đạt được sau khi làm thủ thuật, mong người đọc không dễ dàng tin vào thủ thuật này và cái năng lực được mang đến đó. Nếu có người vì đọc xong phần này mà có ý định thử khoan sọ, tất cả hậu quả không liên quan đến người viết.

Nô lệ sinh học

Đây là một bệnh án khá điển hình.

Anh ta mỗi ngày rửa tay n lần, nếu không có người ngăn cản anh ta cũng sẽ tắm n lần, còn phải dùng đủ loại diệt khuẩn để tắm rửa, tắm rửa bằng mọi giá, tức là, dù có hại cho cơ thể cũng không quan trọng, cứ tắm đã rồi tính. Lúc tiếp xúc với anh ta tuyệt đối không được ho, hắt xì hơi, nếu không anh ta sẽ nhảy ra xa - không hề khoa trương, thật sự là nhảy ra xa, sau đó bỏ chạy. Điều này làm tôi rất đau đầu. Ban đầu tôi tưởng đó là chứng ưa sạch sẽ, rối loạn ám ảnh cưỡng chế một cách nghiêm trọng, về sau tôi mới biết, còn phức tạp hơn như vậy.

Tôi: “Tay anh bị tróc da nghiêm trọng rồi, anh không đau sao?”

Anh ta cúi đầu nhìn: “Có một chút.”

Tôi: “Vậy mà vẫn cố sống cố chết rửa? Anh cảm thấy bồn bấn à?”

Anh: “Không phải vấn đề bồn bấn.”

Biểu cảm anh ta nhìn người khác luôn nghiêm túc nặng nề, chưa từng thay đổi.

Tôi: “Vậy anh muốn rửa cái gì?”

Anh: “Vi khuẩn.”

Tôi: “Anh cũng không nhìn thấy mà, hơn nữa không thể rửa hết sạch hoàn toàn đâu.”

Anh: “Không nhìn thấy mới phải cố sống cố chết rửa.”

Tôi: “Anh cũng biết bản thân đang cố sống cố chết rửa?”

Anh: “Ừm.”

Cuộc nói chuyện gần như bị khựng lại, anh ta chỉ trả lời một cách bị động, không muốn chủ động giải thích. Tôi quyết định đổi phương thức khác.

Tôi: “Anh cảm thấy tôi có cần rửa không?”

Anh: “... Nếu anh cảm thấy muốn rửa, thì rửa.”

Tôi: “Ừm... có điều, rửa thế nào cơ?”

Anh ta càng cau mày hơn: “Tắm và rửa tay mà anh cũng không biết sao? Nếu anh không thể tự làm, dưới nhà có khu hộ lý.”

Tôi: “Ừ... ý tôi là, tôi hy vọng có thể rửa sạch vi khuẩn giống anh.”

Anh ta vẫn nghiêm túc nhìn tôi: “Rửa không sạch được, từ lúc sinh ra đến chết cũng không thể rửa sạch được.”

Tôi: “Nhưng mà anh...”

Anh: “Mục đích của tôi với anh không giống nhau.”

Đây là lần duy nhất anh ta chủ động phát ngôn tính đến thời điểm này, để cắt lời tôi. Tôi cảm thấy anh ta rất tỉnh táo nên quyết định hỏi trực tiếp hơn.

Tôi: “Mục đích rửa của anh là gì?”

Anh: “Rửa sạch vi khuẩn.”

Xong, lại quay lại từ đầu rồi, điều này khiến tôi cảm thấy chán nản. Nhưng đúng lúc tôi cảm thấy mình đã thất bại, anh ta bỗng dừng chủ động mở lời.

Anh: “Anh có xem phim không?”

Tôi: “Có. Anh thích xem phim gì?”

Anh: “Anh từng xem Matrix chưa?”

Tôi: “*Matrix*? Xem rồi, khá là hay.”

Anh: “Thật ra chúng ta đều là nô lệ.”

Tôi: “Anh muốn nói phim đó là sự thật?”

Anh: “Bộ phim đó là khoa học viễn tưởng, là giả. Nhưng chúng ta thật sự là nô lệ.”

Tôi: “Chúng ta là nô lệ của gì?”

Anh: “Vi khuẩn.”

Tôi: “Anh có thể nói rõ hơn không? Tôi chưa hiểu. Con người tại sao lại là nô lệ của vi khuẩn được?”

Anh ta nhìn xung quanh bốn phía (tôi cần nói rõ, phòng chúng tôi không còn ai khác, cửa đóng), nén thấp giọng: “Tôi sẽ nói cho anh biết sự thật. Anh nghe xong thế nào cũng cảm thấy kinh động, nhưng anh không cách nào thoát được đâu, giống tôi vậy. Tuy trong phim đều vui vẻ hạnh phúc, nhưng hiện thực rất tàn khốc. Vận mệnh con người chính là như vậy.”

Tôi: “Bi ai vậy sao?”

Anh: “Anh có biết trái đất đã tồn tại bao nhiêu năm rồi không?”

Tôi: “Anh muốn nói là hình thành? ừm... Hình như là 46 tỷ năm.”

Anh: “Ừ, vậy anh biết trái đất có sinh vật đa bào bao nhiêu năm rồi không?”

Tôi cố gắng tìm kiếm trong não bộ những danh từ cổ đại tội nghiệp: “Ừm... Tôi nhớ niên đại đó, là kỷ Cambri đúng không? Nhưng bao nhiêu năm trước thì quên rồi...”

Anh: “5 tỷ năm trước, nhiều nhất không đến 10 tỷ năm. Thời đó mọi thứ đều trống trơn, không ai biết thời đó xảy ra chuyện gì.”

Tôi: “Ồ... thật đáng tiếc...”

Anh: “Anh biết con người xuất hiện bao nhiêu năm rồi không?”

Tôi: “Cái này tôi biết, thời đại loài người chính là thời kỳ người cổ, mười mấy vạn năm về trước.”

Anh ta hơi nghiêng nghiêng người về phía tôi: “Hiểu rồi chứ?”

Tôi: “... Chưa hiểu.”

Anh: “Con người tiến hóa mới có từng đó thời gian, kỷ Cambri cách thời điểm trái đất hình thành hơn 30 tỷ năm, chẳng lẽ giai đoạn đó không có cái gì? Trống trơn?”

Tôi: “Anh muốn nói là...”

Anh: “Không phải tôi nói, mà là thực tế! Cứ cho mấy tỷ năm đầu khi trái đất hình thành đều là môi trường thể khí và chưa ổn định, chúng ta cứ tính nhiều một chút, 10 tỷ năm, được rồi chứ? Như vậy còn lại hơn 20 tỷ năm, chẳng lẽ không có cái gì hết? Chắc chắn là có, đó chính là vi khuẩn.”

Tôi: “Anh nói vi khuẩn... tiến hóa thành người... người vi khuẩn?”

Anh: “Anh nghĩ hẹp quá, người chỉ là một từ, một ký hiệu đánh dấu. Anh thử nghĩ xem, vì sao vi khuẩn không thể tiến hóa? Phải đa bào mới được coi là tiến hóa sao? Năng lực sinh tồn của vi khuẩn mạnh hơn con người nhiều đúng chứ? Phương thức sinh sản của vi khuẩn là tự phân chia, đơn giản hơn con người nhiều đúng không? Tiến hóa, tiến hóa, sinh vật đa bào thực chất là đang thoái hóa! Trở nên yếu đuối, phức tạp, kén chọn hoàn cảnh môi trường, đây cũng coi là tiến hóa sao?”

Tôi: “Nhưng có tự nhận thức rồi.”

Anh: “Làm sao anh biết được vi khuẩn không tự nhận thức? Vì sao tế bào não tự nhận thức? Hiện nay khoa học giải thích là nhờ các tế bào não tập trung cùng phóng ra tín hiệu điện, tín hiệu hóa học. Nếu đây là yếu tố cơ bản để sản sinh nhận thức, vậy vi khuẩn cũng có thể làm được. Số lượng vi khuẩn nhiều hơn rất nhiều so với tế bào não đúng chứ? Nhiều vi khuẩn tập trung một chỗ, đạt đến giá trị nhất định về số lượng sẽ sản sinh sự thay đổi về chất. Điều thiết yếu nhất để sinh vật tiến hóa không phải hoàn cảnh môi trường mà là thời gian. Điều kiện môi trường khắc nghiệt chỉ là tương đối, đối với vi khuẩn thì không là gì cả, thời gian 30 tỷ năm đủ để vi khuẩn tiến hóa rồi!”

Tôi: “Nền văn minh của vi khuẩn...”

Anh: “Nền văn minh của vi khuẩn và chúng ta chắc chắn không giống nhau, những suy nghĩ của chúng ta về vật chất, sự việc đối với chúng chẳng ý nghĩa gì. Chúng ta không nhìn thấy, không sờ thấy vi khuẩn, nhưng chúng lại ở xung quanh chúng ta, có nền văn minh vượt quá phạm vi hiểu biết của chúng ta. Nếu anh đã từng đọc

qua sách về sự tiến hóa của sinh vật, chắc anh biết kỷ Cambri là thời kỳ bùng nổ sinh học, thời đó sự tiến hóa của sinh vật có thể nói là vượt quá tốc độ ánh sáng. Rất nhiều nhà khoa học đều không hiểu vì sao lại xuất hiện sinh vật đa bào, sau đó nhanh chóng tiến hóa thành các loài động vật phức tạp hơn, bộ ba thùy, các loài thực vật biển nguyên sinh, động vật không xương sống, các loài tảo. Thật sự có bùng nổ tiến hóa sinh học sao? Tôi đã nói rồi, tiến hóa quan trọng nhất là thời gian, bùng nổ sinh học chỉ là trùng hợp. Ví dụ anh đang đi trên đường, gió thổi một tờ giấy bay đến, là tờ vé số, anh bắt lấy, ngày hôm sau tờ vé số đó trúng giải lớn, anh thấy mình may mắn không? Nếu sự việc như vậy ngày nào cũng xảy với anh thì quá may mắn rồi đúng không? Nhưng so với sự bùng nổ sinh học kỷ Cambri, đó chỉ là việc ăn, việc ngủ, không thể coi là trùng hợp được, nó quá bình thường.”

Tôi cố gắng lý giải những điều anh ta vừa nói: “Vậy làm thế nào mà có sinh vật?”

Anh: “Vi khuẩn tạo ra. Sinh vật đa bào phải cộng sinh với vi khuẩn mới có thể sinh tồn, nếu trong cơ thể anh không có vi khuẩn giúp anh phân giải thức ăn thì đến một quả trứng gà anh cũng không tiêu hóa nổi. Con người không có vi khuẩn sẽ không thể sống được. Mà không phải chỉ mỗi con người, sinh vật nào trên thế giới này chẳng vậy. Vì sao?”

Tôi: “Hình như đó gọi là sinh vật cộng sinh đúng không?”

Anh: “Cộng sinh? Không đúng. Vì sao vi khuẩn tạo ra động vật đa bào? Vì chúng ta là xưởng sinh học của nền văn minh vi khuẩn, chúng ta có thể sản sinh ra các chất dinh dưỡng cần thiết, ví dụ như

đường, để nuôi dưỡng vi khuẩn.”

Tôi: “Nhưng loài người có thể tiêu diệt vi khuẩn mà!”

Anh: “Đúng, không sai, nhưng thứ anh tiêu diệt là cá thể vi khuẩn, anh không thể tiêu diệt tất cả vi khuẩn. Hơn nữa, vi khuẩn sinh sản theo hình thức tự phân chia, đúng chứ? Anh giết cá thể bản sao của vi khuẩn thì có tác dụng gì? Vi khuẩn vẫn ở khắp mọi nơi. Nếu thật sự có một ngày vi khuẩn cảm thấy chúng ta uy hiếp đến sự sinh tồn của chúng, cùng lắm chúng sẽ tiêu diệt chúng ta. Loài người thậm chí còn không nhìn thấy sự đấu tranh của vi khuẩn thì vũ khí có tác dụng gì? Anh còn không biết bản thân đã bị xâm nhập rồi ấy. Khủng long thống trị trái đất 2 tỷ năm biết đâu cũng đã có nền văn minh khủng long, nhưng đột nhiên chúng bị diệt vong, rất có thể do vi khuẩn cho rằng nền văn minh khủng long uy hiếp đến chúng nên ra tay hủy diệt. Đối với vi khuẩn, hủy diệt một nền văn minh và thiết lập một nền văn minh mới quá đơn giản, dù sao cũng đều bị vi khuẩn nô dịch cả.”

Tôi: “Anh đang nói vi khuẩn nô dịch chúng ta sao?”

Anh: “Vi khuẩn cho phép chúng ta phát triển, chúng ta có văn minh hay không chúng không quan tâm, nếu phát hiện chúng ta uy hiếp đến nền văn minh vi khuẩn, chúng chỉ cần tiêu diệt chúng ta là xong, dễ như trở bàn tay. Hơn nữa, chúng chỉ tiến hành xâm lược loài người trên quy mô lớn, các sinh vật khác vẫn tồn tại. Có thể sau này sẽ còn nhiều nền văn minh khác như nền văn minh mèo hay nền văn minh gián, nhưng đối với vi khuẩn đó không phải vấn đề, tất cả chỉ là một vòng tuần hoàn lặp đi lặp lại.”

Anh ta nói liền một hơi rồi nhìn tôi nghiêm túc, tôi muốn phản

bác nhưng không thể nói rõ.

Anh ta cẩn thận hỏi tôi: “Tôi muốn đi rửa tay.”

Tôi ngồi ngây người. Tôi biết những điều anh ta nói chỉ là giả định, nhưng cũng dựa trên một phần thực tế. Loại lý luận này khiến người ta phải vò đầu bứt tai, rất đau đầu.

Vài ngày sau, khi nghe lại đoạn ghi âm hôm đó, tôi hiểu ra. Vấn đề không phải anh ta nghĩ quá nhiều hay những người khác nghĩ quá ít, mà là những điều chúng ta chưa biết quá nhiều. Nếu bắt buộc phải dùng từ “nô dịch”, vậy chúng ta đều bị những điều chưa biết nô dịch, cho đến một ngày chúng ta có thể nhìn rõ tất cả sự vật, sự việc xung quanh.

Chỉ là, không biết ngày đó còn bao xa.

Mãi mãi, mãi mãi

Trong một lần điều tra sơ bộ trước quá trình trị liệu, theo thói quen tôi đến tìm người nhà bệnh nhân để tìm hiểu tình trạng bệnh hiện tại. Gia đình chưa kể hết tôi đã nhận ra đây là kiểu bệnh nhân đau đầu nhất. Với trình độ y học hiện này, tình trạng bệnh đó gần như không có cách giải quyết, chỉ có thể trông chờ vào vận may, rất đáng buồn.

Sau một lúc nói chuyện phiếm với bà lão, tôi cảm thấy đầu óc bà khá tỉnh táo, tinh thần cũng khá tốt, chỉ là có lúc nói chuyện không đầu không đuôi.

Tôi: “Dì dạo này khí sắc tốt hơn nhiều rồi.”

Bà cười: “Đến tuổi này rồi, không còn đẹp nữa, khí sắc không tốt thì thành bà phù thủy à? Ha ha.”

Tôi: “Bệnh năm ngoái của chú... đỡ hơn chưa?”

Bà: “Đỡ nhiều rồi, đợt nằm bệnh viện đấy làm dì lo quá. Dì tuổi cao, cơ thể không còn khoẻ nữa, chịu không nổi vất vả, nhưng cũng không bỏ mặc ông ấy được. Cũng may giờ không còn vấn đề gì nữa, ông ấy hồi phục nhiều rồi. Nhưng ông ấy vẫn thường xuyên cảm thấy khó thở, đang nằm nghỉ trong phòng đấy.”

Tôi liếc căn phòng trống trơn: “Không sao, Văn Đào (con trưởng của bệnh nhân) bạn, bảo cháu đến thăm dì thay cậu ấy, tiện mang đồ qua.”

Bà: “Dì biết tội trẻ các cháu giờ bận nhiều việc, cuộc sống lúc nào cũng áp lực. Nhưng mấy đứa nhà dì gần đây rất chăm về nhà, chắc không yên tâm hai ông bà già. Thật ra mọi việc đều ổn, các cháu cứ lo việc của mình, rảnh qua chơi là chú và dì vui rồi.”

Tôi: “Dì, cháu hỏi dì một việc, dì nhớ thời gian này năm ngoái dì đang làm gì không?”

Bà lão tự lẩm bầm, cau mày suy nghĩ.

Bà nhìn tôi hoài nghi: “Năm ngoái? Tầm này? Hình như đón chú xuất viện... Nhưng những việc sau đó dì không nhớ...”

Tôi: “Năm ngoái tháng mấy chú xuất viện ạ?”

Bà: “Đầu tháng năm...”

Đầu tháng năm theo người nhà bệnh nhân nói là thời điểm bố họ qua đời.

Lời kể của người nhà bệnh nhân mấy ngày trước: “Bố tôi mất năm ngoái, chúng tôi ai cũng buồn, nhất là mẹ tôi. Mấy lần chúng tôi còn tưởng mẹ sẽ đi theo bố vì khóc quá nhiều... Một năm trở lại đây, mấy anh chị em chúng tôi thường xuyên đưa các cháu đến chơi với bà, nhưng mẹ tôi vẫn không đỡ hơn, toàn cứ nhắc tới là mắt lại đỏ... Mấy hôm trước về nhà, mở cửa ra thấy mẹ tôi khí sắc rất tốt, tôi vui lắm, nhưng vừa vào nhà tôi sợ quá. Di ảnh của bố tôi bị dẹp đi, cốc trà bố hay dùng lại được bày ra, mẹ còn bảo tôi ngồi nói chuyện với bố để mẹ đi nấu cơm. Chúng tôi nhìn khắp nhà,

trong nhà chỉ có một mình mẹ tôi, nhưng dù chúng tôi nói thế nào mẹ cũng làm như không nghe thấy... Lúc ăn cơm, mẹ tôi bày thừa ra một bộ bát đĩa, gấp thức ăn bỏ vào bát đáy suốt, rồi còn nói chuyện với chỗ trống đó... Tôi đã hỏi rất nhiều người, họ đều nói vong hồn bố tôi quay về ám mẹ tôi, nhưng chúng tôi không tin. Bố mẹ tôi trước giờ tình cảm rất tốt, ngày xưa cùng nhau đi du học, cùng nhau về nước, rồi cùng bị chỉ trích... tuy bình thường cũng có lúc cãi nhau, nhưng không hề có mâu thuẫn gì lớn, đã bao nhiêu năm như vậy... Tôi nghĩ do mẹ tôi không chấp nhận được hiện thực, thần kinh có chút...”

Vậy là, được sự nhờ vả của người nhà bệnh nhân, tôi đến nhà bà.

Tôi: “Đúng vậy, khoảng thời gian này năm ngoái, tháng Sáu, dì không nhớ đã làm gì à?”

Bà nghĩ một lúc, đột nhiên nhớ ra: “Đúng rồi! Dì nhớ rồi, năm ngoái là kỷ niệm 40 năm ngày cưới của dì và chú, hai vợ chồng còn định rủ đồng nghiệp cũ tổ chức một buổi tụ họp nhỏ, tiếc là sức khỏe ông ấy yếu quá, không tổ chức nữa.”

Tôi: “Vậy dì có gọi điện cho đồng nghiệp cũ thông báo hủy họp mặt không?”

Bà: “Dì còn tâm trí nào nữa đâu, dì bận chăm sóc ông ấy mà, nên dì dặn con trai trưởng gọi điện. Dì không nhớ nổi nữa! Một năm này dì chỉ lo chăm sóc chú, ngày nào cũng như ngày nào, thành ra không nhớ được nhiều chuyện nữa, dì đang nghĩ sao đột nhiên trí nhớ lại kém vậy...”

Tôi nặng nề nhìn bà, không biết nên mở lời thế nào. Cách bài trí trong nhà đều dành cho hai người: ghế, dép, kính lão...

Bà nhẹ nhàng nhìn tôi: “Dì không sao, mấy năm nay sức khỏe dì rất tốt, giờ chăm sóc ông ấy cũng coi như trả tình trả nghĩa. Hồi đó đi du học, dì không quen khí hậu, đều là chú chăm sóc dì, lúc đó dì cảm động lắm, không ngờ giờ ông ấy lại đòi nợ. Ha ha ha.”

Nói chuyện một lúc lâu, bà vẫn cho rằng chồng mình còn sống, tôi định nói rõ nhưng lại không có thời điểm thích hợp, cũng không nhẫn tâm mở lời. Sau đó bà chia sẻ năm này kỷ niệm 41 năm ngày cưới, bà không định mời khách nữa, chỉ tổ chức trong nhà với nhau.

Tôi: “Dì ơi, gần đây ban đêm dì ngủ có ngon không?”

Bà: “Cũng được, gần đây dì ngủ khá tốt, toàn ngủ một mạch đến sáng. Trước dì bị suy nhược thần kinh, có chút tiếng động là tỉnh rồi.”

Tôi: “Còn chú?”

Bà: “Ông ấy vẫn vậy, có sét đánh ngang tai cũng không tỉnh, toàn ngủ đến khi trời sáng... Gần đây ông ấy không dậy lúc nửa đêm để đọc sách nữa nên cũng không làm ồn đến dì như trước... Sách của ông ấy... mấy hôm này dì không tìm thấy, không biết có quên ở bệnh viện không. Bệnh viện...”

Tôi: “Chú có nói chuyện với dì không?”

Bà: “Có chứ, cứ chậm chậm thôi, ông ấy nói xong một câu là dì kịp đun sôi ấm nước rồi, ha ha ha... Đúng rồi, dì mang nước cho ông ấy đã, cháu đợi chút.”

Tôi: “Ừm, cháu có thể vào không?”

Bà đứng dậy: “Được chứ, đi, ông ấy quen ngồi ở cái ghế lớn trong phòng ngủ đằng kia.”

Tôi vào phòng cùng bà, cái ghế lớn bà nói đang trống không, trên ghế đặt một chiếc áo khoác, một cuốn sách. Bà hướng về cái ghế trống giới thiệu tôi, sau đó nhìn cái ghế bắt đầu nói các chuyện linh tinh, khung cảnh rất kỳ dị, tôi từ từ lùi ra ngoài.

Nhà đôi kiểu cũ chỉ có hai phòng và một sảnh nhỏ, tôi đành quay lại căn phòng kia. Tôi để ý thấy cạnh cái ghế bà lão vừa ngồi có một chồng thiệp dày, tiện tay tôi cầm lên xem, đều là thiệp ông bà tặng nhau suốt những năm qua: sinh nhật, năm mới, tết, kỷ niệm ngày cưới... Vừa định đặt chồng thiệp về chỗ cũ, tôi nhìn thấy một tấm thiệp nằm ngay trên đầu, theo ngày tháng ghi trên thiệp thì viết từ năm ngoái. Trên tấm thiệp là hàng chữ viết tay nắn nót, sạch đẹp, có vẻ là chữ của bệnh nhân. Xem xong, tôi cất tấm thiệp đi.

Khi bà lão từ trong phòng đi ra, tôi đổi ý, chỉ nói thêm vài câu rồi đứng lên xin phép đi về.

Vài ngày sau, bác sĩ chủ trị cho bệnh nhân hẹn người nhà tới gặp, dặn họ cố gắng đến đông đủ. Sau khi khách quan đánh giá tình trạng và đưa ra phán đoán của mình, tôi chia sẻ với họ suy nghĩ của mình: Tôi hy vọng họ cân nhắc thêm về vấn đề nhập viện điều trị, cá nhân tôi đề nghị chỉ cần tĩnh dưỡng là chủ yếu. Sau đó tôi lấy tấm thiệp kia đưa cho họ xem. Mấy người truyền tay nhau đọc, sau đó tất cả trầm mặc, chỉ gật gật đầu.

Tối đó về nhà, tôi tìm sổ ghi chép, đọc lại lần nữa dòng chữ tôi chép từ tấm thiệp.

Từ khi đắm chìm trong những phân tích logic và phân biệt của lý

trí, tôi chưa từng cảm thấy tình cảm lại quan trọng như vậy.

Tôi cảm thấy tình cảm rất nhỏ bé, không huy hoàng, cũng chẳng lẫn lộn, nhưng dù chỉ là một câu rất ngắn cũng khiến tôi rung động. Tôi biết đoạn văn này rất khô khan, bình thường, không có thể giới huyền mỹ hay những suy nghĩ đầy màu sắc, nhưng tôi vẫn muốn thử dùng văn chữ ngây ngô và tài nghệ yếu kém của mình, tùy hứng viết ra, vừa để kỷ niệm tình cảm chân thành của đôi vợ chồng già, vừa dùng câu viết trong tấm thiệp kia làm câu kết cho đoạn văn này.

Nhấn trên ngón tay không còn lấp lánh
Váy cưới trong tủ sớm đã phủ bụi
Dung nhan chúng ta đều từ từ già đi
Nhưng tình cảm đó vẫn không thay đổi
Cảm ơn mỗi ngày anh mang đến cho em
Chính vì có anh
Em mới có dũng khí nói rằng
“Mãi mãi, mãi mãi.”

Thế giới thực

Cô: “Vấn đề này tôi cũng mới nghĩ thông cách đây không lâu. Anh biết vì sao có lúc đối diện với những việc rất rõ ràng anh lại thấy khó phân tích, không dám định nghĩa không? Thật ra tư duy ảnh hưởng đến phán đoán con người, khi tư duy con người không thể nhìn rõ bản chất, năng lực phán đoán cũng ảnh hưởng theo.”

Tôi: “Nhưng vấn đề này liên quan gì đến việc cô đã làm không?”

Nhiều người xung quanh bệnh nhân này đều nghĩ cô ấy bị “ma nhập”. Bạn trai cô ấy vì vậy mà chia tay, gia đình cho rằng cô ấy không còn thuốc chữa, bạn bè thì bắt đầu tránh xa... Lý do là vì từ vài năm trước cô ấy bắt đầu mô phỏng người khác.

Ban đầu những người xung quanh còn cảm thấy thú vị, về sau lại thấy rất đáng sợ, bởi cô ấy bắt chước vô cùng sống động, trừ đặc trưng sinh lý, từ ánh mắt, động tác, ngữ khí, thói quen, hành vi, cử chỉ không điểm nào không giống. Mượn lời bạn trai cô ấy thuật lại: “Đột đó cô ấy toàn bắt chước người già, không phải để người khác xem, mà là lúc nào cũng bắt chước ấy, tôi thậm chí còn cảm thấy đang sống cùng bố tôi. Đáng sợ nhất là ánh mắt cô ấy nhìn tôi... Đó không phải cô ấy, tôi nghĩ cô ấy bị ma nhập. Tôi tự thấy mình không phải người nhát gan, nhưng chia tay xong, nhân lúc cô

ấy không ở nhà, tôi chuyển ra ngoài như chạy trốn vậy. Chuyển đi rồi mới gọi điện thoại báo cô ấy, tôi nghe thấy âm thanh trong điện thoại của cô ấy, là tiếng một ông già...”

Điều tôi cảm thấy hứng thú không phải nội dung tâm linh kỳ dị mà ở một khía cạnh khác: Những người được cho là “nhập hồn” vào cô ấy đều là người sống.

Cô: “Có liên quan trực tiếp, tôi vừa nói rồi, con người sao có thể không tư duy?”

Tôi nhấn mạnh lần nữa: “Cô xem, như thế này, tôi chưa tiếp xúc với cô được lâu, cũng không hiểu lắm tình hình. Tất nhiên tôi cũng biết một chút từ những người khác, nhưng nếu tự tiếp xúc thì cho tới bây giờ mới hơn một tiếng đồng hồ, vì vậy...”

Cô: “Vì vậy anh mong tôi nói rõ ràng hơn?”

Tôi: “Đúng, điều này cũng có lợi cho cô.”

Cô cười: “Cho tôi? Có lợi gì?”

Tôi: “Nếu cô không để tôi làm rõ sự việc, cô sẽ phải đối mặt với một loạt các xét nghiệm đánh giá, kiểm tra, mất thời gian không nói, đối với tâm lý...”

Cô: “Tôi hiểu rồi, tôi biết anh muốn nói gì rồi... cũng là vấn đề. Tôi sẽ cố gắng hết sức để kể anh nghe từ đầu, nhưng nếu anh vẫn không hiểu, tôi cũng chẳng còn cách nào, yên tâm, tôi sẽ cố hết sức.”

Tôi: “Được, cảm ơn cô.”

Cô ấy là một người phụ nữ lời lẽ rất sắc sảo.

Cô: “Ừm... bắt đầu từ đâu đây? Như thế này, những lời vừa rồi của tôi anh tạm để một bên đừng nghĩ đến vội, tôi hỏi anh một việc. Anh có từng nghĩ thế giới anh nhìn thấy vốn dĩ không phải như thế này?”

Lời cô ấy nói khiến tôi ngạc nhiên, câu hỏi này chính là vấn đề vẫn luôn ám ảnh tôi lâu nay.

Cô: “Nói đơn giản nhé. Tôi biết cấu tạo nhãn cầu của loài người là hình cầu, đúng chứ, tinh thể hình cầu. Dựa vào nguyên lý thấu kính, ảnh vật chiếu lên võng mạc là hình ảnh trên dưới đảo ngược, nhưng não bộ tự xử lý vấn đề này, não trái không chế tay phải, não phải không chế tay trái. Như vậy vấn đề đã được giải quyết, nhưng về bản chất, thế giới trong mắt chúng ta vẫn bị đảo ngược.

Tôi: “Ừm, đúng là như vậy.”

Cô: “Bắt đầu từ vấn đề này tôi nghĩ rất nhiều, đây là khởi đầu. Những điều tôi nói với anh tiếp theo đây, cần anh cố gắng hết khả năng mở rộng trí tưởng tượng của bản thân.”

Tôi: “... Được, tôi sẽ cố gắng.”

Cô: “Chúng ta đi xa hơn một chút, vì mỗi người chúng ta đều có suy nghĩ riêng, nên khi nhìn các sự vật thật ra đều thêm ý thức chủ quan của bản thân vào, cũng tức là thế này, anh nghĩ rằng nó sống động nhưng theo tôi thì không; anh nhìn thấy là màu đỏ, tôi có thể lại cảm thấy hơi vàng; anh nếm thấy vị ngọt, tôi lại cảm thấy chua; anh cho rằng rất xa, tôi có thể cảm thấy cũng không xa lắm; anh cho rằng đó là nghệ thuật, tôi lại cảm thấy nó rất phổ biến. Nói vậy anh hiểu chứ?”

Tôi: “Ý cô muốn nói các nhân tố như kinh nghiệm, thành tựu,

học thức, kiến thức, hiểu biết ảnh hưởng đến việc chúng ta nhìn nhận bản chất sự việc?”

Cô: “Anh nghĩ sự việc quá vòng vèo rồi, nhìn bản chất. Anh nói những thứ kinh nghiệm, kiến thức đều tính là khách quan đúng không? Những điều này ảnh hưởng khách quan đến anh, tạo thành suy nghĩ của anh, vì vậy cuối cùng lại biến thành chủ quan của anh. Khi anh biết càng ngày càng nhiều, anh và người khác càng ngày càng không giống nhau. Trên thực tế, mỗi người càng ngày càng không giống người khác.”

Tôi: “Là như vậy sao?”

Cô: “Thế giới mỗi người chúng ta nhìn thấy sự chênh lệch càng ngày càng lớn, nhưng sẽ có một thứ gọi là giá trị quan tập thể cân bằng những chủ quan của chúng ta.”

Tôi: “Ừm...”

Cô: “Về sau tôi nghĩ đến điều này nên bắt đầu hiệu kỳ, thế giới trong mắt người khác sẽ thế nào?”

Tôi: “Tôi hiểu rồi, đây là nguyên nhân ban đầu khiến cô bắt đầu mô phỏng người khác, đúng không?”

Cô: “Không sai, tôi bắt đầu nghĩ ra rất nhiều phương pháp, cuối cùng quyết định vẫn dùng cách ngu ngốc nhất, cũng chính là điều chúng ta hay nói: thay đổi góc nhìn. Có điều, việc thay đổi góc nhìn này phức tạp hơn nhiều, bởi muốn thay đổi góc nhìn không phải một việc mà là cả thế giới! Ban đầu tôi cứ từ từ quan sát từng chi tiết của người khác, sau đó ghi nhớ các đặc trưng của chi tiết đó, rồi bắt đầu thử mô phỏng người ta, hiểu đối phương vì sao lại làm như vậy, nói trắng ra là biến thành chính người mà tôi mô phỏng. Thời

gian mô phỏng kéo dài sẽ giúp tôi hiểu được tâm thái của người bị mô phỏng, xa hơn sẽ học được cách dùng con mắt của đối phương để nhìn sự vật, nếu nắm bắt tốt thậm chí còn có thể biết đối phương đang nghĩ gì.”

Tôi: “Có chút giống diễn viên... có điều, biết đối phương đang nghĩ gì nghe có chút huyền bí rồi.”

Cô: “Không hề, tôi biết rất nhiều người bạn không mấy để ý đến tôi vì cảm thấy tôi đáng sợ, cái gọi là ma nhập chỉ là cái cớ, thật sự là tôi biết họ đang nghĩ gì nên họ cảm thấy đáng sợ. Nhưng lúc đó tôi đã gần với cấp cao hơn của mô phỏng rồi.”

Tôi: “Là mô phỏng giống hơn nữa?”

Cô: “Không, là mô phỏng tâm hồn. Cứ âm thầm cũng biết suy nghĩ của đối phương. Vì mô phỏng người khác lâu rồi, các chi tiết đặc trưng đã nắm được rất chuẩn, nên việc cố gắng tìm ra tâm thái đối phương hoàn toàn trong ý thức, không cần mô phỏng vẫn có thể nhìn thấu. Anh có cho rằng đây là ma thuật hay phép thuật không?”

Tôi: “Nói như vừa rồi thì không thấy vậy.”

Cô: “Đúng vậy, mất mấy năm như vậy sẽ cảm thấy rất đơn giản, không có gì hơn ngoài sự chú ý, nắm bắt, thấu hiểu chi tiết, lĩnh ngộ ánh mắt, sự quen thuộc đối với tính mục đích của động tác, sau khi đã quen rồi sẽ không cảm thấy thần kỳ lắm. Có điều, để mô phỏng được tâm hồn tôi nghĩ cần có yếu tố tài năng. Nếu trời sinh anh quan sát tỉ mỉ còn nhạy bén thì sẽ nhanh hơn.”

Tôi: “Như vậy sẽ rất mệt.”

Cô: “Không, như vậy rất thú vị, lúc anh bắt đầu dùng con mắt của người khác để nhìn, anh sẽ thấy bản chất hơn, anh sẽ tiếp cận

hơn với bản chất vốn dĩ của thế giới này.”

Tôi: “Nhưng đó chỉ là dùng con mắt của người khác nhìn thôi, không phải cô nói muốn nhìn thấy thế giới thực sao?”

Cô cười: “Không sai, tôi nói rồi, đây là cách rất ngu ngốc, thực tế là vòng một vòng lớn, nhưng tôi không nghĩ ra cách nào hay hơn, tôi không định đi theo con đường tín ngưỡng tôn giáo.”

Tôi: “Cô nói cô có thể đọc được người khác nghĩ gì, cô biết tôi đang nghĩ gì không?”

Cô: “Không biết, vì cần nói rõ với anh việc này nên tôi luôn ở trong tư duy của mình, nhưng...” Cô ngừng một lúc: “Nhưng tôi biết anh cũng rất ám ảnh đối với bản chất thế giới này.”

Tôi sửng người.

Cô: “Thần kỳ không? Chỉ là vừa rồi tôi chú ý đến ánh mắt anh hơi thay đổi nhẹ. Vấn đề đó ám ảnh anh rất lâu rồi đúng không?”

Tôi gật đầu, sau đó đột nhiên nhận ra: Vị trí của tôi và cô ấy dường như đảo ngược rồi. “Cô rất lợi hại...”

Cô cười nhẹ: “Không nghiêm trọng đến vậy, chúng ta quay lại vấn đề đi.”

Tôi: “OK, nhưng cô đã nắm bắt được mô phỏng tâm hồn ở một mức độ, vì sao vẫn cần tiến hành mô phỏng hành vi?”

Cô: “Anh biết từ bao giờ tôi bị nói là ma nhập không?”

Tôi: “Cái này họ không nói.”

Cô: “Là lúc tôi bắt đầu mô phỏng người cao tuổi.”

Tôi: “Mô phỏng người cao tuổi có gì khác biệt không?”

Cô: “Trong truyền thuyết dân gian thường nhắc đến các loài

động vật tu luyện nhiều năm biến thành tinh đúng không? Tôi cho rằng không cần tu luyện, sống đủ số năm là thành tinh rồi, đó là vì kinh nghiệm sống. Anh có phát hiện ra không, sống càng lâu, kinh nghiệm càng nhiều, tư duy con người càng sâu xa.”

Tôi: “Vậy sao?”

Cô: “Nghĩ xem, một động vật trong môi trường tự nhiên hoang dã tàn khốc kẻ mạnh ăn thịt kẻ yếu, sống vài trăm năm, không thành tinh mới lạ! Có cái gì chưa nhìn thấy? Có cái gì chưa gặp phải? Có cái gì không biết? Có khi thật sự có, chỉ là con người không cách nào nhìn thấy, vì họ sống quá lâu rồi, kinh nghiệm quá phong phú rồi, người xưa nói đến ma núi, thần núi, thần sông, không chừng chính là những động vật hoang dã đã sống rất lâu. Con người nếu sống được bảy trăm tám trăm năm nhất định cũng là lão yêu tinh. Tôi nói như vậy không phải tuyên truyền mê tín dị đoan loạn thần phong kiến, tôi chỉ muốn nhấn mạnh sự quan trọng của kinh nghiệm sống.”

Tôi: “Vì vậy cô cố tình mô phỏng hành vi cử chỉ của người già?”

Cô: “Ừm, là như vậy... Anh có thuốc lá không?”

Tôi tìm thuốc lá đưa cho cô ấy.

Cô ấy châm điếu thuốc hít một hơi: “Xin lỗi, tôi cũng không thường hút thuốc đâu.”

Thực tế tôi rất mừng khi cô ấy có thể thả lỏng hơn lúc đối diện với tôi.

Cô: “Khi tôi mô phỏng những người cao tuổi, tôi dần dần tiếp cận với những bản chất mà tôi muốn biết.”

Tôi: “Ý cô là...”

Cô: “Thế giới rớt cuộc là như thế nào.”

Tôi: “Tôi hiểu ý cô rồi. Cô chọn cách đi vòng này, mục đích không phải để cố gắng nắm bắt người khác hay đơn thuần dùng con mắt người khác nhìn thế giới, mà vì cô muốn không mang theo bất cứ ý thức chủ quan nào để nhìn thế giới này, đúng chứ.”

Cô ấy cười.

Tôi không cười, chờ cô ấy nói tiếp.

Cô: “Đa số người cao tuổi khiến tôi rất thất vọng, vì kinh nghiệm sống của họ đủ nhưng những việc đã trải qua có thể không đủ, về mặt tư duy vẫn chưa có được độ siêu thoát tôi cần. Đa phần những người có tuổi khi gặp vấn đề vẫn có cảm xúc mãnh liệt, nhưng cơ thể lại không cho phép có phản ứng mãnh liệt, vì vậy mới có những lúc tính khí họ rất kỳ quái, mẹ tôi cũng thế. Không tin anh thử dùng băng gạc bọc kín các khớp, cứ để vậy một tuần xem, anh cũng sẽ cảm thấy rất chán nản. Nhưng cái tôi cần không phải như vậy, tôi cần trạng thái thoát ly trần thế để nhìn thế giới, tôi không biết phải làm thế nào nữa.”

Tôi: “Ý cô là cô rơi vào bế tắc rồi sao?”

Cô ấy cắn môi: “Đúng, nhưng không bao lâu sau tôi phát hiện tôi lại tiến được thêm một bước, vì đúng lúc tôi cho rằng mấy năm nay đã phí công vô ích, tôi đột nhiên hiểu ra.”

Tôi: “Cô đạt được trạng thái siêu thoát rồi?”

Cô: “Còn mạnh mẽ hơn vậy.”

Tôi: “Lẽ nào dùng con mắt hoàn toàn không có tư duy và ý thức

chủ quan vẫn không nhìn được thế giới thực?”

Cô: “Đúng vậy, đó không phải thế giới thực.”

Tôi: “Vậy cái gì mới là thế giới thực?”

Cô ấy siết chặt điều thuốc, cười: “Nếu anh mang theo ý thức bản thân khi nhìn, dựa vào những điều tôi nói lúc này, thứ anh nhìn thấy thật sự là bản thân anh, đúng không? Anh từng nghĩ đến chưa, những việc cần làm không phải việc nào cũng bỏ cuộc, không phải không có thái độ để nhìn, đó không phải siêu thoát, đó là thờ ơ, không còn cái vị gì nữa. Ở trạng thái đó căn bản sẽ nhìn không thấy, cùng lắm chỉ là không để ai trong mắt mà thôi, khác xa rồi.”

Tôi: “Cô nói hết cả buổi, cuối cùng làm sao mới có thể nhìn thấy?”

Cô ấy đắc ý cười: “Muốn nhìn thấy thế giới thực, cần dùng con mắt của trời nhìn trời, dùng con mắt của mây nhìn mây, dùng con mắt của gió nhìn gió, dùng con mắt của cây cỏ hoa lá để nhìn cây cỏ hoa lá, dùng con mắt của đá để nhìn đá, dùng con mắt của biển để nhìn biển, dùng con mắt của động vật để nhìn động vật, dùng con mắt của người để nhìn người.”

Tôi chăm chú lắng nghe, nhìn cô ấy như kẻ ngốc, nhưng não bộ lại ở trạng thái sôi sục.

Cuối cùng cô ấy còn nói một câu đùa nổi tiếng: “Nếu một ngày anh thấy tôi điên, thật ra chính là anh điên.”

Hôm đó lúc ra về, tôi cảm thấy xây xẩm chóng mặt, nhìn cái gì cũng thấy hình như là vậy mà không phải vậy. Bởi cô ấy nói quá kỳ

dị, đều là những điều tôi chưa từng nghe. Tôi bắt buộc phải công nhận quan điểm, logic của cô ấy rất hoàn hảo, thậm chí tôi còn hoàn toàn bị lật đổ. Tôi nghĩ, có thể đến một ngày, cô ấy sẽ nhìn thấy thế giới thực.

Người canh gác cô đơn

Anh: “Trước khi tôi nói với ông, có thể hỏi một câu hỏi không?”

Tôi: “Được, có điều đừng xưng hô “ông” như vậy, chúng ta không hơn kém nhau nhiều.”

Anh: “Được. Tôi muốn biết, giấc mơ có thật không?”

Tôi trả lời với mười phần cẩn thận cảnh giác: “Từ góc độ vật lý hiện có để giải thích thì không phải thật.”

Anh: “Vậy, giấc mơ là ngẫu nhiên sao?”

Tôi: “Ờ... có lẽ chính là ngày nghĩ đêm mơ đấy?”

Anh: “Nếu sự việc trong mơ với ban ngày hoàn toàn không liên quan thì sao?”

Tôi: “Ừm... Vậy có lẽ tiềm thức của anh đã bẻ cong một số hiện thực sau đó đưa vào giấc mơ.”

Anh: “Những điều này có công thức không?”

Tôi: “Tôi cũng không nói được, tôi không phải chuyên gia trong phương diện này, nhưng về cơ bản chắc là không. Chỉ là suy luận cá nhân thôi. Anh hỏi vậy là có ý gì?”

Anh: “Tôi tìm anh là bởi từ nhỏ đến lớn cứ cách mấy năm tôi sẽ có cùng một giấc mơ.”

Tôi: “Mỗi lần đều giống nhau?”

Anh: “Không, cùng một địa điểm, còn những việc tôi làm trong mơ thì gần giống nhau. Nhưng tôi cảm giác rất chân thực, từ lần đầu tiên đã có cảm giác vậy rồi nên ấn tượng rất sâu đậm. Tôi thậm chí còn tỉnh táo để nhận ra rằng lại là giấc mơ này, tôi cố gắng tỉnh dậy nhưng không được. Tôi sắp không chịu nổi nữa rồi, mỗi lần mơ giấc mơ đó đều phải mất rất lâu mới hồi lại. Bởi vậy qua bạn bè giới thiệu tôi mới tìm đến anh, tôi muốn biết liệu có phải tôi bị điên không.”

Tôi: “Có phải bị điên hay không tôi không thể đưa ra phán đoán, anh cần làm các bài kiểm tra mới có thể xác định được... Anh đã mơ thấy gì vậy? Rất đáng sợ sao?”

Anh: “Không, không phải khủng bố hay dọa người gì cả.”

Tôi điều chỉnh lại tư thế ngồi: “Có thể kể cho tôi biết không?”

Anh: “Tôi tỉnh dậy, mở mắt ra, xung quanh ánh sáng rất mờ hồ. Tôi biết tôi vẫn còn trong vỏ trứng. Phải xé màng bọc mềm mềm như vỏ trứng đang bao lấy tôi thì mới có thể ra ngoài, vỏ trứng ở trong một cái hồ hình vuông rất đơn giản, trong hồ toàn thứ chất lỏng giống như nước, hình như dùng để ngâm vỏ trứng. Mỗi lần tôi tỉnh dậy, chất lỏng chỉ còn một nửa. Từ trong hồ bước ra ngoài có cảm giác mình đã ngủ đủ giấc. Sau khi tỉnh dậy ra khỏi hồ, tôi thường tìm một bộ đồ liền thân để mặc, khá dày dặn, bộ đồ đã cũ lắm rồi.”

Tôi: “Anh ở trong phòng à?”

Anh: “Phải, căn phòng rất cũ. Có nhiều thiết bị cũ kỹ mà tôi chỉ loáng thoáng nhớ được một vài món, nhưng tôi không nhớ chúng dùng để làm gì. Sau khi mặc đồ xong, tôi đến trước một cái máy kim

loại vừa to vừa cũ, kéo công tác, cái máy phát ra một hồi âm thanh loảng xoảng, một cái khay kim loại bật mở, bên trong có vài thứ giống như đồ ăn khô cho chó mèo, hạt rất to. Tôi biết đó là đồ ăn nên liều lấy ăn, tôi gọi nó là khay thức ăn. Khay thức ăn còn có bong bóng nước, bong bóng nước mềm mềm, bóp hay cắn ra có thể uống nước bên trong, da bong bóng nước cũng ăn được.”

Tôi: “Đồ ăn và các thứ xung quanh anh đều có màu sắc à?”

Anh: “Có, nhưng đã bay màu rồi, cái máy nhiều chỗ còn rỉ sét... Sau khi ăn xong, tôi mở cửa khoang đến một hành lang. Hai bên hành lang có rất nhiều cửa trông giống cửa khoang trên thuyền, nhưng dày nặng hơn, lại kín, mỗi lần mở ra mất rất nhiều sức. Lần nào tôi cũng mở cửa khoang để xem căn phòng phía sau cánh cửa, nhưng tất cả các căn phòng đều giống căn phòng lúc tôi tỉnh dậy, rất to, nhiều máy móc.”

Tôi: “Các phòng khác có người không?”

Anh: “Không có. Tất cả có mười căn phòng, chín căn phòng kia lần nào tôi cũng vào xem, hồ nước của chúng cạn khô, vỏ trứng mềm mềm nhăn nheo, bao lấy một thi thể khô co quắp bên trong. Tôi không dám mở ra xem.”

Tôi: “Anh sợ các thi thể khô đó?”

Anh: “Cái tôi sợ không phải thi thể, mà tôi không chấp nhận được thực tế chỉ có tôi là người sống sót.”

Tôi: “... Ừm? Chỉ có một mình anh?”

Anh: “Đúng vậy. Sau khi xem hết tất cả các phòng, tôi đóng cửa khoang lại, cảm thấy rất bi thương, tôi cố nhịn để bản thân không bật khóc. Tại điểm cuối hành lang, tôi mở mấy cái cửa khoang to

đùng, tới một sảnh nhỏ bên ngoài. Có thể nhìn thấy nơi tôi sống cao hơn mực nước biển, trên mặt biển khắp nơi toàn những tảng băng to nhỏ trôi nổi, bầu trời rất xanh, không khí không hề lạnh, kiểu mát mẻ trong lành. Mặt biển gần như yên tĩnh, chỗ nào không có băng có thể nhìn được sâu dưới đáy. Vùng nước phía dưới nơi tôi sống có một cái kim tự tháp nhưng chẳng có lấy một loài sinh vật.”

Tôi: “Không có gì hết?”

Anh: “Không có. Bờ sảnh thông đến một hành lang dốc, theo bậc thang sẽ leo tới nơi cao nhất - đỉnh của khu kiến trúc đó. Nhìn khắp bốn phía sẽ thấy dưới nước còn có các kim tự tháp khác, nhưng đều đã sụp đổ, chỉ còn lại kim tự tháp của tôi. Mỗi lần như vậy, tôi đều không nhin nổi mà bật khóc, dẫu khóc chẳng thành tiếng. Nước mắt không thể ngăn lại, tôi cứ thế lau đi, không muốn nước mắt che mờ tầm nhìn. Nhưng, vô dụng.”

Anh ta trầm mặc một hồi lâu, tôi cũng không biết nên khuyên thế nào.

Anh: “Khóc xong tôi cứ đứng đó nhìn bốn hướng, nhìn rất lâu, tôi muốn tìm bất cứ thứ gì chuyển động, nhưng không có.”

Tôi cảm thấy bị đè nén: “Cứ đứng nhìn vậy thôi sao?”

Anh: “Không, nhìn một lúc tôi sẽ quay về, tới tầng phía dưới nơi tôi ở. Ở đó có một căn phòng lớn rộng rãi, bên trong đủ các loại máy móc vừa to vừa cũ, một số đang chuyển động nhưng không có âm thanh. Tôi không nhớ những máy móc đó dùng để làm gì, tôi chỉ nhớ phải điều chỉnh vài thông số trên màn hình về 0. Xong việc, tôi tới đầu kia căn phòng tìm một cái hộp nhỏ hình vuông, cầm cái hộp về phòng trên đỉnh. Tôi vặn mở khóa hộp như đang lên dây cót, rồi

đứng nhìn cái hộp từ từ tự động bơm khí trong tay mình, cuối cùng biến thành một quả bóng bay đi mất.”

Tôi: “Anh đã từng thử làm những việc khác chưa?”

Anh: “Tôi không muốn thử, anh không biết cảm giác khi đứng ở đó đâu. Xung quanh thỉnh thoảng mới có tiếng nước nhẹ, những núi băng, mảnh băng vụn lững lờ trôi. Lúc đó tâm trí tôi rất rõ ràng, cả thế giới chỉ còn lại mình tôi, tôi cảm thấy cô đơn vô cùng. Sau khi làm hết tất cả mọi việc, tôi ngồi trong căn phòng trên đỉnh chờ đợi. Tôi biết mình đang đợi cái gì, nhưng tôi cũng biết có thể tôi sẽ không đợi được. Tôi muốn tự tử nhưng lại không muốn bỏ cuộc, tôi hy vọng vẫn có người còn sống, có thể cũng đang đi tìm tôi, giống như tôi đang tìm họ vậy... Lúc ngồi chờ đợi, tôi lại không tìm được nước mắt. Cảm giác cô đơn vây chặt lấy tôi, khiến tôi đến dừng khí tự nói chuyện một mình cũng không có. Nhiều lúc tôi muốn nhảy xuống nước, bơi về bất cứ đâu nhưng tôi biết mình sẽ phải bơi đến khi sức tàn lực kiệt, rồi chết ở đâu đó...”

Tôi: “Anh... kết hôn chưa?”

Anh: “Ừm, có một đứa con.”

Tôi: “... Cuộc sống không được như ý sao?”

Anh: “Mọi thứ đều rất tốt, thậm chí có người còn rất ngưỡng mộ tôi. Nhưng anh biết không, giấc mơ đó quá chân thực! Cảm giác cô đơn đến tuyệt vọng không cách nào xua đuổi được. Anh có thể hiểu được cảm giác cả tinh cầu chỉ còn lại một mình anh không? Tôi muốn khóc thật lớn nhưng không dám, đến dừng khí khóc to tôi cũng không có. Cảm giác cô đơn như hình với bóng, dù tôi có tỉnh giấc, tôi cũng vẫn buồn vì cô đơn. Tôi đối tốt với gia đình, đối tốt với

bạn bè hơn gấp nhiều lần, bằng bất cứ giá nào, không cần bất cứ sự báo đáp gì, chỉ mong có thể giảm bớt cảm giác cô đơn đó. Nhưng không thể, dù tôi ở giữa chốn đông người, cảm giác cô đơn vẫn vây chặt lấy tôi không buông, tôi không biết nên làm thế nào.”

Tôi thấy từng giọt nước mắt của anh ta rơi xuống.

Anh: “Tôi thà làm thi thể khô, thà chết trong tai nạn chứ không muốn một mình cô đơn như vậy... đợi chờ... tìm kiếm... Trong giấc mơ tôi cứ thế chờ đợi, chờ đợi với một chút hy vọng, nhưng mãi vẫn chưa đợi được. Trong tâm mát chỉ toàn núi băng, âm thanh bên tai đều chỉ toàn tiếng nước biển, mỗi lần...”

Anh ta khóc không thành tiếng, tôi im lặng nhìn, chẳng có cách nào.

Anh: “Tôi không cách nào thoát khỏi giấc mơ, tôi từng điên cuồng tìm trên mạng đủ các loại ảnh núi băng và đại dương, tôi biết đó là giấc mơ, nhưng cảm giác cô đơn quá chân thực, tôi không thể an tâm được. Tôi thà mơ một cơn ác mộng kinh dị còn hơn giấc mơ cô đơn như vậy. Lần nào tôi cũng đứng trên đỉnh nhìn ra xa, cố gắng tìm kiếm sự tồn tại của bất cứ người nào. Tôi lật tung tất cả các căn phòng để tìm kính viễn vọng, tôi muốn quan sát xem phía xa xa kia liệu có còn người bầu bạn. Nếu có, dù là ai, tôi sẵn sàng trao tất cả mọi thứ mình có, tôi không muốn tiếp tục cô đơn nữa... Đó là sự bi ai khác cốt ghi tâm, là dấu ấn nung sâu vào tim! Tôi cố gắng dùng mọi cách, nhưng không thể xoá mờ...”

Nỗi tuyệt vọng của anh ta không phải trạng thái bệnh mà là sự đau khổ xuất phát từ trái tim. Tôi cố gắng giữ bình tĩnh, tìm kiếm trong đầu mọi phương pháp có thể để giúp đỡ anh ta.

Tôi: “Thử thôi miên nhé?”

Khoảng ba tuần sau, tôi tìm được một người bạn khá đáng tin cậy về phương diện này để thôi miên anh ta.

Sau hai tiếng đồng hồ, bạn tôi bước ra, mắt cô ấy đỏ hoe.

Tôi: “Sao vậy?”

Cô: “Tôi cũng không biết nữa, có lẽ tôi không giúp được gì, cảm giác cô đơn của anh ta xuất phát từ trong giấc mơ.”

Tôi đưa bệnh nhân đến cửa bệnh viện, nhìn anh ta đi xa dần, trong lòng bỗng cảm thấy bi ai.

Đó là một nơi rất đẹp nhưng chỉ có anh ta tồn tại. Anh ta chịu đựng tất cả nỗi cô đơn để chờ đợi, anh ta là một người canh gác cô đơn.

Mưa rơi lặng thầm

Trong các bệnh án tôi đã tiếp xúc, bệnh nhân này đứng thứ ba về mức độ khiến tôi đau đầu, tôi rất đau khổ. Tiếp xúc với cô ấy mất quá nhiều công sức, hẳn bảy tháng. Không phải kiểu bảy tháng mỗi tháng gặp một lần, mà là bảy tháng cứ ba bốn ngày lại gặp một lần!

Vấn đề của cô ấy thật ra khá phổ biến đối với các bệnh nhân mắc bệnh thần kinh: trầm lặng.

Nói thật, tôi thích các bệnh nhân nói đủ thứ chuyện đông tây kim cổ, tuy họ không phải dạng đơn giản nhất, nhưng ít ra tiếp xúc với họ không phức tạp, cứ từ từ nói chuyện rồi cũng sẽ ra manh mối. Nếu tính theo phần trăm, kiểu bệnh nhân nói liên tục chiếm nhiều nhất, hơn một phần ba, trong đó có những thành phần nói gì không ai hiểu; kiểu trầm lặng cũng một phần ba, có thể chưa đến; còn lại là kiểu phức tạp, không dễ phân loại. Nhiều lúc chỉ có thể chia chúng thành: ảo giác nghe, ảo giác nhìn, hoang tưởng, chứng hysteria... Chẳng còn cách nào khác, các bác sĩ thần kinh + học giả tâm lý + các loại bác sĩ liên quan có thể trực tiếp tham gia điều trị trên toàn quốc trung bình mỗi người chỉ có thể thăm khám cho số bệnh nhân trong phạm vi ba chữ số. Đây không chỉ là vấn đề cường độ lao động, muốn bước vào tâm hồn bệnh nhân, hiểu được thế

giới quan của bệnh nhân để tìm phương pháp điều trị (nhấn mạnh: không phải chữa khỏi bệnh, mà là tìm phương pháp điều trị) cần rất nhiều thời gian, đầu tư tốn công sức. Tiếp xúc với người bình thường còn mất nhiều thời gian, đây lại là bệnh nhân thì khỏi phải nói. Những người có tên tuổi trong ngành này cơ bản đều tư duy logic, bản năng phân tích khách quan rất mạnh. Chú ý, tôi không nói đến năng lực, mà là bản năng, bởi nếu không bản năng hoá sẽ rất dễ bị lay chuyển. Hơn nữa còn phải có đặc trưng tâm lý một lòng cố chấp, nói dễ nghe là kiên trì. Nếu không như vậy sẽ rất nguy hiểm, không phải chưa từng có trường hợp bác sĩ thần kinh biến thành bác sĩ bị bệnh thần kinh. Vì vậy, có lúc tôi thấy thật may mắn vì mình không phải bác sĩ thần kinh.

Vừa rồi nói đến các kiểu bệnh nhân tâm thần, loại gọi là trầm lặng không nhất thiết phải lạnh lùng hoặc ảm đạm, họ chỉ không chịu nói chuyện, hoặc có thể không thèm nói chuyện với người bình thường, nói chung tự chơi với mình rất tốt. Trầm lặng có thể phân thành ba loại: một loại có kèm theo chứng tự kỷ; một loại cho rằng tư duy của người khác không theo kịp họ, không có gì để nói; loại cuối cùng rất bi quan, trầm cảm. Trên thực tế, đa số bệnh nhân tâm thần đều là kiểu phức hợp, nếu chỉ một kiểu đơn lẻ cơ bản sẽ không bị xếp vào bệnh nhân tâm thần, trừ các trường hợp đặc biệt.

Bổ sung thêm là, kiểu trầm lặng không phải kiểu có nhiều thiên tài nhất. Kiểu nói liên tục mới là kiểu có nhiều thiên tài nhất, tất nhiên người khác có thể phát hiện ra không lại là vấn đề khác. Trong số đó có một bộ phận rất giỏi hoạt, thích giả ngu ngơ ngây ngô đầu trí đầu mưu, chưa làm người khác gà bay chó nhảy vò đầu

bứt tai thì chưa kết thúc, họ coi đấy là thú vui.

Cô gái tôi muốn nhắc tới thuộc đặc trưng thứ nhất và thứ hai của loại trầm lặng. Chứng tự kỷ của cô ấy cũng không quá nghiêm trọng, vấn đề là tính cách cô ấy rất mạnh mẽ, chỉ một câu nói không đúng chỗ thôi, buổi gặp mặt coi như vô dụng. Qua lần tiếp xúc thất bại đầu tiên và liên tiếp những lần thất bại sau đó, tôi bắt đầu mặt dày, không có việc gì là tới, có việc làm xong cũng tới. Tôi giống như theo đuổi tán tỉnh cô ấy vậy.

Cuối cùng, cánh cửa tâm hồn cô ấy cũng bị tôi mở ra.

Tôi: “Tôi vẫn luôn muốn hỏi cô nhưng không dám hỏi.”

Cô ấy cười: “Tôi không nghĩ anh là kiểu người nhát gan.”

Tôi: “Ừm... có lẽ vậy. Tôi có thể hỏi cô vì sao lại dùng băng dính bọc tivi không?”

Cô: “Vì họ (chỉ bố mẹ cô ấy) làm việc ở đài truyền hình.”

Tôi: “Không được, cô phải giải thích rõ ràng quá trình bên trong, tôi thật sự không hiểu.”

Cô ấy là một cô gái cực kỳ thông minh, sớm biết nói cũng sớm biết chữ, bà nội chỉ dạy một chút không hiểu vì sao vẫn tự lĩnh ngộ được. Năm tuổi biết tự cầm báo chăm chú đọc, không phải giả vờ, mà là đọc thật. Giáo viên tiểu học cảm thấy buồn cười liền hỏi cô ấy báo nói gì, cô ấy không ngẩng đầu lên, cứ thế đọc từ tiêu đề đến nội dung, là thần đồng được công nhận.

Bố mẹ cô ấy đều làm việc ở đài truyền hình, từ khi cô ấy được sinh ra bố mẹ không chăm sóc mấy, đều do bà nội một tay chăm

chút, vì vậy cô ấy thân nhất với bà nội. Năm cô ấy mười một tuổi, bà nội qua đời, cô ấy cầm tay bà khóc một ngày một đêm, ai kéo ra là cô ấy cắn, rồi mệt quá mà ngất đi, sau khi tỉnh dậy thì ốm một trận nặng, từ đó không nói chuyện với người khác nữa. Bố mẹ cô ấy không có cách nào, cũng chẳng có thời gian, mấy cô bảo mẫu đều bị dọa chạy mất dép. Có điều thiên tài vẫn là thiên tài, cô ấy cứ thế một mạch lên đại học, bố mẹ không cần lo lắng gì. Sau khi tốt nghiệp, bố mẹ sắp xếp cho cô ấy làm ở đài truyền hình, cô ấy nhất quyết không chịu, tự tìm một công việc liên quan đến nghệ thuật. Hằng ngày cô ấy cứ thăm lặng ra ra vào vào nhà mình, chẳng nói chuyện với ai. Nếu không phải vì cô ấy làm một số việc kỳ quặc, tôi đoán bố mẹ cô ấy cũng sẽ mặc kệ như vậy. Có lẽ nhiều người sẽ hoài nghi, có kiểu bố mẹ như vậy ư? Tôi xin trả lời, có, là có thật.

Cô ấy cau mày: “Họ làm các tiết mục truyền hình, tôi ghét những gì họ làm nên bọc kín tivi lại.”

Tôi: “Hiểu rồi, tôi cứ tưởng lý do cổ quái nào cơ, hoá ra là vậy.”

Cô: “Ừm, tôi cứ nghĩ anh sẽ bảo tôi không bình thường, rồi khuyên tôi sau đừng làm vậy nữa.”

Tôi: “Bọc thì bọc thôi, cũng không phải tivi nhà tôi, cần gì ngăn cản.”

Cô ấy cười.

Tôi: “Vậy sao cô thay ổ khoá cửa lại chỉ đưa bố mẹ cô hai người một chìa khoá ?”

Cô ấy đột nhiên trở nên lạnh lùng: “Dù sao mỗi lần họ cũng chỉ về một người, một chìa là đủ rồi.”

Tôi: “Ồ... Nguyên vọng thứ hai mãn nguyện rồi, cái cuối cùng tôi phải suy nghĩ thật kỹ.”

Cô ấy chăm chú nhìn tôi: “Tôi không phải thần đèn.”

Tôi: “Câu cuối cùng tôi chưa hỏi vội, tôi thử đặt giả thuyết nhé. Cô thường đeo kính gọng đen này chắc không phải vì đẹp mà để lẩn tránh, để có cảm giác an toàn phải không?”

Cô: “Anh đoán sai rồi, không phải kiểu an ủi tâm lý anh nghĩ đâu.”

Tôi ngẩn người: “Cô đọc qua tâm lý học rồi...”

Cô: “Sau lần đầu tiên anh tìm tôi, tôi đã đọc.”

Hoá ra cô ấy cũng đang quan sát tôi.

Tôi: “Nguyên vọng cuối cùng chẳng biết có nên hỏi về gọng kính không? Thật băn khoăn... có thể thêm một nguyên vọng không?”

Cô: “Đương nhiên là không, chỉ ba câu thôi. Anh phải nghĩ thật kỹ có hỏi vấn đề gọng kính hay không nhé.” Có thể thấy cô ấy rất vui.

Trực giác mách bảo tôi vấn đề gọng kính rất quan trọng.

Tôi: “... Quyết định rồi, vì sao cô lại đeo kính gọng đen này?”

Cô: “Bị anh phát hiện rồi?”

Nói thật tôi vẫn chưa phát hiện ra điều gì, nhưng vẫn gật gật đầu giả vờ cao thâm.

Cô ấy nghĩ ngợi kỹ càng: “Được rồi, tôi nói cho anh biết vì sao, đây là bí mật lớn nhất của tôi.”

Tôi: “Ừm, tôi sẽ không nói lại với người khác.”

Cô: “Tôi đeo gọng kính này để không phải nhìn thấy màu sắc

của mỗi ngày.”

Tôi: “Màu sắc của mỗi ngày?”

Cô: “Các anh đều không thấy, nhưng tôi có thể nhìn thấy màu của mỗi ngày.”

Tôi: “Mỗi ngày... ý cô là ngày nắng, ngày âm u à?”

Cô: “Không, không phải thời tiết.”

Tôi: “Màu sắc của bầu trời?”

Cô: “Không, mỗi sáng sớm tôi tỉnh dậy đều sẽ nhìn ra bên ngoài trước, trong nhà nhìn không thấy, bắt buộc phải ra ngoài, có màu sắc đấy.”

Tôi: “Là khái niệm như thế nào?”

Cô: “Chính là màu sắc của mỗi ngày.”

Tôi: “Cái này cô phải kể cụ thể, không như mấy tháng trước được.”

Cô: “Ừm... tôi biết anh có ý tốt đến giúp tôi, ban đầu tôi không để ý đến anh không phải vì những câu hỏi của anh, mà vì anh là người họ (chỉ bố mẹ cô ấy) tìm đến. Nhưng tôi không bị bệnh, tôi rất bình thường, tôi chỉ không thích nói chuyện.”

Tôi: “Ừm, tôi có thể hiểu, họ không hiểu cô nên mới cho rằng cô không bình thường, như vấn đề tivi hay việc cô thả hết cá đi chẳng hạn.”

Cô ấy từng thả hết mấy con cá nhà nuôi vừa quý vừa đắt. Lý do không phải để phóng sinh mà khá phức tạp: Không giống nuôi chó nuôi mèo phải cho ăn cố định thời gian lại mất nhiều công sức, giờ

nuôi cá đều tự động hết, tự động lọc nước, tự động thả đồ ăn, tự động cân bằng nhiệt độ, nếu có điện thì mấy tháng liền cũng không cần quan tâm đến chúng, cứ nhìn ngắm là được. Cô ấy cảm thấy cá quá đáng thương, đến những quan tâm nhỏ nhất nhất cũng không có, chỉ để ngắm, vì vậy cô ấy thả hết chúng đi. Đó là điều cô ấy đã kể với tôi không lâu trước đây.

Cô: “Ừm, thật ra... việc tôi có thể nhìn thấy màu sắc của mỗi ngày tôi mới chỉ kể với bà nội, bà chẳng hề cho rằng tôi không bình thường, nhưng sau hôm này có thể anh sẽ cảm thấy tôi không bình thường đấy.”

Tôi: “Ồ, chưa chắc, tôi không phải kẻ nhát gan, hơn nữa cũng từng gặp không ít người cổ quái kỳ lạ hiếm thấy. Nguyên vọng thứ ba của tôi là cô hãy giải thích về màu sắc của mỗi ngày, tôi sẽ không nuốt lời đâu.”

Cô: “... Mỗi ngày vào buổi sáng tôi đều ra ngoài, tôi sẽ nhìn thấy một màu sắc tràn ngập toàn bộ tầm nhìn, ví dụ đen, vàng, xanh lá, xanh biển... từ bé đã vậy rồi. Nếu là màu xám nhạt, ngày hôm đó sẽ rất nhạt nhẽo; nếu là màu vàng, ngày hôm đó sẽ có sự việc bất ngờ xảy ra, không phải việc xấu, cũng không phải việc tốt; nếu là màu xanh biển, ngày hôm đó chắc chắn có rất nhiều chuyện tốt lành xảy ra, vì vậy tôi thích màu xanh biển; nếu là màu đen sẽ xảy ra việc khiến tôi không vui.”

Tôi: “Chuẩn vậy sao? Trước giờ chưa từng sai sót?”

Cô ấy cười: “Sai sót?... Chưa từng.”

Tôi: “Hiểu rồi, cô đeo cái kính này để không phải nhìn thấy nữa đúng không?”

Cô: “Ừm, hồi học trung học tôi tình cờ phát hiện nếu đeo kiềng kính này sẽ không thấy màu sắc của ngày nữa, tôi cũng không biết vì sao.”

Tôi: “Hình như vừa rồi cô không nhắc đến màu hồng? Đúng không?”

Cô ấy trở nên nghiêm túc: “Tôi không thích màu đỏ.”

Trong phòng cô ấy không có vật gì màu hồng hay đỏ.

Tôi: “Vì sao?”

Cô: “Màu hồng là màu không tốt.”

Tôi: “Ừ... cô có thể giải thích không?”

Cô: “Nếu là màu hồng, sẽ có người chết.”

Tôi: “Người cô quen?”

Cô: “Không phải, có thể chỉ là tôi đọc được một vài tin tức. Người chết vì thiên tai đăng trên báo, trên mạng, hoặc không thì cũng là đồng nghiệp, bạn học báo với tôi người thân, bạn bè của họ vừa qua đời”

Tôi: “Hoá ra là như vậy... Hoá ra màu hồng là màu không tốt nhất...”

Cô: “Màu đỏ mới là không tốt nhất.”

Tôi: “Ồ? Màu đỏ? Rất... rất không tốt sao?”

Cô: “Ừm.”

Tôi: “Có thể ví dụ không? Nếu cô không muốn thì ta nói chuyện khác. Đúng rồi, có màu nào rất phức tạp cô không biết không?” Tôi không thể không thận trọng.

Cô: “Chính vì có màu tôi không biết, nên tôi mới học mỹ thuật...”

Tôi chỉ từng nhìn thấy màu đỏ hai lần.”

Tôi: “Đó là...”

Cô: “Một lần là hôm bà nội mất, một lần là hôm người bạn cấp ba rất thân với tôi mất.”

Tôi: “Là như vậy à... Đúng rồi, cô nói tràn ngập là như kiểu mây mù à?”

Cô: “Là hơi phát quang, trừ hai lần đó.”

Tôi cảm thấy cô ấy muốn nói tiếp, nên không ngắt lời.

Cô ấy cắn môi do dự một lúc: “Ngày bà nội qua đời, sáng dậy tôi đã cảm thấy không thoải mái, tôi kéo rèm cửa sổ, sợ chết khiếp, tất cả đều là một màu đỏ máu, rất chói mắt. Tôi sợ tới mức trốn trong nhà không dám ra ngoài, đến tối thì nghe tin bà nội trong bệnh viện không ổn, mẹ dẫn tôi tới bệnh viện, tôi nhắm mắt khóc mà đi, trên đường ngã mấy lần, chân rách cả da. Mẹ mắng tôi, nói tôi không hiểu chuyện... Đến bệnh viện, thấy trên người bà nội là ánh sáng màu xanh biển, nhưng xung quanh toàn màu đỏ máu, tôi không rời tay khỏi người bà, chỉ khóc... cũng vì sợ. Bà nội nói với tôi rất nhiều, bà nói màu sắc của mỗi ngày thật ra chỉ là màu sắc của mỗi ngày thôi, không đáng sợ. Bà còn nói bà cũng có thể nhìn thấy, vì vậy bà biết tôi không nói dối. Cuối cùng bà nói với tôi, mỗi ngày bà đều cảm thấy tự hào về tôi, vì tôi có cái người khác không có... Sau đó bà nói để lại màu xanh cho tôi, không mang đi, rồi một đám màu xanh in lên lòng bàn tay tôi... Mỗi lần tôi thấy vui, màu sắc đều rất sáng... Khi tôi buồn, màu sắc lại rất tối... Tôi biết bà tôi luôn bảo vệ tôi...”

Mắt cô ấy rơm rớm, nhìn lòng bàn tay phải của mình.

Tôi nín thở im lặng lắng nghe cô ấy, lắng nghe tiếng mưa bên ngoài cửa sổ.

Sau một lúc lâu, cơ thể cô ấy dần dần thả lỏng.

Cô ấy ngẩng đầu lên: “Cảm ơn anh.”

Tôi: “Không, phải là tôi cảm ơn cô đã nói cho tôi biết bí mật của cô mới đúng.”

Cô: “Sau này không còn là bí mật nữa rồi, tôi sẽ nói cho người khác biết nữa. Có điều, tôi vẫn sẽ đeo cái kính này, không phải vì sợ, mà bởi tôi không thích một số màu.”

Tôi: “Vậy cứ đeo thôi... Tôi có màu không?”

Cô ấy nghĩ nghĩ rồi chỉ áo khoác của tôi: “Vậy phải xem anh mặc cái gì.”

Chúng tôi cùng cười.

Coi như trao đổi công bằng, tôi cũng kể một số bí mật của mình, cô ấy cười rung cả người.

Thật ra người nhẹ nhõm lại chính là tôi. Tôi biết cô ấy đã gạt bỏ đi được thứ nặng nề nhất trong tâm hồn, tuy mới chỉ là bắt đầu.

Lúc chuẩn bị ra về, tôi dùng một cây bút màu xanh đổi lấy một bí mật của cô ấy: Cô ấy thích trời mưa, vì theo như cô ấy nhìn thấy mưa có màu xanh nhạt, mỗi giọt đều vậy.

Xuống dưới nhà, tôi ngẩng đầu lên, thấy cô ấy đang dựa cửa sổ ló nửa cái đầu ra, tay vầy vầy cây bút màu xanh.

Hình như tôi đã cười.

Đi trên đường, tôi gập ô lại, cứ để mình bị ướt.

Mưa rơi thầm lặng.

Chương sinh mệnh

“Xin chào.” Tôi ngồi xuống, cởi mũ, mở sổ ghi chép, chuẩn bị bút ghi âm, sau đó ngẩng lên nhìn anh ta.

Chỉ một cái nhìn, tôi lập tức hối hận, hối hận đã gặp anh ta.

Tôi đã tiếp xúc không ít bệnh nhân tâm thần, trong số họ ít người có ánh mắt như anh ta, khiến tôi cảm thấy bất an. Căn nguyên là bởi trong ánh mắt anh ta không thể nhìn ra điều gì, không một chút hỷ nộ ái luyến. Nếu bệnh nhân đối diện ở trạng thái hưng phấn hưng thú cao độ, tôi sẽ không phải hỏi nhiều, cứ nghe là được. Nếu đối diện là kiểu trầm lặng cũng không sao, cùng lắm đến thăm bệnh nhân thêm nhiều lần là ổn. Còn nếu đối phương tâm trạng không ổn định, thậm chí hung dữ náo loạn, cùng lắm thì chạy thôi, chạy nhanh một chút để tránh những thứ đồ bị ném vào người, an toàn là trên hết. Nhưng người ở trước mặt tôi anh ta chỉ có một kiểu thái độ: siêu nhiên. Nói thật tôi có chút sợ bệnh nhân kiểu này, trước mặt họ, tôi như người bị đánh giá đến mức không có lối thoát.

Tôi có dự cảm tiếp theo đây sẽ là đoạn thời gian hack não, thậm chí lật đổ tất cả những gì tôi từng biết.

Anh ta gương mặt không chút cảm xúc gật đầu: “Xin chào.”

Chết rồi! Tôi biết dự cảm của mình không sai, anh ta rất bình tĩnh đáp lại câu chào của tôi. Đối với một bệnh nhân tâm thần tinh thần không ổn định, việc này là không bình thường.

Tôi: “Ừ... nghe nói anh từng nhiều lần tự tử?”

Anh ta nhìn tôi một lúc, mặt không cảm xúc: “Đó không phải tự tử, tôi chỉ muốn kết thúc trước chương này.”

“Chương này?” Câu nói khiến tôi nhớ tới một bệnh nhân tôi từng tiếp xúc: “Anh cho rằng chúng ta đang ở trong một cuốn sách?”

Anh: “Không phải sách. Chỉ là hình dung như vậy thôi.”

Tôi: “Vậy ý anh là gì?”

Anh: “Chỉ là một vòng quay thôi.”

Tôi: “Ồ... vẫn chưa hiểu.”

Anh ta thờ ơ nhìn tôi một lúc: “Cái chết thật ra không phải cái chết, là chúng ta nói như vậy thôi. Cái chết chỉ là phần kết của một đoạn trong sinh mệnh, chúng ta vẫn sẽ dùng phương thức khác để tiếp tục.”

“Cái chết không phải cái chết...” Tôi đang chiêm nghiệm câu nói này: “Vậy cái chết là gì?”

Anh: “Là kết thúc của chương này, tôi đã nói rồi.”

Tôi bắt đầu hiểu hơn chút: “Hoá ra là vậy... Vậy sau đó thì sao? Là cái gì?”

Anh: “Tôi cũng không biết, một hình thức nào đó. Vì vậy tôi muốn kết thúc sớm vòng quay hiện tại để xem sau đó sẽ là gì.”

Tôi: “Thật ra...” Tôi mơ hồ cảm thấy nội dung cuộc nói chuyện có chút sai sai, nhưng lúc này chưa biết có nên rẽ hướng hay

không, dù sao anh ta cũng là kiểu bệnh nhân có xu hướng tự sát.

Anh ta không định dừng lại, vẫn tiếp tục vấn đề này: “Sinh mệnh và cái chết chỉ là do chúng ta đặt tên, sinh mệnh bản thân chưa chắc đã tốt, cái chết cũng chưa hẳn là xấu. Chúng chỉ là những giai đoạn bắt buộc mà thôi. Hiện nay, giai đoạn chúng ta gọi là sinh mệnh chỉ là đoạn sau của một vòng quay lớn, trước đó chúng ta đã trải qua các giai đoạn khác, về sau cũng sẽ trải qua những thứ khác nữa, nhưng chúng ta không rõ đó là gì.”

Tôi: “Tôi đại khái đã hiểu rồi, anh muốn nói sinh mệnh của chúng ta là một phần của một thứ... cực lớn... ừm... có tính liên tục?”

Anh: “Đại khái là như vậy.”

Tôi: “Vậy, vậy thứ cực lớn đó... tôi không biết phải gọi nó là gì, có hình dạng như nào? Vòng tròn? Hay dạng xoắn ốc như DNA?”

Anh: “Anh đang có ý định dùng các thường thức trong sinh mệnh để giải thích những thứ ngoài sinh mệnh sao? Nếu thật sự có hình dạng, tôi nghĩ chúng ta cũng không cách nào lý giải được, bởi trước mắt chúng ta thậm chí còn không lý giải được ngoài sinh mệnh là gì.”

Tôi đột nhiên cảm thấy suy nghĩ của anh ta rất thú vị: “Có thể nó chỉ là đường thẳng rất bình thường.”

Anh ta nghiêm túc suy nghĩ: “Tôi không biết.”

Tôi: “Nhưng vì sao anh lại nghĩ như vậy?”

Anh: “Tôi chỉ nói có thể tồn tại khả năng này, vì vậy tôi mới dự định thử kết thúc sớm sinh mệnh.”

Tôi: “Nhưng lấy sinh mệnh ra để... quá bông bột, dù sao sinh

mệnh cũng chỉ có một...”

Anh ta không ngại ngần cắt lời tôi: “Sao anh biết được?”

Tôi sửng ngờ.

Anh: “Các anh cứ thích dùng những thứ đã biết để giải thích những thứ chưa biết, rồi lấy làm chuẩn mực để phán đoán đánh giá.”

Tôi: “Nhưng điều này rất bình thường, dù sao chúng ta sống trong sinh mệnh...”

Anh: “Không, không, không phải như vậy, anh vẫn chưa thể nhảy ra. Biết đâu nhìn từ vòng quay sau, giai đoạn hiện nay của chúng ta chỉ là thời kỳ thai nghén nào đó, thậm chí giai đoạn của chúng ta còn bị gọi là cái chết thì sao? Nhìn từ giai đoạn khác, quan hệ nhân quả của sinh tử có thể là tương phản chứ không như chúng ta nghĩ hiện nay. Anh quá quen dùng thứ đã biết để giải thích vấn đề chưa biết rồi, hoặc có thể nói ở một mức độ nào đó anh sợ hãi những thứ chưa biết, như sợ hãi cái chết chẳng hạn.”

Tôi biết logic của anh ta tuy được tạo nên từ cơ sở giả thuyết nhưng lại không thể công phá, tôi không thể lật đổ giả thuyết của anh ta, trừ phi tôi cũng giả thuyết giống anh ta. Nhưng như vậy so với những gì anh ta đã làm, tôi sẽ không có bất cứ khác biệt nào nữa. Mỗi lần gặp phải tình trạng này, tôi đều cảm thấy bị ai cho giới hạn logic của loài người, cảm giác bất lực nặng nề và tuyệt vọng ở một mức độ nào đó.

Tôi quyết định giã giũa một chút: “Dùng cái đã biết để thử nghiệm, giải thích cái chưa biết cũng không sai mà, ít ra hiện tại thì không sai, vì định vị của chúng ta ở trong sinh mệnh chứ không

phải ngoài sinh mệnh.”

Anh: “Anh nhìn từ góc độ thân thể thì tất nhiên không sai, nhưng từ góc độ chính xác hay không thì chưa chắc.”

“Thôi được.” Tôi hoàn toàn từ bỏ việc tiếp tục luẩn quẩn trong vấn đề này, vì anh ta đúng: “Từ lúc nào anh bắt đầu có suy nghĩ này?”

Anh: “Từ một bức ảnh.”

Tôi: “Có thể nói là bức ảnh như nào không?”

Anh: “Là một bức ảnh dải ngân hà.”

Tôi đột nhiên có dự cảm không lành: Sẽ không liên quan đến ngành khoa học kỳ quái nào chứ?

Anh ta hoàn toàn không để ý đến biến động cảm xúc của tôi, mắt lim dim như đang nhớ lại: “Đó là một bức ảnh rất đẹp, dải ngân hà như cái đĩa cực lớn, sáng lấp lánh, kèm theo hàng tỷ các tinh cầu chậm rãi xoay chuyển. Bức ảnh đó như có ma lực vậy, hoàn toàn hấp dẫn tôi không thể rời mắt trong gần một tiếng đồng hồ. Có lúc tôi thậm chí đã đặt bản thân vào trong đó, trôi nổi ngắm nhìn nó cho đến khi tôi quên mất sự tồn tại của đôi chân, quên mất cách giữ thăng bằng, ngã lăn ra đất.”

Tôi thử tưởng tượng rồi hỏi: “Vậy anh nghĩ đến cái gì?”

Anh ta sống lại một lúc rồi định thần nhìn tôi: “Thời xưa con người vốn cho rằng mặt đất là bề mặt phẳng, mặt trăng, mặt trời và các ngôi sao đều từ mặt phẳng này theo một quy luật nào đó mà lên xuống. Về sau chúng ta phát hiện ra địa cầu hình tròn, chúng ta cũng nhận định mặt trăng, mặt trời và các ngôi sao vận hành quanh

chúng ta, rất tự cao phải không? Có người đưa ra ý kiến không đồng nhất thì bị thiêu chết, còn nói đó là học thuyết dị đoan tà ác. Anh biết tôi đang nói về cái gì không, là thuyết nhật tâm^[4]. Về sau thuyết nhật tâm dần dần được chấp nhận, nhưng vẫn là sai lầm. Về sau nữa, chúng ta càng biết nhiều hơn, nhưng cho đến nay đại đa số mọi người vẫn cho rằng địa cầu chỉ an an tĩnh tĩnh từng vòng từng vòng chuyển động quay xung quanh hành tinh đó. Thực tế thì sao? Mặt trời mang theo chúng ta chạy trong dải ngân hà, giống như hàng chục tỷ tinh cầu khác, tạo thành một cái đĩa cực lớn, lấp lánh, không ngừng chuyển động. Ai biết được dải ngân hà có thuộc một cái gì to lớn hơn nữa không, sự tồn tại lớn đến mức chúng ta không thể biết đến, không thể chấp nhận? Thật ra chúng ta từ khi sinh ra không có một giây nào đứng yên tại vị trí cũ, chúng ta mỗi phút đều cách vị trí trước đó mấy chục vạn kilomet. Từ rất lâu rất lâu về trước đã vậy rồi, từ khi chưa có con người đã vậy rồi, nhưng chúng ta lại mới biết chưa lâu. Anh hỏi tôi lúc đó nghĩ gì, tôi đã nghĩ như vậy đấy.”

Tôi không biết nên tiếp tục như thế nào, chỉ có thể im lặng nhìn anh ta.

Anh: “Tôi muốn nói sinh mệnh của chúng ta chỉ là một đoạn nhỏ, rất nhỏ rất nhỏ mà thôi. Trước đó có rất nhiều rất nhiều phương thức tồn tại khác mà chúng ta không thể lý giải, sau này cũng sẽ có rất nhiều rất nhiều phương thức tồn tại mà chúng ta hoàn toàn không biết, cũng như ban đầu chúng ta không thể lý giải chúng ta sống trong một dải ngân hà cực lớn vậy. Vì vậy, tôi muốn cảm nhận, dùng từ cảm nhận có thể chưa đủ, đó là một cảm giác vượt xa sức

tưởng tượng của chúng ta. Sau đó khi tôi quyết định, chỉ là một quyết định nho nhỏ của sinh mệnh trong vòng quay nhỏ không đáng kể này, các anh không thể chấp nhận, nói tôi điên rồi nhốt tôi lại, còn nói để tôi không tự hại bản thân, chẳng phải nghe rất buồn cười sao?”

“Bởi vì...” Tôi có thể cảm nhận được sự bất lực của bản thân: “Hiện tại anh vẫn sống trong cái... ừm... vòng quay này...”

“Đúng vậy.” Lúc này nước mắt chạy quanh khóe mắt anh ta. “Nhưng các anh không cho tôi đi...”

Tôi định nói điều gì đó, nhưng lại phát hiện bản thân không biết nói gì cho đúng.

Từ chỗ anh ta về, tôi cứ luôn ở trong trạng thái hoảng hốt. Vốn dĩ cứ nghĩ trạng thái đó sẽ qua đi rất nhanh, nhưng hóa ra nó lại tiếp diễn trong rất nhiều ngày. Khoảng một tuần sau, tôi mơ một giấc mơ, thấy bản thân ở trong khoảng hư vô, trước mắt có dải ngân hà cực lớn, lấp lánh chậm rãi chuyển động, không phát ra tiếng động. Ở nơi xa hơn, có rất nhiều dải ngân hà rải rác trong bóng tối, vô hạn.

Satan cuối cùng

Tôi: “Tôi thấy bức tranh cậu vẽ trên tường phòng bệnh rồi.”

Cậu: “Ừm.”

Tôi: “Các bệnh nhân khác đều bị dọa sợ chết khiếp.”

Cậu: “Ừm.”

Tôi: “Nếu cậu vẫn tiếp tục vẽ thì không những phải buộc đai nịt, mà lúc ngủ còn bị cố định vào giường đó.”

Cậu: “Ừm.”

Tôi: “Cậu không bận tâm sao?”

Cậu: “Dù sao tôi cũng ở bệnh viện tâm thần một năm rồi, xử lý thế nào tùy các anh thôi.”

Tôi: “Là người nhà cậu chủ động yêu cầu à?”

Cậu: “Ừm.”

Tôi: “Có phải rất ghét tôi không?”

Cậu: “Cũng tạm.”

Tôi: “Vậy cậu nói chuyện gì đó đi.”

Trước mắt tôi là một cậu thanh niên khoảng 20 tuổi, rất đẹp trai, nhưng giữa hai hàng lông mày có một loại tà khí, tôi không thể nói

rõ đó là gì, tóm lại khiến người ta không thoải mái - không phải chỉ mình tôi nói như vậy.

Cậu ta ngược mắt nhìn tôi: “Có thể tháo đai nịt một lúc không?”

Tôi: “Sợ là không được, cậu có xu hướng bạo lực.”

Cậu: “Tôi chỉ muốn hút điếu thuốc.”

Tôi suy nghĩ rồi vòng qua tháo cho cậu ta.

Cậu ta vận động vai một chút rồi đón lấy điếu thuốc tôi đưa, châm điếu, mơ màng hít sâu: “Một lúc nữa buộc lại cho tôi, tôi không muốn làm khó anh.”

Tôi: “Cảm ơn.”

Cậu: “Tôi có thể xem anh viết gì không?” Cậu ta chỉ ghi chép bệnh sử của cậu ta đặt trước mặt tôi.

Tôi đưa cậu ta, chỉ có vài ghi chép quan sát, cậu ta cười.

Tôi: “Một năm gần đây cậu gần như không nói gì, ghi chép trống rất nhiều.”

Cậu: “Tôi lười nói.”

Tôi: “Vì sao?”

Cậu: “Bao thuốc này cho tôi thoải mái hút được chứ?”

Tôi: “Được.”

Cậu: “Thật ra tôi không có vấn đề gì, chỉ không muốn đi học nữa, muốn ngồi không, giống như họ nói, lười lao động, thích hưởng thụ.”

Tôi: “Để bố mẹ nuôi?”

Bố mẹ cậu ta theo đạo Thiên Chúa giáo, kiểu người rất mộ đạo. Từ Vũ Uy^[5] di cư đến Bắc Kinh, n đời trước đã như vậy.

Cậu: “Đúng, đợi họ chết đi tôi sẽ thừa kế, sống đến đâu tính đến đó. Hết tiền thì giết người cướp của.”

Tôi: “Đây là tương lai cậu tự thiết kế cho bản thân?”

Cậu: “Đúng.”

Tôi: “Rất có ý nghĩa sao?”

Cậu: “Cũng tạm.”

Tôi: “Vì sao chứ?”

Cậu ta lần nữa ngược mắt nhìn tôi: “Chỉ là cảm thấy chán nản... Thật ra tôi cũng không làm gì cả, ngoài việc không đi học không đi làm thì chỉ vẽ bậy thôi.”

Tôi: “Tất cả các bức tường ở nhà đều vẽ đầy hình tượng ác ma, còn vẽ trong hành lang nữa. Đã vậy cậu còn ép bạn gái xăm hình ngôi sao năm cánh sau lưng, vậy mà bảo không làm gì sao?”

Cậu: “Sao năm cánh ngược.”

Tôi: “Nhưng vì sao cậu lại làm những điều đó?”

Cậu ta lại rút một điều thuốc ra, châm lửa: “Anh có tín ngưỡng tôn giáo không?”

Tôi: “Tôi cơ bản là theo vô thần luận.”

Cậu: “Ồ, vậy anh thuộc phái trung gian rồi?”

Tôi: “Phái trung gian?”

Cậu: “Đúng vậy, những người tín ngưỡng Chúa trời là ánh sáng, anh là trung gian, tôi là bóng tối.”

Cậu ta nói một cách đơn giản nhẹ nhàng, nhưng cả gương mặt toát lên vẻ khinh thị.

Tôi: “Cậu muốn nói cậu tín ngưỡng ác ma?”

Cậu: “Ừm, tất cả những kẻ bị con người gọi là ác ma tôi đều tín ngưỡng.”

Tôi: “Lý do?”

Cậu: “Cũng phải có người tín ngưỡng những thứ đó thì mới có sự so sánh.”

Tôi: “So sánh cái gì? Ánh sáng và bóng tối?”

Cậu: “Ừm.”

Tôi: “Cậu không thấy đó chỉ là hành động tỏ vẻ ngẫu, rất ấu trĩ sao?”

Cậu ta mím môi không trả lời.

Tôi biết câu nói của mình đã chọc trúng cậu ta rồi, tôi quyết định mạo hiểm.

Tôi: “Trẻ con thường sùng bái ác ma vì thấy chúng ngẫu, mua mấy bộ quần áo hình thù gớm ghiếc để mặc, xăm một hình đầu lâu quỷ quái trên người, hoặc cố ý trang điểm không giống ai, theo đuổi hiệu quả khác người. Thật ra đó là để che đậy sự trống rỗng, mơ hồ của bản thân, một kiểu làm trò nổi loạn để được nổi loạn.”

Cậu ta vẫn không mở miệng, nhưng tôi thấy cục yết hầu của cậu ta hơi chuyển động.

Tôi: “Tuy khả năng vẽ của cậu khá tốt, nhưng cũng không thể chứng minh được cậu thâm sâu, hơn nữa lại có những thứ không thể che đậy, ví dụ sự ấu trĩ.”

Cuối cùng cậu ta cũng lên tiếng: “Đừng dạy đời tôi, anh cũng đâu biết được bao nhiêu. Đừng cho rằng bản thân cái gì cũng biết,

anh không hiểu gì về tôi đâu.”

Tôi: “Giờ cậu có cơ hội để tôi hiểu hơn về cậu rồi đó.”

Cậu: “Được thôi, tôi nói cho anh biết, thế giới này rất bẩn thỉu, tất cả con người đều vậy. Dưới lớp vỏ đạo mạo trang nghiêm là những gương mặt hạ lưu bỉ ổi. Tôi sớm đã nhìn thấu rồi, không có ai bản chất thuần khiết cả, đều như nhau thôi. Anh không đồng ý cũng chẳng sao, nhưng những gì tôi nói đều là sự thật.”

Tôi mỉm cười nhìn cậu ta.

Cậu: “Con người trời sinh vốn không thuần khiết, mỗi cơ thể ngay từ ban đầu đã được tiêm sẵn hai đặc tính: lời chúc của Chúa và lời nguyền của ác ma, giống như anh mua máy tính đã được cài đặt sẵn hệ thống vậy. Ban đầu được tiêm như vậy, sau đó linh hồn con người đi vào thể xác, bị kìm kẹp giằng co ở giữa. Các loại dục vọng thúc đẩy linh hồn anh sa ngã, các loại cảnh báo giúp anh từ chối sa ngã, con người chỉ có thể đấu tranh như vậy. Có ý nghĩa không? Không, đều là bản tính bất lực, không thể thoát khỏi. Một lúc nào đó hiểu ra anh sẽ phát hiện rằng trong bản chất của mình cũng có những thứ thật bẩn thỉu hạ lưu mà anh muốn xóa bỏ. Ha ha ha, không thể nào!”

Tôi: “Nhưng cậu có thể chọn lựa.”

Cậu ta cao giọng: “Lựa chọn? Anh sai rồi! Không có động lực, mãi mãi tham lam dục vọng sẽ mạnh hơn sự kiềm chế, bỉ ổi đê tiện luôn mạnh hơn cao thượng. Con người chính là thứ hạ tiện như vậy đó. Chỉ có lúc đối diện với tà ác, mặt cao thượng mới được kích thích, bởi đó cũng là đặc điểm của việc cùng tồn tại trong cơ thể, ý đồ của Chúa chính là như vậy. Khi đối diện với bạo hành anh sẽ che

chờ kẻ yếu đuối, khi đối diện với tà ác anh trở nên chính nghĩa, khi đối diện với sợ hãi anh mới trở nên dũng cảm. Không có sự so sánh, đến cái rắm cũng không phải, là con kiến, con giòi, là rác rưởi, là bụi bẩn trong không khí, là tạp vụn dưới chân!”

Tôi: “Nếu trên thế giới này không có Chúa, không có ác ma thì sao?”

Cậu ta đứng dậy, gần như quát vào mặt tôi: “VẬY MỚI CHỨNG MINH ĐÂY LÀ VẤN ĐỀ BẢN CHẤT CON NGƯỜI, VỐN DĨ ĐÃ Ở TRONG TIM RỒI, ĐỜI ĐỜI TƯƠNG TRUYỀN, VĨNH VIỄN NHƯ VẬY! ĐƯA HAI ĐỨA BÉ SƠ SINH MỘT BÌNH SỮA, ANH NGHĨ CHÚNG SẼ NHƯỜNG NHAU? VỚ VẮN! LOÀI NGƯỜI LÀ ĐỘNG VẬT ĐẤU TRANH, ĐẤU TRANH VỚI TỰ NHIÊN, ĐẤU TRANH VỚI SINH VẬT, SAU ĐÓ ĐẤU TRANH VỚI CHÍNH CON NGƯỜI, ANH CÓ THỂ CHO TÔI BIẾT LIỆU NGÀY NÀO TRÊN THẾ GIỚI KHÔNG CÓ CHIẾN TRANH? CHỈ CÓ TRONG *Nghìn lẻ một đêm* thôi đúng không? TRỪ PHI LÀ LÚC TRƯỚC KHI CON NGƯỜI XUẤT HIỆN! TÔI ẬU TRÍ? ANH THẬT BUỒN CƯỜI! TÔI TIN VÀO ÁC MA, VẬY THÌ SAO CHÚ? TỰ NGUYỆN SA NGÃ CÓ LÀM SAO? SỰ TỒN TẠI CỦA TÔI CHÍNH LÀ ĐỂ CHỨNG MINH SỰ TỒN TẠI CỦA ÁNH SÁNG, TÔI KHÔNG TỒN TẠI SẼ KHÔNG CÓ SO SÁNH, KHÔNG CÓ ÁNH SÁNG. SỰ CAO THƯỢNG CỦA CON NGƯỜI CŨNG VĨNH VIỄN KHÔNG ĐƯỢC KÍCH THÍCH RA NGOÀI, SẼ CHỈ CÓ TỰ TÌ, BẮN THỬ, HẠ LƯU! CÓ NGƯỜI TÌNH NGUYỆN LỰA CHỌN CHÚA, CÓ NGƯỜI TÌNH NGUYỆN LỰA CHỌN ÁC MA! NẾU TRÊN THẾ GIỚI NÀY CHỈ CÓ ÁC MA, VẬY SẼ KHÔNG CÓ ÁC MA NỮA, CŨNG CÙNG MỘT ĐẠO LÝ NHƯ VẬY, NẾU TRÊN THẾ GIỚI NÀY CHỈ CÓ CHÚA THÌ CŨNG SẼ KHÔNG CÓ CHÚA NỮA. Ý NGHĨA TỒN TẠI CỦA TÔI CHÍNH LÀ NHƯ VẬY!”

Nghe thấy tiếng hét của cậu ta, hai y tá nam từ ngoài xông vào, kẹp cậu ta lôi ra ngoài.

Ngoài hành lang vọng lại tiếng la hét của cậu ta: “Các người đều là Chúa được rồi, tôi cam tâm tình nguyện làm ác ma, dù tất cả các người đều chọn ánh sáng, để chứng thực ánh sáng của các người, tôi sẽ là Quỷ Satan cuối cùng. Đây! Chính là sự tồn tại của tôi!”

Nghe tiếng cậu ta xa dần, tôi đối diện với căn phòng lộn xộn, ngơ ngẩn đứng đó, lần đầu tiên không biết nên làm gì.

Tôi phải thừa nhận, những lời cậu ta nói khiến tôi nghĩ ngợi rất lâu, đoạn ghi âm tôi nghe đến sắp nát.

Về sau nói chuyện với bố mẹ cậu ta vài lần, họ cho tôi biết bệnh nhân từng rất mộ đạo, tràn đầy tín ngưỡng, nhưng đột nhiên không hiểu vì sao lại thành như bây giờ. Họ nói đã cầu nguyện cho cậu ta vô số lần, họ mong cậu ta có thể trở về trạng thái mộ đạo như ban đầu.

Tôi vốn định nói một vài điều nhưng rồi do dự một hồi lại thôi. Tôi nghĩ, từ một góc độ nào đó, cậu ta có lẽ vẫn rất mộ đạo.

Hành tinh của phụ nữ

Lúc tôi đẩy cửa bước vào, anh ta giật mình, còn chưa đợi tôi nhìn rõ, anh ta đã trốn xuống dưới gầm bàn, nói thật tôi cũng bị giật mình.

Sau khi đóng cửa, tôi đặt tư liệu, sổ ghi chép, bút ghi âm lên bàn, ngồi xổm xuống nhìn anh ta. Tôi sợ anh ta từ dưới gầm bàn cắn tôi - từng có tiền lệ.

Anh ta sợ hãi, co người lại dưới bàn không ngừng run rẩy, lo lắng bất an nhìn bốn hướng.

Tôi: “Ra đi, cửa tôi khóa rồi, không có phụ nữ.”

Anh ta chỉ lắc đầu không lên tiếng.

Tôi: “Thật sự không có, tôi chắc chắn, anh có thể ra nhìn thử, chỉ nhìn một cái thôi, được không?”

Tôi tiếp xúc với bệnh nhân này được hai tháng rồi. Anh ta mắc chứng lo lắng kèm ám ảnh nghiêm trọng, còn mất ngủ nữa, đối tượng gây ám ảnh là phụ nữ.

Anh ta cẩn thận thò đầu ra nhìn xung quanh, thận trọng lùi lại bò ra ngoài, sau đó ngồi xổm xuống ghế, ôm chặt hai đầu gối, kinh hồn hoảng sợ nhìn tôi.

Tôi: “Anh xem, không có phụ nữ đúng chứ?”

Anh: “Anh thật sự là đàn ông? Anh cởi quần ra tôi xem nào?”

Tôi: “... Tôi là đàn ông, điều này tôi có thể xác nhận. Anh quên tôi rồi à?”

Anh: “Anh còn bằng chứng gì không?”

Tôi: “Hôm này tôi cố tình không cạo râu, anh có thể thấy, bộ râu này là thật, không phải dán lên đâu. Anh từng nhìn thấy phụ nữ có râu chưa? Cho dù lông nhiều cũng không thể nhiều như tôi được đúng không?”

Anh ta hồ nghi, dán mắt vào nhìn mặt tôi một lúc lâu.

Anh: “Lần trước họ phái một người phụ nữ có râu rậm đến lừa tôi.”

Tôi: “Không có, người có râu rậm lần trước đó là bác sĩ chủ trị của anh, ông ta là đàn ông đích thực.”

Anh ta nỗ lực nhớ lại. Tôi quan sát anh ta, lo lắng hôm này liệu có khả năng giao lưu không.

Anh: “Ừm, hình như vậy, hai người các anh đều là nam... nhưng người lần đầu tiên đó thì không phải.”

Tôi: “Đúng, đó là phụ nữ, không sai.”

Anh: “Bây giờ họ hóa trang càng ngày càng giống.”

Tôi: “Lấy đâu ra nhiều người hóa trang thành đàn ông vậy chứ. Đạo này anh thấy tốt hơn không?”

Anh: “Ừm, an toàn hơn nhiều rồi.”

Tôi: “Gần đây uống thuốc thuận lợi không?” Anh ta từng từ chối uống thuốc, nói đó là thuốc độc phụ nữ cho anh ta uống, cũng từ chối uống thuốc ngủ, nói đợi anh ta ngủ say các cô đó sẽ dễ dàng

hại anh ta.

Anh: “Ừm, chỉ là uống rồi thì hơi buồn ngủ, cũng không có vấn đề gì.”

Tôi: “Đúng vậy mà, không việc gì hết, ở đây rất an toàn.”

Anh: “Anh cả ngày ở ngoài nên cẩn thận một chút, cẩn thận những người phụ nữ đó ra tay với anh!”

Tôi suy nghĩ một lát, không cảm thấy bản thân có gì đáng để phụ nữ phải sống chết nhớ nhưng, tôi hỏi anh ta vì sao.

Anh: “Sớm muộn gì họ cũng sẽ chinh phục trái đất này!”

Anh: “Ồ, họ sẽ thống trị thế giới đấy.”

Tôi: “Vì sao?”

Anh ta lại nghi thần nghi quỷ nhìn tôi, tôi cũng hiếu kỳ nhìn anh ta, tôi chưa từng nghe anh ta nói những chuyện này.

Anh: “Anh chưa phát hiện ra sao?”

Tôi: “Anh phát hiện ra rồi?”

Anh ta nghiêm túc gật đầu.

Tôi: “Làm sao anh phát hiện được?”

Anh: “Phụ nữ không phải loài động vật giống chúng ta.”

Tôi: “Vậy họ là gì?”

Anh: “Tôi không biết, rất có thể từ ngoài hành tinh đến, bởi họ tiến hóa hoàn thiện hơn chúng ta.”

Anh ta hình như đã bình tĩnh hơn một chút.

Tôi: “Tôi muốn nghe, có gì chứng minh được không?”

Anh ta thần bí hạ thấp giọng: “Anh biết DNA không?”

Tôi: “Deoxyribonucleic acid? Biết chứ! Anh muốn nói gì? Vấn đề nhiễm sắc thể?”

Anh: “Bí mật của họ chính là ở đây!”

Tôi: “Ồ... bí mật gì? Bí mật nhiễm sắc thể?”

Anh: “Không sai!”

Tôi: “Rốt cuộc là chuyện gì?”

Anh: “DNA của con người có 23 cặp nhiễm sắc thể đúng không?”

Tôi: “Đúng, 46 sợi.”

Anh ta vẫn hoài nghi nhìn tôi: “Anh biết được bao nhiêu?”

Tôi: “Nam nữ 44 sợi nhiễm sắc thể đầu tiên đều là thông tin di truyền gì đó, cặp nhiễm sắc thể sau cùng là nhiễm sắc thể giới tính, nam là XY, nữ là XX. Cái này có gì sao?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Các anh thật ngu ngốc! Việc đơn giản như vậy cũng không nhìn ra!”

Tôi: “... tôi biết cái này, nhưng không biết có vấn đề gì...”

Anh: “Nam nữ khác biệt không chỉ đơn giản như vậy! Trong XY của nam, X bao gồm hai ba nghìn gene, hoạt động thường xuyên, Y chỉ gồm mấy chục gene, rất ít hoạt động! Hiểu chưa?”

Tôi: “Ồ... không hiểu... cái này không phải bí mật đúng không? Anh biết từ đâu vậy?”

Về mặt anh ta hận không thể biến sắt thành thép: “Tôi từng đi nghe rất nhiều buổi thuyết giảng kiểu như thế này. Các anh thật sự ngu ngốc, không còn gì để nói nữa rồi, lẽ nào phụ nữ muốn tiêu diệt chúng ta!”

Tôi thật sự không nghĩ ra trong chuyện này có huyền cơ gì.

Anh ta thở dài: “Hai nhiễm sắc thể cuối cùng của phụ nữ có phải là XX không?”

Tôi: “Đúng vậy, tôi vừa nói rồi đó...”

Anh: “Hai cái X của phụ nữ đều gồm hàng ngàn gene, hơn nữa còn hoạt động thường xuyên. Y đối X, vài chục đối với vài nghìn! Chỉ dựa vào những điều này, khác biệt đã rất lớn! Phụ nữ nhiều hơn nam giới bao nhiêu gene như vậy, tức là phụ nữ tiến hóa cao cấp hơn nam giới nhiều rồi!”

Tôi: “Nhưng đại thể vẫn giống nhau mà, chỉ có một chút...”

Anh ta có chút phẫn nộ: “Anh là đồ mù khoa học! Gene của cợn người và tinh tinh có độ giống nhau đến trên 99%, chính cái không đến 1% đó dẫn tới việc một bên là người, một bên là tinh tinh. Nam giới ít hơn phụ nữ có chút? Còn ít sao!”

Nhìn anh ta cười lạnh, tôi nhất thời không biết nên nói gì.

Anh: “Đối với phụ nữ, nam giới giống như tinh tinh ấu trĩ buồn cười. Cõi thường một chút thông tin gene đó? Quá ngu muội! Động vật cấp thấp mãi mãi không hiểu được động vật cấp cao! Phụ nữ là người ngoài hành tinh, người ngoài hành tinh vượt xa nam giới!”

Tôi: “Khoa trương vậy sao?”

Anh ta khinh miệt nhìn tôi: “Anh hiểu phụ nữ không?”

Anh: “Nhưng phụ nữ hiểu anh! Họ trời sinh đã ưu tú hơn nhiều, gene phong phú hơn nam giới. Chính những gene hoạt động đó dẫn đến kết quả hoàn toàn không giống nhau! Nam giới ai dám nói mình hiểu phụ nữ? Ai nói vậy là kẻ ăn nói hàm hồ. Tôi hỏi anh, xét

từ gene, anh cao cấp hay thú nuôi cao cấp?

Tôi: “Ờ... tôi...”

Anh: “Chính là như vậy. Thú nuôi của anh làm sao có thể hiểu được anh? Anh ăn cơm nó hiểu, anh ngủ nó hiểu, anh xem phim nó chưa chắc đã hiểu, đúng không? Anh lên mạng nó không thể lý giải được rồi, đúng chứ? Anh nói chuyện với người khác nó vẫn không hiểu, đúng không? Anh đọc sách nó có hiểu không? Không hiểu phải không? Anh xem trận bóng vui hay không, nó hiểu không? Nó cũng không hiểu! Nó chỉ có thể nhìn biểu hiện bên ngoài của anh: anh vui hay tức giận. Nhưng lý do vì sao thì nó vĩnh viễn không hiểu.”

Tôi: “Ừm... anh đừng kích động, ngồi xuống từ từ nói.”

Anh: “Anh thấy phụ nữ thích bộ quần áo này, vì sao? Vì đẹp. Đẹp chỗ nào? Anh biết không?”

Tôi: “Ừm, có lúc là như vậy...”

Anh: “Phụ nữ tức giận, anh có thể nhìn thấy cô ta tức giận, anh biết vì sao không? Anh không biết...”

Tôi: “Thường là vì một số việc linh tinh...”

Anh ta lại cười lạnh: “Việc linh tinh? Anh không hiểu họ. Thú cưng anh nuôi làm vỡ cái cốc anh thích, anh sẽ tức giận, còn với chúng đó chẳng phải vấn đề gì cả, có gì mà tức giận? Đúng không? Đúng không?”

Nhìn anh ta đứng trên ghế tôi có chút bất an.

Tôi: “Anh nói không sai, ngồi xuống đã được không? Cần thận đừng cao như vậy phụ nữ sẽ phát hiện ra anh đấy.”

Quả nhiên anh ta nhanh chóng ngồi xuống.

Anh: “Không đàn ông nào có thể hiểu được phụ nữ, tâm tư của phụ nữ nhiều hơn của đàn ông rất nhiều, phụ nữ sớm muộn cũng sẽ thống trị thế giới này, đến lúc đó đàn ông có thể sẽ được giữ lại một ít để làm giống, còn lại bị giết hết. Khi khoa học càng phát triển hơn, đàn ông làm giống cũng không cần nữa, họ có thể trực tiếp tự tạo ra tinh trùng. Đàn ông đáng thương giờ vẫn nghĩ mình là chủ đạo của thế giới, thật ra sắp diệt vong rồi, hành tinh này sớm muộn sẽ là của phụ nữ...”

Tôi: “Tội nghiệp đàn ông... Còn tình cảm thì sao? Không cần à?”

Anh: “Tình cảm? Đó chỉ là sản phẩm đính kèm để nhân giống thôi.”

Tôi: “Tôi cảm thấy anh có chút bi quan... dù là thật, đối với anh cũng không uy hiếp gì.”

Anh: “Tôi bi quan? Tôi không đứng ra nói rõ, tôi không đứng ra cảnh cáo, các anh sẽ bị diệt vong sớm hơn! Đáng tiếc những người như tôi quá ít.”

Tôi: “Đúng vậy... Tôi chỉ biết có anh.”

Anh: “Sigmund Freud^[6], anh biết chứ? ông ta cũng giống tôi, đã phát hiện ra từ lâu.”

Tôi: “Ý? Không phải chứ?”

Anh: “Di ngôn trước khi qua đời của Sigmund Freud đã cảnh cáo đàn ông rồi.”

Tôi: “Ông ta có nói về việc này sao? Cảnh cáo như thế nào?”

Anh: “Trước khi chết ông ta cảnh cáo tất cả đàn ông, phụ nữ

muốn có cả thế giới!”

Tôi đứng dậy cất đồ: “Ừm, tôi đại thể đã hiểu câu chuyện rồi, thời gian này tôi sẽ thường đến thăm anh.”

Anh: “Anh không được làm to chuyện, cứ âm thầm truyền tin thôi, nếu không anh cũng sẽ gặp nguy hiểm.”

Tôi: “Được, tôi nhớ rồi.”

Tôi nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Vài ngày sau tôi hỏi một người bạn là nhà di truyền học hiểu biết khá nhiều xem có chuyện như vậy không? Anh ta nói, trừ các phần đến từ ngoài hành tinh, giết sạch đàn ông, chinh phục thế giới, thì cơ bản là sự thật.

Có điều, chúng tôi đều cảm thấy câu di ngôn lúc lâm chung của Sigmund Freud rất thú vị, tuy đó chỉ là tin đồn.

“Phụ nữ, cuối cùng cô muốn gì?”

Phiên ngoại: Một buổi chiều nói chuyện về bệnh thần kinh

Cần nhấn mạnh rằng tôi không phải chuyên gia hay bác sĩ về phương diện này. Nội dung dưới đây chỉ để tham khảo.

Một buổi chiều vài năm trước, tôi có trò chuyện với ông bác của một người bạn. Nguyên buổi chiều hôm đó chúng tôi chỉ nói về đề tài: Bệnh tâm thần và bệnh nhân tâm thần. Bác bạn tôi hồi trẻ có đi du học ngành y ở nước ngoài, về sau chuyên nghiên cứu, điều trị các bệnh liên quan đến thần kinh. Trong giới y học (phạm vi toàn cầu) ông khá có tiếng, có nhiều cống hiến lớn trong nghiên cứu và điều trị thần kinh.

Ông không ra vẻ tự cao tự đại mà rất cởi mở, đúng chất một chuyên gia chân chính. Lúc nói về kiến thức nghề nghiệp, ông không cố ý tỏ ra cao thâm, cũng không dùng từ ngữ chuyên ngành để khoe khoang bản thân tài giỏi, ông dùng những từ ngữ gần gũi thường ngày để biểu đạt. Khác hẳn mấy “chuyên gia” cả ngày nghiên cứu “bikini hở bao nhiêu mới được tính là suy đồi đạo đức”, ngạo mạn cả buổi cũng chẳng ai hiểu gì. Bản năng của tôi mách bảo, cuộc nói chuyện hôm đó sẽ có lúc cần dùng nên đã ghi âm lại.

Ông: “Anh muốn ghi âm à?”

Tôi: “Có được không ạ?”

Ông: “Được thì được nhưng hôm này tôi chỉ nói vu vơ, nếu muốn dùng để tham khảo viết bài nghiên cứu e rằng sẽ gây trở ngại cho anh.”

Tôi: “Bác yên tâm, cháu không dùng cái này để viết bài nghiên cứu, cháu chỉ muốn tiếp thu một chút kiến thức từ bác thôi, có được không ạ?”

Ông: “Được, vậy tôi cứ nói vu vơ thôi đấy, anh có đăng lên mạng tôi cũng không thừa nhận đâu.” (cười lớn)

Tôi: “Được, không thành vấn đề.”

Ông: “Vậy anh muốn biết điều gì?”

Tôi: “Bác quyết định theo đuổi lĩnh vực này từ khi nào ạ?”

Ông: “Không phải từ nhỏ tôi đã nuôi chí lớn đâu, cũng chẳng có tinh thần cao cả muốn cứu người gì hết, hồi đó tôi còn trẻ, chưa nghĩ đến những điều ấy. Dòng họ nhà tôi có truyền thống theo nghề y (có gia phả ghi chép đến 300 năm trước làm chứng), đó là lý do vì sao dòng họ tôi có rất nhiều bác sĩ (cười). Tôi vốn là bác sĩ khoa chấn thương chỉnh hình, năm XX khi được nhà nước bảo lãnh cho đi du học ở châu Âu, tôi đã gặp phải một sự kiện, vì nó mà tôi lựa chọn chuyên ngành hiện tại.”

Tôi: “Là một sự kiện rất thảm khốc sao? Để chế tư bản độc ác hủy hoại những người mắc bệnh tâm thần?”

Ông: (cười lớn) “Không phải như vậy. Là trong một lần cùng người bạn học đi thăm anh trai cô ấy đang thực tập tại một bệnh

viện tâm thần. Lúc đợi cô ấy trong sân viện, tôi có nghe hai bệnh nhân tâm thần nói chuyện. Ban đầu tôi thấy rất buồn cười, về sau lại không cười nổi.”

Tôi: “Do nội dung kỳ quái sao?”

Ông: “Không phải, nội dung rất bình thường, họ chỉ nói những chuyện thường ngày thôi. Nhưng hai người đó, một người nói tiếng Tây Ban Nha, một người nói tiếng Anh, nội dung cuộc đối thoại không hề ăn khớp chút nào. Một người nói: “Hôm này thời tiết đẹp hiếm có đấy.” Người kia trả lời: “Ừm, có điều tôi không thích cho hành tây.” Lại nói: “Nếu Angela còn sống, bà ấy nhất định sẽ giục tôi đi dạo cùng.” Người kia lại trả lời: “Chó to có là gì, chó nhỏ lúc gãi ngứa nhìn mới buồn cười cơ...” Chủ đề nói chuyện không hề ăn khớp nhau, nhưng họ vẫn rất nhiệt tình. Nếu không nghe được cuộc đối thoại, chỉ nhìn biểu cảm, động tác, anh sẽ cảm thấy hai người họ đang trò chuyện rất thân thiết. Tôi ngơ ngác ngồi nghe. Sau khi ra nước ngoài tôi mới bắt đầu học tiếng Tây Ban Nha, trình độ ngoại ngữ vẫn chưa vững lắm, lúc đầu cứ tưởng khả năng nghe hiểu của mình có vấn đề. Tôi cứ ngồi nghe hơn một tiếng đồng hồ, không có đối thoại nào giữa họ liên quan đến nhau. Đến khi hoàn hồn lại mới biết, vì không tìm thấy tôi, cô bạn tôi đã tự đi về từ lâu rồi.”

Tôi: “Có phải sau hôm đó bác bắt đầu để ý đến chuyên ngành này không?”

Ông: “Đúng vậy, bắt đầu từ lúc đó tôi dần chú ý đến lĩnh vực này. Vào thư viện tìm sách chuyên ngành, bám lấy giáo sư xin tài liệu, nhưng tôi nhận ra mọi thứ không giống mình nghĩ.”

Tôi: “Đúng vậy, chấn thương chỉnh hình và thần kinh là hai lĩnh

vực hoàn toàn khác nhau.”

Ông: “Không phải việc đó, mà là vấn đề tài liệu. Mới đầu tôi tưởng ở phương Tây tài liệu về mảng thần kinh sẽ rất đầy đủ, ghi chép cụ thể, nhưng đi tìm mới biết, không phải vậy. Đến giữa thế kỷ XVIII, rất nhiều các tài liệu của phương Tây về khoa thần kinh, khoa nào vẫn còn liên quan đến tôn giáo, chỉ thị của Thượng đế, sự trừng phạt của thần linh, sự quấy phá của ma quỷ... toàn những tài liệu như vậy, còn được rất nhiều bác sĩ ủng hộ.”

Tôi: “Thật ra cũng dễ hiểu đúng không ạ? Khởi nguồn của y học vốn là ma thuật mà, phù thủy chữa bệnh.”

Ông: “Không phải vậy, vào thế kỷ XVIII, tại Châu Âu y học, nhất là ngoại khoa đã phát triển ở một trình độ nhất định rồi. Nhưng về phương diện thần kinh có thể do bị tôn giáo áp chế nên khó phát triển, thậm chí có thời gian còn bị bài trừ.”

Tôi: “Thế nên?”

Ông: “Thế nên cuối cùng tôi quyết định lựa chọn chuyên ngành thần kinh học.”

Tôi: “Ồ... cháu muốn biết cái nhìn của bác đối với vấn đề điều trị bệnh nhân tâm thần, bởi có một quan điểm cho rằng: Nếu bệnh nhân tâm thần vui vẻ, vậy thì tại sao phải phá hỏng niềm vui đó.”

Ông: “Quan điểm này tôi biết, thật ra cần phải giải thích rõ ràng hơn: Nếu một bệnh nhân tâm thần vui vẻ, trong tình trạng không uy hiếp đến sự an toàn của bản thân và người khác, cũng không làm tăng gánh nặng cho gia đình và xã hội, thì không cần thiết điều trị cho họ theo phán đoán của chúng ta.”

Tôi: “Bác có cho rằng đây là một quan điểm đúng đắn không?”

Ông: “Không thể nói là sai, nhưng tình trạng như vậy chỉ là ngoại lệ, hiếm khi xảy ra. Anh nghĩ xem, đầu tiên họ phải trong trạng thái rất vui vẻ, rồi không đói rét, cũng không có tính uy hiếp, lại không khiến người nhà mệt mỏi. Có được mấy bệnh nhân như vậy? Không nhiều phải không?”

Tôi: “Nhưng vẫn có những trường hợp như thế?”

Ông: “Vẫn có. Một bệnh nhân người Anh thuộc dạng như vậy, gia đình có điều kiện, sau khi ông bố qua đời, ba người chị gái và bệnh nhân đều được thừa kế khá nhiều tài sản. Tình trạng bệnh nhân là: Ngày nào cũng mang đồ ra đốt, đốt thành tro xong lại ủ vào lửa, mài vụn, dùng tro đó để trồng hoa xem có thể sống được hay không, đồ vật nào cũng đem ra thử nghiệm, chẳng làm gì khác, cũng không biết làm. Đưa gì ăn nấy, không kén ăn, mệt thì lăn ra salon ngủ. Ba người chị rất quan tâm anh ta, họ thuê cho anh ta hai người giúp việc, một người nấu ăn dọn dẹp phòng, người còn lại coi như trợ lý, có nhiệm vụ giám sát không cho anh ta đốt đồ dùng trong nhà hoặc làm bản thân bị thương. Bệnh nhân đó cứ thế sống qua ngày. Không cho anh ta đốt, anh ta sẽ nổi giận, ném đồ linh tinh. Đưa cho anh ta đồ để đốt, anh ta yên lặng, dùng đèn cồn đốt nó thành tro. Anh ta chẳng quan tâm bản thân ăn gì, mặc gì, tài sản đã có kế toán, luật sư và các chị gái quản lý, tất cả đều rất tốt. Một bệnh nhân như vậy không nhất thiết phải điều trị, anh ta không có ý định ra ngoài, không có ý định kết hôn, chuyên tâm đốt đồ trồng hoa, không có tính uy hiếp, không gây hại đến bất cứ ai, còn tạo cho người khác công ăn việc làm. Quan trọng nhất là, anh ta rất vui vẻ.”

Tôi: “Làm cách nào để phán đoán được anh ta có vui vẻ hay không?”

Ông: “Chỉ có thể nhìn từ biểu hiện bên ngoài thôi, nếu bệnh nhân khóc cười lẫn lộn, thật sự không thể đoán định được. Nếu anh điều trị cho bệnh nhân trong tình trạng đó, sẽ có rất nhiều tổ chức nhân quyền quái gở đến làm phiền anh, chỉ trích anh cướp đoạt niềm vui của bệnh nhân tâm thần.”

Tôi: “Ừm, đó cũng là một vấn đề... Vậy định nghĩa cơ bản về bệnh tâm thần là thế nào? Có biểu hiện không bình thường đã được xem như bệnh nhân tâm thần rồi, hay phải đi giết người phóng hỏa chạy rong khắp phố mới tính?”

Ông: “Thật ra cái anh nhắc tới là vấn đề được cả xã hội công nhận. Còn quan điểm của tôi là: Ai cũng mắc bệnh tâm thần.”

Tôi: “Gì cơ ạ?”

Ông: “Anh cứ nghĩ xem, anh có cố chấp với một điều gì đó không?”

Tôi: “Trên màn hình máy tính của cháu không được để quá ba biểu tượng, nếu quá nhất định sẽ cho vào shortcut hoặc xóa luôn khỏi màn hình, cái này có tính không ạ?”

Ông: “Tính chứ, quá ba cái là anh không chấp nhận được đúng không?”

Tôi: “Nói vậy xung quanh cháu cũng có rất nhiều người tình trạng tương tự. Cháu quen một cô gái, cô ấy lúc nào cũng sắp xếp tiền trong ví theo thứ tự mệnh giá, mặt trước mặt sau nhất định phải đồng nhất. Còn một người khác luôn muốn ga giường phẳng phiu,

không được có một đường nhăn, nếp gấp. Hay như một người bạn thích những chậu cây có lá bản rộng, ngày nghỉ ở nhà đều lau lá cây sạch bóng. Đúng rồi cháu còn có một thói quen, cứ ba tháng lại đổi vị trí bày biện đồ đạc trong nhà, đều tính sao?”

Ông: “Chúng ta phân biệt ra. Anh đổi vị trí đồ dùng trong nhà, bạn anh chăm sóc cây cỏ, có thể dùng từ ‘phong cách sống’. Người sắp xếp ví tiền và người kéo phẳng ga giường coi như có chút lập dị. Thật ra những hành vi này đều mang tính cưỡng chế nhẹ. Nó không ảnh hưởng đến cuộc sống bình thường của anh và những người bạn kia đúng không? Vậy cứ giữ những thói quen đó lại, không có gì xấu hết. Có điều nếu anh muốn sắp xếp cả ví tiền của người khác, hay chạy đến nhà bắt người ta sắp xếp lại đồ đạc, anh được tính là bệnh nhân tâm thần rồi. Còn việc đến nhà người khác lau lá lau hoa... tôi tình nguyện chấp nhận.” (cười)

Tôi: “Vậy bệnh tâm thần căn nguyên do đâu? Có nguyên nhân cụ thể nào không ạ?”

Ông: “Tôi cũng rất muốn biết điều này, không chỉ tôi mà những người cùng ngành đều muốn biết. Nhưng nguyên nhân đa số những căn bệnh liên quan đến tâm lý đều không thể xác định rõ ràng. Chỉ có thể khẳng định một số bệnh nhân tâm thần mắc bệnh do di truyền thiếu sót. Tuy nhiên nó không thể áp dụng cho mọi trường hợp. Về cơ bản mọi người đều có thiếu sót về di truyền, tại sao chỉ có một bộ phận phát bệnh, đó vẫn là câu hỏi chưa lời giải đáp. Nói rộng ra, mấy chục năm trở lại đây, kỹ thuật, phương pháp và thiết bị điều trị các bệnh như ung thư, AIDS, u bướu đều được nâng cao chóng mặt. Vì sao? Bởi nguyên nhân gây bệnh đã rõ

ràng. Nhưng bệnh tâm thần không như vậy, giải phẫu cũng không nhìn ra được. Giống như huyết vị kinh lạc trong y học cổ truyền Trung Quốc, lúc còn sống mới xem được, giải phẫu thi thể căn bản không có, anh xác định thế nào? Vả lại trong một ngày huyết vị và kinh lạc còn có những biến đổi nhất định. Buổi sáng huyết vị này có thể hiệu quả, buổi chiều lại không còn tác dụng nữa rồi!

Vấn đề bệnh thần kinh càng nghiêm trọng hơn, thần kinh là cái gì? Cũng khó trách tôn giáo phương Tây cản trở việc nghiên cứu các bệnh liên quan đến thần kinh. Đây là một vấn đề rất khó nói. Khoa tâm thần kinh khác với khoa ngoại thần kinh, hiện tại Đức và Nhật Bản đang là hai nước đi đầu về lĩnh vực ngoại khoa thần kinh này, bởi trong thời kỳ Chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, họ đã thực hiện rất nhiều thí nghiệm trên cơ thể sống. Tất nhiên, đây là việc làm vô nhân tính, cũng là hành vi tàn nhẫn phản nhân loại. Nhưng từ đó, cũng chính nhờ các thí nghiệm về não bộ trên cơ thể sống của Đức và Nhật Bản, chúng ta mới biết được chức năng của não bộ. Vì não bộ giống một chiếc máy tính, không phải bất cứ lúc nào các linh kiện của nó cũng ở trong trạng thái hoạt động; lúc cần bộ phận nào, bộ phận ấy sẽ hoạt động, lúc không cần, nó sẽ không hoạt động nữa. Máy tính sau khi tắt chẳng thể nhìn ra vấn đề gì, cũng giống như nếu không thí nghiệm trên cơ thể sống, sẽ rất khó đoán định, nhất là ở thời kỳ kỹ thuật chụp chiếu X-quang còn chưa phát triển.”

Tôi: “Cháu nhớ có một quan điểm cho rằng, đại não chỉ mới được khám phá 20%, 80% còn lại vẫn chưa được tận dụng. Liệu có phải nguyên nhân gây ra các căn bệnh về thần kinh đều ở những

điểm chưa được khai phá này không?”

Ông: “Thật ra đây chỉ là tin đồn. Có thể các cơ quan truyền thông đã cắt ghép sai lệch từ những luận văn hoặc tạp chí y học liên quan. 80% đó không phải tất cả đều để không, nhịp đập của tim, hô hấp, sự bài tiết mồ hôi, những phản ứng của cơ thể đều được 80% đó khống chế, nói cách khác là duy trì cơ chế sinh lý. Nhưng tôi thừa nhận vẫn còn một số bộ phận đến nay không tìm ra được chức năng của chúng. Không phải chúng không có chức năng gì, mà là chưa phát hiện ra, có thể phải trong một tình huống nào đó nó mới được kích hoạt. Những bộ phận như vậy không vượt quá 20%, cũng chính là đại não của con người trên thực tế đã được tận dụng hơn 80% rồi. Không nên quá tin tưởng vào khoa học viễn tưởng về tiềm năng của đại não trong tiểu thuyết và phim ảnh. Đến nay con người vẫn chưa thể tận dụng được hết những tiềm năng vô hạn của đại não, thật sự là tiềm năng vô hạn, nên không cần phát triển đại não đến mức đó đâu. Trọng lượng đại não của một người trưởng thành là bao nhiêu? Khoảng 1,7 kilogam, tỉ lệ giữa trọng lượng này với thể trọng con người hiện nay mà nói đã rất lớn rồi.”

Tôi: “Ngoại trừ khiếm khuyết về di truyền ra, không thể xác định được nguyên nhân nào khác sao?”

Ông: “Có, nhưng khó phân biệt hơn, ví dụ nhân tố tâm lý, môi trường hay trưởng thành đều là những nhân tố tạo ra sự khác biệt trong khả năng chịu đựng của mỗi người. Lấy ví dụ, một trong những triệu chứng quan trọng của bệnh tâm thần phân liệt^[7] là tư duy khuếch tán và tư duy phát sóng (diffusion of thought, thought broadcasting, tên gốc tiếng Anh do tôi tự kiểm chứng sau khi được

một người bạn cung cấp), đều do các nhân tố khách quan vừa nhắc đến gây ra, là triệu chứng phổ biến của bệnh nhân mắc chứng tâm thần phân liệt.”

Tôi: “Tư duy khuếch tán? Nghĩa là gì ạ?”

Ông: “Đây là một loại ảo giác, bản thân có suy nghĩ gì sẽ phát tín hiệu để mọi người cùng biết. Cảm giác suy nghĩ của bản thân luôn trong trạng thái cộng hưởng, không có riêng tư, gây ra cảm giác khủng hoảng và không tin tưởng (đối với người khác). Tình trạng này được gọi là tư duy khuếch tán, kỳ thực hai loại tình trạng này giống nhau, nhưng phân ra hai cách gọi vì cảm nhận của bệnh nhân không giống nhau. Cảm giác suy nghĩ lập tức bị cộng hưởng, hoặc cảm giác suy nghĩ bị sóng não phát tán khắp nơi... Tâm thần phân liệt hoặc giai đoạn trước tâm thần phân liệt đều có đặc trưng này. Đối với những bệnh nhân kiểu này, tôi không dám nói tất cả, nhưng phần lớn trong số đó chỉ cần nhìn thẳng vào mắt họ là tôi có thể xác định được. Không phải tôi hay bệnh nhân có khả năng đặc biệt, mà đây là kinh nghiệm lâm sàng. Ánh mắt của họ rất nhạy cảm và cảnh giác.”

Tôi: “Hóa ra là như vậy...”

Ông: “Ngoài ra, trong tình trạng ấy, cảm giác thù địch của bệnh nhân đối với những người xung quanh sẽ tăng lên, tâm lý cũng càng thêm lo lắng. Nếu không kịp thời tiến hành hỗ trợ tâm lý để điều chỉnh hoặc điều trị sẽ dẫn đến sự tuần hoàn ác tính, bởi họ sẽ ngày càng nhạy cảm hơn. Ví dụ cậu nói một câu, nội dung cụ thể thế nào bệnh nhân không nghe thấy, mà chỉ nghe được mấy từ, sau

đó xâu chuỗi thành một câu xúc phạm, mắng chửi hoặc miệt thị. Họ sẽ cho rằng cậu nhắm vào họ, cậu là người xấu, cậu biết suy nghĩ của họ rồi, họ không còn riêng tư nữa. Đồng thời kích thích bệnh nhân suy nghĩ nhiều hơn, khiến trí não họ thoát ly khỏi vùng suy nghĩ bình thường, cảm thấy như trong đầu có người đang nói với họ, hình thành ảo giác nghe. Nghiêm trọng hơn, bệnh nhân có thể dựa theo cuộc nói chuyện trong đầu sản sinh ảo giác nhìn, nhìn thấy thứ mà người khác không nhìn thấy, là như vậy đấy.”

Tôi: “Hóa ra nghiêm trọng như thế...”

Ông: “Đúng, tôi từng điều trị cho một cậu thanh niên mắc chứng tâm thần phân liệt nghiêm trọng. Cậu ta nói có thể nhìn thấy rất nhiều người ngoài hành tinh ở trên đường, người khác không nhìn thấy được. Người ngoài hành tinh nghe trộm suy nghĩ của cậu ta, ghé sát bên tai người khác nói cho họ biết. Nhưng cậu nghĩ xem, khi cậu ta dùng ánh mắt kỳ quái đó nhìn người khác, họ sẽ cảm thấy cậu ta kỳ quái, nhìn cậu ta thêm vài cái, cậu ta lại càng cho rằng mọi người đều biết cậu ta đang nghĩ gì, nên cúi gằm và thất thường.”

Tôi: “Vậy phải điều trị bệnh tâm thần phân liệt này như thế nào ạ?”

Ông: “Sự dẫn dắt của người thân là cần thiết, bác sĩ thần kinh sẽ nghe kiến nghị của nhà phân tích và bác sĩ hỗ trợ tâm lý, sử dụng các loại thuốc hỗ trợ điều trị. Nhưng cần nhấn mạnh lại rằng, sự phối hợp của gia đình tương đối quan trọng. Ở châu Âu, chúng tôi từng tiến hành một cuộc điều tra, những đứa trẻ được mẹ yêu thương, khi trưởng thành sẽ tự tin hơn những đứa trẻ bị mẹ thờ ơ,

đồng thời quan hệ với bạn đời hay người yêu cũng ổn định hơn. Thú vị nhất là, khả năng miễn dịch cũng mạnh hơn.”

Tôi: “Khác biệt lớn như vậy sao?”

Ông: “Đúng vậy, có điều bản thân bệnh nhân cũng phải từ từ điều chỉnh tâm trạng, không thể cả ngày chỉ để ý tới ánh mắt, thái độ của người khác. Bản thân họ phải học cách thả lỏng tinh thần. Hải nạp bách xuyên, hữu dung nãi đại; bích lập thiên nhận, vô dục tác cương...”^[8]

Trích dẫn tư liệu ghi chép dừng tại đây, hy vọng phần phiên ngoại này có thể giúp các bạn hiểu thêm về một vài vấn đề chuyên ngành.

Điểm cuối của thời gian - Chương đầu: Không gian quả cam

Có lần tôi cùng trò chuyện với một người bạn khá thân thiết. Vì anh ta là bác sĩ nội trú chuyên khoa thần kinh, nên sau khi tôi nhắc đến cậu thanh niên có thể nhìn thấy sự vật theo bốn chiều tuyệt đối, anh ta cảm thấy rất thú vị, đồng thời cũng kể cho tôi nghe, bệnh viện anh ta có một bệnh nhân thật sự không khác gì thần tiên. Đó là một ông lão đã hơn 60 tuổi, nằm ở bệnh viện anh ta mười mấy năm rồi, mọi người đều gọi ông là “bảo bối trấn viện”. Gọi như vậy không chỉ vì các suy nghĩ của ông rất thú vị, mà phần nhiều vì ông có thể “lây truyền”.

Ban đầu ông lão ở cùng phòng với mấy người, trong đó mỗi người có một vấn đề riêng. Có người cả ngày chèo thuyền trên giường (còn có một người giúp căng buồm thả neo), người cầm đầu viết tiểu thuyết (trong tình trạng không giấy bút), người thích nửa đêm đứng trước cửa sổ đợi người ngoài hành tinh đồng hương đến đón đi (bảy năm rồi, người đồng hương ấy vẫn chưa đến), người gặp ai cũng báo cáo công tác của bản thân: “Không có vấn đề gì, đợi ta chém chết Hoa Hùng rồi quay lại uống rượu cũng không

muộn!”

Trong môi trường như vậy, ông lão rảnh rỗi kéo các bệnh nhân cùng phòng lại nói chuyện, mất hơn nửa năm, không ngờ có thể khiến các bệnh nhân cùng phòng với những chứng bệnh khác nhau giờ mắc cùng một chứng bệnh giống ông. Tất cả thường ngồi tụ tập với nhau kịch liệt thảo luận vấn đề, không phải kiểu ai nói chuyện của người đấy, mà thật sự cùng nhau thảo luận, rất ít bác sĩ, y tá có thể hiểu được họ đang nói gì.

Trong số các bệnh nhân từng nói chuyện với ông lão có một vài người không lâu sau đã được ra viện, điều này thật sự khó hiểu. Những người đã ra viện đó thỉnh thoảng sẽ quay lại thăm ông, còn rất kính trọng ông, gọi ông là thầy. Nhưng cũng có một số bệnh nhân bệnh tình lại nặng hơn, bệnh viện đổi phòng mấy lần vẫn vậy. Về sau bệnh viện không chịu nổi, được sự đồng ý của gia đình, họ để ông lão ở phòng đơn. Ban đầu gia đình còn thường xuyên đến thăm, nhưng cứ đến liền bị ông giữ lại nói những chuyện chẳng ai hiểu, thế nên dần dần con cháu cũng ít đến, may con cái cũng khá giả, đóng tiền đúng hạn, chỉ hiếm khi lộ diện. Theo lý mà nói, một người thích nói chuyện như vậy ở một mình vài ngày sẽ khó chịu, nhưng với ông lão lại chẳng vấn đề gì, ông cứ sống như vậy suốt mười mấy năm. Có khi cả tháng không nói chuyện với ai cũng chẳng sao, ngày nào cũng vui vẻ ăn ngủ đọc báo, không thì đi qua đi lại trong phòng. Tình trạng bây giờ của ông lão theo cách nói của bạn tôi là: “Coi bệnh viện như nhà dưỡng lão, sống vô cùng thoải mái! Ăn cơm đúng giờ, tự dọn dẹp phòng bệnh, tự chăm sóc bản thân, đến thuốc cũng ngừng uống rồi nên bớt lo. Tuy nhiên, lúc ông

ấy đi dạo phải có người trông chừng, không được để ông ấy nói chuyện với người khác, bởi chỉ cần nói chuyện với bệnh nhân khác một lúc thôi cũng có thể khiến bệnh nhân đó kích động, cái này không ai chịu trách nhiệm được.”

Được sự khuyến khích của bạn, cộng thêm tính hiếu kỳ của bản thân, hai tuần sau cuộc nói chuyện, tôi đã đến thăm “bảo bối trấn viện”. Thành thật, tôi rất muốn biết rốt cuộc ông ấy nói những chuyện gì.

Vừa bước vào phòng, tôi nhìn thấy một ông lão đang đứng nhìn ra ngoài cửa sổ, dáng người trung bình, tóc hoa râm, nghe tiếng mở cửa liền quay đầu lại, do ngược sáng nên nhìn không rõ mặt.

Bác sĩ nói: “Đây là một người bạn của tôi, đến thăm ông.”

Lúc này tôi mới nhìn rõ, là một ông lão mặt chữ điền phúc hậu.

Ông thong thả đi đến bên giường rồi ngồi xuống, khoanh chân rất tự nhiên. Tôi ngồi xuống chiếc ghế duy nhất, cảm thấy trong phòng tràn ngập không khí luận kinh giảng đạo.

Bạn tôi nói có việc phải đi trước, lúc đóng cửa còn nhìn tôi cười nham hiểm, nghe tiếng anh ta khóa cửa, tôi lập tức có chút bất an, nhìn ông lão ngồi trước mặt.

Ông nói chuyện chậm rãi rành rọt, rất dễ chịu, không hề có cảm giác áp bức: “Cậu đừng sợ, tôi không có khuynh hướng bạo lực.”

Tôi: “Không đến mức như vậy... nghe nói ông có một số ý tưởng rất đặc biệt.”

Ông: “Tôi chỉ nói những chuyện mà rất nhiều người không biết,

chẳng có gì kỳ quái cả.”

Tôi: “Ông rất thích nói chuyện sao?”

Ông: “Nói chuyện cùng ai đó khá là thú vị, vả lại rất nhiều việc sau khi nói ra bản thân cũng có cơ hội suy nghĩ lại, không chừng còn có thể tìm được quan điểm mới.”

Tôi cảm thấy điều này rất có lý.

Tôi: “Nghe nói ông đã trị khỏi cho một số bệnh nhân?”

Ông: “Tôi nào có biết trị bệnh, tôi chỉ dẫn họ đến một thế giới khác. Cậu có muốn đi không?”

Tôi tính nếu ông lão lao đến với khuôn mặt lộ vẻ hung ác, tôi sẽ lật ghế và hét lên. Lúc đó phải dựa vào bản thân, chạy đi là chuyện không thể rồi.

Ông cười lớn: “Cậu đừng căng thẳng, tôi không có ý đó.”

Tôi: “Vậy ông nói thế giới khác là nơi nào?”

Ông: “Là điểm cuối của thời gian.”

Tôi: “Điểm cuối của thời gian? Thời gian có điểm cuối sao?”
Ngay lúc đó, tôi đã chuẩn bị một số kiến thức vật lý lượng tử rồi.

Ông: “Có.”

Tôi: “Ở đâu?”

Ông: “Ở ngay điểm cân bằng do trọng lực bề cong tạo thành.”

Tôi cảm thấy điều này rất vô vị, ban đầu tôi còn tưởng sẽ nghe được chuyện gì thú vị lắm, nhưng bây giờ hình như chỉ đơn thuần là những lời nói linh tinh vô nghĩa thôi.

Tôi: “Ông nói bề cong nghĩa là sao?” Vừa nói tôi vừa lôi điện thoại ra chuẩn bị nhắn tin cho bạn bảo anh ta đến mở cửa.

Ông lão vẫn thông thả: “Xem ra kiến thức của cậu về mảng này không nhiều, hay tôi nói cụ thể hơn cho cậu nghe nhé?”

Tôi nghĩ ngợi, nắm chặt điện thoại, quyết định ngồi nghe thêm vài phút.

Ông: “Cậu biết chúng ta đang sống trong không gian bị bẻ cong chứ?”

Tôi: “Tôi không biết.”

Ông: “Không biết cũng chẳng sao, lấy một ví dụ là cậu hiểu ngay. Ví dụ cậu tìm thêm vài người, cùng cầm một tấm màng nhựa mỏng rất to, mỗi người kéo một bên làm màng nhựa mỏng căng ra... Cái này cậu có thể tưởng tượng được chứ?”

Tôi: “Tôi tưởng tượng được, nhưng kéo căng tấm màng ra để làm gì?”

Ông: “Chúng ta đặt giả thuyết tấm màng mỏng được kéo căng đó chính là không gian vũ trụ. Lúc này nếu cậu đặt lên trên tấm màng một quả cam, tấm màng sẽ thế nào?”

Tôi: “Màng mỏng sẽ lõm xuống?”

Ông: “Không sai, trên màng mỏng sẽ có một vết lõm hình cung. Vết lõm hình cung đó chính là không gian bẻ cong.”

Tôi: “Vết lõm hình cung là gì? Chúng ta đang nói đến vũ trụ phải không? Không gian làm sao lõm được?”

Ông lão mỉm cười không nói.

Tôi ngẩn ra một lúc, chợt hiểu: “Ồ, xin lỗi, tôi quên mất, định luật vạn vật hấp dẫn.”

Ông tiếp tục: “Đúng, chính là định luật vạn vật hấp dẫn. Quả cam

kia tạo thành sự gấp khúc của không gian, lúc này cậu thả một viên bi thép lăn qua vết lõm, nó sẽ lăn vào vết lõm, đúng chứ? Nếu cậu nắm bắt lực và góc độ tốt, khi viên bi lăn qua vết lõm hình cung mà quả cam tạo thành, vết lõm hình cung và quán tính chuyển động hướng ra ngoài của nó đạt đến độ cân bằng, thì sẽ thế nào?”

Tôi: “Viên bi sẽ không ngừng chuyển động vòng quanh quả cam? Có thể trùng hợp như vậy sao?”

Ông: “Đương nhiên rồi, hệ mặt trời chính là một sự trùng hợp như vậy, mặt trăng chuyển động vòng quanh trái đất chính là chuyện trùng hợp như vậy? Không phải sao?”

Tôi: “Đúng là như vậy... hóa ra là thế.”

Ông: “Bây giờ cậu hiểu được không gian bị bẻ cong rồi chứ? Môi trường chúng ta đang sống chính là không gian bị bẻ cong, đúng không?”

Tôi không thể không thừa nhận.

Ông: “Cậu hiểu được thì dễ nói rồi. Lúc này chúng ta lại đặt lên màng nhựa một viên bi thép rất to, có phải sẽ xuất hiện một vết lõm sâu hơn không?”

Tôi: “Đúng, ông muốn nói đó chính là mặt trời phải không?”

Ông: “Không chỉ là mặt trời, nếu viên bi thép to đó quá nặng, thì sẽ thế nào?”

Tôi: “Màng mỏng sẽ rách? Là lỗ đen sao?”

Ông: “Không sai, chính là lỗ đen. Đây cũng là điều giới khoa học đã nghĩ tới, khi trọng lượng lỗ đen đủ lớn, nó sẽ xé rách không gian. Nếu màng mỏng không rách, sẽ có một vết lõm rất sâu, chính là lỗ

sâu.”

Tôi: “Hóa ra đó chính là lỗ sâu... sau khi rách... bi thép... Ý tôi là lỗ đen sẽ đi đâu?”

Ông: “Không biết, có thể vẫn tồn tại ở một nơi khác, cũng có thể đã tự tiêu hao rồi bị bài trừ, không chắc còn tồn tại không, nhưng vết lõm và vết rách không gian ít nhất có thể tồn tại trong một khoảng thời gian.”

Tôi: “Cái này tôi không hiểu, khoan hãy nói vấn đề nó đi đâu. Bi thép không còn nữa tại sao vết lõm và vết rách vẫn tồn tại?”

Ông cười: “Đây chính là quán tính của trọng lực. Nếu một hành tinh đột nhiên biến mất, không gian bị bẻ cong xung quanh vẫn sẽ tồn tại thêm một thời gian chứ không lập tức biến mất.”

Tôi: “Có căn cứ khoa học không?”

Ông: “Chính là vành đai xung quanh sao Thổ, vốn dĩ vệ tinh đó bị lực hút của sao Thổ và quán tính chuyển động của bản thân xé tan, nhưng trường trọng lực tồn dư vẫn còn, chính là trường trọng lực này, tạo thành vành đai sao Thổ nằm trên một quỹ đạo. Có điều, có thể vài tỷ năm sau sẽ biến mất hoặc cũng có khi vài chục vạn năm nữa?”

Tôi: “Không thể xác định được sao?”

Ông: “Không xác định được, vì phát hiện tình trạng này chưa bao lâu.”

Tôi: “Vậy sự cân bằng ban đầu ông nói là chỉ cái này?”

Ông: “Không hoàn toàn, nhưng cũng có liên quan. Bây giờ chúng ta đặt thêm thật nhiều bi thép to trên màng mỏng, sẽ có rất

những vết lõm to, điểm này cậu cũng đã đồng ý. Vậy nếu vị trí của những vết lõm đó đều nhau, trên màng mỏng sẽ tạo thành một khu vực rất cân bằng, các vật thể trong khu vực đó chịu ảnh hưởng của trọng lực, tự bản thân nó không thể tạo thành các vết lõm, nhưng lại tạo thành sự cân bằng, không thể lăn vào bất cứ vết lõm trọng lực nào. Lúc này sự cân bằng của trọng lực bề cong được hình thành.”

Tôi cố gắng tưởng tượng ra cái vị trí vi diệu đó.

Ông: “Nếu có một hành tinh ở điểm cân bằng đó, do chịu ảnh hưởng của trọng lực cân bằng, hành tinh đó vừa không thể tự quay, cũng không quay quanh vật khác, đồng thời cũng không bị xé tan do các loại trường lực hấp dẫn, nó chỉ nằm yên. Trường trọng lực bản thân nó đã phân đã bị các trường trọng lực lớn xung quanh hút hết, hành tinh đó chính là điểm cuối của thời gian.”

Tôi: “Sao lại gọi nó là điểm cuối của thời gian?”

Ông: “Cậu không hiểu cũng không sao, bởi cậu không phải nhà vật lý học. Nếu nhà vật lý học không hiểu, nên quay lại trường học thêm vài năm. Đó là thuyết tương đối mở rộng, có thời gian cậu đọc một chút sẽ hiểu thôi. Hơn nữa, để giúp cậu hiểu hơn, tôi đã có ý không dùng từ ‘không - thời gian’, mà dùng từ ‘không gian’. Trên thực tế, thứ bị bề cong chính là ‘không - thời gian’ đấy.”

Tôi: “Nhưng làm sao ông biết có một nơi như thế tồn tại? Chính là cái điểm cuối của thời gian mà ông nói... hành tinh?”

Ông lão cười rất tự hào: “Tôi đã từng đến đó!”

Điểm cuối của thời gian - Chương sau: Khoảnh khắc chính là vĩnh hằng

Nhìn bệnh nhân tự hào tuyên bố đã từng đến điểm cuối của thời gian, tôi nhất thời hoang mang. Những điều ông nói trước đó tôi còn chưa tiêu hóa hết, giờ lại nói đến chuyện khó tin như vậy, khiến tôi hoàn toàn không phản ứng kịp.

Tôi: “Ông... từng đến đó lúc nào?”

Ông: “Muốn đến lúc nào cũng được.”

Tôi: “Lúc nào cũng được?”

Ông rất kiên định: “Đúng.”

Tôi: “Bây giờ có thể đi không? Có thể cho tôi thấy ông đến đó không?”

Ông: “Bây giờ đi cũng được, nhưng cậu không thể nhìn thấy.”

Tôi: “Không phải tôi muốn đi xem điểm cuối của thời gian, mà là cho tôi thấy ông không ở đây nữa ấy.”

Đột nhiên ánh mắt ông sáng rực lên: “Tôi quay lại rồi.”

Tôi: “Hả?”

Nói thật tôi từng gặp không ít bệnh nhân rất khoa trương, nhưng

khoa trương đến mức độ này là lần đầu tiên.

Ông: “Tôi nói rồi, tôi đi cậu cũng không nhìn thấy.”

Tôi: “Ý ông muốn nói linh hồn rời đi?”

Ông: “Không, không phải đi trong tinh thần, mà là thật sự đi rồi.”

Tôi bày tỏ sự nghi ngờ, hoang mang nghiêm trọng với việc này.

Ông: “Tôi biết cậu cảm thấy tôi có bệnh, chẳng sao, tôi quen rồi, nhưng tôi thật sự đã đến đó. Như tôi nói, đó là điểm cuối của thời gian, tức là không có khái niệm thời gian nữa, vì vậy dù tôi đi rồi, cậu cũng không nhìn thấy, bởi không thuộc cùng một thời gian. Ở nơi đó không chiếm dụng một giây một phút nào của thời gian nơi đây.”

Tôi: “Ý ông là ông đi rồi, nhưng thời gian ở đó ngừng trệ hoặc có thể nói là không có thời gian, dù ông có đến đó người ở thế giới này cũng không phát hiện ra, khả năng là có hai thời gian khác nhau. Đúng không?”

Ông: “Không hoàn toàn đúng, trên thực tế thời gian có rất nhiều loại. Cứ dựa vào cuộc nói chuyện của chúng ta vừa rồi về tính chất của không gian bị bẻ cong là cậu có thể tiếp nhận được.”

Tôi: “Thôi được, chúng ta giả thuyết ông thật sự đã đến đó, vậy ông đến đó bằng cách nào?”

Ông: “Đầu tiên cậu cần tin tưởng sự tồn tại của điểm cuối thời gian, cậu mới có thể đi được.”

Tôi: “Tin thì có, không tin thì không có? Thế chẳng có nghĩa lý gì.”

Ông lão rất nghiêm túc: “Cậu có thể không tin, nhưng cậu không

tin cũng không ảnh hưởng đến sự tồn tại của hiện thực khách quan, hơn nữa cậu cũng không thể chứng minh những điều tôi nói là sai. Ít nhất, trong thế giới có thời gian này, cậu không thể chứng minh tôi đang bốc phét. Tôi muốn kể cậu nghe một câu chuyện: Có một người mù bẩm sinh rất muốn biết mặt trời là gì. Có người nói với anh ta: ‘Anh đang đứng dưới mặt trời đó, có cảm thấy nóng không? Đó chính là mặt trời.’ người mù hiểu: Thì ra mặt trời rất nóng. Có một đêm người mù đi qua lò lửa, cảm thấy rất nóng, liền hỏi người xung quanh: ‘Nóng quá, là mặt trời sao?’ người ta bảo anh ta: ‘Đây không phải mặt trời, mặt trời hình tròn cơ.’ Người mù hiểu: Thì ra vừa tròn vừa nóng mới là mặt trời. Người ta giải thích cho anh ta: ‘Không phải, mặt trời không thể sờ được, mặt trời ở trên bầu trời, buổi sáng có màu đỏ, buổi trưa màu trắng, buổi tối lại màu đỏ. Mặt trời có thể phát sáng, vì vậy anh cảm thấy mặt trời nóng.’ người mù liền hỏi: ‘Bầu trời ở đâu? Màu đỏ là gì? Màu vàng là gì? Phát sáng là gì?’ Không ai có thể nói rõ được. Thế là người mù liền nói: ‘Các người đều lừa tôi, không hề có mặt trời.’”

Tôi sửng ra một lúc, cảm giác như đã rơi vào một nghịch lý nào đó nhưng không thể nói rõ. Có điều tôi hiểu vì sao ông ấy lại là “bảo bối trấn viện”, tôi cũng cảm thấy ông lão này có tiềm năng của một giáo chủ tà giáo.

Tôi thở một hơi dài: “Được rồi, ông đi rồi, thật sự có tồn tại. Vậy điểm cuối của thời gian là nơi như thế nào?”

Ông lão cũng thở một hơi dài: “Tôi không cách nào khiến cậu tin tưởng mình được. Nhưng tôi có thể nói cho cậu biết.”

Tôi: “Ông nói đi.”

Ông lão: “Điểm cuối của thời gian vượt quá sức tưởng tượng, do nơi đó không có thời gian, nên rất khó lý giải. Lấy ví dụ, cậu bước một bước về phía trước, nghĩa là cậu cũng đang đồng thời bước về tất cả các hướng. Hiểu không? Cậu có thể nhắm mắt tưởng tượng một chút.”

Tuy tôi hơi nghi ngờ, nhưng vẫn thử nhắm mắt tưởng tượng hiệu quả khi cùng lúc bước một bước về tất cả các hướng. Rất tiếc, hình ảnh trước mắt lại là một bông hoa cúc nở rộ.

Tôi mở mắt: “Xin lỗi tôi không tưởng tượng được.”

Ông: “Tôi hiểu, cái này rất khó... Được rồi, nếu cậu nhất định phải so sánh với thế giới có thời gian, tôi sẽ cố gắng hết khả năng minh họa cho cậu hiểu, dù cũng chẳng trông mong cậu có khái niệm gì. Coi như tôi đang nói linh tinh vậy. Điểm cuối của thời gian, có không khí hay không, có trọng lực hay không đều không quan trọng, không ăn không ngủ cũng chẳng sao, thể xác tồn tại thì tồn tại, có thể tồn tại ở bất cứ điểm nào, chỉ cần cậu đồng ý. Còn vấn đề bước một bước, tùy quyết định của cậu, nếu cậu tiếp tục hướng về phía trước cũng có nghĩa là tiến về tất cả các hướng. Giống như vậy, cậu có thể đồng thời nhìn thấy tất cả các góc độ, có phải cậu càng rối rắm hơn rồi không? Cậu có thể tận mắt nhìn thấy bóng lưng mình, rất kỳ quái đúng không? Cậu cũng nhìn thấy chính diện và bên cạnh mình. Cậu có thể nhìn thấy vì ba chiều còn tồn tại, nhưng chiều thứ tư thì không.”

Tôi: “Chiều thứ tư tội nghiệp...”

Ông: “Vượt quá tầm tưởng tượng rồi sao? Còn có thứ khoa trương hơn nữa. Trên thực tế, ngay đến một bước đó cậu cũng

không cần bước, chỉ cần cậu muốn đi, cậu đã đi rồi. Không có sự hạn chế về thời gian, thoát ly khỏi quan hệ nhân quả. Cậu có thể chiếm đầy cả không gian, đó là không gian thật sự, không phải không - thời gian. Nhưng thật ra cậu chỉ đang ở yên tại một điểm. Tôi biết cậu không thể lý giải được, thực tế cũng không mấy người có thể lý giải được, bao gồm cả các học giả vật lý.”

Nói thật nào tôi bắt đầu căng ra rồi.

Tôi: “Vậy về sau thì sao? Sẽ có vô số bản thân tôi?”

Ông: “Không, chỉ có một.”

Tôi: “Vì sao?”

Ông: “Cơ thể cậu có đặc tính ba chiều, vì vậy điểm cậu tồn tại chỉ có một. Nhưng không có trục thời gian, cậu có thể ở bất cứ nơi nào, vì không có sự ràng buộc về nhân quả của chiều thứ tư... khái niệm không - thời gian bốn chiều này có lẽ cậu cũng không hiểu.”

Tôi: “Không, tôi hiểu.” Đột nhiên tôi rất cảm kích cậu thanh niên nói loài người là con sâu bốn chiều kia, không có cậu ta thì hôm nay tôi chẳng hiểu nổi cái gì.

Ông: “Cậu hiểu? Rất tốt, vậy để tôi nói tiếp. Không có trục thời gian nên cũng sẽ không tồn tại quá trình, tại điểm cuối của thời gian, tất cả quá trình thật ra chính là không có quá trình. Quan hệ nhân quả cần có trước có sau, không có thời gian, khái niệm trước sau này cũng không tồn tại nữa.”

Tôi cảm thấy có chút hiểu ra, nhưng trong lòng vẫn thấy một bước này đi thật khó khăn, ý tôi là sự lý giải.

Tôi: “Thôi được, vậy ông giải thích xem trong tình trạng không có

thời gian, ý thức sẽ như thế nào? Không có thời gian thì cũng không có thời gian suy nghĩ đúng không?”

Ông: “Ai nói ý thức cùng một không - thời gian với chúng ta chứ? Ý thức là do cơ thể chúng ta sản sinh ra, nhưng về cơ bản nó tồn tại ở một nơi đa chiều hơn cơ thể chúng ta.”

Tôi cảm thấy câu nói này khá gây chú ý.

Tôi: “Đợi một chút, ông đang phủ định thế giới vật chất đúng không?”

Ông lão cười: “Không, tôi không phủ định thế giới vật chất. Tôi có tín ngưỡng không có nghĩa là tôi phải phủ định sự tồn tại của thế giới vật chất hay vũ trụ. Thượng đế cũng được, Phật tổ cũng được, Allah cũng được, đó chỉ là tư tưởng triết học. Tư tưởng sản sinh từ ý thức, tôi nói rồi, ý thức không thuộc thế giới bốn chiều này. Tư tưởng đến từ ý thức thúc đẩy sự phát triển và tiến hóa của nhân loại, điều này hợp lý, không mâu thuẫn.”

Tôi: “Cái này có lẽ cũng có lý... nhưng vì sao chủ đề lại chạy sang triết học rồi?”

Ông: “Cậu không phát hiện ra sao? Cho dù cậu nói về chủ đề gì, nói đến cuối cùng tất cả đều sẽ liên quan đến triết học.”

Tôi: “Hình như là như vậy...”

Ông: “Tổ tiên chúng ta từng miêu tả lại các dòng thời gian khác nhau từ góc độ triết học: Bấy ngày trong động, nghìn năm nhân gian. Chẳng qua đó chỉ là sự suy đoán từ góc độ triết học.”

Tôi: “Cái này tôi có nghe qua...”

Ông: “Đối với cậu, điểm cuối của thời gian rất khó lý giải, nhưng

nếu cậu suy nghĩ thêm về không gian phẳng của màng mỏng chúng ta đã giả thuyết lúc trước thì cậu sẽ hiểu thôi. Từ góc độ duy vật xác định sự tồn tại của các dòng thời gian khác nhau, chuyện này không có vấn đề gì. Khi đạt đến cân bằng trọng lực, nhất định phải có một điểm thuộc điểm cuối của thời gian.”

Tôi: “Bây giờ tôi rõ ràng hơn nhiều rồi. Trên thực tế tôi không hiểu đi như thế nào.”

Ông lão thả chân xuống, đứng lên: “Ban đầu không có sinh vật, về sau mới có. Ban đầu không có địa cầu, về sau mới có. Ban đầu không có hệ mặt trời, về sau mới có. Hệ ngân hà cũng vậy, vũ trụ cũng thế. Đây chính là cái gọi là “bằng không” sao? “Bằng không” đi ngược lại với mọi quy tắc vật lý của thế giới vật chất. Nhưng thật sự không phải là “bằng không” sao? Điện không dây cậu không nhìn thấy, tia hồng ngoại cậu không nhìn thấy, tia X- quang cậu không nhìn thấy. Nhưng cho dù khó lý giải hoặc không thể tin nổi, tất cả những thứ đó vẫn đang tồn tại. Một người thời nhà Đường đến thời đại của chúng ta, nhìn thấy có người cầm điện thoại di động nói liên tục, anh ta sẽ cảm thấy thời đại này thật thần kỳ, nhất định là phép thuật, là tiên cảnh. Thực tế thì sao? Có phải không? Ăn uống đi cầu có thiếu cái nào đâu? Đó chỉ là sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật, phải không nào? Nếu cái người nhà Đường kia hiếu học, nỗ lực học tập cách sinh hoạt của thời đại chúng ta, đợi đến một ngày anh ta cầm chiếc điện thoại di động nói chuyện, tay ấn điều khiển tivi, cậu lại đưa anh ta về đời nhà Đường, cậu cho rằng ai sẽ tin lời anh ta nói? Chúng ta học lịch sử, có thể nhận thức được sự phát triển của nền văn minh nhân loại, vì vậy không cảm thấy sự phát triển đó là

phép thuật. Điện thoại di động cũng vậy, tivi cũng thế, chỉ là đồ dùng hằng ngày. Đột nhiên ném cậu về 1000 năm sau, cậu sẽ chính là người đến từ thời đại nhà Đường.”

Tôi chăm chú nhìn ông ta.

Ông: “Chủ nghĩa duy vật cũng được, chủ nghĩa duy tâm cũng thế, kỳ thực không có gì mâu thuẫn cả. Chỉ cần không dùng những gì bản thân nắm bắt được đi làm hại người khác, vậy coi như nhận thức của bản thân được nâng cao rồi, cũng chẳng có gì phải kinh ngạc. Như tôi đã nói lúc trước: Cậu không tin cũng không ảnh hưởng gì đến sự tồn tại của hiện thực khách quan. Điểm cuối của thời gian có tồn tại, hơn thế tôi thật sự đã đến đó. Cậu có đồng quan điểm hay không cũng không phải vấn đề của tôi, nó là vấn đề của cậu.”

Tôi thở một hơi dài: “Thôi được, tôi thừa nhận ông thuộc cấp bậc thần tiên rồi... Trước đây ông làm nghề gì?”

Ông lão cười: “Tôi chỉ là một bệnh nhân tâm thần thôi, từng là một giảng viên triết học.”

Tôi: “... Đúng rồi, tôi muốn hỏi một chút, trước đây có một số bệnh nhân khỏi bệnh là như thế nào? Còn nữa ông đã nói với các bệnh nhân đó những gì mà khiến tinh thần họ thay đổi tích cực như vậy.”

Ông: “Tôi đưa họ đến điểm cuối của thời gian.”

Tôi bắt lực nhìn ông ta, không biết nên nói gì. Trước mắt hiện ra nụ cười xấu xa của anh bạn trước khi khóa cửa rồi đi.

Sau đó cuộc nói chuyện của chúng tôi dần dần chuyển sang hướng triết học, tôi phát hiện, những người nắm vững cơ sở triết

học gần như đều thuộc cấp bậc thần tiên. Còn đối với điểm cuối của thời gian, tôi đã có thể lý giải được, nhưng việc ông lão nói đã từng đến đó, tôi không thể lý giải. Hoặc có thể nói, dựa vào những nhận thức của tôi đối với thế giới vật chất, tôi không thể lý giải.

Lúc anh bạn bác sĩ mở cửa đón tôi, trên mặt vẫn treo nụ cười nhìn muốn đánh.

Đợi sau khi anh ta tan làm, trên đường đi ăn cơm, tôi hỏi anh ta: “Cậu từng nói chuyện với ông ta chưa?”

Anh: “Điểm cuối của thời gian phải không? Tôi nghe rồi, nghe đến chóng mặt rồi, về sau còn tự đọc sách, miễn cưỡng hiểu rồi.”

Tôi: “Cậu tin không?”

Anh: “Cậu nói trước xem cậu có tin không?”

Tôi: “Tôi không biết.”

Anh: “Tôi cũng không biết... Có điều, một câu ông ấy từng nói khiến tôi hiểu hơn về vấn đề này.”

Tôi: “Câu gì?”

Anh: “Thử dùng góc độ của duy vật để lý giải, khoảnh khắc chính là vĩnh hằng.”

Bên kia bức tường

Trước khi gặp bệnh nhân này, tôi được hai chuyên gia tâm lý và một bác sĩ thần kinh nghiêm túc cảnh báo: Nhất định phải cẩn thận, anh ta thuộc dạng nhân vật nguy hiểm về mặt tư tưởng. Sau nhiều lần nhận cảnh báo, sự hiếu kỳ của tôi bị đẩy lên đến đỉnh điểm.

Nói thật vừa nhìn thấy anh ta tôi có chút thất vọng, thoát trông cũng chẳng có gì mới mẻ. Diện mạo xấu xí, dáng người bình thường, không có răng nanh, cũng hít thở không khí, dưới xương sườn không có vảy mọc ngược, có vẻ vẫn ăn các hợp chất carbohydrate, trước ngực không có biểu tượng chữ S thật lớn, thoát nhìn thì khả năng biến hình không cao lắm. Tuy vẫn có một điểm bắt mắt, thật sự bắt mắt: Đôi mắt anh ta rất sáng và có thần.

Sau khi ấn nút ghi âm, tôi mở sổ, phát hiện anh ta đang chăm chú dõi theo từng cử động của mình.

Tôi: “Anh...”

Anh: “Tôi rất tốt, anh bị họ cảnh báo cần cẩn thận tôi phải không?”

Tôi: “... Đúng vậy.”

Anh: “Anh hình dung về tôi như thế nào?”

Tôi: “Anh rất để ý cách nhìn của người khác sao?”

Anh: “Không còn việc gì khác để làm, họ không cho tôi đọc báo nữa rồi.”

Tôi: “Vì sao?”

Anh: “Tôi sẽ học hỏi được rất nhiều điều qua báo chí, tôi có thể phân tích mấy ngày, sau khi nghiên cứu kỹ càng tôi sẽ tìm thấy những ý tưởng mới, nên họ không để tôi đọc nữa.”

Tôi: “Nghe bảo anh rất có tài ăn nói.”

Anh: “Lời nói của tôi chậm hơn suy nghĩ nhiều, rất nhiều thứ bị sót.”

Tôi: “Đây là khoe khoang?”

Anh: “Sự thật.”

Tôi đột nhiên cảm thấy rất thích nói chuyện với anh ta, rõ ràng ngắn gọn, không cần lời lẽ thừa thãi.

Tôi: “Được rồi, cho tôi biết những gì anh biết đi.”

Anh: “Anh gấp gấp quá đấy.”

Tôi: “Vì tôi nghe nói anh là ác mộng của một số chuyên gia tâm lý.”

Anh: “Đó là do bản thân họ cũng hoài nghi.”

Tôi: “Hoài nghi cái gì?”

Anh: “Liệu anh có cảm thấy thế giới này có gì đó không đúng không? Mọi việc hình như đều có vấn đề, nhưng lại không thể nói rõ, cũng chẳng nhìn thấu vấn đề ở đâu. Có thời điểm một điều gì đó sẽ như có như không xuất hiện, khi anh muốn nắm lấy lại biến mất, giống ảo ảnh vậy. Có lúc anh sẽ cảm thấy rất rõ ràng, vấn đề không đơn giản như vậy, đằng sau mỗi sự việc, mỗi vật thể luôn tồn tại

điều gì đó, anh còn có thể xác định rất nhiều quy luật liên quan đến nhau, nhưng nghĩ kỹ lại chỉ thấy rối loạn. Thế giới này có quá nhiều điều anh không thể lý giải, giống như bị ngăn cách bởi tấm thủy tinh mờ nhìn không rõ, anh hoang mang đến mức sụp đổ, cuối cùng chỉ có thể dùng triết học để giải thích tất cả, nhưng anh rõ hơn ai hết những lời giải thích kia tưởng đúng mà lại sai, không đủ sáng tỏ. Đúng chứ?”

Trong đầu tôi nhanh chóng sắp xếp lại những gì anh ta vừa nói, đồng thời cố gắng che giấu sự kinh ngạc của mình: “Cũng có lúc như vậy.”

Anh: “Nếu thật sự chỉ là ‘có lúc’, sau khi nhận được lời cảnh báo, anh sẽ không đến ngồi trước mặt tôi.”

Sự nhạy bén của anh ta thật sự khiến người khác áp lực.

Tôi: “Bởi vì tôi hiếu kỳ.”

Anh: “Đúng vậy, vì anh hoài nghi tất cả mọi thứ, anh sẽ không bao giờ thỏa mãn với những gì anh biết.”

Tôi không nói gì cả, trong đầu đang suy nghĩ cẩn thận xem cần phải trả lời như thế nào, lần đầu tiên bị ép phải trả lời thật cẩn thận trong thời gian ngắn như vậy.

Anh: “Những điều tôi nói anh hiểu chứ?”

Tôi: “Tôi đang suy nghĩ.”

Anh: “Không có gì đáng nghĩ cả, căn bản nghĩ không ra đâu, vì hiện tại trạng thái của anh không đúng.”

Tôi: “Có lẽ vậy. Trạng thái nào mới có thể nghĩ ra?”

Anh: “Tôi không biết. Có điều tôi cũng đã hiểu được một chút.”

Tôi quyết định lùi một bước để tiến hai bước: “Có thể dạy tôi không?”

Anh: “Không cần phải dạy, rất đơn giản. Anh thử nghĩ lại xem, sự sản sinh của các quỷ thần trong tôn giáo, sự xuất hiện của các quan điểm triết học, việc tìm kiếm những sinh vật có trí tuệ ngoài loài người và tất cả những kiến thức chúng ta nắm bắt được suy đến tận cùng là để làm gì? Để tìm. Tìm cái gì? Tìm được nhiều đáp án hơn. Nhưng, có đúng là càng nhiều hơn không? Nhiều ở chỗ nào?”

Tôi: “Hình như chủ đề lại nhảy sang triết học rồi?”

Anh: “Không, triết học chỉ là sự giải thích trên khái niệm, không phải căn bản.”

Tôi: “Triết học không phải căn bản? Vậy cái gì mới là căn bản?”

Anh: “Anh chưa nghe ra trọng điểm trong lời nói. Triết học chỉ được coi là một lối đi thôi, có thể triết học còn là ngõ cụt, sự lừa lọc, một kiểu tự an ủi bản thân.”

Tôi cảm thấy hơi hoa mắt, ánh mắt của anh ta như ngọn đèn soi rọi khiến tôi cảm thấy không thoải mái.

Tôi: “Anh không cần nói vòng vo nữa phải không?”

Anh ta cười: “Chúng ta chỉ nhìn thấy một phần thế giới, trên thực tế, thế giới rất to.”

Tôi: “Anh muốn nói đến vũ trụ phải không?”

Anh: “Vũ trụ? Cái đó không đủ, quá nhỏ, cũng chỉ là một phần rất nhỏ mà thôi. Trên thực tế thế giới này vượt ra ngoài không gian, thời gian, vượt ra khỏi mọi thứ của mọi thứ. Lớn đến mức tư duy

của anh không thể hình dung được.”

Tôi: “Tư duy là vô hạn, có thể tưởng tượng rất nhiều.”

Đột nhiên anh ta cười lớn, điều này khiến tôi cảm thấy rất bức bối.

Anh: “Tưởng tượng vô hạn? Anh đừng đùa nữa. Tưởng tượng làm sao vô hạn được, tưởng tượng đều dựa trên nhận thức, không thể vượt qua nhận thức được.”

Tôi: “Cái này... kiến thức càng nhiều, không gian tưởng tượng càng lớn phải không?”

Anh: “Vứt cái khái niệm không gian đi. Quỷ thần được sáng tạo ra để lấp đầy sự thiếu hụt của không gian, những thứ như thời gian, thế giới khác đều chỉ là bộ phận nhỏ không đáng kể, khác biệt rất lớn. Một con sâu trên cây không cách nào biết được đại dương hay sa mạc là gì, điều đó vượt quá phạm vi nhận thức của nó. Bắt con sâu đó, đặt sang một cái cây khác, nó sẽ không bận tâm, nó vẫn tiếp tục ăn, tiếp tục bò, nó sẽ không nhận thức được xung quanh đã khác trước, nó cũng không quan tâm có giống hay không, có đồ ăn là được.”

Tôi: “Đã có đồ ăn rồi cần gì phải quan tâm nhiều thế chứ! Đó chỉ là một con sâu thôi.”

Anh: “Không sai, chúng ta không thể yêu cầu con sâu suy nghĩ quá nhiều, nhưng đồng thời cũng không thể cho rằng một con sâu suy nghĩ nhiều là có bệnh. Nên cho phép những tồn tại khác với bản thân mình.”

Tôi: “Anh muốn nói là...”

Anh: “Tôi không muốn nói gì hết, chỉ là anh cảm thấy như vậy thôi.”

Tôi: “Được rồi, biết được thế giới của chúng ra rất nhỏ bé thì có thể làm gì chứ? Đối với con sâu, biết thế nào là đại dương, biết thế nào là sa mạc thì sao? Dù gì cũng vẫn phải quay lại cái cây kia để kiếm ăn mà?”

Anh: “Anh là người, không phải sâu. Anh là nhà cầm quyền tự trị, là con người cao cao tại thượng.”

Tôi: “Vậy bỏ qua những danh hiệu tự xưng đó được rồi.”

Anh ta mỉm cười nhìn tôi, tôi biết tôi mắc bẫy rồi.

Tôi: “Anh muốn phủ định con người sao?”

Anh: “Không, tôi không muốn.”

Tôi: “... Quay lại với thế giới to lớn hơn mà anh nói. Anh chứng minh luận điểm này như thế nào?”

Anh: “Một con sâu hỏi một con sâu khác: Anh làm cách nào để chứng minh sự tồn tại của đại dương?”

Tôi có hơi đau đầu: “Biến thành bướm may ra mới nhìn thấy... nếu cách biến không quá xa...”

Anh ta đắc ý cười.

Tôi hiểu rồi, tên xảo thuật này đang lợi dụng tôi nói ra quan điểm thật sự của hắn.

Tôi: “Vậy phức tạp rồi, căn bản phải thay đổi tính chất...”

Anh: “Anh lại vướng mắc rồi đúng không?”

Tôi cảm thấy suy nghĩ trong đầu rối loạn thành một mớ bòng bong.

Anh: “Anh có từng chơi trò đổi góc độ chưa?”

Tôi: “Chơi như thế nào?”

Anh: “Đặt một cái máy quay kỹ thuật số ở vị trí bất cứ trong túi áo, tìm cách cố định chặt nó lại, sau đó cắt một cái lỗ ở túi áo, bắt đầu quay từ sáng sớm lúc anh ra khỏi nhà, quay một ngày của anh. Đến một ngày nghỉ nào đó anh chiếu lại xem, anh sẽ phát hiện hóa ra thế giới thay đổi rồi, không giống như ban đầu nữa, tất cả đều mới lạ, những điều tưởng thật hóa ra lại là giả, vừa lạ lẫm vừa quen thuộc.”

Tôi không thể không thừa nhận trò chơi này rất hấp dẫn, chỉ tưởng tượng thôi đã cảm thấy vô cùng thú vị.

Anh: “Qua mấy ngày đổi sang túi khác, hoặc đặt trên mũ, hoặc lúc lái xe thì cố định máy quay trên nóc xe, sau đó anh xem lại, đó là một thế giới mới. Vẫn chưa hết, làm y như vậy với túi quần, để ống kính quay về phía sau, hoặc làm hẳn một cái giá, cố định trên đỉnh đầu, trên đôi giày hoặc trên cổ con chó của anh. Thế nào cũng được, anh sẽ phát hiện ra rất nhiều thứ khác nhau, hóa ra anh chưa nhận thức hết được thế giới này.”

Tôi: “Hình như rất thú vị...”

Anh: “Làm một con bướm không tệ đúng chứ?”

Tôi đã khá quen với việc bị mắc bẫy rồi.

Tôi: “Như vậy chẳng bao giờ kết thúc được.”

Anh: “Đương nhiên, thế giới này quá rộng lớn, vượt xa trí tưởng tượng của anh.”

Tôi: “Nếu đủ thời gian nhất định sẽ nhìn thấy hết tất cả các góc

độ.”

Anh: “Vì sao anh cứ quá để ý đến thời gian vậy? Không có thời gian thì vấn đề gì chứ! Thật sự cần dùng tất cả các góc độ để nhìn được cả thế giới hoàn chỉnh sao, dù đó chỉ là thế giới anh biết? Không phải tư duy của anh đã hạn chế anh sao?”

Tôi: “Tư duy của tôi...”

Anh: “Tôi nói rồi, tư duy có hạn. Đúng chứ?”

Tôi: “Đúng...” Không còn cách nào khác, tôi chỉ có thể thừa nhận.

Anh: “Tôi là một nhân vật nguy hiểm sao?”

Tôi: “Có lẽ vậy. Nhưng những điều anh nói vượt quá xa hiện thực rồi, dù sao anh vẫn là con người, anh vẫn đang sống.”

Anh: “Đúng vậy, nhưng điều đó không thể ngăn cản được suy nghĩ của tôi.”

Tôi: “Nhưng tư duy của anh cũng có hạn.”

Anh: “Tư duy chỉ là một bức tường hạn chế.”

Tôi: “Lời này của anh rất mâu thuẫn.”

Anh: “Không hề. Tôn giáo cũng được, triết học cũng được, thần học cũng được, khoa học cũng được, chỉ là xu hướng, thứ anh theo đuổi chỉ có một thứ, nhưng anh phải tìm thấy. Đương nhiên, anh có thể không đi tìm, nhưng thế nào cũng có người đang tìm.”

Tôi: “Giả thuyết những điều anh nói là đúng, sau khi tìm thấy thì sao?”

Anh: “Theo thường lệ, sau khi tìm ra sẽ lấp ba lấp báp, lời lẽ rời rạc, câu nọ xọ câu kia kể cho người khác nghe, có người ghi nhớ,

có người không. Người nhớ được lại mơ hồ truyền đi, cuối cùng mọi người sẽ cảm thấy anh là người sáng tạo ra một giáo phái hoặc tôn giáo nào đó, sau đó một nhóm người tranh đấu nhau hết lần này đến lần khác, tôn giáo mới nổi vốn dĩ không lành lặn lại bị phân tách thành nhiều nhánh nhỏ. Cho đến một ngày, mấy người cổ quái phát hiện ra điểm khác biệt, lại lao tâm khổ tứ tìm kiếm, đến khi không tìm ra đáp án, bắt đầu suy nghĩ, rồi gặp bức tường chắn kia. Sau đó lại tiếp tục tìm kiếm, cứ lặp đi lặp lại như một vòng tuần hoàn.”

Tôi: “Tôi bắt đầu rồi rồi, rốt cuộc anh biết được điều gì?”

Anh ta cười: “Đối với các anh, tôi chỉ là một bệnh nhân tâm thần.”

Mặc kệ tôi có nói thêm điều gì, anh ta cũng không trả lời nữa, có điều mục đích của anh ta đã đạt được, dẫn dắt suy nghĩ của tôi hướng đến một vài sự việc, nhưng mấy sự việc này chỉ khiến đầu óc tôi loạn cào cào.

Tối hôm đó tôi bị mất ngủ, các suy nghĩ trong đầu cứ dính chặt lấy nhau, không thể sắp xếp lại cho rõ ràng. Dường như tôi đã lý giải được những điều anh ta nói, nhưng vẫn không biết phải làm sao. Ngày hôm sau tôi rất muốn nói chuyện lại với anh ta, nhưng đột nhiên cảm thấy điều đó thật đáng sợ, vì đêm qua trước lúc đi ngủ tôi cứ luôn thiết kế xem đặt máy quay kỹ thuật số ở vị trí nào trên quần áo.

Tôi nghĩ đến câu nói mà rất nhiều bác sĩ tâm lý, bác sĩ thần kinh nói với mình: Nhất định không được quá để tâm đến những lời bệnh nhân nói, đừng suy nghĩ quá sâu về thế giới quan họ nói với anh, nếu không anh sớm muộn cũng sẽ phát điên.

Tư duy thật sự là một bức tường ngăn hạn chế chúng ta? Thế giới rất cuộc lớn cỡ nào? - Ở bên kia bức tường.

Tuần báo tử vong

Tôi: “Anh có nhớ anh đã làm gì không?”

Anh: “Nhớ.”

Tôi: “Nói thử xem.”

Anh: “Tôi đã giết cô ấy.”

Tôi: “Vì sao phải giết cô ấy?”

Anh ta hoang mang nhìn tôi: “Không được sao? Mỗi tuần tôi đều giết cô ấy một lần.”

Tôi: “Người chết rồi làm sao giết lại được?”

Anh: “Cô ấy chưa chết, chỉ là tôi đã giết cô ấy.”

Tôi: “Vậy vì sao anh giết cô ấy?”

Anh: “Cô ấy lần nào cũng cố ý chọc tức tôi, cô ấy luôn cố ý tìm lý do để cãi nhau, mục đích chính là để tôi giết cô ấy.”

Tôi: “Cô ấy làm sao mà chọc tức anh?”

Anh: “Cố ý bôi lông tìm vết, hoặc là đá tôi... ừm... phía dưới.”

Tôi: “Lần nào cũng như vậy?”

Anh: “Ừ.”

Tôi: “Anh giải thích thế nào về việc cô ấy đã chết được gần hai tháng?”

Anh ta có chút không kiên nhẫn: “Tôi đã nói rồi, cô ấy chưa chết, chỉ là tôi giết cô ấy mà thôi.”

Tôi: “Thôi được rồi, cũng phải có sự bắt đầu chứ? Lần đầu tiên như thế nào?”

Anh: “Lần đó cô ấy dẫn tôi đến nhà... Ban đầu mọi thứ đều rất ổn, về sau cô ấy luôn cố ý bôi lông tìm vết, thế là tôi giết cô ấy.”

Tôi: “Giết như thế nào?”

Anh: “Dùng khăn quàng treo sau cửa thất cổ cô ấy.”

Tôi: “Sau đó thì sao?”

Anh: “Cô ấy chống cự, đá lung tung, cổ họng phát ra tiếng... âm thanh kỳ quái... tay chân co giật, một lúc sau đầu lười thè ra ngoài... màu tím, sau đó không động đậy nữa.”

Tôi: “Vậy không phải là chết rồi sao?”

Anh: “Chưa chết, không biết tại sao cô ấy không cử động nữa, mềm oặt, tê liệt trên sàn nhà, cả khuôn mặt đều màu tím... Ban đầu tôi rất hoảng hốt, sau đó tôi cảm thấy có thể cô ấy buồn ngủ, nên tôi đi về. Trên đường ra khỏi khu nhà trọ, tôi nhìn thấy cô ấy mặc một bộ váy ngủ rộng đứng trước cửa sổ cười với tôi, còn vẫy tay nữa.”

Tôi: “Anh có thể nhìn thấy cô ấy?”

Anh: “Nhà cô ấy ở tầng hai, đó là nhà cũ kiểu Liên Xô, cửa sổ rất to, không kéo rèm, buổi tối không cần bật đèn, đèn đường chiếu vào cũng đủ sáng.”

Tôi: “Ý tôi là anh đã tận mắt nhìn thấy cô ấy vẫy tay?”

Anh: “Đúng vậy, sau đó mỗi tuần tôi đều đến thăm cô ấy, lần nào cô ấy cũng bắt tôi mang theo một cuốn tạp chí thời trang vì cô ấy

không đi mua sắm nữa.”

Tôi: “... Vậy anh nhớ cô ấy không?”

Anh: “Có, khi nào tôi có thể gặp cô ấy?”

Tôi do dự một lúc, rút vài tấm ảnh trong cặp công văn bên cạnh ra đặt trước mặt anh ta, đó là ảnh chụp một thi thể nữ giới từ nhiều góc độ. Thi thể đã được xử lý, nội tạng không còn nữa, tứ chi và cơ thể dùng rất nhiều màng bọc thực phẩm và băng dính quấn kín riêng từng phần, nhìn như một hình nhân mô phỏng màu nâu xám. Hình nhân đó mặc bộ váy ngủ màu trắng rộng rãi... Tôi cố gắng không nhìn vào ảnh.

Anh ta sửng người nhìn các bức ảnh một lúc lâu.

Tôi: “Bây giờ anh tin cô ấy đã chết rồi chứ?”

Anh ta ngẩng đầu nhìn tôi ngờ vực, lại nhìn các bức ảnh: “Cô ấy không phải vẫn ổn sao?”

Tôi: “Hơn một tháng trước anh đã thất cổ cô ấy đến chết, sau đó dùng rất nhiều muối để xử lý tránh cho thi thể bị phân hủy, rồi lại dùng màng bọc thực phẩm và băng dính quấn kín, cuối cùng mặc cho nạn nhân bộ váy ngủ màu trắng và đặt ở trên sàn nhà cạnh cửa sổ. Có người nhìn thấy anh mỗi tuần đều đến một lần và cầm theo cuốn tạp chí. Nhưng họ không thấy cô ấy xuất hiện nữa, chỉ có anh đến, nên họ mới báo án. Hiện trường đã được anh dọn dẹp sạch sẽ, tạp chí đặt ngăn nắp trên giường, phần đầu của những người trong cuốn tạp chí đều bị anh chọc khuyết, trên tạp chí chỉ có dấu vân tay của anh.”

Anh ta nhìn tôi khó hiểu: “Tôi không hiểu anh đang nói gì.”

Tôi: “Được rồi, vậy anh nói xem chuyện là thế nào, có thể tôi sẽ hiểu được những điều anh nói.”

Anh ta thở dài: “Vậy tôi kể lại tương tận một lần nữa, lúc tôi ở nhà cô ấy, cô ấy cố ý soi mói...”

Tôi: “Cái này anh đã nói rồi, về sau mỗi tuần anh làm gì?”

Anh: “Sau lần đầu tiên giết cô ấy, tuần nào cô ấy cũng gọi điện thoại cho tôi, nói nhớ tôi, bảo tôi đến gặp cô ấy, còn dặn tôi mang cho một cuốn tạp chí thời trang. Lúc gần đến nơi, đi qua giao lộ là có thể nhìn thấy cửa sổ cuối đường, cô ấy đứng cạnh cửa sổ. Cô ấy luôn mặc bộ váy ngủ màu trắng đứng cạnh cửa sổ chờ tôi, nhìn tôi cười, dáng vẻ rất ngoan ngoãn. Sau khi lên nhà tôi tự mở cửa, cô ấy thường đứng cạnh cửa sổ, khoanh tay nói nhớ tôi. Chúng tôi ngồi trên chiếc giường lớn cạnh cửa sổ nói chuyện, cô ấy chậm rãi giở từng trang tạp chí. Lần nào nói chuyện xong một lúc cô ấy cũng cố ý tìm cớ để tôi giết cô ấy. Cô ấy thích tôi giết cô ấy. Thế là tôi dùng đủ các phương thức để giết cô ấy. Có lần dùng tay bóp cổ, có lần dùng dây thừng hoặc đồ vật gì khác để xiết. Đợi cô ấy ngủ say, tôi mặc quần áo rồi rời đi. Tôi đoán tôi vừa ra khỏi cửa, cô ấy lập tức bật dậy sửa sang lại trang phục rồi đứng cạnh cửa sổ đợi, vì mỗi lần ra khỏi khu nhà, ngẩng đầu lên tôi đều thấy cô ấy đang đứng cạnh cửa sổ cười với tôi, vẫy tay với tôi, rất đáng yêu...”

Tôi: “Đừng nói nữa. Anh kể cô ấy gọi điện thoại cho anh, nhưng nhật ký cuộc gọi trong điện thoại anh hơn một tháng này không hề có số cô ấy gọi đến, anh giải thích việc này thế nào?”

Anh: “Tôi không biết, có thể cô ấy cố tình gây rối chăng?”

Tôi: “Anh không cho rằng cô ấy sẽ chết sao?”

Anh: “Sao anh cứ trù ẻo cô ấy chết vậy?”

Tôi: “Thôi được, tôi không trù ẻo cô ấy chết. Có thể nói xem anh định nghĩa cái chết như thế nào không?”

Anh ta cau mày nghiêm túc nhìn tôi: “Không còn hô hấp, tim không đập nữa.”

Tôi: “Anh cho rằng cô ấy vẫn còn hô hấp, tim vẫn đập?”

Khuôn mặt anh ta xẹt qua một tia hoảng sợ: “Cô ấy không hề... cô ấy chết rồi sao?”

Tôi: “Đúng.”

Trong phút chốc gương mặt anh ta lại bình tĩnh như cũ: “Cô ấy chưa chết, tuần nào cô ấy cũng gọi điện bảo tôi đến, dặn tôi mang tạp chí cho cô ấy, đứng cạnh cửa sổ nhìn tôi từ xa, mặc bộ váy ngủ màu trắng rộng rãi cười với tôi...”

Tôi tắt bút ghi âm, thu lại các bức ảnh và sổ ghi chép.

Lúc đóng cửa, tôi quay lại nhìn, anh ta vẫn đang lẩm bẩm nói làm sao để siết chết cô ấy.

Tôi ghi lại địa chỉ nhà cô gái, quyết định đến hiện trường xem thử, tuy khi đó đã muộn rồi.

Lúc gần đến nơi tôi phát hiện đúng như anh ta nói, có một ngã ba đường, đối diện ngã ba đường là dãy nhà xám thấp lùn.

Tôi nhìn lên ô cửa sổ trông thẳng xuống ngã ba, nó tối đen.

Đi vào khu nhà, tôi dựa theo số tòa nhà trong trí nhớ tìm đến được tận cổng, đi cầu thang lên tầng hai. Trước mắt là một dãy hành lang dài, bị ánh đèn phân thành mấy đoạn.

Tuy tôi không nhớ số phòng, nhưng chẳng ngờ căn phòng rất dễ

tìm, trên cửa dán băng dính cách ly của cảnh sát rất bắt mắt. Tôi thử đẩy cửa ra, cửa không khóa, các dải băng dính phát ra tiếng sột soạt.

Một căn phòng không lớn, nhìn qua là kiểu nhà cũ của Liên Xô ngăn đôi. Trong nhà rất sạch sẽ, không có mùi kỳ lạ, cũng rất sáng, có đèn đường chiếu vào.

Tôi đi thẳng đến bên giường, đứng trước cửa sổ nhìn xuống ngã ba, rất vắng vẻ.

Nhìn một lúc, tôi từ từ nhắm hờ mắt lại... trong mơ hồ, cô ấy mặc bộ váy ngủ rộng màu trắng đứng bên cạnh tôi, xa xa phía cuối đường, một bóng người rẽ đến, càng lúc càng gần.

Tôi cảm thấy cô gái bên cạnh đang mỉm cười, còn giơ tay vẫy vẫy.

Không lâu sau, cửa phòng mở ra không một tiếng động, anh ta bước vào, xuyên qua cơ thể tôi, đặt cuốn tạp chí lên giường, từ từ ôm lấy cô gái.

Tôi không cần nhìn cũng biết, bàn tay anh ta dần dần di chuyển trên người cô gái, dịch dần lên cổ, từ từ siết chặt, cô gái im lặng chống cự.

Cuối cùng, cô nằm tê liệt mềm rũ trên sàn, tứ chi co giật mấy cái.

Còn anh ta biến mất trong không khí.

Một phút sau, cô từ từ ngồi dậy, sửa sang lại trang phục, đứng cạnh cửa sổ gần tôi như trước.

Anh ta xuất hiện dưới nhà, hai người vẫy tay chào nhau.

Cô gái cứ đứng nhìn anh ta bỏ đi.

Khoảnh khắc anh ta biến mất phía cuối đường, cô như con rối bị mất dây nằm rũ ra sàn, cơ thể, tứ chi đều bị băng kín bởi màng bọc và băng dính, không còn chút sức sống.

Tôi mở mắt ra, nhìn lại con đường vắng vẻ bên ngoài cửa sổ, rồi quay người rời đi.

Đi trên đường, tôi cố gắng kiểm chế không quay đầu lại nhìn lên ô cửa sổ đó.

Tôi nghĩ tôi không thể lý giải được thế giới của anh ta.

Anh ta mỗi tuần đều nhìn thấy cô mong chờ đứng đợi cạnh của sổ, mặc bộ váy ngủ màu trắng rộng rãi, mỉm cười, đợi anh ta đến giết.

Còn anh ta lại chính là tuần báo chết chóc của cô.

Cái đuôi của linh hồn

Tôi: “Cháu nhập viện bao lâu rồi?”

Cô bé: “... Chắc khoảng một tháng rưỡi rồi ạ.”

Tôi: “Vì sao vậy?”

Cô bé: “Thì cháu làm mấy chuyện ngốc nghếch ấy mà.”

Tôi: “Ví dụ?”

Cô bé giả hoạt nhìn tôi: “Nếu chú cho cháu hộp kẹo cao su kia, cháu sẽ nói chú biết, được không?”

Tôi nghĩ nghĩ: “OK, thỏa thuận thành công!”

Cô bé là người tôi tình cờ gặp, mà cũng không hẳn vậy, tôi gặp cô bé trên hành lang khu phòng bệnh.

Chiều hôm đó tôi đến bệnh viện có chút việc, tiện đường đi gặp một bệnh nhân tôi từng tiếp xúc trước đây. Xong việc, tôi đi về phía cổng, trên đường đến đầu hành lang, một bé gái sáu, bảy tuổi dựa vào cửa hỏi tôi: “Chú có kẹo cao su không?” Tôi lần sờ một hồi cũng tìm thấy, đỡ ra một viên đưa cô bé, sau đó đoạn đối thoại phía trên bắt đầu.

Cô bé: “Hai chúng ta ra đằng kia đi.” Cô bé hát cầm về phía cái cây to trong sân, dưới tán cây kê một băng ghế đá dài.

Vừa đi đến đó cô bé vừa lắc hộp kẹo cao su trong tay khiến nó

kêu lộc xọc.

Sau khi ngồi xuống tôi nhìn cô bé, cô bé khoanh chân ngồi trên ghế đá, miệng chậm chậm nhai, mắt lim dim nhìn mấy bệnh nhân đang chạy như điên trên bãi cỏ.

Tôi: “Được rồi, giờ có thể nói cho chú biết chưa?”

Cô bé không vội trả lời, hất cằm về phía mấy bệnh nhân trên bãi cỏ hỏi tôi: “Chú biết mấy người họ vì sao lại chạy ở đó không?”

Tôi: “Vì sao?”

Cô bé: “người ở giữa cho rằng mình là một cái máy bay ném bom, ban đầu chỉ mình anh ta chạy, về sau không biết bằng cách nào thuyết phục được hai người còn lại, khiến họ tin rằng họ cũng là bom, sau đó thì như hiện tại. Anh kia cả ngày cứ giang hai tay ra chạy khắp nơi, hai người còn lại chạy theo dưới cánh tay anh ta, không nói tiếng nào. Mấy hôm trước cháu cũng thử chạy cùng họ một ngày, mệt chết đi được, con người đúng là không nên mắc bệnh tâm thần! Họ thậm chí có tè ra quần cũng không nghỉ ngơi...”

Tôi: “... Cháu còn chạy cùng họ một ngày?”

Cô bé: “Ban đầu cháu cảm thấy rất thú vị.”

Tôi: “Vậy còn cháu? Cháu nghĩ bản thân mình là gì?”

Cô bé nghiêng đầu sang nhìn tôi: “Cháu chẳng nghĩ mình là gì cả, chỉ gặp phải chuyện kỳ quái thôi.”

Tôi: “Chuyện gì?”

Cô bé: “Có một hôm tan học, lúc về nhà cháu gặp một ông lão, nhìn ông ta rất đáng thương, thế là cháu cho ông ta mấy cái bánh mì. Cháu không cho họ tiền đâu, những người ăn xin bây giờ còn

nhiều tiền hơn cháu, cháu chỉ cho ông ta đồ ăn thôi. Sau đó ông lão bảo sẽ nói cho cháu biết một bí mật để cảm ơn. Cháu hỏi, ông ta sẽ trả lời, chỉ một câu thôi, câu nào cũng được, ông ta nói cái gì ông ta cũng biết. Lúc đó cháu tưởng ông ta là thầy bói nên thuận miệng hỏi: ‘Con người có linh hồn không?’ ông ta nói có, sau đó cho cháu biết nhiều chuyện. Cháu cảm thấy rất thần kỳ, cũng rất có lý, thế là cháu tin. Hôm sau cháu dẫn bạn học đến đó, nhưng không tìm thấy ông ta... Nếu biết sớm hơn, cháu đã hỏi ông ta mua vé số nào để trúng độc đắc rồi...”

Tôi: “Ông ta nói, cháu tin, thế là bị đưa đến đây?”

Cô bé: “Vâng, ông ta nói con người có linh hồn, thậm chí không chỉ con người có linh hồn, ông ta còn kể rằng có rất nhiều bí mật liên quan đến linh hồn. Về sau cháu kể với mẹ, thầy cô giáo và bạn bè. Nhiều người đã tin, chỉ có mẹ cháu và thầy cô giáo không tin. Cháu cứ nói chuyện đó mãi, kết quả mẹ cháu nghe lời thầy giáo đưa cháu đến bệnh viện kiểm tra, cháu mất gần hai tiếng đồng hồ để thuyết phục bác sĩ tin mình, về sau cháu mới biết, bác sĩ đó chỉ giả vờ tin thôi. Rồi cháu bị đưa đến đây. Cháu thật là ngốc, còn tưởng ông ta tin cháu.”

Tôi: “Cháu đã nói với mọi người thế nào? Ông lão đó đã nói với cháu chuyện gì?”

Cô bé chăm chú nhìn tôi: “Chú tin con người có linh hồn không?”

Tôi: “Cái này chú cũng không biết nói thế nào.”

Cô bé: “Nếu đến cả linh hồn chú cũng không tin thì cháu nói cho chú biết cũng vô ích.”

Tôi cười: “Vậy cháu cần cho chú một cơ hội, ban đầu chúng ta

đâu có giao ước nếu không tin thì không kể nữa, chúng ta lấy kẹo cao su làm vật giao kèo mà.”

Cô bé nhìn xuống hộp kẹo cao su trong tay: “À, đúng rồi, cháu quên mất... Thôi được, dù sao cháu cũng vào đây rồi, có truyền thụ cho một người nữa cũng chẳng ai làm gì được cháu, để cháu nói cho chú vậy.”

Tôi: “Được, cảm ơn cháu.”

Cô bé: “Con người có linh hồn, có điều không phải kiểu ma quỷ hay gì đâu, là một loại có hình dáng mềm mại, có đầu, có tứ chi, có đuôi.”

Tôi: “Ý? Linh hồn còn có đuôi sao?”

Cô bé lườm tôi đúng chất của một bé gái: “Đúng vậy, đương nhiên là có rồi.”

Tôi: “Sao lại có đuôi được?”

Cô bé: “Nếu chú là mèo, là khỉ, không có đuôi làm sao chú điều khiển được?”

Tôi: “Chú là mèo? Chú... điều khiển thần kinh à?”

Cô bé: “Đó là cách nói của bác sĩ, thực tế đều do linh hồn điều khiển. Bên trong mọi sinh vật thật ra đều được linh hồn lấp đầy. Sư tử, hà mã, voi, hổ, khỉ, gấu mèo, sâu bọ, bướm, nhện, cua, cá, tôm, đều là một cái vỏ rỗng, sau khi linh hồn đi vào mới có thể cử động, lớn lên, nếu không có linh hồn, tất cả chỉ là cái vỏ rỗng.”

Tôi: “Vậy linh hồn làm sao đi vào bên trong được?”

Cô bé: “Nhồi vào trong ý, kiểu tự nhét mình vào bên trong. Nhưng các linh hồn đều đang tranh giành vỏ rỗng, trên thế giới vỏ

rỗng không đủ, linh hồn mới nhiều, chúng có mặt ở khắp mọi nơi, không có việc gì sẽ lãng vãng đây đó, tìm vỏ rỗng để chui vào. Động vật có vú và các loài chim khá 'hot', vì những loài này vừa có tứ chi, đầu và đuôi, chui vào sẽ thoải mái hơn nhiều. Những vỏ rỗng không có tứ chi như sâu bọ rần rết, linh hồn cũng vào nhưng không được 'hot' lắm."

Tôi: "Vậy cua thì sao?"

Cô bé: "Cua và tôm đều là vỏ trống thuần, rần không phải cũng vậy sao, chui vào là được."

Tôi: "Vậy con người không như thế à?"

Cô bé không chút nể nang tỏ ra khinh bỉ tôi: "Chú đúng là không biết động não! Cua có xương không?"

Tôi: "A? Không có..."

Cô bé: "Đúng vậy, cua, tôm, ốc sên, nhện, kiến, sâu róm, những loài này đều là vỏ rỗng thuần, chui vào là được. Động vật cấp cao thì khá phức tạp, sau khi có xương linh hồn sẽ theo xương chui vào. Làm rần là khó chịu nhất, cháu nghĩ vậy."

Tôi: "Thế cũng không đúng, có rất nhiều động vật có vú không đuôi mà? Vậy phần đuôi của linh hồn sẽ bị thừa ra? Ví dụ như con người."

Cô bé: "Không phải tất cả linh hồn đều có thể làm người, rất nhiều linh hồn không biết quán đuôi lại, vì vậy không chui vào được. Linh hồn biết quán đuôi sẽ chui vào dễ dàng hơn nhiều. Nhưng vẫn có vài trường hợp đặc biệt, cái này khá là kinh khủng! Ví dụ linh hồn có đuôi rất cứng, sau khi chui vào đuôi không cuộn lại được, kết quả lúc thân thể sinh ra sẽ kèm một cái đuôi. Nhưng vẫn còn trường

hợp kinh khủng hơn, đuôi đủ cứng, trực tiếp làm thùng vỏ rỗng.”

Tôi cảm thấy rất thú vị: “Thế thì sao? Linh hồn sẽ bị lộ ra ngoài à?”

Cô bé: “Không đâu, chú nghĩ có thể kéo linh hồn ra được sao? Thân thể động vật cấp cao có xương, linh hồn cuốn vào xương sẽ không dễ bị rơi ra ngoài. Tuy chúng ta không thể nhìn thấy, nhưng đằng sau thân thể vẫn dắt theo một cái đuôi. Bởi vì cái đuôi bị lộ ra ngoài thân thể kia là một bộ phận của linh hồn nên nó có thể cảm nhận được các linh hồn khác, chỉ là không quá mạnh mẽ. Vì sao có người lại nhìn thấy ma quỷ? Kỳ thực cái họ nhìn thấy không phải ma quỷ, mà là các linh hồn đang lưu lạc khắp nơi. Những linh hồn lưu lạc khắp nơi đó đôi khi nhìn thấy người bị lộ đuôi sẽ cảm thấy rất thú vị và đi theo. Thật ra cũng chẳng có chuyện gì, nhưng người bị lộ đuôi sẽ cảm thấy sợ hãi.”

Tôi: “Hóa ra là vậy...”

Cô bé: “Còn hơn thế nữa, xác rỗng bị đuôi chọc thủng hình thành một lỗ hổng, nên đôi khi các linh hồn khác sẽ chui vào, đó là một dạng linh hồn xuất khiếu.”

Tôi: “Những chuyện kỳ dị như thế... cháu lại nói thành đơn giản vậy... Nếu cái vỏ rỗng chết đi thì sao? Linh hồn sẽ chui ra ngoài à?”

Cô bé: “Không phải chết đi, mà là cũ rồi, dùng lâu sẽ hỏng thôi. Làm gì có thiên đường với địa ngục chứ, chỉ có linh hồn lưu lạc khắp nơi.”

Tôi: “Vậy vì sao linh hồn không còn ký ức của đoạn thời gian trước khi chui vào xác rỗng?”

Cô bé: “Bởi nếu các linh hồn không rũ bỏ tất cả ký ức vốn có, rất

khó để chui vào não bộ của vỏ rỗng, não bộ mới chưa phát triển hoàn toàn, không chứa được những ký ức đó.”

Tôi: “Cách giải thích này thật là... Thế có loại linh hồn không muốn chui vào vỏ rỗng chỉ muốn lưu lạc khắp nơi không?”

Cô bé: “Chắc là cũng có, cái này cháu không biết... nhưng có một chuyện cực kỳ thú vị.”

Tôi: “Chuyện gì?”

Cô bé: “Có một số vỏ rỗng rất tốt, vì vậy nhiều linh hồn tranh giành để chui vào, kết quả thành quả tải. Một số linh hồn thành công chiếm được vỏ rỗng vốn đã quán gọn đuôi vào rồi, nhưng lại bị chen chúc loạn lên.”

Tôi: “Làm sao cháu biết có những linh hồn chưa quán gọn đuôi xong chen vào?”

Cô bé: “Chú có cơ hội thì thử hỏi nhé, nhất định sẽ có người như thế này: Có lúc gãi một điểm trên cơ thể, thì chỗ khác lại ngứa. Ví dụ như cháu đi, cháu cũng vậy. Lúc cháu gãi một chỗ dưới xương sườn bên trái, cùi chỏ bên phải sẽ có cảm giác. Một bạn học của cháu lúc gãi đầu gối, phía sau gáy lại thấy ngứa. Là do cái đuôi của linh hồn này bị linh hồn khác chen vào phải dịch sang chỗ khác, chú gãi phần đầu của đuôi thì phần giữa có thể sẽ thấy ngứa.”

Tôi cười: “Thật vậy sao? Thật thú vị. Có thể nhét lệch vậy à...”

Cô bé rất thành thật: “Đương nhiên có thể! Cháu biết chú không tin, tùy chú thôi, dù sao thì theo thỏa thuận cháu đã kể hết cho chú rồi.”

Tôi: “Không, chú tin một phần, rất thú vị. Cháu sống ở đây hình

như cũng rất tốt nhỉ.”

Cô bé: “Không hề, cháu đã chán ngấy từ lâu rồi, nếu không cháu đã chẳng chạy chơi cùng máy bay ném bom, ở đây quá chán luôn ý.”

Tôi nghĩ một lúc, hỏi cô bé: “Cháu muốn ra ngoài không?”

Cô bé đánh giá tôi từ trên xuống dưới: “Đương nhiên là muốn... có điều... chú là viện trưởng à? Chú có thể đưa cháu ra ngoài sao? Không đúng, cháu cảm thấy chú giống người giám sát tầng ba hơn...”

Tôi nhin không được đành bật cười, sau đó nghiêm túc nói với cô bé: “Chú có thể cho cháu biết cách ra khỏi đây.”

Hơn hai tháng sau, tôi nhận được điện thoại của cô bé. Cô bé nói rất nhiều lời cảm ơn, cảm ơn tôi dạy cô bé cách ra ngoài, còn nói sẽ giữ liên lạc, đồng thời hứa những điều tôi đã nói cô bé sẽ luôn ghi nhớ.

Hôm đó tôi đã nói với cô bé: Muốn ra ngoài rất đơn giản, chỉ cần giống như linh hồn quán đuôi lại chui vào vỏ rỗng để làm người. Muốn người ta không coi mình là bệnh nhân tâm thần, nhất định phải giấu kỹ một vài suy nghĩ, không được tùy tiện nói cho người khác biết, như vậy mình sẽ an toàn.

Bởi thế giới của chúng ta còn chưa chuẩn bị sẵn sàng để dung nạp những sự việc kỳ quái hiếm thấy như vậy.

Vĩnh hằng

Anh: “Thật xin lỗi, đáng ra tôi nên đến tận nơi, nhưng sợ làm phiền nên đã mời anh tới. Mong anh thông cảm.”

Người trước mặt đang nói chuyện với tôi vô cùng lịch sự, trông khoảng tầm hơn 40 tuổi, có thể thấy là một nhân vật thành công.

Mấy hôm trước, tôi nhận được cuộc gọi từ một người lạ, nói là bạn tôi đã giới thiệu tôi với anh ta, bảo tôi nếu có thời gian thì thu xếp đến chỗ anh ta một chuyến, lời lẽ người đó vô cùng khách sáo và kính trọng, khiến tôi thấy ngại. Sau khi xác nhận lại thông tin với người bạn, tôi thu xếp thời gian đến chỗ người kia. Địa điểm gặp mặt là một tòa nhà văn phòng kinh doanh đất có tiếng ở Bắc Kinh, là công ty người đàn ông thần bí kia làm việc. Anh ta chính là người đứng đầu công ty.

Tôi: “Anh khách sáo rồi, đều là bạn bè, có thể giúp được gì tôi nhất định cố gắng. Nếu vấn đề của anh nằm ngoài khả năng, tôi sẽ nghĩ cách hoặc tìm người giúp anh. Còn nữa, tôi ít tuổi hơn anh nhiều, anh không cần phải xưng hô lễ phép với tôi như vậy đâu.”

Nét mặt anh ta lộ ý cười: “Được, vậy chúng ta cũng không cần nói chuyện cứng nhắc nữa. Tôi phải nói trước, có lẽ tôi thật sự mắc bệnh tâm thần, nhưng bản thân tôi lại không cho là vậy.”

Tôi cảm thấy anh ta là một người rất thẳng thắn: “VẬY... anh tìm tôi để...”

Anh: “Nói ra có chút mâu thuẫn, mặc dù không thừa nhận bản thân là bệnh nhân tâm thần, nhưng tôi cảm thấy có lẽ sẽ có người giống mình, bị người khác xem như bệnh nhân tâm thần. Nghe rất rối đúng không? Không sao, tôi chỉ muốn tìm người thôi, tìm người giống tôi.”

Tôi: “Ồ... có chút rối... nhưng anh muốn tìm người như thế nào?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Giống tôi, là người có thể tái sinh không ngừng và mang theo ký ức từ kiếp trước.”

Tôi nhanh chóng tìm ra vấn đề: “Kiếp trước?”

Anh: “Được rồi, để tôi nói về tình trạng của bản thân trước đã. Tôi có thể nhớ được những chuyện xảy ra từ kiếp trước, không phải một mà là rất nhiều kiếp trước.”

Tôi có chút ngạc nhiên: “Bao nhiêu?”

Anh: “Tôi biết anh xem nhẹ việc này nhưng tôi hy vọng anh có thể nghe hết.”

Tôi: “Được.”

Tôi không giải thích thái độ của mình, chỉ dịch người trên salon tìm tư thế ngồi thoải mái hơn.

Anh: “Tôi vẫn còn nhớ bố mẹ đầu tiên của tôi. Chỉ là tôi không nhớ rõ trang phục của họ thế nào, vấn đề triều đại này... hơi khó nói. Tôi nhớ một số đối thoại, nhưng tôi không cách nào ghi nhớ khẩu âm, bởi lần nào sinh ra tôi cũng là người bản địa, nên không

nhớ rõ tiếng nói của địa phương mình từng sinh ra kiếp trước. Tôi nhớ rõ các sự kiện xảy ra hơn. Một số việc lớn tôi không nhớ, ví dụ triều đại, niên đại, ai cầm quyền, tôi không có ấn tượng gì cả. Trong ký ức của tôi chỉ có những sự việc liên quan đến tôi.”

Tôi: “Ví dụ như người thân, bạn bè anh sao?”

Anh: “Đúng vậy, những chuyện đó tôi ghi nhớ khá rõ. Tính ra tôi đã tái sinh bốn mươi, năm mươi lần rồi. Ban đầu tôi không nhớ những chuyện kiếp trước, đến khi mười mấy tuổi, một hôm đột nhiên nhớ lại, tôi nhớ được kiếp trước mình là ai, giới tính gì, làm việc gì, trải qua những chuyện gì, người thân là ai, tôi đều nhớ hết. Hơn nữa...”

Anh ta dừng một lúc: “Tôi cũng nhớ tôi đã chết như thế nào.”

Tôi phát hiện một vấn đề, người trước mắt gương mặt lạnh tanh, giống như giấy in mới được bóc niêm phong vậy, rõ ràng, sạch sẽ, nhưng không cảm xúc, chỉ là đôi mắt thâm trầm kia khiến tôi cảm thấy sợ hãi nhưng lại không thể nói rõ vì sao. Chính cảm giác không lạnh mà run, nhất là khi đối diện với anh ta.

Tôi: “Xin lỗi, hỏi một câu không được lịch sự lắm, lần nào anh cũng tái sinh thành con người à?”

Anh: “Không có gì bất lịch sự cả, câu hỏi này rất bình thường. Lần nào tôi cũng là người.”

Tôi: “Còn nữa, vừa rồi anh nhắc đến việc nhớ... mình đã chết như thế nào?”

Anh: “Đúng, hơn nữa ký ức đó rất rõ ràng. Tôi thậm chí còn nhớ bố mẹ tôi, vợ hoặc chồng tôi, con tôi đã chết thế nào. Tôi nhớ rõ tất cả.”

Tôi quyết định dò hỏi anh ta: “Anh có mơ thấy ác mộng không?”

Anh: “Không, nó còn nghiêm trọng hơn cả việc mơ thấy ác mộng, vì tôi bị mất ngủ trầm trọng, không thể ngủ được. Đêm đến, tôi lại nhớ về những việc đã xảy ra từ rất nhiều kiếp trước, không phải cố tình nghĩ đến, mà nó cứ hiện ra không cách nào kiểm soát được.”

Tôi: “Anh có thể nói cụ thể hơn không?”

Anh: “Tôi từng là một người dân bình thường, trong giai đoạn chiến tranh loạn lạc may mắn tránh được đại nạn. Cả nhà tôi dựa vào nhau mà sống, nhưng đến cuối cùng chúng tôi đều bị binh sĩ mặc áo giáp bắt đi. Tôi tận mắt nhìn thấy họ giết bố mẹ tôi, cưỡng hiếp và giết vợ tôi, mổ bụng con tôi, sau cùng chém đầu tôi. Thậm chí tôi còn nhớ cảm giác sau khi bị chém đầu.”

Tôi: “Cảm giác sau khi bị chém đầu...”

Anh: “Đúng vậy. Đầu tiên cổ rất lạnh, rồi trở nên nhẹ bẫng, sau đó cổ có cảm giác như bị lửa đốt, đau đến mức tôi muốn hét lên, nhưng miệng không cử động được. Khi đầu rơi xuống tôi có thể nhìn thấy cơ thể không đầu của mình ngã về phía sau, máu từ cổ bắn ra, từng chút từng chút một, cơ thể dần dần đổ xuống đất. Lúc vừa rơi xuống, cơ thể va vào mặt đất, cảm thấy rất đau, tôi còn biết có người túm lấy tóc nhấc đầu tôi lên. Mọi thứ xung quanh dần mờ nhạt, trong miệng đầy mùi tanh của máu. Về sau càng lúc càng tối đen, cho đến khi tôi không nghe, không nhìn, không còn cảm giác gì nữa.”

Tôi cảm thấy bản thân có chút đứng ngòai không yên: “Những lần khác thì sao?”

Anh: “Tôi đã chết rất nhiều lần. Kiếp đó, tôi là tiểu thiếp của một người, bị rất nhiều phụ nữ khác chèn ép, rồi bị hạ độc mà chết. Tôi cũng từng là một binh sĩ, trải qua rất nhiều cuộc chiến tranh máu chảy thành sông, nhìn thấy vô số thanh giáo dài đâm về phía mình, căn bản tránh không được, vả lại đâm một lần chưa chết, cứ lặp đi lặp lại nhiều lần, cho đến khi trước mắt tôi tối đen không biết gì nữa. Tôi là một thương nhân, giữa đường bị bọn cướp giết chết, đao đâm khắp cơ thể, một lúc sau mới chết hẳn. Tôi là đầy tớ cho một gia đình, vì nói sai một câu mà bị đánh đến chết. Tôi là một nông dân, đang làm việc trên ruộng thì bị rắn cắn, trúng độc mà chết...”

Tôi: “Anh đợi một chút, không có kiếp nào anh chết già à?”

Anh: “Có, nhưng chết như vậy ấn tượng lại không sâu, càng đau khổ thì càng nhớ rõ.”

Tôi: “Có phải việc chứng kiến cái chết của mình và cái chết của người thân nhiều lần khiến anh cảm thấy rất đau khổ không?”

Anh: “Hiện tại cảm xúc của tôi đã chết lặng, đối với những việc này tôi không để tâm nữa. Còn nhớ nguyên nhân tôi tìm anh chứ? Tôi bây giờ không có bạn bè, bố mẹ đều qua đời rồi, không người nhà, không kết hôn, không con cái, bởi tôi đã không còn để tâm đến những điều đó. Tôi chỉ hy vọng có người đồng hành, thấu hiểu sự cô độc này, cho dù đó là ai. Có thể các anh sẽ nghĩ tôi mắc bệnh tâm thần, cứ cho là vậy đi, tôi cũng không quan tâm, chỉ hy vọng tìm được người có những trải nghiệm giống mình, hiểu được cảm giác của mình thôi. Tôi biết bây giờ nhất định anh đang cảm thấy tôi nói năng linh tinh, nhưng tôi không để tâm đâu. Tôi chỉ muốn tìm thấy người đó, chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau, dù chỉ có một lời hẹn

ước kiếp sau vẫn bên nhau, làm bạn, làm người nhà, làm vợ chồng cũng được. Kiếp trước tôi từng tự sát nhưng vô dụng, tôi chỉ kết thúc kiếp sống đó, chứ không kết thúc được sự tái sinh.”

Tôi: “Tái sinh...”

Anh: “Từ lúc tôi ý thức được vấn đề này, kiếp nào tôi cũng cố gắng đọc thật nhiều sách, muốn tìm cách kết thúc hoặc tìm thấy sự tồn tại giống mình, nhưng chưa được. Tôi nỗ lực muốn kiến tạo lịch sử, nhưng tôi không làm nổi, tôi chỉ là một người bình thường. Tôi từng nỗ lực giết giặc trên chiến trường, tắm mình bằng máu quân thù, nhưng chỉ dựa vào mình tôi không thể ảnh hưởng đến kết cục cuộc chiến. Tôi nỗ lực đọc sách muốn thi lấy công danh, dùng sức mạnh của bản thân điều khiển một triều đại, nhưng tôi luôn đắm chìm trong đó, kết quả cũng chỉ trở thành một kẻ tầm thường. Tôi cảm thấy bản thân thật vô dụng, dù những người được lưu danh sử sách cũng rất ít. Máy kiếp trước tôi đã hiểu, muốn làm một người có thể ảnh hưởng đến lịch sử cần quá nhiều nhân tố, phải kiên định hơn tất cả mọi người, phải tàn nhẫn hơn tất cả mọi người, phải bình tĩnh hơn tất cả mọi người, phải không hối hận hơn tất cả mọi người, phải may mắn hơn tất cả mọi người, phải điên cuồng hơn tất cả mọi người, còn phải mạnh mẽ kiên trì hơn tất cả mọi người... Cần quá nhiều thứ! Vì vậy, tôi thừa nhận bản thân chỉ là một người bình thường mà thôi. Nhưng tôi lại nhìn thấy vô số người muốn tìm kiếm, theo đuổi trường sinh bất lão, từ đế vương, thừa tướng đến những người dân bình thường muốn tu luyện thành tiên. Đốt hương phóng sinh, ăn chay niệm Phật, xuất gia luyện đơn, tìm tiên cầu thần đều chỉ vì một mục đích. Nhưng trường sinh bất lão thật sự tốt sao? Tận

mất chứng kiến người thân, bạn bè không còn nữa, bản thân vẫn tồn tại như vậy, sống cô độc hết đời này sang đời khác. Xung quanh chỉ toàn người xa lạ, không có bạn đồng hành thật sự, không có người nhà, không có bạn bè, không ai thấu hiểu, như vậy rất tốt sao? Tôi không cho là vậy, tôi chỉ hy vọng có thể kết thúc sự tái sinh không ngừng này. Từng có mấy kiếp tôi tin vào tôn giáo, ăn chay niệm Phật, nhất tâm hướng đạo, nhưng đều vô dụng, tôi vẫn sẽ tái sinh. Tôi biết bản thân mình có vẻ rất lạnh lùng, đó là vì tôi biết sợ, tôi không dám chìm sâu vào bất cứ tình cảm nào, tôi không chịu nổi những điều đã từng xảy ra. Tôi không tin tôi là người duy nhất nhưng trước mắt tôi chỉ biết mỗi mình.”

Tôi nhìn anh ta, biểu cảm anh ta vẫn bình tĩnh lạnh nhạt, thậm chí ánh mắt không một tia gợn sóng. Sự bình tĩnh đó dường như không phải đang nói về chính bản thân mình, mà đang kể một bộ phim, một cuốn tiểu thuyết.

Tôi: “Nhưng kiếp này của anh... rất thành công mà, đúng không?”

Anh: “Đối với tôi, thành công này chỉ là giả, giúp cuộc sống hiện tại tốt hơn đôi chút. Thực chất tôi muốn thông qua tài lực để tìm được điều bản thân muốn tìm, tôi không chấp nhận việc mình là người tái sinh duy nhất. Nhưng xem ra, anh cũng chưa từng gặp tình trạng như này bao giờ. Tôi vẫn sẽ trả tiền cho anh, mong anh đừng từ chối.”

Tôi: “Rất xin lỗi, tôi thật sự chưa từng nghe qua tình trạng như vậy, nên tôi cũng...”

Anh ta ngắt lời tôi: “Không sao, coi như tôi trả tiền để mời anh

cùng nói chuyện phiếm với tôi. Nếu sau này anh gặp được người tái sinh giống tôi, hy vọng anh có thể thông báo cho tôi trước tiên. Nếu là thật, tôi sẽ báo đáp bất cứ điều gì anh muốn, đương nhiên trong khả năng cho phép.”

Tôi: “Việc này... anh từng kể cho ai nghe chưa?”

Anh: “Cũng không nhiều, chỉ một vài người.”

Tôi: “Đa số họ đều ngưỡng mộ anh đúng không?”

Anh: “Đúng vậy, họ không thể hiểu được cảm giác không cách nào hình dung này, hoặc nói cách khác nó là một sự trừng phạt.”

Tôi: “Họ có nói gì khác không?”

Anh: “Có. Họ hỏi tôi kiếp trước có chôn kho báu gì không, hoặc vị đế vương nào đó trông như thế nào, không thì lại hỏi cảm giác làm phụ nữ ra sao, kiểu vậy. Câu hỏi nhiều nhất tôi nhận được chính là làm cách nào để có thật nhiều tiền, tôi đã trả lời nhưng họ không tin.”

Tôi: “Ừm... anh có thể nói cho tôi biết đáp án là gì không?”

Anh: “Được, tôi có thể trả lời câu hỏi này cho bất cứ ai, rất đơn giản, dù bản thân ở thời đại nào, yên ổn cũng được, chiến loạn cũng được, thói đời đảo điên cũng được, chỉ cần hai chữ: ẩn nhẫn, khiêm nhường.”

Tôi nghĩ một lúc: “Ừm... rất có ý nghĩa...”

Anh ta hơi nghiêng người về phía trước nhìn tôi: “Anh... thấy thế nào?”

Tôi nhìn thẳng vào mắt anh ta: “Tôi biết rất nhiều trường hợp tương tự, tuy họ không tái sinh, nhưng tôi hiểu rõ nỗi đau đó lớn

như thế nào, nếu không sẽ không có nhiều người phát điên như vậy.”

Anh: “Có thể... có thể tôi bị mắc bệnh tâm thần, chỉ là tôi có tiền, không ai cảm thấy tôi điên, những người không có tiền mới thành kẻ điên... Có thể tìm thấy một người giống mình thì tốt, dù chỉ là một người.”

Nửa câu sau, anh ta dường như nói với chính mình.

Chiều hôm đó chúng tôi còn nói một số chuyện khác, chủ đề gì cũng có. Tôi buộc phải thừa nhận, kiến thức của anh ta rất rộng, dễ khiến người khác kinh ngạc. Lúc quay về, tôi có hỏi người bạn đã giới thiệu tôi với anh ta, bạn tôi nói, anh ta không hề theo học bất cứ trường lớp nào.

Có lúc tôi nghĩ, nên xếp những người cảm giác cô độc vào một nhóm, dù mỗi người lại có cảm giác cô độc riêng nhưng đều khiến người ta đau khổ, không thể thay đổi, chỉ có thể tự mình nhẫn nhịn. Nếu anh ta không có những bù đắp vật chất kia, liệu có bị người nhà coi là kẻ tâm thần, giờ có khi lại ở góc phòng nào đó lẩm bẩm nói chuyện một mình? Hoặc chết đi, đến một kiếp sống khác, có thật sự tái sinh không? Anh ta đã từng cầu xin thần linh? Liệu thần linh có thật sự tồn tại?

Có lẽ lời anh ta nói không sai, vô số người hy vọng đạt được sự sống vĩnh hằng, dùng trăm ngàn phương thức để tìm kiếm điều đó, người còn chưa chết ý chí vẫn chưa tận. Nhưng không ai ý thức được rằng, cuộc sống vĩnh hằng có lẽ chỉ là sự tồn tại của cô độc mà thôi.

Trong gương

Cô ấy cảnh giác nhìn tôi từ đầu đến chân, đánh giá hồi lâu, rồi lại nhìn cổ tay tôi một cách thăm dò.

Tôi: “Tôi không đeo đồng hồ.” Nói rồi, tôi giơ cổ tay lên cho cô xem.

Cô ấy nghi ngờ nhìn một lúc rồi co người về phía sau, ôm đầu gối ngồi cuộn mình trên ghế.

Tôi: “Thật ra đeo cũng không sao, đồng hồ của tôi là đồng hồ điện tử màu đen, không phản quang.” Tôi đang nói dối, nhưng điều này là bắt buộc, bởi cô ấy sợ hãi tất cả những thứ có thể phản chiếu hình ảnh.

“Vô ích thôi, mặt trên chiếc đồng hồ vẫn là một mảnh thủy tinh.” Vừa nói cô ấy vừa nghiêng đầu về phía trước một cách điên rồ, còn lén nhìn tôi một cái.

Tôi: “Mảnh thủy tinh này rất nhỏ, không sao hết.”

Cô: “Họ sẽ tập trung ở trên đó nhìn trộm chúng ta, không tin anh cứ nhìn thì biết.”

Tôi kiên nhẫn giải thích: “Đó là hiện tượng phản quang, khi cô nhìn vào mảnh thủy tinh đương nhiên có thể nhìn thấy ảnh phản chiếu ánh mắt của mình.”

Cô ấy co rụt người lại: “Anh bị lừa rồi. Thế giới trong gương là một thế giới khác, không phải hình ảnh phản chiếu.”

Tôi: “Vì sao cô lại nghĩ thế?”

Tuy cô ấy co người trên ghế, nhưng lại không ngồi yên một phút nào, cơ thể không ngừng co lại, hoặc điên rồ ngửa cổ về phía trước, trong mắt đầy áp sự cảnh giác, bất an.

Cô: “Chỉ là anh chưa nhìn thấy thôi.”

Tôi: “Ừm... đúng là tôi chưa nhìn thấy. Cô đã nhìn thấy rồi sao?”

Cô ấy nghiêm túc nhìn tôi một lúc, gật đầu.

Tôi: “Như thế nào?”

Cô: “Anh có thuốc không? Cho tôi một liều.”

Tôi do dự một lúc, rồi lấy bao thuốc trong cặp ra, rút một liều đưa cô ấy, còn giúp cô ấy châm lửa.

Cô ấy chậm rãi hút một hơi, biểu cảm rất trân trọng, cơ thể thả lỏng đôi chút.

Tôi kiên nhẫn đợi vài phút sau mới hỏi tiếp: “Những thứ đó trông như thế nào?”

“Quái vật.” Cô ấy nói: “Đều là quái vật.”

Tôi: “Quái vật gì?”

Cô: “Nhìn lâu hơn một chút là anh có thể thấy, quái vật mô phỏng hình dáng chúng ta.”

Tôi giữ im lặng.

Dù đang kẹp liều thuốc, ngón tay cô vẫn không ngừng cọ vào nhau: “Nhìn lâu sẽ thấy. Hình ảnh trong gương căn bản không phải là anh.”

Tôi: “Theo hiểu biết của tôi, hiện tượng đó được gọi là bão hoà nhận thức, đúng không? Đó là hiện tượng tâm lý thường thấy, ví dụ chúng ta nhìn một chữ cái trong thời gian dài sẽ cảm thấy chữ cái đó càng lúc càng lạ lẫm...”

“Anh bị lừa rồi.” Cô ấy cắt lời tôi: “Nó không phải hiện tượng khoa học như anh nói. Khi thời gian anh nhìn vào gương đủ lâu, anh ở trong gương sẽ ra ngoài thay thế anh.”

Tôi: “Ồ, thật ra trước khi đến đây gặp cô tôi cũng thử soi gương một lúc lâu, nhưng không thấy...”

Cô ấy phát phát tay đang cầm điều thuốc một cách thiếu kiên nhẫn: “Không đủ lâu.”

Tôi: “Vậy bao lâu mới đủ?”

Lúc này trong mắt cô ấy chứa đầy sự khùng hoảng: “Hai ngày.”

Tôi: “Cứ luôn nhìn vào gương?”

Cô: “Đúng.”

Tôi: “Kết quả thì sao?”

Cô ấy cười thảm thiết: “Lúc không chịu nổi phải uống nước, tôi liếc nhìn một cái, phát hiện cô ta không hề uống nước, chỉ nhìn tôi chăm chăm.”

Tôi: “Không thể nào, trên lý thuyết...”

“Thứ lý thuyết khôn kiếp.” Giọng nói cô ấy không lớn nhưng đầy áp sự phẫn nộ.

Tôi: “... Nói tiếp về trong gương... người kia... đã làm gì?”

Cô ấy run rẩy trả lời: “Cô ta chẳng làm gì cả, nhưng tôi lại không thể cử động được.”

Tôi: “Giống như bị bóng đè sao?”

Cô ấy sực tỉnh, nhìn tôi một lúc, sau đó lại rít hơi thuốc thật sâu: “Không... không phải... ban đầu chỉ không thể dời mắt, sau đó ngón tay dần căng cứng lại, bắt đầu lan dần cả bàn tay. Tôi muốn cúi đầu nhưng cổ cứng đờ, không cử động được. Sau đó tôi muốn bỏ chạy, nhưng hông và đùi bắt đầu trở nên cứng ngắc, không thể di chuyển... Tôi sợ đến phát khóc, nhưng cô ta lại đang cười. Ban đầu là kiểu cười rất xấu xa, tôi không miêu tả được... sau đó biến thành nụ cười rất đáng sợ, hai bên má dần dần tách rời. Tôi không hét lên được, không cử động được, chỉ thấy cô ta ở trong gương đang nhìn tôi cười. Tôi đã nghĩ rằng, mình chết chắc rồi.”

Tôi cảm thấy được trên cánh tay mình nổi da gà: “Cô chạy thoát bằng cách nào?”

“Nước.” Cô ấy hoàn toàn không quan tâm tàn thuốc rơi trên quần áo.

Tôi: “Cái gì cơ?”

Cô: “Ngậm nước bọt đã cứu tôi. Vì toàn thân bao gồm cả lưỡi đều cứng đờ, vì vậy lúc tôi vô thức nuốt nước bọt, nước bọt đi xuống cổ họng khiến tôi bị sặc, sau đó đột nhiên cử động được... Tôi vừa ho vừa bò ra chỗ khác.”

Tôi: “Ừm... cô có quay đầu lại nhìn không?”

Lúc này giọng cô ấy gần như kèm theo tiếng khóc: “Có, cô ta đang dán sát vào gương, hung dữ nhìn tôi trốn đi, hình như còn nói gì đó nhưng tôi không nghe thấy.”

Trong những tình huống bình thường, tôi sẽ không phủ định bất

cứ quan điểm hay cách nhìn nhận nào của bệnh nhân, nhưng lần này tôi cảm thấy nên gợi ý một chút.

Tôi: “Ừm... tôi chỉ đưa ra một khả năng khác, không phải nghi ngờ cô. Liệu có phải do cô nhìn vào gương quá lâu nên sinh ra hoang tưởng hoặc ảo giác? Cô xem, hai ngày không ăn không ngủ, cứ nhìn vào gương như vậy, nên...”

Cô ấy rút người lại, không ngẩng đầu lên, chỉ ngắt lời tôi: “Anh có biết trong nghi lễ tôn giáo có một hình phạt gọi là nhiếp hồn không?”

“Cái gì?” Tôi biết, nhưng vì thấy kinh ngạc nên phải hỏi lại.

Cô: “Tức là buộc người trên ghế, sau đó kê xung quanh ba tấm gương lớn.”

Tôi: “Hình như đã từng nghe qua...”

Cô: “Một ngày một lần sẽ có người đến cho phạm nhân ăn, trong lúc đó gương sẽ được che kín lại bằng vải đen, nhưng khoảng thời gian che gương rất ngắn.” Nói đến đây cô ấy dừng lại một lúc lâu, ngẩn ngơ nhìn điều thuốc sắp tàn. “Sau đó, lâu nhất là khoảng hơn một tuần, phạm nhân sẽ phát điên, hoặc có thể chết, không thì cũng sống dở chết dở.”

Tôi: “... Sống dở chết dở là thế nào?”

Cô: “Thân xác còn, linh hồn không còn, dù được thả ra linh hồn cũng sẽ không trở lại nữa. Không nói, cũng không làm gì được, không nghĩ được, sợ tối, sợ ánh sáng, sợ tất cả mọi thứ.”

Tôi không nhịn được hít sâu một hơi.

Cô: “Có thể nói là hoảng sợ mà chết.”

Tôi: “Bây giờ vẫn còn hình phạt này sao?”

“Tôi không biết.” Nói rồi cô ấy thả tay ra, đầu lọc thuốc rơi trên sàn nhà, cô ấy nhìn sàn nhà ngẩn ngơ.

Tôi: “Vì sao cô lại làm như vậy?”

Cô ấy lưỡng lự một lúc rồi hạ thanh âm xuống mức thấp nhất: “Ừm... Có lần... soi gương... trong lúc lơ đãng tôi thấy mình trong gương... biểu cảm trên gương mặt hình như... không giống với biểu cảm của tôi, nhưng khi nhìn kỹ lại thì mọi thứ vẫn như cũ. Thế là... tôi để ý quan sát... phát hiện tình trạng như vậy xảy ra rất nhiều. Sau đó tôi... lên quan sát những thứ có thể phản chiếu khác, thỉnh thoảng cũng thấy tình trạng đó... xảy ra...”

Tôi: “Cho nên cô mới thử...?”

Cô ấy gật nhẹ, từ biểu cảm trên gương mặt có thể nhìn ra cô ấy đang cố gắng khác chế nỗi sợ hãi.

Tôi thử giúp cô ấy thả lỏng hơn: “Không còn vấn đề gì nữa, vì cô đã thoát ra được...”

Cô ấy lắc đầu.

“Nghĩa là sao?” Tôi đột nhiên cảm thấy rợn tóc gáy

Cô: “Có lẽ... có lẽ tôi không hề chạy thoát...”

Tôi: “Cái gì?”

Cô ấy cúi thấp đầu xuống: “Có thể tôi không hề chạy thoát, hiện tại tôi đã ở trong gương, còn các anh chính là quái vật.” Cô ấy co người lại thành một khối trên ghế, không ngừng run rẩy.

Sau khi về nhà tôi không vội tìm kiếm tài liệu, mà gọi điện cho người bạn từng là bác sĩ điều trị của cô ấy. Người bạn đó nói với tôi,

tình trạng của cô ấy giống triệu chứng đánh mất nhân cách, trong tương lai có thể phát triển thành nhân cách phân liệt, hoặc cũng có thể bệnh tình sẽ không phát triển thêm nữa. Chẳng ai biết sau này sẽ xảy ra chuyện gì. Tôi không hỏi nữa, nói chuyện thêm một lúc rồi cúp máy.

Đêm đó trước khi đi ngủ, tôi rót cho mình một cốc nước, dựa vào cửa sổ ngắm người. Đến khi sức tỉnh, tôi nhìn thấy bóng người phản chiếu trên tấm kính cửa sổ.

Anh ta đang nhìn tôi.

Không hiểu vì sao, tôi đột nhiên cảm thấy ớn lạnh đến tận xương.

Hiện tượng bề mặt

Có ba người đang ngồi trên ghế đá ngoài công viên. Một người trong số đó đọc báo, hai người còn lại liên tục làm hành động quăng lưới, thu lưới, lấy vật mắc vào lưới ra. Vừa nhìn đã biết hai người kia là bệnh nhân tâm thần, thế là mọi người xung quanh bắt đầu chỉ trỏ bàn tán. Có một cảnh sát sau khi quan sát kỹ càng mới đi đến hỏi hai người “quăng lưới” kia đang làm gì. Họ nói: “Anh không thấy chúng tôi đang bắt cá sao?” Cảnh sát quay sang hỏi người đang đọc báo: “Anh quen biết hai người họ?” người đang đọc báo nói: “Đúng vậy, tôi đưa họ ra ngoài thư giãn.” Cảnh sát nói: “Thần kinh của họ có vấn đề phải không? Làm như vậy ở nơi công cộng sẽ ảnh hưởng đến những người khác, anh nhanh đưa họ về đi.” Người đọc báo quay đầu lại nhìn rồi nói: “Xin lỗi, tôi sẽ đưa họ về ngay.” Nói xong anh ta đặt tờ báo xuống rồi làm động tác như đang chèo thuyền trở về.

Đây là câu chuyện cười mà một bệnh nhân tâm thần kể tôi nghe, tôi đã cười.

Bệnh nhân kể câu chuyện này là một người khá thú vị, anh ta nói rất nhiều, lúc nói chuyện luôn tỏ ra vui vẻ. Đa phần các bác sĩ và hộ lý trong viện đều thích anh ta. Cuộc nói chuyện của tôi và anh ta diễn ra vào một buổi chiều khi chúng tôi tản bộ trong khuôn viên

bệnh viện.

Tôi: “Tôi cảm thấy anh rất bình thường mà, anh biết nhiều chuyện cười thật đấy, rất thú vị.”

Anh: “Người bình thường sẽ không bị nhốt ở đây. Họ nói tôi mắc chứng hoang tưởng, mặc dù tôi chẳng nhớ gì cả.”

Tôi: “Có người sau thời kỳ phát bệnh sẽ mất trí nhớ, có thể anh cũng nằm trong nhóm bị mất trí nhớ?”

Anh: “Ai biết được, nói chung tôi bị nhốt ở đây. Nhốt thì nhốt thôi, chẳng sao cả.”

Tôi: “Anh nghĩ thoáng thật đấy.”

Anh: “Nếu không thì phải làm sao? Tôi làm ầm lên chẳng phải càng chứng tỏ mình bị thần kinh hơn sao? Những người không biết kiềm chế rất phiền phức. Anh từng gặp mấy bệnh nhân phải mặc đồ nịt ở tầng chuyên dành cho bệnh nhân nặng rồi đúng không?”

Tôi: “Gặp rồi, bộ đồ đó xiết rất chặt.”

Anh: “Đúng thế, tôi không muốn như vậy chút nào.”

Tôi: “Người khác có nói cho anh biết lúc anh phát bệnh sẽ như thế nào không?”

Anh: “Có nói qua, họ nói có lúc tôi co người lại trong góc tường tắm toilet, nhe răng cười với người khác, cười một cách ghê rợn...”

Tôi: “Đó là chứng hoang tưởng sao?”

Anh: “Mọi người đều nói như vậy nhưng không nói cụ thể, cũng không nói tôi có làm hại ai không. Còn may, nếu có chuyện đó thật, tôi sẽ thấy rất có lỗi.”

Tôi: “Hiện tại tình trạng của anh khá tốt mà, chắc không có vấn

đề gì đâu, tôi cảm thấy anh sẽ nhanh chóng được xuất viện thôi.”

Anh: “Xuất viện... thật ra tôi cảm thấy tạm thời không nên xuất viện thì hơn.”

Tôi: “Vì sao? Bên ngoài tự do hơn mà.”

Anh ta dừng bước, do dự muốn nói gì đó.

Tôi cũng dừng lại: “Sao vậy? Do chuyện trong nhà hay là chuyện gì khác?”

Anh ta cắn môi: “Thật ra... có một số chuyện, tôi chưa từng nói ai nghe.”

Tôi: “Chuyện gì vậy?”

Anh ta nhìn tôi do dự mãi không quyết: “Thật ra... tôi nhớ được một số chuyện lúc tôi phát bệnh.”

Tôi: “Anh nói là... anh nhớ được?”

Anh ta nghiêm túc suy nghĩ một lúc, dường như đã hạ quyết tâm, sau đó nhìn trái nhìn phải, nói nhỏ: “Tôi biết người nhe răng cười gớm ghiếc đó là ai.”

Tôi: “Người đó không phải anh sao?”

Anh: “Không phải tôi, là thứ khác...”

Trong mắt anh ta lộ vẻ sợ hãi.

Tôi: “Thứ khác? Là thứ gì?”

Anh: “Lúc còn nhỏ, tôi thường chơi với mấy đứa trẻ trong khu. Tôi khá nhỏ con nên toàn bị chúng bắt nạt. Một đợt nghỉ hè, lúc chúng tôi đang chơi cạnh sân vận động lớn, thì phát hiện một căn phòng dưới tầng hầm không hiểu sao lại mở cửa, nên quyết định xuống đó thám hiểm.”

Tôi: “Khi đó anh mấy tuổi?”

Anh: “Bảy, tám tuổi thì phải.”

Tôi: “Ồ... sau đó thì sao?”

Anh: “Chúng tôi phân nhau đi tìm vải vụn và chổi cũ, buộc vải lên chổi, rồi đốt làm đuốc. Cửa căn phòng dưới hầm rất hẹp, chúng tôi chỉ có thể từng người đi vào. Tôi cố tình đi giữa, vì sợ. Bên trong căn phòng toàn những miếng bê tông rơi vỡ, trông vô cùng bừa bộn. Dưới tầng một của tầng hầm vẫn có thể nhìn thấy chút ánh sáng, vì vậy cũng không đáng sợ lắm. Sau đó mọi người nói đi xuống tầng hai của tầng hầm này, tôi nói muốn quay về, mấy đứa lớn không cho, bắt phải đi cùng, nên đành cùng xuống dưới. Đi vòng quanh tầng hầm thứ hai rồi, lại đi xuống tầng hầm thứ ba...”

Tôi: “Sâu như vậy sao? Tất cả có mấy tầng?”

Anh: “Tôi cũng không nhớ rõ, có lẽ là bốn hoặc năm tầng, tầng hầm thứ tư bị ngập, không xuống được nữa, chỉ đi xuống tầng thứ ba là kịch. Ngay cửa vào tầng bốn, nước ngập lênh lảng, không biết từ đâu truyền đến một âm thanh đầy phiền muộn, chúng tôi sợ phát khiếp, chẳng ai lên tiếng, chỉ biết hùng hục chạy lên. Do tôi thấp bé, lúc đang chạy bị đứa chạy đằng sau đẩy một cái, tôi va vào vách ngăn trên tường, rồi ngất đi.”

Tôi: “Những đứa trẻ khác không phát hiện ra sao?”

Anh ta hoảng sợ nhìn tôi: “Không, bọn chúng vẫn cứ chạy. Có lẽ tôi ngất chưa đến mấy phút thì tỉnh, nhìn thấy ngọn đuốc của mình sắp tắt, tôi hoảng sợ bò dậy, không dám khóc, chỉ biết chạy thục mạng ra ngoài. Nhưng trong tầng hầm đó chỗ nào cũng có ngã rẽ, tôi không phân biệt được phương hướng, nên bị lạc đường. Tôi

không biết làm thế nào, ngoại trừ việc đứng tại chỗ nhìn ngọn đuốc trong tay dần tắt, xung quanh tối đen, ngoài tiếng thở của mình, tôi không nghe thấy bất cứ âm thanh nào khác. Thời khắc đó đầu óc tôi quay cuồng, sợ đến choáng váng, cứ đứng đó mãi... Anh có hiểu cảm giác đó không? Cảm giác bị nỗi sợ hãi vây lấy, không dám hét, không dám động đậy, thậm chí không dám thở! Chỉ biết cứng đờ người đứng tại chỗ.”

Tôi cảm thấy toàn thân nổi da gà.

Anh: “Không biết qua bao lâu, chẳng phân biệt nổi là ảo giác hay thật, tôi mơ hồ nghe thấy tiếng hát rất nhỏ, tuy âm thanh rất nhỏ, không biết từ nơi nào vọng đến, nhưng tôi cảm thấy xung quanh đều có tiếng hát. Lúc đó tôi sợ đến ngây ngốc, không kim chế được mà bật khóc, đôi chân vẫn không thể di chuyển, như bị bóng đè đóng đinh chân mình xuống đất. Đến khi tôi cảm thấy sụp đổ, dường như có thứ gì đó chầm chậm sờ chân tôi, không phải kiểu sờ từng phần từng phần một, mà là kiểu sờ dính chặt lấy da thịt, từ chân tôi đi thẳng lên đến bả vai, đùi, lưng, vai, sau đó dừng lại một lúc lâu trên cổ tôi, kiểu sờ như có như không, tôi cảm giác đó không phải bàn tay, mà là móng vuốt của con gì đó, rất to... Toàn thân tôi ướt đẫm, nước mắt không ngừng chảy ra, nhưng hét không thành tiếng, cũng không cử động được... Cuối cùng tôi chỉ nhớ cái móng vuốt đó mở miệng tôi ra, sau đó tôi không nhớ được gì nữa...”

Mắt anh ta đẫm nước, cơ thể run rẩy nhìn tôi: “Tôi không biết sau đó đã xảy ra chuyện gì, tôi không nhớ được gì hết...”

Anh ta ôm lấy hai vai, từ từ ngồi xồm xuống đất, cơ thể không

ngừng co giật.

Tôi vội vàng cúi người xuống nhẹ nhàng vỗ vai anh ta: “Được rồi, không sao, đừng nghĩ nữa, đó chỉ là một cơn ác mộng thôi...” Tôi nhìn xung quanh, muốn xem gần đó có bác sĩ hay nhân viên hộ lý nào không.

Đột nhiên anh ta nắm chặt lấy tay tôi, ngẩng đầu lên, nhe răng cười góm ghieee, nhìn tôi chăm chăm: “Thật ra chính là ta đây!” Giọng nói đó hoàn toàn xa lạ.

Tôi sợ phát khiếp, vô thức bật người dậy, liều mạng chạy đi, nhưng lại ngã lăn ra đất.

Anh ta từ từ đứng dậy, tôi hoảng sợ nhìn anh ta, còn anh ta lại cười ôn hoà, đưa tay về phía tôi: “Thật xin lỗi, làm anh sợ rồi.”

Anh ta kéo tôi đang kinh hồn bạt vía đứng dậy, kèm theo sự ăn năn: “Rất xin lỗi, không ngờ phản ứng mạnh như vậy, xin lỗi, xin lỗi.”

Tôi: “Anh... Vừa rồi anh...”

Anh: “Thật sự rất xin lỗi, tôi nói bừa đấy, không phải thật đâu. Xin lỗi dọa anh sợ rồi, rất xin lỗi.”

Tôi nói không ra là cảm giác gì: “Trời ơi, anh...”

Anh ta lập tức lại nhìn tôi với vẻ mặt nghiêm túc: “Kỹ thuật diễn của tôi cũng khá đấy chứ?”

Tôi sửng người một lúc: “Cái gì?”

Anh: “Anh xem, bên ngoài có tin đồn nói kỹ thuật diễn xuất của tôi có vấn đề, tất cả đều là bịa đặt. Anh thấy tôi có thể lấy được vai diễn này không?”

Tôi ngơ ngác: “Vai diễn?”

Anh ta khôi phục dáng vẻ tươi cười ban đầu: “Đúng vậy, tôi đang nghiên cứu kịch bản mới, tôi cảm thấy vai diễn này không chỉ..?”

Một bác sĩ từ xa chạy đến: “Anh không sao chứ?” Nhìn có vẻ đang nói với tôi.

Tôi: “Không sao... tôi...”

Có thể thấy bác sĩ này đang nín cười: “Nhìn các anh tản bộ tôi cũng nắm được đại khái tình hình rồi, lúc này tôi đi theo sau sợ anh gặp chuyện, có điều bệnh nhân này chỉ thích dọa người khác thôi, không nguy hiểm, vì vậy...”

Bệnh nhân kia ngắt lời bác sĩ: “Anh xem, tôi phân tích đúng chứ?”

Tôi sửng người không biết nên nói gì.

Bác sĩ: “Anh nói không sai, nhưng cứ trở về phòng bệnh trước đã, về rồi chúng ta thương lượng thêm.”

Hôm đó trên đường về nhà tôi vẫn còn chưa hết bàng hoàng, tôi thừa nhận mình bị anh ta dọa sợ hết hồn, sau khi về nhà mới phát hiện quên tắt bút ghi âm. Ngồi ngẩn ngơ một lúc, tôi không nhin được lại bật đoạn ghi âm lên nghe lần nữa, nghĩ lại cũng thấy buồn cười.

Từ đầu đến cuối tôi đã quên mất lời bệnh nhân này nói với mình - anh ta mắc chứng hoang tưởng.

Hôm đó tôi không hề gặp ác mộng mà ngủ rất ngon.

Thuyết tiến hóa siêu cấp

Cô: “Anh thấy đấy, từ lúc còn là bào thai, chúng ta đã bắt đầu thu gọn cả quá trình tiến hóa.”

Tôi: “Sao lại nói vậy?”

Cô: “Ban đầu chúng ta là đơn bào đúng chứ? Sau đó mới trở thành dạng đa bào, tiếp theo nữa là một thứ giống như cá, rồi đến bò sát, không lâu sau sẽ biến đổi thành hình dáng của động vật có vú, đương nhiên lúc đó vẫn còn đuôi. Khi đuôi và lông cơ thể ở trong tử cung tiêu biến gần hết, chúng ta mới có được hình dáng con người.”

Trong đầu tôi cẩn thận nhớ lại quá trình bào thai thành hình: “Không phải ai cũng như vậy sao?”

Cô ấy mở to mắt nhìn tôi: “Anh không cảm thấy rất thú vị sao? Chúng ta tiến hóa hơn tỷ năm vậy mà bây giờ chỉ sau 300 ngày một con người đã ra đời! Con người anh sao lại... Hơn nữa chúng ta chính là loài động vật ưa cạnh tranh, từ lúc bắt đầu đã không ngừng tranh đấu với cơ thể mẹ rồi.”

Tôi: “Khoan đã, việc này hơi khó tin đấy.”

Cô: “Chẳng khó tin chút nào, mọi việc chính là như vậy.”

Tôi: “Thời kỳ thai nhi đấu tranh với cơ thể mẹ? Đấu tranh như

thế nào?”

Cô: “Thai nhi là cái gì? Chính là sinh vật ký sinh! Hấp thụ dinh dưỡng của cơ thể mẹ và ký sinh trong đó. Đã là vật ký sinh thì sẽ bị cơ thể mẹ bài trừ, hệ bạch huyết nhất định có phản ứng, muốn giết chết sinh vật ký sinh khổng lồ là thai nhi. Nhưng thai nhi sẽ giải phóng một loại chất hóa học, tên là gì thì tôi quên rồi, anh có thể tự tra cứu... Mục đích của việc giải phóng chất hóa học này là có thể tồn tại trong cơ thể mẹ, tiếp tục sự tiến hóa cấp tốc của bản thân. Việc này tạo ra phản ứng hóa học, biểu hiện trực tiếp trên chính cơ thể mẹ, người mẹ khi mới mang thai sẽ có cảm giác chán ăn, buồn nôn, tính khí thất thường. Anh có phát hiện ra không? Người phụ nữ càng khỏe mạnh, khi mang thai phản ứng càng mạnh, bởi vì cơ thể khỏe mạnh, năng lực bài trừ sinh vật ký sinh càng mạnh, thai nhi cũng sẽ vất vả hơn. Nhưng rồi vài tháng sau, cơ thể mẹ ổn định lại, vì những chất hóa học được thai nhi giải phóng ra khiến hệ miễn dịch cho rằng thai nhi là một cơ quan trong cơ thể mẹ và bắt đầu truyền dưỡng chất nuôi sống thai nhi, thai nhi nhỏ bé đã thắng.”

Tôi: “Vậy thai nhi thất bại sẽ dẫn đến sảy thai sao?”

Cô: “Đúng vậy, đấu tranh với hệ miễn dịch thất bại sẽ dẫn đến sảy thai. Thứ kém cỏi, không có tư cách được sinh ra!”

Tôi: “Hóa ra là như vậy.”

Cô ấy khinh thường nhìn tôi: “Đương nhiên rồi, anh cho rằng bơi nhanh sẽ thắng sao? Đó mới chỉ là điểm khởi đầu thôi.”

Tôi: “Sau khi đạt được vị trí quán quân vẫn phải đi một chặng đường dài như vậy sao... Đúng rồi, vừa nãy hình như cô có nhắc đến lông trên cơ thể phải không?”

Cô: “Thời kỳ đầu cơ thể thai nhi sẽ có lông, rất dài, giống người tiền sử vậy.”

Tôi: “Vậy sao khi sinh ra lại không còn nữa?”

Cô: “Tôi làm sao biết được? Không ai biết vì sao, chỉ biết đó là kết quả của tiến hóa, nguyên nhân cụ thể vẫn đang được các nhà khoa học tranh luận. Có điều tôi tin vào thuyết khỉ biển.”

Tôi cẩn thận nghĩ đến từ này, hình như đã đọc được ở đâu đó.

Cô: “Anh đừng nghĩ nữa, thuyết này nói đến một đàn khỉ sinh sống cạnh bờ biển, sau đó không biết vì sao dần biến thành loài lưỡng cư, thường xuyên sống dưới nước. Lông trên cơ thể cũng dần rụng hết, da trở nên trơn mịn giống như những loài động vật có vú dưới biển, hơn nữa dưới da còn có một lớp mỡ phân bố đều khắp. Chúng ta cũng do loài khỉ sống dưới biển biến thành, đó chính là thuyết khỉ biển.”

Tôi ngập ngừng một lúc: “Nếu tôi nhớ không nhầm, lý thuyết này vẫn chưa được kiểm chứng đúng không?”

Cô: “Đúng vậy, cái gì cũng cần có chứng cứ, thuyết khỉ biển thiếu chứng cứ hóa thạch, nhưng không có cũng dễ hiểu, có thể nó đã chìm sâu dưới đáy biển hoặc bị nước biển ăn mòn rồi. Có điều, tôi cho rằng chứng cứ quan trọng nhất của thuyết khỉ biển không phải hóa thạch, mà là hành vi.”

Tôi: “Xin lỗi, tôi không nhớ mình có học qua phần này.”

Cô ấy đặc ý nhìn tôi: “Trong trường không dạy điều này, phải tự tra cứu. Tôi nói anh biết, vốn chứng cứ có hiệu lực nhất của thuyết khỉ biển chính là loài người có thể đứng thẳng bằng hai chân. Đó là

do thời gian dài sống lương cư, những con khỉ dần học được cách dùng chi sau cố định cơ thể thẳng người trong nước. Cái đó tôi không tin, cá mập sống trong nước hàng chục triệu năm, có thấy con nào đứng thẳng được đâu. Chứng cứ mà tôi tin là tư thế bế con. Phương thức con người bế con không giống bất cứ động vật linh trưởng nào khác.”

Nói thật tôi suýt nữa tự tạo dáng bế con rồi.

Cô: “Khỉ, tinh tinh ôm con như thế nào? Để con ôm eo mẹ đúng không? Vị trí của đầu khỉ con, tinh tinh con vừa vặn có thể bú sữa. Con người lại không như vậy, con người để đầu của con ngang tầm với đầu của mình, vì sao?”

Tôi: “Ngang đầu? Tại sao... Cô muốn nói đến hô hấp đúng không?”

Cô: “Đúng! Chính là hô hấp! Khỉ sống dưới biển nếu vẫn dùng tư thế ôm như cũ, tiện cho con bú sữa mà cũng tiện cho nó uống nước, rồi ngạt nước mà chết luôn. Vì vậy tư thế bế con của loài người đặc biệt nhất, để đầu con ngang tầm đầu mẹ, đảm bảo hô hấp.”

Tôi: “Thật thú vị.”

Cô: “Có gì thú vị chứ, cái này anh cũng biết, làm tôi nói lạc đề rồi.”

Tôi: “Xin lỗi, cô tiếp tục nói chuyện lúc này đi.”

Cô: “Nói đến đâu rồi?”

Tôi: “Đứa trẻ được sinh ra.”

Cô: “Sau khi sinh ra, môi trường không hoàn toàn là môi trường

tự nhiên nữa mà trở thành môi trường nhân tạo. Loài người tiến hóa đến ngày nay, rất nhiều nơi đã thoát khỏi sự tranh đấu với thiên nhiên, trở thành tranh đấu giữa loài người với nhau. Tuy nó vẫn tuân theo hiệu ứng Nữ hoàng Đỏ^[9], nhưng tính chất đã thay đổi...”

Tôi: “Rất xin lỗi, cô vẫn phải giải thích giúp tôi hiệu ứng Nữ hoàng Đỏ là gì.”

Cô ấy ngừng lại một lúc, nhìn tôi cười: “Bạn nhỏ, kiến thức cơ bản không vững.”

Tôi cũng không nhịn được cười, cô ấy mới hai mươi tuổi thôi.

Cô: “Hiệu ứng này bắt nguồn từ câu chuyện *Alice ở xứ sở thần tiên*, anh đọc qua rồi chứ?”

Tôi: “Tôi từng đọc qua, hình như còn có phim hoạt hình.”

Cô: “Đúng, chính là nó. Trong truyện có nhân vật Hoàng hậu Đỏ chuyên gây khó dễ cho Alice, nói với cô bé phải liều mạng chạy trốn, nhưng đồng thời cũng phải đứng nguyên vị trí cũ.”

Tôi: “Ồ, nhưng sao nó lại trở thành hiệu ứng được?”

Cô: “Sinh vật tiến hóa chính là như vậy, tất cả đều nỗ lực tiến hóa, đảm bảo sự tồn tại của bản thân. Ngựa tiến hóa ra tốc độ chạy nhanh, voi tiến hóa ra vòi, hổ tiến hóa ra sức mạnh, rùa tiến hóa ra mai rùa, thỏ tiến hóa ra tai và chân to, đại bàng tiến hóa ra đôi mắt có thị lực sắc bén, hươu cao cổ tiến hóa ra cái cổ dài; xương rồng tiến hóa ra gai, ớt tiến hóa ra vị cay, cây hòe tiến hóa ra vỏ cây có vị đắng, cây thông mự càng tiến hóa càng cao, ngoài ra còn có rễ bản, rễ thở, rất nhiều, rất nhiều đặc trưng do tiến hóa mà thành. Tất cả đều vì một mục đích: Tồn tại! Nỗ lực tiến hóa, bảo đảm địa vị của bản thân trong giới sinh vật, cũng chính là nỗ lực tiến lên để duy trì

ở vị trí hiện tại.”

Tôi: “Hiểu rồi... Hiệu ứng Nữ hoàng Đỏ”

Cô: “Anh phải nộp học phí cho tôi đi... Tôi nói tiếp. Hiện tại loài người mặc dù vẫn tuân theo hiệu ứng Nữ hoàng Đỏ, nhưng hoàn toàn là để sinh tồn trong xã hội. Điều này vượt qua sự tranh đấu tiến hóa giữa các loài sinh vật, đi đến tranh đấu tiến hóa trong cùng một giống loài. Nó không phải sự tranh đấu trong diện tích nhỏ mà là hành vi toàn thể! Rất thú vị, con người đã tàn khốc đến mức tranh đấu với tất cả những con người khác đang tồn tại.”

Tôi: “Hình như đó cũng được tính là một dạng đấu tranh tự nhiên mà? Đảm bảo lưu lại những gene ưu tú nhất... Không đúng, cô khiến tôi nhầm lẫn rồi, đó là lý luận của Chủ nghĩa Phát xít.”

Cô ấy bật cười: “Anh buồn cười thật đấy, tự anh nghĩ sang hướng khác mà, tôi không phê phán hay chê trách sự tranh đấu ấy, đây không phải điều tôi muốn nói.”

Tôi: “Vậy cô muốn nói gì?”

Cô: “Tôi nói đi nói lại với anh về tiến hóa, chúng ta hiện nay thuộc giai đoạn tiến hóa siêu cấp. Nhưng có một điểm thú vị là chúng ta tự tạo môi trường cho sự tiến hóa, trong môi trường này chúng ta sẽ tiến hóa đến trình độ nào, năng lực xã hội hay năng lực phản ứng của não bộ? Những điều đó chỉ là một phần, bản chất của sự tiến hóa trong môi trường tự nhiên không chỉ có vậy. Môi trường tự nhiên đòi hỏi cơ bắp, tốc độ, sắc thái tự vệ riêng. Con người chưa tiến hóa được những thứ này, móng tay và răng nanh đã dần dần tiêu biến rồi, đúng không?”

Tôi: “Hình như vậy...”

Cô: “Sai rồi bạn nhỏ, đó không phải thay đổi, đó là để tiến hóa, cơ thể con người yếu đuối như vậy, còn thoái hóa rất nhiều, thật ra những thứ này đều không cần bận tâm, cũng không quan trọng. Sự tiến hóa thành công nhất của loài người chính là tiến hóa bộ não. Có bộ não này, con người có thể không cần móng tay, không cần răng nanh, không cần đuôi, không cần khả năng tiêu hóa tất cả mọi thứ trong tự nhiên, không cần đôi mắt nhìn được trong bóng đêm. Có bộ não là đủ rồi, tiến hóa được một bộ não siêu việt, có thể coi thường bất cứ sinh vật nào khác.”

Tôi: “Ồ, đây chính là tiến hóa siêu cấp đúng không? Bộ não tiến hóa.”

Cô: “Không phải, đây mới chỉ là bắt đầu. Lúc này tôi có nói loài người đang trong quá trình tranh đấu lẫn nhau, đối tượng cạnh tranh với chúng ta cũng có bộ não thông minh, nên con người chỉ có thể tiếp tục tự mình hoàn thiện, tự mình tiến hóa. Trong hoàn cảnh tàn khốc như vậy, sự tiến hóa của bộ não càng có vai trò quan trọng hơn trước, tốc độ tiến hóa cũng nhanh hơn, đúng chứ? Cái này mới là tiến hóa siêu cấp!”

Tôi: “... Tiến hóa siêu cấp, đúng vậy.”

Cô ấy hưng phấn đứng dậy phát ồng tay áo bệnh nhân rộng thùng thình: “Sau này sẽ còn có rất nhiều cơ quan trong cơ thể con người bị tiêu biến, nhưng không vấn đề gì. Miệng có thể biến thành ống hút, chỉ cần ăn thực phẩm lỏng là được; mắt có thể nhỏ hơn, dù sao cũng không cần cảnh giác với môi trường xung quanh; số lượng ngón tay trên bàn tay có thể gia tăng, đánh chữ sẽ càng thuận tiện; đuôi có thể nhỏ lại, bàn đạp phanh xe dùng tay giải quyết

là được; cổ có thể tiến hóa to hơn, vậy mới đỡ được bộ não khổng lồ...”

Những bệnh nhân khác trong phòng bệnh cũng bắt đầu hưng phấn nhảy múa.

Các nhân viên y tế bước vào, tôi lùi ra ngoài.

Đứng bên ngoài phòng bệnh, tôi nhìn nhân viên y tế trấn an từng bệnh nhân, sau đó đưa cô ấy ra ngoài đi dạo. Trên hành lang cô ấy thè lưỡi với tôi một cái, vui vẻ cùng nhân viên y tế đi dạo xung quanh.

Đến góc ngoặt cuối đường, từ xa cô ấy nói với lại: “Thế nào? Người tiến hóa siêu cấp. Anh cảm thấy mình rất tài giỏi đúng không? Có thời gian thì đến nghe giảng nhé, cô giáo rất thích anh!”

Tôi đứng trên hành lang nhìn cô ấy biến mất, giơ hai tay ra nhìn chăm chú, suy nghĩ mông lung, mơ hồ.

Có lẽ người tiến hóa siêu cấp tôi đây đang bối rối vì chính bản thân mình chẳng?

Nhà du hành bí lạc

Chương đầu: Truyền tinh thần

Nếu nói kiến thức về cơ học lượng tử của tôi có phần thảm hại, hoàn toàn do mấy năm này lượng sách và nghiên cứu chuyên ngành mà tôi từng đọc, hay những buổi học cơ học lượng tử tôi từng dự thính nhiều đến mức khiến tôi muốn sụp đổ. Tôi làm vậy không phải để tiếp xúc “cậu thiếu niên lượng tử” hay “bảo bối trấn viện”, mà phần nhiều vì... anh ta.

Còn nhớ người cứu trợ tôi dẫn đến trong “Con sâu bốn chiều” không? Chính nhờ người bạn này, tôi mới quen biết vị giáo sư vật lý lượng tử trẻ tuổi đó. Hơn thế, sự quen biết này còn khiến tôi cảm thấy rất vinh hạnh.

Khoảng hai năm sau khi nghiên cứu trường hợp Con sâu bốn chiều, vị giáo sư vật lý lượng tử đó tha thiết đến tìm tôi nhờ giúp đỡ. Trên đường đi, tôi không được giải thích nhiều, anh ta chỉ nói tôi biết việc cần làm: Xác định người đó có mắc bệnh tâm thần hay không. Dù tôi đã nhiều lần nhấn mạnh bản thân không đủ chuyên môn để chẩn đoán.

Vậy là tôi tới gặp anh ta.

Ngày đầu tiên.

Tôi: “Xin chào...”

Anh: “Xin chào, sao anh lại phải ghi âm?”

Tôi: “Đây là thói quen của tôi, tôi cần nghe ghi âm để xác nhận một số việc, như vậy mới giúp anh được.”

Anh ta bắt an nhìn giáo sư vật lý.

Anh: “Được rồi, tôi biết anh đến để xác định xem tôi có mắc bệnh tâm thần không, nếu tôi là bệnh nhân tâm thần, có lẽ cũng không phải chuyện xấu.”

Tôi: “Còn việc gì tồi tệ hơn trở thành bệnh nhân tâm thần sao?”

Anh ta hơi bất an: “Ừm... đối với các anh, tôi là người đến từ hành tinh khác...”

Tôi nhìn sang vị giáo sư đã đưa mình tới đây.

Tôi: “Anh... từ hành tinh nào đến vậy?”

Anh: “Trái đất, nhưng không giống trái đất của các anh.”

Tôi: “Kiểu như thế giới đa chiều hoặc một hành tinh song song phải không?”

Anh: “Không, tôi đến từ một vũ trụ khác... nơi đó chậm hơn vũ trụ của trái đất này một tháng.”

Tôi: “... Xin lỗi, tôi vẫn chưa hiểu những điều anh nói, rốt cuộc là một vũ trụ khác? Hay là anh vượt thời gian đến đây?”

Anh: “Vậy phải xem anh nhìn nhận thế nào.”

Tôi lại đưa mắt sang nhìn giáo sư vật lý lượng tử.

Anh: “Vấn đề này rất phiền phức, tôi sẽ cố gắng giải thích cho anh hiểu trước, nếu không với một số vấn đề liên quan đến logic anh sẽ không cách nào phán đoán được, bạn của anh cũng có thể

giúp anh.”

Tôi: “Được, anh nói đi.”

Anh: “Vũ trụ không phải có một, mà rất nhiều.”

Tôi: “Thuyết đa vũ trụ à?” Tôi từng nghe qua nhưng hiểu biết chỉ giới hạn ở cái thuật ngữ này.

Anh: “Để tôi nghĩ xem nên bắt đầu từ đâu... Tôi không phải chuyên gia về phương diện này. Tôi cũng không biết nhiều, chỉ là người vận dụng nó.”

Tôi: “OK.”

Anh: “Anh biết nghịch lý du hành thời gian chứ?”

Tôi: “Tôi cũng không rõ lắm, anh có thể nói qua được không?”

Anh: “Là như vậy, giả thuyết anh trở về 50 năm trước, giết ông nội của anh, vậy sẽ không có anh của hiện tại, đúng không? Nhưng nếu bản thân anh không tồn tại, thì lấy đâu ra anh quay về giết ông nội của anh?”

Tôi: “... Đây đúng là nghịch lý, rồi sao nữa?”

Anh: “Không lâu sau, nghịch lý này được giải thích lại thành tính chất không thể thay đổi. Ví dụ anh trở về 50 năm trước, nhưng không có cách nào giết chết ông nội anh. Có thể trong quá trình hành hung bị người khác ngăn cản, hoặc anh tưởng đã giết được ông nội, nhưng thật ra ông ấy chưa chết, hoặc có thể anh không tìm được ông nội anh, hay tuy rằng anh đã giết được ông nội, nhưng lúc đó bà nội anh đã mang thai bố anh rồi... Đại khái là vậy, nói chung anh sẽ không giết được ông nội anh, hoặc không thể thay đổi được hiện thực anh đang tồn tại.”

Tôi: “Tôi hiểu rồi, nghịch lý không tồn tại.”

Anh: “Anh nói đúng được một nửa rồi, nghịch lý đích thực không tồn tại. Nhưng anh có thể giết ông nội anh trước khi bà nội anh mang thai bố anh...”

Tôi: “Đó không phải lại là một nghịch lý nữa sao?”

Anh: “Trên thực tế, anh giết chết ông nội anh, bố anh vẫn sẽ tồn tại. Chỉ là trong vũ trụ mà anh đã giết chết ông nội anh, thì cả bố anh và anh đều không tồn tại nữa.”

Tôi: “Vậy tôi mà giết chết ông nội tôi từ đâu đến? Một vũ trụ khác?”

Anh: “Đúng vậy, đây chính là đa vũ trụ. Thực tế có vũ trụ anh tồn tại, có vũ trụ anh không tồn tại; có vũ trụ anh trúng giải thưởng lớn, cũng có vũ trụ anh không trúng thưởng; có vũ trụ anh đã già, có vũ trụ anh chỉ vừa mới sinh; có vũ trụ Hitler chiến bại, có vũ trụ quân Đồng minh thua cuộc; lại có vũ trụ Hitler không được ra đời, thậm chí còn có vũ trụ mới được hình thành... Có rất nhiều vũ trụ.”

Tôi: “Rất nhiều? Là bao nhiêu?”

Anh: “Tôi không biết, mặc dù trái đất ở vũ trụ tôi sinh sống khoa học kỹ thuật phát triển hơn trái đất của các anh rất nhiều, nhưng các nhà khoa học ở đó vẫn chưa tìm ra có tất cả bao nhiêu vũ trụ. Tóm lại là rất nhiều.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Điều này trong giới vật lý lượng tử hiện nay vẫn là chủ đề gây nhiều tranh cãi, hơn nữa ý kiến về đa vũ trụ của chúng tôi là: Vũ trụ không ngừng phân tách, có vô số khả năng xảy ra. Nhưng anh ta nói với tôi vũ trụ không hề phân tách, có n vũ

trụ đang tồn tại song song.”

Tôi: “Đồng thời tồn tại?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Không có khái niệm thời gian, chỉ có thể lấy một vũ trụ làm tâm để so sánh với các vũ trụ khác: Thời gian ở đó hơi sớm hơn một chút, thời gian ở đây hơi chậm hơn một chút, có nơi thời gian còn tương đương nhau...”

Tôi quay về phía anh ta: “Là vậy sao?”

Anh: “Còn phức tạp hơn thế, trong khái niệm ‘đồng thời tồn tại’ mà anh nói, bao gồm cả việc một giây sau anh chớp mắt và một giây tiếp theo nữa anh liếm môi.”

Tôi vô thức chớp mắt sau đó liếm môi.

Tôi: “Hóa ra là vậy... Các anh có thể xác định được sự tồn tại của đa vũ trụ sao?”

Anh: “Đúng vậy, nếu không tôi cũng chẳng đến được vũ trụ này.”

Tôi: “... Đúng rồi, anh vừa nói khoa học kỹ thuật nơi anh sinh sống tốt hơn vũ trụ của chúng tôi rất nhiều, phải không? Anh có thể lấy ví dụ chứ?”

Anh: “Ừm... Ví dụ rõ ràng nhất là các anh vẫn còn dùng máy bay phản lực, chúng tôi đã bắt đầu sử dụng các phương tiện phản trọng lực rồi.”

Tôi: “... Được rồi, nghe có vẻ rất tiên tiến, các anh đã phát minh ra các phương tiện đó như thế nào? Chắc anh biết.”

Anh: “Chúng tôi thiết kế những phương tiện ấy sau khi phát hiện ra hạt hạ nguyên tử, sử dụng động cơ phản trọng lực.”

Tôi: “Vậy anh có thể làm một cái cho tôi xem không?”

Anh ta nhìn tôi như nhìn một kẻ ngốc: “Tôi đâu phải chuyên gia cơ khí hay vật lý ứng dụng đâu, sao tôi biết thứ đó làm ra như thế nào? Trái đất của các anh có máy bay phản lực, anh biết nó hoạt động theo nguyên lý tăng áp tuabin, nhưng anh có thể làm một cái cho tôi xem không?”

Tôi: “ Ừm ... được rồi, vậy anh từ vũ trụ khác đến, anh chắc hẳn phải biết cách làm thế nào để đến đây, đúng không? Đừng nói anh ngủ một giấc dậy là đến đây nhé.”

Anh ta không để ý đến lời lẽ châm biếm của tôi: “Thông qua bọt Wheeler.”

Tôi: “Bọt gì cơ? Tôi không hiểu.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Cái anh ta nói là bọt lượng tử Wheeler. Trái đất của các anh cũng có Wheeler sao?” Nửa câu sau là hỏi anh ta.

Anh: “Có, trái đất ở vũ trụ chúng tôi so với trái đất ở vũ trụ các anh, ngoại trừ khoa học kỹ thuật phát triển hơn, cơ bản đều tương tự nhau. Máy phản trọng lực cũng mới có chưa lâu, còn việc đi lại xuyên các vũ trụ là hoạt động của chính phủ.”

Tôi có chút chóng mặt, cảm thấy nếu là một người đam mê khoa học viễn tưởng ngồi đây sẽ hiểu được nhiều hơn. Những năm gần đây tôi đối diện với rất nhiều loại thế giới quan gần như hoàn thiện. Có cái dựa vào thần học hoặc tôn giáo, có cái được xây dựng trên toán học, có cái lại theo các ngành khoa học khác, đương nhiên cũng có cái nói linh tinh vô cớ. Nhưng tôi ghét nhất xây dựng trên cơ sở vật lý. Nếu đa phần các bệnh nhân mà bác sĩ tâm thần phải đối mặt đều mắc chứng bệnh này, tôi đoán các sinh viên tốt nghiệp

khoa vật lý sẽ không cần phải lo lắng đến chuyện tìm việc làm nữa.

Tôi ngắt lời hai người họ: “Xin lỗi, làm phiền hai người có thể giải thích một chút cái thứ bọt đó là như thế nào không?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Bọt Wheeler cũng chính là bọt lượng tử, đó là cách nói hình dung chứ cũng không phải thật sự là bọt. Sau khi vũ trụ hình thành, cả vũ trụ khuếch tán, trong vũ trụ không tuyệt đối đồng chất, mà phân bố bất quy tắc. Thiên hà trong vũ trụ chính là phân bố bất quy tắc, cái này anh biết chứ? Trên thực tế chúng ta đã chứng thực rồi. Trên thứ nguyên^[10] (weidu) vô cùng, vô cùng nhỏ, không phải “wei” vĩ độ, mà là “wei” trong thời - không gian bốn chiều. Trên thứ nguyên siêu nhỏ, thời - không gian cũng là bất quy tắc, ở trạng thái hỗn loạn như một đám bọt, còn nhỏ hơn cả các hạt nguyên tử. Một số bọt lượng tử sẽ có lỗ sâu. Vì từ “bọt lượng tử” này là do học giả vật lý John Archibald Wheeler sáng tạo ra, nên người ta gọi nó là bọt Wheeler.”

Tôi đau khổ lý giải sự tồn tại của cái bọt đó.

Tôi: “Là một vũ trụ thu nhỏ?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Có thể lý giải như vậy. Hoặc lý giải từ góc độ triết học, vi mô thực chất là vĩ mô thu nhỏ.”

Tôi: “Được rồi, tôi hiểu rồi.” Tôi quay sang anh ta: “Ý anh muốn nói là, anh từ trong đám bọt còn nhỏ hơn cả hạt nguyên tử tìm cái lỗ và xuyên qua đây đúng không?”

Anh ta cười: “Không phải xuyên, mà là chuyển qua.”

Tôi: “Anh học ngành gì? Ở trái đất nơi vũ trụ của anh... có trường đại học chứ?”

Anh: “Tôi học nhân văn.”

Tôi: “Chính phủ của các anh vì sao không phái binh sĩ hay nhà nghiên cứu vật lý học qua đây, mà lại phái nhà nghiên cứu nhân văn qua chứ?”

Anh ta nhìn tôi không nói.

Tôi lại nói nhiều rồi, đành trở về chủ đề chính: “Được rồi, anh cũng không biết làm sao để chuyển qua đây đúng không? Vì anh không phải nhân viên kỹ thuật...”

Anh ta ngắt lời tôi: “Tôi biết làm sao để chuyển.”

Tôi và giáo sư vật lý lượng tử nhanh chóng nhìn nhau.

Chúng tôi gần như hỏi đồng thời: “Làm như thế nào?”

Anh: “Nén dữ liệu.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Anh có thể nói cụ thể hơn không?”

Anh: “Sau khi chuyển thông tin cá nhân của tôi thành số liệu, thông qua điện tử, tiến hành tái tạo ở vũ trụ này.”

Tôi: “Việc đó là thế nào? Anh nói biến anh thành số liệu?”

Anh: “Đúng, tất cả số liệu thông tin của tôi.”

Tôi: “Tôi không hiểu.”

Anh: “Ừm... Lấy ví dụ thế này đi, một người ngoài hành tinh ngẫu nhiên đến trái đất, cảm thấy trái đất rất thú vị và muốn đưa tư liệu về. Nhưng vì ngẫu nhiên đến, phi thuyền không đủ lớn mà trái đất lại có quá nhiều thứ nên không thể mang về được. Thế là người ngoài hành tinh tìm đến một bộ bách khoa toàn thư tiếng Anh, cảm thấy cái này rất hay và chuẩn bị đưa về. Nhưng vẫn không được, vì bộ đó quá nhiều và cũng quá nặng. người ngoài hành tinh liền thay

thể tất cả các chữ cái thành các con số, thế là họ có được một dãy các chữ số dài, chuẩn bị thông qua máy tính của phi thuyền mang đi. Nhưng người ngoài hành tinh lại phát hiện máy tính trên phi thuyền vẫn còn lưu giữ rất nhiều hình ảnh và video, dãy số bách khoa toàn thư tiếng Anh đó quá dài, chiếm rất nhiều không gian của ổ cứng, chúng ta giả thuyết rằng thiết bị điện tử của người ngoài hành tinh cũng cần dùng ổ cứng nhé. Vậy phải làm thế nào? người ngoài hành tinh liền đo chiều dài chính xác phi thuyền của mình, giả thuyết nó bằng 1. Lại đưa dãy số bách khoa toàn thư tiếng Anh đó dựa theo định dạng thập phân, phỏng theo độ dài của phi thuyền, trên một chỗ nào đó ở vỏ ngoài phi thuyền khắc một dấu chấm nhỏ. Vậy là người ngoài hành tinh quay về, anh ta chỉ khắc một dấu chấm đã có thể mang được bách khoa toàn thư tiếng Anh đi. Khi về chỉ cần đo độ dài phi thuyền, rồi lại tìm vị trí dấu chấm đó trên phi thuyền...”

Tôi: “Tôi hiểu rồi, vị trí của dấu chấm đó chính xác đến từng đơn vị sau dấu phẩy, chính là số liệu của dãy số bách khoa toàn thư đó, đúng chứ?”

Anh: “Chính là như vậy.”

Tôi: “Cái này rất thú vị... nhưng có quan hệ gì với việc nén số liệu thông tin của anh?”

Anh: “Nén thông tin của tôi thành số liệu, sử dụng thiết bị điện tử để sắp xếp dựa theo tín hiệu sóng não. Như vậy tôi trở thành một dãy tín hiệu điện tử dài, thiết bị điện tử có thể thông qua bốt Wheeler đến được vũ trụ này.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Không đúng, tôi vẫn chưa hiểu. Bây

giờ anh tồn tại là một cơ thể, không phải tín hiệu. Vũ trụ của anh sao có thể tái tạo được cơ thể của anh?”

Anh: “Ừm, hiện tại trạng thiết bị của chúng tôi vẫn chưa được tốt, vì vậy chỉ có thể tìm tôi tồn tại trong các vũ trụ khác, truyền tín hiệu điện tử của tôi đến não bộ của tôi ở vũ trụ đó, như vậy ý thức thực tế cũng là tôi rồi.”

Tôi: “Chiếm thân xác...”

Anh: “Có thể nói như vậy.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Vậy anh làm sao để quay về?”

Anh: “Vốn não bộ có thể phóng tín hiệu điện tử, tuy rất yếu. Lợi dụng điểm này, mỗi lần truyền tín hiệu đi đều kèm theo thông tin phản hồi tiêu chuẩn truyền về... Tín hiệu sóng não của tôi phần đầu là tín hiệu định vị, phần cuối là tín hiệu phản hồi. Đến thời điểm truyền tín hiệu phản hồi về, theo định kỳ, não bộ của cơ thể thay thế ở vũ trụ này sẽ phóng ra một thông tin, sau đó não bộ phóng ra tín hiệu điện tử mang đặc trưng của tôi quay về, bên đó phụ trách thu tín hiệu và tiếp nhận. Như vậy là được rồi.”

Tôi cố gắng nghe cũng hiểu đôi chút: “Cơ thể anh bên đó vẫn tồn tại, anh tồn tại ở hai vũ trụ... Ồ, anh của một vũ trụ tồn tại ở hai vũ trụ, đúng không?”

Anh: “Chính là như vậy.”

Tôi: “Du hành tinh thần vượt vũ trụ... có được không?” Tôi quay người đối diện với giáo sư vật lý lượng tử.

Giáo sư vật lý lượng tử đang cẩn thận suy nghĩ: “Trước mắt thì trên lý thuyết hoàn toàn không vấn đề... có điều tôi thật sự chưa

từng nghe qua...”

Tôi quay đầu lại: “Nhưng vì sao anh tìm đến anh ta?” Tôi chỉ giáo sư vật lý lượng tử.

Anh: “Tôi muốn được tư vấn về trình độ vật lý lượng tử của trái đất ở vũ trụ này, hy vọng có người sẽ nghĩ được cách giúp tôi.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Hai ngày trước anh ta cần phải quay về, nhưng không biết bên kia xảy ra vấn đề gì.”

Anh: “Đúng vậy, tôi không quay về được.”

Nhà du hành bị lạc

Chương giữa: Vấn đề nén

Chiều tối, vị du hành không - thời gian đi rồi, tôi ở lại nhà người bạn.

Tôi: “Anh có cảm thấy anh ta bị bệnh tâm thần không?”

Bạn tôi có chút gấp gáp: “Anh hỏi tôi? Tôi tìm anh đến để hỏi anh cái này mà!”

Tôi: “Anh khoan kích động... tôi chưa hiểu về mấy khái niệm vũ trụ, rồi bọt lượng tử mà các anh nói, vì vậy tôi không cách nào phán đoán được. Anh có thể cho tôi biết, những thứ anh ta nói có thật sự thuộc về phạm trù khoa học vật lý lượng tử không?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Ừm... có một số điểm tôi cũng không hiểu lắm. Ví dụ vấn đề thiết bị phản trọng lực, anh ta nhắc đến hạt hạ nguyên tử, cái này... lực vạn vật hấp dẫn là một hiện tượng, vì sao vạn vật lại có trọng lực, căn bản mà nói thì vẫn chưa rõ.”

Tôi: “... A!”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Hiện nay không ai biết sự tồn tại của trường hấp dẫn có phải thật không. Vì thế việc anh ta nhắc đến cái này rất thú vị, nếu thật sự phát hiện ra cái gọi là hạt hạ nguyên tử, thiết bị phản trọng lực thật sự có khả năng thực hiện, vậy có thể

coi là một bước tiến quan trọng về khoa học kỹ thuật.”

Tôi: “Còn nữa không? Còn gì anh cảm thấy là phân tích bừa không?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Khó nói lắm, tôi nghĩ ngày mai anh ta đến tôi sẽ hỏi lại cụ thể. Nếu anh ta là người tham gia, nhất định cũng nắm bắt được kiến thức về phương diện đó, dù chỉ là tập huấn trước khi đảm nhận nhiệm vụ thì cũng phải biết đôi chút chứ, không thể không biết gì mà lại được đưa đến đây, điều đó thật vô lý. Hơn nữa anh ta cũng nhắc đến động thái của chính phủ, vậy thì tập huấn trước khi nhận nhiệm vụ chắc là có. Tôi cảm thấy đây là một điểm rất quan trọng, bởi trước mắt, với kiến thức về lượng tử lực học mà tôi biết, chưa từng nghe qua phương thức truyền đi này. Dù anh ta chỉ nói đại khái, nhưng nếu lý thuyết đó hợp lý... Nếu không là bịa đặt rồi.”

Tôi: “Ý anh là anh có chút tin những lời anh ta nói?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Ừm... có chút. Vì liên quan đến phương diện xuyên qua bọt lượng tử, kỹ thuật hiện này vẫn trong giai đoạn thí nghiệm, ví dụ cỗ máy dịch chuyển tức thời, tức là từ nhà tôi đưa một vật chuyển sang nhà anh không qua bất cứ vật trung gian nào. Trước mắt tuy làm được nhưng chỉ có thể chuyển một hạt nguyên tử siêu nhỏ...”

Tôi: “Dừng! Điện vận cái gì đó quá phức tạp, còn nữa... thuyết đa vũ trụ là thế nào? Tôi nghe không hiểu nên không cách nào phán đoán được anh ta có bịa đặt hay không, nhất định tối nay anh phải dạy tôi.”

Giáo sư vật lý lượng tử nghiêm túc nghĩ một lúc lâu: “Ừm... tôi

thử xem nhé... nhưng tôi chỉ có thể nỗ lực hết sức... lúc lên lớp anh làm gì vậy?”

Tôi thừa nhận một cách không thể thành thật hơn: “Ngủ gật.”

Anh ta thở dài: “Đến thư phòng của tôi đi.”

Sau khi ngồi xuống, anh ta chăm chú nhìn tôi: “Thế này nhé, để tôi xem có thể tóm tắt nội dung cơ bản nhất, dùng phương thức trực tiếp nhất để giải thích cho anh về thuyết đa vũ trụ không. Còn nhớ thí nghiệm hai khe hở (double-slit experiment) chứ? Ừm... nói từ đây nhé. Vào thế kỷ thứ XIX, giới vật lý có một nhận thức chung như ánh sáng, điện từ, những năng lượng loại này đều tồn tại dưới hình thức sóng liên tiếp. Cho đến nay chúng ta vẫn đang dùng các loại danh xưng như sóng ánh sáng, sóng điện từ. Phát hiện này là thành tựu rất lớn của vật lý học thế kỷ XIX. Nếu có người hoài nghi, dùng một thí nghiệm là có thể chứng thực được.”

Tôi: “Thí nghiệm hai khe!”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Đúng! Thật ra đây là một thí nghiệm rất đơn giản, bất cứ ai cũng có thể làm được.”

Tôi: “Ý! Thật sao? Vậy bây giờ anh làm tôi xem đi.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Đừng vội, đợi tôi xử lý hết kiến thức lý thuyết đã. Chúng ta nói bước thứ nhất trước nhé. Giả thuyết anh tạo một khe hở dài dọc trên cửa nhà tôi, tôi đứng bên ngoài dùng đèn pin chiếu vào bên trong, anh ở trong nhà tắt đèn và nhìn, trên tường sẽ có một dải ánh sáng, đúng chứ?”

Tôi: “Đúng, sao vậy?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Tốt, bây giờ giả thuyết trên cửa tạo hai

khe hở dọc dài, tôi vẫn đứng bên ngoài dùng đèn pin chiếu vào, anh sẽ nhìn thấy mấy dải ánh sáng trên tường trong nhà?”

Tôi nhìn anh ta: “Hai dải à?”

Trước khi tắt đèn, anh ta cười thần bí, sau đó bật đèn pin, dùng tờ giấy cứng có hai vết hở dài che kín nguồn phát sáng, trên tường xuất hiện một loạt tia sáng. Tôi kinh ngạc: “Trời ơi, không ngờ lại nhiều như vậy!”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Nhìn thấy rồi chứ?”

Tôi: “Vì sao lại như vậy?”

Anh ta bật lại đèn trong phòng rồi ngồi trước mặt tôi: “Sóng ánh sáng xuyên qua khe hở giao thoa lẫn nhau, ở một số điểm sẽ đề chồng lên nhau, sau đó như anh nhìn thấy, xuất hiện một loạt các dải sáng tối.”

Tôi: “Thật sự thú vị!”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Chúng ta giả thuyết cửa bị đục thành bốn khe hở, dải ánh sáng trên tường sẽ có bao nhiêu?”

Tôi: “Ồ, tôi tính xem... nhân lên rồi lại cộng số lượng vân giao thoa...”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Không cần tính nữa, trong trường hợp này số dải sáng có được sẽ chỉ bằng một nửa vừa rồi.”

Tôi: “Dải sáng của bốn khe hở lại ít hơn hai khe hở? Vì sao?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Bởi khe hở quá nhiều sẽ tạo thành sự tự triệt tiêu lẫn nhau của sóng ánh sáng, đây cũng là hiện tượng giao thoa ánh sáng. Thí nghiệm này gọi là thí nghiệm khe Young, anh về nhà có thể thử.”

Tôi: “Ừm, có lẽ tôi sẽ thử. Nhưng những điều này liên quan gì tới đa vũ trụ?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Có, thí nghiệm chứng minh ánh sáng là sóng, nhưng sau đó có một vấn đề nhỏ. Dùng ánh sáng chiếu lên miếng kim loại sẽ sinh ra dòng điện, không ai biết vì sao. Về sau qua nhiều thí nghiệm lặp đi lặp lại, thông qua nghiên cứu mối quan hệ giữa lượng ánh sáng trên miếng kim loại và lượng điện sản sinh ra, đã đạt được một kết luận.”

Tôi: “Nói tôi kết quả đi.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Ánh sáng kỳ thực là năng lượng tồn tại dưới hình thức đơn nguyên liên tiếp và độc lập, cũng chính là hạt. Đây là mở đầu cho vật lý học lượng tử.”

Tôi: “Ánh sáng không phải là sóng sao?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Các học giả vật lý cũng bắt đầu tranh luận, nhưng không ai có thể phủ định, bởi đây không phải việc nói là được, quá trình tính toán đều đưa ra, không hề có những biện luận vô lý. Sự hỗn loạn này tiếp diễn đến khi Einstein phát biểu kết quả nghiên cứu về nguyên tử và hạt mới kết thúc. Einstein gọi hạt ánh sáng là photon, bởi photon tác động đến miếng kim loại mới sản sinh ra dòng điện.”

Tôi: “Vậy thí nghiệm khe Young nói thế nào?”

Anh ta cười: “Đến bây giờ, đã chứng minh được photon là hạt có tính chất sóng. Photon vừa có tính chất hạt vừa có tính chất sóng.”

Tôi bối rối nhìn anh ra: “Được rồi, tôi đồng ý. Có điều anh nói nhiều như vậy, vẫn chưa đề cập đến vấn đề vũ trụ.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Đây là điều tôi muốn nói. Thông qua thí nghiệm trước mắt, anh thấy sự giao thoa của ánh sáng, cũng tức là ánh sáng mới có thể giao thoa với ánh sáng. Tiếp theo là xác định vấn đề photon. Các học giả vật lý cho rằng: Nếu mỗi ngày chỉ thả một photon để máy cảm ứng ánh sáng chuyên dụng hút photon vào, như vậy sẽ không có giao thoa, đúng chứ?”

Tôi: “Ừm, chắc là vậy.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Nhưng kết quả thí nghiệm khiến tất cả mọi người đều không thể lý giải. Điểm rơi của ánh sáng rất khó xác định, lần này ở đây, lần sau lại ở kia, hoàn toàn không theo quy luật nào cả.”

Tôi: “Ừm... nếu anh tính toán xác suất?”

Anh ta lắc lắc đầu: “Đừng dùng toán học để nói, đây là một thí nghiệm thật sự, ánh sáng thật sự, máy cảm ứng thật sự, ở độ sâu vài kilomet, loại trừ tất cả các nhân tố có thể loại trừ. Nhưng vẫn không có quy luật.”

Tôi đột nhiên nhận ra: “A... Anh muốn nói là ánh sáng đến từ vũ trụ khác giao thoa với ánh sáng này... Vậy làm sao để giao thoa được?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Còn nhớ bọt lượng tử không?”

Tôi: ...

Giáo sư vật lý lượng tử: “Vì vậy liên quan đến vấn đề đa vũ trụ, vẫn còn những cuộc tranh luận không ngừng nghỉ. Bởi thí nghiệm đó không có vấn đề gì nhưng lại không cho ra đáp án, chỉ có đa vũ trụ mới có thể lý giải. Hơn nữa không ai chứng minh được cách nói

này là sai. Điều này hoàn toàn lật đổ rất nhiều thứ hiện giờ chúng ta biết. Sự giải thích này quá táo bạo, nó đạt đến mức độ đáng kinh ngạc.”

Tôi mệt mỏi ngã ra ghế: “Trời ơi!”

Bởi ban ngày có quá nhiều kiến thức tấn công não bộ, nên đêm đó tôi mất rất nhiều thời gian mới có thể ngủ được.

Ngày thứ hai.

Bạn tôi cũng mệt mỏi ngồi cạnh tôi, còn “nhà du hành” có vẻ rất bình thản.

Tôi: “... Hôm qua anh về nhà à?”

Anh: “Đúng.”

Tôi: “Ở đây với chỗ anh, ngoại trừ cái thiết bị phản trọng lực đó, còn cái gì không giống không?”

Anh: “Nam Mỹ của các anh là mười mấy quốc gia độc lập riêng biệt, ở trái đất của chúng tôi Nam Mỹ tồn tại dưới hình thức liên minh, giống liên minh châu Âu vậy.”

Tôi: “Ồ? Như vậy bao lâu rồi?”

Anh: “Lên kế hoạch rất nhiều năm rồi, thành lập được hơn một năm.”

Tôi: “Ồ, Tổng thống Mỹ là Bush?” (Lúc đó là năm 2006)

Anh: “Đúng.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Anh có thể nói xem thiết bị phản trọng lực đó của các anh làm thế nào chế tạo ra hạt hạ nguyên tử không?”

Anh: “Chế tạo? Không, không phải chế tạo mà là thay đổi

phương hướng của hạt hạ nguyên tử.”

Có thể thấy giáo sư vật lý lượng tử có chút nghi ngờ: “... Vậy làm sao thay đổi được, anh có biết không?”

Anh: “Cái này thì tôi không biết.”

Tôi: “Được rồi, vậy anh nói một chút những điều anh biết đi.”

Anh: “Ừm, tôi sẽ nói. Nếu các anh cảm thấy những điều tôi nói có vấn đề nghiêm trọng hoặc tôi thật sự bị bệnh tâm thần, hãy lập tức bảo tôi nhé.”

Tôi gật gật đầu: “Không vấn đề gì, anh có thể nói về việc truyền dẫn không?”

Anh: “Được, cái đó tôi cũng biết tương đối.”

Giáo sư vật lý lượng tử giành lấy sổ và bút của tôi, chuẩn bị ghi lại những nội dung anh ta thấy quan trọng.

Anh: “Nói về truyền dẫn nhất định phải nói đến não và cơ thể con người. Sau khi chúng tôi thông qua kỹ thuật DNA tìm hiểu thành công về chức năng của não bộ...”

Tôi ngắt lời anh ta: “Anh nói các anh hoàn toàn phá giải được toàn bộ chức năng của não bộ?”

Anh: “Toàn bộ? Cũng coi như phần lớn, phần ký ức cơ bản thì không nói đến.”

Tôi và giáo sư vật lý lượng tử nhìn nhau: “Được, mời tiếp tục.”

Anh: “Sau khi hiểu được chức năng não bộ, nhà nghiên cứu sinh vật phát hiện rất nhiều chức năng của não bộ nếu không có sự phối hợp với tứ chi sẽ không thể lý giải được, vậy là họ bắt đầu mô phỏng cơ thể người.”

Tôi: “Mô phỏng?Ồ, mô phỏng cơ thể người trên máy tính đúng không?”

Anh: “Đúng vậy.”

Tôi: “Lượng tế bào của cơ thể người lớn như vậy, máy tính có thể quét nhưng toàn bộ chuyển hóa thành thông tin vẫn phải dựa vào chức năng hoạt động của cơ thể người, cái đó không thể nào thực hiện được! Lẽ nào trái đất các anh có máy tính lượng tử gì đó?”

Anh: “Ha ha, máy tính siêu cấp thì có, nói chung chúng tôi làm được rồi, dùng kỹ thuật nén để làm.”

Tôi: “Anh vẫn chưa nói hết vấn đề nén tư duy, bây giờ lại nói đến nén cơ thể người. Rốt cuộc sao làm được?”

Anh ta cười rất tự tin: “Thử ví dụ thế này, anh chụp một bức ảnh trời xanh, cả bức ảnh đều là màu xanh đúng không? Nếu phóng bức ảnh lên sẽ thấy rất nhiều điểm ảnh xếp chung với nhau. Màu xanh ở mỗi điểm ảnh không giống nhau, chúng đều có thông tin độc lập của bản thân. Chức năng của máy ảnh càng tốt, điểm ảnh càng nhiều, bầu trời xanh càng chân thật. Nhưng như vậy thì dung lượng của bức ảnh sẽ rất lớn...”

Tôi: “Ảnh vector?”

Anh: “Đúng vậy. Nhưng nếu không cần phóng lớn bức ảnh, ta sẽ nén kỹ thuật các điểm ảnh đó. Ví dụ nếu điểm ảnh này với điểm ảnh bên cạnh nhìn tương tự nhau, vậy không cần lưu trữ hai điểm ảnh, biểu đạt chúng bằng một thông tin là được. Nếu trong bức ảnh đó, các điểm ảnh nhìn qua đều tương tự nhau, vậy gộp chúng vào làm một. Như vậy dựa vào độ rõ nét cần thiết, nén tất cả các điểm ảnh

đó lại, dung lượng bức ảnh sẽ nhỏ hơn rất nhiều. Không phóng to ảnh cơ bản sẽ không nhìn ra, đây là kỹ thuật nén điểm ảnh. Chúng tôi dùng loại kỹ thuật này. Trước tiên quét các tế bào, một số tương tự nhau sẽ hợp thành một thông tin, như vậy thoải mái hơn nhiều. Ví dụ tế bào biểu bì, chúng ta lấy đơn vị là một milimet vuông, ghi chép một thông tin tế bào gan, hoặc ghi chép đơn vị một milimet vuông... là như thế. Tế bào não cũng giống vậy, nhưng có thể nâng cao độ chính xác lên một chút, ví dụ lấy 1% milimet làm đơn vị cơ bản. Như vậy có thể nén rồi.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Máy quét...”

Tôi: “Ồ, vấn đề này không lớn, chúng ta cũng có thể làm được, sử dụng cộng hưởng từ hạt nhân cùng với tia hồ trợ, tuy mất chút thời gian nhưng có thể làm được. Những thiết bị đó so với thiết bị ở bệnh viện không cùng một cấp độ...”

Tôi quay sang “nhà du hành”: “Nếu tế bào của mẫu không khỏe mạnh, có nguy hiểm tiềm tàng, vậy không phải tất cả đều hồng sao?”

Anh: “Cái này tôi biết, nhưng chúng tôi không quan tâm vấn đề các tế bào cá biệt có khỏe mạnh hay không, dù sao cũng chẳng phải chế tạo ra một cơ thể mới, chỉ mô phỏng theo thôi. Sử dụng cơ thể ảo đã được mô phỏng, liên kết với thần kinh chủ của não bộ là có thể tương tác với não bộ rồi. Có thể không được hoàn hảo nhưng cũng không vấn đề gì, vì mục đích không phải hoàn hảo, chỉ cần kích thích dòng hạ thế, phản xạ thần kinh, não bộ có thể hoạt động theo yêu cầu của chúng tôi là được. Sau đó dùng các phản ứng thông minh khác lại, chỉ giữ chức năng duy trì sinh mệnh cũng

đạt được một trạng thái não bộ ổn định. Lúc này, kích thích phần ký ức trong não bộ giúp nó giải phóng dòng hạ thể ký ức, từ đó lấy thông tin ký ức, rồi dùng điện tử dựa theo cơ chế vốn có của não bộ, lập tức phát đến đây. Phần đầu gia tăng tín hiệu định vị mạnh, phần cuối thêm ký ức phản hồi định kỳ, giống như truyền dẫn trực tuyến. Thế là, tôi đã đến đây.”

Chúng tôi nghe đến mức mồm miệng há hốc, bởi vì điều đó hình như thật sự có thể tiến hành, ngoại trừ phần truyền phát phản hồi.

Tôi: “Như vậy à... vậy chỉ cần ký ức qua đây là được rồi... Trái đất của anh nhất định có thể dễ dàng điều trị chứng mất trí nhớ!”

Anh: “Đúng, không sai. Tiếp tục nói về tôi, tôi biết mình đến để làm gì và phải làm gì... vậy đủ rồi. Còn về phần tôi của hiện tại có trái tim không được tốt như bên kia, móng tay của tôi dài hơn hay ngắn hơn bên kia đều không cần thông tin, chỉ cần ký ức được truyền qua đây là được.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Anh nói có hai anh sao? Mang cùng một ký ức?”

Anh: “Có thể nói như vậy, có điều từ khoảnh khắc tôi đến đây, ký ức của chúng tôi đã không đồng nhất nữa, bên đó xảy ra chuyện gì tôi cũng không biết, bên này xảy ra chuyện gì bên đó cũng không biết, trừ phi ký ức phản hồi.”

Tôi: “Theo cách nói của anh, dường như linh hồn phân thành hai!”

Anh ta có vẻ không cho là vậy: “Tôi biết các anh ở đây đối với vũ trụ vẫn mang thái độ hoài nghi, bởi như vậy nghĩa là có rất nhiều Thượng đế, có rất nhiều Phật tổ, có rất nhiều Odin, nên các anh sẽ

phủ định! Là như vậy sao? Tôi không rõ con người trên trái đất của các anh nghĩ như thế nào, ở chỗ chúng tôi điều này không phải là vấn đề. Chỉ được phép có một linh hồn thôi sao? Chúa tại sao chỉ có thể có một? Không có Chúa thì không có tín ngưỡng nữa? Lẽ nào không có Thượng đế thì con người không yêu nữa? Không có Phật tổ thì không có giác ngộ nữa? Không có Thánh Vatinca thì đạo đức bị suy đồi sao? Rốt cuộc tín ngưỡng nằm trong trái tim con người, hay chỉ là sự mê tín của một người hoặc một tổ chức? Tín ngưỡng đích thực sẽ không bị dao động, cho dù không có Chúa cũng không ảnh hưởng đến sự kiên định của bản thân, đây mới gọi là tín ngưỡng. Tín ngưỡng đích thực có thể bao dung tất cả phương thức, dung nạp tất cả hình thức. Chỉ người mê tín mới thích ly luận, suốt ngày tranh luận âm ỉ anh sai tôi đúng, anh tà đạo tôi chính đồ. Đây là mê tín, không phải tín ngưỡng.”

Tôi cảm thấy anh ta nói rất có lý, thậm chí bắt đầu ngưỡng mộ cái trái đất của anh ta rồi.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Ừm, chủ đề này cứ để qua một bên đã, tôi muốn biết một vấn đề kỹ thuật. Các anh làm sao xác định được có thể truyền đến vũ trụ này? Định vị như thế nào?”

Anh: “Anh có từng có cảm giác này không? Lúc nhìn thấy một cảnh vật nào đó đột nhiên cảm thấy như đã từng gặp, thậm chí có thể biết giây sau đó xảy ra chuyện gì?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Có, nhưng đó là ảo giác và nhầm lẫn tạm thời do phần ký ức não bộ sản sinh.”

Anh: “Nhầm lẫn? Sản sinh ra nhầm lẫn mà còn biết được một giây sau xảy ra chuyện gì? Không đúng mà? Thật ra đó không phải

ký ức nhằm lẫn mà là sóng não của anh bắt chợt tương thông với sóng não của vũ trụ khác. Và sự tương thông đó vừa hay lại đến vũ trụ sớm hơn anh nơi này một chút, anh có được thông tin ký ức của một bản thân khác. Hiện tượng như vậy rất ít bởi anh không có cách nào duy trì thời gian dài liên hệ với một bản thân khác được. Nguyên lý chắc anh rõ, chính là tín hiệu dòng hạ thế ký ức não bộ của một anh khác thông qua bọt lượng tử đã truyền đến cho anh. Tuy chỉ là một khoảnh khắc.”

Tôi và bạn tôi có chút mơ hồ, đặc biệt là tôi, cảm giác chúng tôi mới là những người mắc bệnh thần kinh vậy. Bởi tất cả những điểm nghi ngờ đều được anh ta nhẹ nhàng giải quyết.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Ồ... anh vừa nhắc đến cái vũ trụ hơi sớm hơn một chút... Cách nhìn nhận của chúng tôi là vũ trụ đang không ngừng phân tách, chứ không phải là các vũ trụ đã tồn tại sẵn có...”

Anh: “Anh... haizz, không cảm thấy cách nói này quá chủ quan và mâu thuẫn sao? Phân tách dựa vào cái gì làm tiêu chuẩn? Quá khứ, hiện tại, tương lai tất cả các điểm có thể phân tách đều đang không ngừng phân tách. Sau khi phân tách thì biến mất? Không còn nữa? Thế nên các anh lựa chọn theo quan điểm sau khi phân tách vẫn tồn tại? Vấn đề như thế này... vấn đề logic đơn giản như thế này... một người học nhân văn như tôi còn biết...”

Giáo sư vật lý lượng tử có chút ngại: “Bởi vì trái đất của chúng tôi vẫn chưa xác định được sự tồn tại của đa vũ trụ.”

Anh ta: “Được rồi, do tôi có chút gấp gáp, xin lỗi. Tôi rất muốn biết từ logic, kỹ thuật, những điều tôi nói... nói như vậy đi, tôi có

mắc bệnh tâm thần không?”

Tôi: “Nói thật nếu có, vậy anh là bệnh nhân tâm thần cao thâm và đáng sợ nhất tôi từng gặp. Những điều anh nói căn bản đều có thể. Nhưng, không thể loại trừ anh ngẫu nhiên có được những kiến thức này từ nơi nào đó. Có điều, tôi muốn sắp xếp cho anh một buổi thôi miên thử, cái đó đối với anh và chúng tôi chắc sẽ giúp ích được rất nhiều.”

Anh ta chậm chậm gật đầu: “Có lẽ vậy... Nếu thôi miên có thể tìm thấy tín hiệu phản hồi trong ký ức tôi thì tốt rồi, liệu có khả năng đó không?”

Tôi: “Ý tôi là như vậy. Nếu những gì anh nói đều là thật, vậy có khả năng!”

Anh ta nhìn tôi kỳ vọng: “Vậy tôi có thể quay về rồi.”

Nhà du hành bị lạc

Chương cuối: Phản hồi

Tối ngày thứ hai.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Anh cảm thấy anh ta... bình thường không?”

Tôi: “Không bình thường.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Ý anh là...”

Tôi: “Một người trong tình trạng như vậy có coi là bình thường không? Tôi chưa nhìn ra sự bất thường của anh ta, vì vậy mới không bình thường. Nếu anh ta nói năng linh tinh hoặc tùy tiện nói thứ ngôn ngữ ai nghe cũng không hiểu thì tôi rất dễ phán đoán. Nhưng nếu anh ta bình thường, vậy có phải chúng ta đều không bình thường?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “... Tính logic thì sao?”

Tôi: “Tính logic... Tôi đã gặp quá nhiều bệnh nhân logic hoàn thiện rồi, có điều suy nghĩ của họ đối với sự vật bị sai lệch. Hơn nữa rất nhiều người còn lý trí, lạnh lùng hơn anh và tôi. Người này... Tôi cứ luôn cảm thấy có điểm gì đó không đúng, nhưng không nói ra được.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Có thể chúng ta không đúng chăng?”

Tôi cảm thấy rất đáng sợ...”

Tôi: “Tôi cũng vậy...”

Anh ta nhìn tôi: “Hình như anh còn đau khổ hơn anh ta.”

Tôi gật đầu.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Theo tình hình trước mắt, rất nhiều lý thuyết xác thực đúng như anh ta nói, chỉ có điều khoa học kỹ thuật chúng ta chưa đạt được. Nhưng có lẽ chẳng bao lâu nữa khoa học kỹ thuật sẽ thực hiện được, điều này mới là đáng sợ nhất.”

Tôi: “Anh ta nói?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Không biết, năm năm gần đây về hiện tượng rối lượng tử, các tạp chí học thuật liên quan cơ bản không có nội dung gì mới, thỉnh thoảng có cũng chỉ là những thảo luận trống rỗng chung chung trên lý thuyết.”

Tôi: “Không phát triển? Hay chính phủ các nước đều đang âm thầm làm? Anh là học giả theo thuyết âm mưu sao?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Tôi không phải. Nhưng âm thầm làm là bình thường, dù sao kỹ thuật này quá thu hút, nó có thể đưa kỹ thuật công nghệ của chúng ta sang một thời đại mới.”

Tôi: “Nghiêm trọng như vậy sao?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Thử nghĩ xem, một loại vận chuyển vô lý, không cần bất cứ thứ gì ngoài thông tin cá nhân của người nhận. Tôi vô thường có thể tạo ra một quả táo trong bàn tay, dù anh mở to mắt vẫn thấy tôi biến ra các đồ vật được tạo thành trong bàn tay tôi, chứ không phải trò mẹo làm động tác nhanh của các nhà ảo thuật. Anh không cảm thấy chuyện đó hoang đường sao? Đột nhiên tôi

nghĩ, những truyền thuyết, thần thoại trong quá khứ đều là sự thật. Vốn đó là sự thật, sau đó trở thành lịch sử, khi nền văn minh bị suy thoái, người đời sau đọc những điều đó thì không tin, lịch sử sẽ biến thành truyền thuyết. Nếu thiết bị phản trọng lực thuận tiện mang đi, nếu con chip nhỏ ghi nhận ký ức được ghép vào não bộ, anh có thể tự do bay lượn, nắm bắt những sự vật tưởng chừng không thể nắm bắt, không đi học cũng có được bất cứ kiến thức gì anh cần, đó không phải thần thoại thì là gì? Cho đó là chuyện hoang đường, cũng vì trình độ khoa học kỹ thuật vẫn còn chưa phát triển đến. Đừng dùng ánh mắt đó nhìn tôi, tôi biết những điều này nghe giống như phát biểu trong buổi meeting khoa học viễn tưởng. Nhưng tôi lấy thân phận của một giáo sư vật lý lượng tử để nói những điều này. Tôi không tin có Chúa, tôi tin bản thân loài người chính là Chúa, vấn đề duy nhất là loài người. Vị Chúa mới này liệu có thể khống chế khoa học kỹ thuật do mình tạo ra để không tự hủy diệt mình? Cái gọi là vấn đề khoa học kỹ thuật, nó không là gì cả, vấn đề tồn tại duy nhất là: Con người có thể khống chế được tất cả những thứ bản thân sáng tạo ra và tránh được tự mình hủy diệt hay không.”

Tôi nghĩ một lúc lâu: “Ừm, nếu có con tôi sẽ không cho nó chọn nghề ảo thuật gia, thất nghiệp chỉ là chuyện sớm muộn. Còn nữa, anh chuẩn bị đổi nghề dạy triết học rồi à?”

Giáo sư vật lý lượng tử cười: “Đổi nghề dạy văn học rồi, làm sao để viết bi kịch, câu chuyên đại khái là: Do không cách nào khống chế được khoa học kỹ thuật, dẫn đến con người tự mình hủy diệt.”

Tôi: “Anh có cần kiểm định về mặt thần kinh không? Tôi giúp

anh.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Lúc nào cần tôi sẽ tìm anh.”

Tôi sửng ngờ: “Anh nói gì?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Lúc nào cần... sao vậy?”

Tôi: “Trời ơi! Hóa ra là như vậy!”

Ngày thứ ba.

Tôi hẹn gặp “nhà du hành” tại một quán trà. Chỉ có tôi và anh ta, không có người bạn giáo sư vật lý lượng tử của tôi.

Anh: “Không phải tuần sau mới tiến hành thôi miên sao?”

Tôi: “Ừm, cái đó không vấn đề gì, trước lúc đó tôi muốn hỏi lại anh một số chuyện.”

Anh: “Về mặt nào?”

Tôi: “Một câu về khoa học kỹ thuật, tôi vẫn chưa hiểu lắm.”

Anh: “Anh hỏi đi, nếu biết nhất định tôi sẽ trả lời.”

Tôi: “Tôi muốn hỏi, trước đây anh có kinh nghiệm truyền dẫn chưa?”

Anh: “Chưa, đây là lần đầu tiên.”

Tôi: “Ồ... Vậy anh có từng nghe người khác, tức là người có kinh nghiệm truyền dẫn nói qua chưa?”

Anh: “Có, một số kiến thức và nguyên lý bắt buộc về truyền dẫn có người nói qua, các điều cần chú ý đều nói rồi, nhưng không có thứ gì cụ thể. Tôi có nói rồi nhỉ? Đây là hoạt động của chính phủ.”

Tôi: “Tốt, tôi hiểu rồi, vậy đối với các anh, kỹ thuật này đã hoàn thiện rồi sao?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Đã hoàn thiện, tuy chính phủ các nước đối ngoại đều tuyên bố vẫn đang trong giai đoạn tranh luận, nhưng thực tế rất nhiều chính phủ đang hợp tác với nhau một cách bí mật.”

Tôi: “Anh nói rất bí mật, vậy sao anh biết được các thí nghiệm vốn thế nào?”

Anh: “Giai đoạn đầu tiên tôi vẫn chưa tham gia, thời gian khoảng năm sáu năm đầu tiến hành một thí nghiệm gọi là người quan sát. Khi các phương diện về khoa học kỹ thuật đều ổn định mới bắt đầu tuyển dụng quy mô lớn, đương nhiên không phải tuyển dụng trong xã hội. Nhân viên rất đông rồi, bây giờ các nhân viên chủ chốt của dự án này cơ bản đều là những người quan sát ban đầu. Giống như các anh nói đó, là những người như quân nhân, nhà nghiên cứu vật lý học...”

Tôi: “Dự án hiện này của các anh gọi là gì? Người tiếp tục quan sát?”

Anh ta cười một chút: “Không, nhà du hành.”

Tôi: “Ở bên đó anh có người nhà không? Ý tôi là anh đã kết hôn chưa?”

Anh: “Chưa, tôi và bố mẹ sống cùng nhau, giống như ở đây.”

Tôi: “Trái đất của chúng tôi và các anh có khác biệt lớn không?”

Anh: “Thật ra khác biệt không lớn, nhưng nguyên nhân tôi được phái đến đây là bởi họ nói giai đoạn mang tính bước ngoặt, chúng tôi về sau sẽ dần dần kéo giãn khoảng cách với vũ trụ của các anh, thế nên cần có người đến đây.”

Tôi: “Các anh lần này có bao nhiêu người?”

Anh: “Rất đông, hơn 20 người.”

Tôi: “Không đi cùng nhau sao? Các anh biết thân phận của nhau chứ?”

Anh: “Không cùng nhau, không biết nhau, bởi xảy ra sai sót sẽ rất phiền phức, dù sao chúng tôi cũng có khoa học kỹ thuật mà các anh không có.”

Tôi: “Nếu không quay lại được, anh đã nghĩ sẽ làm thế nào chưa?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Tôi rất muốn quay về, bởi tôi có cảm giác mình không thuộc về nơi này.”

Tôi: “Anh có thể nói tôi biết phần truyền về sẽ thế nào không?”

Anh: “Truyền về là phần kết thúc của dòng điện ký ức...”

Tôi: “Không, tôi không hỏi về kỹ thuật, mà là sau khi truyền về sẽ như thế nào?”

Anh ta sửng người: “Sau khi truyền về?”

Tôi: “Tôi chưa nghe anh nói đến phần xoá ký ức, có phải sau khi truyền về, ký ức của anh sẽ bị xoá đi không? Hoặc ban đầu khi được truyền đến, anh ở bên đó sẽ trong trạng thái ký ức trống rỗng hay sao?”

Anh ta sợ hãi nhìn tôi.

Tôi: “Hôm qua tôi nghĩ kỹ lại, cứ cảm thấy có vấn đề, lúc đầu tôi chưa hiểu rõ, cũng không để ý. Tôi đoán, cho dù truyền về, anh vẫn sẽ ở đây, đúng chứ? Ký ức về thế giới của anh không bị xoá sạch? Hôm qua anh đã nói vậy. Từ khoảnh khắc truyền đi, ký ức của anh

và bản thân anh trước đó đã không đồng nhất nữa, các anh là linh hồn được phân ra rồi, nếu nói đó là linh hồn. Cùng lý lẽ đó, anh truyền về ký ức cũng tức là copy một phần về đó nhưng anh vẫn ở đây như cũ. Đúng không?”

Anh ta đau khổ ôm đầu.

Tôi: “Tôi biết mình không thể giúp được anh, vì tôi... không có năng lực xoá ký ức.”

Nói xong tôi cố trấn tĩnh nhìn anh ta, nhưng trong tâm trạng có một áp lực vô cùng lớn.

Anh ta ôm đầu cố gắng không chế sự run rẩy.

Một lúc lâu, anh ta ngẩng đầu lên: “Cảm ơn anh về tất cả những gì đã làm cho đến này, tôi chấp nhận rồi.”

Tôi nhìn thấy trong mắt anh ta những giọt nước mắt.

Tôi: “Thật ra...”

Anh: “Được rồi, tôi biết rồi, tôi cũng hiểu được câu nói đó rồi.”

Tôi: “Câu nói nào?”

Anh: “Còn nhớ lúc tập huấn có nói, dự án của chúng tôi tên là “Nhà du hành”. Các anh cũng có cái đó chứ? Tàu thăm dò vũ trụ.”

Tôi: “Ừm, Voyager của nước Mỹ?”

Anh: “Lần đó chúng tôi được thông báo: Dự án này thực hiện trong thời hạn mười năm, truyền phát thông tin từ những vũ trụ khác giống như cách hoạt động của máy thăm dò vũ trụ, vẫn liên tục phát về không ngừng. Ban đầu tôi lý giải cần phải đi đi về về rất nhiều lần, bây giờ tôi hiểu rồi, là một chiều.”

Anh ta cười, nhưng nụ cười rất lạnh lẽo.

Tôi: "... Tôi cảm thấy... thật ra anh không hề rời xa địa cầu của anh..."

Anh: "Vậy tôi được coi là gì? Phụ tùng? Máy phát tín hiệu?"

Tôi: "... Anh biết điều này vượt quá... ừm, vượt quá..."

Anh: "Truyền thống đạo đức? Luân lý giữa con người hiện nay? Hay cái gì khác nữa?"

Tôi im lặng.

Anh: "Không sao, cảm ơn anh. Về sau tôi sẽ sinh sống ở đây thôi, tôi cũng không cần bận tâm làm gì nữa, dù sao họ cũng không ngừng có được thông tin liên quan, sự tồn tại của tôi chỉ có ý nghĩa vậy thôi."

Tôi: "Anh ở một vũ trụ khác cũng sẽ cảm nhận được... Ý tôi muốn nói cảm nhận được anh ở đây..."

Anh: "Đúng vậy, đúng như vậy."

Nói rồi anh ta đứng dậy.

Anh: "Tôi phải đi rồi, một lần nữa cảm ơn anh."

Tôi: "Nói sao nhỉ... chúc anh may mắn."

Anh ta do dự một lúc, sau đó chăm chú nhìn tôi: "Tôi thật sự hy vọng mình là bệnh nhân tâm thần, như vậy chắc sẽ có cơ hội chữa khỏi bệnh, còn có một chút hy vọng."

Tôi ngồi trước cửa sổ nhìn anh ta rời khỏi quán trà, dần dần đi xa, tâm trạng rất khó chịu.

Giáo sư vật lý lượng tử từ chỗ ngồi cách đó không xa đứng lên, đến trước mặt tôi rồi ngồi xuống: "Nói với anh ta rồi?"

Tôi: "Ừm..."

Giáo sư vật lý lượng tử: “Anh ta chấp nhận không?”

Tôi: “Còn cách nào để không chấp nhận sao?”

Chúng tôi đều trầm mặc một lúc lâu.

Giáo sư vật lý lượng tử: “Tôi đột nhiên cảm thấy chúng ta như vậy rất đáng ghét, cứ để anh ta chờ đợi không tốt sao? Anh ta vẫn còn hy vọng.”

Tôi: “Có lẽ con người chính là động vật đáng ghét như vậy? Tìm đủ mọi cách để biết được kết quả, nhưng không hề nghĩ liệu có thể chịu đựng được kết quả đó?”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Anh ta... không phải bệnh nhân tâm thần đúng không?”

Tôi nghĩ ngợi: “Có lẽ lời anh ta nói là sự thật.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Vì sao?”

Tôi: “Tôi chưa nói nhiều, chỉ gợi ý một chút anh ta đã hiểu rồi. Tôi đoán có lẽ anh ta sớm đã nghĩ đến rồi, nhưng không thể chấp nhận, vì vậy cứ luôn tránh né kết luận này.”

Giáo sư vật lý lượng tử: “Có lẽ vậy... Thôi thì sinh sống ở đây vậy, dù sao hai vũ trụ cũng không khác biệt quá nhiều...”

Nhìn ra ngoài cửa sổ, tôi nghĩ bạn mình nói đúng, nhưng chúng tôi đều hiểu rõ, đối với nhà du hành bị lạc, nơi đây mãi mãi là đất khách quê người, không phải nhà anh ta. Nhưng anh ta không có sự lựa chọn, chỉ có thể sinh sống ở quê hương khác này. Có thể một ngày anh ta sẽ được giải thoát. Nhưng trước khi thời điểm đó đến, anh ta đành âm thầm chịu đựng. Đến khi thân thể anh ta, ký ức anh ta hóa thành tro tàn cát bụi.

Trái tim vĩnh viễn không ngừng đập

Tôi: “Cuối cùng được ngồi trước mặt ông rồi.”

Ông: “Thật ngại quá, mấy lần trước đều vì có quá nhiều chuyện đột xuất không lùi lại được, nên sát giờ lại thay đổi thời gian.”

Tôi: “Tôi biết ông rất bận, không sao... Chúng ta vào chủ đề chính được chứ?”

Tôi bật bút ghi âm nhìn ông.

Người đàn ông hơn 50 tuổi ngồi trước mặt tôi là một nhà sinh vật học. Ở giai đoạn từ 37 tuổi đến 41 tuổi, ông từng bị mắc chứng tâm thần phân liệt dẫn đến ảo giác thính, thị giác nghiêm trọng. Sau khi điều trị khỏi bệnh, ông nói với mọi người: Tuy mấy năm đó khổ sở nhưng rất quan trọng. Câu nói này khiến tôi rất hiếu kỳ, lặn lội tìm đến gặp ông, cuối cùng cũng có cơ hội.

Ông mỉm cười nhìn tôi: “Sự hiếu kỳ của anh, tôi có thể hiểu, để tôi nghĩ xem nên bắt đầu từ đâu. Từ thời kỳ trước khi phát bệnh nhé.”

Tôi: “Được.”

Ông: “Nguyên nhân phát bệnh của tôi liên quan đến một đề tài nghiên cứu, lúc đó tôi đang phân tích các quan hệ giữa hình học Fractal^[11] và sinh vật.”

Tôi: “Hình học Fractal? Là toán học sao?”

Ông: “Đúng, nhưng hình như toán học cao cấp có chút bài trừ hình học Fractal... Nguyên nhân thì tôi không nói nữa, nếu anh làm về truyền thông trực tuyến có lẽ sẽ biết điều này. Tôi chỉ nói ứng dụng trong sinh vật học thôi nhé!”

Tôi: “Được, những vấn đề ngoài lề ta không bàn tới.”

Ông: “Lấy ví dụ đơn giản, nếu ngẫu nhiên tìm một cái cây, chú ý quan sát một nhánh cây, anh sẽ phát hiện nhánh đó và cả cái cây rất giống nhau, một số nhánh còn có tỷ lệ và vị trí tương đồng với cả thân cây. Nếu đo phân nhánh của nhánh cây, anh sẽ phát hiện tương hợp tương tự. Nếu đo cuống và gân lá, vẫn cho ra tỷ lệ giống như nhánh cây và thân cây. Có nghĩa, đây là một kết cấu phân chia cố định. Lại nói về động vật, con người có năm ngón tay, thực chất là sự thu gọn của năm phân nhánh quan trọng trên cơ thể con người: hai cánh tay, hai chân, đầu. Chân của loài chim cũng vậy, đầu, hai chân, đuôi; cánh bình thường sẽ khép lại, đuôi là phần cuối của cơ thể nhưng lại đưa ra ngoài, bởi đôi cánh thu lại không quan trọng bằng tính cân bằng của đuôi. Cái này gọi là hành động tự nhiên có tính chất tương đương.”

Tôi: “Đúng là chưa từng chú ý đến... có chút thú vị.”

Ông: “Anh có nhớ mấy năm trước lưu truyền một đoạn phim giải phẫu người ngoài hành tinh không? Tôi xem lần đầu đã biết là giả. Anh không chú ý sao? Người ngoài hành tinh bị giải phẫu trong đoạn phim đó có bốn ngón tay. Cái đó sai rồi, bởi trong phim người ngoài hành tinh giống chúng ta, thuộc sinh vật có tổ chức cơ thể, cũng có tứ chi và đầu, nhưng phần trồi ra ngoài thể hiện tứ chi lại bị

thiếu một. Giả thuyết đó là thật, vậy chỉ có thể giải thích người ngoài hành tinh bị giải phẫu đó là người bị khuyết tật. Nên tôi xem đã biết đó là giả rồi.”

Tôi: “Ừm, khi về tôi sẽ cẩn thận xem lại lần nữa, thật sự không để ý đến điểm này.”

Ông: “Thật ra hình học Fractal ở đâu cũng có, anh tìm một hạt cát, nhìn kỹ dưới kính hiển vi, sự lồi lõm của hạt cát cũng chính là thu nhỏ của ngọn núi. Còn đường viền của bông tuyết thực chất thu nhỏ kết cấu kết tinh một bông tuyết hoàn chỉnh. Hiện này đã chứng minh được kết cấu bên trong của nguyên tử giống với kết cấu bên trong vũ trụ. Tức là bất kể to nhỏ, các sự vật sẽ không ngừng phân tách theo kết cấu Fractal.”

Tôi nghĩ đến bọt lượng tử.

Ông: “Đợt đó, tôi nghiên cứu cái này, khi ấy rất điên cuồng, tìm tất cả tư liệu để đối chiếu, nào phân nhánh của mạch máu thần kinh, nào kết cấu xương, kết cấu tế bào, tỷ lệ vàng của ốc xà cừ, cuối cùng tôi muốn sụp đổ, cảm thấy đó là một khuôn mẫu không thể phá vỡ, nhưng không hiểu vì sao. Thế là...”

Tôi: “Để tôi đoán, ông bắt đầu lấy tôn giáo và triết học ra để chứng minh, đúng chứ?”

Ông cười: “Không sai, anh nói đúng rồi. Lúc đó tôi tìm một loạt tư liệu về các tôn giáo, thậm chí cả những giáo phái bí mật. Nhưng tôi chưa tìm ra được bất cứ nguyên nhân nào, tất cả đều ẩn dụ, ám thị giả dối, không một cái gì nói được đến điểm ấy... Sau đó tôi phát điên, tâm thần phân liệt. Bởi thời điểm đó quá cố chấp, cả ngày chỉ nghĩ đến một vấn đề. Trong lúc mông lung tôi cảm thấy một loại

người có năng lượng ngoài tầm hiểu biết đang thúc đẩy hoặc tạo ra cả thế giới. Con người rất cao quý, nhưng lại có cùng một hình thức với hoa lá cây cỏ, động vật côn trùng, điểm này khiến tôi cảm thấy vô cùng phiền muộn với bản thân và cả nhân loại.”

Tôi: “Có thời điểm nào mọi thứ đi quá giới hạn không?”

Ông: “Có, tôi nhớ rất rõ. Hôm đó tôi tìm một con gà, cẩn thận đo chân của nó, đo cánh của nó, kết quả vẫn giống như vậy. Nhưng khi mệt rồi đứng dậy, tôi phát hiện có một tôi khác vẫn đang ngồi đó đo.”

Tôi: “Ồ? người khác có nhìn thấy không?”

Ông: “Người khác làm sao nhìn thấy được? Đó là ảo giác của tôi. Về sau, tôi thường xuyên nhìn thấy phân thân của mình ở khắp nơi đang đo đủ các loại đồ vật. Đo xong sẽ chạy lại, mặt mày nặng nề hỏi tôi: Vì sao đều giống nhau như vậy?”

Tôi: “Nghe hơi dọa người đó...”

Ông: “Lúc đó không sợ, chỉ cảm thấy sắp sụp đổ. Tôi nghĩ, đây là hình thức hay mô hình cố định? Thật sự có Thượng đế, có Phật tổ sao? Họ chỉ có một cái thức để tạo ra tất cả sự vật trên đời thôi sao? Tại sao đều giống nhau như vậy?”

Tôi: “Ừm, hoàn toàn rối rắm rồi.”

Ông: “Không chỉ rắc rối mà còn vì chuyên ngành của tôi chính là sinh vật học. Ngay từ ban đầu, tôi vẫn luôn tìm đủ mọi bằng chứng chứng minh con người đặc biệt, ưu tú, thần thánh. Nhưng từ khi ứng dụng hình học Fractal vào sinh vật học, rất nhiều vấn đề tiềm tàng nảy sinh. Ví dụ não bộ của chúng ta rõ ràng đã tiến hóa, nhưng hình thức vẫn không thay đổi, vẫn mang kết cấu thân não, tiểu não

và đại não. Tuy thể tích không giống nhau, nhưng tỷ lệ Fractal của thần kinh não người với tỷ lệ Fractal của thần kinh não một con cá không có gì khác biệt. Vì sao điểm này lại không tiến hóa? Lẽ nào kết cấu như vậy đã là tiến hóa hoàn mỹ rồi? Không thể nào. Lúc đó, cả ngày tôi đều nhìn thấy vô số tôi, trong đám đông, trên đường phố, ở khắp mọi nơi đang chăm chú đo lường. Tôi dẫn con đi vườn thú, thấy một tôi khác đang đo trong chuồng sư tử, tôi sợ đến mức hét to lên ‘Nguy hiểm!’... Kết quả thế nào thì anh biết đấy.”

Tôi: “Ừm, có thể tưởng tượng được.”

Ông: “Sau đó tôi đến bệnh viện kiểm tra, uống thuốc... cơ thể luôn trong tình trạng mệt mỏi, còn phải nhập viện gần một năm.”

Tôi: “Ở bệnh viện thời gian đó cũng nhìn thấy phân thân sao?”

Ông: “Rất nhiều, khắp nơi, mỗi ngày đều có rất nhiều phân thân của tôi đến trước mặt tôi đặt câu hỏi: ‘Vì sao đều giống nhau?’ Có điều, cho dù như vậy tôi vẫn được xuất viện.”

Tôi: “Ý? Tại sao bác sĩ lại...”

Ông cười: “Đương nhiên không phải, việc này cần cảm ơn vợ và con tôi. Họ thương tôi, nhất định muốn đón tôi về, con tôi thậm chí còn ngủ ở phòng khách, nhường phòng nó cho tôi. Đến giờ tôi vẫn rất cảm động.”

Tôi: “Ừm, điều này rất quan trọng.”

Ông: “Thật ra cho dù bị tâm thần phân liệt, tôi vẫn biết bản thân đang làm gì, tôi sợ ảnh hưởng đến vợ con, có lúc cảm thấy không ổn, dù đang ăn cơm nửa chừng cũng lập tức bỏ bát xuống chạy về phòng. Đóng cửa che tai ngồi xồm xuống sàn, tự mình vượt qua. Đến khi tôi ra ngoài, vợ và con tôi lại làm như không có chuyện gì

xảy ra, nói chuyện cười đùa với tôi. Tôi biết họ đang giúp tôi, vì vậy bình thường tôi cũng nỗ lực khắc chế. Tôi không thích uống thuốc, uống thuốc xong não bộ mơ mơ màng màng, nhưng vẫn phải uống đều đặn, vì không muốn mang phiền phức đến cho họ nữa.”

Tôi: “Nghị lực của ông rất mạnh mẽ.”

Ông: “Không phải nghị lực, mà là tôi không thể phụ lòng họ. Sau đó tôi còn làm phiền đến bạn bè quốc tế nữa, bạn học nước ngoài sau khi nghe chuyện đã tìm đến thăm tôi.”

Tôi: “Không phải mang theo *Kinh Thánh* đến chứ?”

Ông: “Ha ha, đúng là có mang theo *Kinh Thánh* đến! Anh ta nói nếu tôi có tín ngưỡng tôn giáo sẽ không xảy ra việc như thế này... Nói chung là muốn tôi gia nhập Thiên Chúa giáo. Tôi biết anh ta có ý tốt, nhưng vẫn không cách nào chấp nhận được.”

Tôi: “Ông có tín ngưỡng tôn giáo không?”

Ông: “Không, đến nay tôi vẫn không có. Nhưng anh ta nói một câu tôi thấy rất có lý.”

Tôi: “Câu gì?”

Ông: “Có một số hiện tượng, nếu sử dụng mọi tri thức khoa học vẫn không thể giải thích được, vậy đối với những giải thích phi khoa học, đừng chỉ nhìn bề ngoài mà cho rằng đó là vớ vẩn hay khác thường. Bởi đó rất có thể là đáp án thật sự. Nhưng quá trình tìm bằng chứng nhất định phải chú ý cẩn thận, không nên xóc nổ.”

Tôi: “Rất tuyệt, rất có lý.”

Ông: “Câu nói này tôi đã rất ghi nhớ.”

Tôi: “Thời điểm đó ông... bị bệnh bao lâu rồi?”

Ông: “Lúc đó tôi đã mắc chứng tâm thần phân liệt hai năm rồi. Lúc tuyệt vọng tôi cảm thấy có lẽ bản thân sẽ mãi như vậy.”

Tôi: “Sắp đến bước ngoặt rồi đúng không?”

Ông: “Vẫn chưa đến, hai năm tiếp theo cũng không có gì để kể, vẫn trong tình trạng như vậy thôi, tôi sẽ nói tới bước ngoặt mà anh chờ đợi.”

Tôi cười.

Ông: “Lần phát bệnh cuối cùng đó, gần như là giai đoạn nặng nhất, nó khiến người ta tưởng không thể chịu đựng nổi. Vô số tôi, vượt qua bờ tường, vượt qua cửa, từ bên ngoài cửa sổ chạy đến nói với tôi: ‘Vì sao đều giống nhau?’ Tôi bịt tai lại, co vào góc tường, nhưng những tôi kia cứ chạy vào đầu tôi, hét câu đó vào tai tôi, đầu tôi ong ong lên, tôi đã nghĩ: Tự tử cho xong, một phát kết thúc tất cả.”

Tôi: “... Quá khổ sở rồi.”

Ông: “Đúng vậy, cho đến buổi tối ngày hôm đó. Tình trạng ấy lại bắt đầu, tôi ngồi xồm trong góc tường, những âm thanh càng lúc càng lớn, càng lúc càng nhiều. Vào lúc tôi đau đến không muốn sống nữa, đột nhiên một âm thanh như tiếng sấm rền vang lên bên tai tôi, hét lên một câu ‘Đây chính là đáp án đó!’ Tôi cảm giác như có người thật sự hét vào tai mình, bởi lúc đó tôi chấn động đến mức tay chân run rẩy.”

Tôi chú ý đến biểu cảm hơi kỳ lạ của ông.

Ông: “Tôi sửng một lúc lâu, đột nhiên hiểu ra. Cuối cùng tôi đã hiểu ra! Sau đó không kìm được mà cười lớn, vợ và con tôi sợ phát

khiep, vội vàng xông vào, tôi kích động đến trước mặt họ, ôm hai mẹ con và bật khóc lớn: Tôi tìm ra rồi, tôi trở về rồi.”

Tôi kìm chế cảm xúc kích động của mình, nhìn ông ta.

Ông: “Vào khoảnh khắc đó, tất cả phần thân của tôi đều biến mất, cũng không còn bất cứ âm thanh nào, tôi biết tôi thật sự đã tìm thấy rồi.”

Tôi: “Tôi rất hy vọng ông có thể nói cho tôi biết!”

Ông ta bình tĩnh nhìn tôi: “Ngựa có thể chạy rất nhanh, cá có thể bơi rất sâu, chim có thể bay rất cao, đó đều là đặc điểm của chúng, bởi vì sao? Ngựa chạy rất nhanh, nhưng ngựa sẽ không đi khắp nơi vì sao bản thân mình lại chạy rất nhanh; cá bơi rất sâu, nhưng cá sẽ không đi khắp nơi tìm đáp án vì sao mình bơi rất sâu; chim có thể bay lượn trên bầu trời, nhưng chim sẽ không thắc mắc vì sao mình có thể bay được cao như vậy. Tôi là người, tôi không nhanh như vậy, không sâu như vậy, không cao như vậy, nhưng tôi có thể đi tìm, đi theo đuổi cái vì sao đó. Thực chất, đây chính là sự khác biệt của loài người, nó nằm ở trái tim.”

Tôi: ...

Ông: “Tôi đã hiểu ra được rất nhiều điều. Chuyện sinh tử không quan trọng, quan trọng là tôn trọng sinh mệnh của chính mình. Sinh mệnh có cao quý hay không cũng không quan trọng bằng việc tôn trọng sự tồn tại của bản thân. Khi bản thân vẫn còn sinh mệnh, vẫn còn tồn tại, sẽ mang theo trái tim của con người, không ngừng đi tìm đáp án. Có đáp án hay không không quan trọng, quan trọng là bản thân có niềm hy vọng. Còn nhớ món quà cuối cùng trong chiếc hộp Pandora không?”

Tôi: “Hy vọng.”

Ông cười: “Không sai, chính là cái này. Luôn hoài nghi, luôn đặt ra câu hỏi tại sao thì có vấn đề gì? Đừng vì thế mà đau khổ hay bất an, bởi con người chính là như vậy, có một trái tim đầy áp sự hiếu kỳ, mong chờ, hy vọng, mãi mãi không ngừng nghỉ.”

Trong tim tôi có một nút thắt được gỡ bỏ.

Lúc chuẩn bị rời đi, tôi hỏi ông: “Sau khi khỏi bệnh ông cảm thấy thế nào?”

Ông không trực tiếp trả lời: “Anh có tín ngưỡng tôn giáo không?”

Tôi: “Ngại quá, tôi không có...”

Ông: “Không có gì phải ngại, tôi cũng không có, nhưng tôi muốn mượn một câu trong lần ước, chính là đáp án của câu hỏi vừa rồi của cậu. Câu cuối cùng trong *Phúc âm Gioan* chương thứ chín đoạn thứ hai mươi lăm.” Ông cười láu lỉnh, không trực tiếp nói với tôi.

Ra khỏi cửa tôi lập tức gửi tin nhắn cho một người bạn khá am hiểu về tôn giáo, nhờ cô ấy giúp tôi tìm. Một lúc sau cô ấy trả lời tin nhắn của tôi:

“*Phúc âm Gioan* chương thứ chín đoạn thứ hai mươi lăm nguyên văn: He answered: Whether he be a sinner or no, I know not: one thing I know, that, whereas I was blind, now I see.” (Anh ta trả lời: Tôi chẳng biết hắn có phạm tội hay không, tôi chỉ biết một điều, trước đây tôi bị mù còn hiện tại tôi có thể thấy rõ.)

“Whereas I was blind, now I see.”

“Trước đây tôi bị mù còn hiện tại tôi có thể thấy rõ.”

Trái cấm

Cô: “Lẽ nào không phải sao? Tôi quá kích động rồi!”

Tôi: “Sao tôi có cảm giác xu hướng tư duy của cô có chút vấn đề nhỉ?”

Cô: “Ai cũng có kiểu xu hướng tư duy như vậy. Chỉ là tôi nói ra thôi. Rất nhiều người không nói, anh có thể trực tiếp xếp họ vào loại ngoài lạnh trong nóng.”

Tôi: “Ừm... không đúng, dù họ có cái cảm xúc nổi loạn, thách thức hoặc theo đuổi kích thích như cô nói thì họ cũng không cuồng nhiệt như cô. Cô thì quá...”

Cô: “Vậy tôi không biết, nhưng tôi cảm thấy với tôi, điều này giống như giấc mơ, ha ha ha... tôi đúng là người dễ buông xuôi.”

Tôi: “Ngược lại, tôi cảm thấy cô gắng sức quá rồi.”

Ngồi đối diện với tôi không phải bệnh nhân mà là một người bạn. Nhưng tôi cảm thấy cô ấy có khả năng mắc bệnh tâm thần, bởi cô ấy có một số suy nghĩ rất đặc biệt, đặc biệt đến mức tôi không thể chấp nhận nổi hoặc cảm thấy quá điên cuồng... Xin lỗi, không phải quá điên cuồng, là khá điên cuồng. Bởi tính đến này, tôi chưa từng nghe bất cứ ai có suy nghĩ giống cô ấy.

Cô: “Anh không phải đang khen tôi đấy chứ?”

Tôi: “Không phải.”

Cô: “Haizz... Sao anh không hiểu cơ chứ? Như thế này, tôi nói luôn sang nguyện vọng thứ hai của tôi nhé?”

Cô ấy cười: “Anh thật đáng ghét!”

Tôi: “Được rồi, cô nói đi.”

Cô: “Anh có từng nghĩ, nếu anh đang tham quan tháp Eiffel đột nhiên muốn đi đại tiện, sau đó liền trốn ở một nơi nào đó và đi đại tiện thật, còn nhìn thấy thứ mình thải ra nữa.”

Tôi: “Hả? Cái gì?”

Cô ấy không quan tâm tới sự kinh ngạc của tôi: “Chúng ta lại đổi một địa điểm khác. Khi đang thăm quan tượng Nữ thần Tự do, đại tiện trên ngọn đuốc của Nữ thần Tự do? Hoặc đại tiện trong vòng tay của tượng Nhân sư? Hay trong kim tự tháp? Tháp đồng hồ Big Ben của nước Anh? Hoặc điểm cực của Bắc Cực, Nam Cực...?”

Tôi: “Dừng đi. Tại sao cứ phải theo hướng vi phạm pháp luật như vậy? Tại sao phải đại tiện ở những nơi như vậy chứ?”

Cô ấy nghiêm túc nhìn tôi: “Việc đó rất thú vị.”

Tôi: “Thú vị gì?”

Cô: “Bài tiết là một hành vi sinh lý bình thường, đúng không? Nhưng loài người lại biến thứ rất đổi bình thường đó trở thành chuyện riêng tư, lén lén lút lút che giấu, tôi cảm thấy như vậy không đúng. Những kiến trúc đó vốn do con người tạo ra, vậy thì ý nghĩa huy hoàng của những kiến trúc đó cũng do con người tạo ra phải không? Tôi muốn thực hiện hành vi sinh lý bản năng tại những kiến trúc có ý nghĩa huy hoàng do con người tạo ra...”

Tôi: “Xin lỗi, tôi vẫn muốn cô dừng lại. Cô nghĩ mình đang biểu diễn nghệ thuật à?”

Cô: “Anh biết tôi rất coi thường mấy vị làm nghệ thuật mà.”

Tôi: “Nhưng cách thức và tư duy của cô đã là nghệ thuật biểu diễn rồi.”

Cô: “Sao anh cứ luôn đi theo những khuôn mẫu sẵn có vậy? Ai nói đó là nghệ thuật? Cái đó mà gọi là nghệ thuật gì chứ? Chỉ là tôi muốn làm như vậy, cảm giác rất kích thích, còn người khác cảm thấy thế nào tôi không quan tâm. Ai nói đây là nghệ thuật tôi sẽ mắng cho một trận!”

Tôi: “Thôi được rồi, nhưng vì sao việc đó lại khiến cô kích động? Cô có thể nhảy dù, lặn biển, nhảy bungee, đi tàu lượn trên không..

Cô ấy xua xua tay một cách thiếu kiên nhẫn: “Đó chỉ là trò trẻ con, tôi cần kích thích cả tâm lý lẫn cảm xúc, mấy trò chơi kia xung quanh toàn một đám hét ầm ĩ, có gì kích thích chứ? Anh cho tôi một liều thuốc đi.”

Tôi: “Đây là cửa hàng đồ ăn nhanh, cấm hút thuốc.”

Cô: “Anh cứ đưa tôi đi đã, có người đuổi thì tôi ngậm đi ra, dù sao người ta cũng không giật liều thuốc ra khỏi miệng tôi được, đúng không?”

Tôi bất đắc dĩ đưa hộp thuốc lá và bật lửa cho cô ấy.

Cô ấy châm thuốc, hít một hơi nhẹ rồi liếm môi, liếc nhìn xung quanh với vẻ mặt đầy khiêu khích.

Tôi cảm thấy vừa hiếu kỳ vừa buồn cười.

Tôi: “Sao cô giống tụi trẻ tuổi dậy thì thế?”

Cô: “Ai bảo chỉ có trẻ con mới vậy? Anh có từng nghĩ rằng chúng ta đều là kiểu động vật thích khiêu khích gây chuyện khắp nơi không?”

Tôi: “Cô đang nói con người?”

Cô: “Ừm, anh xem, câu chuyện trái cấm ở vườn Eden, anh biết chứ? Quan trọng gì có rắn hay không, hai người đó vẫn sẽ ném thử trái cấm thôi, phải không? Tôi từng nghĩ, nếu hai người họ không ăn trái cấm mà cứ thuần khiết dạo quanh vườn hoa thì có gì thú vị?”

Tôi: “Cũng có thể thú vị mà?”

Cô: “Thú vị? Tôi hỏi anh: Kiến thức có phải gánh nặng không?”

Tôi nghiêm túc suy nghĩ: “Còn phải xem người ta nhìn nó theo chiều hướng nào.”

Cô: “Không, không, không... anh sai rồi. Kiến thức vĩnh viễn không phải gánh nặng, dục vọng mới là gánh nặng. Kiến thức của anh chỉ là kiến thức, anh phải nhìn bản chất, có kiến thức rồi, dục vọng của anh lại càng nhiều, cũng tức là động lực để anh đạt được kiến thức đã không còn thuần khiết nữa. Học đại học để làm gì? Sau khi đi làm lại học đủ các lớp học thêm để làm gì? Vì khát vọng có kiến thức? Xì! Bịa đặt! Nhưng ban đầu xây dựng trường học để làm gì? Là để truyền đạt kiến thức, nhưng giờ đã không còn như vậy nữa rồi, thậm chí đại học còn trở thành một phần của hư vinh, nếu anh tốt nghiệp đại học danh tiếng. Vì kiến thức? Điều này quá phù phiếm!”

Tôi: “Ừm, điểm này tôi đồng ý. Giống như ban đầu, việc thành lập các học viện và thư viện là để truyền đạt kiến thức hoặc truyền đạt một loại tri thức nhất định.”

Cô: “Đúng chứ? Hai người ở vườn Eden có được một kiến thức mới: Nếu ăn trái cấm sẽ thế này thế kia, rồi dục vọng dẫn dắt họ nếm thử. Đúng không?”

Tôi: “Chuyện này bị cô biến tấu thành ra như thế, tôi cảm thấy sao mà...”

Cô: “Ha ha, dù cách dùng từ hay ngữ khí của tôi thế nào, tôi cũng không nói sai, phải không? Hơn nữa rất nhiều sự việc vốn không bị che giấu, mà còn được ưu ái công khai, mọi người đón nhận những sự việc này với tâm lý vui vẻ.”

Tôi: “Ừm? Tôi không hiểu cô ám chỉ điều gì?”

Cô: “Kết hôn là một việc như vậy. Hôn lễ ban đầu là một sự việc đáng vui mừng, một cặp nam nữ quyết định cùng nhau tạo ra một đứa trẻ, tuyên bố khắp nơi, mọi người đều chúc mừng, sau đó hai người nắm tay nhau bước vào một cái lều nhỏ hoặc ở một góc nào đấy bắt đầu làm tình. Bây giờ, ngoại trừ phần cuối giấu đi, các phần khác vẫn được tiếp diễn công khai. Phần trước là gì? Hôn lễ đúng không? Mục đích chính của hôn lễ là gì? Là một buổi họp báo, là một buổi họp giải thích hành vi, đúng chứ? Nói trắng ra thì đôi trai gái đó cùng nhau tuyên bố với bố mẹ, gia đình và bạn bè hai bên, đêm nay hai chúng tôi phải làm tình. Nhưng mọi người không cảm thấy bần thủ hạ lưu gì cả, ngược lại còn vui vẻ đến tham dự. Hôn lễ thật sự vốn thần thánh, tạo ra đời sau, nhưng phần làm tình lại thành riêng tư... Đương nhiên rồi, hôn lễ hiện đại phức tạp như thế đều do con người tự gây ra.”

Tôi có chút hoang mang nhìn cô ấy: “Hôn lễ hóa ra là để tuyên bố hai người đêm nay sẽ làm tình...”

Cô: “Đúng thế, thật ra hôn lễ rất kích thích. Tuyên bố công khai như vậy thật sự rất kích thích. Những người tham gia không biết sao? Điều biết chứ? Ha ha, thật là kích thích.”

Tôi: “Một hôn lễ điên cuồng...”

Cô ấy gầy tàn thuốc đặc ý nhìn tôi: “Thế nào, chẳng ai quan tâm việc tôi đang hút thuốc đúng không? Lại nói tiếp, nếu ban đầu chúng ta quy định lễ trưởng thành của một người là phải đi đại tiện ở một địa điểm nổi tiếng nào đó được chỉ định, vậy e rằng bây giờ dưới chân tháp Eiffel đã xây một hố phân lộ thiên rồi nhỉ?”

Tôi: “Cuối cùng cũng hiểu cô muốn nói gì rồi, cô muốn thách thức cái lễ nghĩa đạo đức và riêng tư được mọi người thừa nhận, đúng chứ?”

Cô ấy cười: “Sao anh cứ phải nghĩ phức tạp vấn đề này lên thế? Tôi chỉ muốn được kích thích, không nghĩ lắm đạo lý như vậy đâu. Nói như thế này đi, có phải trái cấm hay không, ăn rồi sẽ thế nào, đối với tôi nó chẳng quan trọng. Tôi muốn ăn nó, đó mới là mục đích.”

Tôi: “Ừm... đang nói như vậy, nhưng hành vi của cô có khả năng dẫn đến... Tôi hiểu rồi!”

Cô: “Ừm, anh hiểu chưa?”

Tôi: “Cô muốn nói: Đơn thuần.”

Cô ấy cười vui vẻ: “Ai da, người bạn nhỏ này thật thông minh mà, chính là đơn thuần. Chúng ta bây giờ làm việc gì cũng không còn đơn thuần nữa, có rất nhiều nhân tố bên trong, vì sao không thể chỉ đơn giản làm một việc gì đó chẳng có nguyên nhân, cũng chẳng

cần kết quả? Chỉ đơn giản làm việc đó thật thoải mái. Anh sống một năm, có bao giờ chỉ đơn thuần làm một việc không cần suy nghĩ không? Không, có đúng không? Vậy nên mới nói anh sống rất mệt mỏi. Nhưng tôi thì không, tôi sống rất tự do tự tại, tôi hút thuốc ở chỗ cấm hút thuốc, bởi tôi muốn làm một việc đơn thuần. Cái việc đi đại tiện ở đủ các địa điểm tôi vừa nói cũng là một việc đơn thuần. Bỏ cái mớ suy nghĩ nghệ thuật kia đi, không liên quan đến tôi!”

Cô: “Con người anh đúng là bảo thủ, cố chấp. Có ai bắt anh lúc nào cũng phải hành động đơn thuần như thế đâu? Chúng ta đều là động vật xã hội, không thoát ly ra khỏi xã hội được. Nhưng cho bản thân cơ hội được ném trái cấm, một năm một lần thôi cũng được, không vì bất cứ lý do gì, chỉ là muốn thử, không liên quan đến người khác. Tôi làm biên tập viên tạp chí, tôi vẫn ở thành phố, vẫn sống trong tập thể, nhưng thỉnh thoảng tôi muốn sống đơn thuần, có được không?”

Tôi thật sự bị động lòng.

Cô ấy cười rất đắc ý: “Thông suốt rồi chứ? Tôi phải lượn đây, có hẹn cùng người khác đi dạo phố.”

Tôi: “Ừm... Bao giờ cô quyết định muốn đến địa điểm nổi tiếng nào để đại tiện, nhớ thông báo trước cho tôi, tôi sẽ làm chứng độ đơn thuần cho cô.”

Cô ấy ngửa mặt cười lớn, mọi người xung quanh đều quay sang nhìn.

Rồi cô ấy lấy từ trong túi ra một quả táo, y như ảo thuật gia thực thụ, đặt trước mặt tôi: “Thử đi.”

Tôi ở tầng hai, mắt nhìn theo cô ấy chạy từng bước nhỏ rời khỏi

cửa quán.

Cầm quả táo trên tay, tôi không ăn mà chỉ nhìn.

Một mùi thơm thanh mát nhẹ nhẹ phảng phất trong không trung.

Sáng sinh chiều chết

Cô: “Buổi chiều anh không còn việc gì khác chứ?”

Tôi: “Ừm, không còn việc gì nữa.”

Cô: “Vậy anh khoan hăng đi, chúng ta nói chuyện một chút nhé?”

Tôi: “Được thôi.”

Cô ấy là một người bạn tôi đã quen từ rất lâu, làm nghề bác sĩ tâm lý và có khả năng thôi miên. Từng giúp đỡ tôi ở rất nhiều thời điểm, có những việc nếu không có cô ấy, tôi thậm chí còn chẳng biết phải hỏi ai - về phương diện bệnh nhân tâm thần.

Tôi: “Có phải cô cảm thấy tôi có khả năng trở thành bệnh nhân tâm thần không?”

Cô: “Ha ha, nghe anh nói kìa, chỉ là nói chuyện phiếm thôi. Tôi đột nhiên rất có hứng thú với anh.”

Tôi: “Ừm, quen biết nhau bảy năm rồi, hôm nay mới có hứng thú?”

Cô: “Ồ, đã bảy năm rồi. Anh nhớ rõ vậy?”

Tôi: “Đúng thế, sinh nhật tôi cô chỉ tặng cà vạt, đủ các kiểu cà vạt khác nhau.”

Cô ấy cười: “Đúng, tôi cảm thấy rất đau đầu mỗi lần phải mua

quà sinh nhật cho đàn ông... Hình như chồng tôi cũng chỉ nhận được toàn cà vạt.”

Tôi: “Cô chính là món quà, đối với anh ta cô chính là món quà lớn nhất.”

Cô: “Ha ha... lần sau tôi sẽ bảo anh ấy như vậy. Ý! Nói chuyện cũng ghi âm? Thói quen rồi hả?”

Tôi: “Ừm, cô nói đi.”

Cô: “Thật không chịu nổi anh... Tôi muốn hỏi ban đầu vì sao anh lại lựa chọn tiếp xúc với họ (bệnh nhân tâm thần)? Đừng nói những nguyên nhân khách quan khác, tôi hỏi về vấn đề suy nghĩ cá nhân của anh.”

Tôi: “Còn nhớ mấy năm trước cô làm thôi miên sâu cho tôi không?”

Cô: “Vì lần đó?”

Tôi: “Ừm... một phần. Có điều lúc nghe đoạn ghi âm đó, chính tôi cũng không dám tin.”

Cô: “Vì vậy tôi mới không đồng ý cho anh nghe lại.”

Tôi: “Nói gì thì nói, chính từ lúc đó tôi bắt đầu manh nha ý tưởng này, tuy về sau có suy nghĩ nhiều hơn... Đúng rồi, tôi từng nói với cô rồi nhỉ, cách nhìn thế giới của mỗi người không giống nhau.”

Cô: “Ừm, đương nhiên.”

Tôi: “Sau này tôi phát hiện ra nhiều thứ khác nữa, không chỉ là cách nhìn nhận không giống nhau.”

Cô: “Ồ... Anh thử nói xem.”

Tôi: “Người trong cùng một thế giới nhìn thấy thế giới khác nhau.

Ngược lại, những thế giới không giống nhau này cũng ảnh hưởng đến bản thân người nhìn thấy chúng.”

Cô: “Gần đây anh thích nói chuyện vòng vo nhỉ, anh có nhận ra không?”

Tôi cười: “Ý tôi muốn nói là: Nếu một thế giới có thể diễn giải thành nhiều hình dạng, vậy đi xem thế giới của những người khác trông như thế nào cũng rất thú vị.”

Cô: “Tôi có thể hiểu, nhưng như vậy rất nguy hiểm. Hiện tại điều tôi lo lắng nhất chính là anh tiếp xúc với quá nhiều bệnh nhân tâm thần.”

Tôi: “Tôi biết nguy hiểm, nhất là kiểu người chưa được huấn luyện chuyên nghiệp, có hệ thống mà chỉ dựa vào chút khôn vặt như tôi. Nhưng tôi thật sự quá hiếu kỳ.”

Cô: “Ha ha, tôi muốn hỏi chút, bình thường cá tính của anh khá mạnh, vì sao có thể tiếp xúc với nhiều bệnh nhân như vậy? Hơn nữa họ đều có thể nói chuyện vui vẻ với anh?”

Tôi: “Tôi cũng mắc bệnh tâm thần mà.”

Cô ấy rất nghiêm túc: “Tôi không đùa với anh, cũng không muốn chặn trệ gì cho anh cả, tôi muốn nghe anh giải thích.”

Tôi: “Tôi nói khó hiểu hơn một chút cô có thể chấp nhận không?”

Cô: “Anh nói đi, tôi tiếp xúc với bệnh nhân tâm thần còn nhiều hơn anh đấy.”

Tôi: “OK, mỗi người đều thuộc về không gian của riêng mình, chính là xung quanh cơ thể. Theo cách gọi mà các thầy pháp hay dùng là “trường khí”, nói một cách khoa học hơn thì là từ trường

của mỗi con người. Cách nói này vừa đúng lại vừa không đúng. Nói đúng vì đích thực có cảm giác gần giống như vậy, nói không đúng vì nó vẫn cần dựa trên khái niệm để xác định. Tôi có thể thử giải thích một chút, thật ra cái gọi là không gian cá nhân chính là các nhân tố tổng hợp tự bản thân tạo thành. Lấy tôi làm ví dụ, từ cách ăn mặc, cử chỉ đến ánh mắt, biểu cảm, động tác của tôi, còn cả các vật chất hóa học tiết ra trong cơ thể tôi nữa đều do cảm xúc tạo thành, thông qua lỗ chân lông toả ra ngoài không khí, đó đều là nhân tố tạo thành không gian.”

Cô: “Ừm, phân tích rất có lý. Người khác trong lúc vô tình tiếp xúc với những vật chất hóa học mà anh phát ra, nhìn hoặc nghe thấy những lời nói cử chỉ của anh sẽ tiếp nhận một số ám thị tâm lý, cuối cùng tạo thành hiệu quả từ trường trong cảm giác.”

Tôi: “Đúng vậy. Hơn nữa từ trường này còn có thể lan truyền. Sau khi có người cảm nhận được, nếu tiếp nhận sự tồn tại của từ trường cảm xúc, họ sẽ bị lây nhiễm, cơ thể sẽ sao chép một số động tác, bầu không khí hóa học nói trắng ra sẽ lan truyền cho người khác. Sau cùng không gian cá nhân của một người bị mọi người phát tán, dẫn đến hành vi quần thể. Ví như một nhóm luyện công tập thể sẽ thường xuyên xảy ra sự việc kiểu này.”

Cô: “Thôi miên tập thể hay còn gọi là hội chứng tập thể... Sao anh nói lạc đề quá vậy?”

Tôi: “Tôi không nói lạc đề. Tôi muốn cô hiểu tình hình trước. Được, chúng ta quay lại vấn đề, cô vừa nói tôi cá tính rất mạnh, thật ra bản thân tôi biết. Nhưng cá tính như vậy không thể tiếp xúc với bệnh nhân tâm thần, vì vậy tôi đã kiềm chế rất nhiều. Khi đối diện

với họ, tôi không có biểu cảm, không có ngôn ngữ cơ thể, khắc chế tình cảm và cảm xúc, tôi phải đè nén hoàn toàn không gian của bản thân. Như vậy, tôi mới có thể khiến không gian của đối phương mở rộng, lan truyền đến mình. Cũng chính nhờ vậy, họ mới có thể tiếp nhận tôi. Vì sao? Vì tôi không có không gian, không gian của tôi và đối phương dung hoà nhau. Tình trạng như vậy đối phương rất khó phát hiện.”

Cô ấy cau mày: “Hiểu thì hiểu rồi, nhưng hình như dùng từ trung lập để giải thích tình trạng này không phù hợp lắm...”

Tôi: “Không chỉ là trung lập, mà còn là khiêm nhường triệt để, khiêm nhường trên phương diện thái độ.”

Cô: “Ừm, có chút thú vị... anh rất có bài bản đấy chứ!”

Tôi: “Đừng đùa nữa, cô cũng biết sự khiêm nhường đó chỉ là thái độ tạm thời thôi, thực chất tôi muốn hiểu thế giới của họ, thế giới quan của họ.”

Cô: “Vậy sao anh không tìm hiểu người bình thường?”

Tôi: “Theo lý thuyết thì không có người bình thường, bởi khái niệm bình thường do tập thể công nhận...”

Cô: “Đừng vòng vo nữa, quay lại vấn đề chính đi.”

Tôi: “Ồ... Trước khi chọn nhóm người này tôi đã phải cân nhắc rất nhiều. Cô nghĩ xem, người thế nào mới có khát vọng nói với người khác những điều như vậy? Nhất định là những người bình thường không được tiếp nhận. Những người không được thấu hiểu, bị coi là khác người. Họ rất muốn trao đổi với người khác hoặc từ nơi sâu thẳm của nội tâm rất muốn nói với người khác, cho dù che giấu nhưng so với người bình thường lại dễ tiếp xúc hơn nhiều, họ

dễ nói với người khác rằng: Thế giới của tôi là như vậy! Còn những người được coi là bình thường lại rất khó thành thật, họ có quá nhiều đắn đo suy nghĩ. Như vậy tôi sẽ phải mất thời gian gấp đôi thậm chí gấp n lần để tiếp xúc với họ, quá mệt.”

Cô: “Có lý. Anh đã giải thích vì sao lại chọn nhóm người đó, vì sao muốn nhìn thấy nhiều thế giới, và cả sự hiếu kỳ của anh nữa. Nhưng tôi vẫn muốn biết, rốt cuộc nguyên do gì thúc giục anh.”

Tôi chăm chú nhìn cô ấy: “Cô chắc chắn đã biết, không cần tôi tự nói ra mà?”

Cô: “Chúng ta đừng chơi trò Gia Cát Lượng và Chu Du nữa, tôi muốn anh nói.”

Tôi: “Ồ... Được thôi. Cơ bản là, tôi hoài nghi thế giới này.”

Cô: “Anh không chấp nhận khái niệm đại chúng đó sao?”

Tôi: “Khái niệm đại chúng là gì?”

Cô: “Những điều đang tồn tại ở hiện tại.”

Tôi: “Tôi chấp nhận, nhưng nó không ngăn cản tôi bớt chút thời gian để hoài nghi. Tôi không cảm thấy có gì mâu thuẫn cả.”

Cô: “Được rồi, tôi nói anh biết, đây chính là điểm khiến tôi hứng thú với anh.”

Tôi: “Người hoài nghi có rất nhiều.”

Cô: “Không giống ở chỗ, anh thật sự đi tìm hiểu. Trước đây khi chúng ta nói chuyện với nhau, anh thường thử nhìn một sự vật ở các góc độ khác nhau, câu anh thường nói nhất chính là: Phải nhìn bản chất.”

Tôi: “Đúng vậy, nhìn rõ bản chất, nhiều việc sẽ dễ xử lý hơn.”

Cô: “Lộ rồi nhé, ham muốn khổng chế của anh quá lớn. Anh cảm thấy hoang mang đối với sự thay đổi của thế giới này, anh muốn tìm thấy nguồn động lực duy nhất ở đằng sau, anh biết đó là bản chất, anh muốn nắm chắc nó. Nếu không anh sẽ bất an, mất ngủ, nửa đêm thức trắng ngồi trước máy tính, đối diện với thanh tìm kiếm, không ngừng tìm đáp án. Thời gian nghỉ ngơi anh ngâm mình trong thư viện, tìm kiếm tất cả sách về tôn giáo, lịch sử, triết học. Nhưng anh đọc rồi mà vẫn không tin và càng thêm hoài nghi, đúng không? Anh không biết phải làm sao để bắt đầu, anh cảm thấy chỉ còn thiếu một chút nữa là có thể nắm bắt được, nhưng mỗi lần nắm được đều chỉ là không khí...”

Tôi: “Dừng! Không được như vậy! Đã bảo là chỉ nói chuyện phiếm thôi mà!”

Cô: “Được, tôi không phân tích nữa, tôi muốn hỏi, điều gì đã khiến anh bất an?”

Tôi: “Tôi không bất an.”

Cô: “Dừng cái nữa, anh biết cái tôi ám chỉ chính là cảm giác tận trong xương cốt anh, chứ không phải biểu hiện bên ngoài mà.”

Tôi: “Cái này phải hỏi cô chứ, phân tích của lần thôi miên sâu đó cô nhất định không cho tôi biết, tại sao vậy?”

Cô ấy cười giả hoạt: “Đợi anh trưởng thành rồi tôi sẽ nói cho anh biết.”

Tôi: “Lời chế nhạo chết tiệt...”

Cô ấy cười vui vẻ: “Anh biết không, tôi không ngờ anh có thể kiên trì lâu như vậy, việc tiếp xúc với bệnh nhân ấy.”

Tôi: “Ừm, bản thân tôi cũng không ngờ.”

Cô: “Không phải một mình anh, đúng chứ?”

Cô ấy cười nhưng không nhìn tôi.

Tôi: “Cô đang nói chứng tâm thần phân liệt của tôi?”

Cô: “Mấy người?”

Tôi: “Tôi nghĩ xem... chắc bốn người?”

Cô: “Ngoan ngoãn gọi ra đi, đừng giấu nữa.”

Tôi: “Có lợi gì không?”

Cô ấy nghĩ một chút: “Khi nào nhân cách kia của anh xuất hiện, tôi sẽ đưa bản phân tích thôi miên lần đó ra phân tích cho anh nghe.”

Tôi: “Được! Bốn nhân cách phân công khác nhau. Người thông minh nhất giỏi phân tích nhất, luôn che giấu kỹ nhất, thích tĩnh lặng, thích tự suy nghĩ, tiếp nhận thông tin chỉ nói cho các nhân cách khác biết mà không nói cho người ngoài, người này gọi là người phân tích. Nhân cách hiện tại đang nói chuyện với cô là kiểu biết ăn nói nhất, việc gì cũng nói rất rõ ràng logic, thực chất phần tư duy là từ người phân tích, người này gọi là người phát ngôn. Còn có một phụ nữ phụ trách quan sát, rất tinh tế, là người quan sát xuất sắc, có thể có những điểm rất yếu đuối. Người còn lại thì tôi không chắc, không phải con người, hoặc khá nguyên thủy.”

Cô ấy cố gắng nhin cười: “Một lưu manh ẩn dật?”

Tôi: “Người bây giờ cô đối diện mới là lưu manh.”

Cô ấy cười nghiêng ngả: “Không đùa nữa... Tôi cảm thấy tình trạng của anh rất tốt. Anh tiếp xúc với các bệnh nhân đó xong có áp

lực tâm lý không?”

Tôi: “Sao lại không chứ, hơn nữa rất nhiều áp lực là do tự bản thân tôi.”

Cô: “Áp lực do bản thân?”

Tôi: “Đừng lặp lại từ cuối cùng của tôi, chiều này cô dạy tôi đấy.”

Cô: “Xin lỗi, thói quen rồi.”

Tôi: “Tôi phát hiện bản thân tiếp xúc càng nhiều, nghi hoặc sẽ càng nhiều. Vì họ nói quá có lý, nhưng so với cái tôi cần... tuy cảm thấy khá gần, nhưng rốt cuộc vẫn không phải... Nói thế này đi, nếu có điểm giới hạn, mỗi lần cảm thấy sắp đến đích thì nó lại biến mất, chỉ đến đó thôi. Tôi đoán có lẽ đây không phải những điều tôi tự lĩnh ngộ được nên mới không cách nào hiểu thấu... Ài, điều này khiến tôi nhớ đến một câu trong Phật giáo: Không thể nói, không thể nói.”

Cô: “Tôi cũng nhớ đến câu này, cơ mà... Hóa ra sự nghi hoặc của anh trở thành một loại bảo vệ... nhưng như vậy thì áp lực rất lớn, thế giới quan của anh tuy không bị vụn vẹo hoặc ảnh hưởng, nhưng lo nghĩ của anh vẫn chưa được giải quyết!”

Tôi: “Không sai, ban đầu là thế. Đột mất ngủ nghiêm trọng đó tôi cảm thấy mình sắp trở thành tầng trưởng tầng ba thật rồi. May mà mỗi lần cảm thấy sắp sụp đổ, tôi đều tìm ra được cách giải quyết.”

Cô: “Tìm được chỗ giải tỏa sao? Tự hành hạ mình hay sao?”

Tôi: “Thôi đi, không điên rồ như vậy đâu, rất đơn giản, bốn chữ: Sáng sinh chiều chết.”

Cô ấy nghi ngờ nhìn tôi: “Sao tôi cảm thấy càng điên rồ hơn thế? Anh đừng có dọa tôi.”

Tôi: “Để tôi nói thẳng ra nhé. Chết là cách có thể giải quyết nhiều vấn đề, nhưng không giống như cô nghĩ.”

Cô: “Sao vừa rồi anh vẫn ổn mà bây giờ lại không bình thường rồi?”

Tôi: “Cô không hiểu, khái niệm về cái chết quá phức tạp, tôi dùng một quan điểm, cũng coi như tự ám thị cho bản thân, mỗi ngày trước khi đi ngủ, tôi đều nói với mình rằng: Tôi sắp chết rồi, nhưng ngày mai sẽ lại sinh ra.”

Cô: “... Hóa ra là như vậy... Hiểu rồi, thật sự có thể làm như vậy sao?”

Tôi: “Không biết nó có hiệu quả với người khác không, nhưng tôi rất hợp với kiểu tự nhắc nhở này. Mỗi sáng, tôi đều được tái sinh, tất cả những chuyện trước đó đều thuộc về quá khứ. Tuy vẫn còn ký ức, nhưng trạng thái đó chỉ là kiểu du hành thời gian, trọng điểm ở chỗ: du hành. Giống như đi du lịch, hiểu rõ rồi sẽ phải quay về nhà, như vậy nút chết trong tư duy rất nhanh được tháo gỡ, có thể nói là nhảy ra ngoài, thoát ra luôn. Mỗi lần đối diện với một bệnh nhân mới, tôi luôn cố gắng hết sức để toàn tâm toàn ý tiếp nhận, cố gắng khiêm nhường, cố gắng khiến đối phương mở to không gian của bản thân, tôi có thể gánh được tất cả. Nhưng đến tối, sau khi kết thúc công việc, tôi xóa đi tất cả. Mặt tình cảm cũng xóa đi, còn những quan điểm, kiến thức thì thu lại làm tư liệu, giống như hệ bạch huyết trong cơ thể người vậy, các mảnh virus thu thập lại, tăng cường hệ miễn dịch. Thật ra phần mềm diệt virus của máy tính cũng hoạt động theo nguyên lý này, không phải sao? Tôi cũng mượn nguyên lý đó để dùng cho tư duy của mình. Không phải tôi

giỏi giang mạnh mẽ, mà là tôi học được một loại trạng thái, mô phỏng nguyên lý hoạt động của hệ thống bạch huyết trên phương diện tinh thần để bảo vệ bản thân.”

Cô: “... Sáng sinh chiều chết...”

Tôi: “Ừm, chính là như vậy.”

Cô: “Hóa ra là vậy...”

Tôi: “Vì thế, tôi nhấn mạnh lại một lần nữa: Phải nhìn bản chất. Về bản chất, việc tôi muốn là tìm thấy điều tôi muốn biết. Nếu phần đó là tư liệu, tôi rất sẵn lòng thu thập lại, nhưng tôi biết nó chỉ là tư liệu chứ không phải đáp án.”

Cô: “Anh nên xếp vào dạng cảm tính hay là lý tính đây? Cảm tính của anh là động lực, nhưng lý tính anh lại điều khiển toàn cuộc.”

Tôi: “Đa số con người đều giữ thái độ duy tâm, duy vật cùng tồn tại hoặc ở giữa hai thái độ đó.”

Cô: “Cái này tôi đồng ý, vậy mà không hiểu vì sao lại có người chỉ vì những điều này mà tranh luận sống chết.”

Tôi: “Đúng, cần tiếp nhận sự tồn tại không giống với bản thân mình... Đúng rồi, cô nói mong muốn không chế của tôi quá lớn, tôi không chấp nhận sự tồn tại của thứ không giống với bản thân mình sao?”

Cô ấy ngẩng đầu nhướn mày nhìn tôi: “Anh biết rõ ý tôi không phải vậy mà! Tôi cảm thấy anh thật sự bị tâm thần rồi đấy, còn là loại cấp 1.”

Tôi cười: “Nghĩa là sao? Mang tính truyền nhiễm?”

Cô: “Anh đừng đi ra ngoài một mình. Truyền nhiễm? Anh không phải truyền nhiễm bị động, anh đầu độc người khác.”

Tôi: “Nhưng tôi thật sự chỉ vô tình...”

Cô: “Anh cũng quy bản thân vào một trường hợp đặc biệt, đúng chứ? Rất điển hình, thuộc dạng đặc biệt tự cho mình là đúng.”

Tôi: “Ừm? Ý kiến hay!”

Cô ấy phản ứng lại: “Không phải anh định làm vậy thật đấy chứ?”

Tôi đã làm rồi, các bạn cũng thấy rồi đấy. Tôi tin các bạn vẫn luôn nhìn thấy.

Các bạn nhất định rất muốn biết vì sao tôi dành nhiều thời gian, công sức như vậy để tiếp xúc với các bệnh nhân tâm thần, đây không phải thông tin nóng nên chẳng có gì không thể lộ ra cả.

Còn người khác nhìn nhận thế nào, tôi đều chấp nhận, vì thế giới này chính là như vậy, thừa nhận sự tồn tại của những thứ không giống với bản thân rất quan trọng. Năng lực chịu đựng của tôi không thành vấn đề. Buổi sáng mỗi ngày lúc “sinh ra” tôi đều chuẩn bị tâm lý ổn thỏa, chuẩn bị tiếp nhận những thế giới không giống nhau. Rồi đến tối hôm đó tôi “chết đi”, kết thúc những việc cần quên lãng, lưu trữ những điều cần lưu trữ.

Tôi chính là như vậy, sáng sinh chiều chết, đối diện với mỗi ngày.

Nhìn trước tương lai

Tuy anh ta đã mặc bộ đồ nịt người, nhưng thật sự ngòai trước mặt anh ta, tôi vẫn có chút căng thẳng, tôi đã được người khác cảnh báo bệnh nhân có xu hướng hưng cảm^[12] nghiêm trọng, còn thuộc dạng phát bệnh không theo quy luật.

Tôi nhìn bộ đồ nịt người của anh ta: “Hình như có hơi chật nhỉ?”

Anh: “Tôi chủ động yêu cầu đấy, sợ hù dọa người khác.”

Tôi hoang mang gật đầu.

Anh ta vô cùng thẳng thắn: “Tôi có thể thấy trước tương lai, nhưng tôi không cách nào nhận định được đâu là manh mối.”

Anh ta đột ngột nói khiến tôi sửng ra, vội vàng cúi xuống lật giở tư liệu: “Nghĩa là thế nào? Tương lai? Không có phần này mà...”

Khoảnh khác ngẩng đầu lên tôi để ý thấy anh ta hơi nhếch mép.

Bệnh nhân vốn là một nhân viên công vụ, khoảng 30 tuổi. Gương mặt anh ta đường nét rõ ràng, cứng rắn, có điều trong ánh mắt lộ rõ vẻ mệt mỏi, bất an, nhìn thoáng qua như đang trong trạng thái đấu tranh tư tưởng rất lâu, nhưng trên thực tế anh ta mới vừa ngủ dậy hơn một tiếng trước.

Anh ta nhấn mạnh lần nữa: “Tôi có thể thấy trước tương lai.”

Tôi: “Bói toán hay chiêm tinh?”

Anh: “Không, trực tiếp nhìn thấy, nhưng trước khi xảy ra tôi không biết đó là gì.”

Tôi: “Cái gì?”

Anh ta bắt an liêm môi: “Lấy một ví dụ nhé, 11 tháng 9, chuyện ở nước Mỹ, anh có biết không?”

Tôi: “Biết, chuyện đó làm sao?”

Anh: “Vài ngày trước khi vụ 11 tháng 9 xảy ra, không biết vì sao tôi tìm được rất nhiều tư liệu về các tòa trung tâm thương mại tháp đôi, thật ra tôi cũng không đọc nghiêm túc lắm, nhưng tìm được rất nhiều.”

Tôi: “Chắc là trùng hợp? Nếu làm thống kê, trên thế giới có thể có vài chục vạn người cũng làm như vậy, trong vô thức.”

Anh: “Đó chỉ là một ví dụ, một ví dụ mà anh biết, ngoài ra còn rất nhiều ví dụ khác.”

Tôi: “Vậy sao? Anh nói thử xem.”

Anh: “Tôi vô tình mua một cái cốc ở siêu thị, hình dáng giống cái tôi đang có ở nhà. Tôi cũng không biết vì sao mình lại mua, vài ngày sau, cốc cũ bị rơi vỡ. Hay có lần tôi chọn xem tác phẩm của một nghệ nhân, không phải tôi thích, chỉ để giết thời gian thôi, tôi không nghĩ ngợi nhiều, nhưng vài ngày sau nghệ nhân đó sẽ chết hoặc xảy ra chuyện gì đó. Trong lúc dọn dẹp, tôi vô tình cầm theo một món đồ vật chẳng có tác dụng gì, vài ngày sau nhất định sẽ có sự việc bất ngờ xảy ra khiến tôi cần dùng đến món đồ. Tôi bất chợt nghĩ đến một người bạn hoặc một số chuyện liên quan đến anh ta, người đó sẽ sớm liên lạc với tôi, không quá năm ngày. Hoặc tôi vô

thức nhìn thấy một tòa kiến trúc nào đó, tôi tưởng tượng ra cảnh nó bị lửa thiêu, vài ngày sau, tòa kiến trúc đó bị cháy... Những sự việc tương tự như vậy xảy ra quá nhiều. Hơn nữa, kiểu dự cảm này cũng bắt đầu từ những giấc mơ dần lan ra đời thực.”

Tôi: “Ồ... mơ thấy sự việc sẽ xảy ra?”

Anh: “Đúng, vài phút trước khi nó xảy ra.”

Tôi: “Tôi chưa hiểu.”

Anh: “Tôi mơ thấy điện thoại reo, dù tôi tỉnh bất cứ lúc nào, điện thoại cũng reo thật. Tốc độ liên kết rất nhanh, đôi phương thậm chí không tin nửa phút trước tôi vẫn còn đang ngủ.”

Tôi: “Chỉ đối với điện thoại sao?”

Anh: “Không, bất cứ thứ gì có thể đánh thức tôi dậy. Thực tế bất cứ đồ vật hoặc sự việc gì có thể đánh thức tôi đều không thật sự đánh thức tôi được, bởi tôi sẽ tỉnh dậy trước khoảng nửa phút.”

Tôi: “Không cần báo thức?”

Anh: “Đúng vậy, dù là người khác gọi tôi dậy hay có người đến gõ cửa.”

Tôi: “Từ lúc nào bắt đầu như vậy?”

Anh: “Không rõ nữa, từ nhỏ đã vậy rồi. Vốn chỉ giới hạn trong giấc mơ thôi, nhưng từ vài năm trước đã kéo sang hiện thực, tuy tôi không thể biết trước chuyện gì sẽ xảy ra.”

Tôi: “Hiểu rồi, tức là cho đến khi chuyện đó thật sự xảy ra, anh mới nhớ lại những việc từng làm, từng tưởng tượng, và nhận ra nó không phải vô nghĩa?”

Anh: “Đúng vậy, nhưng không cụ thể như trong mơ.”

Tôi: “Anh có từng kể với bác sĩ chưa? Hình như chưa phải không? Trên tư liệu...”

Anh: “Tôi có trao đổi với bác sĩ đầu tiên, nhìn biểu cảm của ông ta tôi hiểu những điều mình nói đều vô ích.”

Tôi: “Vậy tại sao anh lại kể với tôi?”

Anh: “Anh không phải bác sĩ, không phải bác sĩ tâm lý, anh thậm chí cũng không phải nhân viên bệnh viện.”

Tôi: “Sao anh biết?”

Anh: “Vài ngày trước tôi đã nghĩ kỹ rồi, tôi sẽ kể mọi chuyện với những người tin việc tôi có thể thấy trước tương lai. Thậm chí tôi còn tập trước trong đầu những điều sẽ nói.”

Tôi cảm thấy có chút bất an.

Anh: “Khi anh ngồi trước mặt tôi, tôi biết hôm đó không phải tôi nghĩ vẩn vơ, tôi đã nhìn thấy trước.”

Tôi: “Sao anh làm được như vậy?”

Tôi biết hỏi như vậy rất ngu ngốc, nhưng vẫn không kìm được câu hỏi.

Anh: “Nếu biết vì sao thì tốt quá. Tình trạng này không xảy ra mỗi ngày, thậm chí có khi cả tháng không thấy, nhưng có lúc trong một tuần lại liên tiếp vài việc, khiến tôi lúc nào cũng nghi thần ngờ quỷ.”

Tôi: “Ồ... Anh còn nhớ lúc anh có triệu chứng hưng cảm sẽ như thế nào không?”

Anh: “Một phần.”

Tôi: “Hỏi một câu khá kỳ cục: Đó có phải anh không?”

Anh: “Là tôi, tôi không mắc bệnh đa nhân cách.”

Tôi: “Vậy việc anh nhìn thấy trước tương lai và triệu chứng hưng cảm có quan hệ với nhau không?”

Anh ta có chút mất kiên nhẫn: “Có lẽ là có. Tôi không chắc, có thể những thứ đó không phải ảo giác của tôi, mà là thông tin thật sự.”

Tôi: “Thông tin thật sự?”

Anh ta nhìn tôi một lúc lâu: “Không chừng lúc nào đó sẽ bất ngờ xảy ra. Trong phút chốc, rất nhiều thông tin trôi qua trước mắt tôi, nhưng chẳng có bất cứ quy luật nào, hoặc có thể do tôi không nhận ra... Những thông tin đó có câu chữ, còn cả những ký hiệu tôi không biết, những bức ảnh rời rạc, hỗn tạp ập đến cùng lúc, tôi cảm thấy có thể hiểu đôi chút, nhưng lại chẳng nắm bắt được hết, vì nó xuất hiện quá nhanh!”

Tôi: “Ý anh đó là nguyên nhân dẫn đến triệu chứng hưng cảm của anh?”

Anh: “Có thể, tôi muốn nắm bắt thông tin trong đó nhưng không được.”

Tôi: “Đợi chút, tôi ngắt lời anh chút, anh biết biểu hiện sau khi hưng cảm của anh là gì không?”

Anh: “Không phải tóm lấy ai đó sao?”

Tôi: “Không hẳn vậy, giống như anh muốn xé xác đối phương ra vậy, hơn nữa...”

Anh: “Hơn nữa sao?”

Tôi do dự vài giây: “Trạng thái giống như dã thú.”

Anh ta sửng sốt: “Hóa ra là vậy... Tôi chỉ nhớ mình đã tóm người khác lại, nói những thông tin tôi nhìn thấy... quá vụn vặt, tôi không nhớ rõ nữa.”

Tôi: “Trạng thái bội thực thông tin mà anh nói có cùng thời điểm bắt đầu nhìn thấy tương lai của anh trong hiện thực không?”

Anh ta cẩn thận suy nghĩ: “Chắc là có... Cụ thể thì không nhớ. Ban đầu tôi còn nhấn mạnh với bản thân đó là trùng hợp, nhưng sau quá nhiều sự việc, tôi không cách nào thuyết phục bản thân được nữa.”

Tôi: “Anh cũng không cách nào chứng minh được cho người khác tin rằng mình có thể thấy trước tương lai.”

Anh: “Đúng vậy, có một đợt tôi suốt ngày nghi thần ngờ quỷ. Anh có thể hình dung ra trạng thái đó không? Hoài nghi mọi chuyện mình làm, thậm chí có lúc còn nghĩ đó đều là một kiểu nhìn thấy tương lai, nhưng lại không thể xác định rõ ràng. Càng như vậy, càng không biết nên làm thế nào. Nhưng luôn có một số việc vô tình xảy ra khiến tôi lại lần nữa xác định được mình thấy trước tương lai.”

Tôi: “Nếu đó thật sự chỉ là trùng hợp thì sao?”

Anh: “Tôi đã loại trừ rồi. Đây không phải việc chỉ xảy ra lần một, lần hai. Không thể trùng hợp nhiều như vậy được.”

Tôi: “Anh thử nghĩ xem những thông tin này anh đều vô thức có được phải không, nên anh mới cho rằng mình nhìn thấy trước tương lai?”

Anh: “Có thể. Nhưng họ nói sau khi bị thôi miên tôi luyện thuyên rất nhiều thứ lộn xộn, người khác nghe không hiểu.”

Anh ta đã nghĩ đến việc thôi miên, điều này khiến tôi có chút ngạc nhiên.

Tôi: “Ừm, ghi âm tôi nghe rồi, thật sự là như vậy, bác sĩ không nói dối anh.”

Anh: “Ừm, tôi đã nghĩ thông một số chuyện.”

Tôi: “Chuyện gì?”

Anh: “Có lẽ chúng ta đều có thể nhìn thấy trước tương lai, nhưng sự việc xảy ra quá nhỏ, một số đối tượng của sự việc lại là người xa lạ nên chúng ta không cách nào xác định được.”

Tôi: “Anh đang nói mỗi người chúng ta đều có thể nhìn thấy tương lai của một số việc, nhưng vì không phải xảy ra với bản thân mình nên không biết được đó là thấy trước tương lai?”

Anh: “Đúng.”

Tôi: “Nhưng người khác không mơ kiểu giấc mơ đó, cũng không có thông tin gì trôi qua trước mắt cả.”

Anh: “Lẽ nào họ có phương thức khác?”

Tôi: “Ừm... anh xem, như vậy, nếu anh nói điều này là ngoại lệ, có thể tôi sẽ tin. Nhưng nếu anh nói nó thuộc hiện tượng phổ biến thì còn thiếu bằng chứng.”

Anh: “Anh nói không sai, nhưng ai sẽ làm kiểu điều tra đó chứ? Ai có thể biết được mối liên hệ giữa các sự việc với nhau? Có thể mỗi suy nghĩ của tôi đều xảy ra trong tương lai vài ngày tới, nhưng nó không xảy ra cạnh tôi mà ở Mỹ, ở châu Âu, ở Anh, tôi cũng không cách nào biết được. Hơn nữa nếu sự việc đó rất nhỏ thì sao? Không thể ghi chép lại mỗi sự việc từng người gặp phải được, đúng

không? Mà nếu có ghi chép cũng không thể tập hợp lại rồi từ những suy nghĩ muôn màu muôn vẻ đó phát hiện ra hiện tượng “nhìn thấy trước tương lai” được, đúng không? Nếu thấy trước tương lai là ngẫu nhiên, vậy vài chục người trên thế giới nhìn thấy trước tương lai của cùng một người thì sao?”

Tôi cố gắng kéo tư duy về với logic của mình: “Có thể giả thuyết như vậy, nhưng nếu không xác định được chính thức, đó chỉ là giả thuyết. Anh nghĩ quá nhiều về vấn đề này rồi đấy...”

Anh: “Tôi thừa nhận, nhưng tôi chẳng thấy phiền đâu. Không phải vì có thể thấy trước tương lai nên tôi mới vào viện tâm thần, mà do hưng cảm, nguyên nhân hưng cảm của tôi là những thông tin đó. Nói thế này đi, tôi chẳng quan tâm, thấy trước là thấy trước, không phải việc của tôi. Khi những thông tin đó xuất hiện, trực giác mách bảo tôi chúng rất quan trọng, dù tôi có coi thường thì chúng vẫn không ngừng xuất hiện, nhưng nếu tôi muốn nắm bắt lại không được. Nếu anh là tôi, lẽ nào anh không bận tâm những điều đó? Lẽ nào anh không có suy nghĩ nắm bắt lấy thông tin tương lai? Khi anh phát hiện ra bản thân không kịp nhìn rõ những điều đó, liệu anh có phát điên?”

Tôi nghiêm túc nhìn anh ta, cũng nghiêm túc nghĩ về vấn đề này.

Anh: “Con người tự cổ chí kim đã dùng đủ mọi cách thức để có thể nhìn thấy trước tương lai: bói toán, chiêm tinh, xem tướng, xem tay, thậm chí qua bã cà phê dưới đáy cốc, rất nhiều hình thức, vượt quá năng lực thu thập của tôi. Tôi chỉ có thể phát điên, việc tôi phải ở trong viện tâm thần tôi đành chấp nhận, không còn cách nào khác. Có lẽ tôi không nên có được những thông tin đó, nên để một

người thông minh sở hữu nó. Việc tôi nắm giữ năng lực không phải lãng phí, mà là hành hạ.”

Tôi thấy sự bất lực, lo lắng, mệt mỏi trong mắt anh ta.

Chiều hôm đó tôi đưa đoạn ghi âm cho một người bạn cùng nghe, cũng là bác sĩ chính của bệnh nhân này. Thấy anh sao lưu lại một phần, tôi hỏi anh có cách nhìn nhận thế nào đối với vấn đề này, có nên tin không. Anh ấy nói anh ấy tin.

Tôi hỏi anh ấy, nếu một bác sĩ cũng tin những điều đó, tôi nên nhìn nhận chúng thế nào. Bạn tôi nghĩ một chút, nói tôi nên tự mình phán đoán.

Tương lai là một ẩn số bất định, nếu tính toán theo động lực học phi tuyến tính, sẽ có rất nhiều sự liên hệ, nhưng kết quả vẫn luôn không tìm ra manh mối. Thậm chí tôi còn nghĩ, nếu tôi là anh ta, liệu tôi có thể nắm bắt được những thông tin trôi qua trước mắt hay không? Nói thật, con người tôi gan cũng không bé, nhưng nếu bắt tôi lựa chọn, tôi thà chọn tỉnh dậy nửa phút trước khi điện thoại reo. Nhiều hơn nữa, tôi cũng không cách nào chịu đựng được.

Đột nhiên tôi cảm thấy, có lẽ làm một nhà tiên tri sẽ giống như anh ta nói, chỉ khiến người ta phải chịu đau khổ hành hạ.

Song sinh

Từ cái nhìn đầu tiên, tôi đã biết cô ấy được sinh ra trong một gia đình không phải lo lắng về cơm áo gạo tiền, có gia giáo, quan hệ bố mẹ hòa hợp, bởi sự trầm tĩnh, tự tin của cô ấy, dù mặc bộ đồ bệnh nhân cũng không che giấu được.

Tôi: “Xin chào.”

Cô ấy trả lời thận trọng nhưng không thiếu lễ độ: “Xin chào.”

Tôi: “Không sao, cô cứ thả lỏng, tôi không đến kiểm định tâm lý đâu.”

Cô: “Ồ... Vậy anh đến làm gì?”

Tôi: “Tôi đã gọi điện thoại cho cô. Cô nhớ bác sĩ X chứ? ông ấy đã kể với tôi về tình trạng của cô, tôi muốn biết nhiều hơn, vì vậy... Có được không?”

Tuy đã nói qua điện thoại nhưng tôi vẫn phải xác nhận lại lần nữa.

Cô ấy chậm chậm gật đầu.

Tôi: “Nếu cô không muốn nói, hoặc giữa chừng đổi ý, chúng ta có thể dừng lại bất cứ lúc nào.”

Cô: “Không, không đâu.”

Tôi: “Tốt, vậy tình trạng của cô là...”

Cô: “Tôi phải nói trước với anh một việc, việc này khá là... nói nó là trùng hợp, trời định, vận mệnh hay di truyền cũng được, nói chung đây là một đặc điểm của bên nhà ngoại.”

Tôi: “Bệnh di truyền sao?”

Cô: “Không, không phải bệnh. Gia tộc bên mẹ tôi, chỉ cần là giới tính nữ, đều sẽ sinh đôi. Mẹ tôi, bà ngoại tôi đều vậy, tính lên các hàng trên nữa, có gia phả ghi chép, thì hơn một trăm năm trước cũng đều như vậy.”

Tôi: “Song thai đích thực có yếu tố di truyền... có điều xác suất này quá lớn... Vậy cô có con chưa?”

Cô: “Hai đứa con gái của tôi đã 15 tuổi.”

Tôi: “Hiểu rồi. Trong ghi chép có nói em gái cô đã qua đời.”

Cô ấy thở nhẹ một tiếng: “Đúng, gần một năm rồi.”

Tôi: “Cô có thể chia sẻ về việc này không?”

Cô: “Được thôi, dù sao việc cũng đã xảy ra rồi... Trong hai người tôi là chị, điều này anh cũng biết. Tôi là kiểu người không thích nói chuyện, còn em gái tôi thì ngược lại. Tuy chúng tôi nhìn rất giống nhau, nhưng tính cách lại hoàn toàn trái ngược. Em ấy cởi mở hướng ngoại, tôi thì không. Người ta nói một cặp song sinh thường giống nhau ở hầu hết các phương diện, nhưng chúng tôi lại chỉ giống nhau về hình dáng. Bề ngoài, chúng tôi giống nhau đến mức con gái tôi cũng không phân biệt được. Thật ra nếu nhìn kỹ thì có thể phân biệt được đấy, vì chúng tôi là cặp song sinh gương. Trên đầu tôi có một cái xoáy về bên trái, em ấy lại có xoáy ở bên phải. Tôi có thói quen dùng tay phải, em ấy dùng tay trái... Cuộc

sống của chúng tôi cũng không giống nhau, em ấy kết hôn rồi ly hôn, không có con.”

Tôi: “Tức là cô và cô ấy đứng đối diện sẽ hoàn toàn giống nhau?”

Cô: “Đúng.”

Tôi: “Tôi từng nghe nói các cặp song sinh đều tâm linh tương thông, đúng không?”

Cô: “Rất nhiều người đều nói như vậy, thật ra cũng không có gì đặc biệt, nếu anh nhất định gọi đó là tâm linh tương thông. Đối với các cặp song sinh thật sự, điều đó không có gì kỳ diệu cả. Tôi cảm nhận bình thường cũng có thể biết em ấy đang nghĩ gì, đang làm gì, sức khỏe có tốt không, cảm xúc có gặp vấn đề gì không.”

Tôi: “Điều này không đủ kỳ diệu sao?”

Cô: “Tôi không nghĩ vậy. Chúng tôi đã ở bên nhau từ lúc chưa ra đời, đôi bên biết suy nghĩ và cảm xúc của nhau cũng không phải việc gì ghê gớm. Lúc nhỏ nhà chúng tôi không có tivi, có rồi cả hai đều cảm thấy rất mới mẻ. Anh vừa sinh ra nhà đã có tivi sẽ không cảm thấy điều đó có gì đặc biệt. Chuyện chúng tôi biết suy nghĩ và cảm xúc của đối phương cũng vậy.”

Tôi: “Có lẽ vậy, nhưng đối với những người không phải song sinh thì rất kỳ diệu mà.”

Cô: “Tuy cuộc sống của em ấy không thuận lợi nhưng những thứ khác khá tốt. Về sau... anh cũng biết đấy, chồng cũ đã giết em ấy.”

Tôi: “Ừm... tôi muốn xác nhận lại một vấn đề, có được không?”

Cô: “Anh muốn hỏi tôi hôm đó có cảm giác gì không? Có, tôi đã

mơ thấy.”

Tôi: “Mơ thấy chồng cũ cô ấy...”

Cô: “Đúng, vì thế không cần ai báo tin, tôi đã gọi điện thoại báo cảnh sát.”

Trên báo cáo cũng viết, người báo cảnh sát chính là bệnh nhân.

Tôi: “Xin lỗi, tôi chỉ muốn nghe cô xác nhận lại.”

Cô: “Không sao, chuyện đã qua rồi.”

Khả năng kiểm chế của cô ấy rất tốt. Biểu hiện tương đối bình tĩnh, mắt chỉ hơi đỏ.

Tôi thăm dò: “Cô có hút thuốc hoặc muốn uống chút nước không?”

Cô ấy mất vài giây định thần lại: “Tôi không cần gì cả, anh có thể hút thuốc.”

Tôi: “Ồ... Không, tôi không có ý như vậy... sau đó thì sao?”

Cô: “Sau đó tuy tôi rất buồn nhưng cũng không xảy ra điều gì đặc biệt. Chỉ là nửa năm trước đột nhiên tôi mơ thấy em gái tôi, em ấy nói không quen một mình. Tôi bỗng tỉnh giấc, sau đó mọi việc bắt đầu không như trước nữa.”

Tôi: “Ví dụ?”

Cô ấy không trả lời, hỏi ngược lại tôi: “Anh tin ma quỷ không?”

Nói thật câu hỏi này trước giờ vẫn khiến tôi rất bối rối, khó lý giải, bởi các quan điểm hiện này vô cùng hỗn loạn, dẫu có nhiều lý luận chứng minh ma quỷ không tồn tại. Ví như có một người bạn của tôi từng nói: “Những người nhìn thấy ma quỷ đều là ma quỷ mặc quần áo, đúng chứ? Chẳng lẽ quần áo cũng biến thành ma

quỷ?” Người bạn đó đoán định ma quỷ là ảo giác con người tự tạo ra. Hơn nữa, cũng không có cách nào để chứng minh ma quỷ đích thực tồn tại. Đa số những người nói đến ma quỷ đều thề thốt rằng có một người nào đó rất thân với mình đã nhìn thấy hoặc từng thể nào đó, vì thế đối với vấn đề này tôi luôn giữ thái độ trung lập. Dù từng có trải nghiệm tương tự, nhưng đến nay tôi vẫn không cách nào xác định được đó là gì. Do đó, tôi giữ thái độ trung lập để nhìn nhận sự việc này.

Tôi: “Ừm... không tin lắm.”

Tôi cảm thấy câu trả lời này có cũng như không.

Cô: “Tôi không biết có nên tin không, nhưng tôi từng nhìn thấy rồi.”

Tôi không che giấu bản thân, thở một hơi dài.

Cô: “Tôi biết anh không tin, các bác sĩ cũng không tin, họ cho rằng do tôi đã chịu đả kích lớn, nhưng tôi không phải người yếu đuối như vậy. Đả kích trong cuộc sống tôi có thể chịu đựng được, nhưng những thứ vượt quá sức tưởng tượng, tôi không thể.”

Tôi: “Được rồi, xin lỗi, tôi từ bỏ quan điểm và thái độ của mình.”

Cô: “Không nhớ đó là hôm nào, sáng tôi thức dậy rửa mặt, vừa quay người lấy sữa rửa mặt, khóe mắt tôi liếc thấy tôi ở trong gương tuy cũng chuyển động nhưng vẫn còn một hình ảnh phản chiếu khác trùng khớp với hình ảnh phản chiếu của tôi.”

Tôi: “... Cái gì? Tôi chưa hiểu.”

Cô: “Trong gương, tôi có hai hình ảnh phản chiếu. Lúc tôi soi gương vì trùng khớp với hình ảnh của tôi nên tôi không nhận ra.

Nhưng khi hình ảnh phản chiếu của tôi cùng tôi quay người, hình ảnh kia thì không, vẫn tư thế như trước, hơn nữa còn đang nhìn tôi. Tôi lập tức biết ngay đó là em gái tôi.”

Tôi: “Ừm, là như vậy, vấn đề liếc mắt này tôi có biết một chút. Nếu đó thực là vùng viền thị giác, vùng viền đó không có cảm giác về màu sắc, cũng không cần có cảm giác về màu sắc. Vì vậy nhiều lúc nhìn bằng khoe mắt sẽ xuất hiện một khối mơ hồ, nhìn trực diện thì không còn nữa, nên có khá nhiều người từng nghi ngờ vấn đề này.”

Cô: “Tôi có thể hiểu giải thích của anh, ban đầu tôi cũng cho rằng chỉ là hoa mắt. Dù sao việc em gái tôi không còn nữa là sự thật, hơn nữa trước đó không lâu tôi còn mơ giấc mơ kia nên tôi cũng không quá để tâm. Nhưng sự việc đó cứ liên tục xảy ra.”

Tôi: “Ừm, cho dù cô không nhấn mạnh, nhưng tôi biết tình cảm của cô và em gái rất tốt.”

Cô ấy thở dài: “Đúng, nếu không xảy ra một việc khác, có lẽ tôi sẽ cho rằng bản thân không bình thường, tôi có vấn đề về thần kinh. Việc đó khiến tôi đến giờ vẫn chẳng thể hoàn toàn xác định thần kinh tôi có vấn đề, dù tôi tự nguyện nhập viện quan sát.”

Tôi: “Sự việc gì?”

Cô: “Có một lần tôi và chồng nói chuyện trước khi đi ngủ, anh ấy nói cần đi khám mắt, phải đo một cặp kính lão. Tôi hỏi anh ấy làm sao, anh ấy nói thường xuyên thấy tôi đi qua đi lại trước gương, người thì đi rồi nhưng trong gương vẫn còn hình ảnh phản chiếu, cố nhìn kỹ lại thì không thấy gì nữa.”

Tôi: “Cô khẳng định chưa từng kể với chồng chứ?”

Cô: “Tôi khẳng định, mà tôi cũng không có tật nói mơ.”

Tôi: “Có khi nào cô ám thị trên phương diện khác cho chồng cô không?”

Cô: “Không, tôi không phải kiểu người ăn nói tùy tiện, chồng tôi cũng không hay đùa linh tinh, ám thị càng không cần thiết.”

Tôi: “Sau đó thì sao?”

Cô: “Sau đó tôi thường xuyên cố ý đứng trước gương, tối hoặc đêm thì không dám, chỉ dám đứng ban ngày, tôi chuyển động cơ thể xem có phải do tinh thần quá căng thẳng không, liệu vấn đề có phải ở tôi hay không.”

Tôi: “Có kết quả không?”

Cô: “Có chút, thật sự không phải chỉ có một hình ảnh phản chiếu, nhìn thẳng cũng thấy được.”

Tôi: “Vây cuối cùng cô có kể với chồng không?”

Cô: “Hơn một tháng sau tôi mới kể, thật sự tôi không chịu nổi nữa.”

Tôi: “Thái độ của chồng cô...”

Cô: “Chồng tôi choáng váng, anh ấy thuộc kiểu người rất nghiêm túc, không tin những điều đó. Thậm chí lần tôi gọi điện báo cảnh sát, anh ấy cũng chỉ cho đó là sự quan tâm, để ý đặc biệt giữa người thân với nhau, chứ không giải thích theo chiều hướng khác. Nhưng hình ảnh trong gương anh ấy thấy không chỉ một hai lần. Anh ấy đờ người luôn, không biết nên làm gì.”

Tôi: “Con gái cô có từng nhìn thấy không?”

Cô: “Chúng ở trường, bình thường rất ít ở nhà.”

Tôi: “Sau đó?”

Cô: “Sau đó tôi đến bệnh viện khám, trước bác sĩ X - người đã giới thiệu anh tới đây còn một bác sĩ khám qua, anh biết việc đó chứ?”

Tôi: “Tôi không biết.”

Cô: “Bác sĩ đó nói tôi bị ảo giác, chồng tôi hỏi nếu là ảo giác, vậy tại sao hai người không hề trao đổi gì với nhau về việc này mà anh ấy cũng có thể nhìn thấy? Bác sĩ đó giải thích cái gì mà hội chứng ảo giác khiến chồng tôi vốn là một người tính tình rất tốt, nhưng ngày hôm đó cũng căng thẳng đến mức suýt đánh nhau với bác sĩ, ông ta toàn nói năng linh tinh. Về sau mới đổi sang khám bác sĩ X.”

Tôi: “Hóa ra là vậy... Vậy bạn tôi... ừm, bác sĩ X nói thế nào?”

Cô: “Ông ấy hỏi tình trạng và rất nhiều thứ khác, cái gì mà có nghe thấy người không tồn tại nói chuyện không, trong gia đình có tiền sử mắc bệnh không, gần đây công việc, cuộc sống thế nào... kiểu vậy. Sau đó dẫn chúng tôi đi làm một số kiểm tra, nói bước đầu khám không có vấn đề gì, vì vậy không cần lo sợ, nếu điều kiện cho phép có thể lựa chọn ở lại bệnh viện quan sát một thời gian.”

Tôi: “Tôi hiểu rồi.”

Cô: “Những điều anh muốn biết, tôi đều kể với anh rồi. Anh có lời khuyên gì không?”

Tôi sửng người, nghĩ ngợi một lúc: “Ừm, vì tôi không phải bác sĩ nên tôi sẽ nói một cách vô trách nhiệm như thế này, cô có thể nghe thử xem, được không?”

Cô: “Anh nói đi.”

Tôi: “Cô, cho dù trong mơ cũng được, trong gương cũng được, đã thử kết nối với em gái cô chưa?”

Cô ấy nghĩ ngợi thật kỹ: “Chưa.”

Mấy ngày sau cuộc gặp mặt, tôi tranh thủ thời gian rảnh đi tìm bác sĩ X, kể qua tình hình, anh ấy nghe xong cau mày hỏi tôi: “Anh cảm thấy như vậy được không?”

Tôi chưa phản ứng kịp: “Cái gì được không?”

Anh: “Sao tôi lại cảm thấy anh dẫn dắt bệnh nhân theo hướng đa nhân cách vậy?”

Tôi lúc này mới hiểu ra: “Nguy rồi, vậy phải làm sao?”

Anh ấy do dự một hồi: “Không hẳn không được, cũng từng có tiền lệ như vậy... một vài trường hợp có thể thống nhất các nhân cách lại với nhau... có điều, tốt nhất sau này anh đừng nói quá nhiều, anh không phải bác sĩ, chưa chắc có thể đưa ra gợi ý đúng hướng.”

Tôi biết tôi đã gây thêm rắc rối cho bạn mình, mặt tôi đỏ lựng lên.

Về sau bệnh nhân đó xuất viện, cô ấy còn gọi điện thoại cho tôi, rất cảm ơn tôi đã nhắc cô ấy nên kết nối với “em gái”, bây giờ “em gái” và cô ấy đã ở bên nhau. Tôi nghe sợ quá, không dám hỏi có phải kiểu “ở bên nhau” chung một cơ thể không. Chạy đi hỏi bạn tôi phải làm thế nào, anh ấy nói không vấn đề gì, coi như tôi đã vô ý dùng cách này giảm nhẹ tình trạng của bệnh nhân.

Một điều an ủi tôi đôi chút là cho đến bây giờ, tình trạng của cô ấy vẫn rất ổn định, không xảy ra việc gì kỳ quái. Nhưng tôi không

biết cụ thể thế nào, không dám hỏi thêm, không phải trốn tránh mà là thấy xấu hổ.

Viết ra chương này để cảnh báo, cũng để nhắc nhở bản thân: Tôi có thể làm gì, tôi không thể làm gì, không được tự cho mình là đúng.

Sau sự việc này, tôi từng cố tiếp xúc với một số cặp song sinh. Vấn đề tâm linh tương thông đích thực tồn tại, kể cả khi hai người không sống cùng nhau. Cụ thể vì sao, khoa học hiện này vẫn chưa giải thích rõ được.

Có lẽ chỉ bản thân các cặp song sinh mới hiểu được sự cộng hưởng song sinh đó rốt cuộc là như thế nào!

Xác sống vô hồn

Anh ta lo lắng nhìn tôi: “Anh như vậy sao được?”

Tôi: “Tôi? Sao không được? Có phải anh đã chịu đả kích gì về tình cảm không?”

Anh: “Những vương vấn của anh quá nhiều, không đoạn tuyệt được trần duyên! Như vậy sẽ phạm sai lầm lớn đấy!”

Tôi: “Hả? Sai lầm lớn?”

Anh: “Anh đã từng cảm thấy có quá nhiều việc vương vấn, không bỏ đi được chưa? Không phải vấn đề tâm trạng hay cảm xúc, mà là anh quá nuối tiếc trần duyên rồi.”

Tôi: “Ồ... Anh xảy ra chuyện gì sao?”

Anh: “Tôi rất ổn, gần đây tôi thường đi nghe các cao tăng giảng kinh ở một thiền viện rất nổi tiếng.”

Tôi: “Đó là tín ngưỡng tôn giáo của anh?”

Anh: “Đúng, trước giờ tôi luôn thành tâm ăn chay.”

Tôi nhìn khuôn mặt gầy gò thanh mảnh của anh ta, có chút bất lực.

Anh: “Từ nhỏ tôi đã tin rồi, vì khi ấy sức khỏe không tốt, người nhà dẫn tôi đi chùa cầu Phật, sau khi về dần dần khỏe hơn nhiều. Từ đó tôi cảm thấy các thiền viện rất gần gũi, nên đến đó nhiều

hơn.”

Tôi: “Anh xuất gia rồi?”

Anh: “Không, nhưng mấy năm này dù làm gì tôi cũng nhất tâm hướng Phật, rất thành tâm, cách đây không lâu mới giác ngộ.”

Tôi: “Nhiều năm không có chuyện gì, sao gần đây lại có vấn đề vậy?”

Anh: “Anh không hiểu đâu, giác ngộ là một cảnh giới. Trước đây tôi luôn cảm thấy tâm không trong sạch, nhưng không rõ vấn đề ở đâu, về sau tôi dần dần phát hiện ra.”

Tôi: “Phát hiện ra điều gì?”

Anh: “Tôi phát hiện ra vấn đề của mình là không đoạn tuyệt được với duyên trần.”

Tôi: “Sau đó thì sao?”

Anh: “Thế là tôi bắt đầu tìm các cao tăng giúp tôi giảng giải, giúp tôi dứt khỏi duyên trần.”

Tôi: “Xin lỗi, tôi không hiểu những chuyện này lắm, tôi muốn hỏi vì sao anh không xuất gia luôn?”

Anh ta có chút khinh bỉ nhìn tôi: “Tôi như vậy cũng chẳng khác gì tu hành.”

Tôi cảm thấy có gì đó chưa đúng, nhưng lại không rõ chưa đúng ở đâu.

Tôi: “Ồ, có lẽ vậy... Anh nghe xong có suy nghĩ mới gì không?”

Anh: “Đúng, tôi càng kiên định hơn! Tôi bắt đầu thử áp dụng những điều tôi đã biết để giải thích mọi việc, còn dùng hành động để khuyên người khác hướng thiện: hóa giải hiềm khích, phóng

sinh...”

Tôi: “Ồ, đây gọi là làm việc thiện, đúng không?”

Anh ta có chút hưng phấn: “Đúng, đó đều là việc tốt, vì vậy cần phải làm. Tôi còn đi tìm những kẻ tin theo ngoại giáo tà luận để tranh luận với họ, tôi không chịu được loại người đó!”

Tôi: “Anh không cảm thấy mình có chút cực đoan sao? Tín ngưỡng tôn giáo tin hay không tin là việc cá nhân, anh làm vậy có thể sẽ phản tác dụng đấy.”

Anh: “Tôi làm vậy vì muốn tốt cho họ! Những việc tôi làm đều là việc tốt! Họ không nhận thức được đó là việc tốt, không phân rõ thiện ác, cứ tiếp tục như vậy sao được? Cứ như vậy không phải tận thế rồi sao?”

Tôi mơ hồ cảm nhận được vấn đề: “Tôi kể anh nghe một chuyện nhé, về việc tôi gặp được một hòa thượng, có thể anh nghe rồi sẽ có tác dụng.”

Anh ta vô cùng mừng rỡ: “Được, tôi thích nghe những chuyện như vậy, xem ra anh cũng có Phật duyên.”

Tôi: “Vấn đề đó cứ để sang một bên, tôi kể đã nhé.”

Anh: “Được.”

Tôi: “Hồi đó là năm lớp bốn, lớp năm tiểu học, một ngày tan học về, tôi vừa tới cổng sau khu nhà thì nhìn thấy một hòa thượng. Thời đó không có nhiều kẻ lừa đảo giả mạo hòa thượng đi khắp nơi xin tiền, đa phần hòa thượng đều ở trong thiền viện chùa chiền, bên ngoài rất ít khi gặp.”

Anh: “Đúng vậy, giờ bị bọn lừa đảo làm cho ô uế hết rồi.”

Tôi: “Ừm... Hòa thượng đó ngồi bên đường, chắc là đang nghỉ ngơi, bên cạnh có một túi hành lý không lớn. Lúc đó tôi cảm thấy rất mới mẻ nên lại gần xem. Ông ấy nhìn thấy tôi chỉ cười mỉm một cái, sau đó thản nhiên hỏi tôi có thể bố thí chút đồ ăn cho ông ấy không. Tôi vô cùng hưng phấn, những việc khát thực như này tôi cứ nghĩ chỉ trong *Tây du ký* mới có, nên rất kích động chạy về nhà, xếp mấy cái màn thầu lên đĩa, còn tìm đồ ăn dư, nhưng không có đồ chay, đành mang nửa bình sữa đậu nành chạy ra.”

Anh: “Việc thiện, việc thiện, tôi thay mặt ông ấy cảm ơn anh.”

Tôi: “... Đợi tôi kể xong đã, đừng vội. Hòa thượng đó rất vui mừng, đứng dậy chấp tay cảm ơn, cảm ơn xong thì ăn, nhưng không động đến sữa đậu nành. Tôi hỏi ông ấy có cần nước không, ông ấy lấy từ túi hành lý đằng sau ra một bình thủy tinh, bên trong là nước lọc, vẫn còn nửa bình, ông ấy mỉm cười giơ bình nước lên cho tôi nhìn, cứ như vậy uống nước ăn màn thầu khô, tôi ngồi một bên liên tục nói chuyện với ông ấy.”

Anh: “Không nhờ ông ấy giảng giải gì sao?”

Tôi: “Xin lỗi, không. Những điều ông ấy nói nội dung rất bình thường, không có gì đặc biệt cả, nhưng cảm giác cuốn hút lại khiến người khác thấy đặc biệt, thoải mái. Sau đó mẹ tôi tan làm về thấy tôi liền cất tiếng gọi. Hòa thượng đó đứng dậy giới thiệu bản thân, rồi lấy ra thứ gì đó cho mẹ tôi xem, hình như là giấy tờ tu hành, kiểu vậy. Có lẽ mẹ tôi cũng cảm thấy mới mẻ nên vừa đẩy xe đạp vừa nói chuyện cùng ông ấy. Những điều ông ấy nói rất bình thường, không ra vẻ thần bí dụ dỗ, gì mà “đại tỷ chị làm việc thiện, tiểu thí chủ rất có tuệ căn, tôi sẽ cầu phúc cho hai người, hai người đều có

duyên với Phật...” Cũng chính vì vậy mà tới giờ tôi vẫn luôn có thiện cảm với hòa thượng. Hòa thượng ấy ăn xong hai cái mìn thầu, đưa đồ còn lại trả cho tôi. Mẹ tôi nói ông ấy cứ giữ lấy, ông ấy cũng không từ chối, cảm ơn chúng tôi, sau đó cẩn thận dùng một miếng vải bọc lại cất đi. Ông ấy đeo hành lý lên vai, lại cảm ơn chúng tôi thêm lần nữa rồi ra đi. Câu chuyện là như vậy.”

Gương mặt anh ta đầy nuối tiếc: “Thật đáng tiếc, có lẽ là một hòa thượng đi vân du, anh và mẹ nên thỉnh giáo ông ấy đôi chút chứ.”

Tôi: “Tôi không nghĩ vậy. Chính vì ông ấy hòa nhã tự nhiên, không cao ngạo mới khiến tôi đến giờ vẫn có thiện cảm đối với hòa thượng. Nếu lúc đó ông ấy sống chết kéo chúng tôi lại giảng Phật pháp, có lẽ tôi sẽ kỳ thị họ. Chắc anh không thấy như vậy, nhưng tôi cho rằng hòa thượng đó là một tăng nhân rất giỏi. Tuy nhìn bề ngoài tiêu tụy mệt mỏi, nhưng lại có sự gần gũi, hòa nhã, tự nhiên, bình lặng từ trong xương cốt toát ra ngoài. Khí chất đó không thể tả được, ông ấy cũng không vội vàng giảng kinh hay làm gì đó để hướng về mấy thứ giáo lý nhà Phật.”

Anh ta đầy vẻ kiên định: “Người đó là tiểu thừa, chỉ biết tu tâm tích đức mà thôi, không giống chúng tôi. Tôi tin vào việc cứu nhân độ thế chứ không phải tự thỏa mãn bản thân.”

Tôi: “Xin lỗi, đối với tiểu thừa, đại thừa tôi chẳng hiểu lắm, nhưng cảm thấy không nên truyền tải theo kiểu cưỡng chế. Hình như có câu ‘Trực chỉ nhân tâm, kiến tánh thành Phật’ đúng không?”

Anh: “Đúng, chính là như vậy. Nói thẳng anh biết tất cả những điều đó đều là tạo hóa, từ đâu mà ra, sao lại như vậy. Để anh nhập

môn trước, sau đó mới lĩnh ngộ, không hiểu thì hỏi luôn. Từ chuyện hòa thượng lang thang đó, tôi đoán định anh có duyên với nhà Phật, chỉ là cái duyên bị anh bỏ qua mất, thật đáng tiếc... Tôi thật sự tiếc thay cho anh. Nhưng anh không thể đã sai lại càng thêm sai được, anh phải nắm bắt cơ hội chứ. Anh cho rằng vị hòa thượng đó đã tu thành chính quả rồi sao? Đó chỉ là không cách nào tới được chốn cực lạc, vẫn không thoát khỏi luân hồi..."

Tôi: "Khoan đã, anh nói tới chốn cực lạc là chỉ một loại tâm cảnh và trạng thái, đúng chứ? Tôi nhớ đã đọc qua ở đâu đó một đoạn thế này: người tu đắc đạo không quan tâm luân hồi vì trong mắt họ dù ở nơi nào cũng là chốn cực lạc... Đúng không?"

Anh: "Không hoàn toàn đúng, anh không cắt đứt duyên trần, không xóa được phiền não, anh không hành thiện, không làm việc tốt, sao có thể tu đắc đạo chứ?"

Tôi: "Không phải làm việc thiện vì niềm vui sao?"

Anh: "Không, không, phải không có sinh tử, không vương vấn, không buồn vui, anh phải từ bỏ những điều đó mới hiểu được niềm vui đích thực."

Tôi: "Tình thân, tình bạn, tình yêu thì sao?"

Anh: "Những điều đó đều là giả, đều là hoang tưởng, anh khóc khóc cười cười với những ảo tưởng đó thì có ý nghĩa gì?"

Tôi: "Ý anh nói là, phải từ bỏ những điều đó sao? Vậy sống để làm gì?"

Anh: "Sống trong nhân thế chính là chứng minh anh tu chưa đủ! Anh giờ vẫn chưa quay đầu, vẫn còn trầm mê trong đó, sớm muộn tà ma ngoại đạo sẽ chiếm lấy trái tim anh."

Tôi: “Thần Phật chính là như vậy?”

Anh: “Đúng, không buồn không vui, thanh tĩnh tự nhiên. Không để ý những điều đó, tất cả chỉ là giả. Tôi nói cả buổi rồi sao anh vẫn chưa hiểu?”

Tôi: “Vậy lòng từ bi của Thần Phật thì sao?”

Anh: “Đó là sự vô tư của Thần Phật, không phải bản thân đạt được thì mãn nguyện, các Thần Phật sẽ hóa độ chúng sinh.”

Tôi: “Thật sự xin lỗi, tôi không nghĩ như vậy. Tôi cho rằng Thần Phật có vui buồn, có tình yêu, vì vậy mới có sự quan tâm chăm sóc. Giả thuyết thật sự có Thần Phật, vậy nhất định là đại ái vô biên, vì Thần Phật sẽ rủ lòng thương mỗi con người. Tình thân, tình bạn, tình yêu là những điều cơ bản nhất, đến những điều đó còn không để ý thì lấy đâu ra lòng thương xót, quan tâm? Điều phải từ bỏ? Điều là hoang tưởng? Vậy sống và chết có gì khác nhau? Việc gì cũng dùng sự mê muội của bản thân để giải thích, vốn dĩ chính là việc ác. Là trời, cứ là trời; là đất, cứ là đất; là người, cứ là người. Nếu không tất cả chỉ là mơ tưởng hão huyền.”

Anh ta có chút giận dữ: “Đây là tà đạo, anh đã đi sai đường rồi, anh biết không? Anh chỉ nói năng lung tung, anh không đoạn tuyệt được trần duyên mà còn viện nhiều lý do như vậy, tà ma đã ăn sâu vào trái tim anh rồi sao? Sao anh lại không hiểu, thất bảo^[13] cũng chỉ là bọt trong nước hóa thành, tất cả đều là giả tướng hết. Kiếp này anh vẫn còn trầm mê, thật đáng thương.”

Tôi: “Có lẽ thế... Có điều tôi cảm thấy, anh và tôi thật ra đều là si mà thôi, anh bây giờ còn thêm sân nữa rồi?”

Anh: “Tôi và anh không giống nhau, tôi là hận không thể biến sắt

thành thép!”

Tôi: “Là như vậy sao?”

Anh: “Đương nhiên!”

Tôi: “Được rồi, thì là như vậy đi.”

Tôi không muốn lằng nhằng thêm với anh ta về vấn đề này nữa, chẳng có ý nghĩa gì cả.

Tôi không rõ rốt cuộc có thành, trụ, hoại, không^[14] hay không, tôi cũng chẳng rõ quan hệ nhân quả của lục đạo là như thế nào. Nhưng nếu thật sự có tịnh độ nơi cõi nước thanh tịnh, chính nghĩa thắng tà, cả đời hưởng an vui, tôi nghĩ các Thần Phật ở nơi đó nhất định sẽ không vô tình đoạn duyên. Bọt trong nước cũng được, thất bảo hoang tưởng cũng được, tôi chỉ mong mang theo trái tim mình, an tịnh làm người.

Vấn đề góc độ

Cô: “Vấn đề ở chỗ chúng ta sau khi trưởng thành đều nghĩ phức tạp hơn.”

Tôi: “Rất bình thường mà.”

Cô: “Không, đó là một nghịch lý. Anh xem, người trưởng thành dùng quan điểm của bản thân để giáo dục con cái, nhưng giáo dục con cái điều gì? Những việc sau khi lớn lên, đúng không? Vậy trẻ con có thể tiếp nhận không? Người lớn lúc biểu đạt có thể nói rõ ràng dễ hiểu không? Nhớ biểu đạt sai thì sao? Nhớ lý giải sai thì sao? Vậy thì đứa trẻ tiếp nhận kiến thức sẽ bị ảnh hưởng cả đời. Nhưng rốt cuộc điều gì mới là đúng?”

Tôi: “Bây giờ có rất nhiều cơ sở giáo dục trẻ em...”

Cô: “Đợi chút, để tôi nói quan điểm của bản thân trước đã.”

Tôi: “Ừm.”

Cô: “Đa số những người làm nghề giáo dục trẻ em thực chất đều không hiểu trẻ em. Cần lấy ví dụ không?”

Tôi: “Rất cần.”

Cô: “Được, chúng ta lấy ví dụ. Tôi đọc qua sách truyện dành cho trẻ em, rồi giả thuyết mình là trẻ em, buổi sáng ra khỏi nhà, tôi sẽ dùng ngữ khí của trẻ em để nói: bầu trời rất xanh, ánh nắng rất đẹp,

cây cối xanh mướt, không khí trong lành... đại loại như vậy, đúng không?”

Tôi: “Đó là biểu thị sự thuần khiết của trẻ em.”

Cô ấy mỉm cười: “Vậy tôi nói cho anh nghe những gì tôi biết nhé. Chính là những gì tôi đã chứng kiến trong một buổi sáng khi ra khỏi nhà. Tôi đã hỏi không dưới 100 đứa trẻ, anh biết bọn trẻ nhìn thứ gì không?”

Tôi: “Không phải những thứ vừa rồi sao?”

Cô: “Tuyệt nhiên không phải. Chiều cao của chúng không như chúng ta, chúng cũng không có hứng thú nhìn nhiều thứ cao lớn vĩ đại như vậy. Chúng gần với mặt đất hơn chúng ta, mặt đất mới là nơi hấp dẫn chúng nhất. Chúng sẽ nhìn những con sâu, chú ý đến viên đá chúng đụng phải lúc đi đường, để ý đến hình ảnh phản chiếu của mình trong các vũng nước đọng, thấy đồng xu bị vùi một nửa dưới đất, chăm chú nghiên cứu lúc nào giẫm xuống tuyết mới có thể tạo ra thanh âm lạo xạo, quan sát hoa văn của viên gạch vuông dưới chân... Những thứ thu hút chúng quá nhiều, nhưng không có mấy đứa ngửa đầu nhìn trời, nhìn ánh nắng, nói không khí trong lành đâu.”

Tôi: “Ý cô là rất nhiều sách truyện dành cho trẻ em thực chất đều nhìn từ góc độ người lớn?”

Cô: “Đúng vậy, chúng ta đọc cách hành văn đó sẽ cảm thấy mới mẻ, nhưng trẻ em đọc lại thấy vô vị. Trẻ em rất thông minh, nhưng chúng không biết cách biểu đạt, chúng chỉ có thể phản ứng ngay lập tức: Không hứng thú.”

Tôi: “Từ bao giờ cô bắt đầu để ý đến thái độ của trẻ em?”

Cô: “Bốn năm trước, hình như vậy. Lần đó tôi đi chợ cùng anh trai và chị dâu, cháu trai tôi cứ quấy nhiễu không muốn vào chợ. Ban đầu tôi nghĩ nó muốn làm việc khác, nhưng rồi lại phát hiện ra không phải. Khi tôi ngồi xổm xuống buộc dây giày cho nó, tôi nhìn xung quanh bốn phía, trong mắt trẻ em, chợ hoàn toàn không có gì thú vị. Xung quanh toàn các loại chân, giày, quần, rất buồn chán.”

Tôi: “Vì vậy...”

Cô: “Vì vậy tôi nhận ra, mình đã quên mất cách bản thân nhìn mọi thứ khi còn nhỏ rồi.”

Tôi: “Nên cô lựa chọn cách sống như hiện tại?”

Cô ấy gật đầu.

Nhà cô ấy được bày biện như căn phòng của một đứa trẻ, khắp nơi trang trí toàn màu sắc rực rỡ, đồ dùng trong nhà đều có viền tròn góc tròn, trên trần nhà treo đèn huỳnh quang, nếu tắt đèn sẽ hiện lên một dải ngân hà - cái này cô ấy đã cho tôi xem rồi. Đến cái cốc cô ấy đưa tôi uống nước cũng in hình nhân vật hoạt hình. Thú vị nhất là bàn máy tính của cô ấy, trong một túp lều, bên ngoài lều trang trí cây cỏ núi non, bên trên còn có động vật hoang dã.

Cô: “Thật ra có rất nhiều thứ chúng ta nhìn mãi thành quen, bản thân đã có chút vấn đề nhưng không ai phát hiện ra.”

Tôi: “Vẫn cần ví dụ.”

Cô ấy cười: “Anh để ý đến thịt bò khô hoặc xúc xích đóng gói chân không trong siêu thị không? Còn cổ vịt rất cay gì đó bán ngoài chợ nữa.”

Tôi: “Biết, cái đó có gì không bình thường?”

Cô: “Có lần tôi mua đồ trong siêu thị, thấy một cậu bé đứng trước kệ hàng nhìn thịt bò khô đầy sợ hãi. Tôi thấy biểu cảm của cậu bé rất thú vị, nên lại gần hỏi xem có thèm ăn không. Cậu bé đó nói con bò rất dũng cảm. Tôi hiếu kỳ, hỏi vì sao biết bò rất dũng cảm. Cậu bé chỉ gói thịt bò khô to trên kệ hàng nói: ‘Cô xem này, con bò giờ thịt của nó lên bảo với mọi người cái này rất ngon.’ Tôi lúc đó không nhịn được cười, đúng như vậy thật. Sau đó tôi mới để ý rất nhiều gói thịt cũng kiểu như vậy, đều có một hoặc vài con vịt cầm cái cổ vịt giơ lên, một con lợn cầm miếng thịt lợn thần khen ngon, một con bò vui vẻ giới thiệu thịt bò rất hấp dẫn, vài con cá mừng rỡ nâng đĩa cá hộp... rất nhiều.”

Tôi gãi gãi đầu: “Nhưng đều vậy cả mà? Lẽ nào để con sói xám cầm xúc xích quảng cáo?”

Cô ấy khẽ cười nhìn tôi: “Tôi chỉ lấy ví dụ thôi, những bao bì đó chẳng có gì không ổn cả. Khi chúng ta đã quen rồi sẽ chẳng thấy lạ nữa, nhưng trẻ em không thấy như vậy, chúng phát hiện ra vấn đề, chúng cảm thấy không bình thường và nghi ngờ những điều này, chúng sẽ có ý tưởng mới. Nhưng, chúng ta thì không, chỉ vì... quen rồi.”

Tôi: “Nghề của cô là đồ họa, cô có thể dùng quan điểm đó để cư xử, nhưng những người khác còn phải mưu sinh, phải sống, không thể có cách nhìn như vậy được.”

Cô: “Không, anh sai rồi, lúc tôi làm việc thì là làm việc, từ thái độ đến phương thức đều trong trạng thái làm việc vì tôi đang mưu sinh. Đó cũng là nguyên nhân vì sao công việc chỉ giao cho người lớn. Nhưng khi bỏ công việc sang một bên, tôi lại là một đứa trẻ, vì tôi

thích thể giới mới mẻ đó, chứ không phải thể giới đã quen thuộc. Mỗi người đều có quyền lựa chọn sở thích của mình, không bắt buộc phải có quan điểm giống người khác.”

Tôi: “Ừm... có lý, điểm này tôi đồng ý.”

Cô: “Vì vậy, tôi sống như thế này cũng không có gì kỳ lạ cả. Còn việc tôi có cần nói với tất cả mọi người về suy nghĩ này hay không, đó là quyền của tôi, nếu tôi không muốn nói, tôi sẽ không nói, người khác nghĩ tôi thế nào không phải vấn đề của tôi, mà là vấn đề của họ. Giống như người bạn kia cảm thấy tôi rất kỳ quái, không bình thường, nhờ anh đến nói chuyện với tôi vậy, đúng không? Tôi cảm thấy cô ấy mới là người không bình thường, chứ chẳng phải tôi.”

Tôi: “Rất vui vì cô có thể nói cho tôi biết những điều này.”

Cô: “Không, anh nên vui vì bản thân anh cũng là người có quan điểm yêu thích thể giới mới mẻ, nếu anh không phải người như vậy, tôi sẽ không nói cho anh biết đâu, vì tôi có nói anh cũng sẽ không hiểu, hoặc nghĩ sai lệch đi, đúng không? Giống như tôi không có hứng thú nói những điều này với bạn tôi vậy. Cô ấy rất tốt, rất quan tâm tôi, nhưng cô ấy không lý giải được quan điểm của tôi, vì vậy tôi sẽ không nói cho cô ấy biết về những điều này.”

Tôi: “Ừm... Vậy tôi có nên nói cho cô ấy biết không?”

Cô: “Cái này tùy anh, do anh quyết định.”

Tôi: “Ừm, đến lúc đó tôi sẽ quyết định.”

Cô: “Được.”

Tôi: “Vậy cô làm thế này có mệt không?”

Cô: “Mệt? Không thể nói vậy được. Đây là việc tôi thích làm, tôi

không cảm thấy mệt. Con người khi được làm những việc mình thích sẽ rất nhập tâm, cuồng nhiệt, sẽ tự mình tìm vấn đề rồi lại tìm cách giải quyết.”

Tôi: “Cái này tôi thừa nhận.”

Cô: “Sinh tồn và hưng thú mãi mãi là động lực tốt nhất. Đương nhiên giờ mọi người đều đang theo đuổi cuộc sống vật chất, lấy nó làm động lực, cũng không có gì là không được. Nhiều người dùng rất nhiều cách thức khác nhau, làm rất nhiều việc khác nhau. Ví như anh muốn có một căn nhà lớn, có xe tốt, có vợ đẹp... vậy anh phải nỗ lực kiếm tiền. Người khác muốn có cuộc sống tự do, không muốn liên quan nhiều đến tiền, hy vọng có thể sống hoang dại như một con sói, có người một lòng một dạ chỉ nghĩ đến du lịch vòng quanh thế giới, kiếm được chút tiền là chạy đi chơi... Vậy anh đứng ở góc độ của mình mà nói: ‘Các người đều là kẻ ngốc, đều có bệnh... không phải vì tiền thì vất vả làm gì!’ thì họ cũng sẽ cười nói anh bị tiền làm cho phát điên, hoặc coi thường anh. Đó chính là vấn đề về giá trị quan điểm, nói trắng ra thì là vấn đề địa vị. Thêm một chuyện nữa, anh cho rằng các bậc đế vương theo đuổi trường sinh bất lão là vì lý do gì? Họ đã là đế vương rồi, còn có thể theo đuổi thứ gì nữa? Thiên hạ đã là của mình, thời xưa lĩnh vực sinh vật ngoài hành tinh vẫn còn chưa được khám phá, nên họ cũng không nghĩ đến việc đi chinh phạt, hơn nữa nhận thức về duy vật tự nhiên lại ít hơn hiện nay nhiều. Thế nhưng họ muốn đứng ở địa vị cao hơn, vì vậy chỉ có...”

Tôi: “Chỉ có cầu tiên vấn đạo, luyện đơn uống thuốc.”

Cô: “Đúng vậy. Mà anh có phát hiện ra không, trẻ em có sự tôn

trọng và kính sợ đối với thiên nhiên hơn người lớn.”

Tôi: “Tư duy của cô đúng là lộn xộn... Đó là do nhận thức vật chất của trẻ em chưa đủ, đúng không?”

Cô: “Tư duy của tôi không lộn xộn, chúng ta vừa nói lạc đề một chút nhưng tôi sẽ quay lại vấn đề chính. Cái tôi vừa nói không phải vấn đề nhận thức, đôi khi trẻ em có thể nhìn thấu bản chất qua một ánh mắt.”

Tôi: “Ý, cái này hơi khó tin, kinh nghiệm và kiến thức của trẻ em không đủ mà.”

Cô: “Chính vì không đủ nên bản năng của trẻ em càng thêm mãnh liệt. Nhiều đứa trẻ có xu hướng gần gũi với những người thích trẻ em và xa cách những người không thích chúng mà không cần phải giao lưu và dò hỏi trước, vì sao? Tuy chưa từng giao lưu nhưng trẻ em có thể nắm bắt được một số dấu hiệu, trực tiếp phản hồi lại cho bản thân, hình thành bản năng, hơn nữa còn trong tình trạng đại não không ý thức.”

Tôi: “Ừm, hình như có hiện tượng này.”

Cô: “Tóm lại, khi chúng ta nhìn nhận sự việc, thường dùng các nhận thức khách quan để lý giải. Nhưng rất nhiều nhận thức khách quan chỉ là giả định, nhiều sự việc không thể giải thích rõ ràng rốt cuộc vì sao.”

Tôi: “Cứ lấy ví dụ đi.”

Cô ấy cười: “VẬY nói về cây cối đi, trẻ em cho rằng cây cối có suy nghĩ, chỉ là đứng đó không động đậy, không nói chuyện mà thôi. Chúng ta sẽ nói điều đó là không thể, nếu cây cối có thể nói chuyện, vì sao tôi chưa từng nghe thấy?”

Tôi: “Hiểu ý cô rồi. Giao lưu không nhất thiết phải nói chuyện? Như cây cối nói chuyện không để cho con người nghe thấy và hiểu được, đúng không?”

Cô ấy cười lớn: “Đúng, chính là như vậy. Hơn nữa nếu có người lớn nào tìm cách nghiên cứu, nhất định sẽ bị nói: ‘Có phải bị bệnh không? Ăn no rồi việc? Biết cây cối có thể nói chuyện thì có tác dụng gì? Có thể kiếm tiền không?’ Hay những câu tương tự vậy.”

Tôi: “Ừm, dùng một giá trị đo lường tất cả mọi việc.”

Cô: “Không sai! Có điều... đôi khi tôi nghĩ, không chừng rễ cây đâm rất sâu thật sự biết nơi nào chôn kho báu hoặc đồ vật có giá trị đấy. Vậy nếu có một trường hợp thành công, mọi người sẽ điên cuồng nghiên cứu rốt cuộc cây cối nói những gì, đúng chứ? Vì nó đem lại thành quả kinh tế mà.”

Tôi: “Ừm, đúng vậy! Đột nhiên tôi rất muốn phát triển theo hướng này.”

Cô ấy vẫn cười: “Anh có con mắt rất kinh tế, ha ha. Được rồi, quay lại chủ đề chính nhé.”

Tôi: “Không, tôi cảm thấy chủ đề trước rất quan trọng!”

Cô ấy cười đến rung cả người: “Đừng đùa nữa, quay lại chủ đề chính. Anh xem, chúng ta cần nhiều tính khả thi như vậy mới muốn tìm hiểu cây cối có thể giao lưu hay không, nhưng trẻ em thì không, chúng thẳng thắn cho rằng cây cối có thể nói chuyện, có suy nghĩ!”

Tôi: “Chính là như vậy, người lớn thì sẽ cần phải có chứng cứ.”

Cô: “Đúng, lại nói về chứng cứ. Chứng cứ rất thú vị. Ví dụ nhé, vào 1000 năm trước, anh nói trái đất quay quanh mặt trời, hệ mặt

trời là một hệ hành tinh rất nhỏ trong dải ngân hà. Người khác nói: ‘Được! Anh chứng minh cho tôi xem, tôi sẽ tin.’ Anh làm thế nào?”

Tôi: ...

Cô: “Còn bây giờ, nếu anh bảo người khác chứng minh, người ta sẽ không thèm để ý đến anh. Nhưng thú vị là, cái người không thèm để ý đến anh đó có thật sự nhìn thấy vị trí của hệ mặt trời trong dải ngân hà không? Thật sự có thể giải thích vì sao trái đất quay xung quanh mặt trời không? Chắc chắn không thể giải thích rõ ràng, nhưng lúc đi học anh ta được dạy như vậy, dù tiết học đó anh ta ngủ gật nhưng mọi người đều cho là như vậy thì anh ta cũng cho là như vậy.”

Tôi: “Nhưng dùng công thức toán học và một số phép tính...”

Cô: “Cái đó cần rất nhiều kiến thức cơ bản, đúng chứ? Đa số mọi người đều không làm được, chỉ biết đại khái vậy thôi.”

Tôi: “Ừm, có lý. Trước đây tôi từng đọc một cuốn tiểu thuyết, kể về một người quay lại quá khứ, làm việc này việc kia thể hiện được bản lĩnh và tài năng. Thật ra điều đó là không thể, dù có quay về quá khứ cũng chẳng làm được việc gì đâu, chỉ là một người bình thường hoặc một kẻ điên thôi.”

Cô: “Ừm! Đúng vậy. Chúng ta thường dựa trên thuộc tính bày đàn để đối diện với quan điểm đương đại, rất nhiều thứ đã thành hiện thực và được công nhận mà không cần phải khám phá hoặc đã bị coi nhẹ đi, chúng không thể lôi kéo được sự chú ý của chúng ta. Nhưng trẻ em không biết những điều đó, chúng rất hiếu kỳ, việc gì cũng đào sâu gốc rễ hỏi cho bằng được. Anh nói với chúng về tác dụng quang hợp, chúng sẽ yêu cầu anh giải thích tường tận

hơn, anh phát hiện ra mình không hề biết nguyên nhân căn bản nhất. Rất nhiều nhà khoa học của nhiều chuyên ngành khác nhau cũng không biết nguyên nhân hình thành, họ chỉ có thể đại khái nói với anh: ‘Do tiến hóa mà thành, cụ thể thì cần chứng cứ khảo cổ, hiểu chứ?’ Trọng tâm câu chuyện lại một lần nữa bị thay đổi.”

Tôi: “Hình như là vậy...”

Cô: “Chính là như vậy đấy, vì vậy tôi cho rằng sự tồn tại của tôn giáo rất cần thiết, nó đơn giản hóa nhiều sự việc. Vì sao lại có loài người? Thượng đế tạo ra đấy. Tạo ra như thế nào vậy? Anh quan tâm làm gì, Thượng đế không gì là không thể, muốn tạo là tạo.”

Tôi cười: “Rất thú vị.”

Cô: “Thật ra có thể nói thế này, tôn giáo luôn có thể giải thích những sự việc cổ quái, ly kỳ và vô lý nhất. Anh nghiên cứu tôn giáo sẽ phát hiện ra, thời này tất cả mọi việc đều có thể dùng tôn giáo để giải thích. Thần là vạn năng, những việc khó tin nhất cũng có thể nói ra, về sau sự việc trùng khớp là do thần nhìn thấy trước mà thôi. Nhưng nếu không khớp cũng chẳng sao, do chưa phát triển đến mức như vậy mà thôi. Từng đời từng đời truyền lại, chết không đổi chứng, vĩnh viễn đều là thần vĩ đại nhất”

Tôi: “Hóa ra là vậy!”

Cô: “Tôi cảm thấy một số tôn giáo cũng khá tốt, ít nhất giúp người ta hướng thiện. Tà giáo thì rất xấu, nói chung có nhiều giáo chủ ngu ngốc, họ có một ý tưởng: Cùng tin, cùng tin! Tin rồi chúng ta cùng thăng tiên. Trước khi thăng tiên, anh cần tiền bạc làm gì chứ? Đưa tôi, tôi nguyện làm kẻ thấp kém nhất.”

Tôi: “Tôi nghĩ cô không bị bệnh, còn rất thú vị, tư duy linh hoạt.”

Cô: “Vẫn là vấn đề quan điểm, nếu chúng ta không nói chuyện cả buổi chiều như thế này, khó có thể biết anh sẽ suy nghĩ thế nào. Chúng ta từng nói chuyện rồi, anh hiểu được quan điểm của tôi, cũng tiếp nhận hành vi của tôi. Đơn giản vậy thôi.”

Tôi: “Đột nhiên tôi nghĩ đến một việc đáng sợ: Nếu cô thật sự điên, tôi lại bị cô làm cho phát điên theo, vậy phải làm sao?”

Chúng tôi đều ngẩn người một lúc, sau đó cùng bật cười.

Hôm ấy lúc rời đi, tôi cảm thấy rất có sức sống, sáng khoái, vui vẻ. Thật sự không hiểu vì sao lại có người cho rằng cô ấy có vấn đề về thần kinh. Hay chính người nghĩ cô ấy không bình thường mới là người chẳng bình thường?

Nghĩ kỹ thấy rất thú vị. Ừm, đúng vậy, vấn đề quan điểm.

Nhân gian năm mươi năm

Bà tinh thông và đoán trước được tất cả những việc liên quan đến tứ trụ, bát tự, chòm sao và cả những thứ khác tôi không biết tên. Không biết vì sao, trước khi gặp bà tôi có một áp lực vô hình, áp lực đó gần như đạt đến giới hạn. Nhưng khi bà xuất hiện trước mặt, tất cả bất an nhanh chóng tan biến thành mây khói. Bởi bà ôn hoà hơn tôi tưởng tượng rất nhiều, đem đến cho người ta một... tôi không nói rõ được, là một cảm giác nhẹ nhàng. Bạn tôi nói chắc bà cũng gần 60 tuổi, nhưng nhìn bà chỉ mới hơn 40 là cùng. Cả người phối hợp đồ đơn sắc, gương mặt không phấn son trang điểm, vô cùng giản dị.

Sau khi chào hỏi qua loa, bạn tôi mượn có rồi đi, để tôi lại một mình đối diện với bà.

Bà cầm cốc trà đưa lên miệng, khẽ cười nhìn tôi.

Tôi: “Cháu có nghe nói qua về cô... ừm... bà.”

Bà cười gật gật đầu: “Tôi cũng có nghe nói qua về cậu.”

Tôi: “... Được rồi. Những thứ bà thành thạo thật ra cháu cũng không hiểu lắm, cháu rất muốn biết cảm nhận về nó như thế nào? Ý cháu là về việc có thể nhìn thấy tương lai.”

Bà: “Cậu nói giống như tôi có thể xuyên qua không - thời gian

vậy.”

Tôi: “Có một chút, nhưng cháu muốn nói đến cảm nhận.”

Bà: “Cậu hiểu kỳ về điều này?”

Tôi: “Vâng.”

Bà đặt cốc xuống: “Nghiêm túc mà nói, những thứ đó không được coi là nhìn thấy tương lai, chỉ là một phân ngành thống kê học.”

Tôi: “Thống kê?”

Bà hơi nghiêng nghiêng đầu nghĩ ngợi: “Nhìn thấy một cái cây kết đầy những quả táo chín, cậu không cần chờ kiểm chứng cũng biết nó sẽ rụng.”

Tôi: “Đúng vậy.”

Bà: “Không chỉ tương lai, đối với quá khứ cũng vậy, có rất nhiều thông tin bày ra trước mắt. Vẫn nói đến quả táo, khi cậu nhìn thấy dưới gốc cây táo có một quả táo, không cần suy nghĩ nhiều cậu cũng biết nó từ trên cây rơi rụng xuống, chứ không thể đã nằm đó từ xưa. Cậu có cần nhìn thấy quả táo rơi xuống đất mới xác định được điều này không? Không cần. Đương nhiên, cũng có thể nó từ ngoài không gian bay đến, nhưng khả năng đó thấp tới mức bỏ qua không tính.”

Tôi: “Ừm, đúng như bà nói. Nhưng... Lĩnh vực bà thông thạo... xem cho con người mà, con người có ý chí tự do, sao bà có thể nhìn thấy quá khứ và đoán được tương lai của những người có ý chí tự do?”

Bà: “Thật ra không có gì khác biệt, quan hệ tuyến tính đơn giản

thôi.”

Tôi: “Ví dụ?”

Bà hơi trầm ngâm một chút: “Lấy ví dụ nhé, đó là việc tôi nghe được trong một buổi tọa đàm về chủ đề nữ giới. Vì sao rất nhiều phụ nữ nhịn ăn giảm béo nhưng qua tuổi trung niên vẫn có mỡ bụng? Đó là vì trong lòng họ không có chỗ dựa, thiếu sự hỗ trợ. Một cách nói rất thú vị, đúng chứ? Ở một góc độ nào đó nó cũng có lý, thiếu thốn về mặt tâm lý sẽ có sự bù đắp về mặt sinh lý theo một hình thức nào đó.”

Tôi: “Ừm, có lý.”

Bà: “Đó là những thông tin có được thông qua quan sát hiện tượng trước mắt - thông tin của quá khứ.”

Tôi: “Vậy tương lai thì sao?”

Bà: “Tương lai cũng vậy, giống như cậu nhìn thấy mặt trăng lặn sẽ biết mặt trời mọc, một hiện tượng hiển nhiên.”

Tôi: “Nhưng việc biết trước này... không đơn giản như vậy chứ?”

Bà: “Đương nhiên không phải, có điều... tôi không cho rằng đó là một loại tiên đoán, không thần bí như vậy đâu. Chúng ta bắt đầu từ quan sát con người trước nhé, anh từng thử chăm chú quan sát một người lạ chưa?”

Tôi nghĩ ngợi: “Có lúc ạ.”

Bà: “Lúc nào?”

Tôi: “Ừm... ví dụ như trong lúc buồn chán đợi người khác, có lẽ cháu sẽ quan sát một ai đó trên đường.”

Bà: “Có thu hoạch gì không?”

Tôi: “Nói thế nào nhỉ, có lúc thấy được một số thứ, kiểu người viết thẳng mọi thứ lên mặt ấy.”

Bà: “Thử ví dụ xem?”

Tôi: “Ừm... ví dụ... ví dụ có thể từ gương mặt đối phương nhìn thấy sự lo lắng, bất an, vui mừng... Đúng rồi, có lần từ biểu cảm trên gương mặt của một cô gái trẻ, cháu nhìn ra sự vui mừng, chờ đợi, rồi biểu cảm đó của cô ấy lúc nghe điện thoại lên đến cực điểm, vì vậy cháu đoán cuộc điện thoại cô ấy nghe là bạn trai gọi đến... Ồ, hóa ra là vậy! Cháu bắt đầu có chút hiểu ý của bà rồi.”

Bà: “Ừm, chính là điểm này. Cậu xem, cậu cũng nắm bắt được một số điều siêu thực rồi đấy, đúng không?”

Tôi: “Nhưng...”

Bà: “Được rồi, không có nhưng, tôi sẽ không hỏi ngược lại cậu nữa, để tôi đi thẳng vào vấn đề luôn nhé. Chúng ta không chỉ là một điểm của hiện tại mà là một điểm nằm trên đoạn tuyến tính dài. Trước và sau điểm đó đều là tồn tại khách quan, chúng ta chỉ chuyển động thuận theo một đường thẳng nào đó không nhìn thấy mà thôi, có chút giống đường parabol. Đa phần chúng ta chỉ chú ý đến điểm hiện tại mà quên đi cả đoạn đường parabol. Giả dụ lúc này có người có thể phân tích, chú ý tôi nói là phân tích, chứ không phải tiên đoán, có người có thể phân tích đoạn đường parabol kia, vậy người đó có được tính là nhìn thấy quá khứ, đồng thời biết trước tương lai không? Đương nhiên cậu có thể nói có, nhưng thật ra không đúng, phải không? Bởi người đó chỉ đưa ra khả năng lớn nhất sau khi phân tích thôi. Còn tiên đoán tương lai mà cậu vừa nói

chỉ là kết quả sau khi phân tích. Mọi người thường có thói quen miêu tả tương lai như một điều gì đó rất thần bí, nhưng nếu cậu thử dựa trên quan điểm vượt thời gian, men theo điểm hiện tại nhìn đến quỹ tích của nó - quá khứ, và xu hướng dịch chuyển - tương lai, cậu sẽ có thể đoán trước tương lai.” Bà lại cầm cốc trà lên mỉm cười nhìn tôi: “Rất thần bí phải không?”

Tôi: “Cháu hiểu rồi, nhưng cháu vẫn có câu hỏi khác.”

Bà: “Thử nói xem.”

Tôi: “Theo cách cô... bà vừa nói, vận mệnh không thể thay đổi được?”

Bà: “Không chắc, ví dụ chúng ta đều nhìn thấy cầu thủ bóng đá có thể sút bóng theo một đường cong rất đẹp mắt, chứ không phải đường parabol tiêu chuẩn, đúng không? Tức là quả bóng tự xoay chuyển ở một mức độ nào đó tạo nên thay đổi quỹ tích, sự thay đổi này ảnh hưởng đến hướng đi của tương lai.”

Tôi: “Nhưng quả bóng cuối cùng vẫn rơi xuống.”

Bà mỉm cười: “Điều cậu vừa nói chính là sinh tử, cậu không cách nào chống lại được cái chết tự nhiên đang đến gần. Điểm bắt đầu của đường parabol là sinh, điểm xuống là tử, còn quỹ tích ở giữa... đúng không?”

Tôi: “Như vậy... hiểu rồi, đúng là hai việc khác nhau. Ý bà là ngoại trừ sự tất nhiên của sinh tử, vận hành quỹ tích chưa chắc không cách nào thay đổi được, nhưng cần phải tự mình xoay chuyển... ừm... Cháu cảm thấy dùng cụm từ ‘chiều hướng của bản thân’ để hình dung thì hay hơn.”

Bà: “Ừm, tôi chỉ dùng đường parabol để ví dụ, cũng chưa thoả

đáng lắm. Thực tế quỹ tích vận mệnh của chúng ta có phải là đường parabol không? Phần sinh và tử có lẽ rất giống, nhưng quỹ tích ở giữa không chắc là hình cung, vì vậy khả năng thay đổi ở đoạn giữa khá lớn. Bây giờ cậu đã có câu trả lời cho vấn đề vận mệnh không thể thay đổi chưa?”

Tôi: “Rất thú vị, ấn tượng sâu sắc. Cháu thừa nhận ban đầu cháu đã hiểu sai một số vấn đề. Vậy giờ có thể cho cháu biết cảm nhận của bà rồi chứ?”

Bà: “Tôi nói mình không có cảm nhận gì đặc biệt cậu có thất vọng không?”

Tôi thành thật suy nghĩ một lúc: “Ừm... có chút ạ...”

Bà: “Vận mệnh... là một khái niệm rất thú vị, khi nhắc đến ta cảm thấy nó là thứ rất khó thay đổi. Thật ra vận mệnh bao gồm rất nhiều khái niệm. Ví dụ như từ “vũ trụ”, thời cổ đại hai chữ này là một tổ hợp, bốn phương hợp thành vũ, vũ là khái niệm không gian; từ quá khứ đến hiện tại là trụ, trụ là khái niệm thời gian. Hàm nghĩa của vũ trụ là không - thời gian, sự giao thoa của không gian và thời gian. Vận mệnh cũng có sự giao thoa như vậy, cũng là hai chữ, vận và mệnh tổ hợp lại với nhau được gọi là vận mệnh. Giống như tính cách và lựa chọn của cậu tuy có biến số nhất định, nhưng chúng giao nhau hình thành một điểm tất nhiên. Cơ hội tràn đầy những biến số, nhưng nó cùng sự hiểu biết và lòng can đảm của cậu giao với nhau cũng tạo thành một điểm giao thoa. Những điểm này thu hút, bài trừ, ảnh hưởng lẫn nhau, lại hình thành một điểm mới, những điểm này lần lượt tập hợp lại, tạo thành vận mệnh của cậu. Nó sẽ không thay đổi sao? Nó sẽ thay đổi, từng giây từng phút đều

đang thay đổi, rất nhiều điểm thay đổi tập hợp lại tạo nên tính ngẫu nhiên, có điều đa phần sự thay đổi đều rất nhỏ, thậm chí nhỏ đến mức không có. Nhưng những thay đổi nhỏ như không này lại ảnh hưởng sâu sắc đến tương lai của chúng ta, người ta vẫn hay gọi là hiệu ứng bướm bướm, một phản ứng dây chuyền liên hoàn. Bắt đầu từ một điểm rất nhỏ, độ lệch rất nhỏ, cả đời người lại hoàn toàn thay đổi. Vì vậy có một cách nói thế này: nhất niệm chi gian (chỉ một suy nghĩ), vạn vật sinh hoặc tử; nhất giới chi gian (chỉ một điều nhỏ), vũ trụ tồn tại hoặc diệt vong. Tất cả thay đổi đều bắt đầu từ một điểm nhỏ. Mỗi khi tôi nhìn ra một điểm, tôi sẽ thử phân tích, đồng thời suy đoán hướng đi của nó, kết hợp các loại khả năng để phán đoán, cái gần sát nhất chính là tương lai cậu nói. Tôi cảm thấy mọi thứ đều rất rõ ràng, đương nhiên không thể gọi là đơn giản, vẫn phải mất chút công sức, tâm trí mới hiểu được. Mỗi lần hiểu được một con người, tôi đều nghiêm túc nghĩ đến những liên kết có thứ tự và không thứ tự giữa vận và mệnh, chúng như ẩn như hiện, nhưng lại tồn tại rất chân thực. Chúng ta rốt cuộc nên làm thế nào? Nếu tôi nói về vận mệnh của cậu, cậu sẽ vì thế mà lười biếng, do dự, hay không hề nghi kỵ và càng thêm kiên định? Cậu sẽ vì thế mà ngồi đợi hưởng thành quả hay tích cực phấn đấu? Nếu vận mệnh thật sự bị một câu nói điều khiển, vậy vai diễn tôi đóng là thiên thần hay ác quỷ? Vận mệnh còn được coi là vận mệnh không? Hay nó là cái gì khác? Cậu vừa hỏi tôi có cảm nhận gì, tôi cảm nhận như vậy đó.”

Tôi há hốc mồm, mắt tròn mắt dẹt nhìn người phụ nữ ở độ tuổi đáng lẽ nên ra công viên khiêu vũ đang ngồi trước mặt mình, tâm lý

vừa hỗn loạn vừa sáng trong, tôi nói không ra đó là cảm giác gì, giống như ấn tượng ban đầu bà đem lại cho tôi vậy.

Tôi: “Ừm... cô... bà có từng hoang mang về điều này?”

Bà: “Từng có, nhưng chỉ một thời gian ngắn thôi.”

Tôi: “Vì sao?”

Bà nâng bình trà lên rót nước cho cả hai: “Vì có một ngày tôi hiểu ra bản thân chỉ là người giải vận mệnh, đây chính là thân phận của tôi, chẳng có gì bối rối khó hiểu cả. Nếu cậu vì một câu nói của tôi mà ngồi đợi hưởng thành quả, vậy cho dù có trùng hợp đạt được điều gì, cậu cũng sẽ nhanh chóng bị tuột mất, vì cậu không xứng với nó. Nếu tương lai cậu có khát vọng đến mức hận không thể từ trong họng kéo ra thêm một cánh tay để nắm bắt cơ hội, vậy cậu sẽ có thể đạt được những điều vượt xa sự mong đợi của mình. Vận, mệnh nhiều lúc do bản thân nắm trong tay.”

Tôi cẩn thận ngẫm nghĩ lại những lời này, gật gật đầu.

Bà: “Mười mấy năm trước tôi từng đọc được một câu rất ý nghĩa: Nhân gian một đời năm mươi năm, tôi không muốn vì hoàn thành việc sống mà sống, tôi nguyện vì ước mơ mà sống.” Nói xong bà nâng cốc trà đưa lên miệng, khẽ cười nhìn tôi: “Hiểu không?”

Tôi vừa cười vừa gật gật đầu: “Vâng, cháu hiểu rồi.”

Chuyển kiếp

“Anh... không giống một người nhớ bản thân đã chuyển kiếp...”
Anh ta tỉ mỉ quan sát tôi hồi lâu rồi đưa ra kết luận.

“Chính xác.” Tôi thành thật thừa nhận.

Anh: “Vậy anh tìm tôi làm gì?”

Tôi: “Tôi có quen một người nhớ bản thân đã chuyển kiếp qua rất nhiều đời nên cũng muốn hỏi anh một chút. Nếu việc này khiến anh cảm thấy khó chịu, vậy xin...”

Anh ta cười lạnh lùng: “Có gì mà khó chịu, các anh chỉ là hiếu kỳ thôi mà.”

Tôi: “Đúng, đúng là hiếu kỳ.”

Anh ta nghiêng đầu nhìn ngoài cửa sổ, nghĩ một lúc rồi quay đầu lại nhìn tôi: “Nói đi, anh hiếu kỳ điều gì?”

Tôi: “Thật sao? Cảm ơn. Xin hỏi anh có nhớ rõ tiền kiếp của bản thân không?”

Anh: “Không nhớ rõ lắm, rất mơ hồ.”

Tôi: “Vậy anh nhớ được bao nhiêu?”

Anh: “Hồi nhỏ nhớ được nhiều hơn, có những thứ vô cùng rõ ràng, bây giờ lại mơ hồ không rõ, cảm giác như bị ký ức của kiếp này xóa mờ đi rồi.”

Tôi: “Vậy phần còn nhớ thì sao?”

Anh ta do dự một lúc rồi đứng dậy đến bên cửa sổ, dựa vào lan can nhìn ra ngoài: “Tôi chỉ nhớ được hai kiếp trước.”

Tôi: “Có thể kể tôi nghe không?”

Anh ta nhìn ra ngoài cửa sổ, trầm mặc một lúc rồi nói: “Nói về kiếp trước nhé. Kiếp đó thân phận tôi hình như là chủ nô, có rất nhiều nô lệ phục vụ, ấn tượng mơ hồ là còn có thể thiếp thành đàn... trong ký ức... kiếp đó tôi là người tính cách nóng nảy... cũng không nhớ rõ nữa. Nói chung nếu không vui tôi sẽ dùng đủ mọi cách để ngược đãi nô lệ, hành vi cụ thể thế nào thì không nhớ nổi. Không phải ngại không kể, kiếp trước thì có gì mà phải xấu hổ, thật sự là không nhớ nổi nữa.”

Tôi: “Ừm, điểm này tôi tin anh.”

Anh: “Ban đầu tôi cố tình tìm kiếm các tư liệu về thời La Mã, Hy Lạp và Ai Cập cổ đại để đối chiếu, xem có trùng thời kỳ của kiếp trước không nhưng hình như không đúng, về sau tôi cũng để ý tìm kiếm các thời đại nô lệ của nhiều nền văn hóa khác nhau, cũng không đúng luôn.”

Tôi: “Anh có nhớ điểm nào không đúng không?”

Anh ta đứng trước cửa sổ nghiêng đầu: “Đây cũng là điểm ban đầu tôi không hiểu, tôi luôn cảm thấy những nô lệ ở kiếp trước không phải con người, là gia súc hay vật nuôi thì đúng hơn. Tôi không có chút cảm tình nào với họ... Cảm giác đó không thể nói rõ được, nói chung nghĩ lại vẫn thấy có gì đó không đúng.”

Tôi gợi ý anh ta: “Liệu có phải trong bối cảnh thời đại mà kiếp

trước anh sống, chế độ xã hội và khái niệm giai cấp của anh khiến anh cảm thấy như vậy?”

Anh ta dứt khoát phủ nhận: “Không phải, chắc chắn không phải, có một số ký ức tuy rất mơ hồ nhưng nhận thức vẫn rõ ràng. Tôi và các nô lệ đó nhìn không giống nhau, không cùng một vật chủng. Có nô lệ để lại cho tôi ấn tượng rất sâu đậm, hấn hình như là động vật chân đốt, giống cua, nhện ấy, cách tôi trừng phạt hấn là chặt đứt vài cái chân hoặc cánh tay, hấn rất đau, nhưng sau một thời gian chân tay lại mọc lại, chỉ có màu sắc không giống, phần chi mới mọc màu nhạt hơn.”

Tôi: “Có chuyện như vậy sao? Liệu có phải sai lệch ký ức không? Anh bị nhầm lẫn ký ức đó với một cảnh tượng nào khác thì sao?”

Anh ta quay đầu lại nhìn tôi: “Anh muốn nói lúc nhớ lại ký ức đó tôi nghĩ đến cảnh mình ăn cua sao? Không thể, ngay lần đầu tiên nhìn thấy cua tôi mới nhớ ra chuyện này. Vả lại, không chỉ có nô lệ đó, còn những loại khác, rất nhiều nô lệ giống khỉ, có cái đuôi dài phía sau, còn có nô lệ bạch tuộc nhìn thì mềm mại nhưng tính tình rất nóng nảy... Đúng rồi, còn một kiểu nô lệ rất phiền phức, bay nhẹ giống như sương khói, bắt buộc phải đeo xiềng xích đặc chế mới khổng chế được, nếu không sẽ dễ dàng xuyên tường trốn thoát.”

Anh ta ngồi lại lên ghế trước mặt tôi: “Anh biết làm sao để trừng phạt kiểu nô lệ mỏng manh này không?”

Tôi nghiêm túc nghĩ đến vài giả thuyết rồi lắc đầu.

“Nén không gian.” Anh ta cười một cách tà ác. “Nhốt vào một

không gian rất nhỏ, như người khổng lồ bị nhốt trong cái bình trong truyền thuyết vậy, trong tình trạng đó, nhóm nô lệ mỏng manh này sẽ thành một thực thể rất nhỏ, có độ dày xác định, lại chịu nhiệt độ cao.”

Tôi: “Sau đó thì sao? Sẽ như thế nào?”

Anh ta cười đắc ý: “Nhiệt độ cao khiến chúng phình ra, nhưng cái hộp nhỏ nhốt chúng rất chắc chắn, hiểu chứ?”

Tôi nghi ngại gật gật đầu.

Anh: “Là vậy đấy. Có hơi phiền phức.”

Tôi: “Những chuyện này anh đều ghi nhớ?”

Anh: “Đương nhiên, hồi nhỏ tôi từng kể với bố mẹ tôi, nội dung nhiều hơn bây giờ. Mẹ tôi sợ khiếp luôn, bố tôi thì cho rằng do tôi xem hoạt hình gì đó kỳ quái.”

Tôi nghi ngờ: “Thời kỳ nô lệ trong lịch sử có kỹ thuật hiện đại như vậy sao?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Ban đầu tôi cũng nghi hoặc giống anh, về sau trong vô thức tôi nghĩ ra một điểm.”

Tôi: “Gì vậy?”

Anh: “Giả dụ kiếp trước của tôi không phải người trái đất mà là người ngoài hành tinh thì sao?”

Phải thừa nhận giả thuyết này khiến người ta mở rộng tầm mắt.

Anh: “Như vậy có thể giải thích được rồi, đúng chứ? Nền văn minh ngoài trái đất, nô lệ ngoại hình kỳ lạ, tôi không coi chúng là đồng loại... tất cả đều hợp lý.”

Tôi gật gật đầu: “Đối với tiền kiếp... ừm... ở nền văn minh ngoài

trái đất này, anh còn nhớ gì nữa không? Ví dụ phương tiện giao thông, cảnh tượng thực tế, hoặc cái gì khác.”

Anh: “Một chút, ví dụ có thể nhìn bao quát một thành phố vô cùng lớn... còn hơn nữa thì không có ấn tượng.”

Tôi: “Vậy anh có nhớ bản thân hình dạng thế nào không?”

Anh ta bấu bấu môi, ý nói mình không nhớ rõ, sau đó sửng sốt: “Ồ, đúng rồi, có một chi tiết. Lần đầu nhìn thấy tên lửa phóng vào không gian trên tivi, tôi đã bật cười, cảm thấy nó quá lạc hậu, nhưng lại không rõ lý do, chỉ cảm thấy hình dáng rất quê mùa, lỗi thời thôi.”

Tôi: “Ừm, nhìn từ việc có thể sai khiến các chủng loài ngoài hành tinh, tên lửa đích thực rất lỗi thời.”

Anh ta lẩm bẩm câu gì đó rồi xua tay một cách thiếu kiên nhẫn: “Nói chung kiếp trước chỉ nhớ được vậy thôi.”

Tôi: “Vậy kiếp trước nữa thì sao? Anh còn nhớ bao nhiêu.”

Anh: “Càng ít hơn, nhưng cảm giác hoàn toàn không giống kiếp trước, cảm thấy rất tốt đẹp.”

Tôi: “Ví dụ?”

Anh ta cúi đầu trầm giọng: “Ừm... Tôi nhớ mang máng chúng tôi sinh sống ở một thành phố bao quanh là... rừng rậm? Không phải, không hoàn toàn là thành phố như bây giờ, mà là thành phố kết hợp rừng rậm... nhưng cũng coi như thành phố... đại khái là vậy. Chúng tôi... tôi lúc ở kiếp trước nữa, hình như từ một loại thực vật nào đó tiến hóa thành, hầu hết thời gian chúng tôi đều ở trên những bậc thềm to nhỏ khác nhau, cùng tắm nắng, lúc đó mọi người rất vui vẻ cùng nhau nói chuyện, nội dung thì không nhớ nữa. Nói chung đối

đãi với nhau rất ôn hòa. Ấn tượng sâu sắc duy nhất là một bóng người nhìn có vẻ tao nhã tiến về phía tôi, lúc đó tôi có một cảm giác hạnh phúc vô cùng mãnh liệt... Thật sự không nhớ được nhiều lắm. Tôi cũng không thể nói rõ ràng. Có một đợt tôi cho rằng đó là người yêu của tôi ở kiếp trước nữa, nhưng về sau nghĩ kỹ lại thì thấy không đúng lắm, hình như không có khái niệm về giới tính, mà là đến từ một loại... ừm... gần như kiểu cảm nhận tôn giáo..." Nói đến đây, biểu cảm trên gương mặt anh ta bắt đầu trở nên hiền hòa hơn.

Tôi: "Tôn giáo?"

Anh: "Nói chung đó là cảm giác được chú ý, được quan tâm yêu thương, rất mãn nguyện, rất trọn vẹn. Tiếc rằng liên quan đến kiếp trước nữa tôi chỉ nhớ được như vậy."

Tôi: "Ừm, rất thú vị. Vậy kiếp trước anh có nhớ những điều này không?"

Anh: "Anh muốn hỏi kiếp trước tôi có nhớ được kiếp trước nữa không? Cái này tôi có thể chắc chắn là không nhớ. Bởi kiếp trước tôi đắm chìm trong cuộc sống của chủ nô, hoàn toàn không có bất cứ cảm giác tội lỗi hay ăn năn nào, tôi có thể khẳng định. Đến giờ mỗi khi nhớ lại sự bình lặng, đẹp đẽ của kiếp trước nữa, tôi vẫn thấy thoải mái."

Tôi: "Anh... Kiếp này có gặp người anh từng có quan hệ ở hai kiếp trước không?"

Anh ta lắc đầu: "Không, một lần cũng không. Chỉ có người cũng nhớ về kiếp trước của chính mình giống tôi."

Tôi: "Có người nào giống anh không? Ý tôi là nền văn minh ngoài trái đất ở kiếp trước."

Anh: “Có một người. Hồi tôi học trung học, bạn cùng bàn có lần vô tình kể tôi nghe về giấc mơ của cậu ta, chúng tôi đều cảm thấy cảnh tượng trong mơ quá đối chân thực, nên tôi thử hỏi dò có phải kiếp trước cậu ta đã trải qua những việc này nên mới mơ giấc mơ như vậy không. Bạn cùng bàn với tôi sống sót một lúc lâu rồi nói rất có thể. Sau đó tôi để cậu ta nghĩ thêm, cậu ta kể tôi nghe một số chuyện vụn vặt, rời rạc, đều là chi tiết trong sinh hoạt, không có ý nghĩa gì, vì vậy lúc đó tôi cũng không hỏi thêm.”

Tôi: “Vì sao không hỏi thêm? Anh không có cảm giác đồng cảm sao?”

Anh ta một lần nữa thiếu kiên nhẫn lắc đầu rất nhanh: “Cái này anh không hiểu được đâu, kiếp này có rất nhiều thứ ảnh hưởng đến bản thân nên không thể xác định được những việc của kiếp trước, hơn nữa có một kiểu... ừm... nói thế nào nhỉ... một kiểu cảm giác ngăn cách. Đối với tôi, ký ức kiếp trước là cảnh tượng trong mơ khiến người ta ấn tượng sâu sắc nhưng lại không thể chứng thực, không thể nói rõ nhưng lại ghi nhớ, rồi không cách nào kiểm nghiệm được thật giả. Ký ức của chính mình mà còn như vậy, đối với những gì người khác miêu tả thì càng khó phân biệt. Tuy những miêu tả của người đó về kiếp trước ít nhiều sẽ khiến anh cảm thấy hứng thú, nhưng anh không thể xác định có bao nhiêu phần chân thực, có thể đó chỉ là tưởng tượng của đối phương, mà nếu có thật, anh cũng không cách nào kiểm chứng được. Đó là một cảm giác vừa mơ hồ vừa chân thực. Anh không có ký ức kiếp trước thì không thể hiểu được, tôi nói cũng vô ích.”

Anh ta nói cũng có lý, vì vậy tôi gật gật đầu không bắn khoăn về

vấn đề này nữa: “Vậy anh còn nhớ bao nhiêu chi tiết mà anh ta đã miêu tả? Chúng ta khoan quan tâm đến thật giả nhé.”

Anh: “Ấn tượng duy nhất là cậu ta nói bản thân thường xuyên xuyên qua, nhưng xuyên qua cái gì cậu ta lại không nói rõ, giống như từ một điểm đột nhiên kéo dài vô hạn, biến thành một đường. Tôi cũng có cảm giác gần giống như vậy, còn lại đều quên rồi, quá là rời rạc, tia sáng màu bạc gì đó, nhảy lên liên tục gì đó, không nhớ rõ.”

Tôi: “Vậy anh cảm thấy...” Lúc này tôi thấy trên gương mặt anh ta hiện lên nét do dự, tôi liền hỏi: “Sao vậy?”

Anh: “Ừm... cái đó... thật ra... tôi còn nghĩ đến một khả năng... nhưng... tôi không chắc chắn và cũng không thể giải thích được...”

Tôi: “Tôi không hiểu anh muốn nói gì.”

Anh: “Ý tôi muốn nói... ừm... liệu có khả năng thế này. Thật ra kiếp trước hoặc kiếp trước nữa, tôi vốn dĩ không phải con người, mà là chó hoặc một loại côn trùng, thậm chí là một loại vi khuẩn, virus, nhưng tôi không biết điều đó, chỉ là bây giờ, từ góc độ của kiếp này để nhìn nhận, tôi mới cho rằng kiếp trước mình là người, ở nền văn minh ngoài trái đất... Liệu có khả năng này không?”

Tôi ngẩn người.

Anh: “Hoặc kiếp này chúng ta thật ra không phải là người, mà là... nhưng chúng ta cho rằng...” Nói đến đây, anh ta ngừng lại, bắt an nhìn tôi.

Tôi không cách nào trả lời được câu hỏi này của anh ta.

Lúc ăn xong bữa tối tôi hỏi người bạn bác sĩ câu hỏi này.

Cô ấy suy nghĩ một lúc rồi nói: “Có thể vậy.” Sau đó cúi đầu kiên nhẫn nhặt xương trong miếng cá ra.

Tôi: “Cô không có hứng thú với câu hỏi này?”

Cô ấy ngẩng đầu nhìn tôi: “Gần như ngày nào tôi cũng đối diện với những câu hỏi như thế, vì vậy tôi không để cho bản thân có hứng thú với nó.”

Tôi: “Nhưng...”

Cô buông đũa xuống nhìn tôi: “Không có nhưng. Anh có quá nhiều chữ “nhưng”, nhưng cái này nhưng cái kia. Được rồi, nếu những điều anh ta nói là đúng thì sao? Anh sẽ giống anh ta công kích người khác rồi lại tự làm tổn thương bản thân à? Có những vấn đề không phải vấn đề, không thể dùng phương pháp giải quyết vấn đề để xử lý nó, nếu không bản thân anh sẽ trở nên tồi tệ hơn. Anh hiểu không?”

Tôi nhìn cô ấy một lúc, cố gắng nắm bắt một tia tuyệt vọng trong ánh mắt, nhưng tôi không phát hiện ra dù chỉ một chút.

Cô: “Đừng quá nghiêm túc, nếu không sẽ rất phiền phức, cứ coi như đây là một trò chơi, diễn tốt vai của mình đến khi trò chơi thuộc về anh kết thúc là được.” Nói rồi cô ấy cầm đôi đũa lên: “Ăn cơm của anh, làm việc anh đang làm. Thật sự không chịu được nữa thì tìm tín ngưỡng gì đó mà tin, hoặc dùng tín ngưỡng đó để giải thích tất cả.”

Tôi cẩn thận nghĩ đi nghĩ lại câu này rồi lại hỏi: “Chỉ vậy thôi sao?”

Cô ấy nhặt xương cá trong đĩa thành đống nhỏ rồi bắt động một

lúc, sau đó không ngẩng đầu lên mà trả lời tôi: “Đúng, chỉ vậy thôi.”

Phiên ngoại hai: Bác sĩ khoa tâm thần

Để tránh sai lệch và hiểu nhầm, tôi có trách nhiệm viết phần phiên ngoại hai, giải thích một chút cho mọi người về công việc của các y bác sĩ khoa tâm thần.

Tôi biết có một cách nói thế này: Bệnh nhẹ thì tìm bác sĩ tâm lý, bệnh nặng thì tìm bác sĩ tâm thần. Nhưng tôi phải nghiêm túc khẳng định với mọi người: Điều đó là sai. Trên thực tế, rất nhiều y bác sĩ khoa tâm thần cần sự hỗ trợ của bác sĩ tâm lý hoặc ngược lại. Thêm vào đó, phân loại bác sĩ tâm thần không hề đơn giản. Phân loại theo các hội chứng tâm lý thì có bác sĩ chuyên điều trị chứng rối loạn tâm thần thực thể, chuyên các chứng rối loạn tâm thần chức năng, rối loạn tâm thần do bệnh lý cơ thể gây ra, rối loạn do sự khác thường của nhiễm sắc thể. Ngoài ra, cũng có bác sĩ tâm thần chuyên về mặt tình dục giới tính, chuyên về các triệu chứng của thần kinh, hay bác sĩ chuyên điều trị bệnh liên quan đến tâm lý...

Một số nghiệp vụ của bác sĩ tâm thần đan xen lẫn nhau, số khác lại độc lập. Hiện nay Trung Quốc (trừ Đài Loan) thiếu nhất là bác sĩ tâm thần chuyên về lĩnh vực tình dục giới tính và rối loạn thần kinh do nhiễm sắc thể. Vấn đề liên quan đến phương diện tình dục, rất

nhiều bệnh nhân khó có thể mở lời hoặc đành chấp nhận chìm đắm trong đó (ví dụ như thao túng hoặc thuần phục trong tình dục). Thiếu sót thứ hai là Trung Quốc bắt đầu nghiên cứu về di truyền khá muộn.

Đối với một số bệnh nhân tâm thần tương đối đặc thù, kỳ thực bác sĩ tâm thần cũng không hoàn toàn nhìn nhận bằng tư duy duy vật, bởi rất nhiều hiện tượng quá mức kỳ lạ. Ví dụ như có bệnh nhân thích vẽ tranh, ý nghĩa của bức tranh tương đối phức tạp, không ai hiểu được. Bệnh nhân rất nhẫn nại giải thích, giải thích xong nhiều bác sĩ đều kinh ngạc - bao gồm bác sĩ chủ trị và bác sĩ tâm lý của anh ta. Mỗi vật thể độc lập trong mỗi bức tranh đều dùng một góc nhìn độc lập để thể hiện. Chẳng hạn trong bức tranh có hoa, có mây, có cây cối, có người qua lại, có dòng sông, có cây cầu. Bông hoa được nhìn từ dưới lên, mây lại là nhìn từ trên xuống, cây cối được vẽ theo góc chính diện, người được vẽ theo góc nhìn từ phía sau bông hoa, sông được vẽ từ ven bờ, còn cây cầu lại được vẽ dưới góc độ cấu trúc của nó. Nếu đối chiếu từng vật thể theo lời giải thích của anh ta, bạn sẽ phát hiện anh ta vẽ rất chuẩn xác, nhưng sao lại chuẩn xác như vậy? Bởi anh ta nói mình cũng nhìn sự vật theo góc độ ấy. Anh ta không cần quỳ xuống đất cũng có thể nhìn một bông hoa từ dưới lên, không cần nằm sấp trên tấm ván gỗ cũng có thể nhìn dòng sông từ ven bờ. Tôi không biết trước này có trường phái hội họa nào như thế không, cũng không biết có họa sĩ nào chuyên vẽ như vậy không.

Quay lại vấn đề tôi đang nói đến, những tình trạng như vậy mọi

người đều chưa từng gặp, cũng không có tính nguy hại trực tiếp, thôi thì cứ đặt sang một bên trước đã. Thứ cần điều trị là gì? Là chứng hưng cảm của bệnh nhân có thị giác đa góc độ này. Qua n lần thất bại, kết quả phân tích hội chẩn cuối cùng vẫn là phải điều trị vấn đề thị giác đa góc độ trước, bởi góc nhìn của bệnh nhân quá phức tạp, bản thân anh ta có lúc cũng nhìn không ra, vì vậy càng lúc càng luống cuống, khiến chứng hưng cảm phát tác. Nhưng cứ như vậy cho đến hiện tại cũng không có tiến triển gì lớn. Đối với tình trạng của kiểu bệnh nhân này, rất nhiều bác sĩ tâm thần và bác sĩ tâm lý đều có thái độ kính sợ, kèm theo một câu nói rất thông dụng: Quá khủng.

Nhưng không phải bệnh nhân tâm thần nào cũng vẽ tranh, không phải tất cả bệnh nhân thần kinh đều có thể biểu đạt suy nghĩ của chính mình, vậy phải làm thế nào? Phải dựa vào quan sát và tiếp xúc lâu dài của bác sĩ. Nếu bạn là một nhân viên bán hàng ở siêu thị, bạn có thể đảm bảo mỗi ngày đều nhắ nại với khách hàng không? Nếu bạn là tiếp viên hàng không, bạn có thể ngày nào cũng nhắ nại với hành khách không? Còn đối với bệnh nhân thần kinh, nếu không thật sự nhắ nại quan sát, chuyên tâm nghiên cứu các vấn đề tồn tại, dù có cùng bệnh nhân mặt đối mặt cả năm trời cũng chẳng tác dụng gì, bởi thứ bác sĩ cần thâm nhập chính là tâm hồn một con người!

Kỳ thực, làm nghề này mức độ rủi ro rất cao. Nếu bác sĩ tâm thần đưa ra phán đoán sai lầm, rất có thể sẽ khiến bệnh tình bệnh

nhân nặng hơn, bản thân trực tiếp đối diện với nguy hiểm. Những tình huống bệnh nhân tâm thần phát bệnh giết chết bác sĩ cũng không hiếm gặp. Thời gian dài tiếp xúc với bệnh nhân tâm thần là một thử thách vô cùng khắc nghiệt đối với tố chất tâm lý của bác sĩ, họ cũng là người, khó tránh khỏi việc bị ảnh hưởng, ví dụ có thể mắc chứng hoang tưởng nhẹ, thậm chí coi nhẹ bản thân dẫn đến tự sát. Tôi quen một bác sĩ tâm thần điều trị trong lĩnh vực rối loạn tâm lý, cũng là một phụ nữ khá xinh đẹp, thích xé giấy báo, xé thành từng sợi từng sợi, rộng tầm chiều ngang một cái bút chì, lúc nói chuyện, lúc xem tivi đều xé như vậy. Nhiều lần gia đình giới thiệu xem mắt đều thất bại vì nguyên nhân này.

Ý tôi muốn nói ở đây là: Làm một bác sĩ tâm thần vô cùng khó khăn, không phải cứ hiểu chút y học, tâm lý học và triết học (thêm cả vật lý lượng tử) là có thể chữa trị được cho bệnh nhân. Không hề khoa trương khi nói vào ngành này cũng là một dạng dâng hiến cuộc đời vì sự nghiệp, đây tuyệt đối là một ngành nghề rủi ro cao. Gần đây có nhiều bài báo viết về một số bệnh viện bắt lương ngược đãi bệnh nhân, gây ảnh hưởng xấu đến danh dự các bác sĩ. Tôi viết điều này không phải để lấy lại danh dự cho tất cả các bác sĩ tâm thần, mà là để lấy lại danh dự cho các bác sĩ tâm thần kính nghiệp có đạo đức. Đồng thời cũng để nói với mọi người rằng: Lĩnh vực này không bí ẩn, mới mẻ và thú vị như rất nhiều người nghĩ.

Một bác sĩ tâm thần chân chính căn bản sẽ không ngồi đây viết những điều này, bởi không có thời gian và tinh lực, mà dù có cũng sẽ đi chơi, thư giãn, giải tỏa tâm trạng, quây quần cùng gia đình, nói chung sẽ không viết về công việc của bản thân, vì điều đó quá điên

rồ.

Nếu không tin, bạn thử tìm một bác sĩ tâm thần đang làm việc, bảo anh ta viết mấy điều này xem. Không may gặp bác sĩ tâm thần đang trong giai đoạn u uất có khi bạn còn bị mắng cho ấỵ chứ.

Phiên ngoại thứ hai đến đây là kết thúc, tôi không biết liệu có ý nghĩa gì không, nhưng tôi có lời khuyên thế này, đừng vì một vài vấn đề tâm lý nho nhỏ mà cuống quýt lo lắng đi bệnh viện hoặc tìm bác sĩ, trừ phi bạn thật sự bị bệnh. Bản thân nghĩ thoáng ra chút là được, không có gì phải kích động, thật sự không có gì đáng để kích động hết.

Hy vọng những bạn có ý nguyện đầu quân vào khoa tâm thần đọc hết phần này sẽ có được chút gợi ý, nếu vẫn kiên định với chí hướng của bản thân, tôi khâm phục bạn từ tận đáy lòng, chúc bạn có thể tiếp tục kiên trì, bởi bạn có một trái tim vô cùng nhân hậu, khoan dung.

Nền văn minh nguy tạo

Một hôm người bạn là chuyên gia thôi miên gọi điện thoại cho tôi, nói có một bệnh nhân khá thú vị, hỏi tôi có hứng thú không.

Tôi: “Thú vị thế nào?”

Chuyên gia thôi miên: “Cô ấy tự giới thiệu là đã tiếp xúc với người ngoài hành tinh, đến tiếp nhận thôi miên vì chuyện này.”

Tôi: “Không có hứng.”

Chuyên gia thôi miên: “Vì sao?”

Tôi: “Đều là những suy nghĩ chủ quan không thực tế, lại còn rập khuôn. Cái gì mà người ngoài hành tinh cấy vào não thứ gì đó, hoặc tạo ra một thiết bị theo dõi nano, không thì làm n lần thí nghiệm với cơ thể mình, còn có người ngoài hành tinh nữ OXXX với bản thân, tôi không muốn nghe những thứ đó nữa. Nói chung đều là người ngoài hành tinh rất kinh khủng, bản thân đã bị điều khiển như thế nào.”

Chuyên gia thôi miên: “Không phải kiểu như anh nói đâu, lần này, người ngoài hành tinh là bị hại.”

Một tuần sau, cuối cùng tôi cũng hẹn được bệnh nhân, cô ấy là bác sĩ phụ khoa, chức vụ không thấp. Ban đầu cô ấy không đồng ý,

còn kiên quyết từ chối bị ghi âm. Không còn cách nào khác, tôi phải tôn trọng ý kiến của cô ấy, từ đầu đến cuối chỉ ghi chép bằng tay.

Cô: “Lát nữa tôi còn có việc phải làm... anh muốn biết từ đâu?

Tôi: “Từ lần đầu tiên người ngoài hành tinh tiếp xúc với cô đi. Tiếp xúc với cô như thế nào?”

Cô: “Chỗ để xe nhà tôi. Tôi tan làm trở nhà, vừa đỗ xe còn chưa kịp tắt máy đã nhìn thấy họ ngồi phía sau.”

Tôi: “Ừm... không có ánh sáng lóe lên hoặc tạp âm trong máy CD gì đó sao?”

Cô: “Không có bất cứ điềm báo nào hết.”

Tôi: “Hoàn toàn không?”

Cô ấy cẩn thận suy nghĩ: “... Xe rung lên một chút, nếu không tôi sẽ chẳng nhìn vào gương chiếu hậu. Bình thường tôi là một người khá tùy tiện.”

Tôi: “Ừm, sau đó thì sao?”

Cô: “Sau đó tôi sợ muốn chết, bởi con người không có hình dạng giống vậy.”

Tôi: “Họ có hình dạng thế nào?”

Cô: “Chiếu theo hình dạng con người để miêu tả nhé. Hai con mắt ở vị trí giữa mắt và xương gò má, ngoài ra còn hai con mắt khác ở vị trí huyệt thái dương, tức là bốn con mắt. Không có mũi, miệng là một khe mở rộng, to gấp hai lần miệng chúng ta, hình như không có răng, cũng có thể là tôi không nhìn thấy. Môi rất mỏng, nhưng không phải màu đỏ. Tôi học y, tôi cho rằng máu của họ có lẽ

không có hồng cầu. Vị trí tai thấp hơn tai chúng ta một chút, rất dẹt, dán sát vào hai bên đầu. Không có tóc. Chiều dài cổ khá giống chúng ta. Vai rất rộng, rộng đến mức nhìn không thoải mái. Cánh tay và ngón tay rất dài, mỗi bàn chân hay bàn tay đều có năm ngón, nhưng ngón tay hình như không có xương, có thể tùy ý bẻ ngoặt, rất mềm. Màu da xám trắng, hơi thiên về trắng hơn.”

Tôi vẽ nguệch ngoạc vào cuốn sổ, đưa cô ấy xem, cô ấy lắc đầu nói không phải như vậy.

Cô: “Anh chưa từng gặp, vẽ không ra đâu.”

Tôi: “Được rồi, cô tiếp tục kể đi.”

Cô: “Không sợ anh cười, mặc dù tôi học y nhưng vẫn tin vào ma quỷ. Khi ấy tôi cho rằng đó là quỷ câu hồn, rồi tôi sẽ nhìn thấy cả cuộc đời mình. Vốn từng nghe người ta vẫn kể, không ngờ thật sự lại như vậy. Rất nhiều sự việc nhỏ tưởng đã quên đều được gọi nhớ lại... Thật ra lúc đó chỉ có mấy giây thôi. Lúc tôi hoàn hồn lại, tôi hét lớn, mở cửa xe định bỏ chạy, nhưng cửa xe không mở được, tôi nghe thấy âm thanh như phát ra từ một thiết bị điện tử bảo tôi im lặng, bảo tôi đừng sợ. Làm sao có thể không sợ được cơ chứ!”

Tôi: “Tôi để ý đến một điểm. Vừa rồi cô nói sau khi đỗ xe còn chưa tắt máy, có phải xe của cô có cơ chế khóa tự động không? Lúc đó vì không tắt máy nên cửa xe không mở được, chứ không phải do họ làm?”

Cô ấy nhìn tôi cẩn thận suy nghĩ: “Đúng là như vậy, tự động khoá, có lẽ do tôi hoảng quá.”

Tôi: “Được, cô kể tiếp đi.”

Cô: “Ngay lúc tôi vừa hét lớn vừa cố gắng liều mạng mở cửa xe,

họ dùng một thứ gì đó chụp vào cổ tôi, khiến tôi không thể hét ra tiếng, không cử động được nhưng cũng chưa bị ép đến mức hôn mê, chỉ là cơ thể mất đi tri giác, có thể há miệng nhưng không phát ra tiếng.”

Tôi: “... Thứ chụp vào cổ cô có thể ngắt đoạn thần kinh?”

Cô: “Tôi không biết, có lẽ vậy.”

Tôi: “Sau đó cô bị dẫn đi?”

Cô: “Ừm, hình như họ không trực tiếp chạm vào tôi, mà chỉ dùng một cái túi nhựa trong suốt rất to bọc tôi vào. Nhưng cái đó tuyệt đối không phải túi nilon, bởi đầu tôi đụng vào thấy cứng, vậy mà lúc họ cầm trên tay thoát trông rất mềm, có thể biến dạng tùy ý.”

Tôi: “Lúc đó vẫn còn trong xe?”

Cô: “Đúng.”

Tôi: “Sau đó họ dẫn cô đi như thế nào?”

Cô: “Tôi cũng không thể miêu tả rõ ràng mình bị dẫn đi như thế nào, đột nhiên có một tiếng ồn rất lớn, sau đó một ánh sáng cường độ cực mạnh chiếu vào mắt tôi, khiến tôi không thể mở mắt ra được. Đầu óc tôi cứ ong ong, trước mắt là những mảng màu hỗn loạn, có thể do bị ánh sáng mạnh vừa rồi làm hoa mắt. Đến khi có thể nhìn rõ, nghe rõ, tôi nhận ra mình đang ngồi liệt trên một thứ hình như là ghế, trước mắt là cửa sổ hình bán nguyệt khổng lồ, bên ngoài cửa sổ là hơn một nửa địa cầu.”

Tôi thử mừng tượng ra khung cảnh ấy. Đa số chúng ta sống cả cuộc đời cũng chưa chắc có cơ hội được tận mắt nhìn thấy địa cầu

mình đang sinh sống. Điều này khiến tôi có chút ngượng mồm.

Tôi: “Sau đó thì sao? Có ai nói gì với cô không, hay kiểu thân giao cách cảm?”

Cô ấy cúi đầu uống nước, một lúc lâu mới ngẩng lên, biểu cảm giống như đã hạ quyết tâm: “Tôi có thể nói cho anh biết, nhưng anh tuyệt đối sẽ không tin đâu. Đến giờ chính tôi còn chưa tin đó là sự thật.”

Tôi: “Biết đâu đấy.”

Cô ấy nhẹ nhàng gật đầu: “Lúc đó nhìn thấy địa cầu, tôi không hề hưng phấn chút nào, tôi chỉ nghĩ, họ là người ngoài hành tinh, tôi bị bắt đi rồi. Tôi có chồng, có con, có thể sẽ không gặp lại người thân được nữa, vì vậy thời điểm thấy địa cầu trước mặt, tôi liền khóc.”

Tôi: “Tôi hiểu.”

Cô ấy cố gắng điều chỉnh lại cảm xúc: “Sau đó mấy người họ đến trước mặt tôi, có một người cầm trong tay món đồ vật rất nhỏ, tôi nhìn không rõ, đồ vật đó phát ra âm thanh điện tử, là tiếng Trung.”

Tôi: “Giống như đã ghi âm từ trước?”

Cô: “Không biết, lúc đó tôi không để ý, chỉ biết khóc. Nhưng tôi không cử động được.”

Tôi: “Nói những gì?”

Cô: “Ban đầu lặp đi lặp lại rất lâu, chỉ có một câu nói, yêu cầu tôi trấn tĩnh lại, thả lỏng, họ không muốn bắt tôi đi, chỉ hy vọng tôi có thể giúp đỡ họ, lặp đi lặp lại rất lâu.”

Cô: “Sau đó tôi không khóc nữa, tôi muốn hỏi họ có thật là

không bắt tôi đi không, nhưng tôi chẳng nói được, chỉ có thể nghe. Khi tôi ổn hơn, cái máy đó bắt đầu phát ra những câu nói khác... Có lẽ anh vẫn tin những điều phía trước, nhưng sau đây chắc chắn anh sẽ cảm thấy tôi đang bịa đặt.”

Tôi: “Cô tạm thời cứ đặt tôi ở lập trường trung lập, tôi cũng sẽ định vị bản thân như vậy, có được không?”

Cô ấy thở dài: “Được rồi ... Họ nói nền văn minh hiện có của trái đất chúng ta đều là giả, hình dáng do được đắp nặn mà thành. Kỳ thực trình độ kỹ thuật, văn minh trên trái đất rất cao, nhưng không phải tất cả mọi người đều biết. Trước mắt, hơn 60 tỷ người trên trái đất đều giống tôi, là những người không biết chân tướng. Cụ thể dân số trái đất có bao nhiêu người họ không rõ, chỉ biết đại khái khoảng 170 tỷ người. Còn chúng ta chỉ là một bộ phận giả tưởng, được tạo ra để người hành tinh khác nhìn thấy mà thôi. Từ rất lâu về trước, nền văn minh loài người đã vô cùng tiên tiến, loài người cũng biết trong vũ trụ tồn tại các loài sinh vật khác. Để không tỏ ra quá hùng mạnh, loài người đã tạo nên trạng thái nguyên thủy, hoang dã như bây giờ, còn trên thực tế lại đang lén lút làm chuyện gì đó. Cụ thể là chuyện gì họ cũng không biết. Nhưng gần đây một vài người trong số họ đã bị người trái đất sở hữu khoa học công nghệ cao bắt cóc. Ban đầu họ không nghi ngờ người trái đất, nhưng sau mười mấy năm điều tra (tôi không rõ thời gian này có giống với khái niệm ở trái đất không), cuối cùng họ phát hiện ra, nền văn minh hiện tại của trái đất chỉ là một trạng thái cấp thấp đã được ngụy trang, trên thực tế nền văn minh trái đất đã vượt xa rất nhiều chứ không chỉ đơn thuần như vậy.”

Tôi có chút kinh ngạc: “Cô nói là... ừm... ý của họ là người trái đất chân chính đã vứt bỏ một bộ phận đồng loại để nguy trang, còn đa phần đều sống trong nền văn minh và khoa học kỹ thuật cao cấp? Vậy những người trái đất cao cấp đó ở đâu?”

Cô: “Lúc đó tôi không thể cử động, không thể nói chuyện, chỉ nghe họ nói được thôi.”

Tôi: “Ồ, cô tiếp tục đi.”

Cô: “ Họ biết được một phần mà người trái đất đang che giấu, nhưng không đủ nhiều, vả lại họ cũng e ngại trình độ khoa học công nghệ thật sự của chúng ta, vì vậy họ rất thận trọng tìm một số người trái đất có thể giúp đỡ họ, nhưng nhất định phải là người trái đất không biết rõ chân tướng. Tôi cảm thấy ẩn ý của họ chính là: bạn thuộc nhóm bị từ bỏ, hoặc có thể nói là bị lừa dối, vì vậy hy vọng bạn giúp đỡ chúng tôi.”

Tôi: “Ý? Tức là muốn cô làm một phản đồ? Hoặc kẻ phản kháng?”

Cô: “Có lẽ là như vậy. Sau đó họ đưa ra một vài ví dụ chứng minh việc người trái đất đã từ bỏ một bộ phận đồng loại, bao gồm hai lần chiến tranh thế giới, cả việc tạo ra các loại bệnh tật, bệnh dịch hạch, lục địa Atlantis chìm xuống đáy biển.”

Tôi: “Đợi chút, đều do con người gây ra? Cô biết lục địa Atlantis không?”

Cô: “Lúc đó tôi không biết, sau tra cứu mới biết chút ít về lục địa Atlantis. Họ nói đó đều do người trái đất có khoa học công nghệ phát triển gây ra để hạn chế khoa học kỹ thuật và dân số loài người mà sự tồn tại chỉ mang tính biểu tượng.”

Tôi: “Điều này quá kỳ lạ... Vậy họ muốn cô giúp thế nào?”

Cô: “Nghề nghiệp của tôi là bác sĩ phụ sản, họ nói có một số người trái đất biết chân tướng được sắp xếp lẫn vào những người trái đất tượng trưng, tuy nhìn thì giống nhau nhưng người trái đất biết chân tướng có một số cấu tạo không giống với chúng ta. Họ không nói cụ thể không giống ở điểm nào, chỉ nói nếu trong công việc tôi phát hiện ra điều gì, hãy ghi chép tường tận lại, sau một thời gian họ sẽ đến lấy tư liệu.”

Tôi: “Họ muốn cô thu thập tư liệu như thế nào? Văn tự, bệnh án, quay phim, ghi âm, hay đưa cho cô đồ vật tiên tiến gì?”

Cô: “Tôi cũng không biết, họ chỉ lặp đi lặp lại dặn tôi ghi chép tường tận, nếu tôi hết lòng giúp đỡ họ, tôi sẽ có được một số lợi ích.”

Tôi: “Không lẽ người ngoài hành tinh cũng dùng tiền để mua chuộc lòng người?”

Cô: “Không phải kiểu đó, hình như ý họ là, chúng ta, tức những người không biết chân tướng sẽ được tiếp nhận với tư cách là người bị hại, cụ thể hơn thì tôi thật sự không nhớ rõ.”

Tôi: “Việc này xảy ra từ bao giờ?”

Cô: “Một năm rưỡi trước.”

Tôi: “Sau đó họ còn tìm cô không? Đã từng đến thu tư liệu chưa?”

Cô: “Vài ngày sau họ quay lại. Lần thứ hai cũng chụp thứ gì đó lên cổ tôi, nhưng lần này tôi có thể nói chuyện. Dẫu vậy tôi cũng chẳng hỏi được gì, họ chỉ dùng âm thanh điện tử để nói những lời

giống như trước, ừm... vì sợ hãi, nên bình thường làm việc tôi cũng chú ý xem có thai phụ hoặc trẻ sơ sinh nào đặc biệt không, nhưng chẳng phát hiện ra điểm nào kỳ lạ cả, không thu thập được tư liệu gì. Họ cũng không tìm đến tôi nữa.”

Tôi: “Vậy lần đầu tiên đó cô làm thế nào để quay về?”

Cô: “Vẫn dùng cái túi to đó trùm kín tôi.”

Tôi: “Sau khi quay về thì sao?”

Cô: “Khi có thể nhìn rõ mọi thứ xung quanh, tôi đã ở trong xe rồi, xe vẫn chưa tắt máy, thời gian đã trôi qua hai tiếng. Ban đầu tôi sợ phát khiếp, nhanh chóng chạy về nhà.”

Tôi: “Cô không kể với chồng sao? Chồng cô không hỏi hai tiếng đó cô đã đi đâu à?”

Cô: “Đột đó chồng tôi đi công tác, con tôi vì nhà trường có việc nên đã ở lại nhà mẹ tôi. Hai lần tôi bị dẫn đi đều trong tình trạng như vậy. Tôi không kể lại với chồng, bởi việc này... tôi không biết, tôi cảm thấy không thể nói ra. Anh là người thứ tư biết chuyện đấy. Tôi thật sự không chịu nổi nữa nên đã lên đi làm giám định thần kinh và thôi miên.”

Tôi: “Cô đã làm kiểm tra phóng xạ vượt mức giới hạn hay gì chưa?”

Cô: “Chưa... Tôi nhớ nếu phóng xạ vượt mức giới hạn sẽ ảnh hưởng đến đồ điện gia dụng và một số thiết bị y tế trong bệnh viện, đúng không? Tôi không thấy mình có ảnh hưởng gì tới những thứ đó.”

Tôi: “Ừm...”

Cô: “Hơn nữa... có một việc khiến tôi cảm thấy chuyện này là thật.”

Tôi: “Việc gì?”

Cô: “Chỗ để xe nhà tôi là gian phòng nhỏ, có cửa cuốn điện, lúc lái xe vào tôi đã đóng cửa cuốn, mà xe tôi chưa tắt máy, nếu tôi ngủ quên trên xe, tôi sẽ bị ngộ độc khí cacbon monoxit...”

Tôi: “Tôi hiểu rồi, việc cô vẫn chưa tắt máy khiến cô cảm thấy chuyện này là thật.”

Cô ấy gật đầu.

Sau khi tiếp xúc với cô ấy, tôi bắt đầu tìm kiếm thông tin, vẫn chưa phát hiện ra có người nào miêu tả tương tự. Sau đó tôi tìm cách thu thập một số tư liệu phân tích, nhưng vẫn chẳng cho kết quả khách quan. Nói như thế này đi, nếu nhìn theo quan điểm tin tưởng lời nói của cô ấy, chiến tranh cũng được, khởi nguồn bệnh dịch cũng được, đều có điểm đáng nghi cả, đây là sự nghi ngờ xuất phát từ góc độ quan niệm tạo thành.

Còn về cô ấy, tôi đã hỏi bác sĩ thôi miên, kết quả kiểm tra bệnh lý thần kinh cơ bản thuộc trạng thái bình thường. Vì vậy đối với chuyện này, tôi đến nay vẫn chưa dám có bất cứ kết luận hoặc giả thuyết nào cho bản thân.

Nếu thật sự có chuyện như vậy, tôi hy vọng bản thân bị bắt cóc một lần, vừa có thể nhìn thấy hành tinh xanh, lại còn mở được nút thắt trong lòng. Nhưng nếu đó là sự thật, tôi không biết bản thân nên thấy may mắn vui mừng, hay nên bi ai.

Cho cái nền văn minh nguy tạo này.

Vấn đề khổng chế

Lần đầu tiên tôi gặp bệnh nhân này, anh ta đang đứng ở một đầu hành lang, tư thế hơi kỳ quái, đối mặt với cửa sổ.

Bác sĩ: “Đó là tư thế đặc thù của anh ta. Tự phát minh, còn có tên nữa.”

Tôi: “Ồ? Có tên? Tư thế này gọi là gì?”

Bác sĩ: “Phương pháp khớp đứng.”

Tôi: “Có nghĩa là gì?”

Bác sĩ cười: “Nói chuyện với anh ta sẽ biết.”

Sau khi bác sĩ rời đi, tôi kiên nhẫn nhìn thêm một lúc nữa, đang do dự không biết có nên gọi không thì anh ta quay người lại.

Vì anh ta rất vô hại, hơn nữa buổi chiều trên hành lang khá yên tĩnh, nên chúng tôi ngồi xuống ghế dài bắt đầu nói chuyện.

Tôi: “Xin chào.”

Anh: “Xin lỗi, biết các anh đến rồi, nhưng tối muốn thư giãn thêm lúc nữa, để anh đợi lâu rồi.”

Tôi: “Không sao, anh nói thư giãn? Là tư thế đứng đó sao?”

Anh: “Đúng! Do tôi phát minh, gọi là phương pháp khớp đứng.”

Tôi: “Đứng thẳng... khớp xương?”

Anh: “Đúng vậy, rất đơn giản. Là thế này, đầu tiên anh đứng thẳng thả lỏng, đừng suy nghĩ quá nhiều, chỉ nghĩ đến thả lỏng các cơ trên cơ thể. Sau đó từ từ tìm điểm nối của các khớp xương, thả lỏng từng cơ xương, sắp xếp những cơ xương đó lại lần lượt từ trên xuống dưới một cách chắc chắn. Giống như chơi xếp gỗ vậy, bắt đầu từ cổ chân, rồi dần dần thả lỏng cả khung xương, lúc này các cơ nhất định phải thả lỏng, hô hấp ổn định, đều đặn, không được gấp gáp hay căng thẳng. Quan trọng nhất là cân bằng được những phần cơ thịt lỏng lẻo, tìm điểm cân bằng. Sau khi đứng được anh sẽ thấy đứng như vậy rất lâu cũng không mỏi, tuy nhìn thì thấy không thẳng, thậm chí hơi vẹo người, thật ra lại rất thoải mái. Sau khi tìm được điểm cân bằng anh sẽ hiểu, rất vi diệu, cũng rất thú vị.”

Tôi: “Sao tôi cảm thấy giống yoga vậy?”

Anh: “Yoga? Yoga cũng có phương pháp đứng như vậy sao? Tôi có nghiên cứu qua, hình như không có.”

Tôi: “Đứng như vậy có lợi ích gì không?”

Anh: “Thả lỏng cơ thể, giúp máu lưu thông tốt hơn. Anh thử nghĩ mà xem, bình thường cơ thể luôn hoạt động rất nhiều, thậm chí đến lúc ngủ cũng không hoàn toàn thả lỏng, cứ như vậy lâu dần cơ thể càng dễ mệt mỏi hoặc sinh bệnh. Anh từng gặp tình trạng như thế này chưa, có lúc không biết ngủ được bao lâu, nhưng sau khi tỉnh dậy cảm thấy rất thoải mái, nhất là tinh thần, lại có lúc dù ngủ rất lâu nhưng tỉnh dậy chỉ thấy mệt mỏi?”

Tôi: “Đúng là có tình trạng này.”

Anh: “Thật ra đó không phải vấn đề giấc ngủ, mà là vấn đề tư thế ngủ, có thể trong lúc ngủ anh đã vô ý đè ép dây thần kinh hoặc

mạch máu nào đó, dẫn đến cảm giác mệt mỏi. Dùng phương pháp của tôi có thể hoàn toàn thư giãn, thả lỏng cơ thể, giúp các khớp xương tự điều chỉnh vị trí, mạch máu và dây thần kinh tự nhiên thông thuận. Nói chung vừa không phiền phức lại chẳng mất tiền, anh về nhà có thể thử. Có một điểm cần chú ý, cố gắng để cơ thể nghiêng về phía trước một chút, không nên bắt gót chân chịu lực quá nhiều, vì các dây thần kinh qua gót chân rất nhiều, đứng lâu sẽ có cảm giác tê liệt hoặc nhức mỏi.”

Tôi: “Rất thú vị, tôi sẽ thử. Anh bắt đầu làm như vậy từ bao giờ? Chắc anh vốn rất quan tâm đến những việc dưỡng sinh như này, đúng không?”

Anh: “Mấy năm trước tôi bắt đầu để ý đến, nhưng tôi làm vậy không phải vì dưỡng sinh mà vì muốn nắm bắt và khống chế cơ thể.”

Tôi: “Anh muốn nói là... cơ thể anh... không chịu sự khống chế hay là thế nào?”

Anh: “Không phải không chịu sự khống chế, mà là trước mắt chỉ thuộc dạng khống chế tương đối.”

Tôi: “Anh giải thích được không?”

Anh: “Khi anh bị thương, thật ra cơ thể có khả năng giúp anh hồi phục vết thương nhanh chóng, nhưng nó lại không làm như vậy, mà chỉ từ từ chậm rãi khiến vết thương phát triển. Anh có thể chạy rất nhanh, nhưng cơ thể anh lại không cho phép anh chạy với tốc độ đó, chỉ duy trì một tốc độ nhất định là được. Anh có thể có sức mạnh rất lớn, nhưng cơ thể anh không cho cơ bắp anh có sức mạnh đột phá, chỉ dừng ở một mức tương đối...”

Tôi: “Xin lỗi tôi cắt ngang một chút, theo tôi biết, tác dụng tự khổng chế của adrenaline là để bảo vệ cơ thể, đúng chứ? Chạy tốc độ cao sẽ gây tổn thương thân thể và xương cốt, cơ bắp có sức mạnh bộc phát quá lớn cũng vậy, sẽ tổn thương cơ bắp và các mô mềm xương khớp. Cơ thể không cho phép làm như vậy là một sự bảo vệ chứ không phải không thể khổng chế.”

Anh: “Anh nói không hoàn toàn đúng, bởi anh đã bỏ qua một điểm.”

Tôi: “Điểm gì?”

Anh: “Anh thử nghĩ xem, chúng ta tiến hóa đến như ngày này, trước tiên là để thích nghi sinh tồn với thiên nhiên hoang dã, dù thoái hoá cũng không thể thoái hoá triệt để. Cũng tức là, rất nhiều chức năng của cơ thể chúng ta hiện nay đã bị bỏ quên. Tôi biết tốc độ nhanh, sức mạnh bộc phát sẽ gây tổn thương cơ thể, nhưng tôi không yêu cầu cơ thể phải đạt đến mức độ đó, chỉ cần khắc phục trạng thái hiện có là được. Trên thực tế nếu được như vậy cũng không hề phức tạp. Các vận động viên qua huấn luyện đã hồi phục được phần nào năng lực bị bỏ quên đó, đúng chứ?”

Tôi: “Vậy ý anh là...”

Anh: “Tôi nhớ có xem một bản tin, trong một trận động đất, một đứa trẻ bị ô tô đè lên người, mẹ đứa trẻ đó đã dùng hai tay nâng ô tô nặng một tấn đó lên, giúp đứa trẻ bò ra ngoài. Đó chính là sự giải phóng tiềm năng. Đối với một người trưởng thành, nâng chiếc xe một tấn không vượt quá khả năng chịu đựng của cơ thể. Xương cốt, cơ bắp của người trưởng thành bình thường hơi nặng trọng lượng khoảng một tấn tuyệt đối không vấn đề gì. Chỉ là... anh hiểu

không?”

Tôi nghĩ một chút: “Anh muốn nói đến việc chịu ảnh hưởng của nhân tố tình cảm?”

Anh: “Tình cảm... đổi cách nói khác đi, thật ra là bị mắc kẹt trong cảm xúc của bản thân.”

Tôi: “Ồ, nhân tố cảm xúc.”

Anh: “Đây chính là không chế tương đối mà tôi nói. Con người hiện nay chỉ đang không chế cơ thể một cách tương đối, đừng nói là toàn bộ, thậm chí chẳng được phần lớn.”

Từ khi anh ta bắt đầu nói, tôi mơ hồ cảm thấy có điều gì đó không đúng, nhưng chẳng nghĩ ra được không đúng chỗ nào.

Tôi: “Anh muốn không chế như thế nào? Luyện tập giống vận động viên sao?”

Anh: “Không, kiểu luyện tập của vận động viên là nâng cao mở rộng hệ số cơ bản.”

Tôi: “Mở rộng hệ số cơ bản gì?”

Anh: “Ví dụ thế này, một người có sức mạnh 100 cân, nhưng chỉ có thể không chế vận dụng được 60%, tức là thực tế chỉ có thể phát huy sức mạnh 60 cân. Vận động viên rèn luyện có thể nâng cao hệ số cơ bản, khiến sức mạnh cơ thể trở thành 200 cân, nhưng khả năng vận dụng thì sao? Vẫn là 60%, như vậy sức mạnh sử dụng được là 120 cân, vượt qua những người không được huấn luyện rồi. Nhìn thì có vẻ đã được nâng cao lên rất nhiều, nhưng thật sự về mặt vận dụng lại không hề nâng cao, tỷ lệ vẫn là 60% như cũ.”

Tôi: “Tôi hiểu rồi, ý anh là cần nâng cao tỷ lệ phần trăm vận

dụng, đúng chứ?”

Anh: “Đúng vậy, chính là điều tôi nói, vấn đề khổng chế.”

Tôi đột nhiên cảm thấy có thứ gì đó loé lên trong đầu.

Tôi: “Ừm... đúng rồi, tôi nhớ ra rồi! Những điều anh nói có thể có lý, nhưng con người không hoàn toàn khổng chế được cơ thể vì không cần thiết phải hoàn toàn khổng chế cơ thể. Không cần chỉ số khổng chế vận dụng cao vẫn giải quyết được phần lớn các tình huống thông thường có thể xảy ra.”

Anh: “Đúng vậy. Thì sao?”

Tôi: “Thì không cần thiết phải làm như vậy.”

Anh ta cười: “Giọng điệu của anh giống bác sĩ thật đấy. Anh nói không sai, nhưng tôi muốn làm vậy.”

Tôi: “Vì sao? Ý anh là khát vọng khổng chế của anh rất lớn?”

Anh: “Ha ha ha, không phải, cái tôi muốn thú vị hơn rất nhiều.”

Tôi: “Ví dụ?”

Anh: “Thử nghĩ mà xem, anh không cần mất sức nhảy lên độ cao mấy mét, nhẹ nhàng bay lên tường, chạy nhanh với tốc độ năm mươi, sáu mươi kilômet một giờ, đá vỡ một bức tường rất dày, thậm chí chỉ cần chạy lấy đà cũng có thể phút chốc vượt qua hẻm núi rộng, giúp vết thương hồi phục nhanh chóng, còn có thể tăng tốc quá trình tiêu hóa, hấp thụ các thành phần dinh dưỡng nhiều hơn giúp cung cấp năng lượng cho toàn cơ thể, thậm chí còn có thể ức chế các chất dẫn truyền thần kinh trong hệ thần kinh, tạm thời mất đi cảm giác đau đớn, tăng nhiệt độ các cơ quanh mắt, giúp thị

lực tốt hơn, anh không cần nghỉ ngơi, cũng không phải sợ hãi...”

Trong đầu tôi là cảnh tượng thường gặp trong những bộ phim về siêu nhân hoặc tiểu thuyết kiếm hiệp.

Anh ta rất hưng phấn: “Lúc đó, anh không còn là anh nữa, anh là loài người siêu cấp. Để làm được tất cả những điều đó, anh không cần bí kíp võ công hay huyết thống ngoài hành tinh, anh chỉ cần nắm chắc năng lực khổng chế cơ thể là đủ. Bởi những thứ đó vốn dĩ anh đã có thể làm được! Những năng lực đó vẫn luôn thuộc về anh! Do thoái hóa mà mất đi phần nào, nhưng năng lực vẫn luôn tồn tại!”

Nói thật lòng, những điều này nghe rất mê hoặc, đầy sức hấp dẫn.

Tôi: “Rất thú vị, giờ anh đã khổng chế cơ thể được bao nhiêu phần trăm rồi?”

Anh: “Thời gian tôi học cách khổng chế cơ thể quá ngắn, chỉ một phương pháp khớp đứng thẳng đã mất hơn một năm, vì vậy coi như giai đoạn xuất phát. Có điều bình thường tôi vẫn luôn tập luyện.”

Tôi: “Ồ, vậy anh tập luyện như thế nào? Ngoài phương pháp khớp đứng thẳng kia còn phương pháp nào nữa?”

Anh: “Phương pháp khớp đứng thẳng chỉ là nghỉ ngơi, phương pháp luyện tập bình thường của tôi là khổng chế tiểu cầu.”

Tôi: “Cái đó khổng chế thế nào? Tập trung ý niệm?”

Anh: “Đúng vậy, tập trung suy nghĩ của bản thân, chậm chậm cảm nhận sự lưu thông của dòng máu trong cơ thể, khiến tiểu cầu tập trung chỗ vết thương...”

Tôi: “Vết thương? Lấy đâu ra các vết thương sẵn vậy?”

Anh ta xắn tay áo cho tôi xem, trên cánh tay có nhiều vết cứa đến sừng sốt.

Anh: “Tôi tự làm đấy, để tập luyện khống chế.”

Tôi: ...

Anh: “Thật ra không sao cả, chỉ là phương pháp luyện tập thôi.”

Tôi: “Không đau sao?”

Anh: “Bây giờ mới là giai đoạn sơ cấp, về sau sẽ tốt thôi. Sau này tôi có thể tận mắt nhìn vết thương nhanh chóng hồi phục, cũng coi như bước đầu nắm bắt được cách khống chế, từ đó trở đi sẽ khống chế được nhiều bộ phận hơn. Rồi tôi sẽ làm cho anh xem, để anh trợn mắt há mồm nhìn tôi khống chế cơ thể!”

Nhìn anh ta vui vẻ đắm chìm trong viễn cảnh tuyệt diệu, tôi không hỏi thêm gì nữa.

Sau khi ra về, tôi lật tìm một số sách báo liên quan, có những trường hợp đúng như bệnh nhân nói, xem ra anh đã tra cứu không ít tư liệu. Tôi cho rằng vấn đề khống chế này về mặt lý thuyết khá hợp lý. Có điều, đối với việc khống chế triệt để cơ thể, biến thành loài người siêu cấp, tôi không dám tùy tiện đồng ý.

Mấy hôm sau, tôi kể cho bạn nghe câu chuyện này.

Bạn tôi: “Chuyện này khiến tôi nhớ đến một vấn đề tiểu thuyết võ hiệp thường xuyên nhắc đến, anh biết không?”

Tôi: “Ừm, tẩu hỏa nhập ma.”

Gió lớn

Tôi: “Gió lớn như thế nào?”

Anh: “Chính là cơn gió rất lớn, kiểu có thể thổi bay người ấy, mọi thứ trong nhà cũng bay loạn lên, rất nhiều thứ bị thổi bay ra ngoài cửa sổ.”

Tôi: “Ý anh là, gió từ hướng cửa thổi vào hay từ cửa sổ khác thổi vào?”

Anh: “Không phải, là từ ngoài cửa sổ thổi vào, sau đó thổi bay mọi vật trong nhà ra ngoài.”

Tôi: “Có gió như vậy sao?”

Anh ta nhìn tôi chăm chú: “Anh là người miền Bắc đúng không?”

Bệnh nhân này vẫn tự nói rằng thường xuyên có gió rất lớn thổi vào phòng mình, kiểu gió rất to. Cửa sổ đều bị thổi bật ra, các thứ lật văng trong phòng cơ bản đều bị thổi bay đi mất, thậm chí nếu bệnh nhân không bám chắc vào giường hay bệ cửa sổ cũng sẽ bị gió cuốn bay. Tôi có xem mấy cái video quay vào thời điểm được coi là xảy ra sự việc, không có bất cứ cơn gió nào, cửa sổ cũng không mở, chỉ có bệnh nhân ở trong phòng, co người trong góc tường, chân tay mở rộng áp sát vào tường, dáng vẻ như đang chống lại

trận gió lớn. Nhìn rất kỳ quái, nhưng biểu cảm của bệnh nhân lại rất chân thực, nhìn trên màn hình, hô hấp của anh ta như bị thứ gì đó đè nén, thật sự giống đang bị vây trong trận gió lớn.

Tôi: “Tôi sinh ra và lớn lên ở miền Bắc.”

Anh: “Anh từng trải qua trận bão nào chưa?”

Tôi: “Chưa, nếu có phải đi công tác miền Nam cũng sẽ tránh thời tiết xấu.”

Anh: “Anh có biết các thành phố ven biển miền Nam lúc gió bão sẽ thế nào không?”

Tôi: “Ừm... không phải như trên tivi sao?”

Anh ta lắc đầu: “Không, mà là cảm nhận trực tiếp kể cả khi đang ngồi trong nhà. Nếu anh chưa từng trải qua sẽ không hiểu được.”

Tôi: “Rất có thể, anh nói tôi biết được không?”

Anh ta nghĩ ngợi: “Tôi từng trải qua trận gió lớn mùa đông ở miền Bắc, nhưng không giống gió bão, là kiểu đến từng đợt. Còn gió bão thì liên tiếp không ngừng, dù đóng cửa sổ, anh cũng cảm nhận được những trận gió mãnh liệt đến cực hạn không ngừng đập vào cửa sổ, nếu lúc đó anh mở cửa sổ ra, gió sẽ như một sinh vật sống to lớn, gào rít xông vào, rồi lại gào rít xông ra. Mọi đồ vật trong phòng thường bị cuốn theo ra ngoài, gió to mà tôi nói là loại đó.”

Tôi: “Xông vào rồi cuốn đi... hoá ra là vậy... khi anh còn nhỏ có từng bị ám ảnh tâm lý gì với gió bão không?”

Anh: “Tôi sinh ra tại thành phố ven biển miền Nam, sớm đã quen với gió bão rồi, nhưng kiểu gió to tôi nói còn lớn hơn cả gió bão đó.”

Tôi: “Tôi vừa cho anh xem video, anh cũng thừa nhận lúc đó

không nhìn thấy hiện tượng gì, nhưng anh vẫn cho rằng lúc đó có gió to, anh có thể đưa ra lời giải thích hợp lý không?

Anh ta cau mày: “Tôi không có cách nào nói rõ được việc này, tôi biết các anh đều coi tôi là bệnh nhân tâm thần, nhưng dù tôi có ở cùng người khác trong một căn phòng vẫn sẽ xảy ra sự việc như vậy. Các trận gió đó quá lớn, thậm chí có thể khiến tôi giật mình tỉnh giấc.”

Tôi: “Ừm, tôi cũng đã xem rồi, các bệnh nhân khác đều ngủ bình thường... Vậy trận gió lớn đầu tiên bắt đầu từ khi nào?”

Anh: “Bốn tháng trước, chắc vậy. Cụ thể ngày tháng thì tôi không nhớ, chỉ có thể khẳng định là đều vào buổi đêm.”

Tôi: “Ngay từ đầu gió đã lớn vậy rồi à?”

Anh: “Đúng vậy, lần đầu tiên nửa đêm tôi giật mình tỉnh giấc, nghe tiếng gió ngoài cửa sổ, tôi còn thấy kỳ lạ, không có dự báo thời tiết xấu, cũng không phải ở miền Nam, tại sao đột nhiên lại nổi gió. Sau đó cánh cửa sổ bị thổi bật mạnh ra, theo bản năng tôi nắm chặt lấy cạnh giường, tôi tận mắt nhìn thấy rất nhiều đồ vật trong phòng, còn cả chăn gối, tất cả bị thổi bay ra ngoài! Trận gió đó rất lớn, tôi liều mạng nắm chặt cạnh giường, cũng chẳng thể làm gì được nữa, tiếng hét rất nhanh bị chôn vùi trong tiếng gió.”

Tôi: “Đợi chút, tôi cắt ngang một chút. Trong thời gian anh nhập viện quan sát, lúc nổi gió, anh có nhìn thấy những người xung quanh như thế nào không?”

Anh: “Các giường khác đều trống không.”

Tôi: “Bị thổi đi rồi?”

Anh: “Không biết, lúc tôi nhìn sang thì đều trống không, nói không chừng là không có ai cả hoặc bị thổi đi rồi.”

Tôi: “Như vậy à... lúc gió lớn rất đáng sợ nhỉ?”

Anh: “Không chỉ đáng sợ, mà là kinh hoàng, trận gió lớn như vậy...”

Nói thật lòng tôi chưa từng trải nghiệm khí hậu cực đoan đến vậy, nên cũng không có cảm giác lắm với miêu tả của anh ta, có điều biểu cảm của anh ta thật sự rất kính sợ và khủng hoảng trước một hiện tượng thời tiết thiên nhiên. Có lẽ chỉ những người đã từng trải qua mới hiểu được cảm giác đó?

Tôi: “Còn một vấn đề nữa, gió lớn xảy ra có quy luật gì không?”

Anh: “Không có quy luật gì cả.”

Tôi: “Có dấu hiệu gì không?”

Anh ta cẩn thận suy nghĩ: “Cũng không có.”

Tôi: “Tôi hỏi thêm một chút anh không để ý chứ?”

Anh: “Anh muốn hỏi gì?”

Tôi: “Anh có tín ngưỡng tôn giáo hoặc trong nhà có người họ hàng nào có tín ngưỡng tôn giáo không?”

Anh: “Không, bố mẹ tôi và họ hàng đều là người thật thà lương thiện, thờ cúng tổ tiên không tính chứ?”

Tôi: “Vậy được, tiếp theo vấn đề anh vừa nói. Anh nói tiếng hét của anh bị tiếng gió chôn vùi, nhưng trong video, anh không hề có bất cứ biểu cảm nào như đang hét cả.”

Anh ta nghi hoặc nhìn tôi: “Tôi biết. Nhưng... tôi nói với anh như này nhé. Sau mỗi lần trận gió qua đi, thấy trong phòng không có gì

đặc biệt, mọi thứ đều bình thường, bản thân tôi cũng rồi rắm lắm. Nếu không phải vì tình trạng đó cứ liên tục xảy ra, tôi còn nghĩ mình đang nằm mơ cơ. Dù anh đã cho tôi xem video, dù sau khi sự việc xảy ra tôi cũng không thể nào lý giải nổi, nhưng cảnh tượng lúc đó chẳng thể chân thực hơn được nữa. Nếu tôi không nắm chặt thứ gì, tôi nhất định sẽ bị gió lớn thổi đi mất. Chính là như vậy đây.”

Tôi: “Được rồi, lần này đến đây đã nhé, tôi muốn tìm hiểu thêm các kiến thức về thời tiết tự nhiên. Sau đó chúng ta sẽ gặp nhau vào một buổi khác, được không?”

Anh: “Không vấn đề.”

Vài ngày sau tôi đi tìm người bạn học ngành nghiên cứu tâm lý, đưa anh ta nghe đoạn ghi âm, xin ý kiến về tình trạng bệnh nhân này. Nhưng tôi lại nhận được câu trả lời rất rõ ràng: “Không biết.” Tôi hỏi vì sao.

Bạn tôi: “Kính sợ tự nhiên vốn là việc rất bình thường, ít nhất trong xã hội nguyên thủy. Nhưng xã hội hiện đại nhờ sự phát triển của khoa học kỹ thuật, con người không còn kính sợ các hiện tượng tự nhiên như trước nữa, trừ phi tự mình trải qua, nếu không sẽ chẳng có thái độ như vậy. Bệnh nhân này rất có thể lúc nhỏ sau khi trải qua gió bão đã hình thành ký ức có tính công kích trong não bộ, giờ không biết vì nguyên nhân gì mà ký ức này bị khơi gợi lại, dẫn đến tình trạng hiện tại. Còn về biểu hiện lúc phát bệnh - hô hấp nhanh, đó chỉ là ám thị tâm lý đối với bản thân thôi. Nếu anh bắt tôi phải đưa ra lời giải thích, giờ tôi chỉ có thể nói với anh như vậy. Còn thực tế, tôi thật sự không biết. Nếu chỉ dựa vào một đoạn ghi âm mà

có thể phán đoán được, tâm lý học đã không được coi là một ngành rồi, cũng không cần học nữa. Chính vì nguyên nhân hình thành tâm lý rất phức tạp, nên nó mới là một ngành khoa học.”

Tôi gật đầu.

Bạn tôi: “Bệnh nhân trước đây chưa từng đi gặp bác sĩ tâm lý, mà phía bệnh viện cũng chưa từng sắp xếp sao?”

Tôi: “Từng gặp rồi, sau đó nghe nói bác sĩ tâm lý nghỉ thai sản, còn bệnh nhân kết thúc thời kỳ quan sát cũng quay về nhà, không sắp xếp thêm bác sĩ tâm lý nào nữa.”

Bạn tôi: “Hai tuần sau tôi có thời gian, có thể cùng cậu đi gặp bệnh nhân này không?”

Tôi: “Để tôi hỏi xem, anh ta chắc không từ chối đâu.”

Nhưng sau một thời gian liên hệ lại với bệnh nhân, tôi được thông báo bệnh nhân đã qua đời, thời gian tử vong là lúc nửa đêm. Hiện trường tử vong rất bình thường, không có bất cứ dấu vết kỳ lạ nào, ngoại trừ bản thân bệnh nhân. Buổi sáng hôm sau người nhà thấy thi thể bệnh nhân nằm trên giường, hai tay nắm chặt cạnh giường, cơ bắp căng chặt. Kết luận khám nghiệm tử thi là nhồi máu cơ tim đột ngột, không rõ nguyên nhân. Chẳng ai biết rốt cuộc trong cơ thể bệnh nhân đã xảy ra chuyện gì.

Khi báo tin này cho bạn tôi, phản ứng của anh ấy cũng giống hết tôi: trầm mặc lúc lâu.

Khoảng một tháng sau, trong một lần ăn cơm cùng nhau, chúng tôi có nhắc lại chuyện này.

Bạn tôi: “Sự việc đó, tôi nói một câu vô trách nhiệm nhé, rất duy tâm.”

Tôi: “Cái gì?”

Bạn tôi nghiêm túc nhìn tôi: “Nếu đó là trận gió chỉ có linh hồn mới cảm nhận được, vậy chúng ta nên làm thế nào?”

Tôi sửng người, rất lâu không nói được lời nào.

Người hai mặt

Đầu tiên, tôi không tiếp xúc với bệnh nhân này. Nguyên nhân phát bệnh cũng chưa được xác định.

Bốn năm lẻ ba tháng sau, bệnh nhân tự khỏi, không rõ nguyên nhân. Cho tới tận bây giờ, bệnh vẫn chưa tái phát lần nào.

Tôi chưa nghiên cứu hết tất cả bệnh sử, ghi chép, file ghi âm và video liên quan của bệnh nhân, nhưng cũng đã xem qua phần lớn.

Nếu tôi nhớ không lầm, lần đầu bệnh nhân phát bệnh vào cuối quý một năm 1995. Triệu chứng ban đầu do vợ bệnh nhân phát hiện, tình trạng khá đặc biệt.

Công việc, cuộc sống của bệnh nhân đều bình thường. Một ngày người nhà phát hiện bệnh nhân trong lúc ngủ mơ có biểu hiện vô cùng dữ tợn, còn đang nói gì đó nhưng không phát ra tiếng. Ban đầu người vợ cho rằng bệnh nhân gặp ác mộng, mấy ngày sau lại phát hiện tình trạng vẫn tái diễn liên tục, biết chuyện, bệnh nhân cũng không để ý lắm. Khoảng một tháng sau, bệnh nhân đi cùng người nhà tới bệnh viện để kiểm tra thần kinh vùng mắt. Kết quả kiểm tra bình thường.

Bệnh nhân phát bệnh lần hai khoảng một năm sau đó (năm

1996), người vợ đưa đơn ly hôn, nguyên nhân vì biểu cảm của bệnh nhân lúc ngủ rất dữ tợn.

Khoảng một năm rưỡi sau lần phát bệnh đầu tiên (năm 1996), bệnh nhân đã ly hôn. Bệnh nhân tới khoa thần kinh kiểm tra, đồng thời bắt đầu tiếp nhận hỗ trợ và điều trị tâm lý.

Khoảng hai năm sau lần phát bệnh đầu tiên (năm 1997), bệnh nhân tiếp nhận nhập viện điều trị.

Trong thời gian nhập viện, uống thuốc, xạ trị, liệu pháp thư giãn, trị liệu gây mê, liệu pháp hỗ trợ, thôi miên đều không có hiệu quả, bệnh tình còn chuyển biến nặng hơn.

Ba năm hai tháng sau lần phát bệnh đầu tiên (cuối quý hai năm 1998), do không có hành vi nguy hại đến cộng đồng nên bệnh nhân được phép xuất viện điều trị, kết hợp tĩnh dưỡng. Trong thời gian đó, bệnh tình có chút thuyên giảm nhẹ, nhưng một số bác sĩ điều trị cho anh ta đã thừa nhận: bệnh tình thuyên giảm hoàn toàn không liên quan đến việc dùng thuốc.

Giữa năm 1999, bệnh nhân hoàn toàn tự khỏi, cho đến hiện tại vẫn chưa có dấu hiệu tái phát.

Phía trên là thời gian biểu tôi tóm tắt dựa theo ghi chép bệnh sử của bệnh nhân, đọc có vẻ khá nhàm chán.

Dưới đây là lời kể của một vị bác sĩ năm đó đã tham gia điều trị cho bệnh nhân này:

Tôi: “Biểu cảm của bệnh nhân lúc đó như thế nào?”

Bác sĩ: “Đợi một lát để tôi tìm bản ghi hình, anh xem sẽ biết

ngay. Tôi ở trong ngành này lâu như vậy, không dám nói bệnh kỳ quái nào cũng từng gặp qua, nhưng có thể coi là khá am hiểu, vậy mà biểu cảm đó vẫn khiến tôi khiếp vía.”

Tôi: “Ừm, lát nữa tôi xem. Không phải do vấn đề tâm lý của bản thân bệnh nhân sao?”

Bác sĩ: “Tâm lý anh ta không thể nói là hoàn toàn không vấn đề gì, nhưng dù thế nào cũng không dẫn đến tình trạng nghiêm trọng như vậy. Không phải chỉ một mình tôi đánh giá như vậy, các bác sĩ cùng ngành tham gia khám, chữa bệnh lúc đó, có rất nhiều vị đức cao vọng trọng đều cùng quan điểm. Ban đầu các bác sĩ cũng không coi trọng lắm ca bệnh này, nhưng sau khi xem bản ghi hình đều thấy hứng thú, muốn biết bệnh nhân tâm lý thế nào mà lại có biểu cảm đáng sợ đến vậy.”

Tôi: “Có kết luận gì không?”

Bác sĩ: “Thôi miên, trắc nghiệm tâm lý, trắc nghiệm dấu mực, hướng dẫn phân tích, kết quả đều thể hiện con người này cơ bản bình thường. Cũng tức là, tâm lý anh ta không có bất cứ ám ảnh hay sự lệch lạc nào đặc biệt.”

Tôi: “Vậy liệu có phải do vấn đề thần kinh vùng mặt không?”

Bác sĩ: “Chúng tôi cũng từng nghĩ như vậy, nên bắt đầu lại từ đầu làm kiểm tra phương diện thần kinh, kết quả vẫn không có vấn đề gì. Bởi vấn đề thần kinh không phức tạp như tâm thần, nhất là các trường hợp có triệu chứng rõ ràng. Ở phương diện này chúng tôi đã mời một vài vị chuyên gia nước ngoài về ngoại khoa thần kinh đến Trung Quốc làm một số phân tích, cơ bản nhận định không phải vấn đề thần kinh, bao gồm thần kinh não.”

Tôi: “Chụp chiếu cũng không thấy sóng não có bất cứ điều gì khác thường?”

Bác sĩ: “Đúng, rất kỳ lạ. Đặc thù của ca bệnh này nằm ở chỗ tuy không có bất cứ sự uy hiếp nào, nhưng nhìn biểu cảm lúc ngủ của anh ta, gần như tất cả mọi người đều cho rằng đó là biểu hiện của việc mắc bệnh, có vấn đề. Biểu cảm đó thật sự quá dọa người, tôi không thể tưởng tượng được một con người lại có biểu cảm như thế.”

Tôi: “Anh làm tôi thấy tò mò đấy, lát nữa tôi phải xem mới được.”

Bác sĩ: “Tôi không nghĩ anh có thể xem hết tất cả những băng ghi hình đó. Tôi không có y dọ anh đâu, tốt nhất anh nên có sự chuẩn bị tâm lý. Anh nghĩ thử xem, vợ anh ta vì việc này mà ly hôn thì anh biết cảm giác như thế nào rồi đấy.”

Tôi: “Ừm... đúng rồi, tôi xem trong bệnh sử và phân tích bệnh lý có nhắc gây mê cũng không tác dụng gì?”

Bác sĩ: “Vậy mới nói trái ngược với lẽ thường. Nếu bệnh nhân chỉ có vấn đề thần kinh vùng mặt hoặc vấn đề thần kinh não, gây mê và xạ trị có thể giải quyết vấn đề này. Nhưng thực tế lại không như vậy, gây mê, xạ trị gần như chẳng ảnh hưởng đến việc bệnh nhân phát bệnh giữa đêm. Nói như thế này đi, chỉ cần não bộ bệnh nhân trong trạng thái ngủ hoặc ngủ sâu, gương mặt nhất định sẽ có biểu cảm đó.”

Tôi: “Bệnh nhân đã xem qua đoạn ghi hình chưa?”

Bác sĩ: “Xem rồi, anh ta sợ chết khiếp. Cuộn băng ghi hình đầu tiên chính là do bệnh nhân tự quay lại. Cũng vì vậy mà bệnh nhân mới đồng ý ly hôn, chuyển sang khoa bệnh thần kinh điều trị.”

Tôi: “Vấn đề thuốc...”

Bác sĩ: “Thuốc cũng không có gì ngoài mấy loại an thần, khống chế thần kinh, hưng phấn, nhưng chẳng thể làm bệnh tình thuyên giảm.”

Tôi: “Tôi thấy hình như tình trạng bệnh nhân rất được quan tâm. Ca này không gây nguy hại nghiêm trọng gì đúng không, tại sao lại được nhiều bác sĩ để tâm vậy?”

Bác sĩ: “Tôi vẫn câu nói đó. Anh phải nhìn biểu cảm của bệnh nhân mới hiểu được.”

Tôi: “Tôi cảm thấy càng nói càng có không khí, làm phần giới thiệu phim kinh dị được đấy.”

Bác sĩ: “... Tôi không nói đùa.”

Tôi: “Xin lỗi... Vậy vấn đề bệnh nhân tự khỏi thì sao?”

Bác sĩ: “Không rõ vì sao. Sau đó chúng tôi đã làm rất nhiều thăm dò, điều tra, bao gồm cả phương diện dùng thuốc, gần như chẳng có gì bất thường, cũng có thể do chúng tôi không phát hiện ra, Nhưng vào thời điểm đó chúng tôi đều thống nhất một nhận định: tự khỏi.”

Tôi: “Sự việc đã qua mấy năm rồi, anh có lời giải thích nào cho tình trạng này chưa?”

Bác sĩ: “Chẳng có lời giải thích nào cả. Có điều tôi ấn tượng rất sâu sắc với giả thuyết của một thực tập sinh khá trẻ.”

Tôi: “Giả thuyết như thế nào?”

Bác sĩ: “Tuổi tác người đó còn khá trẻ nên dám đưa ra ý kiến. Cậu ta nói liệu có phải có một vết loét hình mặt người phủ kín toàn

bộ gương mặt bệnh nhân, vết loét mặt người này không có đầy đủ các tầng biểu bì, sự viêm nhiễm và các biến chứng của lớp hạ bì khiến da dày lên và chỉ tồn tại đơn thuần nên rất khó phát hiện ra. Bởi thế sau khi bệnh nhân ngủ mới có phản ứng bệnh lý.”

Tôi: “Ý? Giả thuyết này đi ngược lại y học thường thức quá?”

Bác sĩ: “Anh xem, người ngoài ngành như anh cũng nói vậy (cười). Lúc đó tôi nhớ thầy của cậu ta đã mắng cậu ta một trận, nói cậu ta không học hành đàng hoàng, đọc truyện tranh quá nhiều.”

Tôi: “Đúng vậy mà.”

Bác sĩ: “Tuy nhiên, về sau vẫn có bác sĩ lấy mẫu hạ bì của bệnh nhân để kiểm tra, không có bất cứ biểu hiện nào của virus hay lở loét.”

Tôi: “Cũng tức là cho đến khi bệnh nhân tự khỏi bệnh, ca này vẫn ở trạng thái không thể giải thích?”

Bác sĩ: “Ừm, đúng vậy. Lúc đó tôi suy nghĩ khá nhiều, cũng có chút duy tâm. Tôi xem lại băng ghi hình, dựa vào biểu cảm của bệnh nhân lúc phát bệnh, ghi chép lại khẩu hình miệng.”

Tôi: “Không phát ra tiếng đúng không?”

Bác sĩ: “Phải, lúc phát bệnh, nét mặt biến đổi, bệnh nhân có nói điều gì đó, nhưng lại không phát ra tiếng, vì vậy tôi đối chiếu các đoạn ghi hình với nhau, tự suy luận bừa, ghi chép lại khẩu hình miệng của bệnh nhân.”

Tôi: “Anh ta đã nói những gì?”

Bác sĩ: “Không nhớ rõ nữa, rất hỗn loạn. Ban đầu tôi cảm thấy giống như lời nguyền, anh đừng cười, tôi thật sự muốn phân tích

nên mới làm như vậy, về sau phát hiện không có từ ngữ hay câu nói nào có tính logic cả, nên không tiếp tục ghi chép lại nữa.”

Tôi: “Hiểu rồi, tôi sẽ thử xem có thể đọc được khẩu hình miệng hay gì đó không.”

Bác sĩ: “Tôi nói cho anh một phương pháp nhé, che nửa màn hình lại, đừng nhìn vào mắt bệnh nhân.”

Sau đó tôi đến phòng tư liệu xem đoạn ghi hình, tôi không xem đoạn băng do bệnh nhân tự quay, mà trực tiếp xem đoạn băng quan sát ở bệnh viện. Nói thật, tôi bị dọa giật cả mình.

Màn hình đầu tiên rung lắc, sau đó bỗng chốc rõ nét, kèm theo là một gương mặt chiếm cả màn hình. Ban đầu nhìn rất bình thường, gương mặt của một người đàn ông trung niên hơi béo, biểu cảm rất an tĩnh, thở đều, đang say ngủ.

Tôi không biết liệu ai có thể nhìn chăm chăm đáng về một người đàn ông đang say ngủ lâu đến như vậy không - hơn hai mươi phút, nói chung tôi đã nhìn, nhìn đến mức tôi suýt ngủ luôn, nhưng vẫn kiềm chế được để không tua nhanh. Đúng lúc tôi đang mơ màng buồn ngủ, gương mặt trên màn hình dường như hơi cau lại, tôi còn chưa kịp định thần, biểu cảm gương mặt bỗng chốc biến đổi, tôi thật sự giật mình! Mắt như đang mở, hai khóe mắt kéo về phía huyệt thái dương không thể tưởng tượng nổi, gần như chỉ có thể thấy lòng trắng mắt, con ngươi co lại rất nhỏ. Lông mày như bị khâu vào với nhau, nếp nhăn trên mũi nén chặt thành một khối nhô lên. Môi trên lật ra, lộ cả lợi, các cơ ở má giống như bị kéo ngang ra hai bên. Khóe miệng như treo một nụ cười, tuyệt đối không mang chút thiện

ý nào, phải nói là, ác độc.

Trước giờ tôi chưa từng nhìn thấy một người sống rành rành nào lại có biểu cảm kinh dị như vậy, cũng chưa từng tưởng tượng đến.

“Đôi mắt” đó (xin lỗi, chỉ có thể dùng ngoặc kép) ban đầu đảo khắp tứ phía, sau đó nhìn chăm chăm ống kính. Dù xem qua băng quay lại, tôi vẫn cảm thấy đôi mắt đó có thể phóng ra kim thép tằm độc, khiến người ta không dám nhìn lâu. Tôi nghĩ tôi có thể hiểu được vì sao vợ bệnh nhân lại muốn ly hôn.

Đang lúc tôi đấu tranh có nên xem tiếp hay không, miệng bệnh nhân bắt đầu cử động, nói gì đó nhưng không ra tiếng. Tôi không do dự, lập tức tìm một tờ giấy chắn đi phần nửa trên màn hình, che “đôi mắt” lại, bắt đầu thử đọc khẩu hình miệng.

Suốt cả buổi chiều tôi chỉ làm việc đó.

Qua nhiều lần xác nhận, tôi ghi kín một trang giấy.

Tôi cũng tua thật nhanh những băng ghi hình khác để xem, nguyên nhân là vì không muốn gặp ác mộng. Được rồi, tôi thừa nhận tôi đã sợ.

Một thời gian sau, tôi dựa theo nội dung trên tờ giấy để tra cứu nhưng không có manh mối gì, tôi lại đưa cho một số người bạn xem, cũng chẳng có manh mối gì hữu ích.

Tôi đã thử đứng trước gương làm lại biểu cảm lúc đó của bệnh nhân, nhưng không làm được, cũng rất khó duy trì lâu, đừng nói mấy tiếng đồng hồ, chỉ mấy phút cơ mặt đã tê mủi rồi.

Thành thật mà nói, trong nhiều trường hợp khác, không phải lúc

nào tôi cũng đồng ý với giải thích của bác sĩ tâm thần và bác sĩ tâm lý, tuy chẳng đến mức thể hiện sự phản đối, nhưng cũng không tỏ vẻ tin tưởng. Tuy nhiên, đối với sự việc này, nhận định của tôi và họ giống nhau: tạm thời không thể giải thích được.

Điều kiện đủ

Anh: “Vì sao anh phải ghi chép lại những thứ này? Định tập hợp lại để viết bài?”

Tôi: “Có lẽ vậy, thật ra tôi cũng chưa nghĩ xa đến thế.”

Anh: “Một dạng sở thích sao?”

Tôi: “Ừm.”

Anh: “Ồ, có người xem phim, có người tìm gái, có người ra ngoài chơi, có người tán gẫu, có người đọc sách, có người nghiên cứu nấu nướng, có người âm mưu hại người khác, có người dùng kính viễn vọng quan sát các vì sao, có người nuôi động vật nhỏ, có người chạy bộ, có người vẽ tranh, có người chơi cờ, có người ngồi ngẩn ngơ, có người xem tivi, có người nghĩ ngợi linh tinh, có người thu thập quần tất da chân, có người chơi game trên máy tính, có người nghe nhạc. Còn anh, lại lựa chọn phương thức này để làm sở thích của mình?”

Tôi: “Đúng.”

Anh: “Thu thập được nhiều chưa?”

Tôi: “Rất nhiều, nhưng vẫn chưa có thời gian sắp xếp lại.”

Anh: “Tốn nhiều thời gian lắm à?”

Tôi: “Đúng vậy, phải tiếp nhận, lý giải, chỉnh lý, phân loại, còn

phải cắt xóa.”

Anh: “Có vui không?”

Tôi: “Ờ, cũng tạm.”

Anh: “Vậy sao anh không lựa chọn chạy bộ?”

Tôi: “Chạy bộ... có lẽ tôi thích thu thập những thứ này hơn!”

Anh: “Tôi lại thích chạy bộ, nếu anh chạy bộ, anh sẽ quen biết được một số người cũng chạy bộ. Người chạy bộ đa phần đều mạnh khỏe, ít nhất lối sống, sinh hoạt cũng lành mạnh. Rất có thể còn gặp được gái xinh, năng động, kiểu người không phải lo lắng về chế độ ăn ấy. Con người ngày nào cũng phải vật lộn tìm kế mưu sinh, không có tâm trí, tinh lực chạy bộ nhưng thực chất chạy bộ rất tốt, có thể gặp được các cô gái xinh đẹp, khỏe mạnh có cuộc sống sung túc, đầy đủ. Nếu nỗ lực theo đuổi, có thể sẽ cưới được cô gái đó, tưởng tượng một chút nhé, hai người đều chạy bộ, sức khỏe đều tốt, vậy thì con cái hai người sinh ra nhất định cũng rất khỏe mạnh. Lối sinh hoạt lành mạnh của hai người sẽ ảnh hưởng đến chúng. Vậy tại sao anh không chạy bộ chứ?”

Đây chính là phương thức tư duy của bệnh nhân này. Thăm hỏi nói chuyện sắp hai tiếng rồi mà tôi gần như chẳng nói gì, chỉ có anh ta nói. Mặc kệ chủ đề kéo lan đến đâu, anh ta đều có thể nói rất nhiều.

Tôi: “Tôi chưa nghĩ nhiều đến vậy...”

Anh: “Vậy anh đang nghĩ gì?”

Tôi: “Tôi đang nghĩ những điều anh nói chỉ là giả thuyết.”

Anh: “Nếu tôi không giả thuyết, các chủ đề sẽ không có sự liên kết. Từ chủ đề này đến chủ đề kia sẽ không theo sự khống chế của chúng ta nữa. Tới chủ đề cả tôi và anh đều không thích, chúng ta sẽ không còn gì để nói, rơi vào im lặng ngại ngùng. Theo cách nói thông dụng hiện nay thì dù lúc đó có thiên thần bay qua, chúng ta cũng chẳng biết thứ gì có cánh vừa bay qua nữa. Nếu anh nói anh nhìn thấy thiên thần, tôi sẽ cảm thấy anh cũng sắp nhập viện điều trị rồi. Anh mặc đồ bệnh nhân nhất định không đẹp bằng tôi, bởi dáng người cao to mặc đồ bệnh nhân quá gây chú ý, kiểu đồ bệnh nhân có sọc màu sắc lỗi thời này mặc riêng áo hoặc quần thì không sao, nhưng nếu mặc cả bộ nhìn kiểu gì cũng thấy kỳ cục. Anh mặc đồ bệnh nhân cả ngày nói chuyện với tôi về thứ có cánh bay qua, tôi sẽ cảm thấy bệnh của anh nặng hơn tôi rất nhiều, vì vậy những nội dung anh nói tôi chẳng quan tâm, bởi anh là kẻ điên, còn tôi là kẻ chỉ hơi điên một chút. Trong trường hợp đó chúng ta sẽ không có gì để nói với nhau nữa. Thế nên hiện tại tôi cứ dựa theo suy nghĩ của mình để nói về những giả thuyết là được rồi.”

Tôi cảm thấy có chút quay cuồng.

Tôi: “Tôi không nhớ được nhiều, được rồi, anh cứ giả thuyết đi, ít nhất hiện tại tôi vẫn chưa cảm thấy đau khổ.”

Anh: “Đau khổ không tốt sao?”

Tôi: “Hình như... không tốt mà?”

Anh: “Kỳ thực đau khổ chính là một quá trình thức tỉnh.”

Tôi: “Nhưng không phải ai cũng cần quá trình này, dùng phương thức khác cũng được mà, đúng không?”

Anh: “Đúng hay không chẳng quan trọng, quan trọng là tôi nghĩ

như vậy. Đương nhiên anh có thể không nghĩ giống tôi, đó là quyền của anh, nhưng anh không có quyền can thiệp đến suy nghĩ của tôi. Có bác sĩ đã phân tích, về tổng thể tôi vẫn thuộc dạng tinh thần lạc quan, nhưng người lạc quan sao lại ở trong bệnh viện tâm thần chứ? Đúng là nghịch lý. Người lạc quan có thể nghĩ thoáng mọi chuyện, sẽ không đâm đầu vào ngõ cụt, rất nhiều người đều tưởng vậy, đúng chứ? Thật ra không phải, không thể đánh giá bệnh nhân tâm thần qua mức độ lạc quan, phải đánh giá bằng phương diện khác. Cụ thể bằng cách nào thì tôi quên rồi, nhưng thường sau khi một người đưa ra quan điểm của mình, mọi người xung quanh sẽ nói: “Là như thế à”, người đó được nhận định là mắc bệnh tâm thần, dù họ có lạc quan hay không. Vì vậy có thể nói cách nhìn nhận của rất nhiều người đều sai, họ cảm thấy những nhân tài trong lòng có quá nhiều vương mắc là kẻ điên, còn những người luôn nghĩ thoáng mọi việc mới là người bình thường. Nhưng xung quanh tôi có rất nhiều bệnh nhân tâm thần tư tưởng không bị gò bó, thậm chí thêm ăn thịt thì giết cả con mình để ăn cũng không vấn đề gì, họ nghĩ rất thoáng. Bản thân vốn không có con, sau lại có con, giờ thì không còn nữa, vì ăn mất rồi. Ăn rồi là ăn rồi, dù sao ban đầu cũng đã trải qua cuộc sống không có đứa con này. Vấn đề tình cảm cũng không nhất thiết phải có...”

Tôi: “Anh từ từ đã, giết người chắc chắn là sai.”

Anh: “Nhưng binh sĩ trên chiến trường đều giết người mà, lại còn giết người không quen biết, những người không có xung đột lợi ích với họ. Anh có thể nói họ giết người vì một mục đích nào đó, nhưng chẳng lẽ cứ có mục đích là có thể giết người? Tất cả những tên sát

nhân cũng đều có mục đích mới giết người mà. Hay anh sẽ nói họ giết người vì lợi ích của số đông? Hiện này quốc gia đông dân nhất thế giới là Ấn Độ, đúng chứ? Vậy người Ấn Độ có thể tùy ý giết người dân các quốc gia khác sao? Dân số đông có ích nhĩ! Nếu anh vẫn cứ khẳng khẳng giết người là sai, vậy anh phải phản đối tất cả các phương thức và động cơ giết người. Từ ngoài vũ trụ nhìn xuống sẽ không thấy ranh giới giữa các quốc gia, nhưng trên thực tế chúng ta có rất nhiều ranh giới. Cứ nhân danh quốc gia và dân tộc là có thể đi giết người sao? Nếu thế những kẻ có thể giết người chắc chắn sẽ đi giết người, dùng danh nghĩa quốc gia để đạt được mục đích nào đó, vậy là được. Vì sao? Vì con người chính là như vậy. Có vũ khí lợi hại sẽ cảm thấy bản thân rất tài giỏi, thật sự rất tài giỏi sao? Chỉ là vũ khí lợi hại thôi. Nhưng vũ khí không sai, chúng sẽ không tự động thương tổn con người, chúng chỉ là cái có để con người giết hại lẫn nhau. Anh cảm thấy trong chiến tranh giết người là đúng, vậy người của các quốc gia khác cảm thấy anh sai thì sao? Thế nên khái niệm giết người rốt cuộc là đúng hay sai không phải do anh quyết định, mà do quần thể nơi anh đang sinh sống quyết định. Quần thể của anh ban cho anh quyền giết người, anh có thể giết người; không cho anh quyền giết người, anh sẽ bị trừng phạt, bởi vì anh không có giấy phép giết người.”

Tôi: “Tôi hiểu tình trạng của anh rồi, anh là kiểu người rất thích phức tạp hóa mọi chuyện.”

Anh: “Không, ngược lại, tôi là kiểu người đơn giản hóa mọi sự việc. Các anh mới là kiểu người làm phức tạp mọi thứ lên. Các anh làm gì cũng phải viện một cái cớ, giống như giết người vậy, đó đều

là cái có. Nhưng cái có không phải lý do. Các anh chỉ toàn giải thích thể nọ thể kia. Giải thích thật ra chính là che giấu, chân lý sẽ không cần giải thích. Anh ăn cơm không cần giải thích, anh uống nước không cần giải thích, bởi vì anh phải làm như vậy, đó là lý do. Nhưng mục đích của anh là để sống, vì sao vậy? Những câu hỏi như này các anh không nghĩ đến, tôi thì có, nhờ thế sự việc mới có thể đơn giản hóa, tôi hy vọng có thể hiểu rõ vì sao tôi phải sống, để tôi làm việc gì cũng đơn giản, bởi mục đích của tôi là sống. Nhưng các anh lại đặt những câu hỏi này sang một bên, chỉ nghĩ phải làm thế nào mới có thể sống tốt hơn, nhưng vì sao phải sống thì lại không biết.”

Anh ta làm đầu óc tôi quay mòng mòng.

Tôi: “A... thật ra, sống không quan trọng, bởi đang sống rồi. Vì vậy nghĩ những điều đó cũng chẳng có ý nghĩa gì.”

Anh: “Vẫn là cái có thôi, đó không phải lý do. Nếu anh hỏi bất kỳ ai điều gì làm họ mãn nguyện, họ sẽ nói về rất nhiều nhu cầu kỳ quặc, nhưng hầu hết đều là muốn có tiền, muốn trường thọ, không thể nói một trăm phần trăm, nhưng tỷ lệ nhất định là đại đa số.

Những điều đó có thật sự làm họ mãn nguyện không? Khẳng định là không. Vì sao vậy? Vì khi đạt được những điều đó rồi, họ sẽ lại có nhu cầu mới. Nếu thật sự mãn nguyện, sẽ không có thêm nhu cầu nào nữa. Anh có thể nói đó là sự nâng cao tiêu chuẩn đối với nhu cầu, nhưng vẫn chỉ là một cái có mà thôi, không phải lý do. Anh ăn rất no rất mãn nguyện rồi, ăn đến no căng, lúc đó dù có đồ ngon hơn anh cũng sẽ không mấy hứng thú. Anh khát, anh uống nước đủ rồi, uống đến mãn nguyện, căng cả bụng rồi, anh sẽ không còn suy

nghĩ tiếp tục tìm thứ gì khác để đổ vào bụng nữa.”

Tôi: “Anh muốn nói tham vọng là căn nguyên của tất cả sao?”

Anh: “Tôi chỉ muốn nói, các anh kỳ thực không hề biết bản thân muốn gì. Có tiền rồi sẽ muốn mua nhà to, có nhà to lại muốn mua xe tốt, có xe tốt lại cần gái xinh, có gái xinh lại đòi hỏi thêm địa vị, có địa vị sẽ muốn có tiếng tăm, có tiếng tăm sẽ muốn có quyền lực, có quyền lực lại thích có danh dự, có danh dự sẽ khát vọng lưu danh thiên hạ, lưu danh thiên hạ rồi lại muốn sinh mệnh vô tận để xem bản thân lưu danh thiên hạ thế nào. Vậy anh xem, anh đã mãn nguyện rồi, đã đạt được mọi thứ rồi, anh sẽ bằng lòng chờ chết chứ? E rằng câu trả lời là không, ai biết được anh lại nghĩ ra điều gì. Những thứ đó anh đã thật sự đạt được, nhưng sẽ không dừng lại, anh sẽ tìm mọi cách để muốn có nhiều hơn. Nhưng những thứ đó thật sự là những thứ anh cần sao? Không hẳn. Các anh muốn có nhiều như vậy, còn tôi chỉ muốn biết vì sao mình lại sống, và thế là tôi ở đây. Vậy ai mới thật sự là người có vấn đề? Lẽ nào tôi bắt buộc phải điên giống các anh thì mới không phải vào viện tâm thần? Thật ra nơi đây chỉ lưu lại những người bình thường, bởi nó do những kẻ điên bọ anh tạo ra. Có điều tôi cảm thấy khá tốt, ít nhất không cần đi ra ngoài điên điên khùng khùng cùng các anh, cuối cùng vẫn không rõ bản thân vì sao phải sống.”

Tôi cảm thấy đầu óc mình rối loạn, không còn biết trái phải gì nữa.

Tôi: “Ừm, vừa rồi chẳng phải anh nói đây là nơi những người điên ở sao?”

Anh: “Anh đừng nhặt ra những lỗi sai vụn vặt không đáng kể

trong phép ẩn dụ của tôi, nếu phải nhất, vậy vừa rồi anh còn cho rằng những điều tôi nói đều là giả thuyết đó thôi.”

Tôi: “Nhưng đúng là anh đang giả thuyết mà.”

Anh: “Nhưng tôi cho rằng các anh đều điên mà.”

Tôi: “Vậy ở đây đều là người bình thường sao? Cái người bơi đầy phân lên tường bên cạnh kia cũng vậy?”

Anh ta cười: “Anh xem anh kia, cực đoan rồi đúng không? Trong đội ngũ cảnh sát cũng có phần tử biến chất đó thôi, trong đám trộm cướp cũng phát hiện được kẻ có lương tâm, kháng Nhật còn có Hán gian cơ mà. Vợ dứa cả nắm chính là cực đoan, đúng không?”

Tôi nhanh chóng lật giở các tài liệu trong tay, tìm thấy nghề nghiệp trước đây của anh ta, lần nữa xác nhận: bác sĩ tâm thần. Không biết vì sao, trong đầu tôi nảy ra một câu nói dí dỏm: Lưu manh biết võ, không ai độ nổi.

Tôi: “Anh từng là bác sĩ...”

Anh: “Đúng vậy, tôi phụ trách các bệnh nhân mắc chứng vọng tưởng, có điều về sau lại phát hiện ra vấn đề.”

Tôi: “Vấn đề gì?”

Anh: “Có một thời gian tôi cảm thấy tinh thần không bình thường, sau đó thì không sao. Vài tháng sau, tôi thấy cảm giác đó lại quay lại. Tôi cố gắng xóa những suy nghĩ không bình thường đó đi, tôi chủ động điều chỉnh tâm lý, nghỉ phép. Đến lúc cảm thấy không còn vấn đề gì nữa mới quay lại làm việc, lúc này tôi mới phát hiện ra phần mà tôi vốn cho rằng không bình thường thật ra lại

chính là bản chất thật sự, trước đây những suy nghĩ này vẫn luôn bị sự giả tạo che đậy. Tôi đã nghi ngờ và suy nghĩ rất lâu, lẽ nào tôi vốn là một kẻ tâm thần? Che giấu bản chất bằng những tư tưởng giả tạo, bây giờ tôi phát bệnh rồi? Sau cùng tôi cũng hiểu, hóa ra khái niệm về cái gọi là bình thường đều do đám kẻ điên các anh thêm vào cho tôi, còn tôi vốn bình thường bị những cái có của các anh làm cho không bình thường nữa. Tôi cân nhắc rất lâu, quyết định giữ lại mặt chân thực này, không chơi với những kẻ điên điên khùng khùng các anh nữa. Ở nơi này, tôi cảm thấy rất mãn nguyện.”

Anh ta nhìn tôi nở nụ cười thản nhiên, thậm chí còn có vẻ vui mừng.

Tôi nhớ trước khi đến đây, người bạn là chuyên gia thôi miên có đánh giá về anh ta như sau: “Có lẽ những lời nói của anh ta sẽ khiến anh choáng váng, thậm chí còn thấy rất phức tạp. Kỳ thực sâu thẳm tận đáy lòng, anh ta là một con người rất đơn thuần.”

Shaman

Tôi: “Xin lỗi, trước tiên tôi muốn thỉnh giáo một chút, đây là tên họ thật của ông?”

Ông ta hờ hững cười: “Cậu có thể hỏi Sở Hộ tịch, đúng là tôi họ Quái.”

Tôi: “Ừm? Phát âm không phải là guai, mà là gui?”

Ông: “Đúng, viết là 怪, phát âm là gui, thanh bốn.”

Tôi: “Do tôi kiến thức nông cạn... Thật ngại quá.”

Ông: “Tôi quen rồi, từ nhỏ đến lớn đều bị người ta hỏi vậy.”

Tôi: “Ông là người dân tộc Hán?”

Ông: “Dân tộc Hán.”

Bệnh nhân này cho tôi biết thêm một cái họ tôi chưa từng nghe qua: Quái, lúc phát âm đọc thành “gui”. Về sau tôi dụng tâm tìm kiếm, cũng là một họ cổ, rất đặc trưng. Nhưng con người ông ta thì không hề kỳ quái, nói năng, biểu cảm, hành vi, cử chỉ đều có vẻ là kiểu người điềm đạm, thoạt nhìn còn tưởng ông ta lạnh nhạt hờ hững, kỳ thực không phải.

Tôi: “Những cái đầu lâu trong nhà ông thật sự là của bố và ông

nội ông?”

Ông: “Cảnh sát đã giám định rồi, còn có di thư làm chứng, tôi cũng không giải thích nữa.”

Tôi: “Nhưng tôi vẫn hy vọng ông có thể giải thích.”

Ông: “Vì sao?”

Tôi: “Tò mò thôi, có lẽ vậy, hơn nữa những điều này có thể sẽ cung cấp cho bộ phận giám định tâm lý thêm tư liệu, nếu nó có giá trị.”

Ông ta cúi đầu cười: “Họ cho rằng tâm lý tôi không bình thường?”

Tôi: “Những điều tôi nói là sự thật.”

Ông ta nhìn tôi một lúc: “Tất cả các thế hệ trong gia đình tôi đến nay đều là Shaman.”

Tôi: “Shaman? Shaman giáo?”

Ông: “Đúng, tôn giáo bản địa.”

Tôi: “Tôi cũng khá hứng thú, lúc nghiên cứu về tôn giáo có từng đọc qua. Shaman tồn tại từ rất lâu rồi phải không?”

Ông: “Đúng.”

Tôi: “Tôn thờ đất, trời, lửa, nước, còn có các hiện tượng tự nhiên khác như gió, sấm gù đó. Dùng totem làm biểu tượng, dùng xương người để xem bói. Là cái đó phải không?”

Ông: “Đúng vậy, có vẻ cậu cũng biết khá nhiều đấy.”

Tôi: “Có lẽ do tài liệu tôi đọc không đầy đủ, sao tôi lại nhớ rằng sau khi thoát ly khỏi xã hội nguyên thủy, rất nhiều tôn giáo bản địa

đều mai danh ẩn tích vậy?”

Ông: “Ai nói thế? Vẫn đang được lưu giữ mà, tôi chính là thầy tế Shaman, chẳng qua có rất ít người biết thôi. Nhưng có một điều tôi đã không nói với cảnh sát, những tấm gỗ mục họ nhìn thấy trong nhà tôi hầu hết đều được coi là cổ vật, ít nhất cũng có lịch sử mấy trăm năm. Đều là vật gia truyền.”

Tôi: “Totem?”

Ông: “Không phải tất cả. Những tấm gỗ đó cần được đóng đinh hoặc treo trên gốc cây mới được coi là totem.”

Tôi: “Vậ à...”

Ông: “Tôi nhớ lúc tôi nói mình là Shaman, có một cảnh sát đã cười.”

Tôi: “Ừm... có lẽ anh ta không biết.”

Ông: “Anh ta nói tôi xem nhiều tiểu thuyết giả tưởng nước ngoài quá rồi.”

Tôi: “Ồ, tôi thấy suy nghĩ của cảnh sát kia cũng dễ hiểu, vấn đề Shaman ở trong nước căn bản không mấy ai nghiên cứu, đếm ra chắc vài người. Thật ra Shaman là tôn giáo bản địa, về sau rất ít gọi như vậy nữa.”

Ông: “Đúng, gọi là phù thủy, còn có nơi viết là 珊蛮 (sanman). Chính vì không hiểu biết nên người hàng xóm nhiều chuyện của tôi mới đi báo công an... Xem ra cậu cũng có nghiên cứu, tôi sẽ tiết lộ thêm cho cậu một số vấn đề khác.”

Tôi cố nhin cười, mục đích của tôi đã đạt được. Mỗi lần như thế

này, tôi đều rất biết ơn sở thích lộn xộn của mình, tuy không có mấy thứ chuyên tâm, nhưng lần nào bệnh nhân nói về một số vấn đề ít người biết, tôi cũng có chút kiến thức cơ sở để tiếp tục trao đổi. Điểm này vô cùng quan trọng.

Ông: “Ngược dòng thời gian, rất lâu trước công nguyên, gia tộc tôi đều là Shaman.”

Tôi: “Có gia phả không?”

Ông: “Không có.”

Tôi: “Totem?”

Ông: “Trong tay tôi đã không còn những vật lâu đời như vậy nữa rồi.”

Tôi: “Vậy ông làm sao chứng minh được?”

Ông: “Tôi nói, cậu nghe.”

Tôi: ...

Ông: “Cậu có thể không tin, nhưng tôi cũng chẳng việc gì phải bịa đặt”

Tôi: “Được rồi, ông nói đi.”

Ông: “Nguyên nhân tiếp diễn từ đời này sang đời khác chính là bởi lời nguyện của tổ tiên đối với gia tộc.”

Tôi: “Vì sao phải nguyện rửa gia tộc mình?”

Ông: “Bởi tổ tiên tôi đã dùng huyết mạch để đổi lấy sự kế thừa Shaman. Tôi là con một, không có anh chị em; bố tôi có một người em gái, bốn tuổi đã qua đời; ông nội tôi là con một, cụ tôi cũng là con một, tính lên các đời trên đều vậy cả. Nhiều nhất là hai người

con, nhưng người kế thừa huyết mạch chỉ có một, người còn lại hoặc không tồn tại hoặc chết yểu. Cho dù trải qua rất nhiều triều đại loạn lạc, sợi dây huyết mạch mỏng manh này vẫn tiếp tục duy trì. Chính là như vậy đây.”

Tôi: “Hóa ra là vậy... Có điều, nếu người con không đồng ý kế thừa thì sao?”

Ông: “Không biết, tôi chưa từng nghe qua chuyện này. Hồi nhỏ cái gì tôi cũng chẳng biết, bố lại không kể với tôi. Năm 15 tuổi, bố nghiêm túc gọi tôi tới trước mặt, nói hết tất cả mọi chuyện. Đồng thời bắt tôi ghi nhớ một chuyện: Sau khi ông chết, xương sọ phải giữ lại, da phía sau lưng phải lột ra làm thành giấy, dùng máu của tôi viết lên đó.”

Tôi: “... Vì sao?”

Ông: “Xương sọ dùng để xem bói. Phần da phía sau lưng thường rất nguyên vẹn dùng làm trang sách ghi chép một số thứ, máu của tôi để viết. Đó là tập quán.”

Ông ta xắn tay áo lên, tôi nhìn thấy trên cánh tay ông có rất nhiều vết thương, cũ mới đan xen. Điều này ít nhiều khiến tôi cảm thấy sợ hãi.

Tôi: “Nhưng người thân qua đời không đưa tới nhà hỏa thiêu cũng được sao? Ông sống trong thành phố mà.”

Ông: “Chứng tỏ người nhà anh sức khỏe rất tốt, hoặc anh không có ấn tượng về chuyện này. Bố tôi qua đời tại bệnh viện, đưa đi hay đặt tạm trong nhà xác do thân nhân lựa chọn. Tại nhà hỏa thiêu tuy phải có chứng nhận tử vong, nhưng không ai quan tâm anh chết vì

bị tai nạn giao thông hay chết do nguyên nhân nào khác, không ai hỏi nhiều, cũng không đòi chứng. Anh hiểu chứ?”

Tôi: “Trời ơi, tôi hiểu rồi.”

Ông: “Mẹ tôi sớm đã biết phải làm gì nên chúng tôi cùng nhau hoàn thành.”

Tôi không biết nên nói gì nữa.

Ông: “Những hành vi này khiến tôi giống một kẻ mắc bệnh tâm thần. Nhưng nếu anh là một Shaman, anh sẽ hiểu.”

Tôi: “Ừm... Giờ tôi nghĩ tôi có thể hiểu đôi chút, nhưng vẫn không lý giải được vì sao nhất định phải làm vậy. Tôi muốn nói đến vấn đề giữ lại xương cốt để bói toán và da người làm thành giấy, chúng quá nguyên thủy, khiến tôi cảm thấy kỳ quái. Tôi nói vậy ông đừng phật lòng.”

Ông: “Tôi không phật lòng đâu. Chuyện này nếu không xảy ra vấn đề lớn, tôi cũng chẳng nói với người ngoài làm gì. Có lẽ anh sẽ cảm thấy cổ quái, thậm chí kỳ dị, nhưng người Shaman chúng tôi đều làm vậy. Giống như anh nói, đây là một tôn giáo bản địa rất nguyên thủy, vì vậy chúng tôi càng phải bảo vệ và duy trì. Thân phận xã hội của tôi là kỹ sư nhà máy dệt, thân phận cá nhân là thầy tế Shaman. Tôi có hai người bạn, cũng là Shaman, còn là mối quan hệ từ nhiều đời, trong đó có một người là phụ nữ. Vậy thì sao chứ? Kỳ dị? Thần kinh không bình thường? Xương sọ cũng được, da lưng cũng được, đều có di thư bố tôi đích thân viết làm chứng. Chúng tôi không gây nguy hại đến ai, kể cả có người tin tưởng mà tìm tới tôi, tất cả những gì tôi làm đều miễn phí. Đó là một loại cảm kích, cảm kích cái gì chứ? Cảm kích sự tin tưởng của họ. Tôi không

lên đồng, không đi diễn trò ly kỳ cổ quái để lừa người, cũng không dựa vào đó mà kiếm tiền. Thậm chí cũng không nói với người khác phải làm thế nào, đương nhiên tôi không được phép, chỉ có thể truyền lại cho đời sau. Lời nguyện đó bản thân chúng tôi tự chịu trách nhiệm, anh nói là vận mệnh cũng được, nói là điên cuồng cũng chẳng sao, chúng tôi vẫn tiếp tục lưu truyền cho thế hệ sau, tới giờ vẫn là như vậy. Các Shaman không đi tranh giành địa vị xã hội, bây giờ đã là thời đại khoa học kỹ thuật phát triển rồi. Chúng tôi cũng tích cực tham gia vào xã hội, nhưng chúng tôi luôn ghi nhớ thân phận của bản thân: một Shaman.”

Tôi: “... Có lẽ do tôi đã hiểu nhầm? Nhưng đối với những việc như xem bói tôi vẫn giữ thái độ hoài nghi.”

Ông: “Không vấn đề, anh có thể hoài nghi, cũng như có người tin đến chết đi sống lại vậy. Đối với những điều đó, một Shaman không có bất cứ đánh giá nào, bởi đó không phải việc của chúng tôi, Shaman sẽ không lôi kéo anh tin vào điều gì hay cảnh cáo anh không được tin điều gì, đó là quyền lợi của anh, không liên quan đến Shaman. Hơn nữa trên thực tế, sự tôn thờ của tôi đối với trời đất nước lửa gió sấm không ảnh hưởng đến kiến thức của tôi đối với vật lý cơ học, hoá học hữu cơ, tôi không cho rằng chúng có sự xung đột.”

Tôi: “Có người hứng thú tìm đến ông xin học không?”

Ông: “Có, rất nhiều. Nhưng tôi không dạy.”

Tôi: “Hình như ông vừa nói rồi, Shaman không có nghĩa vụ phát triển rộng rãi việc này, đúng không?”

Ông: “Không chỉ không có nghĩa vụ, mà là cấm đoán. Từng có

một người bám theo tôi rất lâu, tôi biết đó là vì anh ta cảm thấy việc này rất mới mẻ. Mà cho dù anh ta thật sự thành tâm, tôi cũng sẽ không quan tâm đến yêu cầu của anh ta. Bởi thân phận Shaman là một sự gánh vác, gánh vác trách nhiệm đối với ý chí của tổ tiên không phải việc gì hay ho thú vị. Tổ tiên tôi tiếp nhận lời thề của gia tộc, đồng thời truyền lại cho tôi, tôi cũng sẽ tiếp tục như vậy, chứ không thể dùng cái hình thức gọi là phát triển rộng rãi để huỷ diệt nó, tôi không muốn bị tà giáo lợi dụng.”

Chủ đề buổi nói chuyện hôm đó đa phần đều như vậy, ông ta nói rất nhiều, cơ bản là những điều không ai biết, trừ phi người đó nghiên cứu về vấn đề này. Tôi phát hiện trên người ông ta có một loại khí chất kiên định lại rất sạch sẽ. Loại khí chất đó tôi từng thấy trong sách, còn trong hiện thực rất hiếm có. Ông giữ vững được nhiều điều từ vài nghìn năm trước, cứ vậy tiếp tục đến hiện tại, trong mắt nhiều người là bảo thủ, có vấn đề.

Nhưng ngược lại, tôi cảm thấy chính nhờ sự kiên trì của những người bảo thủ, có vấn đề này mà chúng ta mới biết được những câu chuyện xảy ra trong từng góc ngách của lịch sử. Lịch sử nếu chỉ là những ghi chép trong sách chứ không phải trong tim mỗi con người thì sớm muộn cũng sẽ biến thành truyền thuyết. Chữ hình nôm của nền văn minh Lưỡng Hà, chữ Phạn của Ấn Độ cổ, văn tự cấu trúc ba chiều của nền văn minh Maya tuy đều tồn tại nhưng mấy người có thể hiểu, nếu không những người chỉ biết được hơn hai trăm văn tự Maya đã không được gọi là chuyên gia rồi.

Vị Quái tiên sinh này về sau đã được thả. Đương nhiên không

phải do công lao bản ghi âm của tôi. Tôi từng tiếp tục đến tìm ông ta, nhưng ông ta không đồng ý nói thêm gì nữa, tôi cũng biết điều không liên hệ lại.

Có điều tôi thật sự muốn tận mắt nhìn thấy những tấm gỗ totem lâu đời, tận tay sờ mó một chút. Lúc tay tôi chạm vào chúng, tôi sẽ nhắm mắt cảm nhận thật cẩn thận, lĩnh hội sự hàm súc của nghìn năm tĩnh mịch, mang trong mình cả một dòng lịch sử có thể rối loạn, có thể huy hoàng, có thể vinh hiển, có thể ô nhục, có thể tanh mùi máu, và những đế quốc từ hàng nghìn năm trước từng được dựng lên sừng sững trên mảnh đất này.

Đánh cắp thời gian

Lần đầu gặp tôi, cô ấy co người trong một góc tường; lần thứ hai gặp tôi, cô ấy co vào góc giường bệnh; lần thứ ba gặp tôi, cô ấy co lại ở một góc nào đó dưới gầm bàn. Bởi vậy lần thứ ba, tôi đành ngồi xếp bằng dưới gầm bàn, vì cũng không còn hy vọng có thể ngồi nghiêm chỉnh mặt đối mặt với cô ấy nữa.

Tôi: “Cô còn nhớ tôi không?”

Cô ấy gật đầu.

Tôi: “Tôi là ai?”

Cô ấy lắc đầu.

Tôi: “Lần trước tôi có cho cô kẹo sô cô la giòn, còn nhớ không?”

Cô ấy lắc đầu.

Tôi: “Vậy cô còn muốn ăn sô cô la giòn không?”

Cô ấy gật đầu.

Mỗi lần như thế này tôi đều cảm thấy mình đang dụ bắt cóc trẻ con, bất kể đối diện tôi là người lớn hay trẻ con thật sự. Cũng chẳng còn cách nào khác, giống như bác sĩ khoa tâm thần kia đã nói: “Những lúc như vậy, nhu cầu thực phẩm là phản ứng bản năng, bởi rất nhiều bệnh nhân khi ý thức đã suy yếu, bản năng càng tăng

manh. Vì vậy, phương pháp này luôn rất hiệu quả.”

Nhìn cô ấy cẩn thận bóc lớp vỏ ra từng chút một, cắn một miếng nhỏ với nét mặt háo hức vô cùng, không biết vì sao tôi cứ cảm thấy xót xa, dù trước đó tôi không hề quen biết bệnh nhân, cũng chẳng có quan hệ huyết thống.

Cô ấy mới hơn 20 tuổi, mắc chứng hoang tưởng bị hại rất nghiêm trọng đã năm năm.

Tôi không vội, nhìn cô ấy ăn. Cô ấy chậm rãi ăn hết, rồi cẩn thận gấp gọn vỏ kẹo, cho vào trong túi áo. Nhìn mắt cô ấy, tôi biết hôm nay không vấn đề gì rồi.

Có lẽ nhờ tiếp xúc quá nhiều bệnh nhân, đối với kiểu bệnh nhân phát bệnh ngắt quãng như này, tôi có thể phân biệt được lúc nào nên nói chuyện giao lưu, lúc nào không. Lúc bệnh nhân tỉnh táo, mắt họ có sự tinh nhanh. Cụ thể thế nào tôi không miêu tả rõ ràng được, nhưng tôi có thể xác định chính xác, chưa một lần phán đoán sai. Đây từng là bí mật của tôi.

Tôi: “Cô thích ăn, ở đây tôi vẫn còn, nhưng lát nữa mới cho cô được, ăn nhiều một lần cô sẽ khát nước đấy.”

Cô ấy gật đầu.

Tôi: “Vì sao cô phải trốn thế?”

Cô ấy nhìn tôi trầm lặng một lúc lâu: “Tôi có thể xem tay của anh không?”

Tôi: “Tay bên nào?”

Cô: “Cả hai tay.”

Tôi đặt giấy bút xuống, hai tay chậm chậm giơ ra trước mặt cô ấy, cô ấy quan sát một lúc rồi thở hắt ra.

Tôi: “Sao vậy?”

Cô: “Có vẻ anh không phải rồi.”

Tôi: “Tôi không phải gì?”

Cô: “Anh không phải kẻ đánh cắp thời gian.”

Tôi: “Thời gian? Cái đó có thể đánh cắp sao?”

Cô: “Có thể.”

Tôi: “Làm sao đánh cắp được?”

Cô: “Tôi cũng không rõ lắm, có rất nhiều cách. Đơn giản như là, chỉ cần hai tay đồng thời vỗ một cái vào hai bên vai người khác là được, cách phức tạp hơn thì tôi nhìn không hiểu, nói chung có rất nhiều cách.”

Tôi: “Cô từng nhìn thấy rồi sao?”

Cô ấy nghiêm túc gật đầu.

Tôi: “Đúng rồi, vừa nãy sao chỉ xem tay mà cô có thể nhận ra được?”

Cô: “người hai lòng bàn tay có bốn đường chỉ tay ngang là người có thể đánh cắp thời gian.”

Tôi: “Có bốn đường chỉ ngang? Rất rõ ràng à?”

Cô ấy gật đầu.

Tôi: “Chỉ cần là người như vậy sẽ có thể đánh cắp thời gian của người khác?”

Cô: “Không hẳn, có những người có bốn đường chỉ ngang nhưng lại không biết bản thân có thể đánh cắp thời gian của người khác.”

Tôi: “Những người có thể đánh cắp thời gian nếu không đánh cắp thời gian của người khác sẽ thế nào? Sẽ chết hay là sao?”

Cô: “Giống người bình thường thôi, già đi rồi chết.”

Tôi: “Nếu đánh cắp thời gian của người khác sẽ không già đi?”

Cô: “Không già đi, cũng chẳng chết.”

Tôi: “Có nhiều người có thể đánh cắp thời gian của người khác không?”

Cô: “Không nhiều.”

Tôi: “Vậy bọn họ là những kiểu người thế nào?”

Cô: “Kiểu nào cũng có.”

Tôi: “Sao cô phát hiện ra được?”

Cô: “Lúc tôi mười mấy tuổi đã phát hiện ra rồi.”

Tôi: “Ừm, vậy làm sao cô phát hiện ra được?”

Cô: “Họ không nhìn gương mặt người khác như chúng ta mà nhìn cổ.”

Tôi: “Cổ?”

Cô: “Cổ là nơi dễ đánh cắp thời gian nhất, nhưng không dễ tiếp xúc, vì vậy đa phần sẽ đánh cắp từ vai.”

Tôi: “Đánh cắp như thế nào? Vừa rồi cô nói họ dùng hai tay vỗ vào vai người khác?”

Cô: “Không phải vỗ thật mạnh, chụp trên hai vai mấy giây là

được rồi.”

Tôi: “Vậy nếu đánh cắp từ cổ thì sao?”

Cô: “Vậy cần một tay trước một tay sau kẹp lại, không đến một giây là được rồi.”

Tôi: “Sau khi đánh cắp xong thì sao? Người bị mất thời gian sẽ chết à?”

Cô: “Không phải ngay lập tức, mà sẽ nhanh già hơn, già nhanh hơn người khác.”

Tôi: “Tôi nhớ đến chứng lão hoá sớm...”

Cô: “Đó chính là người bị đánh cắp thời gian.”

Tôi: “Vậy sao?”

Cô: “Nếu anh điều tra cẩn thận những người xung quanh bệnh nhân lão hoá sớm như hàng xóm, cô giáo mầm non, y tá ở bệnh viện nơi người đó sinh ra, điều tra hết tất cả những người có thể tiếp xúc gần gũi với bệnh nhân lão hoá sớm, nhất định sẽ có một người không dễ già đi, đó chính là người đã đánh cắp thời gian.”

Tôi: “Điều kiện phán đoán đơn giản vậy thôi sao...”

Cô: “Còn có bàn tay có bốn đường chỉ ngang nữa.”

Tôi đột nhiên cảm thấy không lạnh mà run, bởi tôi từng tiếp xúc một trường hợp như thế này: Bệnh nhân chuyên cố ý chém hai tay người khác, không phải ai cũng chém, mà lựa chọn theo tiêu chuẩn của mình. Cụ thể là gì, bệnh nhân chưa từng nói, chỉ cười lạnh.

Tôi: “Nhưng những bệnh nhân lão hoá sớm cũng không nhiều

mà?”

Cô: “Những người đánh cắp thời gian đa phần đều rất giỏi hoạt, sẽ không tham lam đến mức một lần đánh cắp thời gian của nhiều người. Hôm nay lấy của người này một ít, ngày mai lấy của người kia một ít. Mỗi lần chỉ lấy cắp vài năm, người khác cũng không nhận ra. Nhưng người bị mất thời gian đó một năm sẽ già đi như mấy năm.”

Tôi: “Hoá ra là vậy...”

Cô: “Xung quanh anh có người như thế này không, vài năm không gặp, vẫn là dáng vẻ xưa, không già đi chút nào. Nếu có người như vậy, anh phải cẩn thận đấy.”

Tôi cố gắng nhớ lại, hình như đã có người từng nói với tôi như vậy...

Tôi: “Có thể những người đó bình thường chú ý chăm sóc bản thân hoặc đã trang điểm, nếu không thuộc dạng bẩm sinh chẳng dễ già thì sao?”

Cô: “Tôi vẫn chưa nói hết, kiểu người đó thường không thân thiết với ai, sau vài năm, anh hỏi hết một lượt những người từng quen biết anh ta, không ai biết tung tích anh ta đâu cả. Có người như vậy không?”

Tôi: “Hình như có, nhưng tôi không để ý lắm. Có quá nhiều chuyện có thể xảy ra trong cuộc đời một con người.”

Cô: “Những người đánh cắp thời gian nhờ vậy mà tồn tại, bởi rất nhiều người không nhớ được người đó đã từng xuất hiện trong cuộc đời họ.”

Tôi: “Hoá ra cô nhìn nhận vấn đề này như vậy.”

Cô: “Tôi từng gặp những người sống rất lâu.”

Tôi: “Sống rất lâu? Những người đánh cắp thời gian đó sao? Lúc nào? Sao mà gặp được? Ở đâu?”

Cô: “Lúc đó tôi vẫn chưa nhập viện. Tôi và bạn bè đang ăn, vừa ngẩng đầu lên thì nhìn thấy người đó. Vừa nhìn tôi đã cảm thấy người đó có gì không ổn, nhưng chẳng giải thích được tại sao không ổn, chỉ cảm thấy rất kỳ quái. Người đó cũng biết tôi đã phát hiện ra.”

Tôi: “Nam hay nữ?”

Cô: “Nam. Ban đầu nhìn ông ta chỉ khoảng 30 tuổi, nhưng nhìn kỹ mới phát hiện, ánh mắt và thần thái ông ta đều mang vẻ già cỗi. Tôi mơ hồ cảm thấy người đàn ông đó là một ông lão rất lớn tuổi, nhưng ngoại hình chỉ như một thanh niên ngoài ba mươi. Lúc đó tôi hiểu ra, ông ta sống rất lâu nhờ đánh cắp thời gian.”

Tôi: “Cô vừa nói ông ta đã phát hiện ra cô?”

Cô: “Ông ta thấy tôi chú ý đến mình liền vội vàng sờ mặt, tưởng tôi đã nhìn ra điều gì rồi, sau đó giả hoạt cười một cái, biểu cảm rất đắc ý.”

Tôi: “Đắc ý? Có phải là thái độ ‘Cô nhìn ra rồi thì làm được gì’ không?”

Cô: “Đúng là như vậy. Ông ta không đẹp trai, rất bình thường, cũng chẳng có gì đặc biệt, sẽ không có ai chú ý đến ông ta. Bạn tôi cũng liếc nhìn ông ta một cái, nhưng không quan sát thêm, còn hỏi tôi bị làm sao, có phải người quen không.”

Tôi: “Vậy cô cho rằng ông ta đã sống bao lâu rồi?”

Cô ấy cau mày cẩn thận suy nghĩ: “Tôi không thể nói rõ được, nhưng cảm giác sự già nua của ông ta không phải sự già nua thông thường, cảm giác đó rất đáng sợ, ông ta ít nhất cũng phải vài trăm tuổi rồi. Tôi không nhìn ra được cụ thể hơn. Lúc đó tôi rất giận dữ, tôi muốn đuổi theo hỏi ông ta rốt cuộc đã đánh cắp thời gian của bao nhiêu người rồi. Nhưng sau đó tôi nghĩ lại, đuổi theo rồi ông ta cũng sẽ không thừa nhận, trừ phi xung quanh không có ai, mà nếu xung quanh không có ai tôi lại chẳng dám.”

Tôi: “Chỉ mình cô có thể nhìn ra những người đánh cắp thời gian sao?”

Cô: “Vốn tưởng chỉ có mình tôi như vậy, về sau phát hiện còn có một người nữa. Nhưng sau đó tôi chuyển viện, còn cô ấy thì không.”

Tôi: “Từng cùng một phòng bệnh với cô à? Cô còn nhớ người có thể nhìn ra người đánh cắp thời gian giống cô tên gì không? Bao nhiêu tuổi?”

Cô: “Cũng tầm tuổi tôi, tôi quên mất tên rồi, cũng chẳng cùng phòng bệnh. Cô ấy có thể nhìn thấy nhiều hơn tôi.”

Tôi: “Ý cô là cô ấy từng gặp nhiều người đánh cắp thời gian hơn cô?”

Cô: “Không, cô ấy nhìn thấy không giống tôi, cô ấy có thể nhìn thấy thứ mà người đánh cắp thời gian lấy từ trên vai người bình thường.”

Tôi: “Nhìn thấy thời gian bị đánh cắp sao? Như thế nào ?”

Cô: “Cô ấy không nói rõ, cô ấy cảm thấy người đó trong phút chốc hút lấy thứ gì đó vào lòng bàn tay, sau đó vội vàng dán lên ngực mình.”

Tôi: “Cô không nhìn thấy những điều đó sao?”

Cô: “Dán lên ngực thì tôi từng nhìn thấy, nhưng không rõ nắm thứ gì, tôi chỉ thấy hai tay trống không khi họ chụp lên vai người khác.”

Tôi: “Cô ngày nào cũng có thể nhìn thấy những người đánh cắp thời gian sao?”

Cô: “Không hẳn, có thời gian một tháng không thấy người nào, có thời gian một ngày gặp đến mấy người. Họ đều đánh cắp ở nơi đông người, ví dụ như khu thương mại, chợ, xe bus. Chỉ đánh cắp của người trẻ thôi.”

Tôi: “Cô đã từng bị trộm chưa?”

Cô: “Chưa, khi thấy tôi nhìn họ là họ hiểu ngay, sẽ đi mất rất nhanh. Cá biệt còn hung hăng nhìn tôi, cảnh cáo tôi đừng cản trở họ.”

Tôi: “Ở đây, trong bệnh viện có người đánh cắp thời gian không?”

Cô: “Ở đây không có, bệnh viện trước có một người, là một bác sĩ hơn 30 tuổi, bà ta biết tôi nhìn ra nên cảnh cáo tôi, kêu tôi đừng nhiều chuyện, nếu không sẽ cho tôi biết tay, vì vậy sau đó tôi chuyển viện.”

Tôi: “Cô... có hy vọng được xuất viện không?”

Cô ấy sững ra một lúc, rồi chậm chậm lắc đầu.

Hôm đó lúc ra về, tôi cho cô tất cả đồng kẹo sô cô la giòn trong túi. Cô ấy trịnh trọng cảm ơn tôi, cẩn thận cất vào túi áo, đồng ý với tôi mỗi ngày chỉ ăn hai thanh.

Tôi từng tự dặn mình mỗi tuần sẽ thăm cô ấy một lần, mang theo đồ ăn vặt cho cô ấy nữa, nhưng chưa kiên trì được mấy tuần đã quên khuấy mất. Về việc ở bệnh viện trước của cô ấy còn có một bệnh nhân tình trạng bệnh án tương tự, đến khi tôi nhớ ra thì đã qua hơn nửa năm, điều tra không tìm ra ai cả.

Mỗi lần nhớ đến bệnh nhân này, ngoại trừ những kẻ đánh cắp thời gian vô cùng ly kỳ đó, dường như tôi còn có thể nhìn thấy dáng vẻ cô ấy cẩn thận ăn, tôi chưa từng thấy ai ăn cẩn thận như vậy. Mỗi miếng đều vô cùng tập trung, dường như cả thế giới đều tan biến hết, chỉ còn lại bản thân bệnh nhân và thanh sô cô la trong tay, cùng hương vị đang dần tan ra trong miệng.

Tôi không tin có kẻ đánh cắp thời gian, nhưng sau khi tiếp xúc với cô ấy, tôi rất kiên kị có người dùng hai tay đồng thời vỗ lên hai vai tôi.

Khôi phục một thế giới

Chương đầu: Nền văn minh bị thất lạc

Đó là một con người phi phạm.

Ông ta từng là một nhân viên công vụ bình thường, sau đó từ chức, nguyên nhân từ chức tương đối đặc biệt.

Thông thường, với đa số người, từ chức nghĩa là muốn đổi công việc mới, không cần quan tâm là công việc gì. Tự kinh doanh sau khi từ chức là khởi nghiệp, sang công ty khác sau khi từ chức là nhảy việc, sau khi từ chức cả ngày ăn chơi là phát tài bất chính.

Con người phi phạm này không thuộc nhóm nào trong các nhóm trên, ông ta từ chức để làm việc bản thân mình thích, cứ thế từ chức, rất đột ngột. Sau khi từ chức đương nhiên không còn thu nhập nữa, sau mấy năm ông ta phát hiện tiền tiết kiệm của mình càng ngày càng ít dần, đành nghĩ cách kiếm tiền.

Tôi không rõ một người trong tình trạng không tiền bạc, không phương hướng cũng chẳng vay vốn làm sao để khởi nghiệp, nghĩ tới nghĩ lui chỉ có kinh doanh trái phép thôi. Nhưng nếu làm vậy, ông ta sẽ không được coi là người phi phạm, mà là tội phạm.

Hiển nhiên ông ta không đi con đường phạm pháp. Không

những tuân thủ pháp luật, ông ta còn sống rất tốt trong điều kiện không tiền bạc, không phương hướng, không vay vốn. Vậy ông ta dựa vào cái gì để sống? ông ta tự phát hành các tập sách nhỏ để kiếm tiền.

Ban đầu, ông ta mất gần một năm mới thu hút được một nhóm khách hàng khá ổn định.

Mỗi năm, các khách hàng của ông ta sẽ nhận được không dưới năm tập sách, mỗi tập có nội dung không dưới năm vạn chữ. Tất cả nội dung đều liên quan đến nền văn minh thời tiền sử, nội dung không chỉ thu nhặt sao chép hay chỉnh lý tổng hợp mà còn có phân tích và một số gợi ý. Để coi như thù lao, những khách hàng của ông ta mỗi năm phải nộp phí đặt mua là 800 tệ. Những tập sách nhỏ đó tôi đã xem qua một phần, rất thú vị.

Trong vòng ba năm, số khách hàng đặt mua sách của ông ta đã lên đến hơn 240 người và vẫn đang tiếp tục tăng lên.

Tôi tính một chút, mỗi tháng thu nhập của ông ta tầm hơn một vạn, còn không phải đóng thuế.

Vì vậy tôi mới nói: ông ta là một người thần kỳ.

Nhưng sự việc hoàn toàn không đơn giản như vậy, cuối cùng có một ngày con người phi phạm này đã bùng nổ, cả ngày nói thứ ngôn ngữ không ai hiểu, khắp nơi ghi toàn những hình vẽ, từ ngữ không ai đọc được. Cuối cùng ông ta bị chẩn đoán mắc bệnh tâm thần.

Lúc gặp tôi, ông ta đã được điều trị một thời gian, khá hơn trước nhiều rồi.

Dáng vẻ ông ta không giống như tôi tưởng tượng. Ban đầu tôi

cho rằng ông ta là kiểu người phóng khoáng bất cần, hoặc mang chút khí chất ngông nghênh ngang ngược, nhưng tôi đã sai. Ông ta chỉ là một người đàn ông trung niên rất bình thường, hơi béo, biểu cảm nghiêm túc, có thói quen cau mày khi suy nghĩ, tốc độ nói cũng không nhanh. Tổng thể nhìn rất ôn hoà, rất bình thường, là kiểu ném vào đám đông sẽ không tìm thấy được. Nói chung bạn sẽ không xếp ông ta vào kiểu khác người, bởi nhìn chỗ nào cũng không giống.

Tôi: “Xin chào.”

Ông ta bình tĩnh nhìn tôi: “Xin chào”

Tôi: “Gần đây đã khá hơn rồi chứ?”

Ông ta cười: “Ha ha, khá hơn rồi.”

Tôi: “Ừm, vậy thì tốt. Thân phận của tôi, ông cũng đã biết và đồng ý rồi. Vậy chúng ta bắt đầu luôn nhé?”

Ông ta mỉm cười nhìn tôi: “Không phải đã bắt đầu rồi sao?”

Tôi: “Được, vậy bắt đầu từ việc vì sao ông lại nghiên cứu các nền văn minh thời tiền sử nhé.”

Ông: “Không có lý do gì đặc biệt cả, chỉ là tôi hứng thú với những thứ đó thôi, coi như sở thích đi. Chẳng phải anh cũng vậy sao? Lấy tư liệu của bệnh nhân từ các bác sĩ, sau đó chọn một số người để gặp mặt nói chuyện và ghi chép lại, chỉ là sở thích. Anh có phát hiện ra không, sở thích là một người thầy rất tốt, sẽ tự động chỉ dẫn cho anh. Tôi thích những điều đó, vì vậy tôi tự nghiên cứu các phương diện liên quan đến thứ tôi thích.”

Tôi: “Nhưng ông chưa từng học chuyên sâu, cũng chưa từng làm công việc gì liên quan đến lĩnh vực này.”

Ông: “Ừm, đúng vậy. Nhưng chưa từng học qua thì không thể tự nghiên cứu lịch sử sao? Không học chuyên sâu về khảo cổ thì không được yêu thích à? Chưa từng học đại học thì không thể viết thơ ra sách? Những điều này không hề có quan hệ tất yếu, đúng không?”

Tôi gật đầu: “Ừm, không sai, đúng là như vậy.”

Ông: “Ban đầu có hứng thú vì khoảng mười năm trước lúc đọc báo, một bài viết đã hấp dẫn tôi. Bài viết nói đã phát hiện được một di tích tiền sử nào đó. Tôi cảm thấy rất thú vị, thế là bắt đầu suy nghĩ về những điều đó. Đương nhiên, lúc đó mới chỉ là suy nghĩ, chưa thu thập tài liệu, cũng chưa chủ định tìm kiếm, nghiên cứu sâu hơn. Một buổi tối nọ, đột nhiên tôi nghĩ tới một chuyện.”

Tôi: “Chuyện gì?”

Ông: “Nói thế này đi, nếu anh là một phi hành gia, khi đặt chân đến hành tinh khác, anh phát hiện di tích hoặc một đồng kiến trúc đồ nát, vậy anh sẽ thông qua cái gì để nhận thức, đồng thời bước đầu phán đoán những kiến trúc kia thuộc nền văn minh nào?”

Tôi: “Ờ... Không biết, tôi chưa từng nghĩ đến... thông qua cái gì để bước đầu phán đoán đây?”

Ông ta đắc ý cười: “Thông qua chữ viết và hình vẽ được khắc trên những di tích kiến trúc còn lại. Đó là cách trực quan nhất, đúng không?”

Tôi: “Hoá ra là vậy... Nhưng nếu những di tích kiến trúc đó

không có chữ viết hay hình vẽ gì thì sao?”

Ông: “Đương nhiên, không phải tất cả các kiến trúc đều khắc chữ hay hình vẽ. Nhưng nhất định sẽ có, có thể rất ít nhưng vẫn có. Phân tích đơn giản một chút ta sẽ thấy chuyện này rất có tính khả thi. Thử lấy loài người làm ví dụ. Đa số những kiến trúc con người dùng làm nơi sinh hoạt sẽ không khắc chữ hay hình vẽ, nhưng những kiến trúc mang tính kỷ niệm hoặc đánh dấu lại có. Ví dụ như bia tưởng niệm, bia đá. Với những kiểu kiến trúc như vậy, mục đích chính là kỷ niệm - phải bảo tồn lâu dài, vì vậy sẽ vững chắc hơn những kiến trúc để ở bình thường. Giả dụ phát hiện ra di tích của nền văn minh từng tồn tại trên hành tinh khác, vậy nhất định sẽ tìm thấy chữ viết và hình vẽ điêu khắc, bởi những kiến trúc còn sót lại rất có thể không phải nhà ở bình thường, mà là những công trình mang tính kỷ niệm hay đánh dấu. Lấy một ví dụ thực tế, nói về văn hoá Maya nhé. Cũng chính vì chỉ còn lại những kiến trúc mang tính chất kỷ niệm, ban đầu những nhà nghiên cứu văn hoá Maya cứ luôn hiểu nhầm rằng trọng điểm của nền văn minh Maya là sự quan tâm đối với thời gian. Người Maya rất chú trọng đến thời gian, nhưng cũng không nghiêm trọng đến mức độ đó, chỉ là những bia tưởng niệm còn sót lại, khiến chúng ta nhầm lẫn rằng họ rất chú trọng thời gian mà thôi. Nếu nước Mỹ bây giờ bị suy thoái rồi diệt vong, đa số kiến trúc đều sụp đổ, từ từ biến mất, chỉ còn lại bia tưởng niệm chiến tranh thế giới thứ hai, vậy các nhà nghiên cứu đời sau có lẽ sẽ nhầm tưởng trung tâm của nền văn hoá nước Mỹ chính là chiến tranh.”

Tôi phát hiện con người này có tư duy logic vô cùng rõ ràng.

Tôi: “Có lý, cũng rất thú vị.”

Ông: “Như vậy anh sẽ thông qua những tác phẩm điêu khắc để thấy được nền văn minh từng tồn tại, đã từng có những sinh vật như thế nào, những hoạt động như thế nào. Rất trực quan đúng không? Thông qua nghiên cứu văn tự, anh sẽ càng có được nhiều nội dung hơn.”

Tôi: “Hình vẽ thì không vấn đề gì, nhưng nghiên cứu văn tự của một nền văn minh lạ lẫm... không phải việc dễ dàng, đúng chứ?”

Ông: “Không dễ dàng, nhưng không phải là không thể, đây cũng là trọng điểm tôi muốn nói.”

Tôi: “OK, ông nói đi.”

Ông: “Tiếp tục lấy Maya làm ví dụ, anh nhất định từng nghe nói về nền văn minh Maya.”

Tôi gật đầu.

Ông: “Nền văn minh Maya của Nam Mỹ vào thế kỷ thứ XVI bị thực dân Tây Ban Nha phá hủy trong chớp lát, không chỉ vậy, những giáo sĩ Tây Ban Nha còn cho rằng hình vẽ kỳ quái trong ngôn ngữ Maya là ngôn ngữ của ma quỷ đã man, vì vậy đã thiêu đốt gần như tất cả sách vở cây viết bằng ngôn ngữ Maya. Chưa hết, để đạt được mục đích thống trị, những người Maya sao chép văn tự đều bị bắt học tiếng Tây Ban Nha, những người sử dụng chữ viết Maya đều bị hành hạ đến chết hoặc bị thiêu chết. Anh có thể biết mất đi chữ viết của chính mình nghĩa là thế nào không? Nghĩa là văn hoá và nền văn minh Maya từng tồn tại sẽ bị quên lãng, thời đại đó sẽ bị xoá sạch.”

Tôi: “Ông muốn nói sự thất truyền của văn hoá Maya không phải tự nhiên tiêu vong? Mà là bị người ta xoá bỏ?”

Ông: “Đúng, bị thực dân Tây Ban Nha vào thế kỷ XVI lấy danh nghĩa truyền bá giáo lý Phúc Âm xoá sạch.”

Tôi: “Phần này tôi thật sự không biết, trước giờ tôi vẫn tưởng nền văn minh Maya là nền văn minh thời tiền sử cơ. Trước đây tôi từng đọc qua một số tư liệu, trong đó đều nói văn hoá Maya tự mình suy thoái, thực dân Tây Ban Nha Nam Mỹ chỉ có tác dụng thúc đẩy sự suy thoái này. Không phải vậy sao?”

Ông: “Nền văn minh Maya kế thừa từ một nền văn minh thời tiền sử, trong quá trình kế thừa đã tự làm mất đi rất nhiều tư liệu, nhưng không phải hủy diệt tự nhiên. Thử nghĩ xem, những tư liệu đó do ai ghi chép lại? Những văn bản và tư liệu anh đã đọc là của châu Âu đúng chứ? Cái loại logic cường đạo, chiếm lĩnh quốc gia khác, lại tự tuyên bố là đối phương quá mục nát không thể cứu vãn mới diệt vong, anh cho rằng có bao nhiêu độ đáng tin?”

Tôi: “Ừm... có lý.”

Ông: “Chúng ta không nói vấn đề đó nữa, tiếp tục nhé. Những người biết chữ Maya từ lúc các tư liệu này biến mất cũng biến mất theo. Hậu duệ người Maya mất đi lịch sử của chính mình, cội nguồn văn hoá cũng bị chặt đứt. Cho đến thế kỷ XVIII, những kiến trúc Maya ẩn sâu trong rừng mưa nhiệt đới Nam Mỹ lại được phát hiện, chữ viết, điêu khắc, tranh treo tường của Maya mới thoát khỏi hố chôn vùi tối.”

Tôi: “Tôi biết sau đó ông muốn nói gì rồi. Nhưng qua 200 năm đã không còn ai có thể hiểu được nữa.”

Ông: “Không sai, chính là như vậy. Nhưng dù sao vẫn có thể giải ra được.”

Tôi: “Xin lỗi, phần này ông phải giải thích một chút, tôi vẫn không hiểu làm sao có thể đọc hiểu được những thứ kỳ lạ cổ quái đó, hoàn toàn không có manh mối mà.”

Ông: “Không có manh mối? Không thể nói như vậy được, vẫn có manh mối đấy.”

Tôi không tìm được phải kiểm tra lại xem bút ghi âm có đang hoạt động không, bởi vì tôi vô cùng hiếu kỳ đoạn lịch sử này!

Ông: “Chữ viết Maya là chữ tượng hình, điều này không phủ nhận chứ?”

Tôi: “Đúng.”

Ông: “Tôi từng tự nghiên cứu ngành ký hiệu học, biết được rất nhiều sự việc thú vị. Nói về chữ viết đi, nếu hệ thống chữ viết của một nền văn minh bao gồm các ký hiệu cơ bản không vượt quá 40 ký hiệu, hệ thống chữ viết ghi lại ngôn ngữ ấy là hệ chữ tượng thanh, tiêu biểu như hệ chữ La tinh; nếu có khoảng 100 ký hiệu căn bản, vậy hệ thống chữ viết là hệ chữ tượng thanh âm tiết, tiêu biểu như chữ Phạn; nếu chữ viết của một nền văn minh ký hiệu cơ bản nhiều đến hàng nghìn thậm chí hàng vạn, vậy nhất định là hệ thống chữ tượng hình rồi, là căn bản của chữ tượng hình, tiêu biểu như chữ Hán. Đối với hệ chữ Maya, tuy tới giờ mới chỉ tìm được chưa đến 1000 ký hiệu, không có âm tiết cũng không thể hiện ý nghĩa cụ thể nào, nhưng có thể thấy nó có những đặc trưng của dạng chữ biểu ý hay còn gọi là chữ tượng hình. Vậy ký hiệu tiêu biểu nhất

trong hệ thống chữ tượng hình là gì?”

Ông ta nói làm tôi cảm thấy có chút lan man, một lúc lâu mới phản ứng: “A... cái đó...”

Ông: “Có lẽ anh chưa nhớ ra, ký hiệu tiêu biểu nhất của hệ thống ngôn ngữ tượng hình chính là chữ ghi lại số đếm, trong tiếng Trung một gạch ngang đại diện cho 1, hai gạch ngang đại diện cho 2, đúng không?”

Tôi định thần lại: “Ồ, đúng.”

Ông: “Biết được cái này thì dễ hơn rồi, nghiên cứu chữ Maya cũng bắt tay từ các chữ số là được. Sau khi quan sát những chữ khắc trên các tấm bia, tôi đã tìm ra được manh mối. Một chấm đại diện số 1, hai chấm đại diện số 2, cứ như vậy suy ra, nhưng không tìm thấy 5 chấm, vậy nhất định có một ký hiệu mới đại diện cho số 5. Đơn giản nhất, lại có tính tiêu biểu, chính là năm cái chấm xếp thành hàng ngang đã dung hợp, trở thành một đường kẻ ngang. Trong chữ Maya, một đường kẻ ngang đại diện cho số 5.”

Tôi: “Một đường kẻ ngang thêm một cái chấm đại diện cho số 6?”

Ông: “Không sai, chính là như vậy.”

Tôi: “Thú vị, thật sự rất thú vị!”

Ông: “Thật ra đây chính là một phần nội dung của ký hiệu học, không hề khô khan, có lẽ từ “học” ở cuối khiến nhiều người nhìn thấy đã sợ. Chúng ta tiếp tục. Biết được các số, tiếp theo có thể nghiên cứu các chữ trước hoặc sau các con số rồi. Trong đa số trường hợp, chữ số thường sẽ đại diện cho ngày tháng. Đương nhiên không thể phủ nhận khả năng có những con số biểu thị nội

dung khác, nhưng anh đừng quên, trên kiến trúc có tính kỷ niệm không thể ghi chép đây là 100 con khỉ, kia là 100 con người được, đúng chứ? Thế nào cũng phải có ngày tháng, đúng không? Phân tích, đọc hiểu được ngày tháng của chữ tượng hình cũng chính là bước đi đầu tiên. Cứ từ từ, rồi sẽ đọc hiểu được nhiều ký hiệu cơ bản hơn thôi, thế là...”

Tôi: “Ông quá thần kỳ, ông giải mã chữ Maya sao?”

Ông ta cười lớn: “Đương nhiên không phải tôi giải mã hệ thống chữ viết Maya, từ lâu đã có người giải mã được rất nhiều rồi. Tôi chỉ đang nói cho anh biết chữ Maya được giải mã như thế nào, đồng thời tự phân tích cho anh mà thôi.”

Tôi: “... Hoá ra là vậy... nói đi cũng phải nói lại, phân tích của ông rất lợi hại.”

Ông: “Những nội dung này đã được viết trong tập sách tôi phát hành rồi.”

Tôi: “Những tập sách đó tôi chưa đọc hết, chỉ mới đọc một phần.”

Ông: “Không sao. Cứ để những thứ đó sang một bên đã, nền văn minh Maya còn có nhiều điều hoàn toàn không giống chúng ta.”

Tôi: “Được, ông tiếp tục đi.”

Ông: “Từ chữ viết, cơ bản có thể suy đoán trọng tâm văn hóa của nền văn minh xã hội này.”

Tôi: “Ồ... Ông muốn nói nội dung chữ viết?”

Ông: “Không, là cấu trúc chữ viết.”

Tôi: “Cấu trúc chữ viết? Có nghĩa là sao?”

Ông: “Văn hoá chữ tượng thanh âm vị đa số chú trọng tự nhiên hoặc nhân văn. Vì vậy hệ thống chữ viết của họ có đặc tính tổ chức rất đơn giản, là theo đường thẳng. Ví dụ, từ “you”, sắp xếp từ trái sang phải, trong sắp xếp không có trên dưới gì hết, cũng chính là một chiều, đúng không?”

Tôi: “Đúng là như vậy.”

Ông: “Còn sử dụng chữ biểu ý, tức là ngữ hệ đặc trưng của chữ tượng hình, trọng tâm văn hoá lại là đo lường tự nhiên và kế thừa lịch sử. Cái này vừa rồi tôi có nói qua, tiêu biểu chính là tiếng Trung. Cấu trúc chữ lúc này không phải đường thẳng nữa, mà là hai chiều. Ví dụ họ của tôi Quách (郭) có trên dưới, có trái phải.”

Tôi cẩn thận suy nghĩ một chút: “Không sai, chữ viết cấu trúc hai chiều.”

Ông: “Còn chữ Maya thì sao? Càng phức tạp hơn. Chữ Maya là cấu trúc ba chiều, không chỉ có trên dưới trái phải, còn có xa gần. Cũng tức là, các ký hiệu chữ viết cơ bản có tính chồng chéo. Thứ tự đọc là trên trước dưới sau, trái trước phải sau, gần trước xa sau. Tuy chữ Maya là chữ tượng hình, nhưng mỗi ô vuông như một bức tranh nhỏ mà chúng ta nhìn thấy thực chất lại là một câu ngắn.”

Tôi: “Ý? Thật thú vị, vậy đặc trưng văn hoá Maya là lấy cái gì làm trọng tâm?”

Ông: “Nghệ thuật, trọng tâm của văn hoá Maya chính là nghệ thuật. Chữ viết của họ đã dung hoà với tranh vẽ rồi, có những chữ phóng to lên còn có thể làm tranh minh họa.”

Tôi: “Đúng là như vậy, thật sự quá thú vị. Người Maya lúc học viết chữ nhất định rất vất vả.”

Ông: “Không đâu, lúc nhỏ anh học chữ Hán là thuận theo tự nhiên, nhưng những người da trắng sẽ cảm thấy chữ Hán rất đáng sợ, quá khó. Bản thân thuộc nền văn hoá nào sẽ không cảm thấy chữ viết của nền văn hóa đó khó. Chữ Maya cũng vậy, không khó như tưởng tượng. Tôi bắt đầu tìm hiểu những điều này rồi hoàn toàn bị mê hoặc. Bởi tôi hiểu rất rõ, biết những chữ đó mới chỉ là bắt đầu. Về sau vừa thu thập tư liệu, vừa phân tích so sánh, tôi phát hiện ra rất nhiều vấn đề. Đó là một nền văn minh đã bị thất lạc, còn rất nhiều điều không có đáp án, cũng có rất nhiều điểm đáng ngờ đầy áp mâu thuẫn. Từ lúc đó tôi mới hiểu ra, những thứ tôi biết chỉ là cánh cửa, tôi hy vọng có thể dựa vào sự nỗ lực của bản thân, tìm lại được nền văn minh thất lạc đó.”

Tôi cảm thấy rất thú vị, một người không chuyên chỉ vì hứng thú mà nghiên cứu những thứ này, còn là vấn đề tương đối ít được quan tâm, nhưng ông ta lại biết nhiều như vậy, còn có ý kiến và nhận thức riêng của bản thân, vô cùng lợi hại. Rất ít người muốn bỏ công nghiên cứu lĩnh vực này, nhưng lại có vô số người cảm thấy nó thần bí, khó nắm bắt, khiến họ khao khát. Vì sao vậy? Tôi không muốn giải thích bằng những lời lẽ hoa mỹ, tôi chỉ muốn nói: Quá nhiều người để ý đến công danh lợi lộc, lại không muốn tĩnh tâm làm những việc không liên quan đến lợi ích nhưng thật sự rất có ý nghĩa.

Song bệnh nhân tâm thần lại có thể, thật mỉa mai thay!

Khôi phục một thế giới

Chương giữa: Gợi ý

Nhìn người đàn ông trung niên không hề bắt mắt ngồi đối diện, tôi đột nhiên cảm thấy bản thân đã lãng phí rất nhiều thời gian. Ý tôi muốn nói không chỉ là thời gian đi sâu nghiên cứu học hỏi, mà là ngay đến thứ mình thích cũng không thể đi sâu tìm hiểu, không suy nghĩ cân nhắc, cứ thế ngày ngày ngô ngô sống qua ngày.

Tôi tự xấu hổ một lúc lâu.

Tôi: “Vì sao ông không lập một website để đăng những điều mình biết lên? Có thể kiếm tiền thông qua những thành viên đăng ký trên website mà? Sử dụng phương thức in ấn, vốn bỏ ra cao, tiền kiếm được cũng có hạn. Tôi cảm thấy dù ông không để tâm đến tiền cũng nên sử dụng các kênh mạng để những kiến thức này được phổ biến rộng rãi hơn. Và lại, kiếm được nhiều tiền có thể tới Nam Mỹ xem thử những di tích bản thân đang nghiên cứu, trực tiếp tiếp xúc với những tư liệu nguyên thủy không phải tốt hơn sao?”

Ông ta nghiêng đầu suy nghĩ: “Ừm, có lý, tôi cũng chưa nghĩ đến. Đây gọi là hoạt động thương mại đúng không? Về mặt này tôi cũng xem như kẻ ngoại đạo. Có điều nếu ban đầu tôi đã nghĩ tới

những điều này, có lẽ sẽ bị phân tâm, chưa chắc có thể tiếp tục đi sâu nghiên cứu. Vả lại, tôi thích cầm một cuốn sách hay tờ báo hơn. Có thể chạm vào giấy, giờ từng trang, từng trang, thật khó giải thích là cảm giác như thế nào, chỉ cảm thấy sẽ ghi nhớ sâu đậm hơn.”

Tôi: “Ừm... có lẽ vậy... đúng rồi, vừa rồi ông có nhắc đến điểm đáng nghi và chưa biết?”

Ông: “Đúng, có quá nhiều điều bí ẩn về văn hóa Maya, cũng có rất nhiều mâu thuẫn về logic liên quan đến nền văn minh Maya, nhìn thế nào cũng cảm thấy rất đáng ngờ. Khó trách có nhiều lời phỏng đoán về nền văn minh này đến thế.”

Tôi: “Ông có thể lấy ví dụ không?”

Ông: “Được, nói về phương diện văn hoá nhé. Khi nghiên cứu chữ viết Maya, tôi cũng tìm đọc rất nhiều sách liên quan đến cấu trúc ngôn ngữ, tôi phát hiện chữ Maya dùng trong văn viết cách diễn đạt có vẻ ngây ngô, ấu trĩ. Ví dụ như “Tôi là một ai đó, bạn là ai? Tôi rất vui, bạn có vui không?” Nghe hiểu rồi chứ, giống như phương thức nói chuyện của trẻ con đúng không? Phương thức diễn đạt này nếu chỉ dùng lại trong khẩu ngữ thì còn được, nhưng chữ viết cũng ứng dụng như vậy, tôi cảm thấy không thể lý giải nổi. Bên cạnh đó, đừng quên nền văn minh Maya bắt đầu từ trước công nguyên, vài nghìn năm sau đã là thời kỳ đồ đá, thật không thể tưởng tượng được. Sự tiến bộ của một nền văn minh có tính giai đoạn, vấn đề này không cần lấy ví dụ nữa, cứ nhìn thế giới bây giờ là biết, những người Maya lại nằm ngoài điều đó, sự tiến bộ của họ đã dừng lại ở một giai đoạn nhất định. Lẽ nào người Maya IQ thấp?”

Tôi: “Giả thuyết vô trách nhiệm một chút, nếu thật sự IQ thấp thì sao?”

Ông ta cười: “Thật sự như thế sao? Người Maya có lịch pháp và thiên văn rất chuẩn xác, hơn nữa còn quen dùng đơn vị số lượng “tỷ”. Đơn vị số lượng này ở thế giới hiện tại của chúng ta dùng tương đối nhiều, tiền tệ, tài chính, thiên văn. Nhưng một nền văn minh dùng lại ở thời kỳ đồ đá dùng cái đó làm gì? Theo tôi được biết, họ chỉ dùng đơn vị số lượng này trong thiên văn, còn thường dùng trong khoảng cách thiên văn và lịch pháp. Anh thử tưởng tượng chút nhé, một nền văn minh có cấu trúc chữ viết ngôn ngữ phức tạp, lại dùng phương thức diễn đạt rất trẻ con, rồi sử dụng lịch pháp thiên văn có đơn vị số lượng khổng lồ, cảm giác này thế nào? Giống như anh lấy một chai nước lạnh từ tủ lạnh, sau đó quay lại ghé xô pha dùng phương pháp đánh lửa để châm một điếu thuốc, bên ngoài nhân viên bưu điện cười ngửa mang một món hàng anh mua trên mạng đến. Đây là việc quá sức tưởng tượng phải không?”

Tôi cẩn thận cân nhắc những lời ông ta nói: “Như ông nói, đó là trạng thái nền văn minh phát triển không tương xứng?”

Ông: “Anh hiểu là được rồi. Lẽ nào không kỳ quái sao? Vả lại, anh không thể tưởng tượng nổi mức độ coi trọng thiên văn của người Maya đâu, họ có thầy thượng tế chuyên về thiên văn, không phải một, mà là bốn người. Sử dụng một bộ phương pháp tính toán phức tạp nhưng rất chuẩn xác - hệ nhị thập phân, còn có lịch pháp thiên văn chuyên dụng. Bên cạnh đó, đối với việc quay quanh và tự quay của các hành tinh trong hệ mặt trời, họ đã suy đoán ra được kết luận mà đến thời cận đại chúng ta mới có thể chứng minh bằng

khoa học. Ngoài những điều này, người Maya còn có thể dự đoán chuẩn xác nguyệt thực và nhật thực. Đừng tin tình tiết phim những người thám hiểm lợi dụng nhật thực để lừa người Maya, bịa đặt cả đây, thực tế người Maya không thể bị mắc lừa, chí ít là về nhật thực và nguyệt thực.”

Điều này khiến tôi nhớ đến không ít bộ phim có cảnh quay như trên: Một “người văn minh” bị trói trên cây cột, sắp bị thiêu chết, lúc này nhật thực xuất hiện (cũng có thể là nguyệt thực, nhưng nhất định sẽ là nhật thực toàn phần hoặc nguyệt thực toàn phần, xem ra chọn ngày đẹp để đi thám hiểm là rất quan trọng). Sau đó những “người hoang dã” hoảng sợ lúng túng quỳ xuống dập đầu, còn đại anh hùng bị trói trên cột sẽ tận dụng thời cơ gào thét gì đó, những “người hoang dã” sợ phát khiếp, không chỉ thả “người văn minh” ra, còn tặng cho vô số vàng bạc châu báu. Sau khi vui cười xoá bỏ ân oán, những “người hoang dã” vui vẻ ca hát đưa anh hùng đến bờ biển, cả dọc đường chiêng trống vang trời, pháo nổ rộn ràng, cờ đồ bay phấp phới, người đông nghìn nghịt. Cuối cùng “người văn minh” mang theo những bảo bối đó (rất có thể còn ôm một phụ nữ xinh đẹp gặp gỡ trong hành trình thám hiểm) ngồi thuyền hào hứng trở về.

Tôi: “Rất thú vị, còn gì khác nữa không?”

Ông: “Rất nhiều. Còn nhiều điểm đáng ngờ rất quan trọng. Ví dụ như người Maya đã tự có mạng lưới giao thông đất liền rất phát triển, nhưng lại không biết sử dụng bánh xe. Tuy trên các điêu khắc của họ và trong các đồ chơi có sự xuất hiện của bánh xe, nhưng

trong cuộc sống thực tế, không có bánh xe, hoàn toàn dựa vào gia súc thồ. Nền văn minh hàng ngàn năm, đến cái bánh xe cũng không phát minh ra được? Vì sao? Tôn giáo cấm kị? Vậy trong đồ chơi có bánh xe thì giải thích như thế nào?”

Tôi: “Ý... thật sự không có bánh xe sao?”

Ông ta kiên định gật đầu.

Tôi: “Có mạng lưới giao thông phát triển lại không có bánh xe... Ông muốn nói...”

Ông ta giả hoạt cười: “Tôi không nói gì cả... Còn nữa, kỹ thuật tinh luyện kim loại của nền văn minh Maya vô cùng nguyên thủy, cũng không có vũ khí bằng kim loại. Tuy sẽ có các vật dụng và đồ trang trí bằng kim loại, nhưng lại không có vũ khí lạnh. Ngoài ra, nền văn minh Maya vô cùng yêu thích việc hiến tế, anh có thể nói đó là biểu hiện của việc chưa khai hoá, nhưng kết hợp với tình trạng hàng nghìn năm chưa tiến hoá, vẫn luôn bị vây trong thời kỳ đồ đá tôi vừa nhắc đến, anh sẽ phát hiện đây là một chuyện rất kỳ lạ, vì sao lại tôn sùng hành vi hiến tế như vậy?”

Tôi: “Tôi hiểu một chút rồi, sự đơn giản, nguyên thủy trong cấu trúc xã hội, sự lạc hậu trong sinh hoạt, vấn đề trong phương thức biểu đạt, cấu tạo chữ viết phức tạp, nhưng lại có kiến thức thiên văn phát triển cao độ, còn sùng bái hiến tế, lại có rất nhiều điểm đáng ngờ trong sinh hoạt cộng đồng khác, dường như đều đang ám chỉ điều gì đó.”

Ông ta nhìn tôi khá hứng thú: “Anh nói thử xem.”

Tôi: “Có mạng lưới giao thông phát triển nhưng lại không có bánh xe, liệu có phải vì không cần đến bánh xe không? Mạng lưới

giao thông phát triển có thể là vì công cụ vận chuyển có khả năng bay ở tầng thấp? Không có vũ khí kim loại vì không cần đến vũ khí lạnh? Bởi đã có vũ khí mạnh hơn, vũ khí lạnh không còn giá trị nữa. Sự lạc hậu trong sinh hoạt, yêu thích hiển tế, chú trọng thiên văn, có thể là vì nền văn minh Maya chỉ là một nền văn minh phụ thuộc vào sự giám hộ của một nền văn minh khác. Họ chỉ phụ trách thiên văn và nghệ thuật, những thứ khác không cần quan tâm. Nhưng xuất phát từ nguyên nhân nào đó, nền văn minh chủ đã rời khỏi hoặc trốn đi, xã hội Maya mất nguồn cung cấp, không thể không trở về trạng thái bán nguyên thủy. Hoặc nền văn minh chủ vốn có đó đã bảo với họ: đợi chúng tôi trở về. Vì vậy người Maya vẫn luôn coi trọng thiên văn và các đơn vị khoảng cách thiên văn. Đương nhiên đây chỉ là suy đoán linh tinh của tôi.”

Ông: “Có thể ý tưởng hơi phong phú chút, nhưng anh cũng không suy đoán linh tinh vô căn cứ đâu, ít nhiều đã dựa trên tình hình thực tế. Như vậy không thể dùng từ suy đoán linh tinh được, có lẽ nên coi nó như một giả thuyết khá táo bạo, đúng không?”

Tôi: “Ừm... được thôi, giả thuyết.”

Ông: “Có quan điểm của chính mình là một sự khởi đầu rất tốt. Chỉ cần một sự gợi ý, một sự gợi ý là đủ rồi.”

Tôi: “Rất cảm ơn sự dẫn dắt của ông, giúp tôi bắt đầu học cách tự tư duy suy ngẫm.”

Ông: “Tôi chỉ là một bệnh nhân tâm thần thôi.”

Ông ta cười, xắn tay áo bệnh nhân lên.

Tôi: “Không sao cả, những điều ông nói với tôi đều là kiến thức, hơn nữa logic vô cùng rõ ràng, tôi có sự phán đoán của bản thân,

tôi tự tiếp thu kiến thức, không giới hạn ở cách thức và nguồn kênh.”

Ông ta mỉm cười nhìn tôi.

Tôi: “Đúng rồi, còn một vấn đề nữa, về năm 2012...”

“Ồ, 2012...” Ông ta ngắt lời tôi, “Về năm 2012 tôi có để ý tới, cũng tra cứu rất nhiều văn bản gốc của Maya. Cách nói đó từ lịch pháp Maya suy ra. Lịch pháp của Maya một năm chỉ có 260 ngày, vì vậy số năm đầu lịch pháp của họ sẽ dài hơn lịch pháp sau công nguyên. Có điều, trước tiên khoan nói về độ chính xác của việc chuyển đổi công nguyên để tính ra năm 2012, chỉ nói riêng về lời tiên tri của người Maya nhé. Tôi không thấy lời tiên tri nói năm đó là ngày tận thế, ngược lại, ghi chép chữ Maya nói sẽ tiến vào kỷ nguyên mới.”

Tôi: “Không phải huỷ diệt sao?”

Ông ta nhún vai: “Dù sao tôi cũng chưa tìm thấy cách nói đó.

Tiến vào kỷ nguyên mới dường như có rất nhiều phương thức, sau khi huỷ diệt thì xây dựng lại; không bị huỷ diệt nhưng tiến một bước tiến lớn; hoặc tự nguyện từ bỏ cái cũ để đón cái mới. Người Maya cũng không hề đưa ra một định nghĩa nào đối với cách nói tiến vào kỷ nguyên mới này, quan điểm năm 2012 là ngày tận thế, tôi nghĩ do bị một số người hiểu nhầm hoặc bị tôn giáo lợi dụng thôi. Một điều thú vị là rất nhiều người thật sự hoảng hốt, lo lắng bất an vì cái gọi là ngày tận thế đó. Việc này... tôi cảm thấy rất hài hước, anh thấy thế nào?”

Tôi: “Ừm, rất hài hước.”

Không sai, một lời tiên tri căn bản không mấy người hiểu lại được nhiều người tin tưởng như vậy, còn làm thành phim, viết thành sách, đưa lên báo, bán chạy đến mức khó tin, đồng thời gây tranh cãi xôn xao, đích thực rất hài hước. Nhưng một người bệnh tâm thần qua nghiên cứu, phân tích, tư duy logic một cách lý trí lại đưa ra được phán đoán của chính mình.

Điều này mới thật sự hài hước!

Khôi phục một thế giới

Chương sau: Nền văn minh chưa được biết đến

Lúc đó tôi từng hỏi bệnh nhân vì sao lại tiến hành nghiên cứu nền văn minh Maya, không phải còn rất nhiều nền văn minh khác sao, ông ta nói với tôi: Tuy có những nền văn minh khác, nhưng nếu không có chữ viết, không có ngôn ngữ, ông ta cũng không cách nào bắt tay vào nghiên cứu được. Ảo tưởng viển vông hoặc chỉ nắm được những chứng cứ không rõ thật giả chẳng có ý nghĩa gì. Vì vậy, nền văn hóa Maya tuy ngập tràn những điều bí ẩn, nhưng những sự việc không thể lý giải mới là những sự việc dễ thông suốt nhất, cũng dễ khiến những suy luận và phân tích có căn cứ để dựa vào, như vậy sự việc ấy cũng sẽ có giá trị và sức thuyết phục nhất.

Ông ta nói không sai, nhìn từ góc độ logic thì đúng là như vậy. Là một người bình thường, tôi lại một lần nữa cảm thấy xấu hổ. Tuy không biết làm sao, nhưng đó là sự thật.

Ông: “Về sau, khi tự lún sâu đến một mức độ nhất định, tôi đã tích lũy được rất nhiều tư liệu, nắm bắt được một số quy luật. Nhờ vậy tôi mới có thể nghiên cứu sâu hơn, thậm chí có thể thử khôi phục nền văn minh đã bị thất lạc đó.”

Tôi: “Ồ... nói về khôi phục... có phần xa vời...”

Ông: “Không, rất thực tế. Nhắc lại vấn đề đặc tính chữ viết và trung tâm văn hóa tôi đã trình bày lúc nãy nhé. Đặc tính chữ viết của người Maya là hệ thống ký hiệu chữ tượng hình dạng tổ hợp, chữ viết này được thành lập trên cơ sở văn hoá lấy nghệ thuật làm trung tâm. Dựa vào điều này, có phải thông qua những phân tích hiện có về văn hoá Maya chúng ta có thể suy luận nhiều hơn không? Tôi nghĩ nhất định có thể.”

Tôi cẩn thận suy nghĩ một chút: “Chỉ dựa vào chữ viết... có thể phân tích ra cái gì?”

Ông ta thở dài: “Nếu chỉ chìm đắm trong chữ viết và ký hiệu, nhất định sẽ xảy ra tình trạng càng đi càng chệch đường, đây cũng là nguyên nhân ban đầu khiến tôi phát điên. Chữ viết không phải vật chết, nó là vật sống, là ký hiệu của hiện thực hoặc ký hiệu của tư tưởng, vì vậy không nên hoàn toàn đắm chìm vào những con chữ. Nếu không sẽ giống chúng ta viết chữ vậy, chỉ chú ý đến chải chuốt sửa chữa chữ viết mà xem nhẹ tính thực tiễn, vậy chữ viết sẽ mất đi ý nghĩa thực của nó, trống rỗng và vô vị.”

Tôi: “Đây là đạo lý lớn tôi có thể hiểu, nhưng ứng dụng thực tế thì làm thế nào?”

Ông: “Vẫn nói về di tích Maya. Ví dụ tìm thấy một đồng di tích, sau quá trình khai quật, đo lường kỹ lưỡng, có thể có được kích thước tổng thể của quần thể kiến trúc, đúng không? Ví dụ như chiều cao, chiều rộng, khoảng cách, hiệu quả phân bố, có những thứ này là có thể phán đoán bước đầu về dân số. Ví dụ sau khi chỉnh lý, phát hiện di tích khai quật được là một quảng trường rộng

năm mươi nghìn mét vuông, vậy có thể phán đoán cư dân sinh sống xung quanh khu vực trung tâm này không ít hơn tám mươi nghìn người, đây còn là con số tương đối khiêm tốn. Suy luận đơn giản một chút đã có thể đưa ra con số này. Vì sao? Một quảng trường thành phố như thế sẽ được xây dựng dựa trên số liệu bình quân đầu người tham gia các buổi tụ tập lớn trên một mét vuông, nếu dân số cả thành phố không đến năm mươi nghìn người, cần gì xây dựng một quảng trường lớn như vậy? Hoàn toàn không có giá trị thực tế. Trong một buổi tụ tập lớn thật sự, mỗi người chiếm không đến một mét vuông đất, vì vậy tôi nói, tám mươi nghìn người đã là một con số rất khiêm tốn rồi. Có con số cơ sở này có thể tiếp tục mở rộng phạm vi khôi phục. Những người này cần ăn uống phải không? Cần có cống thoát nước để làm hệ thống thải của thành phố phải không? Cần giải trí phải không? Cần bệnh viện phải không? Để ý đến cuộc sống xung quanh mình một chút, anh sẽ phát hiện hệ thống thành thị này cần người giữ gìn, vậy dân số tám mươi nghìn người đổi thành một trăm nghìn người cũng không phải chuyện kể nghìn lẻ một đêm phải không? Anh đã hiểu chưa? Chúng ta quay lại dùng những chữ viết chúng ta đã giải mã đánh giá lại phỏng đoán của chúng ta, họ chú trọng nghệ thuật, họ có lịch pháp đặc thù. Cuối cùng, về cơ bản chúng ta có thể mô phỏng lại một nguyên bản tương đối chính xác.”

Tôi: “Lợi hại!”

Ông: “Như vậy vẫn chưa đủ, đây mới chỉ là khôi phục một cảnh thôi, chúng ta cần nhiều hơn thế. Cái này phải dựa vào phân tích và suy luận hợp lý. Ví dụ người Maya thích hiến tế, điều này đã được

đề cập rất nhiều lần trong văn tự và tranh vẽ của họ. Trên thực tế, người Maya dùng tù nhân để hiến tế, theo quan điểm hiện đại chúng ta sẽ cảm thấy hành vi này rất tàn nhẫn. Có điều, hành vi hiến tế này đa phần được tầng lớp quý tộc thực hiện, người dân bình thường còn không được phép hiến tế. Bởi trong văn hóa Maya hiến tế có một số tính chất quá quan trọng. Giết một tù nhân để hiến tế cho lễ đăng cơ của tân quốc vương còn được, nếu hiến tế cho thần linh của họ, người hiến tế bắt buộc phải có huyết thống cao quý. Những điều này không phải tôi ăn nói lung tung đâu, có căn cứ. Trong văn hóa Maya rất nhiều văn bản khắc trên bia đều ghi chép lại việc quý tộc tự cắt lưỡi, hoặc tự đâm vào cánh tay, sau đó buộc dây thừng lên bắp tay, làm máu chảy vào cái đĩa chuyên dùng để hiến tế, tiếp đó dùng giấy thấm máu rồi đốt. Những hành vi đó đa phần để khẩn cầu tổ tiên hoặc thần linh ban cho một sự chỉ dẫn nào đó. Đây là việc của người mang dòng máu thuần quý tộc, dân thường và nô lệ căn bản không có tư cách. Dựa vào điểm này để suy luận, rất có thể hiến tế thần linh là từ giới quý tộc chọn ra, càng có thể do tự nguyện, bởi việc đó được xem như một vinh dự. Vì vậy, hành vi chúng ta cho rằng tàn nhẫn thì trong văn hóa và nền văn minh khác lại không đáng sợ chút nào. Như trong văn hóa Bắc Âu, khi người đàn ông chết còn có người phụ nữ tự nguyện chôn cùng, không nhất thiết là vợ. Đối với những người phụ nữ đó, được chôn cùng xác người đàn ông kia không phải việc gì đáng sợ hay đau khổ, mà là vinh dự.”

Đầu óc tôi trở nên mù mịt, không phải vì những điều ông ta nói,

mà vì những phân tích và tính logic vô cùng mạnh mẽ của ông ta. Tất cả đều rõ ràng, mạch lạc đâu ra đấy, không những có căn cứ, mà còn được suy luận tuần tự từng bước một, thậm chí còn có ví dụ vô cùng xác thực, chuyên nghiệp hơn cả chuyên gia. Nói như thế này đi, tôi nghe đến ngây ngốc luôn rồi.

Những nền văn minh thần bí mà vô số người khao khát, còn cả những cảnh tượng rất khó nghĩ tới đã từng chút từng chút một được phác họa ra. Càng chết người hơn là, dưới cái nhìn của tôi, những suy luận và logic này không những vững chắc, mà còn gần như hoàn mỹ.

Tôi: “Ừm... Cái đó... Tôi nhớ ông có nói trong điều khắc Maya còn rất nhiều bí ẩn chưa được giải đáp, những điều đó ông từng nghiên cứu qua chưa?”

Ông: “Ừm, từng nghiên cứu.”

Tôi không kìm lòng được mắt sáng lên: “Thật sao?”

Ông: “Trong tay tôi không có hình, anh có biết bức *Hỏa tiễn Maya* không?”

Tôi: “*Hỏa tiễn Maya*? Chính là hình có người ngồi trên hỏa tiễn đúng không? Tôi có từng nhìn thấy, hình như trong một cuốn tạp chí.”

Ông: “Chính là bức đó. Tạp chí tôi phát hành có một kỳ đặc biệt viết về những phân tích xung quanh bức điều khắc đó. Sau đó có vài độc giả còn trao đổi với tôi, chúng tôi đều nhất trí cho rằng đó không phải hỏa tiễn, cũng không phải phi thuyền hay thứ gì đó đại

loại thế.”

Ông ta lại khiến lòng hiếu kỳ của tôi nổi lên: “Vậy rốt cuộc đó là gì?”

Ông: “Muốn biết đó là gì phải đặt nó vào bối cảnh đương thời để suy đoán, trước tiên phải biết vì sao lại chạm trổ như vậy, người được chạm trổ là ai.”

Tôi: “Điều này cũng có thể tra cứu ra được sao?”

Ông ta mỉm cười: “Có thể. Bức điêu khắc đó ở trên nắp của một quan tài đá, biết được điều này sẽ dễ dàng suy luận rồi. Không thể trong một quan tài đá chứa thi thể A nhưng trên nắp quan tài lại điêu khắc hình của B được, phải không?”

Tôi: “Cũng có thể người được điêu khắc là một vị thần linh nào đó mà.”

Ông: “Rất tốt, anh đã bắt đầu hoài nghi rồi. Nhưng xung quanh quan tài còn có các văn tự. Trên văn tự nói sau khi người trong quan tài đá chết đi, linh hồn thoát ly khỏi thân xác đặt trong quan tài, bay lên trời. Điêu khắc trên nắp quan tài đá chính là cảnh linh hồn bay lên trời. Bộ phận bệ phóng của hỏa tiễn mà chúng ta nhầm tưởng kỳ thực chính là quan tài đá và ngôi mộ, còn những hoa văn bay lên xung quanh, nhìn kỹ là biết, chỉ là những đồ vật có tính trang trí mà thôi, ví dụ như tua rua hoặc màn che bằng vải, những thứ đó biểu thị sự long trọng. Nói về thân phận người chết, những văn tự trong mật thất đã viết rất rõ ràng, người điều khiển “hỏa tiễn Maya” trong truyền thuyết chính là vua Hộ Thuần. Không phải biệt danh, mà là tên, chắc hẳn vị vua này từng có được sự hậu thuẫn rất lớn. (Giải thích của tác giả: Phát âm tên của vị vua Hộ Thuần này là

Pakal, K'inich Janaab' Pakal.) Vốn đây là mặt thất của vua Hộ Thuần, trong quan tài đá là thi thể của ông ta. Điều khắc trên nắp quan tài đá là hình ảnh linh hồn ông ta chuẩn bị từ trong mộ thất bay lên trời. Phía trên những thứ chúng ta gọi là cần điều khiển, chính là vũ khí của ông ta, còn có ký hiệu gia tộc, chữ khắc bằng tiếng Maya. Còn bộ phận bị nhiều người cho là đoạn đầu của hoả tiễn, nhìn kỹ thì thấy nó không phải thứ gì tiên tiến hiện đại, chỉ là một cây cột. Trên cột treo một số ký hiệu hiến tế, đỉnh cột có lá cây và lông chim trang trí, khắc nổi rất tinh xảo, thậm chí có thể nhìn thấy các bộ phận đan xen, tuyệt đối không phải mặt cắt của hoả tiễn gì đó. Buồn cười nhất là, phần nhỏ nhô ra bị rất nhiều người nhìn thành kính viễn vọng, thật ra là trang sức đeo mũi của vua Hộ Thuần. Điểm này có thể chứng thực từ trên di cốt của vua Hộ Thuần đã khai quật được. Cụ thể vẫn còn rất nhiều, nếu anh có thể tìm thấy kỳ tạp chí đó, đọc một chút sẽ hiểu, không phải hoả tiễn kỳ quái gì cả, chỉ là một lời cầu phúc chúc mừng linh hồn đã lên trời mà thôi.”

“Có thể nói chuyện với ông, kiến thức của tôi cũng được nâng lên rất nhiều, còn có thể loại trừ những lời phỏng đoán vô căn cứ nữa.” Tôi cảm thán từ tận đáy lòng.

Ông ta lắc lắc đầu: “Không có gì ghê gớm cả, nếu anh chăm chỉ nghiên cứu phân tích, cũng có thể có được đáp án chính xác.”

Tôi: “Có lẽ vậy. Nhưng theo cách nói của ông, những bí ẩn của nền văn minh Maya cũng không phải điều gì kỳ lạ nữa rồi?”

Ông ta rất kiên định: “Không, vẫn còn rất nhiều điều chẳng thể lý giải được. Tuy bức điều khắc nổi tự bản thân nó không phức tạp,

nhưng không có nghĩa là chẳng có bí ẩn gì. Tôi phải khẳng định với anh, sự thật có rất nhiều hiện tượng siêu thường. Việc họ không dùng bánh xe, không có bình khí sắt đều thuộc những bí ẩn chẳng cách nào giải thích. Đồng thời vẫn còn số lượng lớn các tác phẩm điêu khắc, hình vẽ miêu tả động cơ bay, không phải phỏng đoán sai lầm như bức *Hỏa tiễn Maya* mà là động cơ bay thật sự. Một động cơ có bảng điều khiển, có bộ phận phản lực, có cần điều khiển, nhưng không có bánh xe. Hơn nữa, nó không dễ gây hiểu nhầm giống bức điêu khắc nổi, cũng không có quá nhiều vật trang trí hay những thứ lằng nhằng, rõ ràng và trực tiếp đến mức nhìn một cái là có thể đoán được đây là động cơ bay. Những tư liệu đó tôi đọc qua không ít, có giải thích là thuyền độc mộc. Tôi cảm thấy vẫn là phải tôn trọng sự thật, phía đuôi thuyền độc mộc có động cơ phản lực sao? Còn là kiểu có tuabin tăng áp rất hiện đại? Đối diện với những điều này, ít nhất con người tôi cũng phải thành thật thừa nhận: Tất cả không đơn giản như vậy.”

Tôi: “Thật quá thần kỳ!”

Ông: “Những điều anh cho là thần kỳ, ban đầu tôi lại không nghiên cứu nhiều. Không phải tôi không hứng thú, tôi cũng rất hứng thú. Nhưng tôi cảm thấy trước tiên phải có kiến thức chắc chắn đã, phải có thái độ nghiêm túc khôi phục nền văn minh từng tồn tại, khôi phục một thế giới chưa được biết đến. Ít nhất trước tiên phải làm cho đến nơi đến chốn những phần mình có thể xác định. Bởi những thứ hoả tiễn hay động cơ bay, người làm về phản lực còn không hiểu, chúng ta có thể hiểu sao? Ngoại trừ kinh ngạc ca tụng còn có thể làm gì? Có thể làm gì không? Không thể làm được gì cả, vậy

trước hết không cần để ý đến. Trước tiên cố hết sức chi tiết hóa và phô bày hết những điều chúng ta có thể lý giải, tiếp đó cân nhắc đến những thứ chúng ta không biết và những thứ thần kỳ, dù sao chúng đã vốn thần kỳ rồi.”

Tôi: “Vô cùng có lý. Ông là người có năng lực phân tích logic và phân đoán suy luận mạnh nhất trong số tất cả những người tôi quen biết đến nay.”

Ông ta đang cười.

Tôi: “Những năm qua ông một mình cắm đầu làm những việc này chắc rất vất vả?”

Ông: “Tôi cũng không phải cứ một mình cắm đầu vào làm những việc đó, rất nhiều độc giả của tôi cũng họp mặt nhau định kỳ, chia sẻ phân tích và ý kiến của mỗi người, như vậy mới có thể hoàn thiện được. Tuy năng lực có hạn, thời gian có hạn, tài liệu cũng có hạn, nhưng ít nhất đều làm việc rất nỗ lực. Không phải tất cả khách hàng đặt mua đều chỉ muốn đọc cho vui, điểm này, đó là điều khiến tôi mừng nhất.”

Có một khoảng thời gian tôi thường xuyên đến gặp bệnh nhân này lúc rảnh rỗi. Trong thời gian đó, tôi biết được rất nhiều, học được rất nhiều, không chỉ liên quan đến nền văn minh Maya và các nền văn minh chưa được biết đến khác, còn rất nhiều điều bổ ích đối với tôi.

Nếu tôi của hôm nay có thể tập trung cố gắng làm việc, hoàn toàn là nhờ bệnh nhân đó ban cho.

Kẻ trộm thi thể

Tôi ấn nút bật bút ghi âm sau đó nhìn anh ta: “Tại sao anh lại trộm thi thể?”

Anh đèn khiến anh ta trông có chút u ám: “Tôi muốn chế tạo ra sinh mệnh.”

Tôi: “Giống như tiểu thuyết khoa học viễn tưởng à?”

Anh: “Tôi rất ít đọc tiểu thuyết.”

Tôi: “Quái vật *Frankenstein* anh từng đọc chưa?”

Anh: “Chưa từng đọc qua, nhưng có nghe nói.”

Tôi: “Thử nói xem?”

Anh: “Một nhà khoa học điên cuồng dùng thi thể ghép lại thành hình người, một người đàn ông hoàn mỹ. Nhà khoa học điên cuồng có ý định dùng sấm sét để ban cho người kia sinh mệnh, sấm sét quá mạnh khiến diện mạo người kia trở nên vô cùng đáng sợ. Sau cùng vẫn chế tạo được sinh mệnh, tuy xấu xí đáng sợ, nhưng anh ta có một trái tim của con người.”

Thái độ dịu dàng của anh ta vượt ngoài dự liệu của tôi.

Tôi: “Tác phẩm ấy gợi ý cho anh sao?”

Anh: “Không phải tác phẩm đó gợi ý cho tôi, ban đầu tôi cũng không nghĩ đến những điều đó.”

Tôi: “Vậy anh dự định làm thế nào? Không phải dùng thi thể ghép thành sao?”

Anh: “Tiểu thuyết khoa học viễn tưởng có thể tùy tiện viết thế nào thì viết, nhưng thực tế không thể làm vậy được, rất nhiều vấn đề kỹ thuật không dễ giải quyết.”

Tôi: “Ví dụ?”

Anh: “Sự lưu thông máu, nhiệm vụ của trái tim, hệ hô hấp, sự truyền dẫn thần kinh, sự hoạt hóa các mao mạch huyết quản, các tuyến, sự cung cấp dinh dưỡng... rất nhiều, đó đều là vấn đề. Vì vậy, tôi không định dùng phương pháp ghép thi thể, cách đó không thể thực hiện được.”

Tôi: “Ồ? Nếu vậy anh giải thích thế nào về việc trộm thi thể?”

Anh ta ngẩng đầu nhìn tôi: “Dùng làm thí nghiệm.”

Lúc vừa gặp anh ta, tôi quả thực không dám tin, anh ta có vẻ là một người nhã nhặn có văn hóa, còn mang theo chút ngượng ngùng, yếu đuối. Vậy mà chính con người nhìn có vẻ thẹn thùng nhu nhược này, trước khi bị bắt đã lấy trộm hơn 20 thi thể trong thời gian nửa năm. Khi khám xét tại nhà anh ta, cảnh sát đã phát hiện rất nhiều tay chân và phần thân bị cắt đứt, tất cả manh mối đều hướng đến một suy luận: Đây là một kẻ biến thái cuồng thi thể. Nhưng sự việc dường như không đơn giản như vậy, bởi có một số điểm đáng ngờ. Ví dụ những thi thể đó không hề bị vứt lộn xộn trong nhà, mà lại có số hiệu và phân loại rõ ràng, một số còn được nối vào thiết bị máy móc không biết để làm gì. Đây cũng là nguyên nhân thúc đẩy tôi ngồi trước mặt anh ta. Tôi giống như bài hát mà

Elvis Presley hát: “Một con chó săn đang truy tìm...”

Tôi: “Thí nghiệm như thế nào?”

Anh: “Thí nghiệm chế tạo sinh mệnh.”

Tôi: “Rồi, cái này tôi biết, tôi muốn hỏi dùng những thi thể đó để làm gì?”

Anh: “Thí nghiệm trên phương diện máy móc.”

Tôi lật giờ tư liệu về anh ta, anh ta làm nghề thiết bị dẫn động cơ khí.

Tôi: “Anh muốn nói anh muốn kết nối máy móc với sinh vật?”

Anh: “Ừm.”

Tôi: “Vì sao? Giống phim khoa học viễn tưởng chế tạo ra các sinh vật mạnh hơn? Hoặc nửa người nửa máy móc?”

Anh: “Ừm.”

Tôi: “Được rồi, làm thế nào?”

Anh ta cúi đầu không trả lời.

Tôi cảm thấy anh ta dường như rất bài xích câu hỏi này nên quyết định đổi chủ đề.

Tôi: “Anh trộm thi thể có tiêu chuẩn gì không?”

Anh: “Có.”

Tôi: “Tiêu chuẩn thế nào?”

Anh: “Thanh niên, tử vong chưa đến 72 giờ.”

Tôi: “Anh thường xuyên đi xung quanh bệnh viện phải không? Thi thể rất dễ trộm à?”

Anh: “Bình thường người ta khá kiêng kị nơi đó, vì vậy trông coi cũng không được chu đáo.”

Tôi: “Cho dù thế cũng không thể đưa thi thể ra dễ dàng như vậy được phải không?”

Anh: “Tôi có áo làm việc của bác sĩ, còn có bằng tên tự tôi làm giả.”

Tôi: “Rồi đưa vào trong xe?”

Anh: “Ừm.”

Tôi phát hiện một điểm đáng ngờ, nhưng nghĩ một chút lại quyết định từ từ sẽ hỏi sau.

Tôi: “Những thi thể ở nhà anh... ừm... những mảnh vụn đều dùng để làm thí nghiệm sao? Có liên quan đến thiết bị máy móc không?”

Anh: “Tôi dùng làm thí nghiệm, cũng chính nhờ thí nghiệm, tôi nhận ra ý tưởng ban đầu của mình không thể thực hiện được.”

Tôi cảm thấy anh ta có mong muốn được nói chuyện: “Anh nắm được những kiến thức này bằng cách nào? Còn cả cách anh làm thí nghiệm nữa, có thể nói tôi nghe không?”

Anh ta cúi đầu nghĩ ngợi một lúc lâu: “Khi có ý tưởng chế tạo sinh mệnh, tôi bắt đầu chuẩn bị, đọc thêm sách và một số tài liệu liên quan, rồi bắt tay vào thực hiện. Có điều các phần chi tiết vượt ngoài sức tưởng tượng của tôi. Sự lưu thông máu không chỉ cần dẫn truyền xung động là có thể hoàn thành, còn cần mạng lưới mao mạch đưa chất dinh dưỡng đến các bộ phận cơ thể, tôi làm thí nghiệm rất nhiều lần, không cách nào hoàn thiện được. Vấn đề hệ

thần kinh tôi đã giải quyết được rồi, nhưng vẫn còn thiếu thí nghiệm thành công...”

Tôi: “Chờ chút, vấn đề gì về hệ thần kinh? Anh đã giải quyết như thế nào?”

Anh: “Hệ thần kinh thật ra là sóng điện thấp tần, tôi dùng sợi kim loại nối các dây thần kinh của con người lại với nhau, nếu kích thích điện, tứ chi sẽ có phản ứng. Nhưng phản ứng đó có tính chất phản xạ có điều kiện. Vì không có sự phối hợp của các cơ nên chỉ có thể run rẩy, co giật, cũng tức là thiếu đi kích thích điện được kiểm soát bằng ý thức.”

Trong đầu tôi hiện lên một cảnh tượng đáng sợ.

Anh: “Vì vậy kích thích điện đơn thuần đối với thần kinh không có ý nghĩa gì cả, kích thích điện do não bộ kiểm soát mới hiệu quả.”

Tôi: “Vậy anh làm thế nào để mô phỏng não bộ? Ừm, không phải anh thiết lập bằng chương trình chứ?”

Anh: “Dùng chương trình, anh nói đúng rồi.”

Tôi: “Hoá ra là vậy... các vấn đề khác thì sao?”

Anh: “Mạch máu, đặc biệt là các mao mạch sau khi con người chết đi đều đông lại, gây ra hiện tượng tắc động mạch, vì vậy dù dùng máy móc thay thế tim vận chuyển máu cũng không có ý nghĩa gì. Tôi từng thử dùng con đĩa để lưu thông máu, nhưng hiệu quả không tốt lắm. Trừ phi... có thi thể vừa mới tử vong để làm thí nghiệm.”

Tôi: “Ừm, phần này tôi biết, chính vì thế mà anh bị bắt. Vậy còn hô hấp thì sao?”

Anh: “Tôi đề nghị dùng thiết bị máy móc hoàn toàn thay thế hệ hô hấp. Hô hấp cung cấp oxi, cũng cần có mạch máu. Vì vậy tôi đã đau đầu rất lâu với vấn đề mạch máu, tôi nghiên cứu giải phẫu học, còn đọc rất nhiều sách hoá hữu cơ, nhưng không có hy vọng, quá phức tạp.”

Tôi: “Như vậy tính ra cũng không mấy bộ phận có thể dùng cơ thể người. Đa số đều dùng máy móc thay thế sao?”

Anh: “Gần như vậy. Rất nhiều cơ thể người khó kích hoạt lại lần nữa, đặc biệt là trái tim, hệ tiêu hoá thì ngay từ đầu tôi đã từ bỏ rồi, cái đó không thể được, quá phức tạp.”

Tôi: “Não bộ không cách nào dùng máy móc thay thế được sao?”

Anh: “Cái đó tôi không định dùng máy móc thay thế.”

Tôi quyết định hỏi rõ điểm đáng ngờ kia.

Tôi: “Vì sao anh phải làm như vậy? Tiếp xúc với anh tôi cảm thấy tâm lý anh không vấn đề gì, cũng không phải trạng thái thần trí không tỉnh táo, nhưng việc anh muốn làm lại không bình thường, vì sao anh lại muốn chế tạo sinh mệnh?”

Nét mặt luôn bình tĩnh của anh ta chợt hơi dao động, biểu cảm trên gương mặt cũng bắt đầu thay đổi. Tôi biết tôi đã nắm được mấu chốt vấn đề, tôi đoán đằng sau hành vi có vẻ bất thường này nhất định là một sự việc rất kích thích.

Tôi: “Tôi đoán anh không muốn chế tạo sinh mệnh phải không?”

Anh ta cắn chặt môi không nói.

Tôi: “Nếu tôi đoán không nhầm, những thí nghiệm của anh, việc

anh lấy trộm thi thể, anh nghiên cứu hoá hữu cơ, còn cả những đĩa petri^[15] anh đã chuẩn bị và tất cả các thử nghiệm của anh đều để cải tử hoàn sinh, đúng không?”

Có thể thấy tay đeo còng của anh ta khẽ run lên.

Tôi: “Có phải không?”

Anh ta im lặng, tôi nhẫn nại chờ đợi.

Sau mười phút anh ta mới ngẩng đầu lên, tôi thấy mắt anh ta hơi đỏ.

Tôi: “Để cô ấy sống lại sao?”

Anh ta gật gật đầu. Quả nhiên tôi đoán không sai.

Hai tháng trước khi anh ta bắt đầu lấy trộm thi thể, vợ anh ta bị bệnh qua đời, tất cả những việc anh ta làm đều là để giúp cô ấy sống lại. Có điều trước khi xác định tôi vẫn đợi một điểm mấu chốt: Anh ta không dự định dùng máy tính hoặc chương trình để thay thế não bộ.

Tôi: “Từ những điều anh vừa nói, tôi đoán anh vẫn lưu giữ não bộ của vợ anh, đúng không?”

Anh ta cố kiềm chế cảm xúc: “Anh nói đúng, tôi vẫn giữ não bộ của cô ấy. Tôi biết cái gọi là chết não, nhưng tôi vẫn ôm một tia hy vọng. Có thể các anh thấy tôi điên khùng, nhưng khi tôi dùng điện thấp tần kích thích bộ não vật thí nghiệm, tôi nhìn thấy đôi mắt vật thí nghiệm mở to ra, tuy giống không có thị lực, chỉ trừng trừng nhìn phía trước vậy thôi, nhưng đích thực đã mở ra. Tôi thừa nhận lần đó tôi sợ chết khiếp, nhưng đồng thời cũng có hy vọng. Có lẽ sẽ có một ngày tôi thật sự có thể làm cô ấy sống lại.”

Tôi: “Hai người sao mà quen nhau? Quen nhau bao lâu rồi?”

Anh ta thở hắt ra: “Mười hai năm rồi, từ lần đầu tiên gặp cô ấy ở đại học, tôi đã thích cô ấy. Sau đó cô ấy nói với tôi, cô ấy cũng thích tôi từ cái nhìn đầu tiên. Bao nhiêu năm qua, chúng tôi chưa từng rời xa nhau. Tôi biết bản thân mình đang làm gì, tôi cũng biết bề ngoài của tôi có vẻ rất biến thái, cũng rất điên khùng. Nhưng tôi không thể kiềm chế mong muốn thử nghiệm, tôi nghĩ không chừng thật sự có hy vọng. Tôi muốn cho bản thân thêm dũng khí để sống, cho cô ấy thêm một sinh mệnh, tôi muốn cô ấy có thể sống lại, sống trong hình dạng nào cũng được, chỉ cần là cô ấy...”

Nhìn anh ta một mình lẩm bẩm, tôi cảm thấy ngực như bị vật gì đè nén, thở không ra hơi.

Tôi: “Nếu thật sự sống lại thì sao? Anh... Hai người sẽ thế nào?”

Mắt anh ta đã ướt: “Không biết, tôi chỉ muốn cô ấy có thể quay lại, ngoài việc đó ra chẳng nghĩ gì nữa cả.”

Sau cuộc nói chuyện hôm đó, tôi thức đêm chỉnh lý tư liệu giao cho người bạn là bác sĩ tâm thần phụ trách giám định, tôi hy vọng chúng có thể giúp đỡ anh ta trong quá trình kết án. Tuy tôi biết rất có thể là vô ích, nhưng xuất phát từ tình cảm, tôi vẫn thức đêm để làm. Bạn tôi không nói gì, chỉ nhận lấy, dặn tôi chú ý giữ gìn sức khỏe.

Sau sự việc này, tôi luôn muốn dựa vào câu chuyện của họ để viết thành tiểu thuyết. Nhưng mấy lần ngồi trước máy tính rất lâu, đầu óc tôi vẫn cứ trống rỗng. Tôi không biết nên viết như thế nào, tôi cũng không biết nên miêu tả ra sao. Đối với tôi, điều này rất khó khăn.

Trước lúc lâm chung, cô nắm lấy tay anh: “Em không muốn rời xa anh.”

Anh cố kìm nước mắt, giữ chặt tay cô trong bàn tay anh: “Anh vĩnh viễn thuộc về em.”

Quân cờ

Tôi vô cùng thích những bệnh nhân nói nhiều, bởi đa phần họ sẽ nói tôi nghe rất nhiều chuyện thú vị.

Tôi không thích những bệnh nhân nói nhanh, nhiều lúc nghe không hiểu, không kịp phản ứng, lúc chỉnh lý bản ghi âm rất khổ sở.

Nhưng thường những bệnh nhân nói nhiều đều nói rất nhanh, điều này khiến tôi cảm thấy phiền muộn. Tôi thích những bệnh nhân nói nhiều nhưng thông thả. Thực tế kiểu bệnh nhân như vậy gần như không có.

Bệnh nhân trước mặt tôi đây cũng là kiểu nói rất nhiều, tốc độ nói rất nhanh.

Anh: “Tôi chẳng ý kiến gì với việc bản thân là bệnh nhân tâm thần cả.”

Tôi: “Ừm, đúng là anh không nên có ý kiến, anh đã phẫu thuật chạy mười mấy vòng rồi.”

Anh: “Thật ra vấn đề không phải ở đó, vấn đề là tư duy của bệnh nhân tâm thần kỳ thực bị cực đoan hoá, ban đầu tôi vẫn chưa thể hoàn toàn xác nhận điều này, đến khi vào bệnh viện, gặp rất nhiều bệnh nhân, tôi mới biết suy nghĩ của mình không hề sai. Đây cũng

là nguyên nhân khiến bệnh nhân tâm thần phải bị nhốt lại. Đúng rồi, anh có từng xem qua kiểu phim chiến tranh chính nghĩa và phi chính nghĩa chưa?”

Tôi: “Từng xem.”

Anh: “Thật ra trong những bộ phim đó, đặc biệt là kiểu phim mà chính nghĩa và tà ác quyết đấu, kẻ xấu đều từ một khuôn mẫu.”

Tôi: “Thật sao?”

Anh: “Đương nhiên rồi, ngoại trừ vai phản diện từ nhỏ đã xấu tính trong mấy bộ phim rác, cái gì mà tuột quần người ta, lột áo người ta.”

Tôi: “Anh đợi đã, kẻ xấu lúc nhỏ đều làm vậy sao?”

Anh: “Hả? Gì cơ?”

Tôi: “Anh vừa nói kẻ xấu trong các bộ phim rác từ nhỏ đều tuột quần người ta, lột áo người ta? Sao tôi lại cảm thấy giống diễn viên phim sex thế?”

Anh ta hồ nghi nhìn tôi: “Tôi đã nói vậy sao?”

Tôi kiên định gật đầu.

Anh ta xấu hổ gãi đầu: “Xem ra tôi lại phát bệnh rồi. Bác sĩ nói tôi có xu hướng tương đối kích động đối với hành vi lột quần áo, có thể vừa rồi tôi đã vô thức nhắc đến đó.”

Tôi: ...

Anh: “Tôi vừa rồi nói đến đâu rồi?”

Tôi: “Kẻ xấu, kẻ xấu trong các bộ phim rác.”

Anh: “Ồ đúng, kẻ xấu trong các bộ phim rác đó đều hung ác từ nhỏ, chưa đến tuổi dậy thì đã giết người đốt nhà, điều này không

phù hợp thực tế, vì vậy mới nói đó là những bộ phim rác. Trong hoàn cảnh bình thường kẻ xấu đều trải qua biến cố mới trở nên xấu xa, tiếp theo sẽ dần hình thành tính cách cực đoan, sau đó mới trở thành kẻ ác. Vì vậy chúng ta bỏ qua những bộ phim vớ vẩn đó đi, nói về những bộ phim bình thường thôi. Trong rất nhiều bộ phim, ban đầu kẻ ác không hề ác, chẳng qua bọn chúng chịu đả kích nào đó, tinh thần vốn đã không bình thường, về sau tính cách càng ngày càng quá khích, sau cùng vì đạt được mục đích mà không từ thủ đoạn, có ý đồ tiêu diệt tất cả chướng ngại vật ngăn cản trước mắt, cuối cùng trở thành một tên xấu xa cùng cực. Hoặc nhẹ nhất cũng có trở ngại về tâm lý.”

Tôi: “Hình như vậy.”

Anh: “Cho nên trước khi con người chịu sự đả kích, tính cách vẫn còn chưa tới mức cực đoan, chưa hoàn toàn trở nên xấu xa, tốt nhất nên bắt nốt lại, cần nhập viện điều trị giống tôi.”

Lời nói khiến tôi có chút khóc dở mếu dở, thái độ ủng hộ của anh ta, đặc biệt những lời này lại được phát ra từ miệng một bệnh nhân tâm thần. Đến vấn đề nốt mình lại cũng nói chuyện một cách khách quan như thế, anh ta thật sự thiết diện vô tư.

Anh: “Tuy những tình huống như vậy trong phim đều rất hợp lý, nhưng vẫn luôn có một hai kẻ xấu thoát ra được, hoặc âm mưu hủy diệt toàn thế giới, hoặc bắt hết bạn gái của các anh hùng, nhưng không giết họ, cũng chẳng cởi quần áo của họ, chỉ đợi người tốt đến cứu. Những điều này chẳng có gì thú vị.”

Tôi: “Ý anh là nếu anh làm kẻ xấu, anh sẽ cởi quần áo của các cô gái đó?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Anh đừng có dụ dỗ tôi phát bệnh, vừa rồi vì vấn đề này tôi đã đấu tranh mất một lúc.”

Tôi: “Xin lỗi.”

Anh: “Nhưng anh có chú ý không, thật ra kẻ xấu đều có thiên phú. Lúc xem phim tôi còn nghĩ, kế hoạch thiên tài như vậy, tại sao người tốt lại không nghĩ ra? Sau đó tôi bắt đầu nghiên cứu người tốt.”

Tôi: “Có thành quả không?”

Anh: “Đương nhiên! Tôi phát hiện, đa phần người tốt đều có thái độ khoan dung, dù những kẻ xấu có xấu xa hơn nữa, rơi vào tay người tốt, cũng chỉ bị nghiêm túc phê bình một trận, cuối cùng giao cho cảnh sát... Ủm? Không đúng... Nói chung là cuối cùng sẽ giao cho Bộ Tư pháp. Điều này chứng tỏ người tốt biết kiểm chế chính mình. Kỳ thực người tốt chính là phiên bản của người bình thường.”

Tôi: “Thú vị.”

Anh: “Tôi cảm thấy nếu một kẻ xấu âm thầm làm việc xấu, không bắt bạn gái của người tốt, người tốt chưa chắc đã ra mặt, bởi điều đó đại diện cho giá trị quan của đại chúng. Thêm vào đó, kẻ xấu ngoài sự thông minh, những phương diện khác có thể rất ngốc, không biết nấu mì, cũng không biết quét nhà, vì vậy kẻ xấu chỉ còn cách cướp ngân hàng để kiếm tiền thôi, ai bảo ngân hàng nhiều tiền như vậy?”

Không biết vì sao tôi cảm thấy rất buồn cười, nhưng bắt buộc phải kìm nén lại, tôi đoán lúc đó biểu cảm của mình rất quái dị.

Anh ta hoàn toàn không hề phát giác ra cảm xúc của tôi: “Vấn đề

đã xuất hiện, người tốt đại diện cho giá trị quan của xã hội, giá trị quan như thế nào? Trong hoàn cảnh tiêu chuẩn, đó chính là: Chăm chỉ làm việc, hoà nhập với xã hội, làm một thành viên, một cá thể cấu thành nên xã hội. Xây dựng sự nghiệp, hiếu kính bố mẹ, lấy vợ sinh con, sau cùng an hưởng tuổi già. Vì sao phải như vậy? Bởi xã hội cần những người như vậy, nếu không xã hội sẽ không tồn tại, sẽ biến thành xã hội đen! Tuy nhiên tôi rất muốn biết có phải tất cả mọi người đều an phận với tình trạng hiện tại không? Tôi cảm thấy là không, nhưng vì họ đều là những người không có bộ óc thông minh đặc biệt, nên đành sống như vậy trước đã. Vả lại, người như vậy vốn chiếm phần lớn, từ trước tới nay, người không thông minh mới là những người thật sự tạo nên xã hội, những người cá biệt có chút thông minh nhưng không đủ xấu xa chỉ đành an phận với thực tại, bởi thành phần chủ đạo của xã hội hiện tại là người không thông minh. Anh là người thế nào cũng không được phép bộc lộ ra ngoài, phải kiềm chế bản thân và trung thực, nề nếp bước đi theo khuôn mẫu xã hội đã quy định. Anh muốn thoát ra? Không thể được, xung quanh anh đều là những đoàn thể do người không thông minh hợp thành, làm sao có thể để một người hơi có chút thông minh phát huy chứ? Thật ra đây mới là điểm cốt lõi.”

Tôi không cười nổi nữa, cảm thấy anh ta còn muốn nói đến những điều sâu xa hơn.

Anh: “Vấn đề chính là, một bộ phận người rất thông minh phát hiện ra vấn đề này, nhưng lại không có cách nào khác ngoại trừ làm người xấu, bởi phương thức đạt được nhanh nhất chính là cướp đoạt. Đọc nhiều về lịch sử thế giới anh sẽ hiểu, Âu Mỹ rất lớn mạnh,

sự lớn mạnh này không phải do nền văn minh hay tôn giáo, mà nhờ cướp đoạt. Cách sống của họ thậm chí cũng vậy. Ví dụ khi họ chữa bệnh, chữa như thế nào? Virus cũng được, vi khuẩn cũng thế, họ sẽ tiêu diệt chúng từ trong cơ thể người bệnh, nếu không thể tiêu diệt và người bệnh chết đi, họ sẽ nói: Thần linh không buông tha cho hắn. Nếu nghiên cứu về Đông y, anh sẽ phát hiện Đông y chú trọng dưỡng sinh, bài trừ ổ bệnh ra ngoài, chứ không tiêu diệt ngay bên trong cơ thể.”

Tôi do dự một chút: “Thật sao?”

Anh: “Những điều tôi nói đều là sự thật, anh tự đọc lịch sử thế giới đi, không phải tôi nói linh tinh đâu, hơn nữa đoạn này tôi chỉ nói về cướp đoạt, không phải chủ đề ban đầu.”

Tôi: “Được rồi, anh nói tiếp đi.”

Anh: “Chúng ta vừa nói kẻ xấu cướp đoạt đúng không?”

Tôi: “Đúng.”

Anh: “Kỳ thực kẻ xấu cướp đoạt cũng là bất đắc dĩ, bởi cơ cấu xã hội không công nhận. Vì sao không công nhận? Vì cơ cấu chủ chốt của xã hội là người bình thường. Vậy người bình thường là trạng thái như thế nào? người bình thường là trạng thái viên nhộng.”

Tôi: “Ừm? Trạng thái viên nhộng?”

Anh: “Đúng vậy, đều là trạng thái viên nhộng, mọi người chen chúc cùng một chỗ, trong một không gian bị bịt kín.”

Tôi: “A... ý anh là sinh sống trong thành phố sao?”

Anh: “Không, tôi chỉ nói đến trạng thái. Mọi người đều là người

bình thường, vì vậy sinh sống cùng nhau mới an toàn, hài lòng với hiện tại. Họ có một cuộc sống khuôn mẫu. Mọi người cùng ra ngoài ô chơi, mua sắm, kết hôn, sinh con, cùng đón năm mới, lễ tết, cùng bàn tán chuyện, giải trí. Tóm lại, làm gì cũng giống một tổ ong. Nếu có người không làm vậy, mọi người sẽ nói người đó kỳ quái, không hòa đồng, không làm việc mọi người đều làm.”

Tôi: “Trên thực tế, nếu mọi người đều làm những việc đặc biệt, vậy thì việc đặc biệt sẽ không được coi là đặc biệt nữa, cũng trở thành trạng thái tổ ong rồi.”

Anh: “Không, anh không hiểu, ý tôi nói không phải đi đâu hay làm gì cụ thể, mà là trạng thái tư duy.”

Tôi: “Xin lỗi, tôi buộc phải cắt ngang lời anh một chút, chủ đề anh nói thật ra trong xã hội học có nhắc đến đúng không? Kết cấu xã hội phụ thuộc vào sự tiếp diễn và ổn định, trong cùng quy tắc bình đẳng, vừa phải học cách tuân thủ quy tắc này, vừa phải chiến thắng chính quy tắc ấy, đây mới là tiêu chuẩn của những người giỏi giang, nếu không có sự kiểm soát, dựa theo cách nói của anh, người thông minh tùy tiện thay đổi, lật đổ quy tắc, khi đó chẳng phải xã hội sẽ trở thành chế độ quân phiệt sĩ tộc phong kiến bị biến tướng sao?”

Anh: “Anh nói đều đúng, nhưng anh quá vội vàng. Những điều tôi đang định nói, anh đã nói hết rồi, điều này cũng không phù hợp yêu cầu phát triển tổng thể. Mục đích của chúng ta không phải chọn ra người thông minh để sống tiếp, mà là chọn ra một số lượng lớn để sống sót. Mục đích chế tạo sản phẩm không phải tạo ra thành phẩm hoàn mỹ, mà là sản xuất hàng loạt sản phẩm có thể có một

chút khuyết điểm nhỏ. Như vậy mới thúc đẩy quy mô hóa thị trường, đúng chứ?”

Nói thật lòng, tôi cảm thấy phương thức biểu đạt của anh ta thú vị hơn phương thức biểu đạt của tôi.

Anh: “Giống như anh nói, chiến thắng trong quy tắc mới là quan trọng, vì vậy trạng thái viên nhộng là cần thiết, vỏ bên ngoài của viên nhộng là gì? Quy tắc. Bên trong thì sao? Là các loại hạt cá thể. Muốn sắp xếp thế nào thì sắp xếp, như vậy mới có hiệu quả. Một hạt cá thể có hiệu lực mạnh thật ra lại chẳng có tác dụng gì. Tôi nhắc lại một lần nữa, đây cũng chính là nguyên nhân một người có tư tưởng lúc nào cũng cực đoan như tôi phải bị nhốt lại, bởi tôi tồn tại, nhiễu loạn sự an toàn của xã hội, cho dù tôi rất thông minh.”

Tôi vẫn không thể nhịn được cười.

Anh: “Anh cười gì chứ, tôi thật sự thông minh. Tôi là thành viên của Mensa^[16].”

Tôi thật sự cười không nổi nữa: “Anh nói anh là thành viên của tổ chức Mensa?”

Anh: “Không tin anh đến nhà tôi hỏi anh trai tôi, lúc tôi du học ở Anh đã vượt qua cuộc khảo sát của họ một cách dễ dàng. Ở nhà có văn bản chứng minh và thẻ hội viên. Tôi nhập viện không được mang theo những thứ đó.”

Tôi kinh ngạc đến mức không biết nên nói gì.

Anh: “Có điều, IQ cao không đại biểu cho thành công, có nhiều hội viên Mensa phải sống nhờ cứu tế, còn có người đang bị giam trong tù. Chúng ta nói tiếp nhé.”

Tuy những điều anh ta nói còn phải chờ chứng thực, nhưng thật sự đã khiến tôi chấn động.

Anh: “Nói đến quy tắc rồi đúng không?”

Tôi: “Đúng.”

Anh: “Anh có từng chơi cờ tướng chưa, hoặc bài poker? Điều thú vị của các trò chơi đó là quy tắc, các loại tổ hợp khác nhau, dựa theo tình huống khác nhau có thể có kết quả thiên biến vạn hoá, còn rất nhiều sự việc vi diệu mà không có cách nào miêu tả không. Cờ vua bắt nguồn từ Ấn Độ, tôi không có nhiều hiểu biết về luật chơi ban đầu của nó, vì vậy không nói đến nữa, nói về cờ tướng Trung Quốc đi. Mục đích ban đầu của cờ tướng là diễn giải một trận chiến, thật ra chính là sa bàn thực chiến thời cổ đại. Mỗi quân cờ khác nhau đại diện cho một loại binh chủng trong quân đội. Quân xe trong cờ tướng, tôi mất rất nhiều công sức mới tra ra được, đại diện cho quân tinh nhuệ. Quân đó dễ dùng nhất, nhưng không thể tùy tiện dùng, tuy chỉ đi ngang hoặc dọc, nhưng muốn điều khiển thành thạo thì không phải kỳ thủ nào cũng có thể làm được. Có điều, cờ tướng chỉ là đánh trận mà thôi, không phải tinh diệu nhất.”

Tôi: “Vậy cái gì mới là tinh diệu nhất?”

Anh ta: “Chính là cờ vây.”

Tôi: “Vì sao?”

Anh: “Cờ vây đại diện cho trí tuệ thật sự! Có thể nói cờ vây mô phỏng hoàn hảo của một xã hội. Tôi không biết cờ vây được phát minh như thế nào, nguồn gốc cờ vây trong dân gian đa phần đều mang tính truyền thuyết. Anh tưởng tượng xem, 19 đường thẳng song song giao nhau, 361 điểm, tổng cộng 360 quân cờ đen trắng,

không phân biệt cao thấp sang hèn, hoàn toàn dựa vào trí tuệ của người điều khiển. Một quân cờ hạ xuống, có nước do dự không quyết, có nước chắc chắn như đinh đóng cột, có khi siêu việt lạ thường, có khi lại là tiếng hô “giết” nổi lên tứ phía. Vào lúc anh tưởng rằng đã nắm cả thiên hạ trong tay, đột nhiên địch vây bốn hướng, sinh tử khó lường. Đó là gì? Đó không phải xã hội sao? Xã hội tồn tại dựa vào cái gì? Quy tắc, một quy tắc đơn giản. Quân cờ thì sao? Chính là con người. Mọi người đều ở trạng thái giống nhau. Nhưng điểm tiếp đất quyết định sự đặc biệt của anh, đồng thời bất cứ ai cũng đều đặc biệt! Đó chính là xã hội. Tôi luôn tin rằng, những thời kỳ huy hoàng nhất trong lịch sử đều do người bình thường tạo ra, chứ không phải những thiên tài thông minh xuất sắc.”

Tôi: “Có lý có lý, nhưng hình như anh đang nói đến quan niệm về số mệnh. Điểm tiếp đất không được quyết định bởi bản thân, mà quyết định ở tay của người điều khiển.”

Anh: “Không phải vậy. Mỗi quân cờ đều có vị trí riêng, công năng riêng, thiếu một quân sẽ xảy ra vấn đề rất lớn, thậm chí thua cả ván cờ. Anh là một quân cờ, cần thật sự nhìn rõ vị trí của mình, lúc đó anh mới hiểu rõ cuộc chuyện gì đang xảy ra, đó gọi là toàn cục. Tôi nói lại một lần nữa: Tôi tin chắc rằng lịch sử và những tháng năm huy hoàng tuyệt đối không do người thông minh tạo ra, mà đều do những con người bình thường. Việc những người thông minh cần làm chỉ là nhìn nhận rõ vấn đề hiện tại, thuận theo trào lưu mà thôi. Trên thực tế, một người thông minh dù không tồn tại, cũng sẽ có người thông minh khác thay thế. Nhưng, những người bình thường đó tuyệt đối không thể thay thế được.”

Tôi: “Hiểu... rồi.”

Anh: “Lấy tôi ra làm ví dụ, tôi trí tuệ cao, tôi thông minh, có tác dụng gì chứ? Tôi rất mơ hồ đối với vị trí của mình, vì vậy cách nhìn của tôi đối với một số sự việc rất cực đoan. Tuy bác sĩ nói tôi sắp khỏi rồi, sắp được xuất viện rồi, nhưng tôi hiểu cần nỗ lực rất lớn mới có thể thích ứng và đối diện với một số vấn đề. Vì sao? Bởi tôi từng dương dương tự đắc với trí tuệ của bản thân, thậm chí coi trời bằng vung, tôi đánh mất đi vị trí của tôi - một quân cờ. Nếu tôi là siêu nhân, có thể không ăn không uống, chẳng vấn đề gì, ít nhất tôi cũng có cái vốn để đắc ý. Nhưng trên thực tế, tôi vẫn đứng trên mặt đất, vẫn nhìn lên bầu trời, tôi bị sự thông minh của bản thân cản trở. Trí thông minh đối với tôi là một sự phiền toái, bởi thông minh hay không không phải điều quan trọng nhất, quan trọng nhất là bản thân có thể gánh vác được trí thông minh và tài hoa của mình hay không! Nếu không thể gánh vác được, tất cả chỉ là nói suông, cũng chính vì vậy, giờ tôi mới ở trong bệnh viện tâm thần.”

Tôi nhìn anh ta, thật sự có chút không phân biệt rõ ai mới là người không bình thường.

Nói ra thì rất buồn cười, những chuyện ngày xưa các thầy cô nói mãi tôi không hiểu, giờ lại được một bệnh nhân tâm thần giúp thông suốt - tôi đang đề cập đến một số vấn đề liên quan tới xã hội học.

Về sau tôi ghé qua nhà bệnh nhân để xác nhận lại, anh ta đích thực là thành viên của tổ chức Mensa.

Mấy tháng sau, nghe nói bệnh nhân đã xuất viện, tôi suy nghĩ rồi

quyết định không làm phiền anh ta, tuy tôi rất muốn tiếp xúc với anh ta nhiều hơn. Tôi đã mua một bộ cờ vây, dẫu không biết chơi, nhưng thỉnh thoảng nhìn những quân cờ đó, tôi sẽ cầm một quân bỏ vào túi áo. Đương nhiên, đối với tôi, nó không chỉ là một quân cờ trong túi áo.

Ai là ai

Anh ta thò đầu (không phải miêu tả, là sự thật) nhìn tôi một lúc lâu rồi hỏi: “Anh... là ai?”

Tôi nói tên họ và thân phận của mình.

Anh: “Anh chắc chắn chứ?”

Tôi: “Ờ... tôi chắc chắn.”

Anh ta lại thò đầu ra nhìn tôi một lúc: “Làm sao anh có thể xác định được anh là anh?”

Tôi vừa định mở miệng thì đột nhiên ý thức được tự thân vấn đề này có lẽ chính là vấn đề hiện tại của anh ta, nên tôi bỏ qua việc giải thích mà hỏi ngược lại: “Lẽ nào anh không phải là anh sao?”

Anh ta nuốt nước bọt: “Nghiêm túc mà nói, tôi không xác định được tôi là ai.”

Tôi: “Vì sao?”

Anh: “Bởi vì... trao đổi chất.”

Tôi: “Trao đổi chất? Nghĩa là sao? Tôi chưa hiểu.”

Anh ta cúi đầu gãi móng tay, hình như đang do dự có nên nói hay không.

Tôi nhẫn nại chờ đợi.

Anh ta ngẩng đầu lên rồi lại lén lén lút lút nhìn tôi một lúc: “Tế bào cũ chết đi, tế bào mới sẽ thay thế chúng.”

Tôi cố gắng hết sức để không tỏ thái độ nghi hoặc: “Cho nên?”

Anh ta có vẻ không kiên nhẫn được nữa: “Không phải quá rõ ràng rồi sao, tế bào đều thay rồi, chúng ta không còn là chúng ta như trước nữa.”

Tôi: “Ồ, tôi biết rồi! Hình như tôi cũng từng nghe đâu đó, cứ bảy năm tế bào toàn thân đều sẽ thay hết...”

Anh: “Đó là nói bậy bạ, tế bào toàn thân cần mười mấy hai mươi năm mới có thể thay thế hoàn toàn một lần.”

Tôi: “Nhưng thay thế rồi vẫn là tế bào của chúng ta mà.”

Anh: “Anh đúng là cố chấp, gì mà tế bào của chúng ta chứ, thay thế hết rồi tức là thay thế hết rồi.”

Tôi: “Nhưng đó không phải các tế bào cũ phân tách ra sao?”

Anh: “Con của anh cũng là anh sao?”

Tôi: “Ừm... tất nhiên không phải, nhưng nó thuộc về vấn đề nhận thức...”

Anh ta cười lạnh: “Nhận thức? Anh nghĩ nhận thức đáng tin à? Tế bào trong cơ thể chúng ta mười mấy hai mươi năm cơ bản sẽ bị thay thế hoàn toàn, lúc đó anh gần như đã là một anh hoàn toàn mới, có thể nói là thay đổi cả con người, điều duy nhất không thay thế chính là các tế bào thần kinh, chính là chúng, chứa đựng ý thức của anh. Nhưng anh tưởng tượng mà xem, tất cả tế bào đều thay mới, có những tế bào đã thay đến mấy lần, mà thứ giúp anh cảm thụ và tri nhận không phải chính là các tế bào mới này sao? Tế bào

thần kinh của anh sẽ không chịu ảnh hưởng của sự trao đổi chất sao? Vẫn duy trì nhận thức trước đây sao? Không thể nào! Môi trường sống thay đổi còn khiến chúng ta thay đổi ít nhiều, huống chi đây là sự thay thế tế bào của cả cơ thể! Anh tưởng anh vẫn là anh, kỳ thực anh đã không còn là anh nữa rồi! Tỉnh lại đi, chẳng qua anh chỉ tự cho rằng mình vẫn là mình thôi.”

Tôi sửng người, anh ta nói cũng rất có lý, chỉ là hình như có chút gì đó không bình thường.

Tôi: “Ừm... anh nói không sai... có điều... ý thức bản thân của chúng ta... tôi cho rằng do ký ức xâu chuỗi mà thành... vì vậy... ừm... vì vậy...”

“Ký ức không đáng tin.” Anh ta xua xua tay, mắt kiên nhẫn cắt ngang câu nói lấp ba lấp bắp của tôi, “Ký ức là gì? Là một chuỗi liên tiếp những hình ảnh mô phỏng những chuyện chúng ta từng trải qua. Chúng móc nối với nhau hình thành ký ức, nhưng ký ức sẽ có chút bóp méo bởi chúng ta, theo thời gian, sự xoay chuyển, bóp méo càng ngày càng lớn, vì vậy ký ức cũng bị giới hạn bởi hoàn cảnh. Ví dụ hồi nhỏ anh đi qua một cái sân, anh thấy trong cái sân đó có rất nhiều vật thể cao lớn, nhưng sau khi trưởng thành quay lại, anh sẽ phát hiện các vật thể trong cái sân hoá ra không cao lớn như trong tưởng tượng, vì sao?”

Tôi: “Ừm... Vì tôi cao lên.”

Anh ta bật tay một cái rất kêu: “Đúng, nhưng nếu anh không quay lại cái sân đó, ký ức sẽ không được cập nhật, ấn tượng trong ký ức của anh vẫn cho rằng nơi đó tất cả đều rất cao lớn, đúng không? Ký ức đáng tin cậy không? Ý thức dựa trên ký ức, vậy ý

thức đáng tin cậy không?”

Tôi: “Ừm... quả thực là...”

Anh: “Vì vậy cái ý thức mà anh nói thật ra không đáng tin, anh đã không còn là anh nữa rồi, anh chỉ đang sống trong ảo tưởng anh vẫn là anh mà thôi. Anh sống dựa vào hoàn cảnh, tên tuổi, người nhà, bạn bè, tất cả những điều anh quen thuộc, để cho rằng anh vẫn là anh. Nhưng nghĩ kỹ lại, anh sẽ hiểu thật ra anh đã không còn là anh nữa rồi. Con người là như vậy, dựa vào ký ức mà sống, nếu không tất cả sẽ tan rã sụp đổ.”

“Nhưng...” Tôi nghĩ một lúc lâu, chợt nhận ra không biết nên phản bác luận điểm này thế nào.

Anh: “Ngoại trừ tế bào thần kinh, mọi tế bào khác trong cơ thể đều đã thay đổi, hơn nữa tế bào thần kinh còn phải dựa vào các tế bào mới khác để có được sự tri nhận, trong tình trạng đó mà anh vẫn còn nói về ý thức sao? Ý thức chỉ là cái cớ để chúng ta tự an ủi, ý thức là hư vô, thậm chí là một sự phản hồi nhầm chán. Chỉ đơn giản vậy thôi.”

Tôi: “Ừm... Vậy... nếu mình không phải là mình, thế mình là ai?”

Anh: “Tôi không biết, tôi cũng từng suy nghĩ cẩn thận về vấn đề này, ít nhiều cũng có đáp án.”

Tôi: “Có thể nói cho tôi biết không?”

Anh ta tiếp tục cúi đầu gầy móng tay: “Tôi cảm thấy... là một thực thể hỗn loạn...”

Tôi: “Cái gì? Tôi chưa hiểu.”

Anh: “Cơ thể chúng ta đã thay đổi, ý thức của chúng ta chỉ có

thể dựa vào ký ức mà chống đỡ, nhưng bản thân ký ức lại chỉ có giá trị tồn tại thông qua hoàn cảnh và những người xung quanh, nếu không có những điều đó, ký ức và ý thức sản sinh nhờ ký ức sẽ không còn bất cứ ý nghĩa gì... Ý thức về bản chất dựa vào hoàn cảnh, dựa vào những người xung quanh, vì vậy thật ra anh không phải là anh, tôi cũng không phải là tôi, chúng ta mới là tôi, chúng ta mới là anh.”

Tôi có chút hiểu ý của anh ta: “Khối cộng đồng sao? Nhưng vẫn có ý chí cá nhân tồn tại mà...”

Anh ta càng mất kiên nhẫn: “Không phải! Sao anh vẫn chưa hiểu à? Chúng ta chỉ giống như một loại tế bào thôi, tổng thể cấu thành nên chúng ta chẳng qua chỉ là một bộ phận của khối nào đó, thậm chí là tế bào của một cơ thể nào đó, vạn vật đều được hình thành như vậy.”

Tôi: “Anh làm tôi nhớ đến một quan điểm triết học...”

Anh ta lại lần nữa xua tay một cách xem thường: “Triết học cũng chỉ là một hình thức tự an ủi bản thân, khiến chúng ta cảm thấy chúng ta đang suy nghĩ, thật ra triết học không phải điều gì cao siêu, chỉ là những tổng kết về một lĩnh vực thông qua kinh nghiệm nhận thức.”

Tôi: “Tôi hiểu rồi, nhưng nếu đã biết đáp án, vì sao anh còn cảm thấy bất an? Nghe nói có lúc anh đập đầu vào tường?”

Anh ta dừng lại, ngơ ngẩn nhìn chằm chằm mặt đất.

Tôi: “Anh... vẫn ổn chứ? Lúc anh đập đầu vào tường có hét gì đó? Họ nói nghe không rõ.”

Anh: “Không gì cả...”

Tôi: “Không muốn nói?”

Anh: “Nói ra anh sẽ cười.”

Tôi: “Thường tôi sẽ không như vậy. Có điều nếu anh cảm thấy...

Anh ta đột nhiên cắt lời tôi: “Tôi muốn biết ý nghĩa tồn tại của tôi rốt cuộc là gì.”

Tôi: “Ừm? Anh muốn đề cập đến... giá trị của bản thân? Hay sự sống nói chung?”

“Tôi không biết tôi là ai, tôi chỉ biết từ lâu tôi đã không còn là tôi nữa. Mỗi tế bào đều có ý nghĩa tồn tại của riêng nó, tế bào gan phụ trách phân giải, bài tiết, tế bào hồng cầu phụ trách vận chuyển khí oxy, tế bào bạch cầu đại thực bào phụ trách phòng ngừa, tế bào thần kinh phụ trách truyền đạt thông tin, mỗi sự tồn tại đều có ý nghĩa riêng. Nhưng tôi không biết tôi phụ trách cái gì, tôi không rõ tôi là gì.” Vừa nói anh ta vừa từ từ ngồi xổm xuống mặt sàn, co người thành một khối, “Tôi được gọi là con người, nhưng chỉ như vậy thôi sao? Không còn gì nữa à? Tôi không hiểu, rốt cuộc tôi có tác dụng gì... giá trị tồn tại của tôi thì sao... tôi là ai... anh là ai... chúng ta là ai... họ là ai...”

Tôi biết anh ta sắp phát bệnh nên lặng lẽ đứng dậy rút ra ngoài.

Vài ngày sau tôi kể với một người bạn dạy triết học câu chuyện này, tôi hỏi anh ta nhìn nhận thế nào về vấn đề này.

Anh ta gãi đầu cả buổi nói với tôi, người đó đã nghĩ quá nhiều, còn nghĩ quá nghiêm túc nữa.

Tôi hỏi: “Vậy anh ta nói đúng không? Anh cảm thấy thế nào?”

Bạn tôi: “Đúng thì đúng... có điều... vấn đề này con người không thể hiểu rõ được.”

Tôi: “Nghĩa là sao?”

Bạn tôi: “Ví dụ... ừm... ý tôi là vấn đề này phải vượt ra ngoài tầm nhận thức mới có thể lý giải được.”

Tôi: “Có ví dụ không?”

Bạn tôi: “Ví dụ... Nói thế này đi, ví dụ anh là sinh vật ba chiều, vậy anh chẳng những không thể lý giải sinh vật bốn chiều mà anh cũng không thể lý giải bản thân. Tức là anh có thể lý giải những thứ thấp hơn, một chiều hay hai chiều gì đó, không vấn đề gì, anh đều hiểu được, nhưng khi đối diện với những sự việc cùng đẳng cấp, anh sẽ bị hạn chế bởi chính mình nên không cách nào nhìn thấu được. Bởi vì cái nhìn của anh tự nó đã mang theo đặc tính ba chiều. Tự thân cái nhìn nhận mang đặc tính ba chiều này không thể loại trừ được, vì vậy dù anh có nhìn thế nào cũng không nhìn được hoàn chỉnh, không cách nào nhìn thấu... Tôi nói vậy anh hiểu không?”

Tôi: “Nghe qua là hiểu. Gì mà ‘chỉ duyên thân tại thử sơn trung’^[17] có ý nghĩa này đúng không? Trừ phi nhảy ra ngoài nhìn.”

Bạn tôi cười: “Được rồi, có thể hiểu là anh bệnh cũng không nhẹ... Có điều ‘chỉ duyên thân tại thử sơn trung’ rất khó nhảy ra ngoài được, tôi nghĩ không thông, làm sao mới có thể từ bỏ thân phận bản thân và tất cả để nhìn thấy chính mình, cách nói “nhìn” này cũng không phù hợp lắm, có lẽ nên dựa theo một tầng cao hơn... ừm? Đợi đã!”

Tôi nhìn anh ta đầy hoài nghi: “Sao vậy?”

Bạn tôi: “Tôi đột nhiên hiểu ra ‘vô’^[18] trong tư tưởng đạo gia có hàm nghĩa gì rồi.”

Tôi: “Không phải chứ... Anh muốn lên tiên sao?”

Bạn tôi: “Đừng đùa nữa, tôi nói thật đấy.”

Tôi: “Biết rồi, tôi hiểu rồi.”

Bạn tôi híp mắt lại suy nghĩ: “Tôi có thể gặp anh ta không?”

Tôi: “Ai?”

Bạn tôi: “Bệnh nhân đó.”

Tôi: “Không, ý tôi là anh ta là ai.”

Bạn tôi sửng người một lúc rồi cười: “Hiểu rồi, không cần nữa.”

Nơi sâu thẳm của linh hồn

Tôi: “Xin chào.”

Cô: “Cuối cùng, cuối cùng cũng gặp được anh!”

Tôi: “Sao cơ?”

Cô ấy cười thành tiếng: “Có chút danh tiếng đó, anh.”

Tôi ngơ ngác: “Nghĩa là sao?”

Cô ấy không phải bệnh nhân, cô ấy là bác sĩ tâm thần, hoặc có thể nói từng là bác sĩ tâm thần.

Một ngày có người bạn nói với tôi: Một bác sĩ tâm thần muốn gặp tôi. Tôi không nghĩ nhiều mà đồng ý ngay, bởi giao lưu với bác sĩ tâm thần, tôi có thể biết thêm nhiều bệnh nhân hơn. Có điều con người trước mắt lại không cung cấp ca bệnh cho tôi, cô ấy có mục đích khác.

Cô: “Tôi nghe chuyện của anh rồi, đi khắp nơi tìm gặp, nói chuyện với các bệnh nhân tâm thần và bệnh nhân có trở ngại tâm lý, còn ghi chép và ghi âm lại như thật vậy, không sai chứ?”

Tôi gãi gãi đầu: “Ừm, đúng vậy. Không phải cô muốn cung cấp thông tin bệnh án cho tôi sao?”

Cô: “Tôi không làm bác sĩ khoa này đã mấy năm rồi.”

Tôi: “Vì sao vậy?”

Cô: “Tôi phát hiện bản thân có chút vấn đề.”

Tôi: “Vấn đề như thế nào?”

Cô: “Thế giới quan và cách nhìn mà bệnh nhân nói, tôi không những có thể hiểu, mà còn lý giải sâu sắc, có một số quan điểm tôi còn rất đồng tình. Nên tôi bắt đầu đi tìm vấn đề của bản thân... ừm? Vốn là tôi hỏi anh, sao lại đổi thành anh hỏi tôi vậy? Con người anh đúng là, nói chuyện quá lợi hại, dẫn dắt người ta vào câu chuyện rồi.”

Tôi cười: “Hay chúng ta thay nhau hỏi đi, lát nữa cô có thể hỏi tôi, tôi bảo đảm cái gì cũng nói, không giữ gì hết.”

Cô ấy nhìn tôi một lúc: “Được rồi, tôi tin anh, vừa rồi anh hỏi đến đâu rồi?”

Tôi: “Cô phát hiện bản thân có vấn đề, sau đó thì sao.”

Cô: “Ừm. Khi phát hiện có gì đó không ổn, tôi bắt đầu đi tìm vấn đề của bản thân. Không lâu sau, tôi hiểu ra rằng không phải tôi bị các bệnh nhân lây nhiễm hay đồng hoá, mà đó là bản chất thật của tôi.”

Tôi: “Không phải cô cho rằng bản thân có tiềm năng làm bệnh nhân tâm thần đấy chứ?”

Cô: “Cái này... Nói thế này đi, bệnh nhân tâm thần và những người có chứng ngại về tâm lý đều là một loại biểu hiện cực đoan hóa, anh không thể nói họ mắc bệnh thì sẽ không thông minh, họ vẫn rất thông minh, không những thông minh, còn là kiểu thông

minh vượt qua khả năng lý giải của anh. Qua tiếp xúc, tôi biết các bệnh nhân tâm thần đều là kiểu người rất bảo thủ, cố chấp, tuy thông minh...”

Tôi ngắt lời cô ấy: “... Nhưng người khác chưa chắc đã tiếp nhận sự thông minh của họ, khi không được tiếp nhận, rất nhiều bệnh nhân đã nghĩ không thông.”

Cô ấy cười: “Ừm, đúng vậy. Rất nhiều bệnh nhân tâm thần trước khi phát bệnh đều rất ổn, nhưng sau khi đột nhiên nghĩ đến điều gì đó, tâm trạng sẽ nhảy từ cực đoan này đến cực đoan khác. Một phút trước vẫn vui vẻ xem tivi, một phút sau đã không xem nữa rồi, buồn bã đến mức ngồi xồm trong góc phòng khóc. Khi anh hỏi vì sao, người đó hoặc đưa ra một câu trả lời rất kỳ quái hoặc sẽ từ chối trả lời. Anh tiếp xúc nhiều bệnh nhân như vậy, nhất định sẽ phát hiện ra một bí mật của họ.”

Tôi: “Bí mật gì? Cho gợi ý đi?”

Cô: “Đó là sự mâu thuẫn.”

Tôi: “Ồ, tôi biết rồi, có bí mật như vậy thật, nhưng không phải bệnh nhân tâm thần nào cũng có.”

Cô ấy cười nhìn tôi, tôi mỉm cười đợi cô ấy cười xong.

Cô: “Anh quá giỏi hoạt rồi, nhưng anh nói không sai. Giờ tôi nói hay anh nói?”

Tôi nghĩ mất mấy giây, cũng chỉ có mấy giây: “Sự mâu thuẫn cô nói là cảm giác cô độc. Tuy đau khổ không cách nào chịu đựng được nhưng lại cố gắng hết sức duy trì cảm giác cô độc đó. Tâm trí thường xuyên trong trạng thái đấu tranh: vừa hy vọng người khác chú ý, quan tâm đến mình, vừa không biết nên làm thế nào để tiếp

xúc và đáp lại người khác, thế là đành kháng cự. Nhưng trong thâm tâm lại vô cùng khát khao được hiểu, được thông cảm, được chú ý...”

Lần này đến lượt cô ấy ngắt lời tôi: “Dù hối hận cũng sẽ tiếp tục kiên trì kháng cự, còn mâu thuẫn đến mức những điều miệng nói ra và những điều suy nghĩ trong đầu có khi hoàn toàn trái ngược.”

Đột nhiên tôi có cảm giác tìm được đồng loại, đó là điều tôi từng rất mong đợi, nhưng chưa bao giờ có được. Nhiều lúc, tôi cảm thấy tìm được đồng loại thật sự là chuyện không tưởng, bởi có những điều quá sâu kín, tôi sẽ có xu hướng tự mình cất giấu đi, không ai có thể chạm vào.

Cô ấy thấy tôi sửng người thì hươ hươ tay trước mặt tôi: “Suy nghĩ gì vậy? Sợ rồi à?”

Tôi: “Ồ, không, không phải sợ, mà là đầu óc có chút hỗn loạn.”

Cô: “Để tôi nói tiếp nhé, thay anh, không, có lẽ là thay chúng ta nói tiếp.”

Tôi gật gật đầu.

Cô: “Sự đấu tranh đó có lúc thật sự không cần thiết, và lại chuyện gì xảy ra cũng suy nghĩ nọ kia thì có phải tự làm khổ bản thân không? Đây có phải giả vờ giả vịt, ăn no rửng mỡ không? Vì sao không thể mở rộng trái tim?”

Tôi lắc đầu.

Cô: “Ừm, tôi nhớ một bệnh nhân từng nói: ‘Tôi không thèm nói với ai cả.’ Anh cũng vậy phải không?”

Tôi tỏ thái độ rất thành thật: “Cô muốn nói tôi cũng mắc bệnh tâm thần hoặc chương ngại tâm lý?”

Cô: “Việc anh tìm đến những bệnh nhân tâm thần đó, với việc tôi ban đầu lựa chọn chuyên ngành này đều có chung một động cơ: cô đơn.”

Tôi vẫn nhìn cô ấy.

Cô: “Đó cũng chính là vấn đề hiện tại của tôi. Có những điều ở trong lòng, không phải không nói, mà là không thể nói. Tôi từng rất nhiều lần thử nói cho người khác nghe, nhưng chỉ nhận được đánh giá: ‘Cô nghĩ nhiều như vậy để làm gì? Cô bị bệnh à? Gần đây cô làm sao vậy? Cô cứ chăm chỉ kiếm tiền đi, đừng nghĩ những thứ vô dụng đó nữa. Cô điên rồi sao? Cô không thể làm chút việc chính đáng hơn sao? Cô say rồi à?’ Quá nhiều quá nhiều lần bị đả kích rồi.

Tôi: “Thế là cô từ bỏ việc mở rộng cửa và đóng cửa lại.”

Cô: “Còn khoá luôn vào nữa.”

Tôi: “Có chuyển biến gì chưa?”

Cô ấy thở dài: “Có, khi tôi tiếp xúc với một vài bệnh nhân, tôi phát hiện mình đang đối mặt với chính mình. Tôi tin anh cũng thường có cảm giác đó.”

Tôi: “Đúng, không chỉ là cảm giác đồng loại. Kiến thức của một số bệnh nhân quá uyên bác, logic quá hoàn mỹ, lòng tin quá kiên định, khiến tôi thậm chí thường xuyên nghĩ thật ra tôi mới là bệnh nhân tâm thần, không có kiến thức uyên bác, không có logic hoàn mỹ, lòng tin cũng chẳng kiên định.”

Cô ấy cười.

Tôi: “Cô chuyển ngành không phải vì sợ đấy chứ?”

Cô: “Không phải, không có bất cứ lý do gì cả. Anh bây giờ giống tình trạng của tôi lúc còn làm bác sĩ tâm thần. Không lâu nữa anh sẽ hiểu cái gì gọi là không cần lý do.”

Tôi: “Có lẽ vậy, nhưng bây giờ tôi vẫn chưa biết. Vậy sao cô lại tìm tôi?”

Cô: “Khi tôi nghe kể về anh và những việc anh làm, tôi có chút xúc động khó kìm nén.”

Tôi: “Khiến cô xúc động?”

Cô: “Những việc anh làm chạm đến linh hồn tôi.”

Tôi: “Cô có ý định quay lại làm bác sĩ tâm thần không?”

Cô: “Tôi không biết, chưa nghĩ đến điều đó. Nhưng khả năng rất thấp.”

Tôi: “À... cái đó, sau này có lẽ tôi sẽ cần sự giúp đỡ của cô.”

Cô ấy nhìn tôi một lúc lâu.

Tôi: “Không được sao?”

Cô ấy lắc đầu: “Không, đến lúc đó anh sẽ biết, anh không cần sự hỗ trợ của tôi. Khi tôi nghe kể về anh, tôi cũng nghe về những lo lắng của người khác đối với anh. Lo lắng anh sẽ xảy ra vấn đề, lo lắng một số điều vốn có trong anh bị phóng đại lên, lo lắng con đường anh đi là con đường không có lối về. Lúc đầu nhìn thấy anh, tôi cũng có chút giống họ, nhưng bây giờ không sao rồi. Bởi anh hiểu, anh cũng rất thực tế, là như vậy đúng không?”

Tôi: “Ừm, cô cũng chạm đến nơi sâu thẳm của linh hồn tôi.”

Cô ấy dựa vào lưng ghế, cười bí ẩn.

Vài ngày sau, người bạn đã giới thiệu hai chúng tôi với nhau hỏi tôi: “Trước khi tôi đến, hai người đã nói những gì vậy? Thấy hai người các anh cứ cười cười thần bí. Anh không có suy nghĩ bậy bạ gì đó chứ? Chồng cô ấy là cảnh sát đấy.” Tôi cười rồi bảo với bạn tôi: “Không thể nói được, là chuyện riêng tư.” Khi bạn tôi kinh ngạc tiết lộ cô ấy cũng nói giống vậy, tôi càng cười vui vẻ hơn.

Có điều tôi thật sự cảm ơn người bạn này, bởi sau buổi trò chuyện hôm đó, tôi thực tế hơn rất nhiều.

Tôi cũng sẽ không quên cô ấy từng nói với tôi: “Khi anh chân thành làm một việc, mới hiểu được linh hồn của chính bản thân mình. Vậy ở nơi sâu thẳm của linh hồn, anh đã biết mình có được điều gì chưa?”

Cùng mặt trăng

Khi ngồi đối diện anh ta, tôi mới để ý đến sự cảnh giác trong ánh mắt anh ta.

Tôi: “Sao vậy?”

Anh: “Không sao cả.”

Tôi: “Có điều gì không ổn à?”

Anh: “Có chút.”

Tôi: “Chỗ nào không ổn vậy?”

Anh: “Anh thích ra khỏi nhà ban đêm không?”

Tôi cúi đầu xem lại bệnh án của bệnh nhân, phân loại và hiện tượng bệnh lý rất kỳ lạ: sợ hãi đêm tối, nhưng không phải đêm nào cũng sợ.

Tôi: “Cơ bản là không ra khỏi nhà, nhưng nếu có việc thì lại khác.”

Anh ta nhìn tôi đánh giá cẩn thận: “Anh chắc không phải kiểu người ra ngoài ban đêm, có thể thấy được. Lần gần đây nhất là hơn một tháng trước đúng không?”

Tôi sửng ngờ: “Đúng, sao anh biết được?”

Anh ta lắc đầu: “Không rõ, chỉ là biết thôi.”

Tôi: “Sao anh lại sợ ban đêm?”

Lần này đến lượt anh ta kinh ngạc: “Anh cũng nhìn thấy à?”

Tôi: “Ờ... thấy gì cơ?”

Biểu cảm anh ta rất thất vọng, cau mày không nói gì.

Tôi: “Nghe nói anh rất sợ đêm tối.”

Anh ta ngập ngừng: “Nếu anh không nhìn thấy, tôi nói cũng chẳng tác dụng gì, vẫn giống trước đây...”

Tôi đoán “trước đây” đó ý chỉ những bác sĩ chẩn đoán cho anh ta.

Tôi: “Tôi có thể cố hết sức. Nhưng trước hết hãy nói cho tôi biết anh nhìn thấy gì?”

Anh ta vẫn ngập ngừng: “Ừm, cái đó... lúc không mặt trăng còn đỡ, nếu có mặt trăng... sẽ có quái vật...”

Tôi quyết định giở chút chiêu trò: “Quái vật như thế nào? Người sói? Thế này nhé, nếu giờ anh không muốn nói, không sao, chúng ta nói chuyện khác, lát nữa anh muốn nói thì chúng ta tiếp tục, được không?”

Anh: “Ừm... Thật ra tôi nói cũng được.”

Tôi kiềm chế, chờ đợi.

Anh ta nuốt nước bọt: “Tôi biết rất nhiều người không thấy, nhưng tôi có thể. Buổi đêm, nhất là những đêm có trăng, rất nhiều người đều thay đổi. Trên đường sẽ có những thứ kỳ quái xuất hiện. Mặt trăng càng to, càng tròn, con người thay đổi càng khủng khiếp, những thứ kỳ quái xuất hiện càng nhiều. Lúc trăng tròn, khắp đường phố gần như đều là quái vật do con người biến thành, dù

không ra ngoài cũng vậy.”

Tôi: “Ý anh nói người nhà anh cũng biến thành quái vật, vào lúc trăng tròn?”

Anh ta im lặng gật đầu.

Tôi: “Khoan nói đến con người biến đổi như thế nào, lúc trăng tròn bên ngoài là những thứ kỳ quái gì vậy? Từ đâu đến?”

Anh ta nuốt nước bọt: “Đến từ hư không.”

Tôi: “Đột nhiên xuất hiện sao?”

Anh: “Không phải, mà từ từ không trung ngưng kết thành các loại hình dạng mờ ảo, sau đó càng lúc càng thật hơn, cuối cùng trở nên kỳ quái. Mặt trăng lên cao, những thứ đó bắt đầu ngưng kết, khi mặt trăng lên đến một độ cao nhất định, hầu hết chúng sẽ thành hình. Nửa đêm mặt trăng sáng nhất, chúng hung hăng chạy loạn khắp nơi và kêu la, còn móc não con người để ăn nữa.”

Tôi: “Cái gì? Móc như thế nào?”

Anh: “Thò tay vào miệng con người, khi miệng bị kéo căng biến dạng, chúng tóm lấy một miếng não to, ngẫu nhiên nhét vào mồm, sau đó lại thò tay vào...”

Tôi: “Vậy không phải người đó sẽ chết à? Tất cả các quái vật đều làm vậy sao?”

Anh: “Không hiểu vì sao lại không chết, nhưng rất nhiều người khoé miệng vẫn còn dính máu, đầu chỉ còn mấy mảnh não vụn đứng nói chuyện với người khác, nhìn rất kinh khủng... Đa số những thứ kỳ quái đó đều như vậy, một số thứ khác sẽ lượn khắp nơi, thấy có người đứng trên đường là sáp lại gần mặt đối mặt, nhìn chăm chăm

vào mắt đối phương, nhìn một lúc rồi cười gằn chạy đi, hình như còn hét lên: Tôi biết rồi, tôi biết rồi!”

Anh ta nói làm tôi nổi hết da gà.

Tôi: “Không phải anh nói con người cũng biến thành quái vật sao?”

Anh: “Không phải tất cả con người đều biến đổi. Còn có một số người tuy biến thành quái vật nhưng không nhìn thấy những thứ kỳ quái đến từ hư không kia.”

Tôi: “Những thứ kỳ quái với mấy con quái vật do con người biến thành có từng gây thương tổn gì đến anh không?”

Anh: “Tới hiện tại thì chưa, tôi luôn cảm giác hình như chúng có chút sợ tôi, nhưng vẫn chuẩn bị móc não tôi ăn. Năng lượng của chúng hiện tại không đủ, đang tích lũy thêm.”

Tôi: “người biến thành quái vật như thế nào?”

Anh ta cựa quậy người trên ghế một cách bất an: “Ừm... Rất đáng sợ. Bộ phận bị mặt trăng chiếu đến sẽ biến đổi trước, trong phút chốc căng phồng lên như bị sưng, nửa khuôn mặt từ từ biến thành quái vật, nửa mặt trăng không chiếu tới vẫn là mặt người... Sau đó các bộ phận khác cũng bắt đầu biến đổi. Cuối cùng, cơ thể sưng phồng lên, rất to, biến thành một thứ rất đặc biệt, không nói rõ được là hình dạng gì, không phải hình người, cũng không phải hình động vật. Không nhìn ra được, chỉ biết là quái vật.”

Tôi: “Sao anh biết chỉ có mình anh nhìn thấy chuyện này?”

Anh ta liếm môi: “Lần đầu tiên nhìn thấy quái vật móc não người ra, tôi đã nôn. Nhưng những người xung quanh lại không có phản

ứng, tôi hiểu bọn họ không nhìn thấy.”

Tôi: “Nhưng anh ở trong nhà khoá cửa, lại còn núp dưới cửa sổ, vì sao vậy?”

Anh ta càng lúc càng bất an hơn: “... Ban đầu còn đỡ. Có lần tôi đứng trước cửa sổ muốn nhìn bên ngoài, trong phút chốc dường như tất cả quái vật đều phát hiện ra tôi, bên ngoài lập tức yên tĩnh, tất cả những thứ kỳ quái và quái vật đều nhìn tôi chăm chăm. Có những thứ còn rí tai nói gì đó, âm thanh vừa nhỏ vừa the thé, vô cùng chói tai. Tôi sợ phát khiếp, vội vàng ngồi xổm xuống, những thứ kỳ quái và quái vật đó đã biết tôi rồi. Có lần, chúng ngồi chồm hổm ngoài bệ cửa sổ nhà tôi cả đêm.”

Tôi: “Nhà anh ở tầng mấy? Ở chung cư phải không?”

Anh: “Tầng 12.”

Tôi: “Vậy chúng ở ngay ngoài cửa sổ nhà anh?”

Anh: “Ừm, còn cố gắng quay lưng ra như là đang hấp thụ ánh trăng vậy, tôi biết chúng đang tích lũy năng lượng.”

Tôi: “Người nhà anh thì sao?”

Anh: “Lúc mặt trăng tròn nhất, họ cũng sẽ biến đổi. Vì vậy tôi khoá cửa, đẩy tủ ra chặn cửa.”

Tôi: “Bắt đầu từ bao giờ anh nhìn thấy những thứ đó?”

Anh ta nghiêm túc nhìn tôi: “Tôi không hề nói với bác sĩ... Thật ra tôi đã thấy từ lâu rồi, khoảng bốn năm trước. Một ngày tôi và đồng nghiệp đi ăn cơm, trên đường về nhà, tôi ngẩng lên nhìn trăng tròn trên đầu. Đột nhiên có cảm giác kỳ quái, dường như mọi thứ xung quanh đều trở nên xa lạ. Anh từng có cảm giác như vậy chưa,

vô duyên vô cớ đột nhiên cảm thấy rất đáng sợ, thậm chí da gà đều nổi hết lên. Anh từng cảm thấy như vậy chưa?... Lúc đó, tôi chưa nhìn thấy quái vật, nhưng tôi phát hiện ra dưới ánh trăng, đôi mắt nhiều người đột nhiên biến đổi, trở nên rất tham lam, thậm chí khát máu. Tôi cảm thấy họ tuy có hình dạng con người, nhưng không phải con người. Về sau dần dần tôi có thể nhìn thấy những thứ kỳ quái đến từ hư không, cũng hiểu ra vì sao lại cảm thấy sợ hãi. Nói chung, ánh trăng không đơn giản chỉ phản chiếu ánh sáng mặt trời, nhất định còn kèm theo một loại tia kỳ lạ nào đó. Những nơi ánh trăng chiếu đến, con người đều biến thành quái vật.”

Thật sự thì những điều bệnh nhân này nói chẳng khiến tôi kích động, bởi tôi từng nghe nhiều chuyện kỳ quái hơn vậy nhiều. Khoảng vài tháng sau, vô tình tôi đọc được một quan điểm khoa học: Cơ thể con người có cấu tạo 60% - 70% là nước, vì vậy lực hấp dẫn của mặt trăng cũng có thể ảnh hưởng đến sự dâng lên hạ xuống của chất lỏng trong cơ thể con người giống như hiện tượng thủy triều. Hiện tượng này gọi là thủy triều sinh học. Lúc trăng tròn, từ trường của mặt trăng sẽ ảnh hưởng nhiều hơn đến tế bào cơ thể người, kích thích hoạt động thần kinh của con người. Cũng tức là, trăng tròn thật sự có ảnh hưởng đến hành vi của con người.

Nếu thật sự như vậy, bệnh nhân đó có thể nhìn thấy mặt trăng ảnh hưởng đến con người, hay mặt trăng ảnh hưởng quá lớn đến bệnh nhân khiến anh ta hoang tưởng nhìn thấy quái vật?

Tôi đoán câu hỏi này chưa ai có thể trả lời được.

Trong chớp mắt

Anh: "... Đúng, vì vậy tôi thường ngồi xổm trước kệ đồ thủy tinh trong siêu thị hàng giờ đồng hồ để lựa chọn các sản phẩm thủy tinh. Không còn cách nào khác, không thể không chế sự yêu thích được. Tuy ở nhà đã có nhiều loại cốc, đĩa, bát, bình thủy tinh, nhưng mỗi lần vào siêu thị nhìn thấy các sản phẩm thủy tinh, tôi vẫn không kiềm chế được mà chọn mua mấy thứ."

Tôi: "Ở nhà anh đã trữ bao nhiêu sản phẩm thủy tinh rồi?"

Anh: "Chắc chắn hơn trăm cái rồi. Nhưng tôi không cố ý đi tìm những sản phẩm thuần thủ công hay có giá trị nghệ thuật đâu. Với tôi, những thứ đó ngược lại không có bất cứ giá trị gì, bởi tôi muốn tìm những vật tinh xảo được sản xuất từ các lò đại trà, kiểu ngẫu nhiên như vậy mới có giá trị đích thực. Anh biết làm thế nào để phân biệt sản phẩm thủy tinh tốt không?"

Tôi: "Không biết, soi dưới ánh sáng mặt trời à?"

Anh ta lắc đầu: "Không, phương pháp kiểm định cuối cùng là để sản phẩm thủy tinh rơi tự do ở độ cao khoảng một mét."

Tôi: "Vậy không phải sẽ vỡ à?"

Anh ta gật đầu: "Đúng, đó chính là cách kiểm định. Nếu vỡ thành những mảnh vụn chứng tỏ sản phẩm thủy tinh này không tốt, không

được chế tác thuận theo đường vân. Sản phẩm thuỷ tinh tốt khi rơi xuống đất sẽ vỡ thành các mảnh to, không phải một đồng mảnh vụn. Một số cốc thuỷ tinh hoặc bát thuỷ tinh rơi xuống sẽ vỡ thành hai nửa, chỉ hai nửa, không có bất cứ mảnh vỡ dư thừa nào.”

Tôi: “Nhưng kiểu kiểm định như vậy chẳng có ý nghĩa gì cả, bởi sản phẩm sẽ không thể sử dụng được nữa.”

Anh: “Đương nhiên có tác dụng! Thông qua phương pháp chứng thực đó, khả năng phân biệt của tôi càng ngày càng được nâng cao, anh hiểu không? Tôi sẽ không cần ném vỡ nó nữa mà vẫn biết được sản phẩm thuỷ tinh nào tốt. Niềm vui của tôi chính là tìm ra cực phẩm từ những sản phẩm sản xuất đại trà không ai để ý đến.”

Tôi gật đầu: “Hiểu rồi, hoá ra vậy. Nhưng tôi muốn biết sở thích này có ý nghĩa thực tế nào không?”

Anh ta sửng ra một lúc, sắc mặt đột nhiên trầm xuống: “Nó có thể khiến tôi quên đi rất nhiều việc khác.”

“Việc gì khác? Ví dụ?” Tôi dò hỏi.

Tôi mất khoảng nửa tiếng nghe anh ta giảng giải làm sao để kiểm định sản phẩm thuỷ tinh tốt hay xấu, từ quan sát hình dáng bên ngoài đến nhìn qua ánh sáng, từ cảm giác đến xúc giác. Chỉ khi nào nói đến lĩnh vực này, anh ta mới rơi vào trạng thái thao thao bất tuyệt, còn không anh ta giống như biến thành một người hoàn toàn khác, trầm lặng ít nói, tâm sự nặng nề.

Anh ta ủ rũ cúi đầu nhìn chằm chằm vào mặt bàn, ánh mắt ảm đạm, mơ hồ ánh lên một tia hoảng hốt.

Tôi: “Chuyện không tốt à?”

Anh: “Anh... đã từng trải qua cảm giác như đã từng quen, hay còn gọi là déjà vu^[19] chưa?”

Tôi: “Như đã từng quen? Cái gì như đã từng quen?”

Anh: “Tức là một cảnh tượng dường như đã trải qua, rất quen thuộc, nhưng anh có thể xác định chắc chắn đó là lần đầu tiên anh nhìn thấy.”

Tôi: “Ồ, tôi cũng từng có cảm giác như vậy.”

Anh: “Anh biết tại sao không?”

Trước đó không lâu tôi tình cờ đọc được một cách giải thích, nói hiện tượng đó xảy ra do sự giả tưởng của khu vực ký ức trong đại não (hoặc một khu vực nào đó khác) tạo thành. Có điều quan điểm này chưa được chứng thực, chỉ là một suy đoán chứ không phải kết luận, vì vậy sau khi cân nhắc một lúc, tôi quyết định không nói ra.

Tôi: “Không biết.”

Anh ta hít sâu một hơi như hạ quyết tâm: “Có loại cảm giác như từng quen thuộc đó vì chúng ta đích thực đã trải qua.”

Tôi: “Hả?”

Anh: “Tôi nói là thật sự đã trải qua nên cảm giác đó mới xuất hiện.”

Tôi: “Hiểu rồi, nhưng anh nói thật sự đã trải qua nghĩa là...”

Anh: “Đích thực đã trải qua.”

Tôi: “Ồ... Anh muốn nói trên thực tế đó chỉ là những cảnh tượng bị chúng ta lãng quên sao? Nhưng tôi nhớ có lần xem một bộ phim mới, trước đó chắc chắn tôi chưa từng xem, cũng chưa từng xem

bất cứ đoạn quảng cáo hay giới thiệu nào về bộ phim, vậy mà có một cảnh tôi lại có cảm giác như đã từng xem ở đâu rồi, theo cách nói của anh đó là cảm giác như đã từng quen, hơn nữa tôi còn biết giây tiếp theo tình tiết sẽ như thế nào. Nhưng tiếp theo nữa thì tôi không biết, nghĩa là chỉ trong chớp mắt. Còn nữa, không chỉ tình tiết hay một cảnh nào đó trong phim, chớp mắt đó bao gồm cả ấn tượng của tôi đối với hoàn cảnh trong rạp chiếu phim lúc ấy, tôi đều cảm thấy quen thuộc như đã từng trải qua rồi.”

Anh ta gật gật đầu: “Tôi hiểu, nhưng cái tôi nói không phải ký ức bị lãng quên, mà là điều khác.”

Tôi: “Ừm... ví dụ?”

Anh: “Trước khi con người chết sẽ nhớ lại tất cả những gì mình từng trải qua, đúng chứ?”

Tôi: “Có nghe nói như vậy.”

Anh: “Nếu giờ chính là lúc đó thì sao?”

Tôi: “Ừm? Anh muốn nói là...”

Anh: “Vì vậy vừa rồi tôi mới hỏi anh, anh đã từng trải qua cảm giác đó chưa?”

Tôi sửng người.

Anh: “Đúng vậy, bây giờ chính là lúc đó!”

Tôi bị dọa sợ phát khiếp: “Nhưng... không phải chứ... nhìn từ góc độ thời gian cũng không đúng... mà.”

Anh: “Nếu đặt mình vào hoàn cảnh đó, anh sẽ không thể nhận thức được dòng thời gian, nhưng anh vẫn cảm thấy sự bất ổn của thời gian.”

Tôi: “Tôi không hiểu lắm, ý tôi là cách nói tính bất ổn định của thời gian.”

Anh: “Anh có cảm giác thời gian càng trôi qua càng nhanh không?”

Tôi cẩn thận hồi tưởng lại, hình như có.

Anh: “Anh chắc sẽ có cảm giác đó phải không, lúc nhỏ thời gian dường như trôi rất chậm, vô cùng chậm, càng lớn thời gian trôi qua càng nhanh, phải vậy không?”

Tôi: “Đúng, nhưng mà, tôi vẫn cảm thấy không ổn lắm... Anh nói là sự hồi tưởng trước khi chết...ừm... cho dù chỉ là trong phút chốc, sao có thể ngay lập tức cảm nhận hiện tại được?”

Anh ta tuyệt vọng lắc đầu: “Sự hồi tưởng trong tiềm thức, thời gian không quan trọng. Quan trọng là nhận thức đối với cả cuộc đời mình, vào lúc kết thúc hồi tưởng, anh sẽ trở về với hiện thực - cái chết.”

Tôi: “Nhưng...”

Anh: “Không có nhưng, thực tế là như vậy. Thứ nhất, anh cảm thấy cảm giác đó là chân thực, chứ không phải ảo giác, vì bản thân anh lúc này cũng thừa nhận rồi, không những quen thuộc, mà còn có thể biết một giây sau sẽ xảy ra chuyện gì, tức là anh thật sự đã trải qua chứ không phải một phút hỗn loạn. Thứ hai, tính bất ổn định của dòng thời gian, thời gian chỉ là một khái niệm tương đối, chứ không phải không bao giờ thay đổi, quá khứ chỉ là chốc lát, nhưng vì anh đã từng trải qua nên chỉ có chốc lát kia là thời gian dài nhất mà thôi. Vậy mới nói rất có thể chúng ta hiện tại đều ở trong hồi tưởng lúc chết - trong một chớp mắt.

Tôi: “Nói vậy thì... có một nghịch lý tồn tại.”

Anh: “Nghịch lý gì?”

Tôi: “Rất nhiều người từng có cảm giác quen thuộc này, cũng có rất nhiều người trải qua cảm giác dòng thời gian bất ổn định, vậy bản thân họ đều ở trong sự hồi tưởng lúc chết sao? Hồi tưởng lúc chết của mỗi người cũng có thể giao nhau à?”

Anh: “Mỗi người chỉ hồi tưởng những gì bản thân đã trải qua, hồi ức giao nhau chỉ là những ký ức đã từng cùng nhau trải qua mà thôi, đương nhiên hồi ức ấy cũng được nhìn từ góc độ của bản thân. Chúng ta đều là chân thực, nhưng hiện tại, không có cách nào xác định đây là ký ức của anh hay của tôi, sự việc này không có cách nào chứng thực, trừ phi chúng ta có một người kết thúc hồi tưởng, rời xa hồi ức, đối diện cái chết. Có thể còn phải rất lâu nữa, có thể ngay trong giây tiếp theo.”

Tôi đột nhiên cảm thấy áp lực.

Một lúc sau, anh ta nhìn chăm chăm vào mắt tôi nói từng chữ: “Trước khi hiện thực đến, anh không cách nào chứng minh được bản thân đang ở trong hư ảo hay không.”

Lần nói chuyện đó kết thúc tại đây. Về sau tôi liên hệ bác sĩ vài lần để thử nói chuyện lại với anh ta, nhưng đều bị từ chối.

Khoảng nửa năm sau, tôi nghe tin anh ta đã mất tích.

Từ người nhà anh ta, tôi được xem bức ảnh cuối cùng của anh ta. Ở một thắng cảnh du lịch, tất cả những người chụp chung đều đang cười, chỉ có gương mặt anh ta không chút cảm xúc, nét mặt không buồn không vui.

Thế giới thạch

Chương đầu: Điểm cuối của vật chất

Tôi: “Xin chào.”

Hình thức chào hỏi này đã trở thành một thói quen của tôi, sau đó thứ tự sẽ là: mỉm cười theo thói quen - ngồi xuống - mở sổ ra - lấy bút ghi âm - ấn nút - lấy bút ra - mở nắp bút - nhìn đối phương - quan sát đối phương - chờ đợi bắt đầu.

Nhưng mà cô ấy lại không hề nhìn tôi.

Bệnh nhân này khoảng trên dưới 30 tuổi, tuy sự ngây ngô của thiếu nữ vẫn chưa hoàn toàn phai nhạt, nhưng đã có nét duyên dáng và gợi cảm của phụ nữ trưởng thành, lại còn không hề trang điểm. Bắt buộc phải thừa nhận, cô ấy khiến người khác rung động, không phải xinh đẹp mà là rung động lòng người. Tôi không dám nói mình đã gặp rất nhiều phụ nữ xinh đẹp, nhưng cũng không phải ít. Nhan sắc rung động lòng người của cô ấy, nếu trực tiếp đối mắt, đàn ông sẽ bị “điện giật” đến nửa sống nửa chết. Đương nhiên, có biểu hiện ra hay không thì phải xem tố chất của người đó, ví dụ tôi đi, tôi chính là kiểu người sẽ biểu hiện ra ngoài - hai mắt sáng lên.

Cô gái trước mặt khoanh chân ngồi trên ghế, đôi mắt mơ màng

nhìn phía trước. Tuy phía trước của cô ấy chính là tôi, nhưng tôi chắc chắn cô ấy không hề nhìn tôi, mà cứ nhìn về khoảng không một cách vô hồn. Tức là, cho dù trước mặt cô ấy đổi thành thứ gì, cô ấy cũng sẽ nhìn chăm chăm.

Đối với kiểu bệnh nhân luôn chìm trong tâm tưởng của bản thân, tôi biết phải làm thế nào - đợi. Không còn cách nào khác, chỉ có đợi.

Khoảng mấy chục phút sau, tôi nhìn thấy cô ấy chậm chậm định thần lại.

Tôi: “Xin chào.”

Cô: “Ừm? Anh đến từ lúc nào vậy?”

Tôi: “Đến được một lúc rồi.”

Cô: “Ồ, đến làm gì vậy?”

Tôi: “Lúc trước trong điện thoại không phải đã nói rồi sao?”

Cô: “Tôi quên rồi.”

Tôi: “Vậy bây giờ nói lại nhé, tôi muốn hiểu thêm về tình trạng của cô, nếu cô đồng ý.”

Cô ấy nhìn tôi, một lúc sau mới phản ứng: “Anh không phải là bác sĩ?”

Tôi: “Không phải.”

Cô: “Hoá ra là vậy... Vậy anh cũng định theo đuổi tôi à?”

Tôi: “Vấn đề này tôi phải suy nghĩ đã.”

Cô: “Được thôi, tôi có thể hiểu, dù sao tôi vẫn chưa nói gì cả. Có điều đợi tôi nói hết, rất có thể anh sẽ trở thành người theo đuổi tôi.”

Tôi cười: “Được, thử xem sao.”

Cô: “Ngồi vững nhé, tôi sẽ nói cho anh biết thế giới này rốt cuộc như thế nào, cuối cùng tất cả mọi thứ là gì, bao gồm các sự việc quái dị, các sự việc không thể giải thích, tôi đều sẽ nói cho anh biết. Nếu nghe cẩn thận, anh sẽ có lời giải đáp cho mọi hoài nghi.”

Từ trước đến này, vẫn luôn có một số sự việc khiến tôi tìm không ra nguyên do, nhưng tôi chưa từng từ bỏ thái độ nghi hoặc đó, cũng tức là những điều này đã in sâu vào tận xương tủy tôi. Một khi chạm đúng tử huyệt, tôi tuyệt đối không động một bước, tôi sẽ nghe đến hết, cho đến khi tôi có được phán đoán riêng của mình mới thôi.

Có thể khẳng định biểu cảm của tôi không hề có một tia biến hoá: “Được, cô nói đi.”

Cô: “Anh có tín ngưỡng tôn giáo không?”

Câu hỏi này của cô ấy phút chốc làm tôi từ điểm nhiệt độ sôi rơi xuống điểm nhiệt độ đóng băng, nhưng tôi vẫn không đem theo bất cứ biểu cảm nào: “Không có.”

Cô: “Ừm... Vậy có chút phiền phức.”

Tôi: “Không sao cả, tuy tôi không có tín ngưỡng tôn giáo, nhưng tôi biết không ít. Cô muốn nói gì thì cứ nói đi.”

Cô: “Ồ? Vậy thì tốt, tôi cứ nói thẳng ra vậy. Phật giáo nói Tây phương có thế giới cực lạc; Thiên Chúa giáo hoặc Cơ đốc giáo dù phân giáo phái thế nào đều thừa nhận sự tồn tại của thiên đường; đạo Islam cũng vậy, dù là giáo phái cực đoan hay giáo phái ôn hoà đều thừa nhận có thiên đường hoặc thánh địa vô ưu. Đạo giáo từ tư tưởng triết học ban đầu biến đổi thành một tôn giáo, tuy cũng không

mấy tôn sùng sự tồn tại của những thứ như thiên đường nhưng vẫn có cách nói tiên nhập cõi bồng lai. Anh nghe hiểu chứ? Dù là tôn giáo gì cũng đều nói với anh rằng có một nơi tuyệt vời như vậy tồn tại. Tà giáo cũng thế, không có gì sáng tạo, chỉ sửa đổi hoặc rập khuôn theo tôn giáo chính thống. Vấn đề là, vì sao các tôn giáo đó đều nhấn mạnh có một nơi như vậy tồn tại? Dù anh có gọi nơi đó như thế nào: thiên đường, thế giới cực lạc, thánh địa, tiên cảnh... danh xưng không quan trọng, quan trọng là đều nhắc đến một nơi rất tốt, rất rộng lớn, vì sao?”

Tôi: “... Tôi cho rằng đó là một kiểu cảnh giới tư tưởng, hoặc một cách nhìn nhận thôi. Việc cảnh giới tư tưởng này trở thành mục tiêu của các tôn giáo mang ý nghĩa rất nhiều con đường thông đến một nơi, rất nhiều phương thức để đạt đến một cảnh giới tư tưởng. Tôi cũng có chung lời giải thích như thế. Giống quan điểm triết học thế giới hoàn mỹ của Platon, chỉ là sự thể hiện tư tưởng của lý luận triết học, chứ không phải thật sự có một nơi như vậy tồn tại.”

Cô ấy đắc ý cười: “Giải thích rất hay. Chúng ta đặt vấn đề này sang một bên, trước tiên nói chuyện khác, sau cùng quay lại nói vấn đề này.”

Xem ra vừa rồi tôi đã bị những người tà giáo làm cho sợ hãi mà trách nhảm cô ấy rồi.

Cô: “Chúng ta nói những chuyện thú vị hơn một chút đi. Anh có biết về thần giao cách cảm không?”

Tôi: “Biết.”

Cô: “Việc hai người có thần giao cách cảm với nhau chẳng có gì

mới mẻ. Nhưng nếu hai hạt cơ bản có thần giao cách cảm thì sao?”

Tôi: “Ý?! Lại là vật lý lượng tử?”

Cô: “Đừng căng thẳng, tôi cũng không hiểu vật lý, nhưng tôi biết một số chuyện. Đó là những chuyện mà một đệ tử của tôi vẫn luôn không hiểu, anh ta là một chuyên gia vật lý, anh ta nói cho tôi biết.”

Tôi: “Đợi đã, chuyên gia vật lý là đệ tử của cô?”

Cô: “Một trong những người theo đuổi tôi.”

Tôi: “Theo đuổi cái gì của cô? Tư tưởng, lý luận hay tài năng thiên bẩm?”

Cô: “Anh sẽ hiểu thôi, đừng nói chuyện phiếm nữa, trở lại chủ đề chính được không?”

Tôi: “Ồ, xin lỗi.”

Cô: “Chuyên gia vật lý đó từng nói với tôi, hai hạt cơ bản hoàn toàn không có mối liên hệ nào với nhau, sẽ cản trở nhau, ví dụ hạt X và hạt Z đi. Chúng ta dự định kích thích hạt X phát xạ, mục tiêu là hạt Z, mục đích là làm nhiều hạt Z, nhưng trước khi hạt X phát xạ, hạt Z đã bị làm nhiễu rồi. Hiện tượng này sau cùng được chứng minh là giống với kết quả của việc làm nhiễu sau khi phát xạ. Cũng tức là hạt Z đã cảm nhận được trước sự nhiễu sóng từ hạt X.”

Tôi: “Điều này tôi biết, đặc tính liên kết vô điều kiện của hạt cơ bản, thí nghiệm kiểu này rất nhiều. Còn có thay đổi động năng hạt A, hạt B cũng tự động thay đổi, kiểu vậy, quá nhiều rồi, chỉ là không ai biết vì sao.”

Cô: “Tôi biết.”

Tôi: “Hả?” Tôi có chút kích động, dù thật sự biết hay chỉ là giả,

người có thể nói ra những lời như vậy đã đáng để tôi tiếp xúc rồi.

Cô: “Chúng ta làm một thí nghiệm vui nhé. Anh biết kỹ xảo phong xanh trong điện ảnh chứ?”

Tôi: “Biết.”

Cô: “Chúng ta dùng cái đó làm thí nghiệm. Trước tiên tìm một con rắn, tô xanh toàn thân trừ phần đầu và phần đuôi, sau đó đặt con rắn xuống nền đất có cùng màu xanh như vậy, dùng máy quay phim quay lại, phóng to lên, anh sẽ thấy gì?”

Tôi: “Tôi sẽ chỉ nhìn thấy đầu và đuôi rắn đang động đậy, không nhìn thấy phần thân rắn... A! Tôi hiểu rồi!”

Cô ấy có chút không kiên nhẫn: “Anh đừng phát ra âm thanh kiểu ngạc nhiên như vậy chứ.”

Tôi: “Xin lỗi, cô tiếp tục nói đi.”

Cô: “Chính là ý anh vừa hiểu đó. Giữa đầu và đuôi rắn được liên kết bằng phần thân tô xanh, nhưng trên màn hình sau khi quay lại thì không nhìn thấy nữa. Anh không nhìn thấy không có nghĩa không tồn tại, thật sự là có tồn tại. Hai hạt cơ bản nhìn có vẻ như không liên quan, kỳ thực chỉ là một bộ phận - bộ phận chúng ta có thể nhìn thấy. Còn bộ phận có tác dụng liên hệ chúng với nhau đến nay vẫn chưa tìm ra, hoặc những thiết bị hiện có của chúng ta không phát hiện ra được.”

Tôi: “Không sai, có điều cách lý giải này của cô có một lỗ hổng trí mạng. Cô chỉ đang đưa ra giả thuyết cho một lời giải thích mà thôi. Như vậy thà dùng thuyết đa vũ trụ^[20] và lý thuyết siêu dây^[21] còn hơn.”

Cô: “Vũ trụ song song? Siêu dây? Đó là cái gì?”

Tôi dành khoảng 40 phút tóm tắt đơn giản về quan điểm cơ bản nhất của hai thuyết trên.

Cô: “Tôi hiểu đại khái rồi. Có điều hai thuyết này cũng có một vấn đề rất lớn, còn rất quan trọng.”

Tôi: “Vấn đề gì?”

Cô: “Cách giải thích đó chỉ giới hạn ở một cấp độ vật lý, hoặc nhân một hiện tượng để giả thuyết một cách giải thích. Nhưng ở phương diện khác, hoặc sẽ xuất hiện vấn đề mới, hoặc không thể ứng dụng và chứng minh.”

Tôi: “Rửa tai lắng nghe.”

Cô: “Trên thực tế thời gian và không gian đều là định nghĩa chúng ta tự đặt ra, đó dường như là hai khái niệm hoàn toàn khác nhau nhưng thật ra lại là một.”

Tôi: “Ngắt lời một chút, khái niệm không - thời gian một thể thống nhất thật ra trong thuyết tương đối đã có rồi.”

Cô: “Ồ? Vậy tôi không biết. Có điều từ thời - không này còn là một kiểu trạng thái kết hợp. Bởi chúng ta vẫn chưa vượt qua thời gian, vì vậy kiểu khái niệm kết cấu này rất khó lý giải. Tôi không cho rằng thời gian và không gian có thể phân tách, hơn nữa, đối với thuyết đa vũ trụ tôi cảm thấy hơi buồn cười. Vì sao lại dùng vũ trụ này, vũ trụ kia để phân biệt? Có rất nhiều vũ trụ sao? Tự cái đơn vị này đã có vấn đề rồi. Cái gọi là đa vũ trụ không hề tồn tại, tôi thà dùng từ “kiểu vũ trụ này” để giải thích còn hơn. Quá khứ của anh, tương lai của anh, hiện tại của anh, ở một vạn tỷ năm xa xôi về sau,

hay ở một vạn tỷ năm về trước đều giống nhau, vẫn luôn tồn tại.”

Tôi: “Ừm? Có thể giải thích tường tận thêm không?”

Cô: “Lấy cái thuyết đa vũ trụ để nói đi, quan điểm đó không sai, theo quan điểm đó vũ trụ có rất nhiều, có cái ở đời Đường, có cái lại từ thời tiền sử, còn có cái rất giống với hiện tại, có cái thì anh sớm đã chết rồi. Là như vậy sao?”

Tôi: “Ừm...”

Cô: “Nhưng vấn đề của đa vũ trụ là, quan điểm đó cho rằng có rất nhiều vũ trụ tồn tại, song song. Ý tưởng đó còn dùng thời gian để phân chia. Tôi nói lại lần nữa, thật ra thời gian và không gian không phải hai chuyện khác nhau, mà là một thể, chính con người chúng ta đã bóc tách khái niệm. Chúng ta luôn cảm thấy khái niệm thời gian, không gian này tự thân nó luôn tồn tại ở một địa điểm hay thời điểm nào đó, vì vậy chúng ta dựa vào đó để phân tách nó ra; nên hiện tại chúng ta mới thường dùng khái niệm nhân quả để đoán định sự việc, có nhân ắt có quả. Nhưng nhờ sự phát triển của khoa học kỹ thuật hiện đại, chúng ta phát hiện ra lỗ hổng lớn vô cùng quan trọng của vấn đề nhân quả - mối liên quan kỳ lạ giữa các hạt cơ bản, rồi lại không thể giải thích được. Đa vũ trụ cho rằng mỗi quan hệ này do vũ trụ này ảnh hưởng đến vũ trụ khác; lý thuyết siêu dây cho rằng mỗi quan hệ này chỉ là kết quả do một hạt rung động sản sinh ra, chứ không phải hai hạt. Theo tôi được biết, còn có cái gì mà nguyên lý toàn ảnh^[22] đúng không? Đối với những thứ đó, tôi cảm thấy mình chẳng khác nào đang đứng xem trẻ con nghịch bùn, nghe thú vị thật đấy, nhưng lại chẳng có hứng tham gia. Hai quan điểm anh nói với tôi, cùng lý luận toàn ảnh tôi nghe được, kỳ thực

đều là cách nhìn nhận rất phiến diện. Thử nghĩ kỹ xem, những thứ được coi là lời giải đáp hay quan điểm kia vẫn xây dựng trên cơ sở thời gian không giống với không gian, không thoát ra được xiềng xích của nhận thức đó. Đa vũ trụ hay lý thuyết siêu dây vẫn nhằm vào một hiện tượng để giải thích, chứ không giải thích cho tất cả các hiện tượng. Cũng chính vì vậy, những thứ này đều phiến diện.”

Tôi: “Hình như vậy...”

Cô: “Không sao cả, anh có thể không ủng hộ, nhưng giờ tôi dám nhận định một điểm: Vì những quan điểm học thuật hay lý luận này vẫn dựa trên nhận thức vốn có về thời gian, không gian, nên những lý luận này nhất định sẽ được đính chính, sửa chữa lại hoặc bị lật đổ hoàn toàn. Khái niệm nhân quả là một loại quan điểm định vị theo nghĩa hẹp, sớm muộn cũng sẽ bị đào thải, vì vậy những lý luận dựa trên khái niệm này chắc chắn cũng sẽ bị sửa chữa hoặc đào thải. Anh có thể không tin, nhưng tôi sẵn sàng viết suy nghĩ của tôi ra giấy đóng dấu. Anh sẽ thấy kết luận của tôi sớm trở thành sự thật thôi.”

Những quan điểm này khiến tôi chấn động, nhưng biểu cảm của cô ấy lại vô cùng bình tĩnh. Tôi biết nguồn gốc của sự bình tĩnh đó - tự tin.

Tôi: “Giấy tờ làm chứng thì không cần, tôi muốn biết về cách nhìn nhận thật sự của cô hơn.”

Cô: “Tất cả những điều này, quá khứ, phân nhánh quá khứ, hiện tại, phân nhánh hiện tại, tương lai, phân nhánh tương lai kỳ thực đều là một. Không có quá khứ, hiện tại, tương lai, không cần phải dùng khái niệm về thời gian để phân định. Hiểu được điều đó mới là

quan trọng.”

Tôi: “Hiểu thì hiểu, nhưng cô nói tất cả những thứ lộn xộn này trộn chung vào cùng nhau... tôi không tưởng tượng ra nổi.”

Cô: “Sửa lại một chút, đây không phải một đồng lộn xộn trộn chung vào nhau, mà bản thân chúng đã là một thể, không thể tách rời. Kỳ thực khi vứt bỏ quan niệm thời gian và không gian tách rời, anh sẽ phát hiện rất nhiều thứ thật ra không hề phức tạp và khó hiểu, trái lại rất dễ giải thích. Vấn đề các hạt cơ bản vì sao lại liên quan đến nhau sẽ có thể giải quyết, bởi vốn dĩ đã là một thể rồi; vấn đề vì sao hai con người lại có thần giao cách cảm với nhau cũng có thể giải quyết, vốn dĩ đã là một thể rồi; hiện tượng ngoại cảm có thể giải thích; ma quỷ, người ngoài hành tinh, đĩa bay, siêu tự nhiên, thậm chí quan hệ phi tuyến động lực đều có thể giải thích rõ ràng. Vì sao lại có thể giải thích rõ ràng? Bởi chúng ta chỉ nhìn thấy một phần, những thứ không nhìn thấy chính là bộ phận bị tô thành màu xanh. Nhận thức của những quan điểm trên tự thân đã vô cùng hạn chế. Hơn nữa, tất cả những điều chúng ta vừa nói đều do một loại vật chất cơ bản nhất tạo thành, gọi là hạt cơ bản cũng được, gọi là năng lượng cũng xong, hoặc đơn giản là hạt quark, dù sao nó cũng chỉ là loại vật chất đó thôi. Vậy là có thể tiến thêm một bước để kết luận, cái gọi là vật chất thật ra đều giống nhau. Trong cơ thể anh có vật chất của tổ tiên anh, cũng có vật chất của tổ tiên người khác, cũng bao gồm vật chất các đời sau của anh trong tương lai, cũng có vật chất của khủng long, sâu ba lá, cũng có vật chất của mặt trời hay những tồn tại ở hành tinh khác. Bên cạnh đó, nhìn ngược lại, tất cả những lý thuyết mơ hồ đưa ra ở trên đều đang chứng thực

những điều tôi nói là sự thật, chứ không giống những thứ siêu dầy, vũ trụ song song kia, một vấn đề thôi cũng chẳng thể giải thích nổi.”

Tôi: “Sao tôi lại nghĩ thấy mùi phủ định thế giới vật chất?”

Cô: “Trái lại, rõ ràng tôi đang khẳng định thế giới vật chất. Tuy nhiên, tôi cho rằng vật chất có điểm cuối. Chúng ta đang ra sức tìm kiếm ranh giới của vũ trụ, kỳ thực thứ chúng ta đang tìm kiếm không phải ranh giới của vũ trụ, mà là ranh giới của vật chất. Khi tìm thấy ranh giới của vũ trụ rồi, chúng ta sẽ tìm thấy điểm cuối của vật chất. Vũ trụ này chính là như vậy. Lại quay lại, nếu bắt buộc phải dùng đơn vị số lượng, vậy tất cả các vũ trụ, các nhân quả, tất cả trên dưới trái phải trước sau, tất cả anh tôi người khác, toàn bộ đều là một, giống như một miếng thạch to vậy, không có bất cứ khác biệt nào.”

Tôi: “Là quan niệm về số mệnh sao? Cá nhân không có năng lực thay đổi điều gì, sớm đã được định trước rồi?”

Cô: “Anh quên rồi sao? Thứ tôi nói đến không chỉ là một kiểu quá khứ, hiện tại, tương lai liên kết nhau, mà bao gồm vô số loại quá khứ, hiện tại, tương lai khác nữa. Anh có thể thay đổi hoặc có lựa chọn mới, nhưng chắc chắn anh vẫn nằm trong miếng thạch này, vẫn ở trong vật chất.”

Tôi: “Vậy vấn đề thay đổi thì sao? Làm sao để có thể thay đổi?”

Cô: “Đây chính là điều ban đầu chúng ta đã nói. Vẫn dùng miếng thạch để so sánh nhé, trong miếng thạch to đó, sẽ có rất nhiều rất nhiều những bọt khí vô cùng nhỏ bé, những bọt khí đó không thuộc vật chất thì thuộc cái gì?”

Cô ấy vươn người: “Mệt quá, tôi không hay tùy tiện nói với

người khác những điều này đâu, tôi sợ dẫn đến phiền phức, kết quả vẫn dẫn đến phiền phức, hai bác sĩ tâm thần đã trở thành người theo đuổi tôi rồi. Vì vậy, bây giờ những người đó hạn chế các hoạt động của tôi, ngoại trừ đi làm, chỉ có thể ở trong nhà, không được đi đâu cả.”

Tôi: “Những người đó? Ai?”

Cô: “Những người trong bệnh viện, nói tôi là mối nguy hiểm.”

Tôi: “... Được rồi, cô đích thực rất nguy hiểm. Bố mẹ của cô thì sao? Tin những điều này không?”

Cô ấy không trực tiếp trả lời: “Bố tôi tin một phần, còn mẹ tôi cho rằng tôi bị điên. Ngày kia anh có rảnh không?”

Tôi: “Ý? Còn có tập trước tập sau nữa à? Bây giờ cô nói với tôi luôn đi. Bọt khí, điểm cuối của vật chất là như thế nào?”

Cô ấy bình tĩnh nhấn mạnh: “Tôi mệt rồi, buổi chiều ngày kia tôi có thời gian, bây giờ không muốn nói nữa.”

Ngày hôm sau tôi không làm được gì cả, chỉ điên cuồng tìm tư liệu, tôi định tìm ra vấn đề để lật đổ hoặc chất vấn quan điểm về vật chất của cô ấy. Nhưng tôi phát hiện ra, tất cả những sự việc giải thích không rõ ràng hình như đều có thể dùng quan điểm của cô để giải thích, hoặc đang chứng minh cô ấy nói đúng. Điều này khiến tôi suy sụp, tôi vẫn chưa dám xác định liệu đó có phải sự thật tôi cần tìm hay không. Nhưng nếu đó là sự thật, tôi nhất định phải có đủ niềm tin mới xác nhận được, nếu không tôi sẽ đứng ngồi không yên, trần trọc mất ngủ.

Tôi rất mong đợi đến ngày kia, mong đợi được hiểu thêm về thế

giới bên ngoài miệng thạch to đó.

Thế giới thạch

Chương sau: Tấm màn sân khấu

“Tôi không rõ đa số mọi người sau khi chịu chấn động vì tiếp nhận thế giới quan hoàn toàn mới sẽ có phản ứng và cảm xúc như thế nào. Tuy nhiên, tôi có thể tưởng tượng đại khái, chẳng hạn kinh sợ, phẫn nộ, khinh thường, châm biếm, chửi bới, không hiểu, nghi ngờ, tán tụng, bi ai, chất vấn. Có thể còn nhiều hơn nữa, phải không? Tôi thuộc kiểu chất vấn. Điều này không có nghĩa tôi không tin, mà là cần một quá trình nhận thức. Đương nhiên, nếu có thể đưa ra một ví dụ trực quan nhất, chắc chắn sẽ khiến người khác tin phục. Đây cũng là nguyên nhân vì sao ảo thuật gia ngày xưa lại được gọi là pháp sư, có cơ hội phục vụ trong hoàng gia.”

“Nhưng ảo thuật suy cho cùng vẫn là ảo thuật. Khi khoa học kỹ thuật phát triển đến mức có thể phơi bày sự thật đằng sau, bất kể đó là hóa học, vật lý hay thủ thuật, nó cũng sẽ bị coi nhẹ. Vì vậy, chúng ta không thể trách cứ ảo thuật gia vì đã giấu đi sự thật phía sau bức màn.”

“Vậy nếu có màn ảo thuật vĩnh viễn không có lời giải đáp thì sao? Ảo thuật gia đã không còn trên đời, lại chẳng ai biết những màn biểu diễn ảo thuật đó được thực hiện thế nào, không ai rõ chân

tướng, dùng vô số phương pháp và kỹ thuật hiện đại cũng không thể tái hiện lại, vậy thì màn ảo thuật đó có phải sẽ trở thành huyền thoại? Hay màn ảo thuật đó sẽ hoàn toàn bị phủ định, đó chỉ là truyện cổ tích mà thôi.”

“Dựa theo tình trạng hiện tại, khả năng bị phủ định là lớn nhất. Bởi vì đây là thể giới vật chất.”

Đoạn nói chuyện trên là vào lần thứ hai tôi gặp cô ấy.

Trước khi đi, tôi đã dùng hơn một tiếng đồng hồ để nghe lại những phần trọng điểm trong bản ghi âm của lần gặp thứ nhất. Vừa vào cửa, tôi phát hiện bản thân đang hít thở sâu, điều chỉnh nhịp tim. Điều này khiến tôi có phần chán nản.

Tôi: “Xin chào, tôi đến như đã hẹn.”

Cô ấy vẫn ngồi xếp bằng, trên đùi có thêm một con mèo nằm cuộn tròn, đen tuyền, không có một sợi lông khác màu nào.

Cô: “Ừm, anh muốn nghe tiếp câu chuyện lần trước đúng không? Lần trước nói đến đâu rồi?”

Tôi: “Bọt khí trong thạch.”

Cô: “Ừm? Bọt khí trong thạch gì cơ?”

Tôi có chút sục sạo: “Hay cô nghe lại một lần những điều lần trước cô nói nhé?”

Cô: “Ồ, được. Chỉ cần nghe phần về thạch thôi, những phần khác không cần, nghe giọng nói của mình có chút kỳ kỳ.”

Sau khi nghe lại đoạn ghi âm một cách cẩn thận và tua nhanh

nhiều đoạn, cô ấy và tôi đã có đoạn hội thoại phía trên.

Tôi: “Tôi có chút hiểu ý của cô rồi, cô muốn nói thế giới này do vật chất tạo thành, vì vậy mọi chuyện đều cần được giải thích bằng vật chất nếu không chỉ là nói suông, phải không?”

Cô: “Anh có phát hiện ra một chuyện rất thú vị không?”

Tôi: “Cái gì?”

Cô: “Ai cũng hiểu nhận thức của chúng ta chỉ là những thông tin hoá học và tín hiệu điện yếu ớt giữa các tế bào não với nhau, điều này đã được công nhận, nhưng chúng ta vẫn chìm đắm trong sự phản hồi của các tín hiệu điện và thông tin hoá học đó, không thể tự thoát khỏi.”

Tôi: “Cô nói đến bộ phim đó sao? Matrix, bộ phim về hacker ấy?”

Cô: “Không, điều tôi muốn nói không chỉ có vậy. Anh lưu ý một chút sẽ thấy rất buồn cười, thần kinh là thứ chúng ta đều thừa nhận, nhưng lại không hoàn toàn thừa nhận. Được vật chất chứng thực, chúng ta thừa nhận, không được vật chất chứng thực, chúng ta không thừa nhận.”

Tôi: “Thử nói xem.”

Cô: “Điều có thể chứng thực được thì tôi không nói nữa, chỉ nói về điều chưa được chứng thực thôi. Anh tưởng tượng một sự việc, như là anh nghĩ bản thân đang bay đi, người khác nói anh nghĩ bậy bạ, nói anh suy nghĩ hảo huyền. Nhưng anh tưởng tượng bản thân đang ăn cơm, chỉ cần không phải cảnh tượng gì kỳ quái, sẽ không ai chất vấn anh.”

Tôi: “Cô nói đến trí tưởng tượng phải không?”

Cô: “Trí tưởng tượng bắt nguồn từ đâu? Tư duy? Thần kinh? Dù bắt nguồn từ căn nguyên nào, trí tưởng tượng không phải tự nhiên mà có, sự tồn tại của một thứ nào đó đã sản sinh ra trí tưởng tượng. Nhưng vì sao lại xuất hiện trí tưởng tượng? Anh hãy dùng tiến hoá để giải thích, thực hiện một màn diễn tập trong não bộ. Ví dụ anh là người tiền sử, anh đi săn bắt, trước khi tóm được con mồi, anh sẽ tưởng tượng trong đầu, anh cần làm thế này thế này, sau đó thì sao? Anh sẽ làm theo những gì anh đã tưởng tượng, đúng không? Nhưng nếu anh tưởng tượng mình chỉ cần giơ một ngón tay ra, con mồi lập tức biến thành thịt nướng, chắc chắn không thực hiện được, anh sẽ lắc lắc bộ não chưa phát triển lắm của mình để giữ bỏ hình ảnh đó ra khỏi đầu, sau đó cố gắng giả tưởng theo hướng mà anh có khả năng thực hiện, tiếp tục suy diễn. Trên logic là như vậy phải không?”

Tôi: “Có thể coi là vậy. Nhưng trí tưởng tượng thúc đẩy sự phát triển, không đúng sao?”

Cô: “Không phải không đúng, nhưng trí tưởng tượng này không phải chỉ con người mới có, động vật cũng có. Nói về Tiểu Bạch nhà tôi đi...”

Tôi: “Hử? Con mèo đen tên là Tiểu Bạch?”

Cô: “Có gì kỳ lạ à? Mèo đen vì sao không thể gọi là Tiểu Bạch? Nói về Tiểu Bạch đi, nếu Tiểu Bạch phạm lỗi, tôi sẽ đánh nó một phát, nó rất đau, không thoải mái, có lẽ sẽ tưởng tượng bản thân oai phong đánh tôi như thật, hoặc tưởng tượng bản thân không hề phạm lỗi, nói chung là tưởng tượng một điều gì đó. Hoặc lúc Tiểu Bạch đang bắt quả bóng bàn, liệu nó có tưởng tượng trước ở trong

đầu, xác định sẽ bắt quả bóng như thế nào hay không, có lẽ là có.”

Tôi: “Việc vồ bắt này không phải bản năng sao?”

Cô: “Anh thấy đó chỉ là phản ứng vô ý thức thôi sao?”

Tôi: “... Được rồi, vô ý thức cũng là một phần của tư duy, bắt nguồn trên phương diện thần kinh.”

Cô: “Ừm, vấn đề đã xuất hiện, tư duy này chắc chắn là sự diễn tập trước của hành vi. Nếu anh bài trừ cách nói tư duy của mèo, thì không nói mèo nữa, nói về con người đi. Rất nhiều hành vi của con người đều dùng tư duy diễn thử trước, nền tảng diễn tập chính là kinh nghiệm, những kinh nghiệm chúng ta đã tích lũy trong bao nhiêu năm sinh tồn. Nhưng những kinh nghiệm này vẫn là vật chất. Anh biết ví dụ về em bé người sói, em bé người lợn chứ?”

Tôi mơ hồ biết cô ấy muốn nói gì.

Cô: “Nói về em bé người sói đi, các nhà sinh vật học nói cấu tạo tứ chi của loài người hiện tại không thích ứng được với môi trường hoang dã nữa rồi, cũng không thể thích ứng với việc sử dụng đồng thời tứ chi để chạy trốn, nhưng sự xuất hiện của em bé người sói là một cái tát mạnh vào mặt số đông. Em bé người sói dùng tứ chi chạy nhanh như bay, không chậm hơn sói, thậm chí răng nanh cũng phát triển hơn người bình thường, điều thú vị nhất là trong nước tiểu lại có lượng lớn pheromone của sinh vật, đó là sự đánh dấu đặc trưng của các động vật họ chó; em bé người sói có tế bào niêm mạc mũi cũng rất phát triển, khứu giác vô cùng nhạy bén. Đó là sao? Một loại thích ứng, đúng chứ? Để thích ứng mà tiến hoá hoặc có thể nói là thoái hoá. Nhưng nguyên nhân cơ bản là em bé cho

rằng bản thân là một con sói. Sự công nhận trên tinh thần, trực tiếp chi phối thân thể.”

Tôi: “Các em bé người sói đều vậy sao?”

Cô: “Tôi đã tra cứu, mấy em bé người sói đều vậy, nếu không phải do sói nuôi dưỡng, đổi thành loài khác thì sao? Tôi rất muốn biết nếu một em bé sơ sinh từ lúc sinh ra đã được người ngoài hành tinh nuôi dưỡng, và những người ngoài hành tinh đó biết bay, họ nói với đứa trẻ sơ sinh: ‘Con là một thành viên của cộng đồng, ngoại trừ đáng vẻ không giống nhau, chúng ta vẫn chung một nguồn cội’, vậy liệu đứa trẻ đó lớn lên có biết bay không?”

Tôi: “Đây vẫn chỉ là giả thuyết. Cô có thể giả thuyết đứa trẻ đó sẽ biết bay, tôi lại giả thuyết đứa trẻ đó sẽ không biết bay.”

Cô ấy cười: “Tôi đang giả thuyết, còn anh thì không, anh dựa vào kinh nghiệm để phán đoán. Anh dựa vào kinh nghiệm của bản thân để đưa ra định nghĩa, còn tôi đang dựa vào những em bé người sói để giả thuyết ra được nhiều khả năng hơn. Được rồi, chúng ta không bàn đến vấn đề bay được hay không nữa, nhìn ví dụ em bé người sói, giờ anh vẫn còn không công nhận sự mạnh mẽ của tinh thần sao?”

Tôi: “Ờ... tinh thần đúng là rất mạnh mẽ.”

Cô: “Tinh thần có thể mạnh mẽ đến mức thay đổi thân thể, trực tiếp hoàn thiện những tiến hóa đáng ra cần rất nhiều đời mới có thể hoàn thiện, dựa vào yêu cầu để điều chỉnh cơ thể. Nhưng vấn đề lại một lần nữa xuất hiện: Vì sao tinh thần chúng ta lại bị cơ thể giới hạn? Tinh thần xuất hiện từ đâu? Sau khi chết sẽ mất đi như thế nào? Linh hồn có tồn tại không? Linh hồn rốt cuộc là gì?”

Tôi thở dài: “Tôi không biết.”

Cô: “Tinh thần dựa vào vật chất mà tồn tại trong thế giới vật chất, nhưng lại không giống vật chất, cũng không thuộc thế giới vật chất. Tinh thần chính là cái bọt khí vô cùng nhỏ bé trong miếng thạch lớn.”

Vấn đề châm biếm tôi cả một ngày rười cuối cùng đã để lộ ra tấm mạng che mặt.

Tôi: “Ừm... điểm cuối của vật chất là một thế giới tinh thần sao?”

Cô: “Còn nhớ điều chúng ta đã nói hôm trước không? Gần như tất cả các tôn giáo đều nhắc đến thánh địa, thật ra đó là một nơi thuộc về tinh thần. Nhưng không giống với kiểu tinh thần được tưởng tượng trong thế giới vật chất, nói cách khác, nó không dựa vào vật chất để đánh giá; nơi tồn tại của tinh thần đã vượt qua giới hạn vật chất. Tinh thần tồn tại trong sự không tồn tại.”

Tôi: “Tôi nghĩ một chút... vậy là tinh thần tồn tại trong vô vật chất. Điều này không phải quá mơ hồ sao?”

Cô: “Vấn đề lớn hơn là, chúng ta công nhận tinh thần nhưng lại vì vật chất mà phủ định tinh thần. Vì sao vậy? Việc mâu thuẫn như vậy vì sao lại phát sinh trong thế giới vật chất? Anh dùng cái gì để giải thích? Vũ trụ song song? Vũ trụ toàn ảnh? Lý thuyết siêu dây? Hay một ngành khoa học nào khác?”

Tôi: “Ừm... cái này...”

Cô: “Vấn đề của vũ trụ song song là cố gắng dùng khái niệm “hiện tại” để vạch định quá khứ, hiện tại, tương lai; vấn đề của toàn

ảnh nằm ở chỗ vẫn dùng vật chất để chứng minh vật chất; còn siêu dây lại càng khoa trương hơn, phủ định hẳn con rắn trước tấm phong xanh và cho rằng đầu rắn, đuôi rắn là một thứ vượt xuyên qua thời gian, rồi lại dùng tốc độ mà mắt thường không nhìn thấy được để quay trở lại. Những lý luận này đều bị giới hạn ở vật chất, không phải khám phá vật chất, mà là dùng vật chất để chứng minh. Vì vậy, tôi hiểu những lý luận này, nhưng không chấp nhận được. Anh hiểu không?

Tôi: “Nhưng chứng cứ...”

Cô ấy nhìn tôi: “Tôi nhớ hôm đó đã nói, dùng phương pháp rắn trên phong xanh thì chuyện gì cũng có thể giải thích được. Anh cũng là quá khứ, cũng là hiện tại, cũng là tương lai. Tinh thần của anh có thể tưởng tượng quá khứ, có thể phân tích tương lai, có thể diễn tập về những việc anh sẽ làm trong tương lai, nhưng tinh thần anh lại bị cơ thể hạn chế, vì vậy anh không cách nào dùng con mắt của hiện tại để nhìn tương lai được. Vì vậy cơ thể anh phản ánh hiện tại đến anh, tạo thành một kiểu trạng thái tuần hoàn, tinh thần anh không thuộc vật chất, nhưng lại bị vật chất hạn chế. Tinh thần anh không phụ thuộc vật chất, vì vậy cũng chỉ có thể dựa vào vật chất để cảm nhận được thế giới vật chất này. Nếu anh vẫn không hiểu, tôi có thể lấy một so sánh vụng về, vẫn là miếng thạch đó, một cái bọt khí vô cùng nhỏ bé bị hạn chế bên trong, bị phần thạch xung quanh ép thành hình dạng nhất định, nhưng lúc này bọt khí trôi đi, trôi đến một khu vực khác, hình dạng của bọt khí sẽ lại thay đổi theo sự đè nén của môi trường quanh nó. Nhận thức của cái bọt khí nhỏ bé này đối với xung quanh bị hình dạng của nó hạn chế, còn bên

ngoài thì sao? Là cái gì? Điểm cuối của miếng thạch lớn này là gì?”

Tôi ngồi đó không nói được gì.

Cô: “Cách so sánh này của tôi không quá thỏa đáng, nếu anh thật sự không lý giải được, vậy cứ tạm hiểu như thế này trước đi. Sự tồn tại của cái gọi là thánh địa, tuyệt đối không giống như tưởng tượng bên trong miếng thạch. Bên trong miếng thạch này, anh có thể đạt đến một cái bọt khí lớn đã rất đáng kinh ngạc rồi, nhưng khi anh hoàn toàn rời khỏi miếng thạch... anh có hiểu không?”

Tôi: “Có lẽ tôi đã hiểu một chút. Ý cô muốn nói, thế giới của chúng ta, dù là quá khứ, hiện tại hay tương lai, dù khoảng cách rất xa, kỳ thực đều là vật chất, đều là một khái niệm tổng thể, dùng thời gian và không gian để vạch định, là một sự nhận thức vô cùng sai lầm. Bản thân thuộc trạng thái nào mới sản sinh ra loại nhận thức giả định đối với hiện trạng xung quanh. Còn nếu thoát ly khỏi miếng thạch, chúng ta không thể dùng bọt khí để diễn tả nữa, bởi không còn bọt khí nữa sẽ hoàn toàn bước vào một lĩnh vực mới, tất cả những suy tưởng trước đó đều không còn bất cứ ý nghĩa gì. Là như vậy phải không?”

Cô ău cau mày khẽ nhắc lại những điều tôi vừa nói: “... Tuy không quá hoàn chỉnh, nhưng đại khái là vậy.”

Tôi: “Hỏi một câu hỏi khác được không?”

Cô: “Ừm? Sao vậy?”

Tôi: “Cô có biết trong số những người theo đuổi cô đã có mấy người tự sát không?”

Cô: “Hai người.”

Tôi: “Cô có cho rằng đây là trách nhiệm của cô không?”

Cô: “Không cần biết những người đó rốt cuộc đã tiếp nhận được những gì mới là trách nhiệm của tôi.”

Tôi: “Nói vậy là sao?”

Cô: “Tôi nói những điều tôi biết, tôi không cách nào không chế được suy nghĩ hoặc tinh thần của người khác, tôi cũng không muốn làm vậy. Tôi thừa nhận có một số người theo đuổi đã tặng tôi tiền, tặng tôi nhà, tặng tôi những thứ khác, nhưng tôi đều từ chối. Tôi chỉ có thể nói trên thế giới này quá nhiều người không hiểu rõ căn nguyên vấn đề. Còn nhớ một bác sĩ tâm thần trước khi tự sát từng nói với tôi rất muốn được nhìn thấy thế giới bên ngoài vật chất. Lúc đó tôi thật sự lười giải thích. Nếu tôi nhiều chuyện một chút, tôi sẽ hỏi anh ta định nhìn ngắm thế giới bên ngoài vật chất bằng gì? Mắt? Nhưng tôi lại không thể tưởng tượng cảnh anh ta làm như vậy. Cũng chính từ lúc đó, tôi không bao giờ dùng lại so sánh về hạt giống nữa.”

Tôi: “So sánh gì về hạt giống?”

Cô: “Tôi không muốn nói.”

Tôi: “Tôi rất muốn biết, cô cũng thấy tôi là kiểu người thích chất vấn, đối với những điều cô nói, tôi không hoàn toàn tiếp nhận, tôi có quan điểm và suy nghĩ riêng của bản thân. Vì vậy, cô nói cho tôi biết đi.”

Cô ấy chăm chú nhìn tôi một lúc lâu: “Tôi từng nói với anh ta, chôn cất một con người có nghĩa là tử vong và mất đi. Nhưng chôn cất một hạt giống lại đại diện cho cơ hội sống hoàn toàn mới đang bắt đầu.”

Tôi: “Hóa ra là vậy... Vấn đề ở sự lý giải của bác sĩ đó.”

Biểu cảm cô ấy rất nặng nề: “Thần kinh con người, kỳ thực rất phức tạp, dựa theo nhận thức và góc độ nhận thức sẽ sản sinh vô số các loại quan điểm. Giả dụ tôi nói tôi thích màu đỏ, có người sẽ cho rằng tôi thích sự kích thích, có người lại cho rằng tôi đang ám chỉ tôi muốn làm tình, có người sẽ cho rằng tôi muốn mua đồ, có người cho rằng tôi dối. Nhưng tôi không có nhiều suy nghĩ như vậy, tôi chỉ thích thôi mà. Tóm lại, nếu không có khả năng chịu đựng và năng lực phân biệt, tốt nhất đừng tin theo bất cứ tôn giáo nào, nếu không nhất định sẽ xảy ra chuyện.”

Tôi: “Đây đích thực là một vấn đề...”

Cô: “Tôi nói rồi, tinh thần không thuộc vật chất, ai cũng không thể kiểm soát hoàn toàn. Nếu kiểm soát được chỉ có thể chứng minh một điều: tinh thần bị kiểm soát kia là sự tồn tại yếu ớt trong thế giới vật chất.”

Tôi: “Cô cảm thấy rất bí ai đối với vấn đề này sao?”

Cô ấy nghĩ một lúc lâu: “Tôi không biết nên miêu tả thế nào. Tinh thần có thể giúp anh quyết định mọi thứ, nhưng anh không nên cho rằng vật chất trói buộc mình, nếu vậy chẳng ai giúp được anh cả. Bên ngoài vật chất không chắc là tốt, đương nhiên cũng không chắc là xấu. Đối với vấn đề này, tôi cũng không cách nào phán đoán được rốt cuộc là như thế nào. Tôi chỉ nhìn ra được chứ không phải người lĩnh hội nó. Nếu đã tồn tại trong vật chất, cứ tiếp tục tồn tại thôi. Còn những người hiếu kỳ muốn làm rõ, nghiên cứu là được; sợ hãi những điều không biết nên không muốn tìm hiểu, vậy đừng tìm hiểu nữa; chưa quyết định có đi khám phá không, vậy cứ do dự

đã. Tinh thần là muốn gì làm nấy, vậy hãy cứ muốn gì làm nấy đi. Lúc suy sụp nhất, có thể vui vẻ; lúc đặc ý nhất, có thể bi thương. Những điều này đều do tinh thần mang lại, chứ không phải vật chất. Vì vậy tôi nói với anh, tôi không biết làm thế nào để miêu tả, tôi không có cách nào dùng ví dụ về vật chất để hoàn toàn diễn giải vấn đề tinh thần. Tôi chỉ có thể tiết lộ một chút về tấm màn phía sau của một ảo thuật gia, những điều còn lại tôi cũng không biết.”

Tiểu Bạch lười biếng ôm đùi cô ấy, cầm gối lên đầu gối cô ấy, nhìn tôi chằm chằm. Tôi có thể nhìn thấy mắt nó đang sáng lên.

Tôi: “Cảm ơn cô.”

Khoảng một tháng sau, một buổi trưa đột nhiên tôi nhận được cuộc gọi đến của cô ấy.

Cô: “Vẫn đang tìm kiếm sao?”

Tôi: “Ừm, vẫn đang tiếp tục.”

Cô: “Tính hiệu kỳ của anh không có điểm cuối à?”

Tôi: “Tính hiệu kỳ của cô đối với tính hiệu kỳ của tôi cũng không có điểm cuối sao? Chuyện gì đã khiến cô nhớ đến tôi vậy?”

Cô: “Chính sự hiệu kỳ của anh, vô tình thấy một câu thơ nên nhớ đến anh.”

Tôi: “Của ai? Câu gì?”

Cô: “Của Nạp Lan Tính Đức^[23]...”

Tôi: “Ừm, tôi biết rồi, nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp gỡ.”

Lời cuối sách bản mới: Nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp gỡ

Bạt (leo, trèo), động từ. Miêu tả hành động nhắc chân hướng về phía trước. Trung Quốc cổ đại, lời cuối của các bài viết, phần tiếp theo cũng được gọi là “bạt”. Từ này miêu tả vô cùng chuẩn xác.

Bạn xem đến chương này, cũng là lời bạt.

Còn nhớ lần đầu tiên đối diện với bệnh nhân tâm thần, tôi vốn cho rằng một người bình thường như tôi có thể thoải mái nói chuyện với họ, nhưng tôi đã nhầm. Vào khoảnh khắc nhìn thấy ánh mắt của đối phương, tôi không biết phải làm gì, tất cả những điều nghe được từ chỗ người bạn bác sĩ có liên quan đến bệnh nhân tâm thần dường như không còn phù hợp. Trong ánh mắt anh ta không có sự tinh anh, cũng không có sự thông minh, không có ánh sáng khơi gợi, chỉ có đờ đẫn và mệt mỏi. Tôi sửng người hồi lâu, không biết nên làm gì để bắt đầu, còn anh ta chỉ ngòai thờ người ra ở đó như tôi không hề tồn tại. Tiếp theo tôi bắt đầu hỏi dò một số thứ (cụ thể hỏi những gì tôi cũng không nhớ nữa, nói chung rất hỗn loạn), anh ta không có một tí ti phản hồi gì với các câu hỏi của tôi,

trước sau giữ vững trạng thái đơn độc và ánh mát đờ đẫn, một từ cũng không nói, không chút biểu cảm. Lần đó tôi đã thất bại, không hỏi được gì, còn căng thẳng đến mức toàn thân đầy mồ hôi.

Sau đó tôi không còn bám lấy người bạn làm bác sĩ đòi anh ấy tìm bệnh nhân tâm thần giúp tôi nữa.

Qua khoảng hai, ba tháng sau, bạn tôi hỏi tôi có còn muốn gặp bệnh nhân tâm thần nữa không, tôi do dự vài giây rồi đồng ý. Nhưng trước lần gặp mặt này, tôi có chuẩn bị một chút.

Buổi tối đêm đầu tiên, tôi ngồi bó gối trên tấm thảm cạnh giường ngủ ngẩn, tôi muốn tĩnh tâm chỉnh lại tâm tư bản thân, sàng lọc những suy nghĩ hỗn loạn trong đầu. Sau khi trải qua một khoảng thời gian nghĩ ngợi linh tinh rất lâu, vấn đề dần hiện ra: Vì sao tôi muốn tiếp xúc với họ? Tiếp đó lại trải qua một đống các câu tự hỏi tự trả lời hỗn loạn hơn nữa, tôi đã biết tôi cần cái gì.

Chiều ngày thứ hai, tôi gặp anh ta.

Tôi nói: “Xin chào.”

Vào khoảnh khắc đó, tôi không hề ý thức được câu chào hỏi phổ biến này đã trở thành câu mở đầu tiêu biểu cho tất cả những lần tôi đối diện với các bệnh nhân tâm thần (kể cả những quái nhân có ý tưởng kỳ dị và đã thực hiện những ý tưởng đó), càng không thể ngờ tôi lại duy trì “sở thích” này đến tận bốn năm.

Một buổi sáng của bốn năm sau tôi nằm thừ người trên giường, giống như lần đầu tiên tôi có dự định chỉnh lại tư duy của mình vậy. Đến khi tỉnh dậy, tôi quyết định kết thúc cái “sở thích” này.

Vì sao?

Không biết, chỉ là một kiểu cảm giác thuần túy.

Từ đó về sau tôi không còn tiếp tục “sở thích” đó nữa.

Kết thúc rồi sao?

Không hề.

Lại qua hơn bốn năm, chính cái ngày ở lời mở đầu đã nhắc đến: Hơn hai giờ sáng ngày 17 tháng 8 năm 2009, tôi gõ từ đầu tiên.

Về sau tôi liên tục đối diện với từng vòng rồi lại từng vòng phỏng vấn, từng đợt từng đợt các lời mời diễn giảng, từng lần rồi lại từng lần các công ty điện ảnh truyền hình tìm đến muốn mua hoặc là đưa ra đề nghị hợp tác; trong thời gian này tôi còn tham gia biên dịch cuốn *Giải mộng*, xuất bản cuốn *Bản ghi chép của nhà thơ miên...*, ngoài ra còn lên khung cho một thế giới khổng lồ, hoàn toàn mới, đã viết được gần hai mươi vạn chữ.

Tất cả đều đến vừa đúng lúc.

Cứ như vậy cho đến hiện tại.

Trước đây không lâu có độc giả hỏi tôi: *Thiên tài bên trái, kẻ điên bên phải* còn phần hai không?

Tôi nói với cô ấy sẽ không có tập tiếp theo, chỉ có một phần này.

Cô ấy lại hỏi: “Thật sự kết thúc rồi sao?”

Kết thúc? Không, vẫn còn sớm. Còn rất nhiều thế giới mới, rất nhiều điều thú vị đang chờ đợi tôi. Phần đầu cuốn sách này tôi đã nói rồi, còn nhớ không? Tất cả không hề kết thúc, tất cả mới chỉ vừa bắt đầu.

Tôi biết điều tôi muốn là gì.

Tôi hy vọng sự tìm kiếm của tôi vĩnh viễn không ngừng nghỉ.

Bạt (leo, trèo), động từ. Miêu tả hành động nhấc chân lên hướng về trước. Trung Quốc cổ đại, lời cuối của các bài viết, phần tiếp theo của một bài viết cũng được gọi là “bạt”. Từ này miêu tả vô cùng chuẩn xác, bởi vì, bạt, chính là để bước về phía trước.

Mùa thu năm 2015, Bắc Kinh.

Lời cuối sách bản thứ nhất: Nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp gỡ

Ban đầu khi có dự thảo cuối cùng bản trực tuyến của cuốn sách này, có người hỏi tôi, vì sao lại trích dẫn duy nhất một câu này, có hàm ý gì không?

Có.

Vào năm mười bốn, mười lăm tuổi, lần đầu tiên đọc được câu thơ này, tôi đã nghĩ nó do một phụ nữ viết. Lại nhìn tên tác giả, Nạp Lan Dung Nhược. “Ồ, là nữ.” Nửa năm sau mới phát hiện ông ấy không phải phụ nữ, mà là một viên quan thời đầu nhà Thanh.

Từ đó đến vài năm tiếp theo, tôi đều đắm chìm trong ý cảnh của các bài thơ đời Đường, sự cởi mở thoải mái của các bài từ đời Tống, sự khéo léo độc đáo của các vở tuồng đời Nguyên. Đọc nhiều rồi tự nhiên muốn hiểu thêm về các tác giả của các tác phẩm đó, sau khi hiểu về các tác giả, bắt đầu có hứng thú với bối cảnh thời đại. Đã bắt đầu thì không thể dừng lại. Từ nhân văn kéo sang kinh tế, từ kinh tế kéo sang cơ cấu xã hội, từ cơ cấu xã hội kéo sang chính trị, từ chính trị kéo sang tôn giáo, từ tôn giáo kéo sang triết học, từ triết học kéo sang tâm lý học, từ tâm lý học kéo sang y

học... Về sau tôi phát hiện rất nhiều thứ (chuyên ngành) khi lên đến một trình độ nhất định đều có sự giao thoa với nhau. Điều này khiến tôi khi ấy (hơn 20 tuổi) rất kinh ngạc, sau đó lại tiếp tục điên cuồng đọc nhiều hơn, thường xuyên có những lúc không có thời gian tiêu hóa, chỉ ghi nhớ mà thôi. Nhưng cũng chính vào lúc đó tôi đã nuôi dưỡng được một thói quen: bỏ qua ý nghĩa mặt chữ, truy tìm ẩn ý bên trong.

Sau đó tôi bắt đầu mất ngủ + đồng hồ sinh học hỗn loạn. Có thời gian khoảng nửa năm gì đó, cứ hai ngày mới ngủ một lần, một lần ngủ khoảng mười hai tiếng. Mất ngủ ở đây không phải kiểu ngủ chập chờn hay thần kinh suy nhược, mà là không hề buồn ngủ. Bởi bản thân cũng cảm thấy không bình thường, vì vậy có lúc tôi cố tình đi tìm những cuốn sách rất khó hiểu để đọc, cho rằng những thứ đó sẽ có hiệu quả thôi miên. Còn nhớ có lần ở nhà bạn, tôi nhìn thấy một đồng sách báo liên quan đến vật lý và lực học lượng tử nhập môn (bố bạn tôi làm ngành này), thế là tôi tiện tay mượn về đọc. Không đọc đến buồn ngủ, mà đọc đến kinh ngạc. Tôi còn mang theo nghi vấn tới rất nhiều khóa học hay hội thảo. Không lâu sau tôi phát hiện có vấn đề rồi, vấn đề rất lớn. Bởi vì chỉ nói về vật lý, đọc càng nhiều, nghi vấn càng nhiều, tôi bắt đầu nghi ngờ tất cả những điều này rốt cuộc như thế nào, có quá nhiều điều bí ẩn, thậm chí cả những nguyên lý đã được ứng dụng thật ra vẫn chưa thể giải thích được cốt lõi bên trong. Cũng chính từ lúc đó, để cho bản thân một đáp án dù chỉ là hiểu lơ mơ, tôi bắt đầu chuyển sự chú ý sang động lực học phi tuyến, mặt phẳng không gian... Nhưng hoàn toàn ngược lại, các nghi ngờ, các câu hỏi bắt đầu sinh sản gấp bội lần.

Tôi bắt đầu hoang mang.

Tiếp đó, tôi tiếp xúc với các bệnh nhân tâm thần, lại tiếp theo nữa, tôi phát hiện một việc rất thú vị: Rất nhiều bệnh nhân tâm thần có đủ khả năng nhanh chóng tìm ra một cách giải thích. Không cần biết là quỷ, hồ, tiên, quái hay vật lý, sinh học, họ đều rất kiên định xác nhận. Còn tôi càng thêm mơ hồ hơn, thậm chí lo rằng người có vấn đề là mình chứ không phải họ.

Trạng thái khủng hoảng này cứ luôn quần lầy tôi, cho đến một ngày, tôi lại lần nữa nhìn thấy câu này: Nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp gỡ. Sau đó tôi nghĩ tôi đã hiểu ra.

Đây chính là nguyên nhân tôi trích dẫn câu này.

Tôi vẫn luôn cho rằng, có thể chăm chỉ nỗ lực tự suy nghĩ là một việc vô cùng vô cùng lợi hại. Không phải sao? Có lẽ bạn sẽ hỏi: Có suy nghĩ thì rất ghê gớm à? Có thể kiếm được tiền không? Vấn đề này tôi nghĩ tôi có thể cho bạn một đáp án khẳng định: Rất ghê gớm, có thể kiếm tiền (cười).

Đạo lý thật ra không phức tạp, thử nghĩ xem, Đạo giáo nói linh hoạt, Phật giáo nói tự nhiên, tâm học nói tri hành hợp nhất, kỳ thực tất cả cùng biểu đạt một ý nghĩa: ứng dụng. Nếu có hứng thú tra cứu, bạn sẽ phát hiện tất cả những người rất giỏi đều có hệ thống tư duy của riêng mình, rất hoàn chỉnh chặt chẽ. Bạn biết không, có được hệ thống tư duy như vậy không hề đơn giản mà phải thông qua rất nhiều lần tư duy nghiêm ngặt và vô số lần phản bác rồi kiến tạo. Vẫn chưa hết, nguyên nhân chủ yếu khiến người giỏi rất ít, người chỉ nghĩ suông rất nhiều là ở tính ứng dụng. Không biết ứng dụng cũng giống một người nắm chìa khóa trong tay nhưng không

biết sử dụng. Đây thật sự là một việc đáng tiếc. Đương nhiên, cũng có những người không muốn sử dụng, những người đó đối với hiện thực đã đạt được cảnh giới bất chấp. Đối với kiểu người đó, tôi sẽ dựa theo phương thức của tôi để phân loại - tiên.

Tiếp theo tôi muốn nói đến những điều chưa biết.

Đối với những điều chưa biết, tôi không ủng hộ việc dễ dàng dùng những điều đã biết để phủ định điều chưa biết, hay lập tức phủ định dù chưa thật sự suy nghĩ thấu đáo. Rập khuôn và thô lỗ cũng rất tồi tệ. Đối diện với những điều chưa biết không cần sợ hãi, phải học cách tôn trọng sự tồn tại của chúng. Đó cũng là sự tôn trọng đối với sự tồn tại của bản thân. Cho bản thân một cơ hội thử tìm hiểu, phân tích, như vậy mới có khả năng tư duy và khám phá.

Đúng không?

Cuối cùng, cuốn sách này đến đây là kết thúc, nhưng tôi hy vọng những quan điểm thuộc về bạn vẫn được duy trì, nếu cuốn sách của tôi thật sự có thể mang đến cho bạn những quan điểm riêng.

Cảm ơn bạn đã đọc hết cuốn sách, cũng đọc luôn một câu nói tôi vẫn khắc ghi trong lòng.

Nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp gỡ.

TÁC GIẢ: CAO MINH

Tôi thích hỏi tại sao nhưng không phải triết gia.

Tôi thích nghiên cứu tâm lý nhưng không phải chuyên gia tâm lý.

Tôi thích tìm hiểu nguồn gốc thế giới nhưng không phải nhà sử học.

Tôi thích động vật nhưng không bao giờ đến sở thú.

Tôi là nhà thám hiểm nhưng không bao giờ đi du lịch.

Tôi viết cuốn sách gây sốt *Thiên tài bên trái, kẻ điên bên phải* và một số cuốn sách khác: *Thiên quỷ*, *Sổ tay nhà thôi miên*.

ooo

Chú Thích

[1] Hay còn gọi là chứng cuồng loạn, một trạng thái của tâm thức, biểu hiện bởi sự kích động thái quá, không thể điều khiển được các cảm xúc. Những người bị hysteria thường mất tự chủ do một nỗi sợ hãi gây ra bởi nhiều sự kiện trong quá khứ có liên quan đến một số mâu thuẫn nghiêm trọng, bệnh thường xuất hiện sau một chấn thương tâm lý ở những người nhân cách yếu.

[2] Johann Wolfgang von Goethe (1749 - 1832) được coi là một trong những vĩ nhân trong nền văn chương thế giới. Ông là nhà thơ, nhà viết kịch, tiểu thuyết gia, nhà văn khoa học, họa sĩ của Đức. Do đó ông là một trong số ít những người được xem là nhà thông thái.

[3] Phim hoạt hình về chú chuột chũi tên Mole, ra mắt khán giả năm 1982.

[4] Trong thiên văn học, mô hình nhật tâm là lý thuyết cho rằng mặt trời nằm ở trung tâm vũ trụ và/hay của hệ mặt trời.

[5] Nội thành Cam Túc, Trung Quốc.

[6] Bác sĩ thần kinh và là nhà tâm lý học người Áo, người đặt nền móng và phát triển học thuyết phân tâm học.

[7] Tên tiếng Anh là schizophrenia, rối loạn tâm thần đặc trưng bởi sự suy giảm quá trình suy nghĩ và sự thiếu hụt các đáp ứng cảm

xúc điển hình.

[8] Biển vì có thể dung nạp trăm nghìn con sông mà trở nên rộng lớn, vách núi nghìn trượng sừng sững vì không mang dự vọng mới có thể giữ mình cương trực.

[9] Do nhà sinh học tiến hóa người Mỹ Leigh Van Valen đưa ra nhằm giải thích cho quy luật đào thải hay việc đồng tiến hóa.

[10] Thứ nguyên của một đại lượng là một tính chất vật lý mà đại lượng đó mô tả. Các thứ nguyên cơ bản bao gồm: thời gian $[T]$, độ dài $[L]$, khối lượng $[M]$.

[11] Fractal là một thuật ngữ do nhà toán học Mandelbrot đưa ra khi ông khảo sát những hình hoặc những hiện tượng trong thiên nhiên không có đặc trưng về độ dài.

[12] Tâm trạng hưng khởi cao bất thường, dễ bị kích thích, cáu kỉnh, khuấy động hoặc tràn đầy năng lượng.

[13] Vàng, tiền, ngọc lưu ly, san hô, hổ phách, ngọc trai và mã não.

[14] Bốn thời kỳ phát triển của vũ trụ theo quan điểm Phật giáo.

[15] Một loại đĩa bằng thủy tinh hoặc chất dẻo dạng hình trụ có nắp đậy mà các nhà sinh vật học sử dụng để nuôi cấy tế bào hay những cây rêu nhỏ.

[16] Cộng đồng gồm những người có IQ cao nhất và lâu đời nhất trên thế giới.

[17] Cả câu: “Bất thức lư sơn chân diện mạo, chỉ duyên thân tại thử sơn trung”, giải nghĩa: Không nhìn thấy hình dạng thật của núi, bởi đang ngồi trong núi.

[18] Lão Tử đã dùng chữ “vô” để khái quát trạng thái của Đại đạo. Trong Đạo đức kinh có viết: “Vô danh thiên địa chi thủy”. Không tên là khởi đầu của trời đất. Phàm cái gì có đều bắt nguồn từ không nên không hình, không tên là nguồn gốc của vạn vật.

[19] Cảm thấy một hình ảnh, sự việc nào đó quen thuộc như thể mình đã từng trải qua, từng nhìn thấy trong quá khứ, nhưng không thể xác định chắc chắn.

[20] Giả thuyết về sự tồn tại song song các vũ trụ, trong đó bao gồm tất cả mọi thứ tồn tại và có thể tồn tại: không gian, thời gian, vật chất, năng lượng và các định luật vật lý.

[21] Một thuyết hấp dẫn lượng tử được xây dựng với mục đích thống nhất tất cả các hạt cơ bản cùng các lực cơ bản của tự nhiên, ngay cả lực hấp dẫn.

[22] Nguyên lý tích hợp giữa thuyết tương đối và thuyết lượng tử (tiêu biểu cho thuyết này chính là công nghệ ảnh toàn ký - công nghệ tạo lập hình ảnh 3D dựa trên ảnh gốc 2D).

[23] Một vị quan thân nhà Thanh dưới thời vua Khang Hy, nổi tiếng là người có nhiều biệt tài từ thơ phú đến hội họa.

Table of Contents

Lời nói đầu	
Lời nói đầu - thật	
Vấn đề nhân vật	
Tính chân thực của giấc mơ	
Con sâu bốn chiều	
Ba chú heo con Phần đầu: người anh không tồn tại	
Ba chú heo con Phần sau: Đa nhân cách	
Tập quán tiến hóa	
Chim bay thú chạy	
Điểm kết thúc của sinh mệnh	
Mùi vị của quả táo	
Khoan sợ Phần đầu: người tìm kiếm dị năng	
Khoan sợ Phần sau: Như hình với bóng	
Nô lệ sinh học	
Mãi mãi, mãi mãi	
Thế giới thực	
Người canh gác cô đơn	
Mưa rơi lặng thầm	
Chương sinh mệnh	
Satan cuối cùng	
Hành tinh của phụ nữ	
Phiên ngoại: Một buổi chiều nói chuyện về bệnh thần kinh	
Điểm cuối của thời gian - Chương đầu: Không gian quả cam	

Điểm cuối của thời gian - Chương sau: Khoảnh khắc chính là
vĩnh hằng
Bên kia bức tường
Tuần báo tử vong
Cái đuôi của linh hồn
Vĩnh hằng
Trong gương
Hiện tượng bề mặt
Thuyết tiến hóa siêu cấp
Nhà du hành bị lạc Chương đầu: Truyền tinh thần
Nhà du hành bị lạc Chương giữa: Vấn đề nén
Nhà du hành bị lạc Chương cuối: Phản hồi
Trái tim vĩnh viễn không ngừng đập
Trái cấm
Sáng sinh chiều chết
Nhìn trước tương lai
Song sinh
Xác sống vô hồn
Vấn đề góc độ
Nhân gian năm mươi năm
Chuyển kiếp
Phiên ngoại hai: Bác sĩ khoa tâm thần
Nền văn minh nguy tạo
Vấn đề khổng chế
Gió lớn
Người hai mặt
Điều kiện đủ
Shaman
Đánh cắp thời gian
Khôi phục một thế giới Chương đầu: Nền văn minh bị thất lạc

Khôi phục một thế giới Chương giữa: Gọi ý
Khôi phục một thế giới Chương sau: Nền văn minh chưa được
biết đến
Kẻ trộm thi thể
Quân cờ
Ai là ai
Nơi sâu thẳm của linh hồn
Cùng mặt trăng
Trong chớp mắt
Thế giới thạch Chương đầu: Điểm cuối của vật chất
Thế giới thạch Chương sau: Tấm màn sân khấu
Lời cuối sách bản mới: Nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp gỡ
Lời cuối sách bản thứ nhất: Nhân sinh nếu chỉ như lần đầu gặp
gỡ
TÁC GIẢ: CAO MINH